

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

**08 - 2022**

**413**

---

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

08 - 2022

413

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	335
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	362
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	690
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	692
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	701

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	335
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	362
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	690
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	692
<u>PART VI:</u> Correction	701

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỂN 1 (08.2022)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

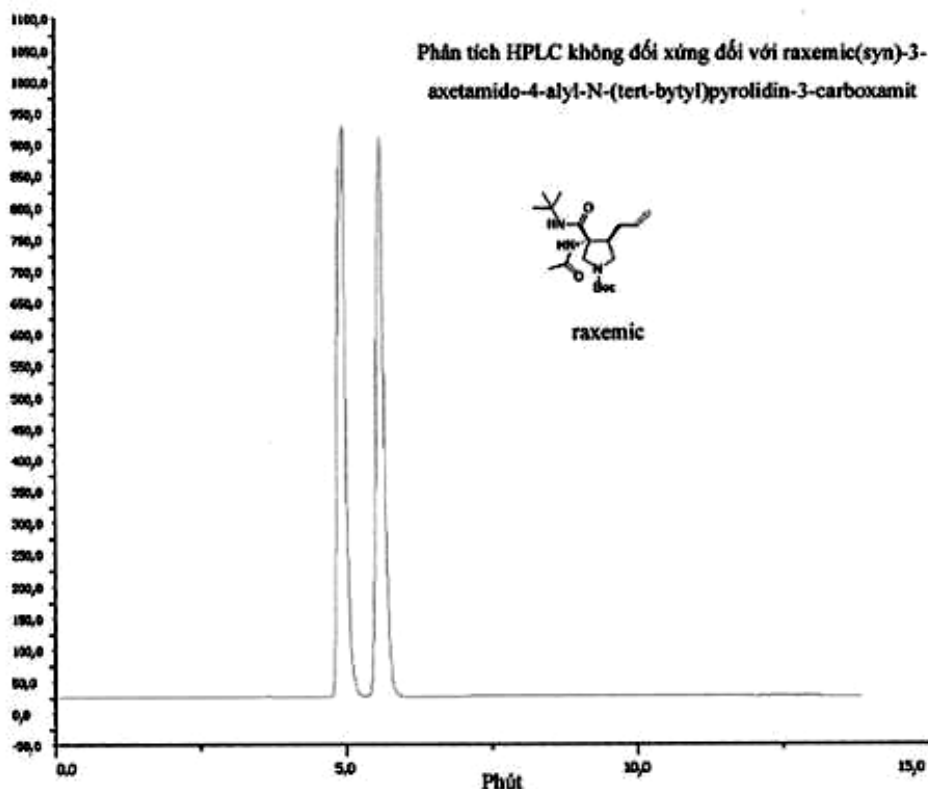
**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **1-0032767 B** (15) 27/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-06497 (85) 20/11/2019  
 (22) 11/05/2018 (86) PCT/US2018/032407 11/05/2018  
 (30) 62/505,282 12/05/2017 US (87) WO2018/209290 15/11/2018  
 (51) **C07D 207/16; C07C 233/05; C07C 233/57; C07F 5/02; C07D 207/06; C07B 57/00; C07C 51/02**  
 (73) **CALITHERA BIOSCIENCES, INC. (US)**  
 343 Oyster Point Boulevard, Suite 200, South San Francisco, CA 94080, United States of America  
 (72) VAN ZANDT, Michael, C. (US); SAVOY, Jennifer, L. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT AMIN VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT (3R,4S)-3-AXETAMIDO-4-ALYL-N-(TERT-BUTYL)PYROLIDIN-3-CARBOXAMIT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất amin và quy trình thích hợp để tách raxemic (3R,4S)-3-axetamido-4-alyl-N-(*tert*-butyl)pyrolidin-3-carboxamit và (3S,4R)-3-axetamido-4-alyl-N-(*tert*-butyl)pyrolidin-3-carboxamit bằng cách kết tinh chọn lọc bằng axit carboxylic không đối xứng.



- |                   |            |            |                        |            |
|-------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032768 B  |            |            | (15) 27/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       |            | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-00745 |            |            | (85) 28/02/2017        |            |
| (22) 15/05/2015   |            |            | (86) PCT/US2015/031025 | 15/05/2015 |
| (30) 62/031,383   | 31/07/2014 | US         | (87) WO2016/018495     | 04/02/2016 |
|                   | 14/463,115 | 19/08/2014 | US                     |            |

(51) **B65H 5/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

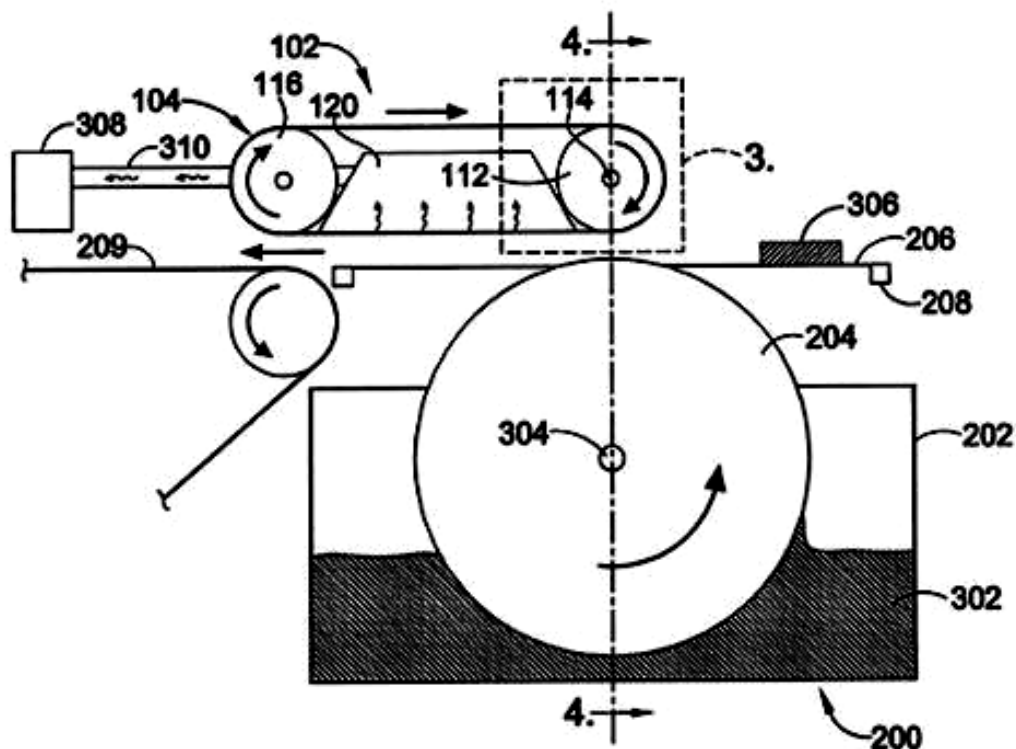
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) HSIEH, Chia-Hung (TW); HUANG, Chun-Ta (TW); LIN, Chiung-Lung (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

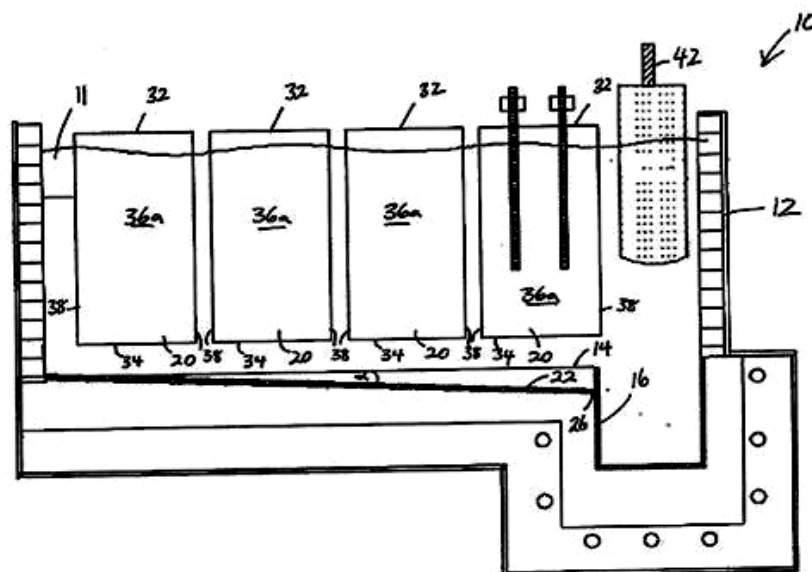
(54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN VẬT PHẨM BẰNG CHÂN KHÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN VẬT PHẨM SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vận chuyển vật phẩm bằng chân không và phương pháp vận chuyển vật phẩm sử dụng thiết bị này. Thiết bị bao gồm băng tải (104) có nhiều lỗ hồng kéo dài xuyên qua băng tải có tác dụng nối thông áp suất chân không từ bề mặt bên trong của băng tải đến bề mặt tiếp xúc của băng tải. Áp suất chân không cố định và làm dính vật phẩm vào bề mặt tiếp xúc của băng tải khi băng tải này vận chuyển vật phẩm. Áp suất chân không được phân phối dọc theo bề mặt bên trong của băng tải bởi buồng chân không (120), nằm giữa con lăn ép (112) và con lăn thứ hai (116).



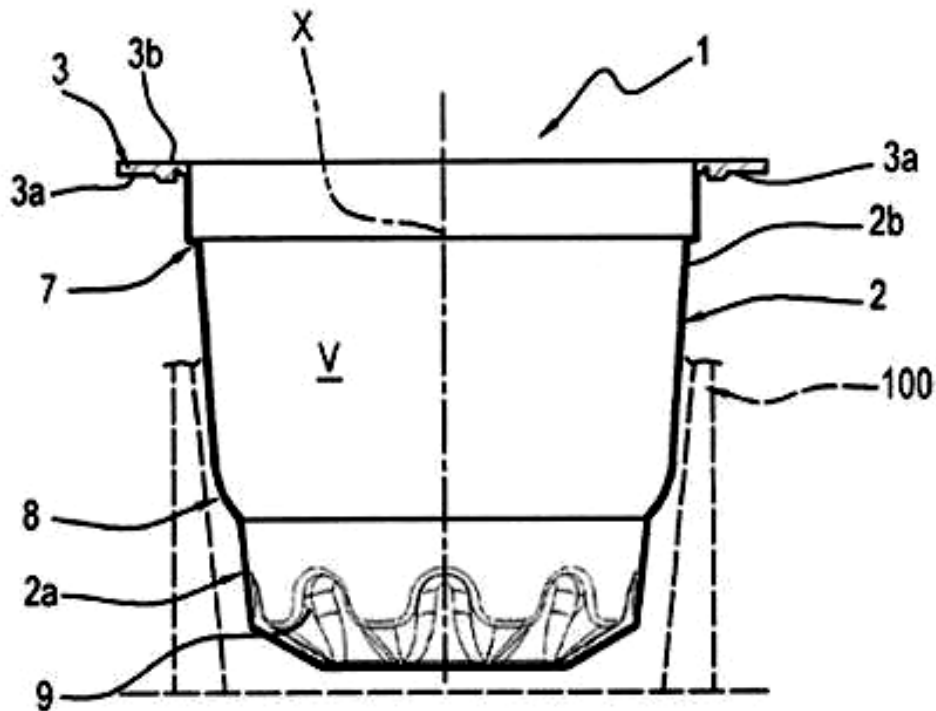
- (11) **1-0032769 B** (15) 27/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2015 326  
 (21) 1-2014-04041 (85) 03/12/2014  
 (22) 15/05/2013 (86) PCT/AU2013/000500 15/05/2013  
 (30) 2012902017 16/05/2012 AU (87) WO2013/170299 21/11/2013  
 2013204396 12/04/2014 AU  
 (51) **C25C 7/00; C25C 3/34**  
 (73) **LYNAS SERVICES PTY LTD. (AU)**  
 Level 7, 56 Pitt Street, Sydney, New South Wales 2000, Australia  
 (72) KENIRY, Jeffrey (AU); KJAR, Anthony Rudland (AU)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **BỂ ĐIỆN PHÂN, HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT KIM LOẠI ĐÁT HIẾM BẰNG CÁCH ĐIỆN PHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến bể điện phân dùng để sản xuất kim loại đất hiếm. Bể điện phân này bao gồm vỏ bể có một hoặc nhiều rãnh nghiêng được đặt ở đáy của vỏ bể mà kim loại đất hiếm nóng chảy được tạo ra trong bể điện phân có thể chảy thoát ra theo (các) rãnh này. Một hoặc nhiều catot được treo trong vỏ bể theo cách thẳng hàng theo phương gần như thẳng đứng với một hoặc nhiều rãnh này. Các mặt đối nhau tương ứng của một hoặc nhiều catot này được làm nghiêng xuống dưới và hướng ra ngoài một góc so với phương thẳng đứng. Một hoặc nhiều cặp anot được treo trong vỏ bể, mỗi anot trong một hoặc nhiều cặp này có mặt quay vào trong được làm nghiêng so với phương thẳng đứng và được đặt cách xa theo cách thẳng hàng song song với các mặt nghiêng đối nhau tương ứng của một hoặc nhiều catot để tạo ra khoảng cách anot-catot gần như không đổi giữa chúng. Bể điện phân này còn bao gồm giếng để nhận kim loại đất hiếm nóng chảy từ rãnh, trong đó giếng này được đặt cách xa và tách biệt khỏi một hoặc nhiều catot và một hoặc nhiều anot. Việc phân cách kim loại đất hiếm nóng chảy khỏi (các) catot và (các) anot ngăn chặn sự phản ứng và/hoặc nhiễm tạp bởi cacbon không bền sinh ra từ (các) anot hoặc sự phản ứng ngược với khí thoát ra.



- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0032770 B   |  | (15) 27/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/11/2016        | 344        |
| (21) 1-2016-03187  |  | (85) 26/08/2016        |            |
| (22) 24/02/2015  |  | (86) PCT/IB2015/051374 | 24/02/2015 |
| (30) BO2014A000101   | 28/02/2014   | IT (87) WO2015/128799  | 03/09/2015 |
| (51) <b>B65D 85/804</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>SACMI COOPERATIVA MECCANICI IMOLA SOCIETA' COOPERATIVA (IT)</b>  |  |                        |            |
|  | Via Selice Provinciale, 17/A, 40026 IMOLA (Bologna), Italy |                        |            |
| (72) MINGANTI, Gianni (IT)   |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  |  |                        |            |
| (54) <b>CỐC DÙNG CHO VIÊN CÀ PHÊ, MÁY SẢN XUẤT CỐC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỐC NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHA CÀ PHÊ</b> |  |                        |            |

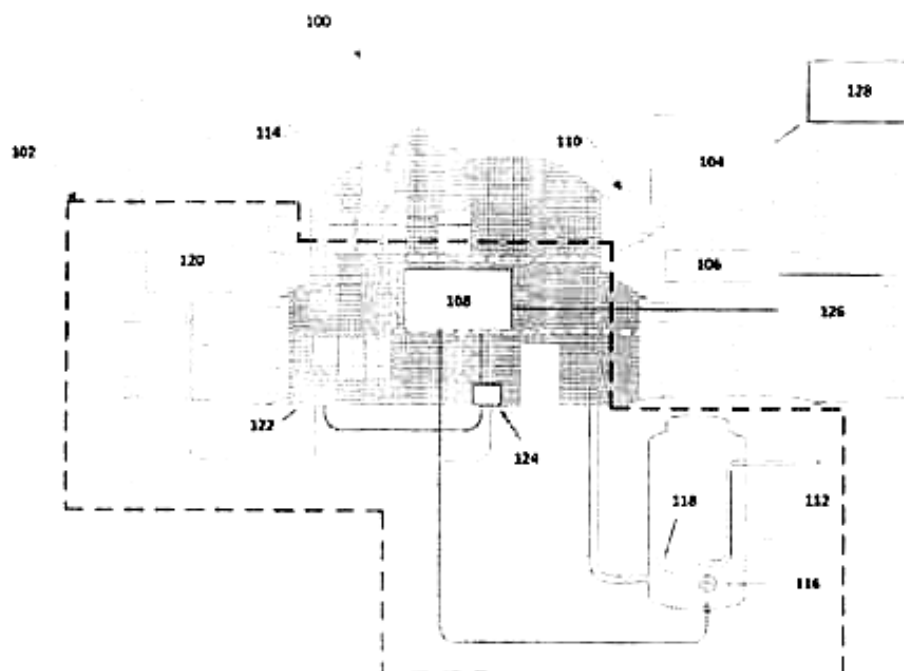
- (57) Sáng chế đề cập đến cốc dùng cho cà phê viên, bao gồm thân chứa (2) mở rộng từ đáy (2a) đến cạnh trên (2b) và còn bao gồm, ở cạnh trên (2b), vành hình khuyên (3) mở rộng quanh trục (X) và có mặt sau (3a) hướng về phía thân chứa (2) và mặt trước (3b) phù hợp với nắp đậy kín (40), trong đó thân chứa (2) và vành hình khuyên (3) được xác định bởi kết cấu nhiều lớp có lớp trong (S1) làm từ vật liệu dẻo, xác định mặt trước (3b) của vành hình khuyên (3) và bề mặt trong của thân chứa (2), lớp ngoài (S2) làm từ vật liệu dẻo có độ cứng nhỏ hơn độ cứng của lớp trong (S1), và lớp trung gian (S3) giữa lớp trong (S1) và lớp ngoài (S2) và được làm từ vật liệu không thấm oxy và mùi, và trong đó trên mặt sau (3a) của vành hình khuyên (3) có gờ hình khuyên hoặc răng (6) và rãnh hình khuyên (4) mở rộng quanh trục (X) và được tạo kết cấu để hoạt động phối hợp với cạnh cuối (101) của bộ phận chụp hút áp lực (100) của máy pha cà phê.



- (11) **1-0032771 B** (15) 27/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2017 354  
(21) 1-2017-00869 (85) 10/03/2017  
(22) 15/09/2015 (86) PCT/EP2015/071003 15/09/2015  
(30) 14185418.2 18/09/2014 EP (87) WO2016/041916 24/03/2016  
(51) **B03D 1/00**  
(73) **AKZO NOBEL CHEMICALS INTERNATIONAL B.V. (NL)**  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands  
(72) SMOLKO-SCHVARZMAYR, Natalija (LT); KLINGBERG, Anders (SE);  
HENRIKSSON, Elisabeth (SE); NORDBERG, Henrik (SE)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH TUYỂN NỔI VÀ CHẾ PHẨM TUYỂN NỔI SỬ DỤNG RƯỢU  
MẠCH NHÁNH VÀ ALKOXYLAT CỦA CHÚNG LÀM CHẤT TUYỂN PHỤ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến việc sử dụng hợp chất trên cơ sở rượu béo phân nhánh được chọn từ nhóm bao gồm các rượu béo có 12 đến 16 nguyên tử cacbon có độ phân nhánh từ 1 đến 3, và các alkoxylat của chúng với độ etoxyl hóa tối đa là 3, làm chất tuyển phụ để tuyển nổi bột quặng không sulfua, kết hợp với chất tuyển chính được chọn từ nhóm bao gồm các hợp chất hoạt động bề mặt lưỡng tính và anion.

- (11) **1-0032772 B** (15) 27/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-03743 (85) 24/08/2018  
(22) 25/01/2017 (86) PCT/AU2017/050058 25/01/2017  
(30) 2016900237 27/01/2016 AU (87) WO2017/127889 03/08/2017  
(51) **F04D 15/00; E03F 7/00; F04B 49/06; H02J 7/00; G05D 7/00; H02J 3/06; H02J 3/32; E03F 5/22**  
(73) **SOUTH EAST WATER CORPORATION (AU)**  
WatersEdge, 101 Wells Street, Frankston, Victoria 3199, Australia  
(72) Rohan OGIER (AU); Paul PASTULOVIC (AU); Eamon CASEY (AU)  
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN VIỆC CẤP ĐIỆN DO MÁY PHÁT ĐIỆN THEO THỜI TIẾT PHÁT RA**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống điều khiển nước thải có áp lực bao gồm máy chủ nối thông với một hoặc nhiều thiết bị nước thải có áp lực qua mạng truyền thông. Mỗi trong số một hoặc nhiều thiết bị nước thải có áp lực bao gồm bộ điều khiển và một hoặc nhiều bể chứa nước thải. Máy chủ có cấu hình để xác định dữ liệu thời tiết dành cho khu vực kết hợp với thiết bị nước thải có áp lực và to ước tính công suất phát điện của máy phát điện theo thời tiết của thiết bị nước thải có áp lực trong khoảng thời gian dựa trên dữ liệu thời tiết. Máy chủ còn có cấu hình để tiếp nhận dữ liệu mức chất lưu biểu thị mức chất lưu trong một hoặc nhiều bể chứa nước thải từ bộ điều khiển và để xác định có hay không việc thao tác bơm sẽ bị kích hoạt bởi bộ điều khiển để bơm chất lưu từ bể chứa nước thải dựa trên công suất phát điện ước tính của máy phát điện theo thời tiết và dữ liệu mức chất lưu. Máy chủ còn có cấu hình để truyền lệnh điều khiển bơm đến bộ điều khiển để làm cho bộ điều khiển kích hoạt bơm để đáp lại việc xác định rằng thao tác bơm sẽ bị kích hoạt bởi bộ điều khiển.

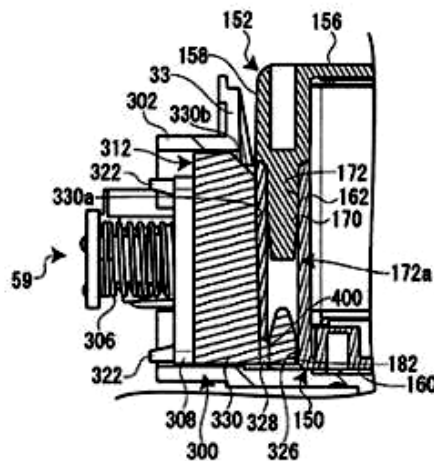
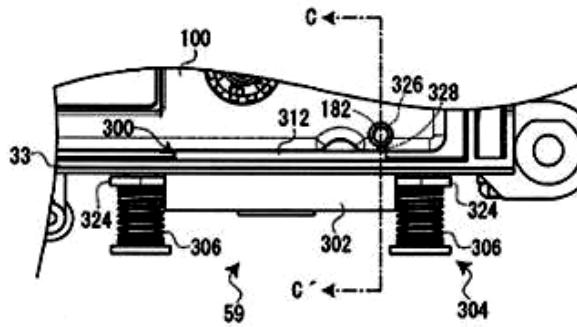




- (11) **1-0032773 B** (15) 27/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2016 343  
(21) 1-2016-02266 (85) 21/06/2015  
(22) 28/11/2014 (86) PCT/JP2014/081505 28/11/2014  
(30) 2013-250748 04/12/2013 JP (87) WO2015/083630 11/06/2015  
(51) *A61K 38/00; A61K 38/17; A61K 8/65; C08B 37/00; A61P 17/00; A61P 43/00; A61Q 19/00; A61Q 19/08; A23L 1/305; A61K 8/73*  
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan  
(72) KITAGAWA, Sayuri (JP); KITAHARA, Nozomi (JP); IINO, Taeko (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA PEPTIT COLAGEN, PEPTIT ELASTIN VÀ PROTEOGLYCAN CẢI THIỆN LÀN DA**  
  
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm có tác dụng làm đẹp da ngay cả khi lượng peptit collagen được sử dụng giảm. Chế phẩm có tác dụng làm đẹp da hiệu quả, ngay cả với nồng độ peptit collagen thấp, có thể được tạo ra bằng cách điều chỉnh tỷ lệ khối lượng của peptit collagen, peptit elastin, và proteoglycan có trong chế phẩm theo tỷ lệ cụ thể.

- |  |               |                        |
|--|---------------|------------------------|
| (11) <b>1-0032774 B</b>  |               | (15) 27/06/2022        |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 27/11/2017        |
| (21) 1-2017-00875  |               | (85) 10/03/2017        |
| (22) 31/07/2015  |               | (86) PCT/JP2015/071889 |
| (30) 2014-201784   | 30/09/2014 JP | (87) WO2016/051949 A1  |
| (51) <b>B41J 15/04; B41J 2/325; B41J 3/36; B41J 17/32</b>      |               | 31/07/2015             |
| (73) <b>1. SEIKO EPSON CORPORATION (JP)</b>                    |               | 07/04/2016             |
| 1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan        |               |                        |
| <b>2. KING JIM CO., LTD. (JP)</b>                              |               |                        |
| 10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan |               |                        |
| (72) SAKANO Hideki (JP)  |               |                        |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)    |               |                        |
| (54) <b>HỘP CHỨA DẢI BĂNG</b>                                  |               |                        |

(57) Sáng chế đề xuất khả năng tạo ra mối quan hệ vị trí tối ưu giữa phần phát hiện trên thiết bị in dải băng và phân được phát hiện trên hộp chứa dải băng để có mối quan hệ vị trí tối ưu, và duy trì mối quan hệ vị trí tối ưu. Hộp chứa dải băng (100) được gắn trên thiết bị in dải băng (1) bao gồm phần cảm biến (310) để đọc thông tin về dạng hộp chứa dải băng (100) từ mẫu đọc dạng (145). Hộp chứa dải băng (1) gồm có mẫu đọc dạng (145) được bố trí trên bề mặt đầu đế của hộp chứa dải băng và phần lỗ định vị (182) được bố trí trên đáy đối mặt với hộp mực (130). Phần lỗ định vị (182) được khớp với chốt định vị (326) được bố trí trong bộ phận giữ cảm biến (312) và tiến hành định vị giữa phần cảm biến 310 và mẫu đọc dạng (145) nhờ bộ phận giữ cảm biến (312).



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032775 B</b> |            |    | (15) 27/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       |    | (43) 25/07/2017        | 352        |
| (21) 1-2017-01454       |            |    | (85) 20/04/2017        |            |
| (22) 30/09/2015         |            |    | (86) PCT/US2015/053081 | 30/09/2015 |
| (30) 62/068,416         | 24/10/2014 | US | (87) WO2016/064544     | 28/04/2016 |
| 62/075,624              | 05/11/2014 | US |                        |            |
| 14/869,152              | 29/09/2015 | US |                        |            |

(51) **H04L 5/00; H04W 72/00**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

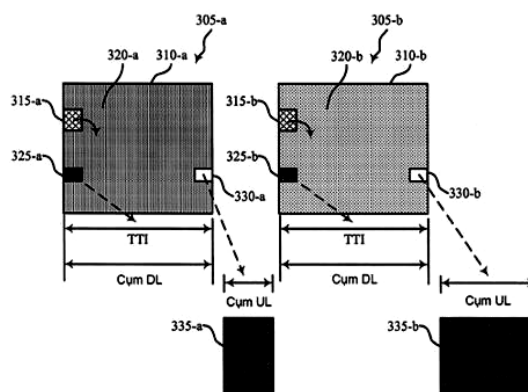
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) DAMNJANOVIC, Jelena (US); YOO, Taesang (KR); MALLIK, Siddhartha (IN); DAMNJANOVIC, Aleksandar (US); CHENDAMARAI KANNAN, Arumugam (IN); VAJAPAYAM, Madhavan, Srinivasan (US); MALLADI, Durga, Prasad (US); WEI, Yongbin (US); LUO, Tao (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

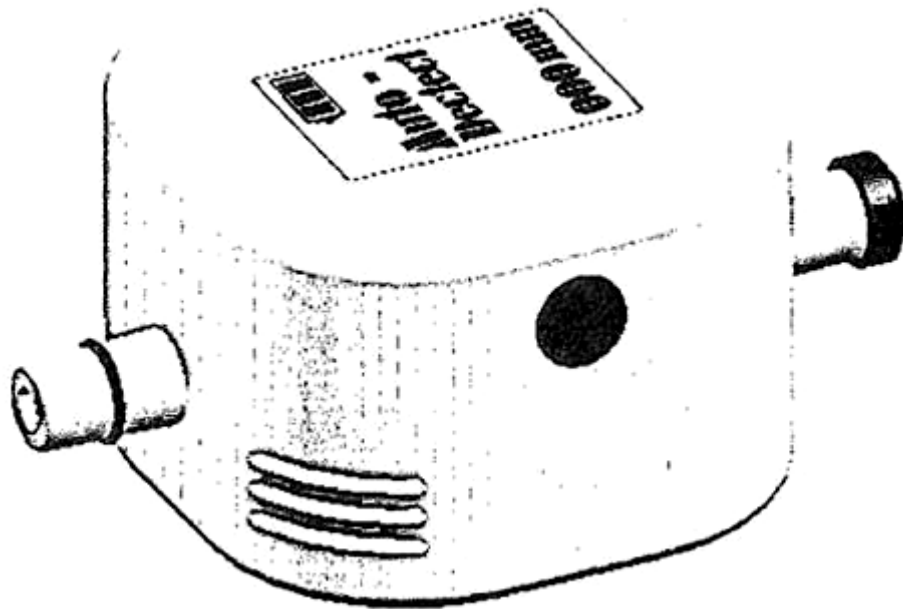
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống, thiết bị và vật ghi bắt biến đọc được bởi máy tính để truyền thông không dây. Trạm cơ sở có thể sử dụng cấu hình đôn kênh dựa vào các cân nhắc trễ và hiệu suất. Trạm cơ sở có thể truyền trợ cấp tài nguyên, tín hiệu chỉ báo độ dài của khoảng thời gian truyền (transmission time interval - TTI) liên kết xuống (downlink - DL), và tín hiệu chỉ báo độ dài của TTI liên kết lên (uplink - UL) sau đó cho một hoặc nhiều thiết bị người dùng (user equipment - UE). Trạm cơ sở có thể lựa chọn động cấu hình đôn kênh mới bằng cách, ví dụ, thiết lập độ dài của TTI UL bằng không hoặc gán nhiều tài nguyên UE trong cùng một TTI DL. Trễ cũng có thể được giảm bằng cách sử dụng phản hồi dạng khối, như phản hồi yêu cầu lặp tự động lai (hybrid automatic repeat request - HARQ) dạng khối. UE có thể xác định và truyền phản hồi HARQ cho mỗi khối vận chuyển (transport block - TB) trong tập hợp các TB, mà có thể được dựa vào khoảng thời gian của TTI liên kết xuống.



301

- (11) **1-0032776 B** (15) 27/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04952 (85) 06/11/2018  
(22) 10/02/2017 (86) PCT/KR2017/001451 10/02/2017  
(30) 10-2016-0050093 25/04/2016 KR (87) WO2017/188567 02/11/2017  
(51) *A61M 25/01; A61M 25/06; A61M 25/00*  
(73) **SAEUM MEDITEC CO., LTD (KR)**  
1406-ho, 102-dong, 36, Bucheon-ro 198beon-gil, Bucheon-si Gyeonggi-do 14557,  
Republic of Korea  
(72) LEE, Ye-Jung (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **THIẾT BỊ DÒ ĐỂ XÁC ĐỊNH KHOANG TRÊN MÀNG CỨNG**

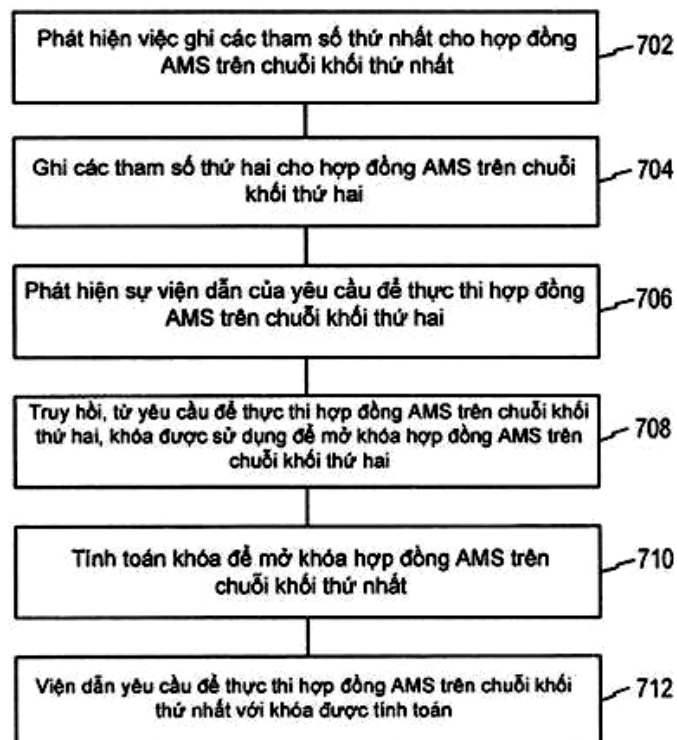
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị dò để xác định khoang trên màng cứng, cụ thể hơn, tới thiết bị dò để xác định khoang trên màng cứng, bao gồm vỏ trên có dạng định trước và vỏ dưới ghép với vỏ trên để tạo thành phần khoảng trống định trước, trong đó ống nổi, một đầu của nó nổi thông với phần kim chọc, và nổi thông với cảm biến áp lực để đo áp lực ở vị trí định trước của phần bên ngoài theo chu vi, được lắp ở vị trí định trước của phần khoảng trống, và trong đó, khi phần kim chọc chạm tới khoang trên màng cứng, thiết bị này cho phép đâm ống thông tiêm thuốc vào trong ống nổi với ống nổi và phần kim chọc nổi với nhau, sao cho ống thông chạm tới khoang trên màng cứng.



- (11) **1-0032777 B** (15) 27/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2021 395  
 (21) 1-2020-00609  
 (22) 04/02/2020  
 (30) 10201907333R 08/08/2019 SG  
 (51) **H04L 9/00; G06Q 30/06; H04L 29/06; G06Q 20/38; G06Q 40/04**  
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**  
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands  
 (72) Shengjiao CAO (CN); Yuan YUAN (SG); Hui FANG (SG); Weitao YANG (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC THI CÁC HỢP ĐỒNG ĐA HOÁN ĐỔI ẪN DANH CHUỖI CHÉO**

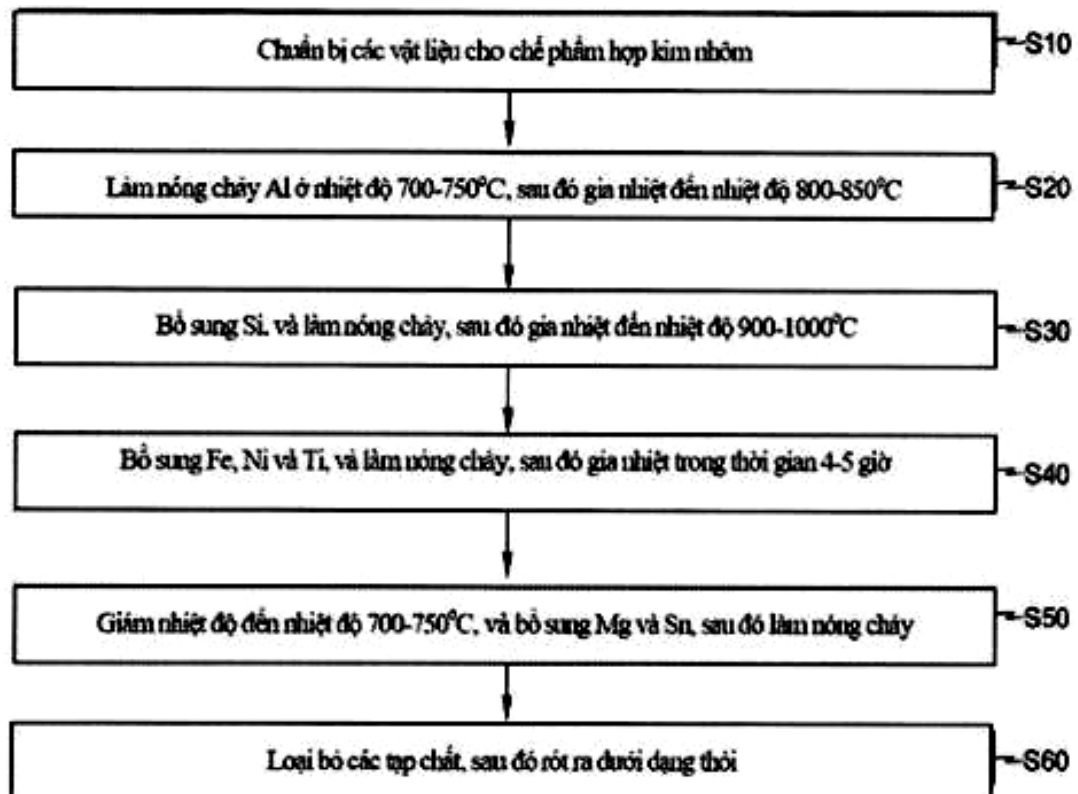
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực thi các hợp đồng đa hoán đổi ẩ danh chuỗi chéo. Phương pháp thực thi hợp đồng đa hoán đổi ẩ danh bao gồm các bước: phát hiện việc ghi của các tham số thứ nhất cho hợp đồng AMS trên chuỗi khối thứ nhất; ghi các tham số thứ hai cho hợp đồng AMS trên chuỗi khối thứ hai; phát hiện sự việ dẫn yêu cầu để thực thi hợp đồng AMS trên chuỗi khối thứ hai; truy hỏi, từ yêu cầu để thực thi hợp đồng AMS trên chuỗi khối thứ hai, khóa được truy hỏi được sử dụng để mở khóa khóa hàm thứ hai trên chuỗi khối thứ hai; tính toán, dựa trên khóa được truy hỏi, khóa được tính toán để mở khóa khóa hàm thứ nhất trên chuỗi khối thứ nhất; và việ dẫn yêu cầu để thực thi hợp đồng AMS trên chuỗi khối thứ nhất với khóa được tính toán.

**700**

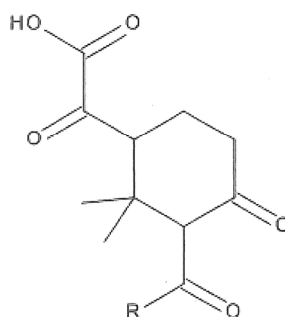


- (11) **1-0032778 B** (15) 27/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-05107  
 (22) 15/11/2018  
 (30) 10-2017-0157968 24/11/2017 KR  
 (51) **C22C 21/02; C22C 1/02; B22D 17/00; B22D 21/04**  
 (73) **SJ TECH CO., Ltd (KR)**  
 62, Seongseo4chacheomdan-ro, Dalseo-gu, Daegu, KOREA  
 (72) Huh, IL (KR); LEE, Jung Mok (KR); LEE, Dong Geun (KR); KIM, Do Gyun (KR); KIM, Sung Kuk (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)  
 (54) **HỢP KIM NHÔM CÓ ĐỘ BỀN CAO DÙNG CHO VẬT ĐÚC ÁP LỰC CÓ TÍNH CHỐNG ĂN MÒN VÀ TÍNH DẪN NHIỆT CAO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP KIM, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT ĐÚC TỪ HỢP KIM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim nhôm có độ bền cao dùng cho vật đúc áp lực có tính chống ăn mòn và tính dẫn nhiệt cao, trong đó hợp kim này bao gồm, tính theo tổng trọng lượng của hợp kim này, silic (Si) với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 7% trọng lượng, sắt (Fe) với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 1,0% trọng lượng, magie (Mg) với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 3,0% trọng lượng, niken (Ni) với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 1,0% trọng lượng, titan (Ti) với lượng nằm trong khoảng từ 0,15 đến 0,45% trọng lượng, thiếc (Sn) với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 3,0% trọng lượng, và còn lại là nhôm (Al).



- (11) **1-0032779 B** (15) 27/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03897 (85) 04/09/2018  
(22) 03/02/2017 (86) PCT/EP2017/052450 03/02/2017  
(30) 16154513.2 05/02/2016 EP (87) WO2017/134263 10/08/2017  
(51) **C12C 3/12; C12H 1/16**  
(73) **HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)**  
Burgemeester Smeetsweg 1, 2382 PH Zoeterwoude, The Netherlands  
(72) BROUWER, Eric Richard (NL); DEKONINCK, Tinne (BE); VANBENEDEN, Nele (BE); VAN VEEN, Marcel (NL); SCHOUTEN, Maria Elizabeth Wilhelmina (NL)  
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
(54) **BIA CHỨA CHIẾT PHẨM HUBLÔNG BỀN VỚI ÁNH SÁNG, CHIẾT PHẨM HUBLÔNG BỀN VỚI ÁNH SÁNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT BIA NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất chiết phẩm hublông bền với ánh sáng chứa một hoặc nhiều hợp chất từ hublông được biểu diễn bởi công thức (I) với lượng ít nhất là 1 g trên kg chất khô:

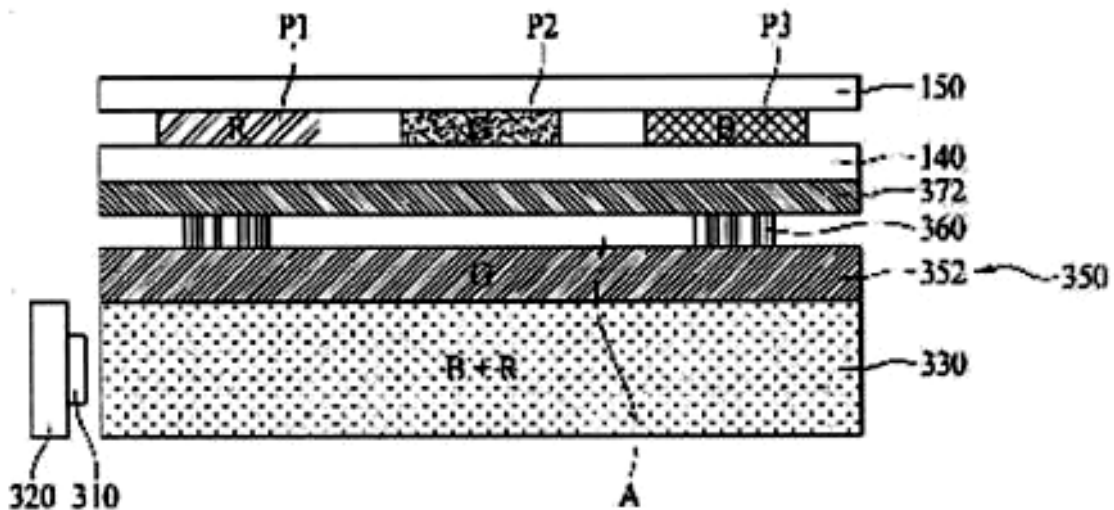


(I)

trong đó R = -CH(CH<sub>3</sub>)<sub>2</sub>, -CH(CH<sub>3</sub>)CH<sub>2</sub>CH<sub>3</sub> hoặc -CH<sub>2</sub>CH(CH<sub>3</sub>)<sub>2</sub>. Sáng chế còn đề xuất bia chứa chiết phẩm hublông bền với ánh sáng và phương pháp sản xuất bia chứa chiết phẩm hublông này.

- (11) 1-0032780 B (15) 27/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-04352  
 (22) 02/10/2018  
 (30) 10-2017-0144065 31/10/2017 KR  
 (51) G02F 1/1335; G02B 5/04; C09J 133/00; F21V 8/00  
 (73) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Chang-Yul Moon (KR); Ji-Su Yoon (KR); Kyu-Hwan Lee (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ

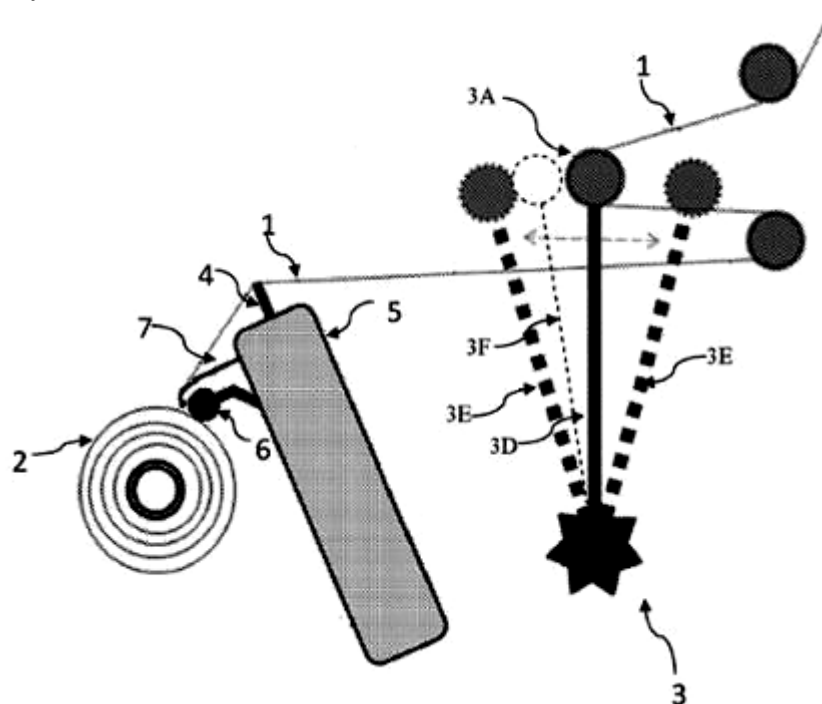
(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị hiển thị tinh thể lỏng bao gồm tấm nền hiển thị có điểm ảnh màu đỏ, điểm ảnh màu xanh lá cây, và điểm ảnh màu xanh dương; và bộ phận đèn nền được tạo kết cấu để phát ra ánh sáng đến tấm nền hiển thị. Bộ phận đèn nền này bao gồm nguồn sáng mà phát ra ánh sáng màu thứ nhất; lớp chuyển hóa màu được tạo kết cấu để chuyển đổi ánh sáng màu thứ nhất thành ánh sáng màu thứ hai sao cho ánh sáng màu đỏ và ánh sáng màu xanh lá cây được tách biệt về không gian; và tấm quang học mà khuếch tán hoặc hội tụ ánh sáng màu thứ hai.





- (11) **1-0032781 B** (15) 27/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02332 (85) 31/05/2018  
 (22) 02/11/2016 (86) PCT/IB2016/056577 02/11/2016  
 (30) 1534/MUM/2015 04/11/2015 IN (87) WO2017/077453 11/05/2017  
 (51) **B65H 59/36; B65H 59/38**  
 (76) **LOHIA, SIDDHARTH (IN)**  
 D3/A Panki Industrial Estate, Kanpur 208 022, India  
 (74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)  
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG ĐỂ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ CĂNG QUẤN SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dùng để điều chỉnh độ căng quấn sợi như là một chức năng của đường kính búp sợi (2) trong hệ thống thiết bị quấn sợi hoặc dải dạng màng được xẻ dọc (1) mang ít nhất một thiết bị quấn được tự động hóa. Thiết bị này bao gồm cần nhảy (3) được trang bị thiết bị hoặc bộ phận thiết đặt độ căng (3B) mà điều chỉnh độ căng sợi. Đặc tính có tính sáng tạo của sáng chế là bộ phận thiết đặt độ căng (3B) có khả năng thay đổi trở lực (R) của cần nhảy (3) như là một chức năng của đường kính (D) của búp sợi (2) trong suốt quy trình quấn. Sáng chế còn đề xuất phương pháp dùng để điều chỉnh độ căng quấn sợi như là một chức năng của đường kính búp sợi (2). Sáng chế giúp khắc phục một số vấn đề liên quan đến độ đồng đều và độ đồng nhất của gói mà ngành sản xuất vải hiện đang gặp phải. Sáng chế này giải quyết vấn đề kỹ thuật của việc quấn búp sợi xuyên suốt quá trình sử dụng cùng một độ căng được điều chỉnh đối với cần nhảy, độ căng thu được cao hơn trong suốt quá trình quấn ở các kích cỡ búp sợi thấp. Sáng chế này còn giúp làm giảm mức bó hẹp hoặc độ co ngót của vải được sản xuất do độ căng quấn sợi thu được thay đổi.

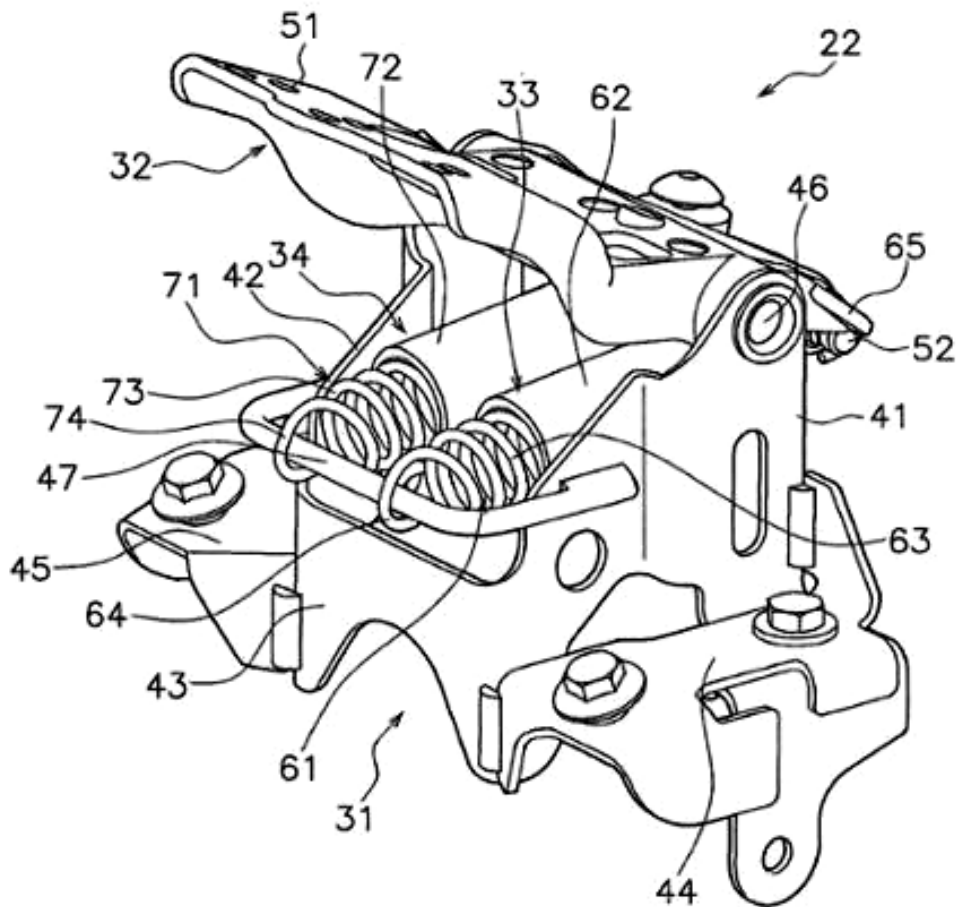


- (11) **1-0032782 B** (15) 28/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2013 306
- (21) 1-2013-01933 (85) 08/01/2009
- (22) 15/06/2006 (86) PCT/FR2006/001352 15/06/2006
- (87) WO2007/144475 21/12/2007
- (51) **C12N 9/20; C07K 14/39; C12P 21/02; A61K 38/46; C12N 1/16**
- (62) 1-2009-00049
- (73) **LABORATOIRES MAYOLY SPINDLER (FR)**  
6, Avenue de L'Europe, F-78400 Chatou, France
- (72) LEBLOND, Yves (FR); MOUZ, Nicolas (FR); Alain MARTY (FR); Jean-Louis URIBELARREA (FR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA LIPAZA KHÁNG AXIT NẤM MEN LIP2 TÁI TỔ HỢP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa lipaza kháng axit nấm men *Yarrowia lipolytica* LIP2 tái tổ hợp, trong đó lipaza này có thể thu được bằng cách sử dụng môi trường nuôi cấy không chứa sản phẩm bất kỳ có nguồn gốc từ động vật hoặc hỗn hợp không đặc trưng như trypton, pepton hoặc lactoserum.

- (11) **1-0032783 B** (15) 28/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2021 399  
(21) 1-2021-01065  
(22) 01/03/2021  
(51) *G01S 5/02; H04W 4/00; G01C 21/10; G01S 11/06*  
(76) **ĐINH THỊ THÁI MAI (VN)**  
Phòng 1724, CT 11, Khu đô thị Kim Văn, Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(54) **QUY TRÌNH ĐỊNH VỊ TRONG NHÀ DỰA TRÊN THIẾT BỊ THÔNG MINH**  
(57) Sáng chế đề xuất quy trình định vị trong nhà trên thiết bị thông minh bao gồm các công đoạn như sau: bước 1: khảo sát môi trường và triển khai phần cứng iBeacon: khảo sát và gắn các iBeacon vào khu vực cần triển khai hệ thống định vị trong nhà trong đó kết quả của công đoạn này là triển khai được các iBeacon vào khu vực cần xác định vị trí người dùng điện thoại thông minh bao gồm số lượng iBeacon, vị trí gắn iBeacon; bước 2: quyết định thuật toán sử dụng (Fingerprinting cho khu vực hẹp kín hay LSE-A cho khu vực rộng và mở.

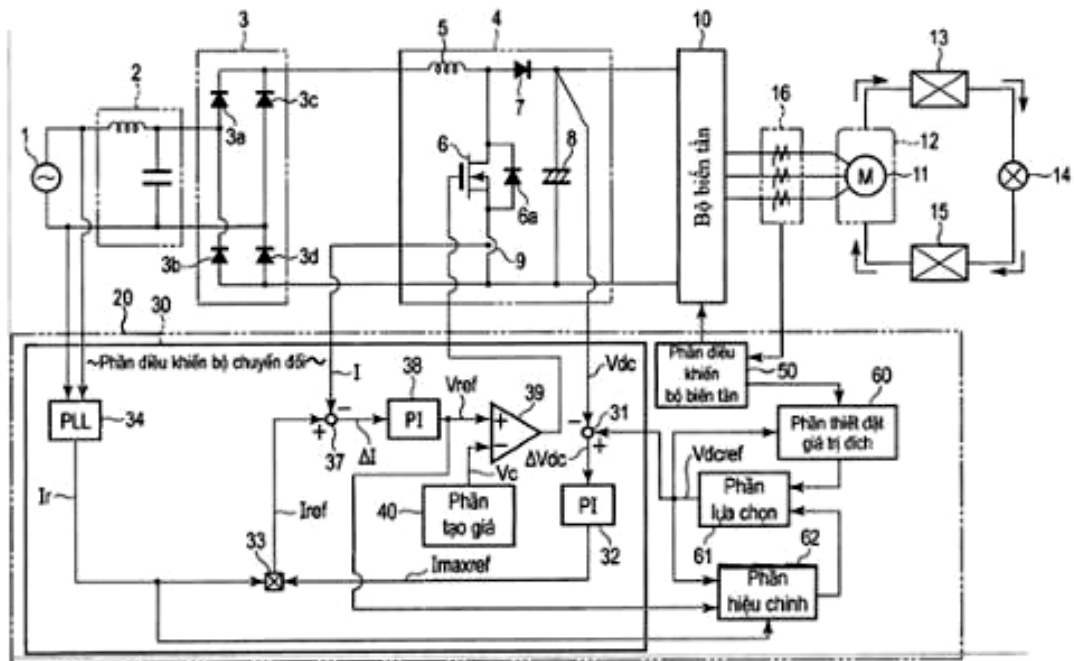
- (11) **1-0032784 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-00424  
 (22) 24/01/2019  
 (30) 2018-024374 14/02/2018 JP  
 (51) **B62K 11/10; B62K 19/46; B62K 19/30; B62J 1/12**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Masaki NAGAOKA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó cơ cấu mở/đóng (22) gồm lò xo cuộn kéo (61) và bộ phận đàn hồi (62). Lò xo cuộn kéo (61) gồm phần cuộn dây (63) và trợ giúp người điều khiển trong việc mở yên (6). Bộ phận đàn hồi (62) được bố trí trên mặt ngoài của phần cuộn dây (63). Lò xo cuộn kéo (61) được bố trí để cho co lại khi yên (6) đi chuyển về phía vị trí mở hoàn toàn. Mặt ngoài của phần cuộn dây (63) và mặt trong của bộ phận đàn hồi (62) thực hiện việc tiếp xúc với nhau ít nhất là trước khi yên (6) tới được vị trí mở hoàn toàn.



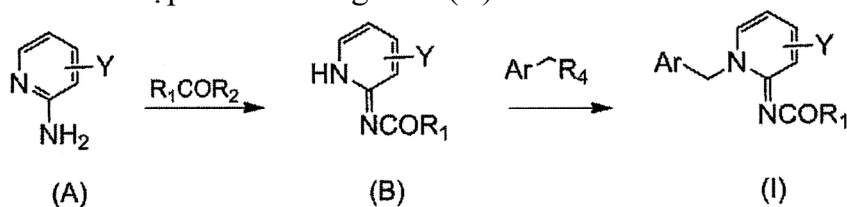
- (11) **1-0032785 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03363 (85) 01/08/2018  
 (22) 24/10/2016 (86) PCT/JP2016/081466 24/10/2016  
 (30) 2016-018123 02/02/2016 JP (87) WO2017/134871 A1 10/08/2017  
 (51) **H02M 7/12; H02M 3/155**  
 (73) **TOSHIBA CARRIER CORPORATION (JP)**  
 72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-8585, Japan  
 (72) MAEKAWA, Tatsuya (JP); KAWAI, Hidemitsu (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỔI ĐIỆN NĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chuyển đổi điện năng trong đó công suất bật/tắt trong đảo mạch của bộ chuyển đổi được điều khiển theo cách sao cho điện áp đầu ra của bộ chuyển đổi trở thành giá trị đích và dạng sóng của dòng điện vào được đưa vào bộ chuyển đổi trở thành dạng sóng đã chỉnh lưu toàn sóng. Khi công suất bật/tắt giảm xuống giá trị định trước, giá trị đích được hiệu chỉnh theo hướng tăng lên.



- (11) **1-0032786 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2014 316  
 (21) 1-2014-00966 (85) 26/03/2014  
 (22) 24/08/2012 (86) PCT/JP2012/071399 24/08/2012  
 (30) PCT/JP2011/069352 26/08/2011 JP (87) WO2013/031671 07/03/2013  
 2012-043880 29/02/2012 JP  
 (51) **C07D 213/74; A01N 43/78; A01P 7/02; C07D 417/06; C07D 401/06; A01N 43/40; A01P 7/04**  
 (73) **MMAG CO., LTD.** (JP)  
 1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan  
 (72) NAKANISHI Nozomu (JP); FUKUDA Yoshimasa (JP); KITSUDA Shigeki (JP); OHNO Ikuya (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT CÓ CẤU TRÚC 2-AXYLIMINOPYRIDIN**

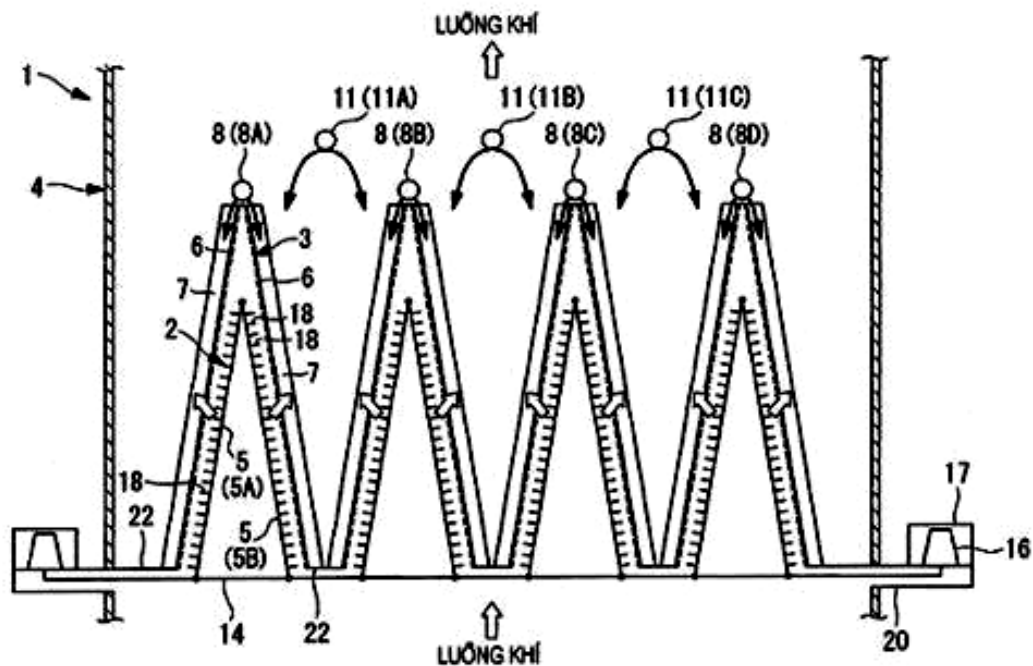
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất có cấu trúc 2-axyliminopyridin và có công thức (I) với lượng cần thiết dùng làm thuốc trừ dịch hại ổn định và có chi phí thấp, với điều kiện là phương pháp này bao gồm các bước: axyl hóa nhóm amino ở vị trí 2 của hợp chất có công thức (A) bằng cách sử dụng chất axyl hóa, bằng cách đó tạo ra hợp chất có công thức (B); và tiếp đó alkyl hóa nguyên tử nitơ ở vị trí 1 của hợp chất có công thức (B):



trong đó Ar là nhóm phenyl hoặc dị vòng có 5 đến 6 cạnh, R<sub>1</sub> là nhóm C<sub>1-6</sub> alkyl và Y là nguyên tử hydro; nguyên tử halogen; nhóm hydroxyl; nhóm C<sub>1-6</sub> alkyl có thể được thế bằng nguyên tử halogen; nhóm C<sub>1-6</sub> alkyloxy có thể được thế bằng nguyên tử halogen; nhóm xyano; nhóm formyl; hoặc nhóm nitro.

- (11) 1-0032787 B (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2015 332  
 (21) 1-2015-02836 (85) 04/08/2015  
 (22) 06/02/2014 (86) PCT/JP2014/052802 06/02/2014  
 (30) PCT/JP2013/052932 07/02/2013 JP (87) WO2014/123202 14/08/2014  
 (51) *B03C 3/41; B03C 3/78; B03C 3/47*  
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES POWER ENVIRONMENTAL SOLUTIONS, LTD.** (JP)  
 1-8, Sakuragi-cho 1-Chome, Naka-ku, Yokohama-Shi, Kanagawa 231-0062, Japan  
 (72) KOJIMA, Katsuhisa (JP); TOMIMATSU, Kazutaka (JP); KATO, Masaya (JP); TANAKA, Takao (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ GOM BỤI, HỆ THỐNG GOM BỤI, VÀ PHƯƠNG PHÁP GOM BỤI**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống gom bụi, phương pháp gom bụi, và thiết bị gom bụi có khả năng tăng hiệu quả gom bụi trong khi giảm thể tích của toàn bộ thiết bị. Thiết bị gom bụi (1) được đề xuất bao gồm: vỏ (4) có đầu vào là nơi khí được đưa vào; điện cực phóng (2) được cấp điện áp, điện cực phóng (2) được bố trí bên trong vỏ (4) và có đầu nhọn gọi là đầu phóng điện (18) và khung lắp (5) để đỡ đầu phóng điện (18); và điện cực góp (3) có tấm phẳng (6), được bố trí bên trong vỏ (4) quay mặt vào điện cực phóng (2), khung lắp (5) được đặt nghiêng so với luồng khí tại đầu vào. Hai khung lắp (5) được nối với nhau ở phía đầu ra của luồng khí, và được bố trí sao cho, giữa hai khung lắp (5), phía đầu vào của luồng khí rộng hơn phía đầu ra của luồng khí.



- (11) **1-0032788 B** (15) 28/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-03183 (85) 18/08/2017  
(22) 11/02/2016 (86) PCT/EP2016/052884 11/02/2016  
(30) 15155565.3 18/02/2015 EP (87) WO2016/131697 A1 25/08/2016  
(51) **B01D 67/00; C23C 18/16; B01D 69/12**  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) **ALECHERRY Tino Johnichan (IN); MATTATHIL SUKUMARAN Suma (IN);**  
**RAJANARAYANA Venkataraghavan (IN)**  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **MÀNG VI XÓP ĐỂ LỌC NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG VI**  
**XÓP NÀY**

- (57) Sáng chế liên quan đến bộ lọc màng kháng khuẩn đặc biệt hơn là sáng chế liên quan đến màng lọc để loại bỏ vi rút.

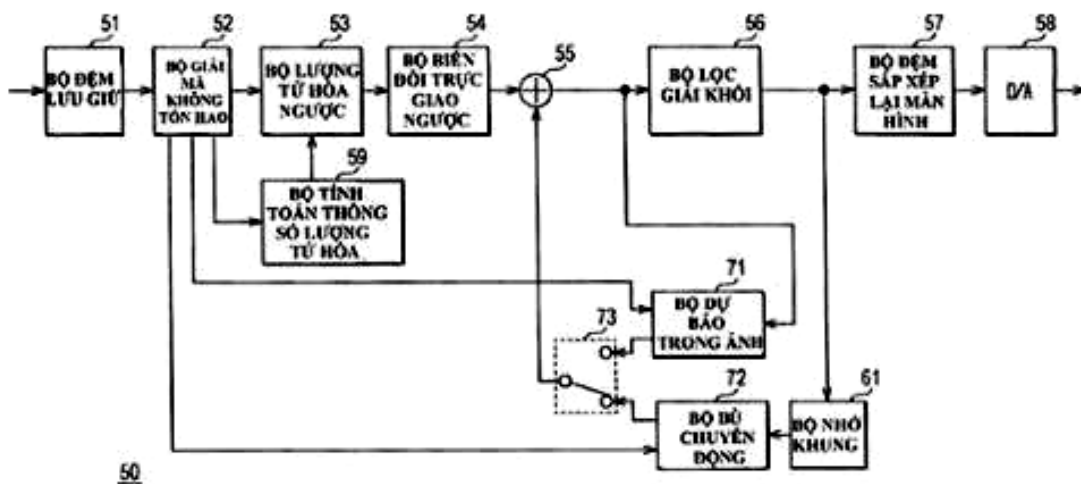
Các tác giả sáng chế đã phát hiện ra rằng đồng kim loại đồng nhất và dính chặt trên bề mặt xốp có thể được cung cấp mà không có bước ăn mòn khi bề mặt của lớp nền xốp polyme có lớp phủ bằng bạc kim loại và lớp phủ bằng đồng phủ lên trên lớp phủ bằng bạc. Nó đã được phát hiện thêm rằng các đặc tính lọc của màng vi xốp được bộc lộ vẫn không thay đổi. Tiếp theo, phát hiện ra rằng khi màng vi xốp của sáng chế được sử dụng trong lọc nước, sự rửa trôi đồng trong nước nằm trong giới hạn chấp nhận được.

Sáng chế cũng bộc lộ phương pháp chế tạo màng vi xốp và thiết bị lọc nước chứa màng.

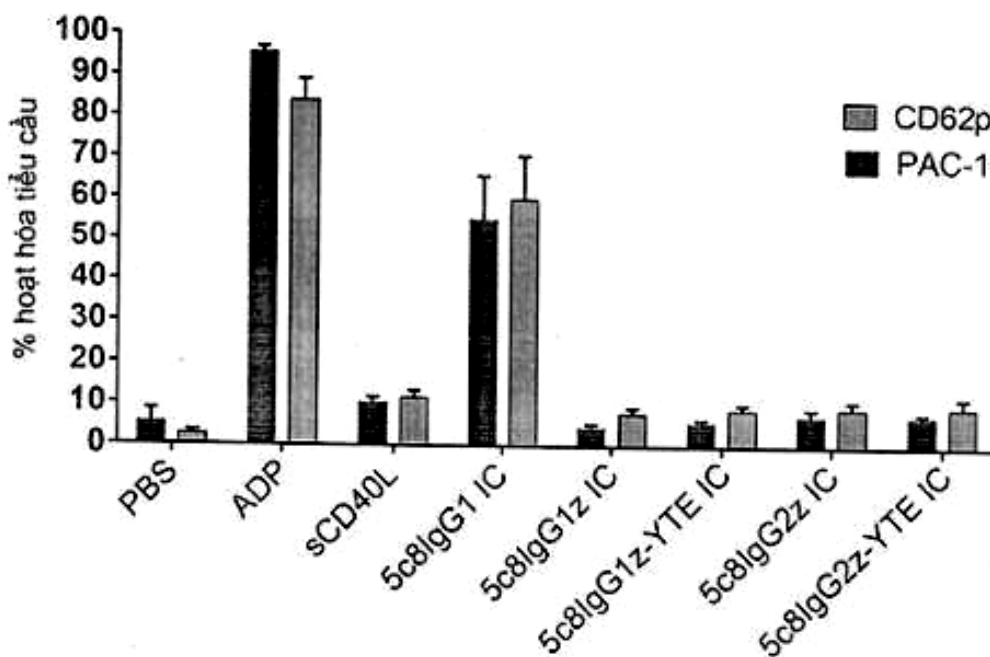


- |                         |             |            |                        |            |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032789 B</b> |             |            | (15) 28/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B        |            | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-01609       |             |            | (85) 12/07/2013        |            |
| (22) 12/01/2012         |             |            | (86) PCT/JP2012/050456 | 12/01/2012 |
| (30) 2011-011861        | 24/01/2011  | JP         | (87) WO2012/102088 A1  | 02/08/2012 |
|                         | 2011-153183 | 11/07/2011 | JP                     |            |
- (51) **H04N 7/32**  
 (62) 1-2013-02176  
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**  
 1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan  
 (72) KONDO, Kenji (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh, bao gồm; bước thu được, khi khối liên kề phía trái của khối hiện tại và khối liên kề bên trên khối hiện tại có thể được lấy làm tham chiếu, thì thông số lượng tử hóa dự báo được bắt nguồn từ giá trị trung bình của thông số lượng tử hóa của khối liên kề phía trái và thông số lượng tử hóa của khối liên kề bên trên; bước thu được, khi khối liên kề phía trái và khối liên kề bên trên có thể không được lấy làm tham chiếu, thì thông số lượng tử hóa dự báo được bắt nguồn từ thông số lượng tử hóa của bộ xử lý không liên kề khối hiện tại; bước thu được, từ thông tin luồng bit, thông tin chênh lệch biểu thị chênh lệch giữa thông số lượng tử hóa dự báo đã thu được và thông số lượng tử hóa của khối hiện tại; và bước tạo ra thông số lượng tử hóa của khối hiện tại, từ thông số lượng tử hóa dự báo và thông tin chênh lệch. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị xử lý thông tin.



- (11) **1-0032790 B** (15) 28/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-00840 (85) 28/02/2018
- (22) 04/08/2016 (86) PCT/US2016/045574 04/08/2016
- (30) 62/201,150 05/08/2015 US (87) WO2017/024146 09/02/2017  
 62/367,660 28/07/2016 US
- (51) **A61K 39/395; C07K 16/28**
- (73) **JANSSEN BIOTECH, INC.** (US)  
 800/850 Ridgeway Drive Horsham, Pennsylvania 19044 (US)
- (72) FRANSSON, Johan (CA); LEU, Jocelyn (US); OBMOLOVA, Galina (US); SURI, Anish (BE); TENG, Fang (US); TEPLYAKOV, Alexey (US); ZHOU, Hong (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐỐI KHÁNG PHÂN LẬP ĐƯỢC LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI CD154 NGƯỜI, THỂ LIÊN HỢP MIỄN DỊCH, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể đối kháng liên kết đặc hiệu với CD154, các polynucleotit mã hóa các kháng thể hoặc các mảnh kháng thể, thể liên hợp miễn dịch, dược phẩm và các phương pháp tạo ra chúng.

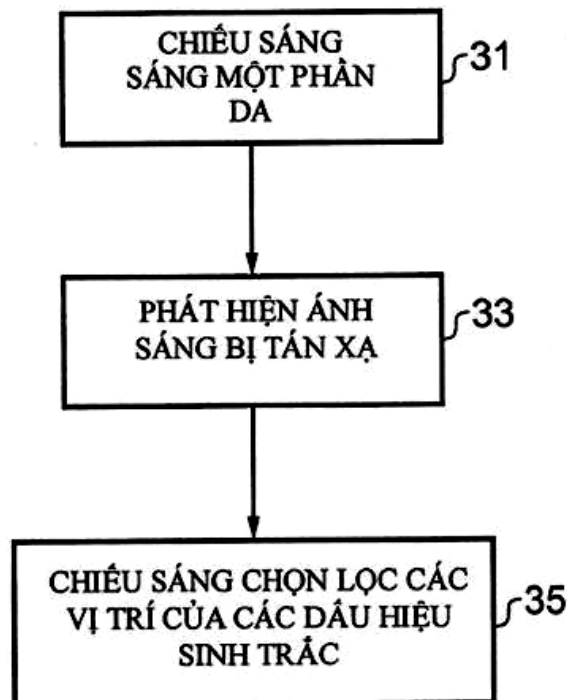


- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032791 B</b> |            | (15) 28/06/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/05/2018        | 362                |
| (21) 1-2017-05342       |            | (85) 28/12/2017        |                    |
| (22) 26/05/2016         |            | (86) PCT/US2016/034470 | 26/05/2016         |
| (30) 62/168,377         | 29/05/2015 | US                     | (87) WO2016/196228 |
|                         | 62/239,574 | 09/10/2015             | US                 |
|                         | 62/264,691 | 08/12/2015             | US                 |
|                         | 62/327,140 | 25/04/2016             | US                 |
|                         | 62/333,556 | 09/05/2016             | US                 |
- (51) **C07K 16/28**; A61K 39/395; A61P 35/00
- (73) **BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)**  
Route 206 & Province Line Road, Princeton, NJ 08543, United States of America
- (72) CAI, Zhehong (US); CHAKRABORTY, Indrani (US); GARCIA, Marie-Michelle, Navarro (US); KEMPE, Thomas, D. (US); KORMAN, Alan, J. (US); KOZHICH, Alexander, T. (US); LEMAR, Hadia (US); MAURER, Mark (US); MILBURN, Christina, Maria (US); QUIGLEY, Michael (US); RODRIGUEZ, Maria (US); SHAO, Xiang (US); SRINIVASAN, Mohan (US); STEVENS, Brenda, L. (US); THUDIUM, Kent (US); WONG, Susan, Chien-Szu (US); GOKEMEIJER, Jochem (NL); WANG, Xi-Tao (US); CHANG, Han (US); HUANG, Christine (US); JUREKUNKEL, Maria (US); YANG, Zheng (US); FENG, Yan (US); GUIRNALDA, Patrick (US); LONBERG, Nils (US); BARNHART, Bryan C. (US); YAMNIUK, Aaron P. (CA); HENNING, Karla A. (US); HAN, Michelle Minhua (US); LEI, Ming (US); SCHWEIZER, Liang (US); HATCHER, Sandra V. (US); RAJPAL, Arvind (US); AANUR, Praveen (IN); SELBY, Mark J. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KHÁNG THỂ PHÂN LẬP GẮN KẾT VỚI OX40 CỦA NGƯỜI VÀ CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể phân lập gắn kết với OX40. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến tế bào sản sinh kháng thể, polynucleotit mã hóa vùng biến đổi chuỗi nặng và/hoặc vùng biến đổi chuỗi nhẹ của các kháng thể này, và vectơ biểu hiện chứa các polynucleotit mã hóa vùng biến đổi chuỗi nặng và/hoặc vùng biến đổi chuỗi nhẹ của các kháng thể này. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa kháng thể này.

- (11) **1-0032792 B** (15) 28/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
(21) 1-2017-04698 (85) 24/11/2017  
(22) 09/05/2016 (86) PCT/EP2016/060282 09/05/2016  
(30) 15167094.0 11/05/2015 EP (87) WO2016/180755 17/11/2016  
(51) *A01N 43/66; A01P 13/02; A01N 57/20*  
(73) **BASF SE (DE)**  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany  
(72) OESER, Jörg (DE); GÜR, Petra (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA L-GLUFOSINAT VÀ INDAZIFLAM, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ SỰ SINH TRƯỞNG CỦA THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN VÀ/HOẶC THỰC VẬT GÂY HẠI**  
  
(57) Sáng chế chủ yếu đề cập đến tổ hợp diệt cỏ chứa (i) L-glufosinat và/hoặc muối của nó và (ii) indaziflam và chế phẩm diệt cỏ chứa các tổ hợp diệt cỏ cụ thể này. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tổ hợp diệt cỏ cụ thể này và chế phẩm chứa tổ hợp diệt cỏ cụ thể này. Sáng chế cũng đề cập đến tổ hợp diệt cỏ cụ thể này và chế phẩm chứa các tổ hợp diệt cỏ cụ thể này để sử dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể là phương pháp phòng trừ sự sinh trưởng của thực vật không mong muốn và/hoặc thực vật gây hại.

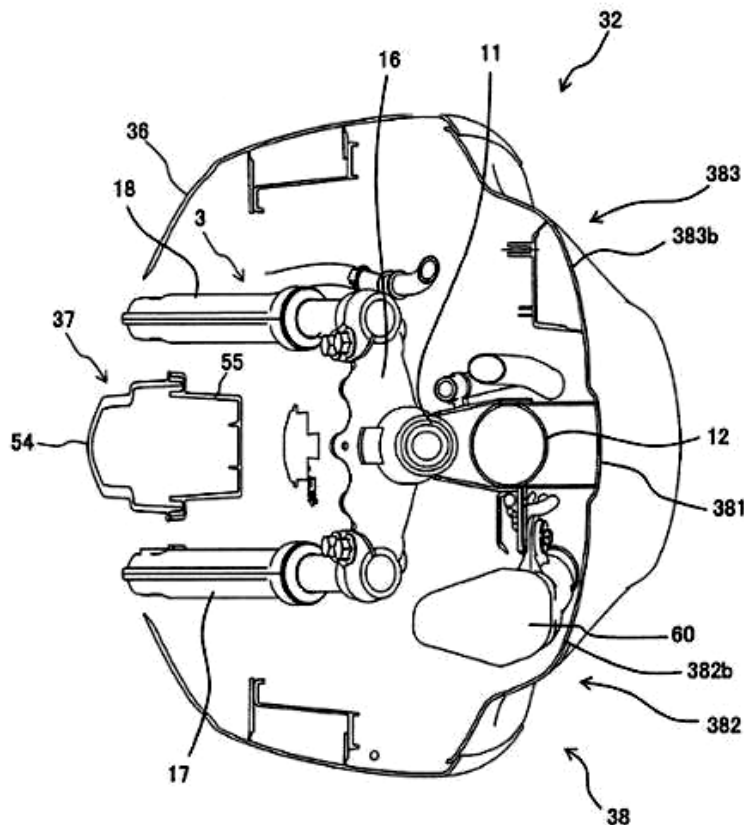
- (11) **1-0032793 B** (15) 28/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02130 (85) 06/06/2017  
(22) 11/11/2015 (86) PCT/FI2015/050782 11/11/2015  
(30) 14194387.8 21/11/2014 EP (87) WO2016/079378 26/05/2016  
(51) **G06K 9/00; G06K 9/20; A61B 5/024**  
(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**  
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland  
(72) MATTHEWS, Andrew (GB); BOWER, Christopher (GB); RONNOW, Troels (FI)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN DẠNG CÁC DẤU HIỆU SINH TRẮC HỌC, VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐEO VÀO ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị nhận dạng các dấu hiệu sinh trắc học, và thiết bị điện tử đeo vào được, trong đó phương pháp nhận dạng các dấu hiệu sinh trắc học này bao gồm các bước: chiếu sáng một phần da của người dùng; phát hiện ánh sáng bị tán xạ bởi phần da được chiếu sáng và sử dụng ánh sáng được phát hiện để nhận dạng các vị trí của các dấu hiệu sinh trắc học trong phần da được chiếu sáng; và tạo cấu hình nguồn sáng để chiếu sáng chọn lọc các vị trí được nhận dạng của các dấu hiệu sinh trắc học.

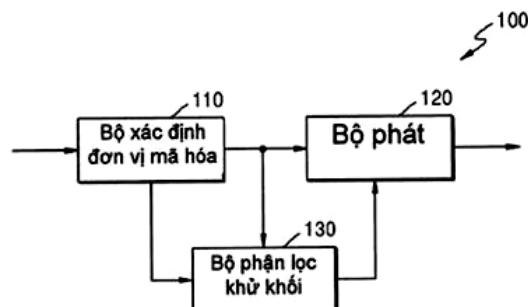


- (11) **1-0032794 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-00893  
 (22) 22/02/2019  
 (30) 2018-040643 07/03/2018 JP  
 (51) **B62J 17/10; B62M 7/12; B60K 11/04; B60L 1/02**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Koji TAKARA (JP); Mitsuharu TSUKAMOTO (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó phần chứa ống cổ gồm phần hở (322). Phần hở (322) được bố trí phía dưới ống cổ (11). Cơ cấu lái (3) kéo dài ra phía ngoài từ khoảng không trong qua phần hở (322). Cụm điều khiển động cơ (44) được bố trí ở phía trước ống cổ (11) trong khoảng không trong của phần chứa ống cổ, và gối chông ít nhất một phần của ống cổ (11) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Cụm điều khiển động cơ (44) gồm mặt bức xạ nhiệt chính và được định kích thước để theo cả phương bề dài của nó và phương bề rộng của nó là lớn hơn so với theo phương bề dày của nó. Mặt bức xạ nhiệt chính kéo dài theo cả phương bề dài và phương bề rộng khi được quan sát theo phương bề dày. Mặt bức xạ nhiệt chính kéo dài theo phương giao cắt với phương của đường trục (Ax1) của ống cổ (11) khi được quan sát trên bình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện.



- (11) **1-0032795 B** (15) 28/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2017 350
- (21) 1-2017-00898 (85) 13/11/2012
- (22) 13/04/2011 (86) PCT/KR2011/002647 13/04/2011
- (30) 61/323,449 13/04/2010 US (87) WO2011/129619 20/10/2011
- (51) **H04N 7/26**
- (62) 1-2012-03379
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
- (72) HAN, Woo-Jin (KR); ALSHINA, Elena (RU); MIN, Jung-Hye (KR); ALSHIN, Alexander (RU); KIM, Il-Koo (KR); SHLYAKHOV, Nikolay (RU); LEE, Tammy (US); LEE, Sun-Il (KR); CHEON, Min-Su (KR); CHEN, Jianle (CN); SEREGIN, Vadim (RU); HONG, Yoon-Mi (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã video bằng cách sử dụng bước lọc khử khối, thiết bị này bao gồm: bộ thu để nhận dòng bit bao gồm dữ liệu của ảnh, thông tin về kích thước của đơn vị mã hóa tối đa và thông tin phân chia; và bộ giải mã để phân chia ảnh này thành các đơn vị mã hóa tối đa bằng cách sử dụng thông tin về kích thước của đơn vị mã hóa tối đa, phân chia theo cách phân cấp đơn vị mã hóa tối đa này thành một hoặc nhiều đơn vị mã hóa dựa vào thông tin phân chia, xác định một hoặc nhiều đơn vị dự đoán trong đơn vị mã hóa bằng cách sử dụng thông tin về kiểu phân vùng, xác định một hoặc nhiều đơn vị biến đổi trong đơn vị mã hóa bằng cách sử dụng thông tin về kích thước của đơn vị biến đổi, thực hiện phép dự đoán đối với đơn vị dự đoán trong đơn vị mã hóa và biến đổi ngược đối với đơn vị biến đổi trong đơn vị mã hóa này, để tạo ra đơn vị mã hóa được khôi phục, khi đường biên có trong đơn vị mã hóa được khôi phục tương ứng với ít nhất một trong số đường biên của đơn vị dự đoán và đường biên của đơn vị biến đổi, thì xác định cường độ đường biên đối với đường biên này dựa vào ít nhất một trong số các hệ số biến đổi khác không, chế độ dự đoán, vectơ động và chỉ số tham chiếu, xác định phương pháp lọc khử khối bao gồm ít nhất một trong số số lượng tap (tap) lọc và vị trí của các điểm ảnh cần được lọc khử khối, dựa vào ít nhất một trong số cường độ đường biên và các điểm ảnh lân cận liền kề với đường biên này, và thực hiện bước lọc khử khối đối với các điểm ảnh cần được lọc khử khối theo phương pháp lọc khử khối này, để tạo ra đơn vị mã hóa được lọc bao gồm các điểm ảnh được lọc khử khối.



- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0032796 B  |            | (15) 28/06/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 25/07/2017        | 352                |
| (21) 1-2017-01665 |            | (85) 04/05/2017        |                    |
| (22) 08/10/2015   |            | (86) PCT/US2015/054615 | 08/10/2015         |
| (30) 62/061,385   | 08/10/2014 | US                     | (87) WO2016/057748 |
|                   | 62/205,120 | 14/08/2015             | US                 |

(51) **C03C 10/04**; C03C 10/00; C03C 4/02; C03C 21/00; C03C 3/097; C03B 32/02; C03C 10/12

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

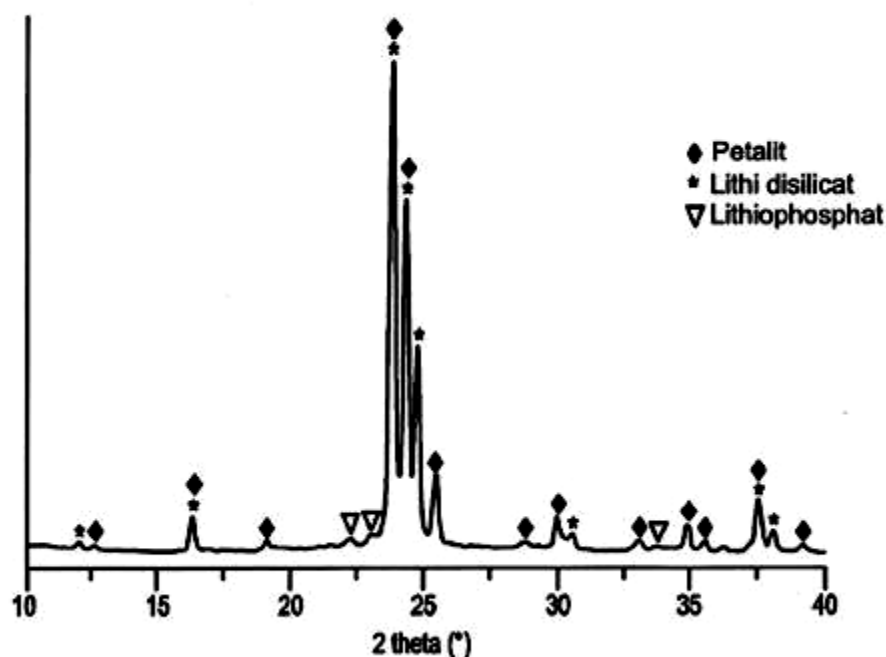
(72) BEALL, George Halsey (US); FU, Qiang (CN); SMITH, Charlene Marie (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM GÓM THỦY TINH, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT PHẨM GÓM THỦY TINH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM VỎ CHỨA VẬT PHẨM GÓM THỦY TINH NÀY**

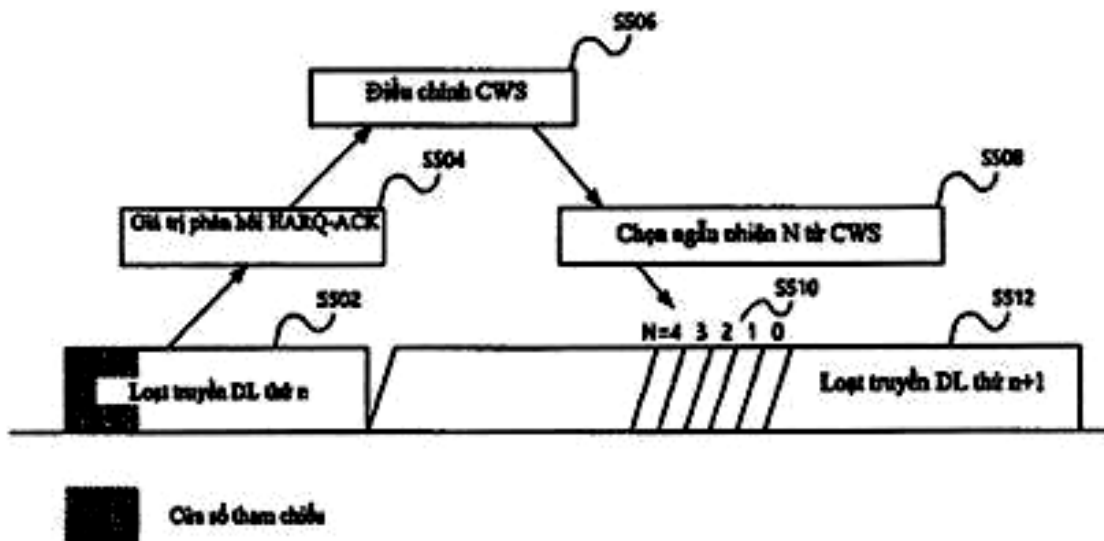
(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm gồm thủy tinh chứa các chế phẩm thủy tinh và gồm thủy tinh có kết hợp của pha tinh thể lithi silicat và pha tinh thể petalit, và phương pháp tạo ra vật phẩm gồm thủy tinh này. Các chế phẩm này là thích hợp với quy trình cán và quy trình nổi thông thường, là trong suốt hoặc trong mờ, và có độ bền cơ học và độ bền chống nứt vỡ cao. Hơn nữa, các chế phẩm này còn có thể được tôi hóa học để thu được gốm thủy tinh có độ bền cao hơn nữa hữu dụng làm các vật nền lớn trong nhiều ứng dụng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vỏ chứa vật phẩm gồm thủy tinh này.

**Phổ nhiễu xạ tia X của các pha tinh thể được tạo ra trong Chế phẩm 18**

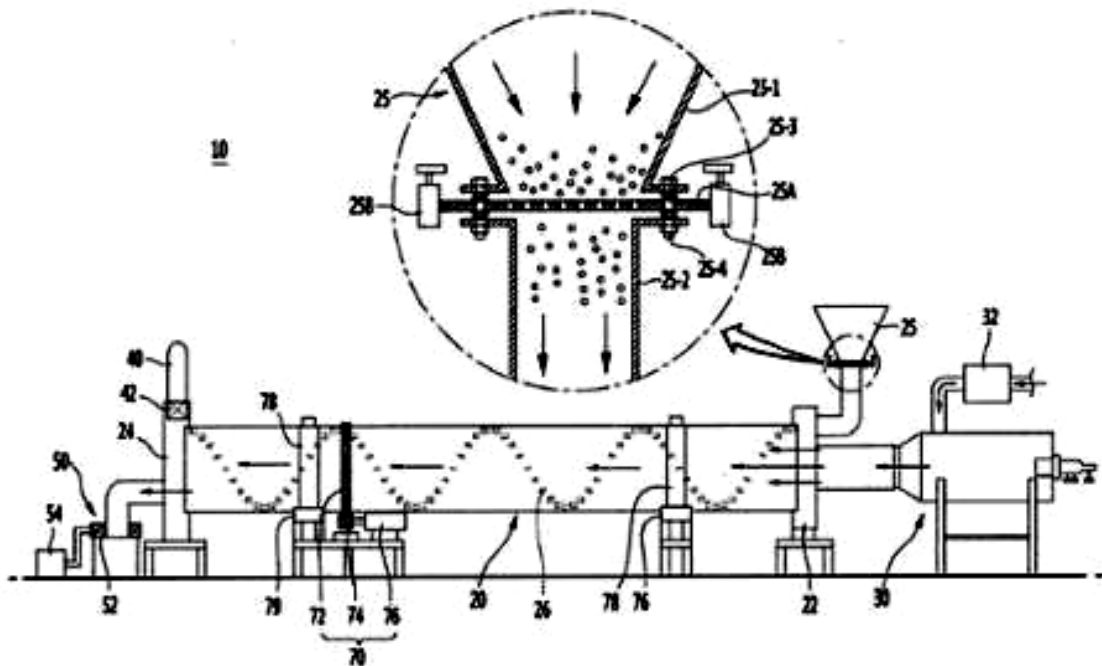




- (11) **1-0032797 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02226 (85) 25/05/2018  
 (22) 31/10/2016 (86) PCT/KR2016/012400 31/10/2016  
 (30) 10-2015-0151330 29/10/2015 KR (87) WO2017/074160 04/05/2017  
 10-2016-0015312 05/02/2016 KR  
 (51) **H04W 74/08; H04W 72/04; H04W 84/12; H04L 27/26; H04W 74/00**  
 (73) **BEIJING XIAOMI MOBILE SOFTWARE CO., LTD. (CN)**  
 No. 018, Floor 8, Building 6, Yard 33, Middle Xierqi Road, Haidian District, Beijing 100085, China  
 (72) NOH, Minseok (KR); KWAK, Jinsam (KR); SON, Juhyung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CUỘC TRUYỀN ĐƯỜNG XUỐNG TRONG TẾ BÀO CỤ THỂ BỞI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẾ BÀO VÀ TRẠM GỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẾ BÀO**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống để điều chỉnh kích thước cửa sổ tranh chấp để thực hiện truy cập kênh. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm các bước: bước nhận nhiều phản hồi xác nhận yêu cầu lập tự động lại (HARQ-ACK) cho (các) cuộc truyền đường xuống của khung con tham chiếu của tế bào cụ thể; bước thiết lập kích thước cửa sổ tranh chấp cho cuộc truyền trong tế bào cụ thể; bước chọn số ngẫu nhiên N trong kích thước cửa sổ tranh chấp; và bước thực hiện cuộc truyền đường xuống trên kênh khi một kênh của tế bào cụ thể rời trong ít nhất N chu trình khe thời gian, trong đó bước thiết lập kích thước cửa sổ tranh chấp bao gồm: tăng kích thước cửa sổ tranh chấp đến giá trị được cho phép cao hơn kế tiếp và duy trì giá trị tăng lên khi tỉ lệ của phản hồi âm (NACK) trong số các phản hồi HARQ-ACK bằng hoặc lớn hơn giá trị tham chiếu, và thiết lập kích thước cửa sổ tranh chấp đến giá trị tối thiểu khi tỉ lệ của NACK trong số các phản hồi HARQ-ACK nhỏ hơn giá trị tham chiếu, và thiết bị và hệ thống thực hiện phương pháp này.

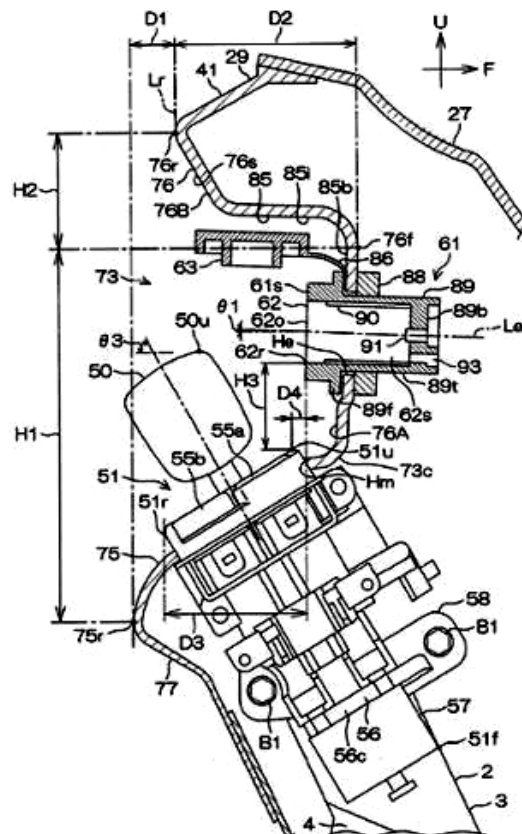


- (11) **1-0032798 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-05306 (85) 28/11/2018  
 (22) 27/04/2017 (86) PCT/KR2017/004509 27/04/2017  
 (30) 10-2016-0053472 29/04/2016 KR (87) WO2017/188760 02/11/2017  
 (51) *A23N 12/10; B65G 29/00; F26B 25/06; F26B 21/08; F26B 25/04; A23N 12/12; F26B 21/00*  
 (73) **WHOLE GRAIN CO., LTD.** (KR)  
 202-ho, 206, Jungang-ro, Gimje-si, Jeollabuk-do 54392 (KR)  
 (72) LEE, Eun Myung (KR); PARK, Sung Kook (KR); KIM, Tae Geun (KR)  
 (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ SẤY QUAY ĐỂ SẤY SƠ BỘ NGŨ CỐC NGUYÊN CẢM XANH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sấy quay để sấy sơ bộ ngũ cốc nguyên cám xanh, và cụ thể hơn là đề cập đến thiết bị sấy quay để sấy sơ bộ ngũ cốc nguyên cám xanh mà có khả năng sấy sơ bộ lượng lớn ngũ cốc nguyên cám xanh, như lúa mạch ở giai đoạn chín xanh, để không tạo ra các cục nhỏ ở trạng thái mà trong đó ngũ cốc nguyên cám xanh chứa lượng ẩm lớn trên bề mặt của chúng sau khi ngũ cốc nguyên cám xanh được hấp.

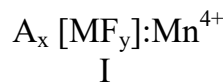


- (11) **1-0032799 B** (15) 28/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-00892  
 (22) 22/02/2019  
 (30) 2018-043112 09/03/2018 JP  
 2018-149465 08/08/2018 JP  
 (51) **B62J 17/02**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Takashi ADACHI (JP); Yoshifumi OI (JP); Daisuke YOSHIGUCHI (JP); Koji TAKARA (JP); Phu NGUYENVAN (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm bộ chuyển mạch chính (51) và ổ cắm cấp điện (61) được lắp vào tấm chắn chân (29). Ổ cắm cấp điện (61) được bố trí ở cùng phía như bộ chuyển mạch chính (51) so với ống cổ. Lỗ lắp bộ đầu cuối (62) của ổ cắm cấp điện (61) được nằm phía trên bộ chuyển mạch chính (51). Ít nhất một phần của lỗ lắp bộ đầu cuối (62) được nằm xa ra phía trước hơn so với đầu sau (51r) của bộ chuyển mạch chính (51) trên hình chiếu nhìn từ một bên. Vách trước (76) của tấm chắn chân (29) gồm vách mái (76B) gồ chồng ít nhất một phần của lỗ lắp bộ đầu cuối (62) trên hình chiếu nhìn từ trên xuống. Đường tâm (Le) của ổ cắm cấp điện (61) kéo dài theo phương ngang hoặc về phía sau và lên phía trên trên hình chiếu nhìn từ một bên.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032800 B</b> |            | (15) 28/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2017-04617       |            | (85) 20/11/2017        |            |
| (22) 11/05/2016         |            | (86) PCT/US2016/031760 | 11/05/2016 |
| (30) 62/169,192         | 01/06/2015 | US (87) WO2016/195937  | 08/12/2016 |
|                         | 14/950,644 | 24/11/2015             | US         |
- (51) **C09K 11/61; H01L 33/50; C09K 11/66; H01L 33/00; C09K 11/62; C09K 11/64**  
 (73) **GENERAL ELECTRIC COMPANY (US)**  
 1 River Road, Schenectady, NY 12345, United States of America  
 (72) DU, Fangming (CN); BEERS, William, Winder (US); COHEN, William, Erwin (US); NELSON, Clark, David (US); NOVAK, Jenna, Marie (US); ROOT, John, Matthew (US); MURPHY, James, Edward (US); SISTA, Srinivas, Prasad (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẤT PHÁT QUANG ĐƯỢC PHA TẠP MN<sup>4+</sup> VÀ CHẤT PHÁT QUANG ĐƯỢC PHA TẠP MN<sup>4+</sup> BỀN MÀU**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế chất phát quang được pha tạp Mn<sup>4+</sup> có công thức I:



bao gồm bước bổ sung từ từ dung dịch thứ nhất và dung dịch thứ hai vào thiết bị phản ứng và từ từ xả dung dịch sản phẩm ra khỏi thiết bị phản ứng trong khi thể tích của dung dịch sản phẩm trong thiết bị phản ứng duy trì không đổi; trong đó,

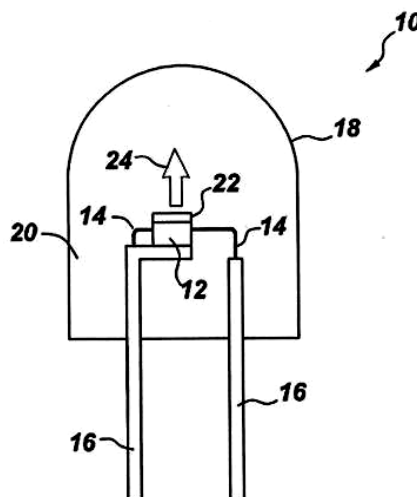
A là Li, Na, K, Rb, Cs, hoặc tổ hợp của chúng;

M là Si, Ge, Sn, Ti, Zr, Al, Ga, In, Sc, Y, La, Nb, Ta, Bi, Gd, hoặc tổ hợp của chúng;

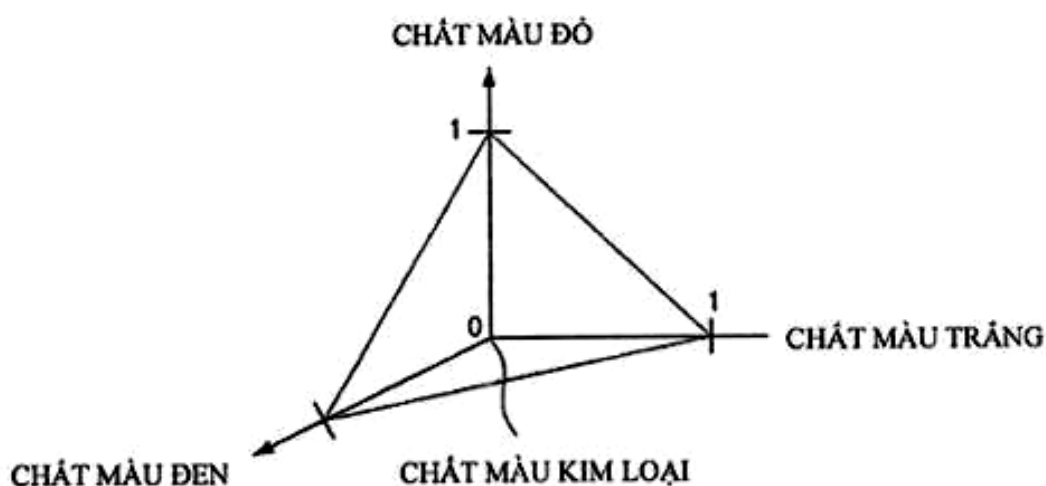
x là trị số tuyệt đối của điện tích của ion [MF]<sub>y</sub>;

y bằng 5, 6 hoặc 7.

Dung dịch thứ nhất chứa nguồn M và HF và dung dịch thứ hai chứa nguồn Mn đi vào thiết bị phản ứng với sự có mặt của nguồn A. Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế chất phát quang được pha tạp Mn<sup>4+</sup> bền màu.



- (11) **1-0032801 B** (15) 28/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2018-05059 (85) 12/11/2018
- (22) 12/04/2017 (86) PCT/KR2017/003974 12/04/2017
- (30) 10-2016-0044696 12/04/2016 KR (87) WO2017/179913 19/10/2017  
 10-2016-0178224 23/12/2016 KR
- (51) **C08L 67/00; C08K 5/3412; C08K 5/3492; C23C 26/00; C09C 1/64; C23C 2/06; C23C 2/40; C08K 5/00; C09C 1/62**
- (73) **POSCO (KR)**  
 (Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea
- (72) JO, Du-Hwan (KR); KANG, Choon-Ho (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA COMPOSIT VÀ TẮM THÉP MẠ KẼM ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM NHỰA COMPOSIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa composit bao gồm từ 30 đến 60% trọng lượng của nhựa polyeste được cải biến bởi uretan trong đó loại mạch thẳng và loại được liên kết ngang được trộn với nhau, từ 3 đến 15% trọng lượng của ít nhất một chất đóng rắn trong số chất đóng rắn aziridin và chất đóng rắn melamin, từ 0,05 đến 1,5% trọng lượng của chất xúc tác đóng rắn axit, từ 0,05 đến 1,5% trọng lượng của chất xúc tác đóng rắn amin, từ 0,1 đến 15% trọng lượng của chất màu vô cơ, và phần còn lại là dung môi. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến tấm thép mạ kẽm được phủ nhựa composit có màng phủ nhựa composit được tạo ra từ chế phẩm nêu trên.



- |                   |            |                        |            |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032802 B  |            | (15) 28/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 25/08/2016        | 341        |
| (21) 1-2016-01614 |            | (85) 04/05/2016        |            |
| (22) 07/11/2014   |            | (86) PCT/US2014/064607 | 07/11/2014 |
| (30) 14/075,299   | 08/11/2013 | US (87) WO2015/070051  | 14/05/2015 |

(51) **B65D 17/40**

(73) **CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)**

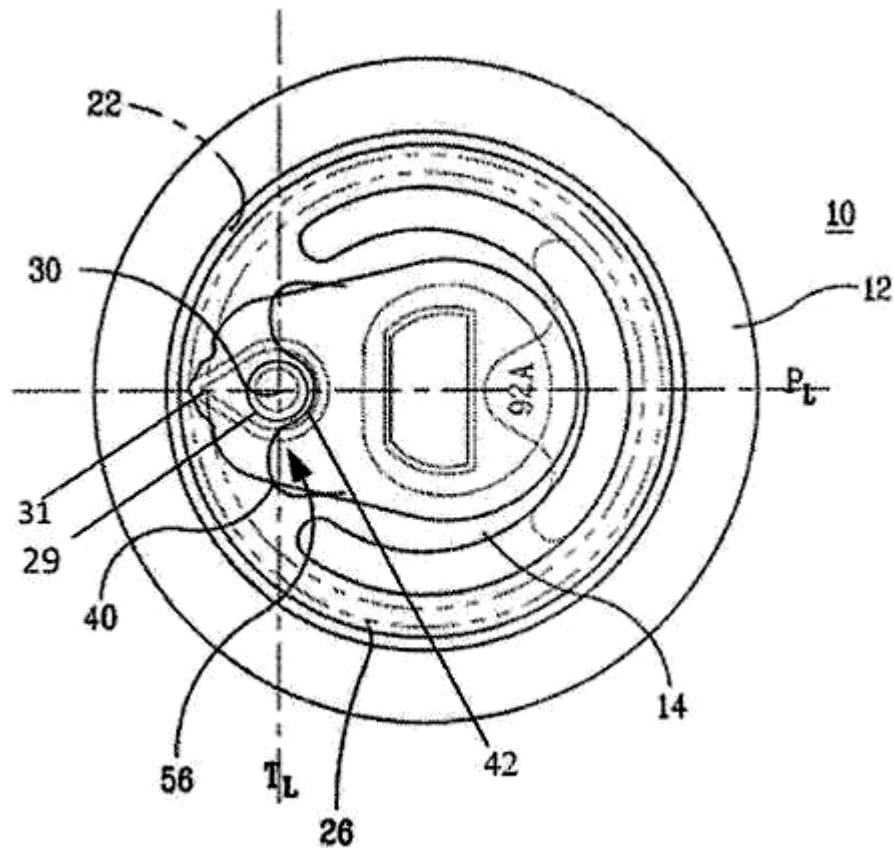
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

(72) Michael Patrick KITTLER (US); Garry Richard CHANT (GB)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỘP CÓ LỖ MỞ HOÀN TOÀN VÀ NẮP HỘP KHÔNG CÓ MÔI NỐI TẠI LỖ MỞ HOÀN TOÀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp hộp không môi nối tại phần lỗ mở hoàn toàn có độ kín khí đạt 620,528 kPa (90 psi) cấu tạo bao gồm tấm ở giữa có mặt bao ngoài và phần dập liền kề đỉnh tấm, rãnh thứ nhất có tấm tháo lắp được, tai mở, bao gồm mũi mở, được cố định với tấm tháo lắp được và rãnh thứ hai cố định trên tấm tháo lắp được, rãnh thứ hai có (i) có phần ở giữa bố trí cách đều so với phần dập; (ii) 2 rãnh ngăn được bố trí ở mỗi bên của phần ở giữa; (iii) 2 phần bên kéo dài từ rãnh ngăn; và (iv) 2 phần bên kéo dài lần lượt từ phần bên.



- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0032803 B</b> |            | (15) 28/06/2022        |                       |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/09/2018        | 366                   |
| (21) 1-2018-02784       |            | (85) 27/06/2018        |                       |
| (22) 01/12/2016         |            | (86) PCT/CN2016/108234 | 01/12/2016            |
| (30) 62/261,590         | 01/12/2015 | US                     | (87) WO2017/092693 A1 |
| 15/364,521              | 30/11/2016 | US                     | 08/06/2017            |

(51) **H03M 13/29**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

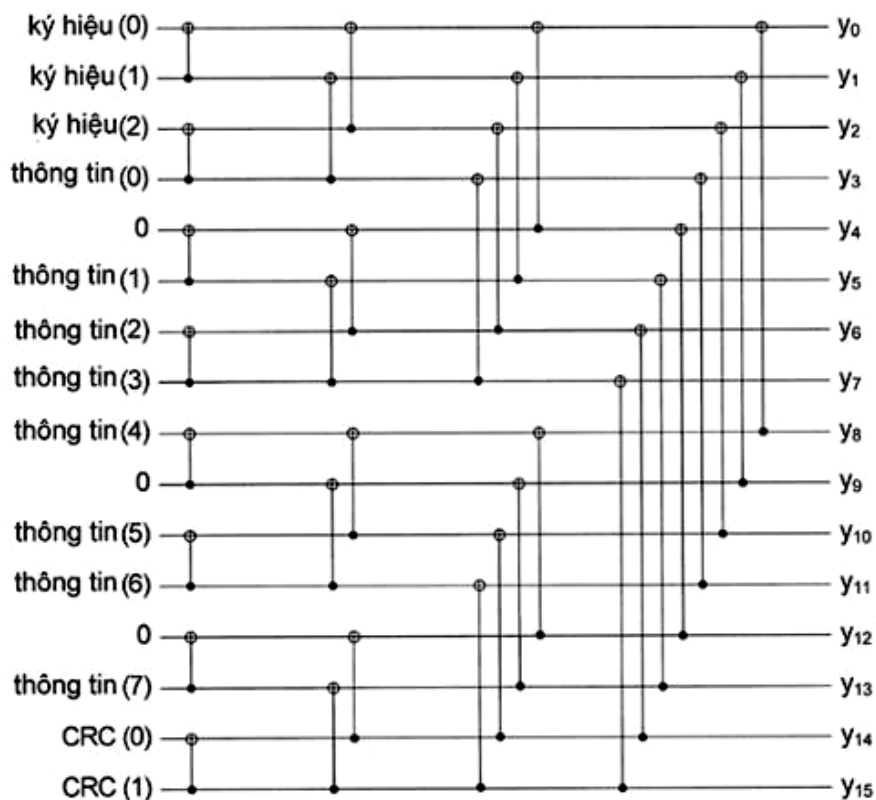
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GE, Yiqun (CN); SHI, Wuxian (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN CÁC BIT THÔNG TIN, THIẾT BỊ THU CÁC TỪ MÃ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN CÁC BIT THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU CÁC TỪ MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp truyền các bit thông tin, thiết bị và phương pháp thu các từ mã, dùng trong bộ mã hóa và bộ giải mã mã cực được cho phép ký hiệu. Các bit ký hiệu được chèn vào một vài vị trí bit không tin cậy. Các bit ký hiệu khác nhau được chèn dùng cho các bộ thu khác nhau. Đối với từ mã định trước, chỉ bộ thu đã biết về ký hiệu có thể giải mã từ mã. Các bit kiểm tra dư vòng (Cyclic redundancy check, CRC) có thể được bao gồm trong vector đầu vào để hỗ trợ việc giải mã.

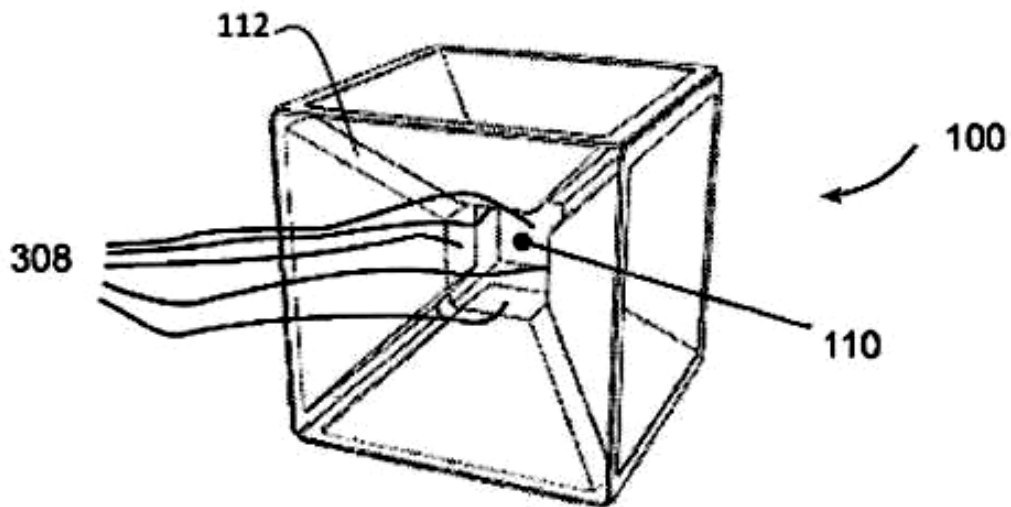


- (11) **1-0032804 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/03/2015 324  
(21) 1-2015-00233 (85) 22/01/2015  
(22) 19/06/2013 (86) PCT/US2013/046600 19/06/2013  
(30) 61/663,178 22/06/2012 US (87) WO2013/192320 27/12/2013  
13/919,671 17/06/2013 US
- (51) ***C10L 1/234; C10M 145/04***  
(73) **BAKER HUGHES INCORPORATED (US)**  
P.O. Box 4740 Houston, TX 77210, United States of America  
(72) DUFFY, Richard (US)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỖN HỢP LÀM GIẢM SỰ TÍCH TỤ CỦA THÀNH PHẦN KẾT CẶN VÂY TRONG CHẤT LƯU**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm giảm sự tích tụ của các thành phần kết cặn vầy trong chất lưu. Sự tích tụ này có thể được ngăn ngừa khi chất phụ gia tiếp xúc với chất lưu, ví dụ, bằng cách phủ chất phụ gia cho giếng khoan trước khi khai thác chất lưu hoặc bổ sung trực tiếp chất phụ gia vào chất lưu khai thác được, v.v.. Chất phụ gia có thể bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở, copolyme khối có ít nhất hai thành phần. Thành phần thứ nhất có thể là monome mang điện tích, và thành phần thứ hai có thể là monome acrylat của rượu béo mạch dài. Theo một phương án khác, chất lưu có thể là chất lưu hydrocacbon, và thành phần kết cặn vầy có thể là hoặc bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở sáp, parafin, asphalten, nhựa, và hỗn hợp của chúng.



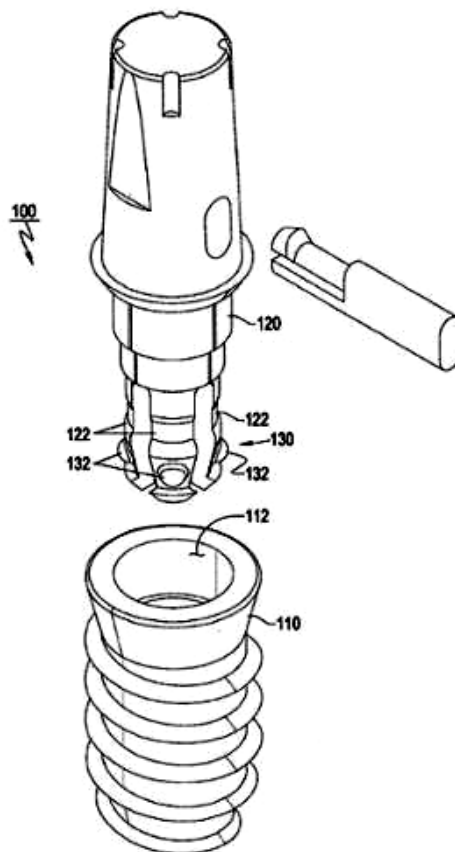
- (11) **1-0032805 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-03341 (85) 30/07/2018  
(22) 23/12/2016 (86) PCT/NO2016/050268 23/12/2016  
(30) 20151802 29/12/2015 NO (87) WO2017/116236 06/07/2017  
(51) **B65D 1/30; B65D 21/02; B65D 69/00; B65D 1/36**  
(73) **SMART PACKAGING INDUSTRIES HOLDING AS (NO)**  
Lilleakerveien 16, Postboks 146, 0216 Oslo, Norway  
(72) **KNUTSEN, Stian Valentin (NO)**  
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
(54) **BỘ BAO GÓI GỒM NHIỀU NGĂN BAO GÓI CON VÀ NGĂN BAO GÓI CON NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến ngăn bao gói con (200) và bộ bao gói (100) bao gồm nhiều ngăn bao gói con (200). Ngăn bao gói con (200) được tạo ra với phần thân (300) thu nhỏ dần có các thành bên (304) hướng về đầu hẹp (307, 308) từ bề mặt ngoài hoặc đối diện thứ nhất (204) tại đầu đối diện với đầu hẹp. Bộ bao gói (100) bao gồm nhiều ngăn bao gói con (200), tại đó các ngăn bao gói con (200) được định vị trí sao cho các bề mặt đối diện thứ nhất tạo thành mặt ngoài của bộ bao gói.



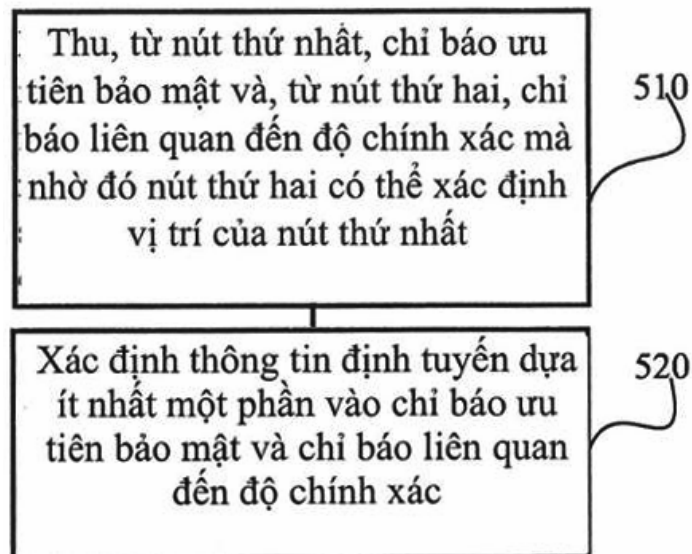
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032806 B</b>                          |   | (15) 29/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022                                  | 413B  | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00486                                |   | (85) 01/02/2018        |            |
| (22) 30/06/2016                                  |   | (86) PCT/KR2016/007063 | 30/06/2016 |
| (30) 10-2015-0099671                             | 14/07/2015  | KR (87) WO2017/010711  | 19/01/2017 |
| (51) <b>A61C 8/00; A61C 13/265</b>               |   |                        |            |
| (73) <b>DENFLEX CO., LTD.</b> (KR)               |   |                        |            |
|  | #708, 24, Digital-ro 27-gil Guro-gu, Seoul 08381, Republic of Korea |                        |            |
| (72) KIM, Hyeong Woo (KR); KIM, Gyun Hwan (KR)   |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.) |   |                        |            |
| (54) <b>BỘ PHẬN CÂY GHÉP NHA KHOA</b>            |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề xuất bộ phận cây ghép nha khoa bao gồm: phần cố định và trụ đỡ bao gồm chân ghép nối, và phần cố định và trụ đỡ được ghép nối đàn hồi với nhau, bộ phận cây ghép nha khoa này bao gồm: bề mặt nghiêng bên trong lỗ trục cố định trong đó đường kính trong của lỗ trục giảm dần và hướng xuống dưới từ vị trí định trước của bề mặt nghiêng bên trong của phần cố định; phần ghép nối thứ nhất được tạo ra có lỗ ghép nối ở vị trí định trước của phần cố định; và phần ghép nối liên kết thứ nhất được tạo ra có phần nhô ghép nối được ghép bổ sung cùng với phần ghép nối thứ nhất, trong đó khi phần ghép nối liên kết thứ nhất được tách ra khỏi phần ghép nối thứ nhất bằng cách xoay trụ đỡ, phần nhô ghép nối đẩy trụ đỡ lên trên khỏi phần cố định bằng lực đẩy đàn hồi với bề mặt nghiêng bên trong lỗ trục của phần cố định, do đó trụ đỡ được tách ra khỏi phần cố định.



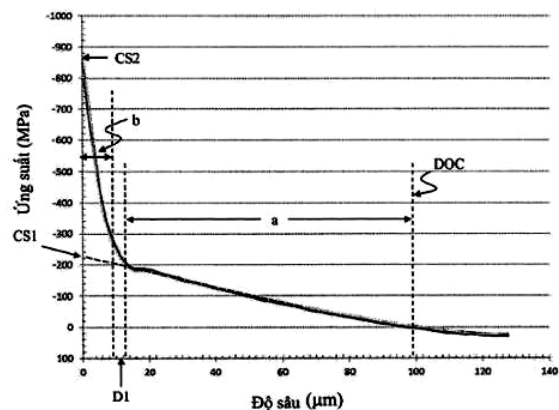
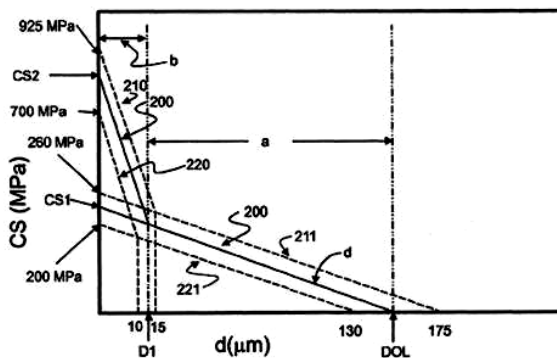
- (11) **1-0032807 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/04/2020 385AS  
(21) 1-2020-00334  
(22) 16/01/2020  
(51) *A61K 9/107; B82Y 5/00; A61K 9/14*  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**  
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO DẦU BƠ (AVOCADO OIL)**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hệ vi nhũ tương nano dầu bơ bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho dầu bơ gia nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C; khuấy với tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút (ii) chuẩn bị chất mang bằng cách gia nhiệt hỗn hợp propylen glycol monocaprylat và lexitin đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán, tiếp tục giữ nhiệt độ pha độ hỗn hợp chất mang và phân tán nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút, trong môi trường hút chân không; (iv) nhũ hóa bằng cách: gia nhiệt cho đến khi nhiệt độ đạt 60°C, bổ sung dầu thầu dầu hydro hóa PEG-40 vào hỗn hợp chất mang và pha phân tán đã thu được ở bước (iii), tiếp tục khuấy ở tốc độ nằm trong khoảng từ 500 đến 700 vòng/phút, ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C, trong môi trường chân không, nhiệt độ phản ứng được duy trì ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C trong thời gian từ 3 đến 5 giờ, kiểm soát chất lượng sản phẩm tạo thành bằng cách cho hòa tan vào nước và đo độ trong suốt, dừng phản ứng, hạ nhiệt độ từ từ cho đến khi nhiệt độ còn nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C; tiến hành nhũ toàn bộ hỗn hợp trong 30 phút, ở tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (v) lọc sản phẩm bằng cách bơm qua hệ thống lọc nano trước khi chiết rót đóng gói.

- (11) **1-0032808 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-03833 (85) 28/09/2017  
(22) 17/03/2015 (86) PCT/FI2015/050176 17/03/2015  
(87) WO2016/146880 22/09/2016
- (51) **H04W 40/06; H04W 84/18; H04W 8/18; H04W 12/02**  
(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland  
(72) NOLAN, Julian Charles (GB); COX, Christopher Ian (GB); BISWAS, Debmalya (IN); LAWRENSON, Matthew John (GB)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH TUYẾN KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp định tuyến không dây. Thiết bị định tuyến không dây bao gồm bộ thu được tạo cấu hình để thu, từ nút thứ nhất, chỉ báo ưu tiên bảo mật và, từ nút thứ hai, chỉ báo liên quan đến độ chính xác nhờ đó nút thứ hai có thể xác định vị trí của nút thứ nhất (510), và ít nhất một lõi xử lý được tạo cấu hình để xác định thông tin định tuyến dựa ít nhất một phần vào chỉ báo ưu tiên bảo mật và chỉ báo liên quan đến độ chính xác (520).



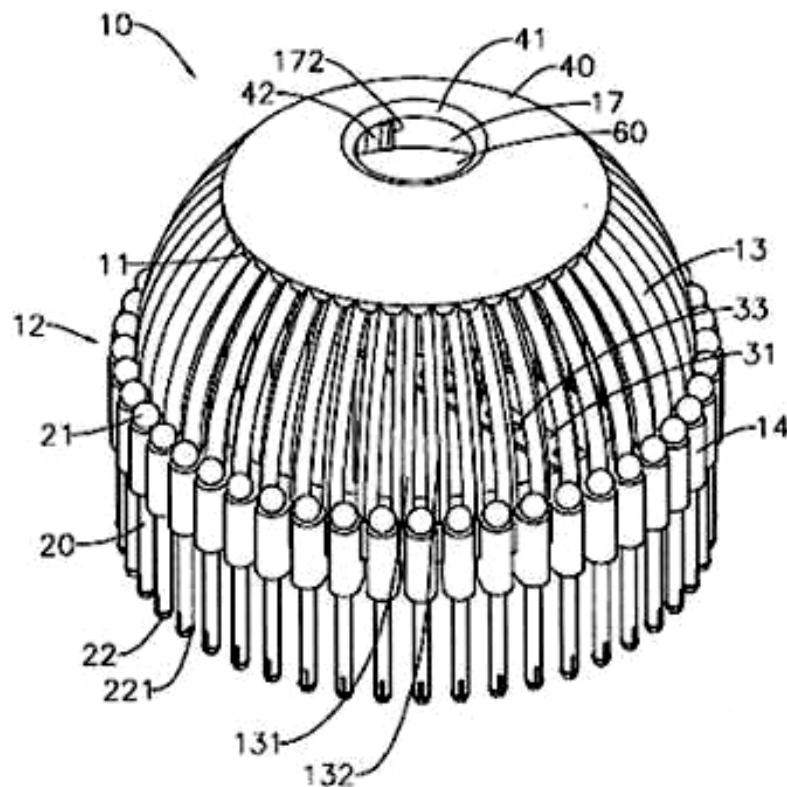
- (11) **1-0032809 B** (15) 29/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/02/2018 359  
 (21) 1-2017-00548 (85) 17/02/2017  
 (22) 27/05/2016 (86) PCT/US2016/034634 27/05/2016  
 (30) 14/723,815 28/05/2015 US (87) WO2016/191676 01/12/2016  
 (51) *C03C 3/097; C03C 3/091; C03C 21/00; C03C 3/083*  
 (73) **CORNING INCORPORATED (US)**  
 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America  
 (72) AMIN, Jaymin (US); EGBOIYI, Benedict Osobomen (US); ORAM, Pascale (US); PESANSKY, Jonathan David (US); REIMAN, Kevin Barry (US); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG); SCHNEIDER, Vitor Marino (US); STRINES, Brian Paul (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **VẬT PHẨM THỦY TINH NHÔM SILICAT KIỀM VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM VẬT PHẨM THỦY TINH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh nhôm silicat kiềm, các vật phẩm thủy tinh gia cường về mặt hóa học có ít nhất một lớp chịu nén sâu kéo dài từ bề mặt của vật phẩm đến độ sâu của lớp (depth of layer - DOL) nằm trong khoảng từ 130  $\mu\text{m}$  đến khoảng 175  $\mu\text{m}$  hoặc theo cách khác, đến độ sâu chịu nén (depth of compression - DOC) nằm trong khoảng từ 90  $\mu\text{m}$  đến khoảng 120  $\mu\text{m}$  bên trong vật phẩm. Lớp chịu nén có biên dạng ứng suất mà bao gồm phần cơ bản tuyến tính thứ nhất kéo dài từ độ sâu tương đối nông đến DOL hoặc DOC và phần thứ hai kéo dài từ bề mặt đến độ sâu nông. Phần thứ hai về cơ bản là tuyến tính tại độ sâu từ 0  $\mu\text{m}$  đến 5  $\mu\text{m}$  và có độ dốc dốc đứng hơn so với độ dốc của phần thứ nhất của biên dạng. Sáng chế cũng mô tả đến phương pháp để đạt được các biên dạng ứng suất này. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vật phẩm thủy tinh theo sáng chế.



- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032810 B   |               | (15) 29/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-02058  |               | (85) 15/05/2018        |            |
| (22) 19/09/2016  |               | (86) PCT/CN2016/099319 | 19/09/2016 |
| (30) 201510783017.3  | 16/11/2015 CN | (87) WO2017/084430 A1  | 26/05/2017 |
| (51) <b>E04D 13/08</b>   |               |                        |            |
| (76) <b>CHIEN, YU-CHIA (TW)</b>                                |               |                        |            |
| No.176, Ziqiang Rd., Wujie Township, Yilan County Taiwan       |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)               |               |                        |            |
| (54) <b>LƯỚI LỌC CÓ CẤU TRÚC CỐ ĐỊNH DÙNG CHO CỬA VÀO CỐNG</b> |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề xuất lưới lọc có cấu trúc cố định dùng cho cửa vào cống bao gồm tấm lưới cống (10), nhiều chốt (20) và cơ cấu lắp ráp cố định. Tấm lưới cống (10) có phần lưới trên đỉnh (11) và phần đỡ đáy (12). Nhiều thanh dẫn gió (13) được tạo ra xuyên tâm giữa phần lưới trên đỉnh (11) và phần đỡ đáy (12) để giảm lực kéo của gió. Phần lưới trên đỉnh (11) có khối nặng (60) được lắp ở đó để tăng trọng lực của lưới lọc và khe được tạo xuyên qua phần lưới trên đỉnh để dễ lấy lưới lọc. Phần đỡ đáy (12) có nhiều đai giữ chốt (14) được sắp xếp hình khuyên mà được lắp lưu động xuyên qua nhờ các chốt tương ứng để lắp đặt ở địa hình bất thường. Cơ cấu lắp ráp cố định có hai chốt định vị (32) tỳ vào hai đầu của cửa vào cống. Theo đó, lưới lọc có thể được lắp chắc chắn lên cửa vào cống bất kỳ và không dễ dàng bị thổi bay đi do gió mạnh.



- (11) **1-0032811 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
(21) 1-2017-03503  
(22) 11/09/2017  
(30) 16188324.4 12/09/2016 EP  
(51) **C08F 2/00; C08L 23/08; C08L 23/06**  
(73) 1. **THAI POLYETHYLENE CO., LTD.** (TH)  
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, 10800 Bangkok,  
Thailand  
2. **SCG CHEMICALS CO., LTD.** (TH)  
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, 10800 Bangkok,  
Thailand  
(72) Natthapon Suchao-in (TH); Warachad Klomkamol (TH)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **HỖN HỢP POLYETYLEN HAI HÌNH THÁI VÀ ỐNG LÀM TỪ HỖN HỢP  
POLYETYLEN NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyetylen hai hình thái chứa phân đoạn homopolyme polyetylen có trọng lượng phân tử thấp và phân đoạn copolyme polyetylen có trọng lượng phân tử cao, trong đó phân đoạn copolyme polyetylen có trọng lượng phân tử cao có hàm lượng comonome  $\alpha$ -olefin có 4 đến 10 nguyên tử cacbon nằm trong khoảng từ 0,25 đến 3% mol, trong đó hàm lượng của polyetylen có trọng lượng phân tử thấp trong tổng lượng hỗn hợp polyetylen hai hình thái nằm trong khoảng từ 40 đến 65% trọng lượng; và hỗn hợp polyetylen hai hình thái có  $MWD_{2/1}$  lớn hơn 0,7 và  $Mw_{2/1}$  lớn hơn 15, và ống làm bằng nó.

- (11) **1-0032812 B** (15) 29/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2015 329
- (21) 1-2015-00418 (85) 03/02/2015
- (22) 02/08/2013 (86) PCT/EP2013/066254 02/08/2013
- (30) 61/679,084 03/08/2012 US (87) WO2014/020141 06/02/2014
- (51) *A23K 1/00; A23K 1/18; A23K 1/165*
- (73) **DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)**  
Langebrogade 1 P.O. Box 17 DK-1001 Copenhagen K Denmark
- (72) ISAKSEN, Mai, Faurschou (DK); BERNARDEAU, Marion (FR); MILLÁN, Luis, Fernando, Romero (GB); KIARIE, Elijah, Gituanjah (US); ARENT, Susan, Lund (DK); NURMINEN, Päivi, Helena (FI); FORSSTEN, Sofia (FI); DAVIS, Mari, Ellen (US); PETRI, Daniel (US); GALBRAITH, Elizabeth, Ann (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỤ GIA DÙNG TRONG THỨC ĂN, PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN NĂNG SUẤT VÀ BỘ KIT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia dùng trong thức ăn chứa vi sinh vật được nuôi trực tiếp (DFM), trong tổ hợp với xylanaza (ví dụ, endo-1,4- $\beta$ -d-xylanaza) và  $\beta$ -glucanaza (và, tùy chọn, enzym phân giải chất xơ khác nữa), trong đó DFM được chọn từ nhóm chỉ bao gồm chủng sản xuất enzym; chủng lên men đường C5; chủng sản xuất axit béo chuỗi ngắn; chủng thúc đẩy hệ vi sinh vật nội sinh phân giải chất xơ; hoặc các tổ hợp của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến hỗn hợp trộn sẵn chứa chế phẩm phụ gia dùng trong thức ăn và thức ăn chứa chế phẩm phụ gia dùng trong thức ăn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi bao gồm trộn thành phần thức ăn với DMF, trong tổ hợp với xylanaza và  $\beta$ -glucanaza và tùy ý enzym phân giải chất xơ khác nữa.



- (11) **1-0032813 B** (15) 29/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2018-00462 (85) 05/11/2012  
 (22) 13/04/2011 (86) PCT/KR2011/002649 13/04/2011  
 (30) 61/323,449 13/04/2010 US (87) WO2011/129621 20/10/2011  
 (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**  
 (62) 1-2012-03284  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea  
 (72) MIN, Jung-Hye (KR); HAN, Woo-Jin (KR); KIM, Il-Koo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa video, phương pháp giải mã video và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính không khả biến. Phương pháp giải mã video bao gồm các bước: nhận dòng bit đối với video được mã hóa và phân tích cú pháp dòng bit nhận được; trích xuất, từ dòng bit nhận được, thông tin cấu trúc của đơn vị mã hóa biểu thị kích thước của đơn vị mã hóa mà là đơn vị dữ liệu để giải mã ảnh của video được mã hóa, độ sâu biến đổi được của đơn vị mã hóa, thông tin về độ sâu được mã hóa và chế độ mã hóa biểu thị một trong số các kiểu dự đoán bao gồm chế độ bỏ qua, chế độ liên ảnh và chế độ nội ảnh từ dòng bit; và xác định đơn vị mã hóa hiện thời dựa vào thông tin cấu trúc của đơn vị mã hóa, độ sâu biến đổi được của đơn vị mã hóa và thông tin về độ sâu được mã hóa.

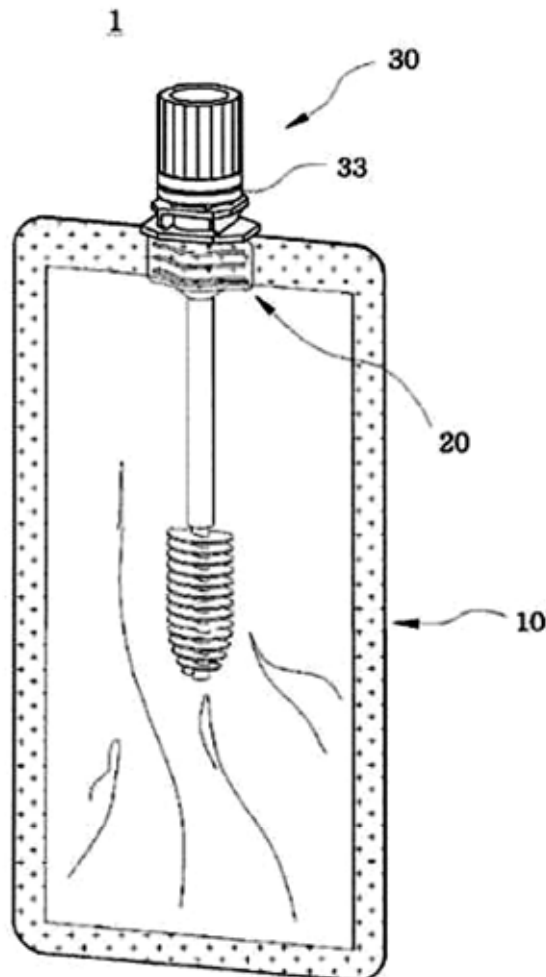


- (11) **1-0032814 B** (15) 29/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/09/2016 342  
 (21) 1-2016-01853 (85) 20/05/2016  
 (22) 20/10/2014 (86) PCT/JP2014/077807 20/10/2014  
 (30) 2013-218524 21/10/2013 JP (87) WO2015/060235 30/04/2015  
 2014-155132 30/07/2014 JP  
 (51) **C07K 19/00; A61P 35/00; C12N 5/0783; C07K 14/82; A61K 39/00; C07K 14/00**  
 (73) **TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
 1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan  
 (72) FUKAYA Satoshi (JP); OSADA Toshihiro (JP); WADA Hiroshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PEPTIT CÓ 4 EPITOP LYMPHO BÀO T GÂY ĐỘC TẾ BÀO LIÊN KẾT VỚI NHAU VÀ ĐƯỢC PHÂM CHỨA PEPTIT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất peptit kháng nguyên ung thư có thể được sử dụng cho nhiều bệnh nhân ung thư ở dạng vacxin peptit dùng cho bệnh ung thư mà không cần xác định typ HLA và không phụ thuộc vào typ HLA của bệnh nhân. Peptit có 4 CTL epitop liên kết này thu được bằng cách liên kết 4 CTL epitop peptit với nhau thông qua các tác nhân liên kết, các CTL epitop peptit này được chọn trong số các CTL epitop peptit có nguồn gốc từ phân tử kháng nguyên khối u đã biết là có khả năng kích thích CTL. Sáng chế còn xuất được phâm chứa peptit này.

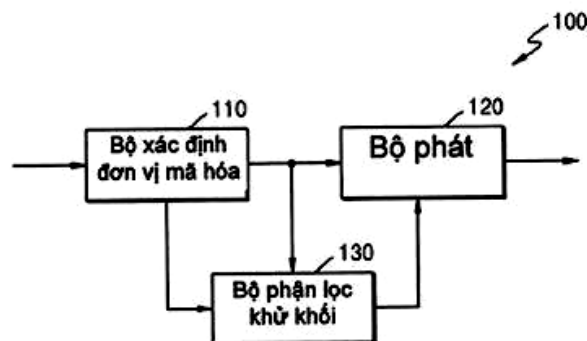
Thế liên hợp được sử dụng	Sự kích thích CTL đặc hiệu epitop				PEP2 được phân cắt bằng i20S	PEP10 được phân cắt bằng i20S
	Đầu tận N		Đầu tận C			
TPV01	PEP5	PEP6	PEP9*	PEP4		
TPV02	PEP9*	PEP5	PEP6	PEP4		
TPV03	PEP6	PEP5	PEP9*	PEP4		
TPV04	PEP6	PEP9*	PEP5	PEP4		
TPV05	PEP9*	PEP6	PEP5	PEP4		
TPV06	PEP5	PEP9*	PEP6	PEP4		
TPV07	PEP1	PEP7	PEP8*	PEP2*	○	
TPV08	PEP1	PEP8*	PEP7	PEP2*	○	
TPV09	PEP7	PEP1	PEP8*	PEP2*	○	
TPV10	PEP8*	PEP7	PEP1	PEP2*	○	
TPV11	PEP8*	PEP1	PEP7	PEP2*	○	
TPV12	PEP7	PEP13	PEP8*	PEP2*	○	
TPV13	PEP8*	PEP13	PEP7	PEP2*	○	
TPV14	PEP13	PEP7	PEP8*	PEP2*	○	
TPV15	PEP8*	PEP7	PEP13	PEP2*	○	
TPV16	PEP13	PEP8*	PEP7	PEP2*	○	
TPV17	PEP13	PEP15	PEP18	PEP10*		○
TPV18	PEP13	PEP18	PEP15	PEP10*		○
TPV19	PEP15	PEP13	PEP18	PEP10*		○

- (11) **1-0032815 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/03/2020 384AS  
(21) 1-2018-05589  
(22) 11/12/2018  
(30) 10-2018-0107285 07/09/2018 KR  
10-2018-0128563 25/10/2018 KR  
(51) *A45D 34/04; B29C 45/00; A45D 40/26; A45D 34/00; A45D 40/00*  
(73) **JOONGANG PLATEC CO., LTD** (KR)  
102, Suworam 4-gil, Seotan-myeon, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea  
(72) KWON OH JOON (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **ĐỒ CHỨA MỸ PHẨM DẠNG TÚI**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa mỹ phẩm dạng túi trong đó mỹ phẩm được bám dính đồng nhất trên thanh gạt khi thanh gạt được lắp vào nắp đậy di chuyển vào hoặc ra khỏi túi, và có thể được sản xuất dễ dàng.



- (11) **1-0032816 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/06/2017 351  
(21) 1-2017-00557 (85) 17/02/2017  
(22) 17/07/2015 (86) PCT/IB2015/055430 17/07/2015  
(30) RM2014A000401 18/07/2014 IT (87) WO2016/009403 21/01/2016  
(51) *A61K 31/366; A61K 31/455; A61K 31/575; A61K 36/062; A61P 3/06; A61K 9/00; A61K 9/10; A61K 9/28; A61K 9/48; A61K 9/68; A61K 31/045; A61K 45/06*  
(73) **BERLIN-CHEMIE AG (DE)**  
Glienicke Weg 125, 12489 Berlin, Germany  
(72) MELANI, Francesco (IT); AGOSTINI, Alida (IT)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA NẤM MEN ĐỎ TRÊN GẠO VÀ BỘ KIT GỒM CÁC PHẦN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Theo một khía cạnh chung, sáng chế đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng có tác dụng chống rối loạn mỡ máu được cải thiện. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng bao gồm sự kết hợp vi sinh vật được chọn trong số nấm men đỏ của gạo, nấm men đỏ của rượu béo mạch thẳng, nấm men đỏ của niacin hoặc dẫn xuất của chúng và của sterol và/hoặc stanol có nguồn gốc thực vật ở dạng tự do hoặc dạng este hóa.

- (11) **1-0032817 B** (15) 29/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00896 (85) 13/11/2012  
 (22) 13/04/2011 (86) PCT/KR2011/002647 13/04/2011  
 (30) 61/323,449 13/04/2010 US (87) WO2011/129619 20/10/2011  
 (51) **H04N 7/26**  
 (62) 1-2012-03379  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea  
 (72) HAN, Woo-Jin (KR); ALSHINA, Elena (RU); MIN, Jung-Hye (KR); ALSHIN, Alexander (RU); KIM, Il-Koo (KR); SHLYAKHOV, Nikolay (RU); LEE, Tammy (US); LEE, Sun-Il (KR); CHEON, Min-Su (KR); CHEN, Jianle (CN); SEREGIN, Vadim (RU); HONG, Yoon-Mi (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã video bằng cách sử dụng bước lọc khử khối, thiết bị này bao gồm: bộ thu để nhận dòng bit bao gồm dữ liệu của ảnh, thông tin về kích thước của đơn vị mã hóa tối đa và thông tin phân chia; và bộ giải mã để phân chia ảnh này thành các đơn vị mã hóa tối đa bằng cách sử dụng thông tin về kích thước của đơn vị mã hóa tối đa, phân chia theo cách phân cấp đơn vị mã hóa tối đa này thành một hoặc nhiều đơn vị mã hóa dựa vào thông tin phân chia, xác định một hoặc nhiều đơn vị dự đoán trong đơn vị mã hóa bằng cách sử dụng thông tin về kiểu phân vùng, xác định một hoặc nhiều đơn vị biến đổi trong đơn vị mã hóa bằng cách sử dụng thông tin về kích thước của đơn vị biến đổi, thực hiện phép dự đoán đối với đơn vị dự đoán trong đơn vị mã hóa và biến đổi ngược đối với đơn vị biến đổi trong đơn vị mã hóa này, để tạo ra đơn vị mã hóa được khôi phục, khi đường biên có trong đơn vị mã hóa được khôi phục tương ứng với ít nhất một trong số đường biên của đơn vị dự đoán và đường biên của đơn vị biến đổi, thì xác định cường độ đường biên đối với đường biên này dựa vào ít nhất một trong số các hệ số biến đổi khác không, chế độ dự đoán, vectơ động và chỉ số tham chiếu, xác định phương pháp lọc khử khối bao gồm ít nhất một trong số số lượng tap (tap) lọc và vị trí của các điểm ảnh cần được lọc khử khối, dựa vào ít nhất một trong số cường độ đường biên và các điểm ảnh lân cận liền kề với đường biên này, và thực hiện bước lọc khử khối đối với các điểm ảnh cần được lọc khử khối theo phương pháp lọc khử khối này, để tạo ra đơn vị mã hóa được lọc bao gồm các điểm ảnh được lọc khử khối.



- (11) **1-0032818 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2017 357  
(21) 1-2017-03696 (85) 22/09/2017  
(22) 23/03/2016 (86) PCT/IB2016/000343 23/03/2016  
(30) PCT/IB2015/000384 23/03/2015 IB (87) WO2016/151390 29/09/2016  
(51) **C22C 38/04**; C22C 38/22; C22C 38/38; C22C 38/28; C22C 38/32; C22C 38/12;  
C22C 38/26  
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG  
(72) PERROT-SIMONETTA, Marie-Thérèse (FR); RESIAK, Bernard (FR); VOLL,  
Ulrich (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHÔI THÉP CÓ CẤU TRÚC BAINIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phôi thép có thành phần với các hàm lượng được biểu thị theo phần trăm khối lượng chứa:  $0,10 \leq C \leq 0,30$ ,  $1,6 \leq Mn \leq 2,1$ ,  $0,5 \leq Cr \leq 1,7$ ,  $0,5 \leq Si \leq 1,0$ ,  $0,065 \leq Nb \leq 0,15$ ,  $0,0010 \leq B \leq 0,0050$ ,  $0,0010 \leq N \leq 0,0130$ ,  $0 \leq Al \leq 0,060$ ,  $0 \leq Mo \leq 1,00$ ,  $0 \leq Ni \leq 1,0$ ,  $0,01 \leq Ti \leq 0,07$ ,  $0 \leq V \leq 0,3$ ,  $0 \leq P \leq 0,050$ ,  $0,01 \leq S \leq 0,1$ ,  $0 \leq Cu \leq 0,5$ ,  $0 \leq Sn \leq 0,1$ , lượng còn lại của thành phần này bao gồm sắt và các tạp chất khó có thể tránh khỏi sinh ra từ quy trình sản xuất, vi cấu trúc này được cấu thành, theo các tỷ lệ bề mặt, từ 100% tới 70% bainit, dưới 30% austenit tồn dư, và dưới 5% ferit. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất phôi thép này.

- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032819 B</b> |            |    | (15) 29/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       |    | (43) 27/08/2018        | 365        |
| (21) 1-2018-00007       |            |    | (85) 02/01/2018        |            |
| (22) 22/11/2016         |            |    | (86) PCT/CN2016/106819 | 22/11/2016 |
| (30) 201510818147.6     | 23/11/2015 | CN | (87) WO2017/088737     | 01/06/2017 |
| 201520939839.1          | 23/11/2015 | CN |                        |            |
| 201610531579.3          | 07/07/2016 | CN |                        |            |

(51) **A61M 5/158; A61M 5/32**

(73) **GEMTIER MEDICAL (SHANGHAI) INC. (CN)**

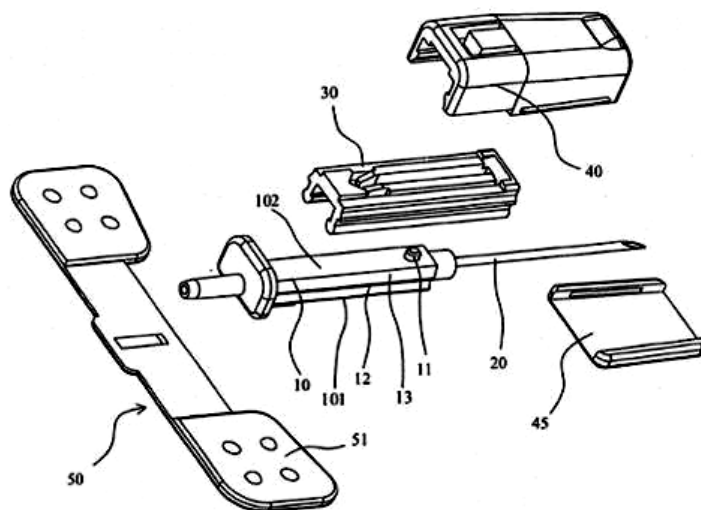
No. 18 Jianding Road, Fengjing Town, Jinshan District Shanghai 201502, China

(72) MAO, Yaling (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **CƠ CẤU KIM TIÊM**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu kim tiêm bao gồm: đế kim tiêm (10); đầu kim tiêm (20); phần cấu trúc thứ nhất (30) được bố trí bên ngoài của đế kim tiêm (10), liên kết trượt với đế kim tiêm (10) theo hướng kéo dài của đầu kim tiêm (20), và có cơ cấu giới hạn thứ nhất để giới hạn phần cấu trúc thứ nhất (30) tách khỏi đế kim tiêm (10) dọc theo hướng kéo dài của đầu kim tiêm (20); và phần cấu trúc thứ hai (40) được bố trí bên ngoài phần cấu trúc thứ nhất (30), liên kết trượt với phần cấu trúc thứ nhất (30) theo hướng kéo dài theo đầu kim tiêm (20), và được bố trí cơ chế giới hạn thứ hai được tạo ra để giới hạn phần cấu trúc thứ hai (40) tách khỏi phần cấu trúc thứ nhất (30) dọc theo hướng kéo dài của đầu kim tiêm (20). Phần cấu trúc thứ nhất (30) và phần cấu trúc thứ hai (40) được cấu tạo để nhận đầu kim tiêm (20) bên trong phần cấu trúc thứ hai (40) bằng cách trượt dọc theo hướng kéo dài của đầu kim tiêm (20). Sáng chế có ưu điểm là thuận lợi cho người sử dụng về mặt thao tác và tạo sự thoải mái cho da của bệnh nhân, và các phần cấu trúc (30, 40) trên đế kim tiêm (10) có thể nhanh chóng bao phủ đầu kim tiêm (20) sau khi sử dụng. Thêm vào đó, kết nối giữa các phần cấu trúc (30, 40) và đế kim tiêm (10) an toàn, từ đó các phần cấu trúc (30, 40) không rơi ra, do đó cải thiện độ an toàn của sản phẩm một cách hiệu quả.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032820 B</b> |               | (15) 29/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00573       |               | (85) 08/02/2018        |            |
| (22) 11/07/2016         |               | (86) PCT/JP2016/070443 | 11/07/2016 |
| (30) 2015-139988        | 13/07/2015 JP | (87) WO2017/010458     | 19/01/2017 |

(51) **D03D 1/02; B60R 21/235**

(73) **TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)**

1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

(72) YOKOI Daisuke (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **VẢI NỀN DÙNG CHO TÚI KHÍ, TÚI KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI NỀN DÙNG CHO TÚI KHÍ NÀY**

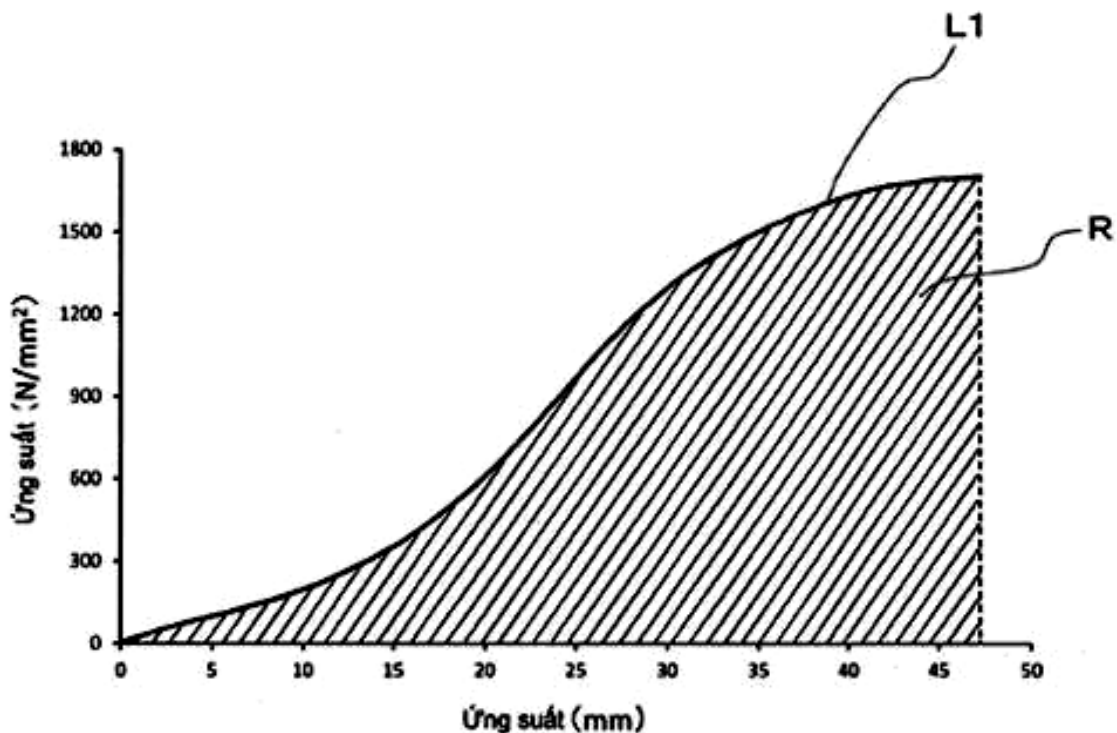
(57) Sáng chế đề cập đến vải nền dùng cho túi khí, trong đó chỉ số hấp thụ năng lượng theo hướng sợi dọc và hướng sợi ngang xác định được bởi các công thức (1) và (2) dưới đây nằm trong khoảng từ 30 đến 50.

Công thức (1)

Chỉ số hấp thụ năng lượng theo hướng sợi dọc = Lượng hấp thụ năng lượng theo hướng sợi dọc/Hệ số phủ sợi dọc

Công thức (2)

Chỉ số hấp thụ năng lượng theo hướng sợi ngang = Lượng hấp thụ năng lượng theo hướng sợi ngang/Hệ số phủ sợi ngang



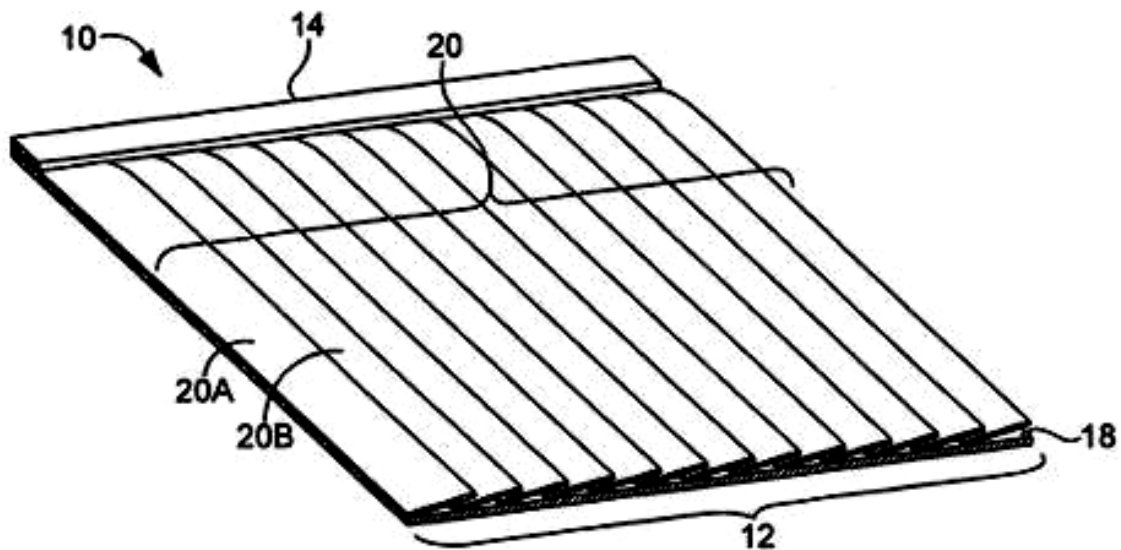


- (11) **1-0032821 B** (15) 29/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366
- (21) 1-2018-01559 (85) 11/04/2018
- (22) 15/09/2016 (86) PCT/EP2016/071852 15/09/2016
- (30) 15185522.8 16/09/2015 EP (87) WO2017/046258 23/03/2017  
16163465.4 01/04/2016 EP
- (51) **C07D 209/12; A61K 31/454; A61P 31/14**
- (73) 1. **JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
1125 Trenton-Harbourton Road, Titusville, NJ New Jersey 8560, United States of America  
2. **KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)**  
KU Leuven Research & Development, Waaistraat 6, bus 5105, 3000 Leuven, Belgium
- (72) KESTELEYN, Bart Rudolf Romanie (BE); RABOISSON, Pierre Jean-Marie Bernard (BE); BONFANTI, Jean-François (FR); JONCKERS, Tim Hugo Maria (BE); BARDIOT, Dorothee Alice Marie-Eve (BE); MARCHAND, Arnaud Didier M (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT INDOL ĐƯỢC THỂ MỘT HOẶC HAI LẦN LÀM CHẤT ƯC CHẾ SAO CHÉP VIRUT DENGUE VÀ ĐƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất indol được thể một lần hoặc hai lần và quy trình điều chế hợp chất này. Hợp chất theo sáng chế được sử dụng trong phương pháp phòng ngừa hoặc điều trị nhiễm virus dengue cũng như để sử dụng làm thuốc, tốt hơn là thuốc để phòng ngừa hoặc điều trị nhiễm virus dengue. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm hoặc chế phẩm kết hợp chứa hợp chất này, dược phẩm hoặc chế phẩm để sử dụng làm thuốc, tốt hơn là thuốc để phòng ngừa hoặc điều trị lây nhiễm virus dengue.

- (11) **1-0032822 B** (15) 29/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371
- (21) 1-2018-04177 (85) 21/09/2018
- (22) 29/02/2016 (86) PCT/CN2016/074836 29/02/2016
- (87) WO2017/147751 08/09/2017
- (51) **H04W 48/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong  
518129, China
- (72) WANG, Yuan (CN); ZHU, Fenqin (CN); MA, Jingwang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI XÁC ĐỊNH NÚT MẶT PHẶNG ĐIỀU KHIỂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông, và đề xuất phương pháp xác định nút mặt phẳng điều khiển, thiết bị, và hệ thống truyền thông không dây, để lựa chọn, đối với thiết bị người dùng (User Equipment - UE), nút mặt phẳng điều khiển (control plane - CP) tương ứng với lát mạng mà có UE, nhờ đó đảm bảo rằng nút CP có thể cung cấp dịch vụ tùy chỉnh cho UE. Phương pháp gồm các bước: thu thập, bởi UE, thông tin chỉ báo, trong đó thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo lát mạng mà có UE; và gửi, bởi UE, thông điệp yêu cầu lớp truy nhập đến nút RAN, trong đó thông điệp yêu cầu lớp truy nhập gồm thông tin chỉ báo, và thông điệp yêu cầu lớp truy nhập được sử dụng để kích hoạt nút RAN (radio access network - mạng truy nhập vô tuyến) để xác định, dựa trên thông tin chỉ báo, nút CP tương ứng với lát mạng cho UE.

- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032823 B</b> |            | (15) 29/06/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/10/2018        | 367                |
| (21) 1-2018-03509       |            | (85) 09/08/2018        |                    |
| (22) 11/01/2017         |            | (86) PCT/US2017/012983 | 11/01/2017         |
| (30) 62/277,296         | 11/01/2016 | US                     | (87) WO2017/123611 |
| 15/402,873              | 10/01/2017 | US                     | 20/07/2017         |
- (51) **A63B 21/008; A41D 13/00; A63B 21/00**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) PARKINSON, Adam (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MẢNG KẾT CẤU, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MẢNG KẾT CẤU NÀY VÀ SẢN PHẨM MẶC**

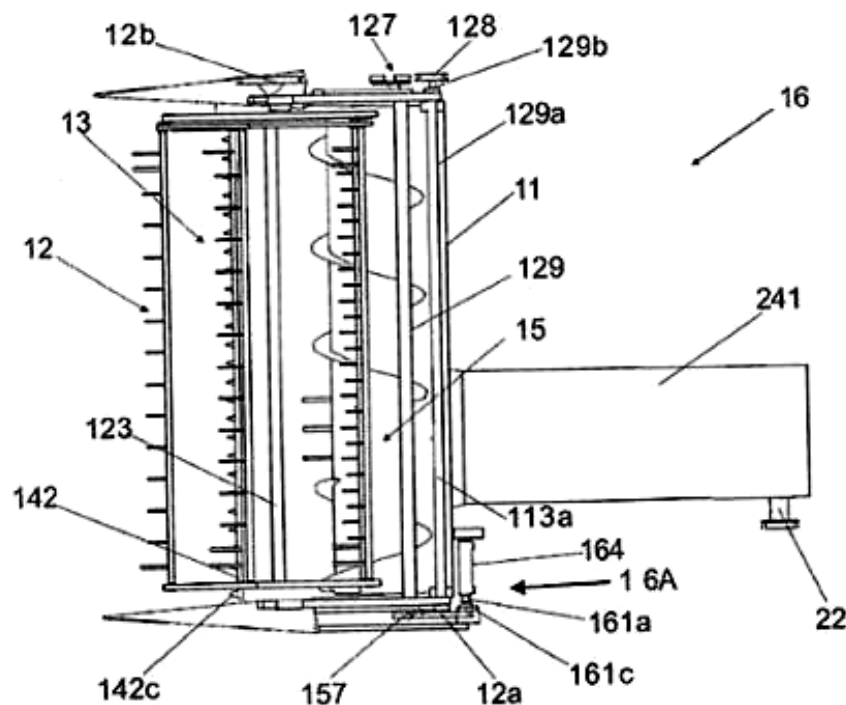
- (57) Sáng chế đề cập đến mảng kết cấu, phương pháp chế tạo mảng kết cấu này và sản phẩm mặc. Mảng kết cấu (10) có tấm (12) và đoạn nẹp. Tấm này có thể có ít nhất mép tấm thứ nhất (14), bề mặt ngoài (18) và các cánh gập liền khối (20) mà chúng kéo dài ra khỏi bề mặt ngoài. Đoạn nẹp có thể được gắn vào tấm gần mép tấm thứ nhất và có thể cố định phần đầu của ít nhất một trong số các cánh gập liền khối giữa đoạn nẹp và bề mặt ngoài của tấm. Các tấm có thể tạo thành, hoặc được cố định vào, sản phẩm mặc theo các hướng khác nhau. Mỗi tấm trong số các tấm này có thể được phân tách bằng một hoặc nhiều đoạn nẹp.



- (11) **1-0032824 B** (15) 29/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2018 363  
(21) 1-2018-01454 (85) 06/04/2018  
(22) 03/08/2016 (86) PCT/JP2016/072791 03/08/2016  
(30) 2015-184942 18/09/2015 JP (87) WO2017/047268 A1 23/03/2017  
(51) *B41M 1/10; B41F 9/00; C09D 11/023; B41N 1/06; B41F 3/36*  
(73) **THINK LABORATORY CO., LTD.** (JP)  
1201-11, Takada, Kashiwa-shi, Chiba 2778525, Japan  
(72) Tatsuo SHIGETA (JP); Ryuma MIZUSHIMA (JP); Yuta MATSUMOTO (JP);  
Yasufumi UEDA (JP)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP IN LỖM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp in lõm đạt được mật độ in cao và tính thích ứng đánh dấu tuyệt vời, ngay cả khi sử dụng khuôn in lõm có độ phân giải cao và chiều dày giảm. Phương pháp in lõm bao gồm: sử dụng mực nước có độ nhớt Zahn cup #3 ở 20°C là 11,0 giây hoặc lớn hơn và 20,0 giây hoặc nhỏ hơn, và có tốc độ bay hơi là 30% khối lượng hoặc nhỏ hơn trong thử nghiệm sấy, thử nghiệm sấy bao gồm sấy 1g mực ở nhiệt độ 40°C và lưu lượng không khí 1400 l/phút trong 30 giây; và truyền 1 ml/m<sup>2</sup> hoặc lớn hơn và 7 ml/m<sup>2</sup> hoặc nhỏ hơn của mực lên vật liệu in.

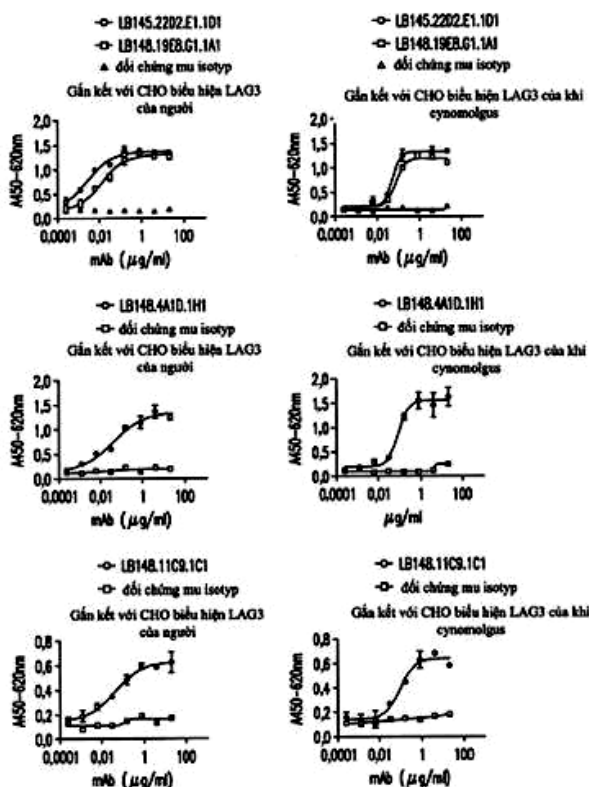
- (11) **1-0032825 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/12/2016 345  
 (21) 1-2016-03747 (85) 05/10/2016  
 (22) 04/03/2015 (86) PCT/CN2015/073593 04/03/2015  
 (30) 201410082067.4 07/03/2014 CN (87) WO2015/131808 11/09/2015  
 (51) *A01D 41/14; A01D 69/06*  
 (73) **XINGGUANG AGRICULTURAL MACHINERY CO., LTD.** (CN)  
 No.1688, CINCON Street, Hefu Huzhou, Zhejiang 313017, China  
 (72) QIU Yangyang (CN); ZHU Yunfei (CN)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **MÁY CẮT CỬA MÁY THU HOẠCH LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất máy cắt cửa máy thu hoạch liên hợp bao gồm khung (11) có dạng bộ gom của đầu thu cắt, lưỡi cắt (13) ở miệng của bộ gom, trống cuộn (12) nằm ở bên trên phía trước, vít tải (15) của đầu thu cắt ở phía sau bên trong bộ gom, thanh giăng (12A) của trống cuộn kéo dài qua khung và được đỡ ở đầu sau của khung, và cơ cấu truyền động đầu thu cắt để truyền lực đến các bộ phận nêu trên, lực của lưỡi cắt (13) được cấp từ bên trái của trục truyền động (161a) của cơ cấu mang được bố trí nằm ngang ở phía sau của khung có dạng bộ gom. Lực vít tải (15) của đầu thu cắt và trống cuộn (12) được cấp từ bên phải của trục truyền động (129b) của trống cuộn mà được lắp bên trong thanh giăng của trống cuộn. Một phần của kết cấu truyền động theo sáng chế được bố trí ở bên trái của đầu thu cắt, kết cấu này có lợi đối với sự cân bằng trái và phải, so với kết cấu theo giải pháp kỹ thuật đã biết, và còn có lợi để giảm rung và giảm tiếng ồn; ngoài ra, bộ truyền động của cơ cấu mang sử dụng cơ cấu liên kết trục khuỷu để thay thế kết cấu vòng lắc theo giải pháp kỹ thuật đã biết, mà kết cấu này là đơn giản, chi phí thấp và thuận lợi cho việc bảo dưỡng.



- (11) **1-0032826 B** (15) 30/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/03/2016 336  
(21) 1-2015-03407 (85) 15/09/2015  
(22) 14/03/2014 (86) PCT/US2014/029652 14/03/2014  
(30) 61/800,148 15/03/2013 US (87) WO2014/145016 18/09/2014  
61/800,795 15/03/2013 US  
61/801,144 15/03/2013 US  
61/821,062 08/05/2013 US  
61/860,176 30/07/2013 US  
(51) ***C07K 14/54; C07K 16/28; A61K 38/20***  
(73) **GENENTECH, INC. (US)**  
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080, United States of America  
(72) SCHEER, Justin (US); OUYANG, Wenjun (US); STEFANICH, Eric, Gary (US);  
VANDLEN, Richard (US); HAAS, Philip, E. (US); KOLUMAM, Ganesh, A. (IN);  
WANG, Xiaoting (CN); ROSS, Jed (US); VAN BRUGGEN, Nicholas (US); LEE,  
Wyne, P. (US)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PROTEIN DUNG HỢP FC INTERLEUKIN (IL-22), PHƯƠNG PHÁP TẠO  
RA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN DUNG HỢP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến protein dung hợp Fc interleukin (IL-22) liên kết với thụ thể IL-  
22, axit nucleic được phân lập mã hóa protein dung hợp này, phương pháp tạo ra  
protein này và dược phẩm chứa chúng.

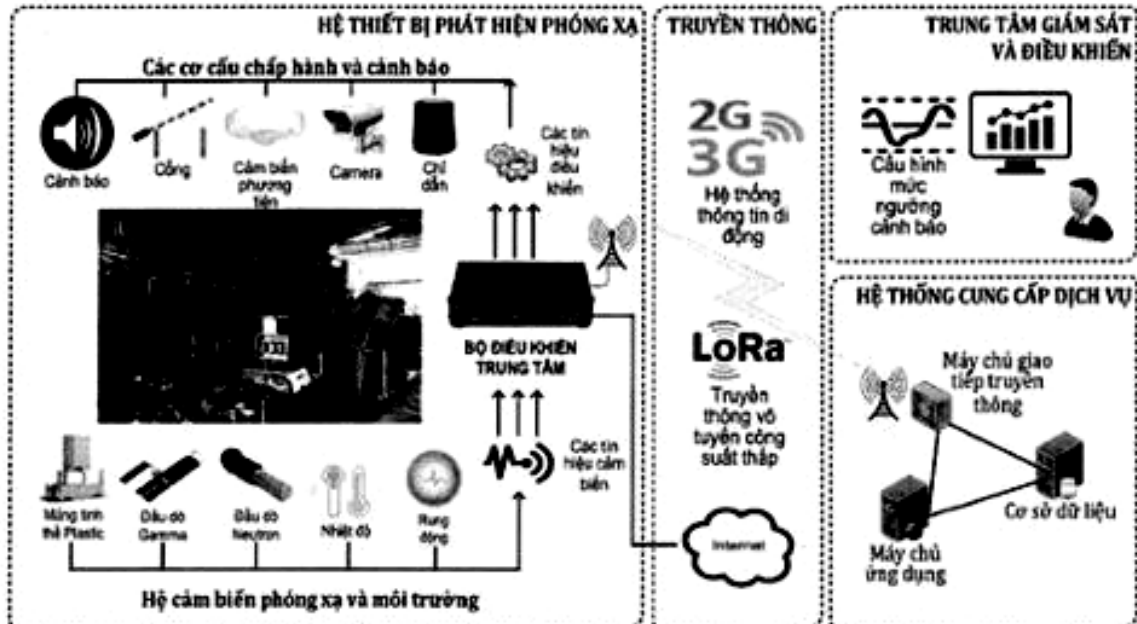
- (11) **1-0032827 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2017 353  
 (21) 1-2017-00739 (85) 28/02/2017  
 (22) 17/08/2015 (86) PCT/US2015/045481 17/08/2015  
 (30) 62/039,081 19/08/2014 US (87) WO2016/028672 25/02/2016  
 62/171,319 05/06/2015 US  
 (51) *A61K 39/395; C07K 16/28; A61P 37/02; A61K 39/00*  
 (73) **MERCK SHARP & DOHME CORP.** (US)  
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America  
 (72) LIANG, Linda (US); FAYADAT-DILMAN, Laurence (US); MALEFYT, Rene De Waal (NL); RAGHUNATHAN, Gopalan (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT ĐẶC HIỆU PROTEIN GEN HOẠT HÓA TẾ BÀO LYMPHO 3 (LAG3), CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể và mảnh gắn kết kháng nguyên của chúng gắn kết đặc hiệu với LAG3 của người hoặc khỉ cynomolgus cũng như các chuỗi globulin miễn dịch của chúng và polynucleotit mã hóa kháng thể cùng với các dụng cụ tiêm chứa kháng thể hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên. Sáng chế cũng đề cập đến vắc xin chứa kháng thể và mảnh gắn kết kháng nguyên cũng như chế phẩm chứa kháng thể và mảnh gắn kết kháng nguyên (ví dụ, bao gồm kháng thể kháng PD1). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp để biểu hiện tái tổ hợp kháng thể hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của chúng.



- (11) **1-0032828 B** (15) 30/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2019 376
- (21) 1-2018-05809 (85) 21/12/2018
- (22) 31/05/2017 (86) PCT/JP2017/020258 31/05/2017
- (30) 2016-109532 31/05/2016 JP (87) WO2017/209180 07/12/2017  
 2016-176921 09/09/2016 JP
- (51) **C22C 38/00; C21D 8/06; C21D 9/32; C21D 9/52; C22C 38/02; F16H 55/06; C22C 38/06; C22C 38/22; C22C 38/34; C22C 38/60; C23C 8/22; C23C 8/80; C21D 1/06; C22C 38/04**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) ANDO Keisuke (JP); IWAMOTO Takashi (JP); TOMITA Kunikazu (JP); HASE Kazukuni (JP); NISHIMURA Kimihiro (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **THÉP THẨM CACBON, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP THẨM CACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT BÁNH RĂNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thép thấm cacbon thích hợp làm vật liệu thô dùng để sản xuất chi tiết kết cấu cơ học có độ bền mỏi do uốn quay và độ bền mỏi tạo rỗ cao với chi phí tương đối thấp và phương pháp sản xuất thép thấm cacbon. Thép thấm cacbon bao gồm hợp phần hóa học chứa C, Si, Mn, P, S, Cr, Mo, Al, N, và O theo % khối lượng theo mỗi quan hệ được xác định trước, có lượng dư là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, trong đó  $\sqrt{I} \leq 80$  (mà I biểu thị diện tích ( $\mu\text{m}^2$ ) của chất lẫn dựa trên oxit được đặt trong phần trung tâm mắt cá ở bề mặt rạn sau khi đưa thép thấm cacbon vào tô và ram thấm cacbon và sau đó thực hiện thử nghiệm độ mỏi do uốn quay).



- (11) **1-0032829 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2021 399  
 (21) 1-2021-02134  
 (22) 19/04/2021  
 (51) **G01T 1/00; G01T 7/00**  
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
 (72) Trần Quang Vinh (VN); Đào Việt Hùng (VN); Vương Hữu Tấn (VN)  
 (54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ PHÁT HIỆN NGUỒN PHÓNG XẠ NẪM NGOÀI KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ TÁI CHẾ KIM LOẠI TỪ PHẾ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giám sát và phát hiện nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát sử dụng cho các cơ sở chế biến, tái chế kim loại phế liệu. Hệ thống gồm có hai loại thiết bị độc lập: sử dụng một thiết bị đo lắp cố định, hoạt động liên tục, để phát hiện sơ bộ nguồn phóng xạ và sử dụng một thiết bị đo di động có tính năng cao hơn để xác nhận chính xác loại nguồn. Hai loại thiết bị này được phối hợp hoạt động và phối hợp dữ liệu, dưới sự điều phối của trung tâm giám sát thông qua mạng truyền thông không dây. Sáng chế ứng dụng công nghệ vạn vật kết nối Internet (Internet of Things) giúp quá trình phát hiện và giám sát nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát tại các cơ sở tái chế kim loại được hiệu quả và nâng cao vai trò quản lý trong lĩnh vực này.



(11) <b>1-0032830 B</b>		(15) 30/06/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 25/07/2017	352
(21) 1-2017-01400		(85) 17/04/2017	
(22) 17/10/2014		(86) PCT/JP2014/077717	17/10/2014
		(87) WO2016/059727 A1	21/04/2016

(51) **G02B 6/44**

(73) **SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD.** (JP)

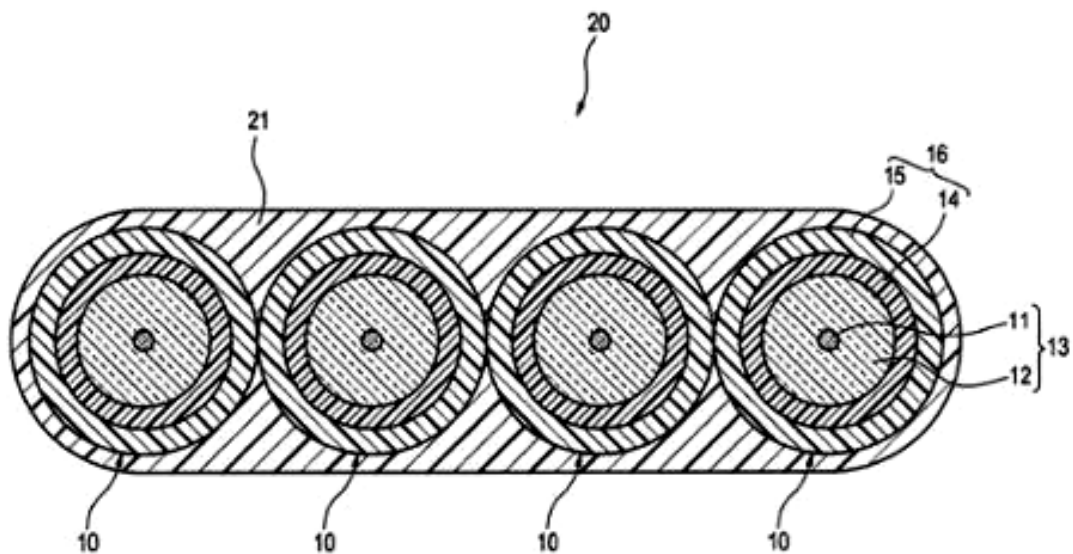
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan

(72) TACHIBANA Kumiko (JP); FUJII Takashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

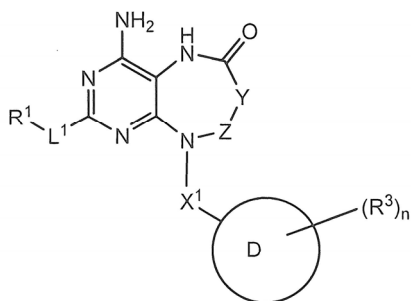
(54) **SỢI QUANG VÀ DẢI SỢI QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến sợi quang, trong đó không có bong màu xuất hiện ở thời điểm tách thành sợi quang đơn từ dải sợi quang và lớp phủ bằng nhựa được đóng rắn đủ. Sợi quang (10) bao gồm sợi thủy tinh (13) và lớp phủ bằng nhựa (16) mà phủ lên chu vi ngoài của sợi thủy tinh (13), trong đó lớp phủ bằng nhựa (16) có lớp có màu với độ dày bằng 10 μm hoặc lớn hơn và nguyên tố titan với lượng nằm trong khoảng từ 0,06 đến 1,8% theo khối lượng có mặt trong lớp phủ bằng nhựa (16), và dải sợi quang 20 bao gồm nhiều sợi quang (10) được bố trí song song, nhiều sợi quang (10) được kết nối bằng cách vật liệu kết nối (21).



- (11) **1-0032831 B** (15) 30/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/04/2018 361  
(21) 1-2017-05200 (85) 21/12/2017  
(22) 27/05/2016 (86) PCT/IB2016/000857 27/05/2016  
(30) 14/723,996 28/05/2015 US (87) WO2016/189393 01/12/2016  
62/255,805 16/11/2015 US  
(51) **A61K 31/485; A61P 25/04; A61K 9/08; A61K 47/14; A61K 47/44**  
(73) 1. **LUMOSA THERAPEUTICS CO., LTD.** (TW)  
4F, No. 3-2, Park Street, Nangang District, Taipei 11503, Taiwan  
2. **SHANGHAI LUMOSA THERAPEUTICS CO., LTD.** (CN)  
Room 3026, 3rd Floor, Building 1, No. 146, 1st East Fute Road, Shanghai Pilot Free  
Trade Zone, China  
(72) LI, Chan-Jung (TW); CHOU, David, Chih-Kuang (US); HUANG, Jin-Ding (TW);  
TSAI, Shin, Jr. (TW); KUO, Shu-Wen (TW); TIEN, Yu-En (TW)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **DƯỢC PHẨM GIẢI PHÓNG KÉO DÀI CHỨA SEBACOYL DINALBUPHIN  
ESTE**  
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm giải phóng kéo dài có thể tiêm được chứa sebacoyl  
dinalbuphin este được hòa tan đồng nhất trong dung dịch chứa dầu dược dụng và  
dung môi duy trì có thể trộn lẫn với dầu.

- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032832 B</b> |            |    | (15) 30/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       |    | (43) 25/11/2011        | 284        |
| (21) 1-2011-01604       |            |    | (85) 21/06/2011        |            |
| (22) 07/12/2009         |            |    | (86) PCT/US2009/067002 | 07/12/2009 |
| (30) 61/121,061         | 09/12/2008 | US | (87) WO2010/077613     | 08/07/2010 |
|                         | 61/170,404 | US |                        |            |
|                         | 61/224,386 | US |                        |            |
|                         | 61/227,378 | US |                        |            |
|                         | 61/242,635 | US |                        |            |
- (51) **C07D 475/06**; A61P 31/12; A61P 35/00; C07D 487/04; C07D 475/08; C07D 475/12; A61K 31/519
- (73) **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**  
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America
- (72) DESAI, Manoj, C. (US); HALCOMB, Randall, L. (US); HRVATIN, Paul (US); HUI, Hon Chung (US); MC FADDEN, Ryan (US); ROETHLE, Paul, A. (US); YANG, Hong (CN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ GIỐNG TOLL, DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ HỢP CHẤT TRUNG GIAN ĐỂ ĐIỀU CHẾ CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề xuất các chất điều biến thụ thể TLR có công thức II:

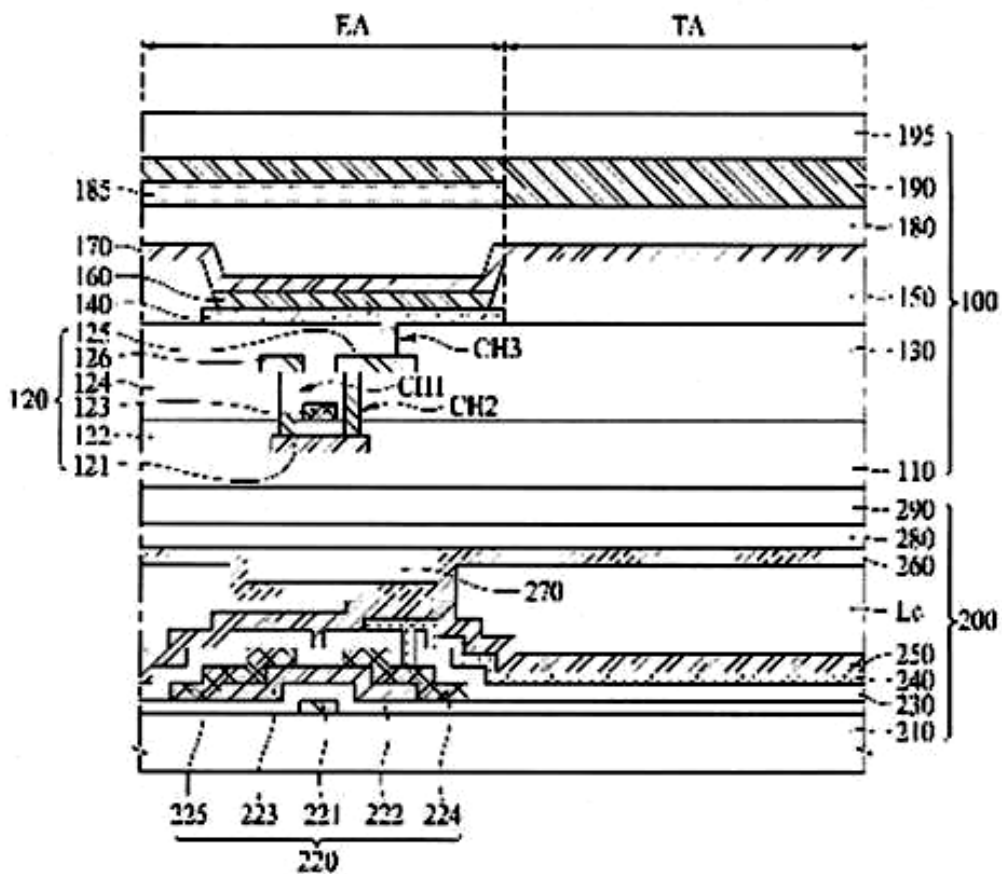


hợp chất có công thức II

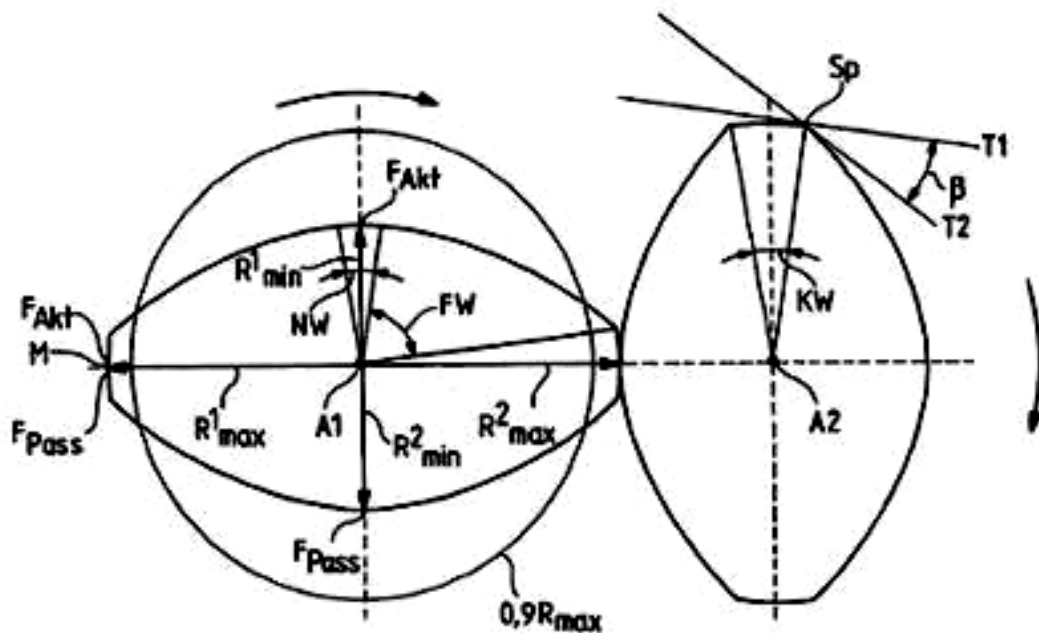
hoặc đồng phân hỗn hợp, hoặc muối dược dụng của nó, các hợp phần chứa các hợp chất này, và các phương pháp bào chế các hợp chất này.

- (11) 1-0032833 B (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2017-05210  
 (22) 21/12/2017  
 (30) 10-2016-0182855 29/12/2016 KR  
 (51) G02F 1/133; H01L 51/50  
 (73) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) HyeonHo Son (KR); JiYoung Ahn (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ TRONG SUỐT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị trong suốt. Thiết bị hiển thị trong suốt này bao gồm bảng hiển thị thứ nhất, bao gồm vùng truyền và vùng phát sáng trong đó điểm ảnh thứ nhất bao gồm nhiều điểm ảnh phụ hiển thị hình ảnh được bố trí, và bảng hiển thị thứ hai bao gồm điểm ảnh thứ hai được bố trí để chồng lên vùng phát sáng và vùng truyền của bảng hiển thị thứ nhất, bảng hiển thị thứ hai được bố trí trên bề mặt thứ nhất của bảng hiển thị thứ nhất. Điểm ảnh thứ hai của bảng hiển thị thứ hai kiểm soát lượng ánh sáng tới trên bảng hiển thị thứ nhất, do đó ngăn chặn việc nhìn hình ảnh được hiển thị bởi bảng hiển thị thứ nhất khỏi việc bị làm giảm bởi ánh sáng bên ngoài.



- (11) **1-0032834 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2014 318  
 (21) 1-2014-01031 (85) 28/03/2014  
 (22) 28/09/2012 (86) PCT/EP2012/069201 28/09/2012  
 (30) 11007893.8 28/09/2011 EP (87) WO2013/045623 04/04/2013  
 (51) **B29C 47/76; B29C 47/08; B29C 47/60**  
 (73) **ARLANXEO DEUTSCHLAND GMBH (DE)**  
 Alte Heerstrasse 2, 41540, Dormagen, Germany  
 (72) KIRCHHOFF, Joerg (DE); KOENIG, Thomas (DE); BIERDEL, Michael (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ LOẠI BỎ HỢP CHẤT DỄ BAY HƠI VÀ QUY TRÌNH LOẠI BỎ HỢP CHẤT DỄ BAY HƠI RA KHỎI MÔI TRƯỜNG CHỨA POLYME**  
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình để loại bỏ hợp chất dễ bay hơi ra khỏi môi trường chứa polyme, cụ thể như dạng nóng chảy của polyme, dung dịch và dạng phân tán của polyme và thiết bị loại bỏ hợp chất dễ bay hơi để thực hiện quy trình được nêu trên đây.



- (11) **1-0032835 B** (15) 30/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 27/08/2018 365
- (21) 1-2018-02171 (85) 23/05/2018
- (22) 28/10/2016 (86) PCT/EP2016/076048 28/10/2016
- (30) 15290278.9 29/10/2015 EP (87) WO2017/072283 04/05/2017
- (51) **C07D 215/20**; C07D 215/38; C07D 241/42; C07D 241/44; C07F 7/08; C07D 471/04; C07D 487/04; C07D 495/04; C07F 7/07; A01N 55/10; C07D 401/12
- (73) **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
- (72) DUFOUR, Jérémy (FR); DESBORDES, Philippe (FR); DUBOST, Christophe (FR); GOURGUES, Mathieu (FR); MEISSNER, Ruth (DE); PETTINGER, Andrew (GB); RINOLFI, Philippe (FR); TOQUIN, Valérie (FR); WACHENDORFF-NEUMANN, Ulrike (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG SILYLPHENOXY ĐƯỢC THỂ BA LẦN VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất dị vòng silylphenoxy được thể ba lần, quy trình và hợp chất trung gian để điều chế các hợp chất này. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm phòng trừ vi sinh vật không mong muốn chứa các hợp chất theo sáng chế, đặc biệt là ở dạng chế phẩm diệt nấm. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ vi sinh vật không mong muốn gây bệnh ở thực vật bằng cách sử dụng các hợp chất này và chế phẩm chứa chúng.

- (11) **1-0032836 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-04244 (85) 25/10/2017  
 (22) 28/03/2016 (86) PCT/JP2016/059987 28/03/2016  
 (30) 2015-066747 27/03/2015 JP (87) WO2016/158885 06/10/2016  
 2015-234811 01/12/2015 JP  
 2015-245396 16/12/2015 JP  
 2016-018970 03/02/2016 JP

(51) **B32B 15/082; C23C 28/00; C23C 22/56; B32B 15/08; B65D 6/14**

(73) **TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)**

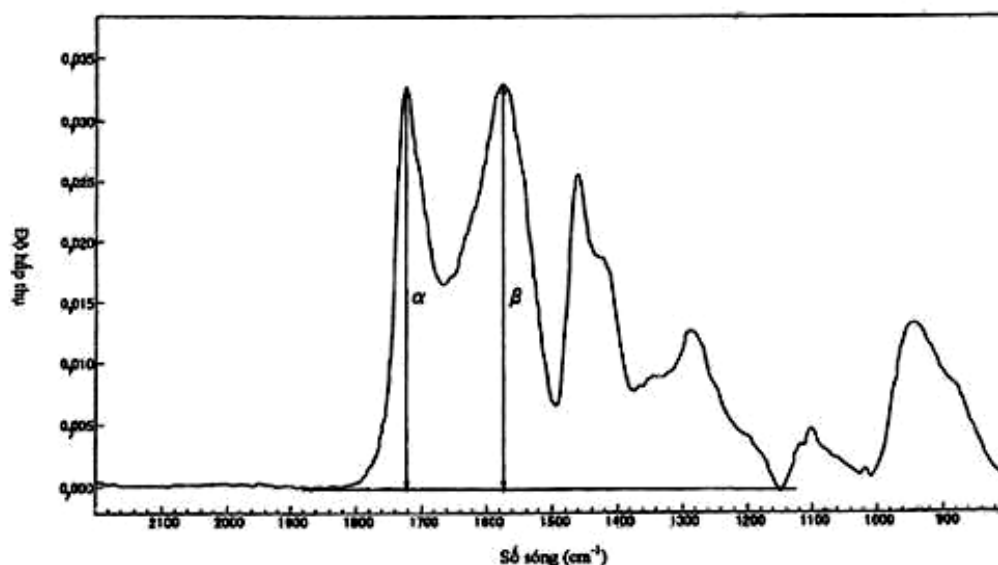
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan

(72) KASHIWAKURA, Takuya (JP); FUNAGI, Yuji (JP); MIYAI, Tomohiro (JP); SAKURAGI, Arata (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ PHỦ NHỰA HỮU CƠ**

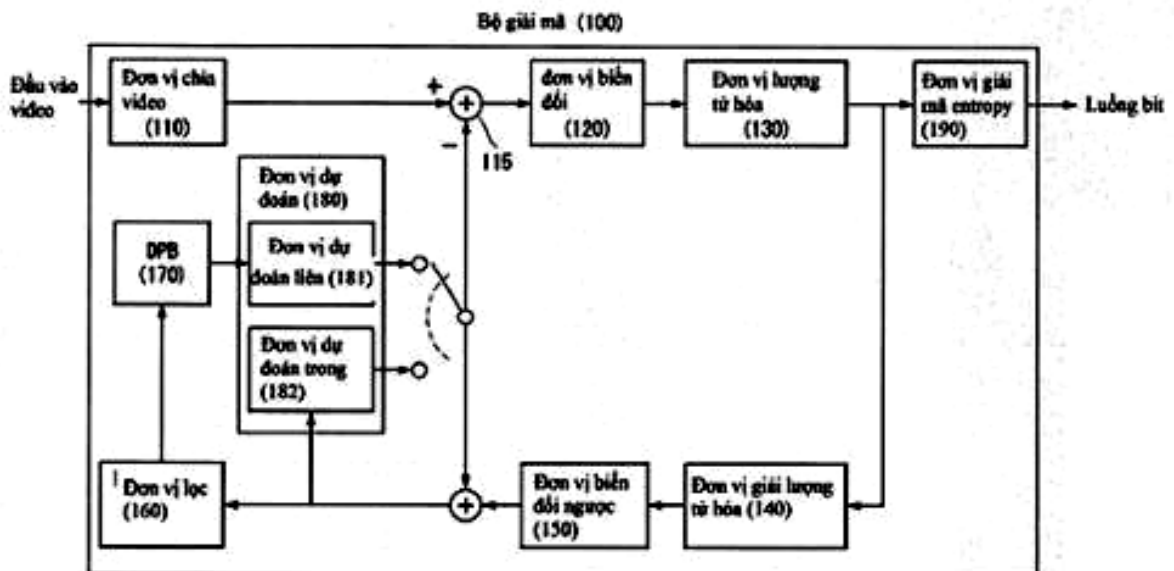
(57) Tấm kim loại được xử lý bề mặt và phủ nhựa hữu cơ có khả năng thích ứng tốt để sản xuất lon, có khả năng tạo ra vỏ lon có đặc tính bám dính chịu nước nóng tốt, tạo ra nắp lon có khả năng thích ứng tốt để tạo thành nắp và có đặc tính bám dính chịu nước nóng tốt, hơn nữa, tấm kim loại được xử lý bề mặt và phủ nhựa hữu cơ có lớp phủ xử lý bề mặt là loại không chứa crom được tạo ra bởi phương pháp xử lý ứng dụng tạo ra ít gánh nặng lên môi trường và còn có lợi về mặt kinh tế. Tấm kim loại được xử lý bề mặt và phủ nhựa hữu cơ có lớp phủ xử lý bề mặt và màng nhựa hữu cơ trên lớp phủ xử lý bề mặt trên ít nhất một bề mặt của tấm kim loại. Lớp phủ xử lý bề mặt này chứa polyme loại axit poly-carboxylic và hợp chất kim loại đa hóa trị. Khi lớp phủ xử lý bề mặt được đo phổ hấp thụ tia hồng ngoại, tỷ lệ chiều cao đỉnh ( $\beta/\alpha$ ) của chiều cao đỉnh hấp thụ lớn nhất ( $\alpha$ ) trong khoảng số sóng từ 1660 đến 1760 $\text{cm}^{-1}$  và của chiều cao đỉnh hấp thụ lớn nhất ( $\beta$ ) trong khoảng số sóng từ 1490 đến 1659 $\text{cm}^{-1}$  nằm trong khoảng từ 0,05 đến 2,35.





- (11) **1-0032837 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-04172 (85) 30/07/2019  
 (22) 27/12/2017 (86) PCT/KR2017/015591 27/12/2017  
 (30) 62/441,587 03/01/2017 US (87) WO2018/128323 12/07/2018  
 (51) *H04N 19/40; H04N 19/13; H04N 19/176*  
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea  
 (72) JANG, Hyeongmoon (KR); KIM, Seunghwan (KR); NAM, Junghak (KR); LIM, Jaehyun (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO**

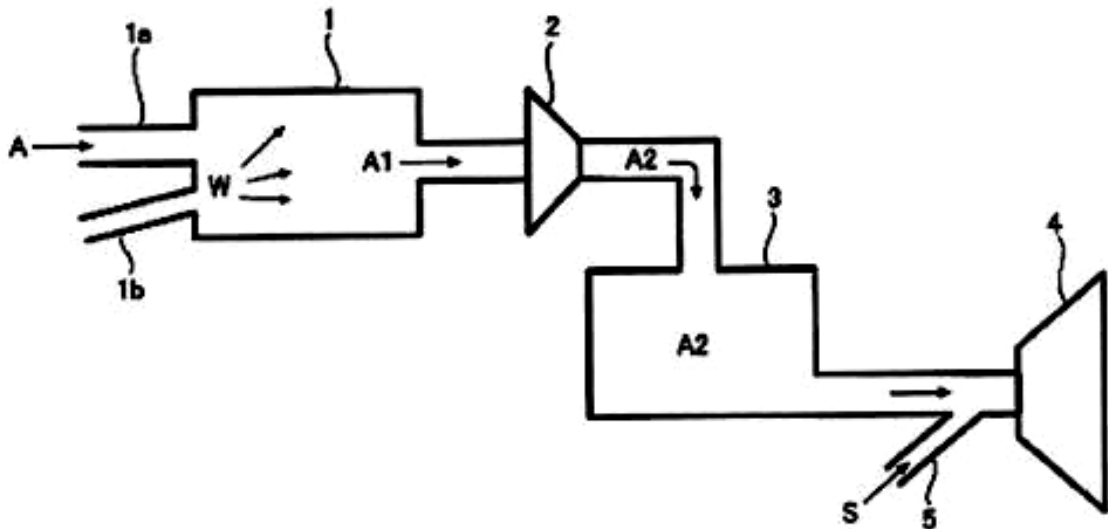
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để mã hóa/giải mã tín hiệu video. Cụ thể hơn, phương pháp giải mã tín hiệu video có thể bao gồm các bước: tạo khối biến đổi lượng tử hóa bằng cách thực hiện giải mã entropy cho tín hiệu video; tạo khối biến đổi giải lượng tử hóa bằng cách thực hiện việc giải lượng tử hóa cho khối biến đổi lượng tử hóa; xác định xem liệu có nên áp dụng biến đổi ngược thứ cấp được dựa trên thông tin liên quan tới hệ số khác 0 trong khối biến đổi giải lượng tử hóa hay không; và thực hiện biến đổi ngược thứ cấp cho khối biến đổi giải lượng tử hóa bằng cách sử dụng hạt nhân biến đổi ngược thứ cấp được áp dụng cho khối biến đổi giải lượng tử hóa.



- (11) **1-0032838 B** (15) 30/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
(21) 1-2018-00005 (85) 02/01/2018  
(22) 30/05/2016 (86) PCT/EP2016/062105 30/05/2016  
(30) 15170658.7 04/06/2015 EP (87) WO2016/193190 08/12/2016  
(51) **C07D 257/02; A61K 49/10**  
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany  
(72) BERGER, Markus (DE); LOHRKE, Jessica (DE); HILGER, Christoph-Stephan (DE); JOST, Gregor (DE); FRENZEL, Thomas (DE); SÜLZLE, Detlev (DE); PLATZEK, Johannes (DE); PANKNIN, Olaf (DE); PIETSCH, Hubertus (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT CHELAT GADOLINIUM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất chelat gadolinium ngoại bào có mức độ thư dẫn cao, và phương pháp điều chế hợp chất này. Hợp chất này là hữu dụng để làm chất cản quang MRI.

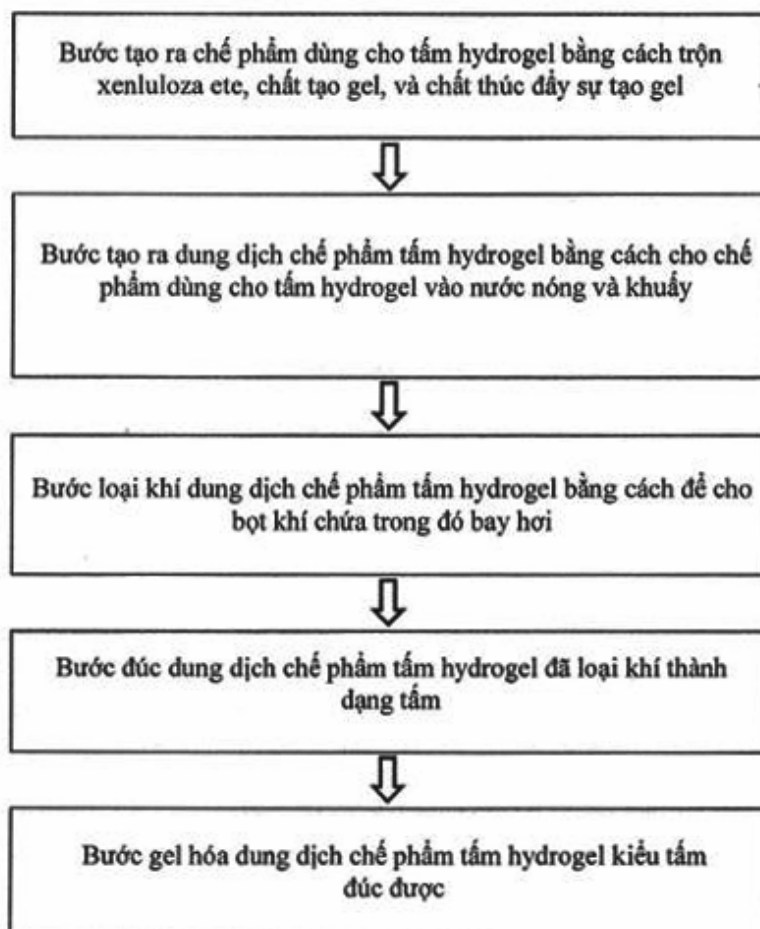
- (11) **1-0032839 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-04493 (85) 10/11/2017  
 (22) 13/01/2016 (86) PCT/JP2016/050818 13/01/2016  
 (30) 2015-098523 13/05/2015 JP (87) WO2016/181664 17/11/2016  
 (51) **F04B 39/06; F02M 33/00; F02C 3/30; F02M 25/032**  
 (76) **KOBAYASHI, TAKAITSU (JP)**  
 3-16-33, Nekozone, Urayasu-shi, Chiba 279-0004, Japan  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÔNG KHÍ TỶ TRỌNG CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp có thể khiến không khí tỷ trọng cao được sản xuất một cách hiệu quả không cần phải làm tăng áp lực và nhiệt độ. Phương pháp sản xuất không khí tỷ trọng cao theo sáng chế bao gồm các bước: trộn không khí thô với các hạt nước mịn (W) để tạo ra không khí chứa nước (A1) có áp lực thấp hơn không khí thô (A); bổ sung không khí chứa nước (A1) với độ chênh áp lực giữa áp lực không khí thô (A) và áp lực không khí chứa nước (A1); và do đó thúc đẩy sự bay hơi của các hạt nước mịn (W) trong không khí chứa nước (A1) và làm giảm thể tích của không khí chứa nước (A1) để sản xuất không khí tỷ trọng cao (A2). Tỷ trọng của không khí có thể tăng lên một cách hiệu quả bởi phương pháp này.



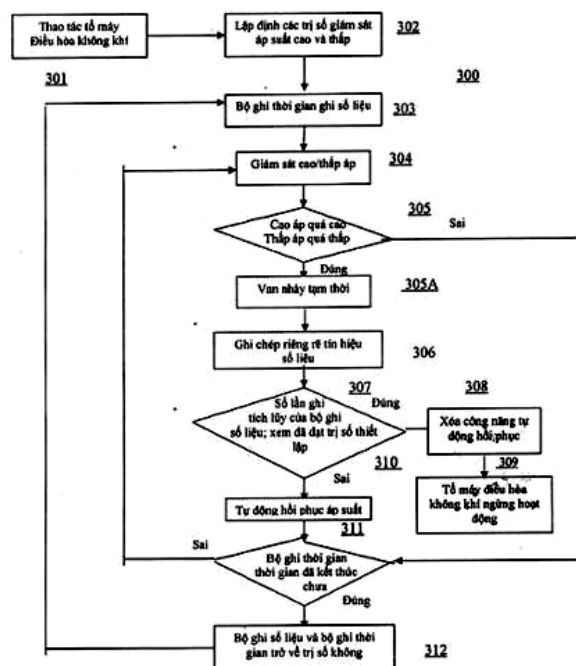
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032840 B</b>  |   | (15) 30/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B  | (43) 25/06/2018        | 363        |
| (21) 1-2018-01671  |   | (85) 19/04/2018        |            |
| (22) 23/09/2016  |   | (86) PCT/KR2016/010709 | 23/09/2016 |
| (30) 10-2015-0136129   | 25/09/2015  | KR (87) WO2017/052301  | 30/03/2017 |
|  | 10-2016-0121762   | 22/09/2016             | KR         |
| (51) <b>A61K 8/73; A61K 8/04; A61Q 19/00; A61K 8/02; A61K 8/19</b>                     |   |                        |            |
| (73) <b>LOTTE FINE CHEMICAL CO., LTD.</b> (KR)   |   |                        |            |
|  | 19, Yecheon-ro 217beon-gil, Nam-gu, Ulsan, 44714, Republic of Korea |                        |            |
| (72) SHIN, Ju Hee (KR); JEONG, Ji Seon (KR); BANG, Sung Hwan (KR); JUNG, Ju Young (KR) |   |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  |   |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM HYDROGEL</b>  |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho tấm hydrogel chứa xenluloza etc, chất tạo gel, và chất thúc đẩy sự tạo gel, tấm hydrogel được tạo ra từ chế phẩm này, và phương pháp sản xuất tấm hydrogel. Theo sáng chế, chế phẩm dùng cho tấm hydrogel có thể được sử dụng để tạo ra tấm hydrogel có khả năng duy trì hình dạng của nó mà không cần chất nền bằng cách giới hạn loại chất tạo gel và/hoặc độ nhớt của xenluloza etc có trong chế phẩm này.

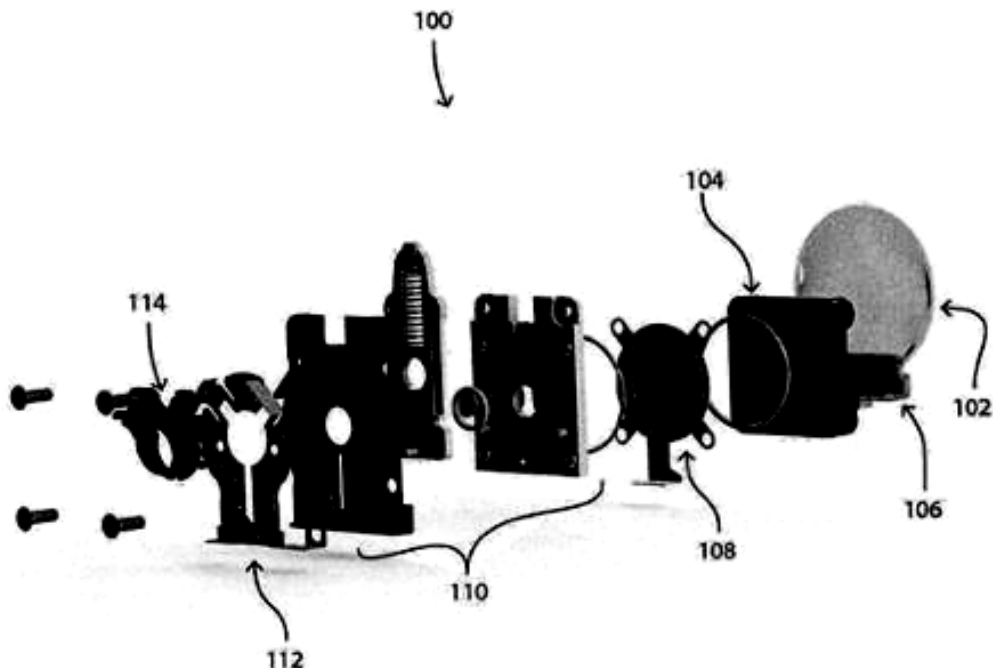


- (11) **1-0032841 B** (15) 30/06/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2013 299
- (21) 1-2011-02212
- (22) 24/08/2011
- (51) **F24F 11/02**
- (73) **CHINA STEEL CORPORATION (TW)**  
1, Chung-Kang Road, Siaogang District, Kaohsiung 81233, Taiwan
- (72) Hsin Hsu CHEN (TW); Juy Why HO (TW); Chin Tsun CHOU (TW); Chung Hsin CHANG (TW); Kun Lung CHEN (TW)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo vệ hoạt động của tổ máy điều hòa không khí, bao gồm bộ công tắc đóng mở chất làm lạnh cao áp, bộ công tắc đóng mở chất làm lạnh thấp áp, một bộ ghi số liệu và một bộ ghi thời gian. Các bộ công tắc đóng mở chất làm lạnh cao/thấp áp được lắp đặt riêng rẽ trên thiết bị ngưng tụ và thiết bị bay hơi, để giám sát điều khiển áp suất của chất làm lạnh, đồng thời làm cho van nhảy tác động mỗi khi áp suất cao áp của chất làm lạnh quá cao hay mỗi khi áp suất thấp áp của chất làm lạnh quá thấp và tự động khôi phục công năng khi áp suất được phục hồi. Ngoài ra, thiết bị còn có một bộ ghi số liệu và một bộ ghi thời gian để trong những khoảng thời gian xác định, giám sát đo đạc số lần tác động cho phép của van nhảy. Nếu số lần tác động của van nhảy lớn hơn trị số thiết kế cho phép, tổ máy điều hòa không khí sẽ ngừng vận hành, đồng thời xóa công năng tự động phục hồi, lúc đó phải dùng tay thao tác thay thế để phục hồi công năng. Khi sự trao đổi nhiệt của bộ máy ngưng tụ hoặc của bộ máy bay hơi không tốt, hoặc chất làm lạnh bị rò rỉ và van giãn nở gặp sự cố thì có thể qua việc giám sát điều khiển nêu trên phát hiện. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ hoạt động của tổ máy điều hòa không khí.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032842 B</b> |            | (15) 30/06/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/05/2015        | 326                |
| (21) 1-2014-03837       |            | (85) 18/11/2014        |                    |
| (22) 19/04/2013         |            | (86) PCT/US2013/037326 | 19/04/2013         |
| (30) 61/636,559         | 20/04/2012 | US                     | (87) WO2013/158967 |
|                         | 61/636,565 | 20/04/2012             | US                 |
|                         | 61/643,150 | 04/05/2012             | US                 |
|                         | 61/722,611 | 05/11/2012             | US                 |
|                         | 61/722,616 | 05/11/2012             | US                 |
- (51) **B05B 17/06**; A61M 15/02; A61F 9/00; A61M 11/00
- (73) **EYENOVIA, INC.** (US)  
c/o Point Guard Partners LLC, 400 N. Ashley St, Suite 2150, Tampa, FL 33602, United States of America
- (72) HUNTER, Charles Eric (US); GERMINARIO, Louis Thomas (US); CLEMENTS, J. Sid (US); WILKERSON, Jonathan Ryan (US); LYNCH, Iyam (US); BROWN, Joshua Richard (US); LEATH, James Thornhill (US); FAULKS, Nathan (US); GRUBE, Kris (US); DITROLIO, Matthew (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ BƠM PHỤT**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bơm phụt để bơm phụt ra các giọt nhỏ chất lưu lên trên bề mặt, thiết bị này bao gồm cơ cấu bơm phụt được gắn vào vật chứa chất lưu thông qua tấm nạp chất lưu mà được tạo kết cấu để làm thủng vật chứa và tạo đường rãnh chất lưu đến bề mặt sau của cơ cấu bơm phụt bằng sự tác động mao dẫn. Cơ cấu bơm phụt có thể có kết cấu đối xứng tâm với bộ kích thích áp điện không chứa chì và có thể được che phủ bởi tấm phủ tự đóng.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032843 B</b> |               | (15) 30/06/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-01927       |               | (85) 07/05/2018        |            |
| (22) 09/09/2016         |               | (86) PCT/JP2016/076646 | 09/09/2016 |
| (30) 2015-201257        | 09/10/2015 JP | (87) WO2017/061235 A1  | 13/04/2017 |

(51) **C08G 65/48; C07F 9/40**

(73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD.** (JP)

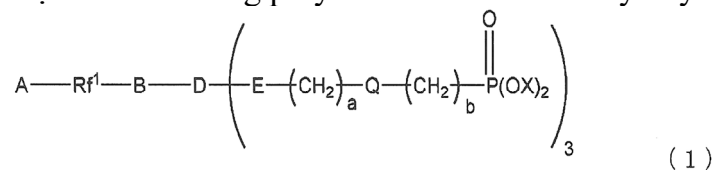
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, JP

(72) YAMANE, Yuji (JP); SAKOH, Ryusuke (JP); MATSUDA, Takashi (JP)

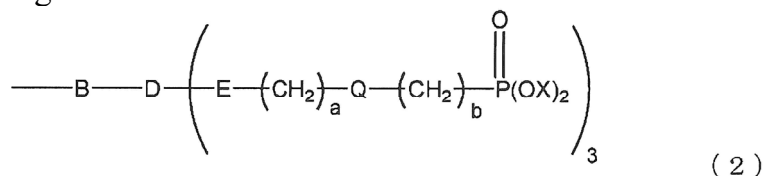
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **DẪN XUẤT AXIT PHOSPHONIC ĐƯỢC CẢI BIẾN BẰNG POLYME CHỨA NHÓM FLOOXYALKYLEN, CHẤT XỬ LÝ BỀ MẶT CHỨA DẪN XUẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT SỬ DỤNG CHẤT XỬ LÝ BỀ MẶT NÀY**

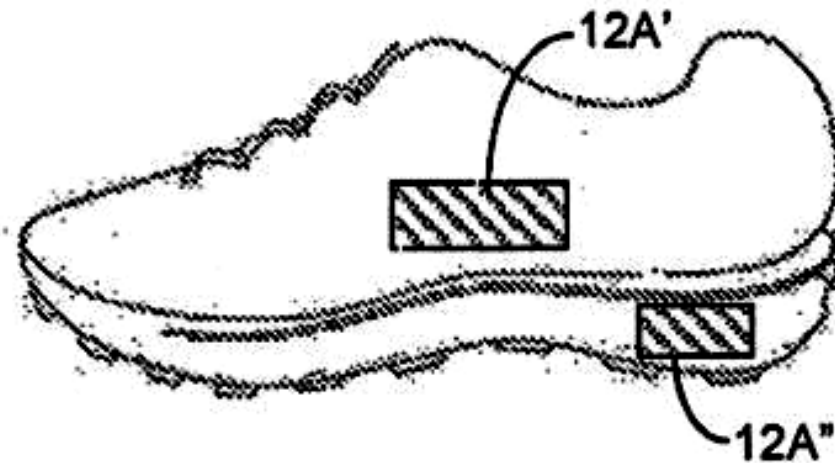
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có thể tạo thành màng phủ có đặc tính không thấm nước/không thấm dầu, đặc tính ma sát động thấp, đặc tính lau sạch bụi, tính chống dính khuôn, tính chống mòn và bám dính to vật liệu nền vượt trội; chất xử lý bề mặt có độ bền; và phương pháp xử lý bề mặt. Hợp chất này là dẫn xuất axit phosphonic được cải biến bằng polyme chứa nhóm flooxyalkylen có công thức (1):



trong đó A là nhóm chứa flo, hoặc nhóm có công thức (2) dưới đây; Rf<sup>1</sup> là nhóm flooxyalkylen; mỗi biến số d độc lập là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 5; mỗi biến số p, q, r, s và t độc lập là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 200; B là liên kết đơn, hoặc nhóm liên kết hóa trị hai có cấu trúc alkylen được thế hoặc không được thế ở đầu bất kỳ; D là nguyên tử cacbon hoặc nguyên tử silic; mỗi nhóm E độc lập là nhóm bất kỳ trong số liên kết đơn, nguyên tử oxy và nhóm disiloxan hữu cơ; Q là nhóm liên kết hóa trị hai có nguyên tử silic ở cả hai đầu; mỗi nhóm X độc lập là nguyên tử hydro hoặc nhóm alkyl; và mỗi biến số a và b là số nguyên nằm trong khoảng từ 2 đến 20.

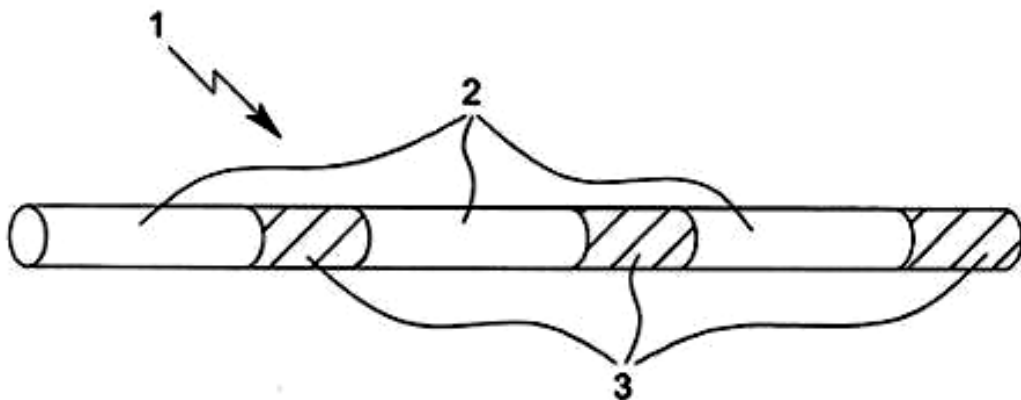


- (11) **1-0032844 B** (15) 30/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2020 389AS  
(21) 1-2020-01843 (85) 27/03/2020  
(22) 28/09/2018 (86) PCT/US2018/053467 28/09/2018  
(30) 62/565,299 29/09/2017 US (87) WO2019/067928 04/04/2019  
62/565,306 29/09/2017 US  
62/565,310 29/09/2017 US  
62/565,313 29/09/2017 US  
62/633,666 22/02/2018 US
- (51) **B32B 7/023; A43B 13/18; A43B 13/20; A43B 21/28; B32B 33/00; B32B 37/00; B32B 38/06; B32B 5/02; A43B 1/00; B29D 11/00**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
- (72) BEE, Jennifer (US); GANTZ, Jeremy (US); KOVEL, Kim (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **GIÀY DÉP HOẶC DỤNG CỤ THỂ THAO CÓ MÀU SẮC CẤU TRÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN CỦA GIÀY DÉP HOẶC DỤNG CỤ THỂ THAO NÀY**
- (57) Một hoặc nhiều phương án của sáng chế đề cập đến bộ phận của vật dụng, có màng với phần tử quang học tạo ra màu sắc cấu trúc cho bộ phận này. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo bộ phận có màng và phần tử quang học, và vật dụng bao gồm bộ phận này.

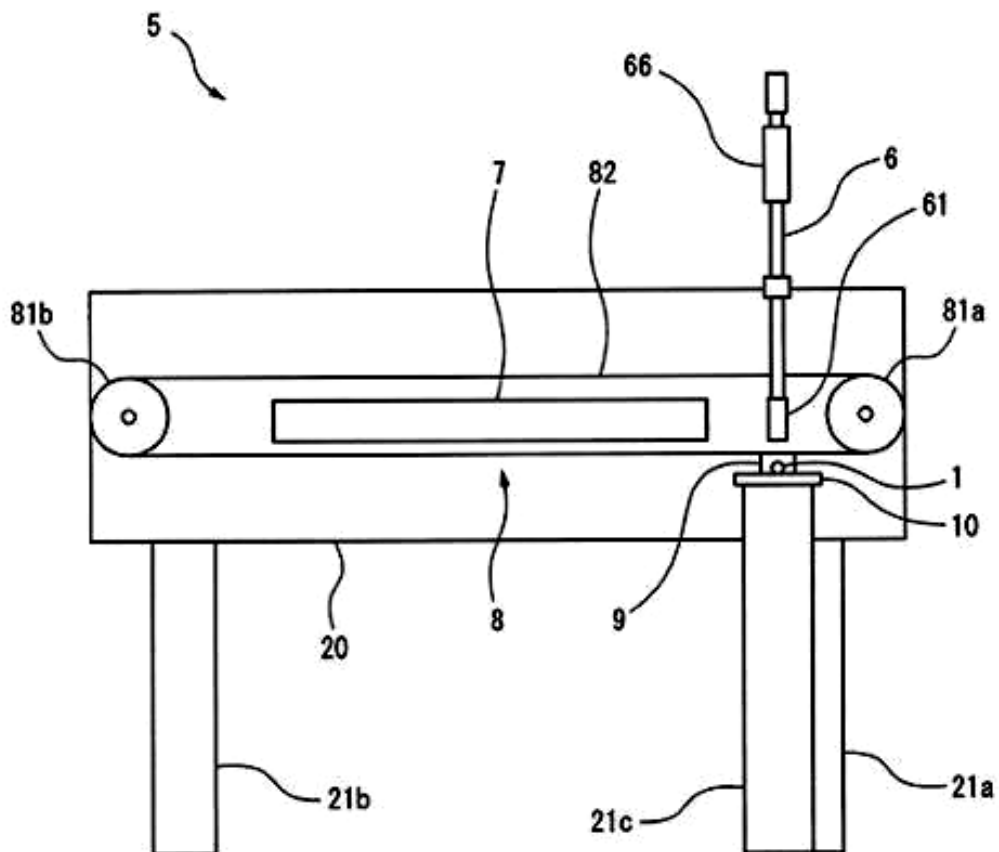




- (11) **1-0032845 B** (15) 30/06/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04799 (85) 26/10/2018  
(22) 09/02/2017 (86) PCT/EP2017/052833 09/02/2017  
(30) 16000854.6 15/04/2016 EP (87) WO2017/178128 19/10/2017  
16170301.2 19/05/2016 EP  
(51) **B05C 17/005; C09J 9/00**  
(73) **JOWAT SE (DE)**  
Ernst-Hilker-Straße 10-14, 32758 Detmold, Germany  
(72) SCHRÖDEL, Jürgen (DE); KRONSHAGE, Markus (DE); SCHMIDT, Ulrich (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **THÂN KẾT DÍNH NÓNG CHẢY DẠNG CÂY DỪNG CHO SÚNG BẮN KEO NÓNG CHẢY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÂN CHỨA CHẤT KẾT DÍNH NÓNG CHẢY**  
(57) Sáng chế đề cập đến thân chứa chất kết dính nóng chảy dạng cây để dùng trong súng bắn keo nóng chảy, thân chứa chất kết dính nóng chảy có ít nhất một phần thứ nhất chứa ít nhất một chất kết dính phản ứng hoặc bao gồm và ít nhất một phần thứ hai gồm ít nhất một chất làm sạch (chất tẩy) hoặc bao gồm, phần thứ nhất và/hoặc chất kết dính nóng chảy phản ứng, theo một mặt và phần thứ hai và/hoặc chất làm sạch, mặt khác, khác biệt về mặt quang học và/hoặc khi nhìn bằng mắt thường với nhau, cụ thể là khác biệt về màu sắc. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất thân chứa chất kết dính nóng chảy.



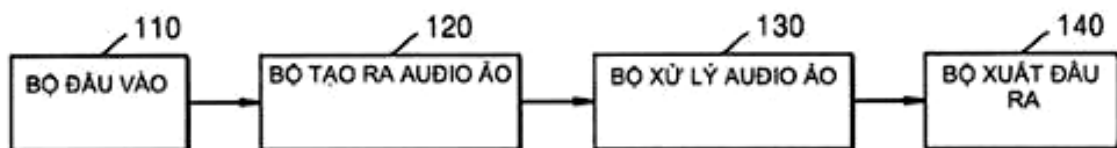
- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032846 B</b> |            | (15) 30/06/2022          |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/07/2018          | 364        |
| (21) 1-2018-01334       |            | (85) 29/03/2018          |            |
| (22) 23/09/2016         |            | (86) PCT/JP2016/078082   | 23/09/2016 |
| (30) 2015-193745        | 30/09/2015 | JP (87) WO2017/057198 A1 | 06/04/2017 |
| 2015-194765             | 30/09/2015 | JP                       |            |
| 2015-193789             | 30/09/2015 | JP                       |            |
- (51) **B05D 7/02; C09D 5/00; C09D 201/00; B05D 3/12**
- (73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan
- (72) TOMARI, Ichiro (JP); YAMANE, Ryo (JP); SUZUKI, Hideyuki (JP); NISHIYAMA, Masanori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ PHỦ PHÔI MẪU VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ PHÔI MẪU**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phủ phôi mẫu (5) được cấu tạo bởi: phần làm quay và giữ (9) mà giữ phôi mẫu (1) theo chiều ngang, và quay phôi mẫu (1) quanh trục (A) của phôi mẫu (1); và thiết bị phân phối (6) mà có khe (62) và phun dung dịch phủ ở dạng mặt phẳng từ khe (62) vào phôi mẫu (1), trong đó hướng phun của dung dịch phủ là hướng pháp tuyến đến bề mặt chu vi ngoài của phôi mẫu (1). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phủ phôi mẫu.



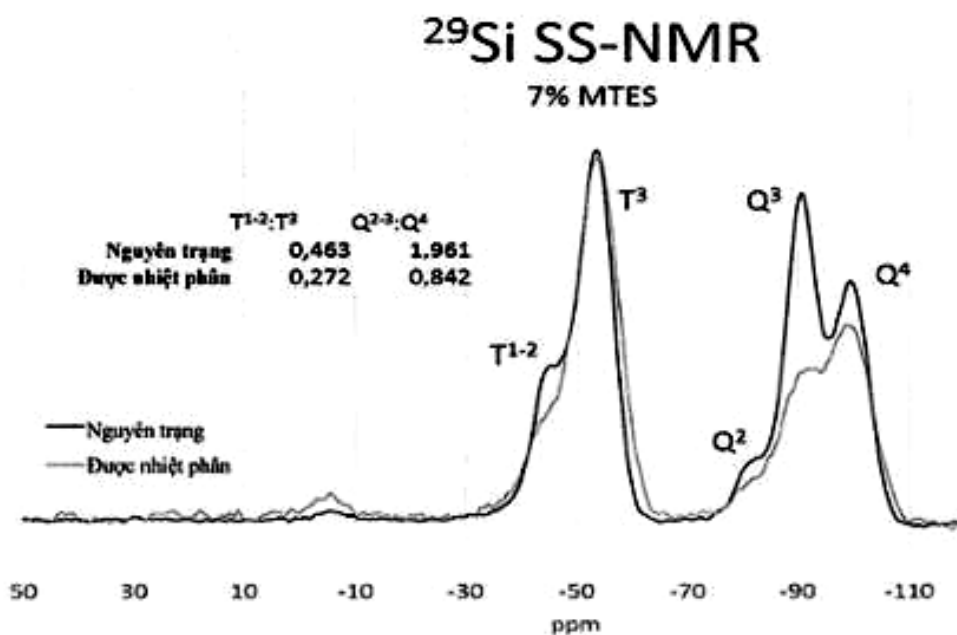
- (11) **1-0032847 B** (15) 30/06/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/04/2021 397  
 (21) 1-2021-00988 (85) 21/10/2015  
 (22) 28/03/2014 (86) PCT/KR2014/002643 28/03/2014  
 (30) 61/806,654 29/03/2013 US (87) WO2014/157975 02/10/2014  
 61/809,485 08/04/2013 US  
 (51) **H04S 5/02; H04R 5/02**  
 (62) 1-2015-04048  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) CHON, Sang-bae (KR); KIM, Sun-min (KR); JO, Hyun (KR); KIM, Jeong-su (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KẾT XUẤT TÍN HIỆU AUDIO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị kết xuất tín hiệu audio. Phương pháp kết xuất tín hiệu audio bao gồm bước nhận tín hiệu audio bao gồm các kênh; cấp tín hiệu audio có kênh, trong số các kênh, tạo cảm giác về độ cao cho bộ lọc để tạo ra các tín hiệu audio ảo tương ứng xuất ra các loa; cấp trị số khuếch đại tổ hợp và trị số trễ cho các tín hiệu audio ảo sao cho các tín hiệu audio ảo tương ứng được xuất ra thông qua các loa, tạo ra trường âm thanh có sóng phẳng và lần lượt xuất ra các tín hiệu audio ảo, mà trị số khuếch đại tổ hợp và trị số trễ được cấp cho, thông qua các loa. Bộ lọc xử lý tín hiệu audio tạo cảm giác về độ cao.

100

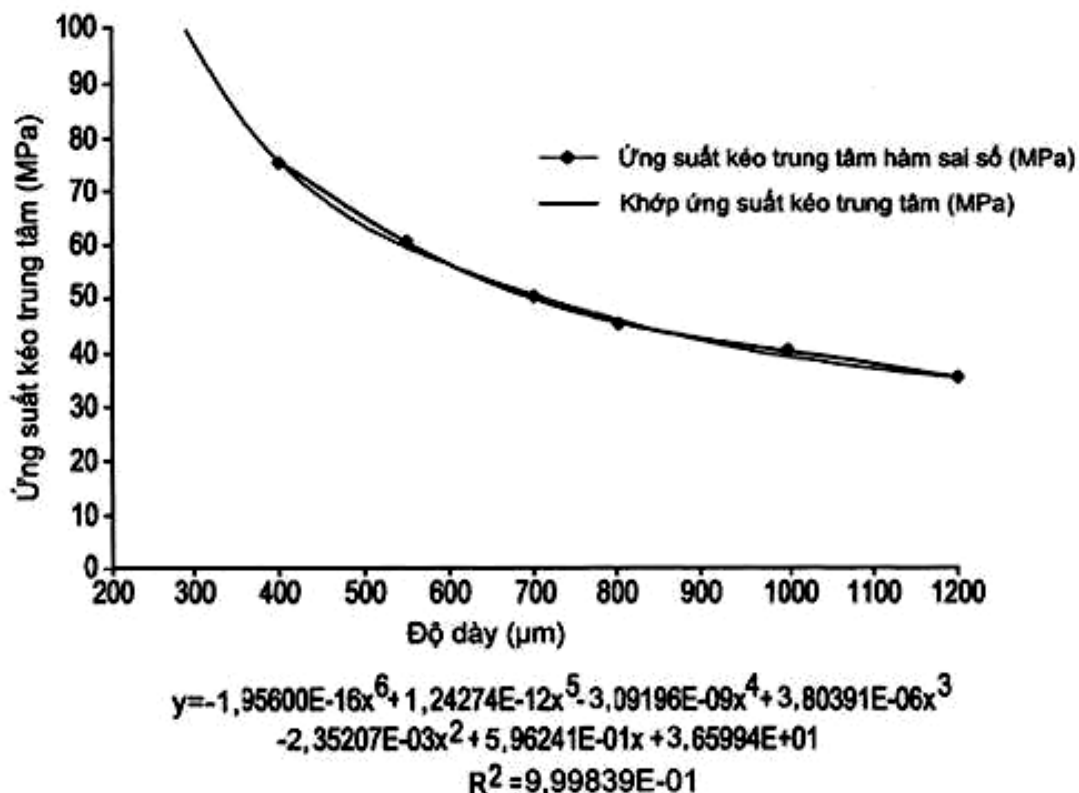


- (11) **1-0032848 B** (15) 01/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-01224 (85) 31/03/2017
- (22) 02/10/2015 (86) PCT/US2015/053750 02/10/2015
- (30) 62/059,555 03/10/2014 US (87) WO2016/054524 07/04/2016  
 62/118,864 20/02/2015 US  
 62/232,945 25/09/2015 US
- (51) **C08K 3/36; C01B 33/159; C08J 9/28; C08K 3/38; C08K 3/22; C08K 3/34; C01B 33/158; C08K 3/04**
- (73) **ASPEN AEROGELS, INC. (US)**  
 30 Forbes Road, Bldg B, Northborough, Massachusetts 01532, United States of America
- (72) EVANS, Owen (US); DEKRAFT, Kathryn (US); ZAFIROPOULOS, Nicholas (US); DONG, Wenting (US); MIHALCIK, David (US); GOULD, George (US); MELNIKOVA, Irene (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM GEL KHÍ ĐƯỢC GIA CƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gel khí được gia cường bền và dễ thao tác, có tính năng thích hợp trong môi trường nước, và còn có các tính chất cháy và tự gia nhiệt thích hợp. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra chế phẩm gel khí được gia cường và phương pháp cải thiện tính kỵ nước, độ hấp thụ nước lỏng, nhiệt cháy, hoặc nhiệt độ bắt đầu sự phân hủy nhiệt của chế phẩm gel khí được gia cường này.



- |   |   |                        |                    |
|---|---|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032849 B</b>   |   | (15) 01/07/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022   | 413B  | (43) 25/09/2017        | 354                |
| (21) 1-2017-01837   |   | (85) 17/05/2017        |                    |
| (22) 04/11/2015   |   | (86) PCT/US2015/058919 | 04/11/2015         |
| (30) 62/074,872   | 04/11/2014  | US                     | (87) WO2016/073539 |
|   |   |                        | 12/05/2016         |
| (51) <b>C03C 3/097; C03C 21/00</b>  |   |                        |                    |
| (73) <b>CORNING INCORPORATED (US)</b>   |   |                        |                    |
|   | 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America |                        |                    |
| (72) ORAM, Pascale (US); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG); SCHNEIDER, Vitor Marino (US); YOUNG, Emily Elizabeth (US) |   |                        |                    |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)   |   |                        |                    |
| (54) <b>VẬT PHẨM THỦY TINH</b>  |   |                        |                    |

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thủy tinh có biên dạng ứng suất sâu không dễ vỡ được gia cường bằng quy trình trao đổi ion (IOX) kép hoặc hai bước, trong đó bước IOX thứ nhất dẫn đến độ sâu của lớp chịu nén FSM\_DOL > 0,1•t hoặc, theo một số phương án, FSM\_DOL > 0,15•t, trong đó t là độ dày của thủy tinh. Vật phẩm thủy tinh có ứng suất nén CS1 tại bề mặt sau bước IOX thứ nhất là từ 100 MPa đến 400 MPa hoặc, theo một số phương án, từ 150 MPa đến 300 MPa. Sau bước IOX thứ nhất là bước IOX thứ hai, dẫn đến ứng suất nén “mũi nhọn” CS2 tại bề mặt sau bước IOX thứ hai là lớn hơn 500 MPa hoặc, theo một số phương án, 700 MPa.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032850 B</b> |            |    | (15) 01/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       |    | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-03299       |            |    | (85) 27/07/2018        |            |
| (22) 16/12/2016         |            |    | (86) PCT/IB2016/057706 | 16/12/2016 |
| (30) 62/274,021         | 31/12/2015 | US | (87) WO2017/115202     | 06/07/2017 |
| BE2016/5011             | 08/01/2016 | BE |                        |            |
| 20 2016 102 034.4       | 18/04/2016 | DE |                        |            |
| 62/398,589              | 23/09/2016 | US |                        |            |

(51) **E04F 15/10; E04F 15/02**

(73) **FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)**

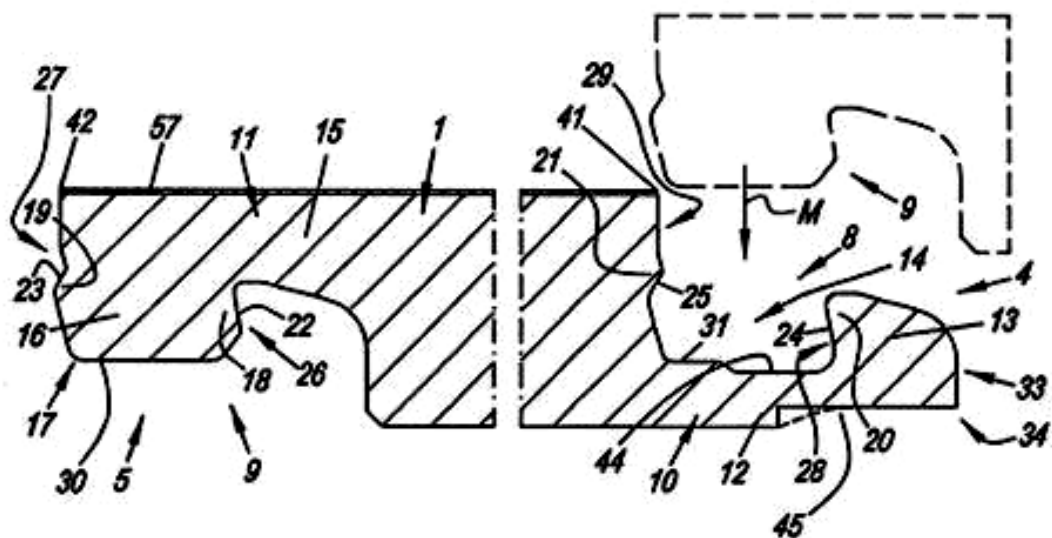
10b, Rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070 Bertrange, Luxembourg

(72) DE RICK, Jan Eddy (BE); DEVOS, Pieter (BE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TẤM SÀN DÙNG ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ SÀN**

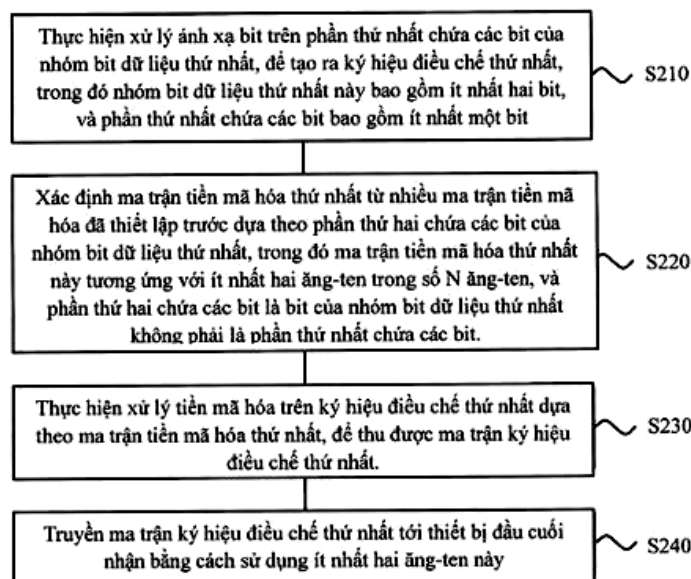
(57) Sáng chế đề cập đến tấm sàn dùng để tạo ra lớp phủ sàn, khác biệt ở chỗ, lớp phủ sàn này có các tấm sàn, trên ít nhất một cặp cạnh, các tấm sàn này được tạo ra có các phần nổi, mà các phần nổi này về cơ bản được sản xuất từ vật liệu làm tấm sàn, và các phần nổi này được tạo kết cấu sao cho hai tấm sàn này, trên cặp cạnh nêu trên, có thể được lắp đặt và khóa vào nhau nhờ chuyển động xuống dưới và/hoặc nhờ nguyên lý gập xuống.



- (11) **1-0032851 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2017 354  
 (21) 1-2017-02638 (85) 10/07/2017  
 (22) 11/12/2014 (86) PCT/CN2014/093539 11/12/2014  
 (87) WO2016/090588 16/06/2016
- (51) **H04L 1/06; H04L 27/34**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) WU, Yiqun (CN); ZHANG, Shunqing (CN); CHEN, Yan (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NHẬN VÀ PHƯƠNG  
 PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU**

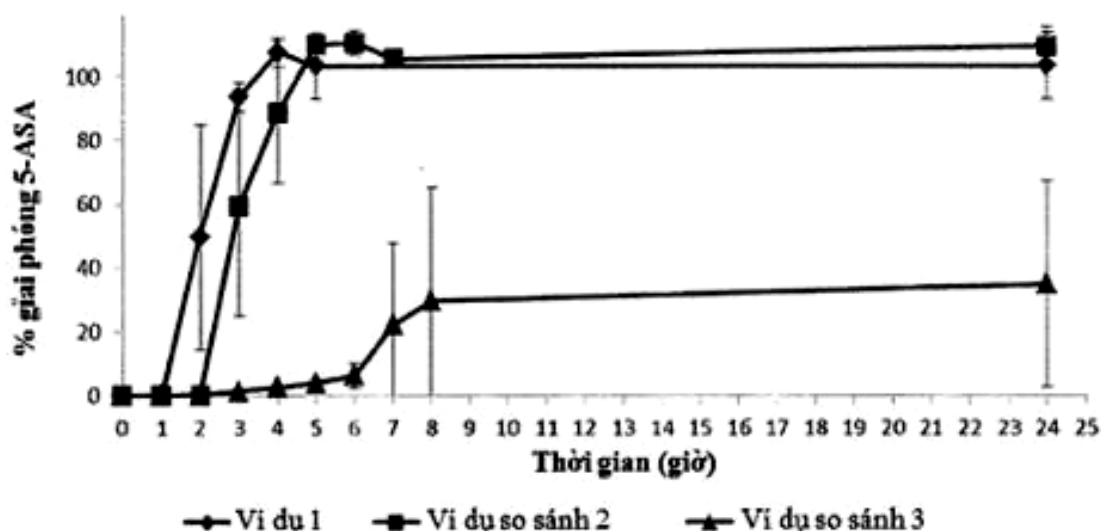
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối truyền, và thiết bị đầu cuối nhận. Phương pháp này bao gồm: thực hiện xử lý ánh xạ bit trên phần thứ nhất chứa các bit của nhóm bit dữ liệu thứ nhất, để tạo ra ký hiệu điều chế thứ nhất; xác định ma trận tiền mã hóa thứ nhất từ nhiều ma trận tiền mã hóa đã thiết lập trước dựa theo phần thứ hai chứa các bit của nhóm bit dữ liệu thứ nhất, trong đó ma trận tiền mã hóa thứ nhất này tương ứng với ít nhất hai ăng-ten trong số N ăng-ten, và phần thứ hai chứa các bit là bit của nhóm bit dữ liệu thứ nhất không phải là phần thứ nhất chứa các bit. Thực hiện xử lý tiền mã hóa trên ký hiệu điều chế thứ nhất dựa theo ma trận tiền mã hóa thứ nhất, để thu được ma trận ký hiệu điều chế thứ nhất. Truyền ma trận ký hiệu điều chế thứ nhất tới thiết bị đầu cuối nhận bằng cách sử dụng ít nhất hai ăng-ten này.

200



- (11) **1-0032852 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-04486 (85) 29/10/2014  
 (22) 29/04/2013 (86) PCT/EP2013/058921 29/04/2013  
 (30) 61/640,217 30/04/2012 US (87) WO2013/164315 07/11/2013  
 12166110.2 30/04/2012 EP  
 (51) **A61K 9/00; A61K 47/32; A61K 9/28; A61K 31/606; A61K 47/36**  
 (62) 1-2014-03618  
 (73) **TILLOTTS PHARMA AG (CH)**  
 Baslerstrasse 15, CH-4310 Rheinfelden, Switzerland  
 (72) BRAVO GONZÁLEZ, Roberto Carlos (CH); BUSER, Thomas (CH); GOUTTE, Frédéric Jean-Claude (FR); BASIT, Abdul, Waseh (GB); VARUM, Felipe, José, Oliveria (PT); FREIRE, Ana, Cristina (PT)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẾ PHẨM GIẢI PHÓNG CHẬM VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm giải phóng chậm thuốc tới ruột kết chứa nhân và lớp bao nhân. Nhân này chứa thuốc và lớp bao bao gồm lớp bên trong và lớp bên ngoài. Lớp bên ngoài bao gồm hỗn hợp chứa nguyên liệu polyme thứ nhất để bị vi khuẩn ruột kết tấn công, và nguyên liệu polyme thứ hai có ngưỡng pH ở khoảng 5 hoặc lớn hơn. Lớp bên trong bao gồm nguyên liệu polyme thứ ba dễ tan trong dịch ruột hoặc dịch dạ dày-ruột, nguyên liệu polyme thứ ba này được chọn từ axit polycarboxylic trung hòa ít nhất một phần và polyme không ion. Theo các phương án, trong đó nguyên liệu polyme thứ ba là polyme không ion, lớp bên trong bao gồm ít nhất một chất đệm và bazơ. Ưu điểm của chế phẩm theo sáng chế là có khả năng giải phóng nhanh thuốc khi tiếp xúc với môi trường ruột kết và làm giảm hoặc loại trừ ảnh hưởng của thức ăn và/hoặc rượu sau khi dùng tới quá trình giải phóng thuốc.





- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032853 B</b> |            |    | (15) 01/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       |    | (43) 25/02/2021        | 395        |
| (21) 1-2020-06814       |            |    | (85) 06/08/2015        |            |
| (22) 10/03/2014         |            |    | (86) PCT/US2014/022793 | 10/03/2014 |
| (30) P201330461         | 28/03/2013 | ES | (87) WO2014/159272 A1  | 02/10/2014 |
| 61/833,581              | 11/06/2013 | US |                        |            |

(51) **H04S 3/00**

(62) 1-2015-02865

(73) **1. DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)**

1275 Market Street San Francisco, California 94103 (US)

**2. DOLBY INTERNATIONAL AB (SE) (NL)**

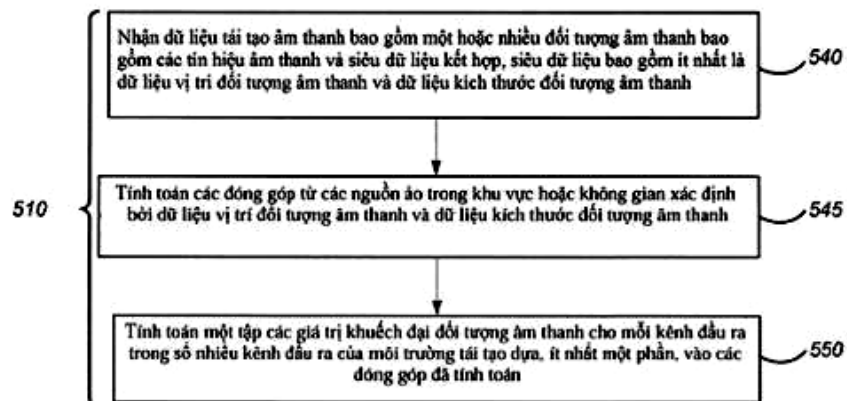
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) MATEOS SOLE, Antonio (ES); TSINGOS, Nicolas R. (FR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

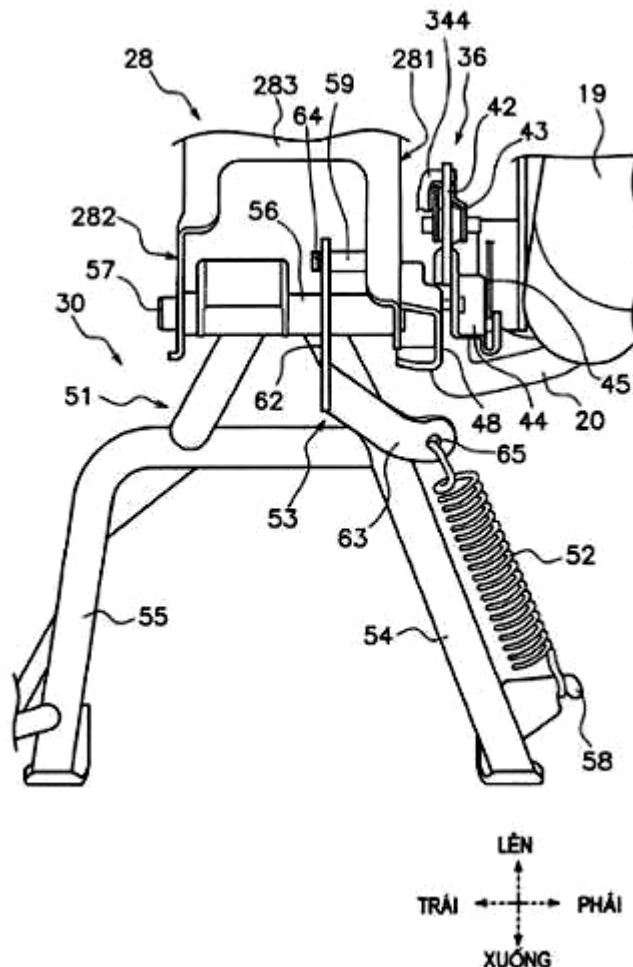
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRÌNH DIỄN DỮ LIỆU ĐẦU VÀO VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN LƯU TRỮ PHẦN MỀM CÓ CÁC LỆNH ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp trình diễn dữ liệu đầu vào. Nhiều vị trí nguồn ảo có thể được xác định cho không gian mà các đối tượng âm thanh có thể được di chuyển bên trong đó. Quy trình thiết lập để trình diễn dữ liệu âm thanh có thể bao gồm bước nhận dữ liệu vị trí loa tái tạo và tính toán trước các giá trị khuếch đại cho mỗi nguồn ảo theo dữ liệu vị trí loa tái tạo và mỗi vị trí nguồn ảo. Các giá trị khuếch đại có thể được lưu trữ và được sử dụng trong “thời điểm chạy”, trong suốt thời điểm chạy này dữ liệu tái tạo âm thanh được trình diễn cho các loa của môi trường tái tạo. Trong suốt thời điểm chạy, đối với mỗi đối tượng âm thanh, các đóng góp từ các vị trí nguồn ảo bên trong khu vực hoặc không gian được xác định bởi dữ liệu vị trí đối tượng âm thanh và dữ liệu kích thước đối tượng âm thanh có thể được tính toán. Một tập giá trị khuếch đại cho mỗi kênh đầu ra của môi trường tái tạo có thể được tính toán dựa, ít nhất một phần, vào các đóng góp đã tính toán. Mỗi kênh đầu ra có thể tương ứng với ít nhất một loa tái tạo của môi trường tái tạo. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất thiết bị trình diễn dữ liệu đầu vào và vật ghi bắt khả biến có phần mềm được lưu trữ trên đó để thực hiện phương pháp nêu trên.



- (11) **1-0032854 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-01167  
 (22) 07/03/2019  
 (30) 2018-044414 12/03/2018 JP  
 (51) **B62H 1/04; B62L 3/08; B62L 3/04**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Kyohei YAGI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó đòn cân bằng (42) được nằm ra phía ngoài hơn so với khung trụ xoay (28) theo phương bề rộng phương tiện. Ít nhất một phần của cơ cấu liên kết (53) gói chồng đòn cân bằng (42) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện. Vị trí đỡ của cơ cấu liên kết (53) bởi bộ phận đỡ (59) được nằm vào phía trong hơn so với khung trụ xoay (28) theo phương bề rộng phương tiện. Vị trí gắn của bộ phận đẩy (52) của cơ cấu liên kết (53) được nằm ra phía ngoài hơn so với phần chân thứ nhất (54) theo phương bề rộng phương tiện.

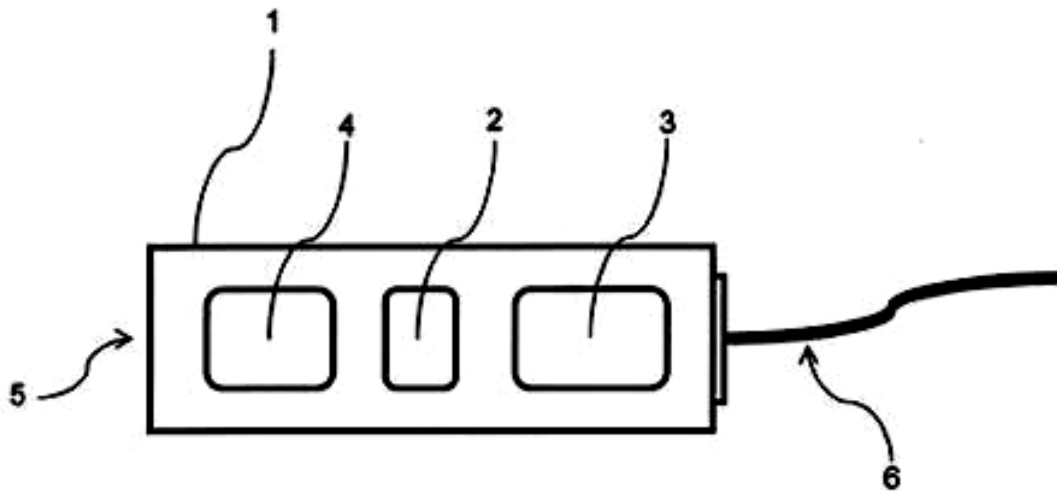


- (11) **1-0032855 B** (15) 01/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02643 (85) 19/06/2018  
(22) 25/11/2016 (86) PCT/JP2016/085077 25/11/2016  
(30) 2015-232013 27/11/2015 JP (87) WO2017/090762 A1 01/06/2017  
(51) *C12N 7/04; C12N 7/08; A61K 39/12; A61P 31/14*  
(73) **KM BIOLOGICS CO., LTD.** (JP)  
1-6-1 Okubo, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 860-8568 Japan  
(72) SONODA, Kengo (JP); SHINMURA, Yasuhiko (JP); YAMAORI, Susumu (JP);  
ABE, Motoharu (JP); MARUNO, Shinichi (JP); TAKAGI, Shota (JP); HAYASHI,  
Yasuhisa (JP); KAMEYAMA, Kazuhisa (JP); KOMURA, Fusae (JP); FUKUDA,  
Aki (JP); UCHIDA, Naomi (JP); YOSHIMURA, Masaya (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **VACXIN CHỨA CÁC CHỦNG VIRUT DENGUE GIẢM ĐỘC LỰC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến vacxin dengue có tính an toàn cao, cảm ứng đáp ứng kháng thể trung hòa chống lại cả bốn typ huyết thanh của virus dengue mà không phát triển nhiều hơn mức cố định của virus huyết với một lần dùng duy nhất. Sáng chế đề xuất chế phẩm virus dengue hóa trị bốn có hiệu quả (đáp ứng kháng thể trung hòa) cao và tính an toàn (virus huyết) cao.

- (11) **1-0032856 B** (15) 01/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2016 343  
(21) 1-2016-01872 (85) 24/05/2016  
(22) 19/12/2014 (86) PCT/EP2014/078929 19/12/2014  
(30) 13199177.0 20/12/2013 EP (87) WO2015/092058 25/06/2015  
14175691.6 03/07/2014 EP  
(51) *C12N 7/00; C12N 15/86*  
(73) **BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)**  
Binger Straße 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany  
(72) GALLEI, Andreas (DE); KELLER, Christoph (DE); SCHACHT, Erik (DE);  
HERREL, Marieke (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA VIRUT GÂY HỘI CHỨNG RỐI LOẠN  
HÔ HẤP VÀ SINH SẢN Ở LỢN (PRRS) VÀ CHẾ PHẨM CHỨA PHÂN TỬ  
AXIT NUCLEIC NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến biến thể virus hội chứng rối loạn hô hấp và sinh sản ở lợn (Porcine Reproductive and Respiratory Syndrome - PRRS). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất virus PRRS, phân tử axit nucleic mã hóa virus PRRS, và các cấu trúc ADN và sản phẩm phiên mã ARN có liên quan. Sáng chế còn đề cập đến tế bào được chuyển nhiễm với các cấu trúc ADN và sản phẩm phiên mã ARN này, và chế phẩm chứa phân tử axit nucleic này. Chế phẩm vaccin chứa phân tử axit nucleic với các đặc tính được cải thiện cũng được đề xuất.

- (11) **1-0032857 B** (15) 01/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 30/01/2020 382  
(21) 1-2019-05331 (85) 27/09/2019  
(22) 15/03/2018 (86) PCT/EP2018/056547 15/03/2018  
(30) 17166852.8 18/04/2017 EP (87) WO2018/192722 A1 25/10/2018  
(51) *A24F 40/10; A24F 40/90; A24F 40/50*  
(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland  
(72) COLOTTE, Guillaume (FR); BILAT, Stephane (CH)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)  
(54) **HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ ĐỂ TẠO RA SOL KHÍ CÓ THỂ HÍT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo sol khí để tạo ra sol khí có thể hít. Hệ thống này bao gồm bộ phận làm nóng bằng điện (4) để làm bay hơi nền tạo sol khí và pin (3) để cấp năng lượng cho bộ phận làm nóng bằng điện. Hệ thống này còn bao gồm bộ điều khiển (2), trong đó bộ điều khiển được tạo kết cấu để phát hiện nếu bộ phận làm nóng bằng điện được vận hành và nếu pin đang sạc. Bộ điều khiển còn được tạo kết cấu để ngăn việc sạc của pin, khi bộ phận làm nóng bằng điện được vận hành, và ngăn bộ phận làm nóng bằng điện khởi hoạt động, khi pin đang sạc. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều khiển hệ thống tạo sol khí.



- |                         |                   |                        |               |
|-------------------------|-------------------|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0032858 B</b> |                   | (15) 01/07/2022        |               |
| (45) 25/08/2022         | 413B              | (43) 25/12/2018        | 369           |
| (21) 1-2018-03528       |                   | (85) 10/08/2018        |               |
| (22) 12/01/2017         |                   | (86) PCT/EP2017/050566 | 12/01/2017    |
| (30) 10 2016 200 254.6  | 12/01/2016 DE     | (87) WO2017/121801     | 20/07/2017    |
|                         | 10 2016 212 012.3 |                        | 01/07/2016 DE |
|                         | 10 2016 212 013.1 |                        | 01/07/2016 DE |
|                         | 10 2016 218 507.1 |                        | 27/09/2016 DE |
|                         | 10 2016 218 509.8 |                        | 27/09/2016 DE |
|                         | 10 2016 218 884.4 |                        | 29/09/2016 DE |

(51) *A47J 31/36; A47J 31/06*

(73) **FREEZIO AG (CH)**

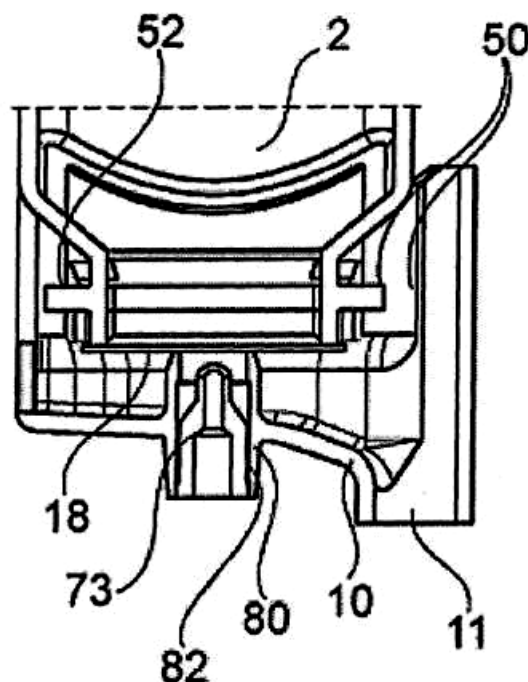
Fehlweisstrasse 14, 8580 Amriswil, Switzerland

(72) Marc KRÜGER (DE); Günter EMPL (DE); Daniel FISCHER (CH)

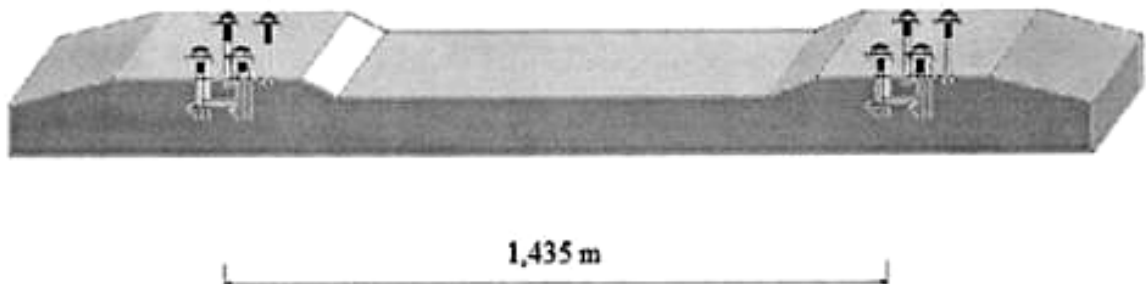
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỐC CẮM HỘP ĐỰNG, HỆ THỐNG HỘP ĐỰNG, MÁY PHA CHẾ ĐỒ UỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hộp đựng (1) để sản xuất đồ uống trong máy pha chế đồ uống, bao gồm hộp đựng (2) mà có khoang chứa (6) được nạp đầy bằng chất đồ uống (7), và hốc cắm hộp đựng (10) mà có thể kết nối thuận nghịch với hộp đựng, hốc cắm hộp đựng (10) có khoang trộn (8) và cơ cấu làm trống hộp đựng (34) được bố trí để chuyển ít nhất một phần chất đồ uống (7) từ khoang chứa (6) vào trong khoang trộn (8), hốc cắm hộp đựng (10) có đường cấp chất lỏng (12) mà dẫn vào trong khoang trộn (8). Sáng chế còn đề cập đến hốc cắm hộp đựng (10) của hệ thống hộp đựng (1), máy pha chế đồ uống, và các phương pháp tương ứng để sản xuất đồ uống (70).



- (11) **1-0032859 B** (15) 01/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2020 389AS  
(21) 1-2020-02621  
(22) 08/05/2020  
(51) **E01B 3/00**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN MAI HOÀNG GIA (VN)**  
Số 100 A8 phố Tân Hương, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa  
(72) Mai Anh Phương (VN)  
(74) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI TẠO TÀ VỆT BÊ TÔNG CỐT THÉP HAI CỤC KHỔ 1 M THÀNH KHỔ 1,435 M**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải tạo tà vẹt bê tông cốt thép hai cục khổ 1 m thành khổ 1,435 m bao gồm các bước: bước 1: thu hồi và vận chuyển tà vẹt bê tông cốt thép hai cục khổ 1 m (10) về điểm tập kết; bước 2: đánh sạch rỉ trên thanh thép trần (2), đánh sạch và đục nhám các mặt bê tông (1.1, 1'.1) của hai cục bê tông cốt thép (1, 1'); bước 3: cắt đôi thanh tà vẹt tại phần giữa của thanh thép trần (2) tạo thành hai phần (20); bước 4: hàn nối hai phần (20) bằng thanh thép hình chữ L (2') tạo thành thanh tà vẹt bê tông cốt thép hai cục khổ 1,435 m; bước 5: lắp đặt lồng thép gia cố (4) xung quanh thanh thép trần của thanh tà vẹt thu được ở bước 4, và bước 6: lắp đặt ván khuôn (6), đổ bê tông đến hết chiều cao của mặt bê tông (1.1, 1'.1), tiến hành bảo dưỡng bê tông, tháo ván khuôn sau khi bê tông đạt cường độ và thu được thanh tà vẹt bê tông cốt thép khổ 1,435 m hoàn chỉnh.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032860 B</b> |            | (15) 01/07/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/09/2017        | 354                |
| (21) 1-2017-02308       |            | (85) 20/06/2017        |                    |
| (22) 19/11/2015         |            | (86) PCT/US2015/061467 | 19/11/2015         |
| (30) 62/083,063         | 21/11/2014 | US                     | (87) WO2016/081682 |
|                         | 14/711,391 | 13/05/2015             | US                 |
|                         |            |                        | 26/05/2016         |

(51) **H01L 51/42; H01L 51/44**

(73) **HUNT PEROVSKITE TECHNOLOGIES, L.L.C. (US)**

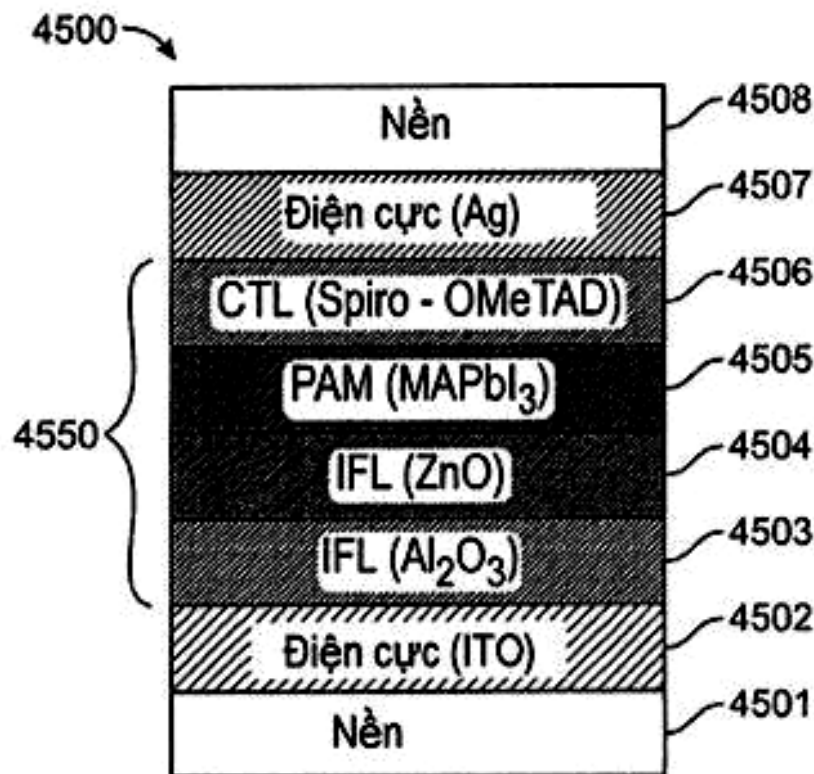
1807 Ross Ave., Suite 333, Dallas, Texas 75201, United States of America

(72) IRWIN, Michael, D. (US); CHUTE, Jerred, A. (US); DHAS, Vivek, V. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ QUANG ĐIỆN**

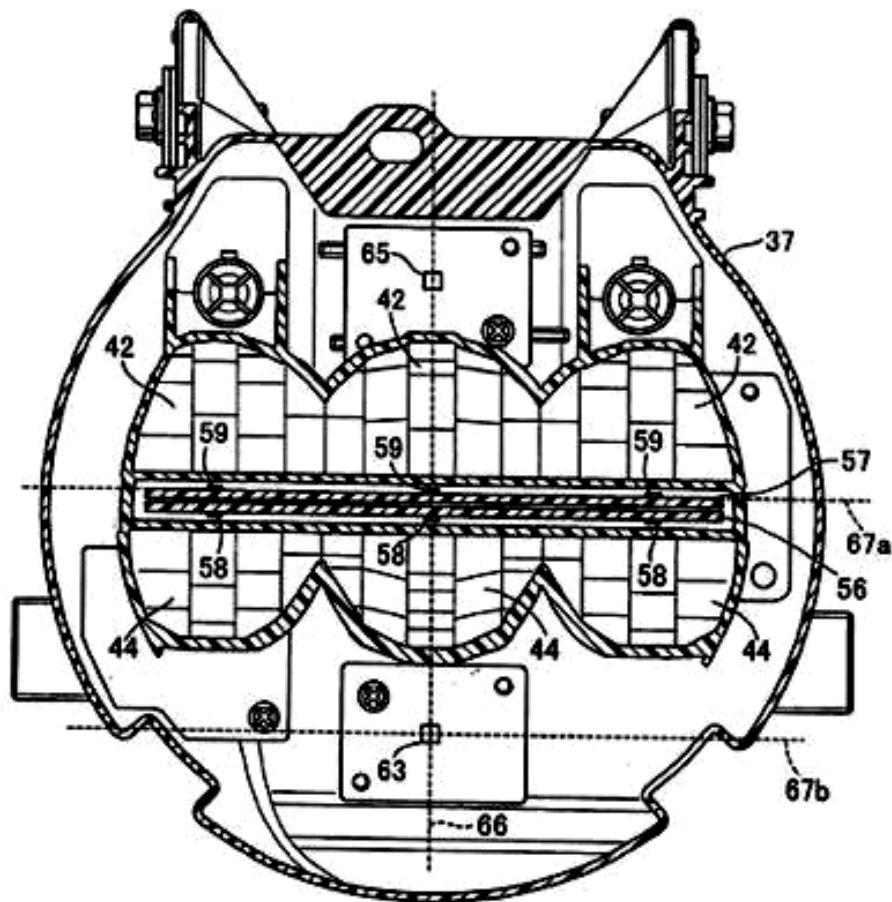
- (57) Sáng chế đề cập đến các thiết bị quang điện như các pin mặt trời, pin mặt trời - ắc quy lai, và các thiết bị khác. Thiết bị quang điện này có thể bao gồm lớp hoạt hóa (4550) được bố trí giữa hai điện cực (4502, 4507). Lớp hoạt hóa có thể có vật liệu perovskit và vật liệu khác như vật liệu mao quản trung bình, các lớp phân cách (4503, 4503), các lớp phân cách phủ mỏng, và các hỗn hợp của chúng. Vật liệu perovskit có thể là vật liệu quang hoạt (4505). Vật liệu perovskit có thể được bố trí giữa hai vật liệu hoặc nhiều hơn trong thiết bị quang điện (4500). Sự bao gồm các vật liệu này trong các cách bố trí khác nhau bên trong lớp hoạt hóa của thiết bị quang điện có thể cải thiện tính năng của thiết bị. Các vật liệu khác có thể được bao gồm để cải thiện tiếp tính năng của thiết bị, ví dụ, như các perovskit bổ sung, và các lớp phân cách bổ sung.



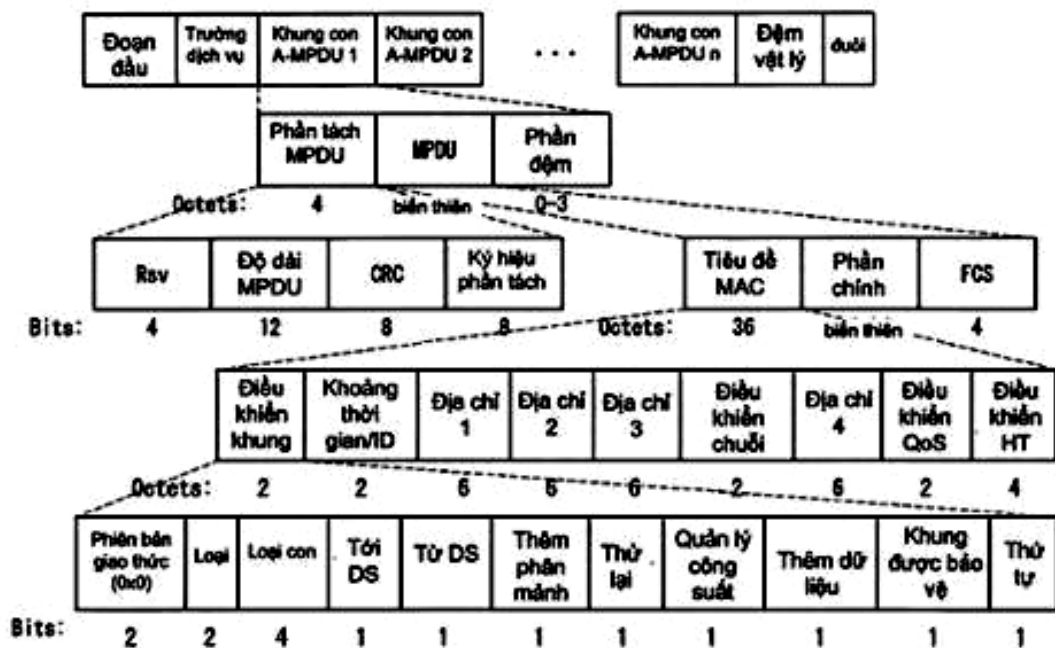


- (11) **1-0032861 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2019-01374 (85) 19/03/2019  
 (22) 30/08/2017 (86) PCT/JP2017/031175 30/08/2017  
 (30) 2016-178809 13/09/2016 JP (87) WO2018/051790 A1 22/03/2018  
 (51) **F21S 41/663; F21S 41/148; F21S 41/155; F21S 41/143; F21S 41/151**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Tokujiro KIZAKI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **CỤM ĐÈN PHA**

- (57) Sáng chế đề xuất cụm đèn pha (25) bao gồm nguồn chiếu sáng thứ nhất (58) dùng cho chùm tia chiếu xa, nguồn chiếu sáng thứ hai (59) dùng cho chùm tia chiếu gần và nguồn chiếu sáng thứ ba (63) dùng cho chùm tia chiếu gần. Trong cụm đèn pha (25), nguồn chiếu sáng thứ hai (59) và nguồn chiếu sáng thứ ba (63) được bố trí ở các phía đối diện của nguồn chiếu sáng thứ nhất (58) theo cách kẹp nguồn chiếu sáng thứ nhất (58) vào giữa chúng. Do vậy, có thể tạo ra cụm đèn pha mà toàn bộ cụm đèn pha này có thể được làm cho sáng lên.



- (11) **1-0032862 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/06/2017 351  
 (21) 1-2017-01633 (85) 28/04/2017  
 (22) 01/10/2015 (86) PCT/KR2015/010379 01/10/2015  
 (30) 62/058,112 01/10/2014 US (87) WO2016/053024 A1 07/04/2016  
 62/186,334 29/06/2015 US  
 62/194,303 20/07/2015 US  
 (51) **H04L 1/16; H04L 29/06**  
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea  
 (72) CHUN, Jinyoung (KR); RYU, Kiseon (KR); KIM, Jeongki (KR); CHOI, Jinsoo (KR); CHO, Hangyu (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐA NGƯỜI DÙNG ĐƯỜNG XUỐNG VÀ THIẾT BỊ TRẠM**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đa người dùng đường lên của thiết bị điểm truy nhập (AP) trong hệ thống mạng vùng cục bộ không dây (WLAN) bao gồm tạo ra đơn vị dữ liệu giao thức vật lý (PPDU) đa người dùng đường xuống bao gồm phần đoạn đầu vật lý và trường dữ liệu, trường dữ liệu bao gồm ít nhất một đơn vị dữ liệu giao thức MAC (MPDU), ít nhất một MPDU bao gồm tiêu đề Điều khiển truy nhập môi trường (MAC) và phần chính khung MAC, và tiêu đề MAC bao gồm thông tin chỉ báo ACK (xác nhận) cho việc truyền đa người dùng đường lên của khung ACK như là phản hồi đối với dữ liệu được truyền thông qua trường dữ liệu, và truyền PPDU đa người dùng đường xuống.



- |                         |            |                        |                      |
|-------------------------|------------|------------------------|----------------------|
| (11) <b>1-0032863 B</b> |            | (15) 01/07/2022        |                      |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/11/2020        | 392                  |
| (21) 1-2020-04927       |            | (85) 01/04/2014        |                      |
| (22) 01/04/2014         |            | (86) PCT/US2014/032578 | 01/04/2014           |
| (30) 61/809,028         | 05/04/2013 | US                     | (87) WO2014/165543A1 |
|                         | 61/877,167 | 12/09/2013             | US                   |

(51) **G10L 21/034; H04B 1/64; H03G 3/24; G03G 7/00**

(62) 1-2015-02949

(73) **1. DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)**

1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

**2. DOLBY INTERNATIONAL AB (SE) (NL)**

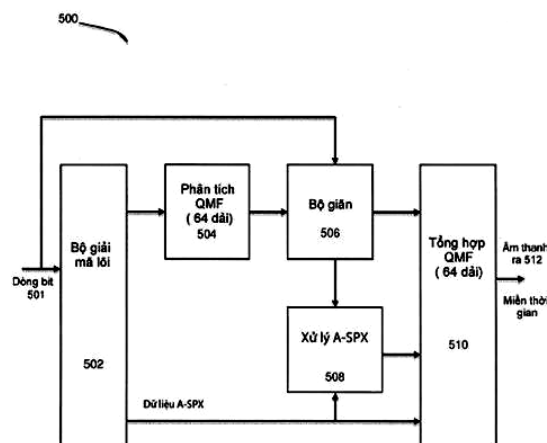
Apollo Building 3E Herikerbergweg 1-35 NL-1101 CN Amsterdam Zuidoost (NL)

(72) HEDELIN, Per (SE); BISWAS, Arijit (IN); SCHUG, Michael (DE); MELKOTE, Vinay (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

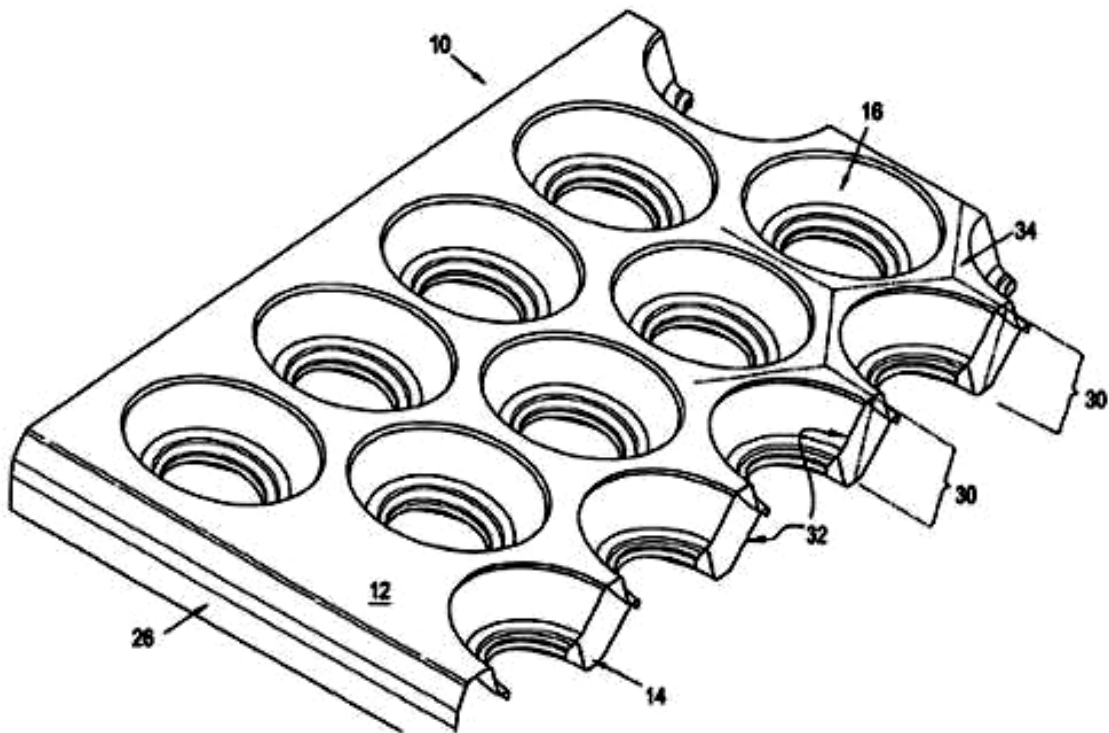
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ VÀ NÉN TÍN HIỆU ÂM THANH, VẬT GHI KHÔNG KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ THỰC HIỆN CÁC PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý và nén tín hiệu âm thanh. Các phương án đề cập đến phương pháp và hệ thống nén-giãn để làm giảm nhiễu mã hóa trong bộ mã hóa-giải mã âm thanh. Quá trình nén làm giảm dải động gốc của tín hiệu âm thanh ban đầu thông qua quá trình nén mà chia tín hiệu âm thanh ban đầu thành nhiều phân đoạn bằng cách sử dụng dạng cửa sổ xác định, tính độ lợi dải rộng trong miền tần số bằng cách sử dụng mức trung bình dựa trên phi năng lượng của các mẫu miền tần số của tín hiệu âm thanh ban đầu, và áp dụng các trị số độ lợi riêng lẻ để khuếch đại các phân đoạn có cường độ tương đối thấp và làm suy giảm các phân đoạn có cường độ tương đối cao. Sau đó tín hiệu âm thanh đã nén được giãn gần như trở lại dải động gốc mà áp dụng các trị số độ lợi nghịch đảo để khuếch đại các phân đoạn có cường độ tương đối cao và làm suy giảm các phân đoạn có cường độ tương đối thấp. Dàn lọc QMF được sử dụng để phân tích tín hiệu âm thanh ban đầu để thu được phép biểu diễn miền tần số. Sáng chế cũng đề xuất vật ghi không khả biến đọc được bằng máy tính chứa các lệnh để thực hiện các phương pháp này.



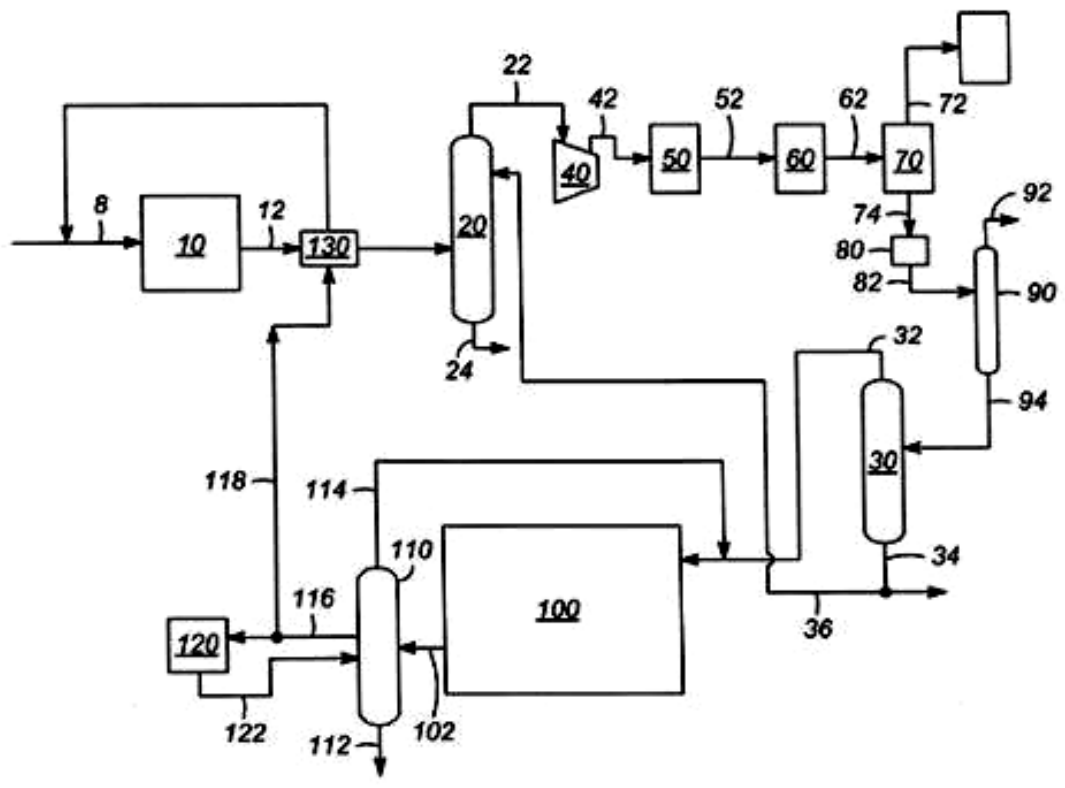
- (11) **1-0032864 B** (15) 01/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368
- (21) 1-2018-03450 (85) 06/08/2018
- (22) 23/12/2016 (86) PCT/IB2016/057994 23/12/2016
- (30) 201621000847 08/01/2016 IN (87) WO2017/118894 13/07/2017
- (51) **B01D 53/14; C10G 29/20; C10G 21/20; B01D 53/52; B01D 53/77**
- (73) **DORF KETAL CHEMICALS (INDIA) PRIVATE LIMITED (IN)**  
 Dorf Ketal Tower, D'Monte Street, Orlem, Malad (W), Mumbai - 400064,  
 Maharashtra, India
- (72) SUBRAMANIYAM, Mahesh (IN)
- (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỤ GIA KHỬ HYDRO SULFUA VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ HYDRO SULFUA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia khử hydro sunfua để khử hydro sunfua bao gồm hợp chất chứa lưu huỳnh và mercaptan, cụ thể là để khử hydro sulfua trong hydrocacbon, trong đó chế phẩm phụ gia chứa lượng giảm đáng kể chất khử hydro sulfua dựa trên nitơ, và cũng cần dùng với lượng giảm đáng kể, và trong đó chế phẩm phụ gia này khử hợp chất chứa lưu huỳnh không chỉ ở nhiệt độ trong phòng, mà còn ở các nhiệt độ cao hơn, và chứa ít nhất một hỗn hợp gồm: (A) ít nhất một chất khử hydro sulfua dựa trên nitơ; và (B) ít nhất một amin béo bậc ba, trong đó chất khử hydro sulfua dựa trên nitơ bao gồm chất khử hydro sulfua dựa trên triazin. Theo một phương án, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp khử hydro sulfua trong hydrocacbon, và theo phương án khác, sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng chế phẩm phụ gia theo sáng chế để khử hydro sulfua trong hydrocacbon. Theo phương án khác nữa, sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm (i) hydrocacbon và (ii) chế phẩm phụ gia khử hydro sulfua để khử hydro sulfua trong hydrocacbon.

- (11) **1-0032865 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2017 354  
 (21) 1-2016-05195 (85) 30/12/2016  
 (22) 03/06/2015 (86) PCT/GB2015/051620 03/06/2015  
 (30) 1409926.1 04/06/2014 GB (87) WO2015/185925 10/12/2015  
 (51) **B65D 19/00; B62D 35/00; B65D 19/38; E04C 2/34; B65D 5/44; E04C 2/08; E04C 2/32; A63C 17/01; B65D 5/00**  
 (73) **GRIDESIC HOLDINGS LIMITED (CN)**  
 31/F 148 Electric Road, North Point, HongKong  
 (72) TRISTAN MELLAND (GB)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **KẾT CẤU TẠO HÌNH SẢN PHẨM LÀM BẰNG VẬT LIỆU DẠNG TẤM**
- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu tạo hình sản phẩm làm bằng vật liệu dạng tấm (10) để tạo hình bản, có mặt phẳng trên (12) và mặt phẳng dưới (14) là song song và được làm biến dạng theo mặt phẳng của chúng ở các khoảng cách bởi các khoang phụ (16) nhô về phía mặt phẳng đối diện với mặt trong của chúng đối tiếp nhau.



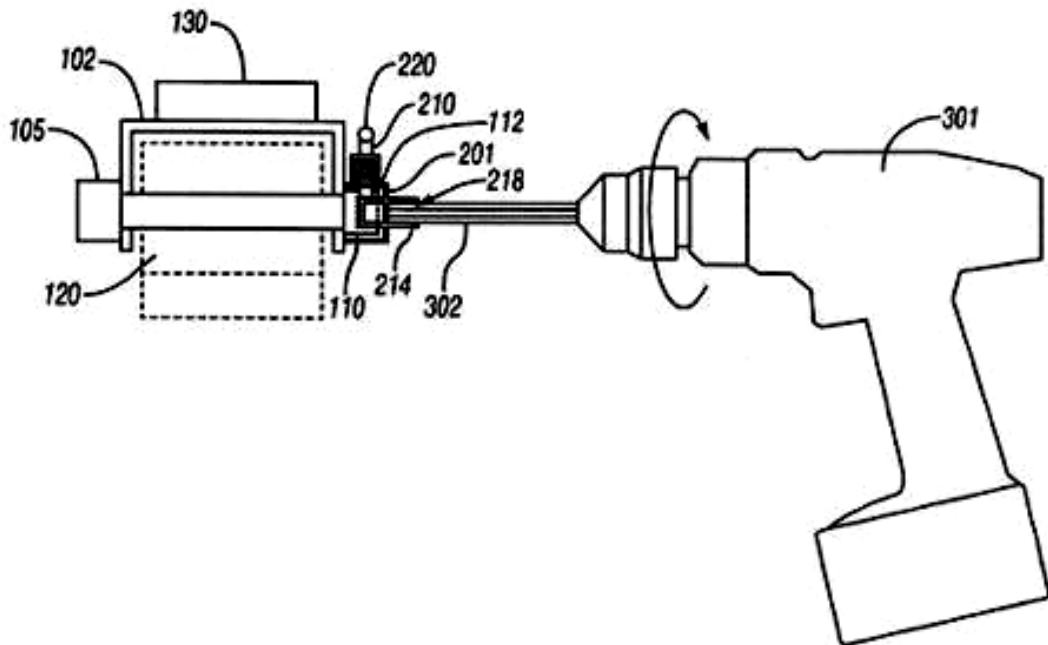
- (11) **1-0032866 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-02771 (85) 26/06/2018  
 (22) 01/05/2017 (86) PCT/US2017/030335 01/05/2017  
 (30) 62/341,411 25/05/2016 US (87) WO2017/205006 30/11/2017  
 (51) **C07C 7/05; C07C 7/11; C07C 5/327**  
 (73) **UOP LLC (US)**  
 25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America  
 (72) Raul ZAVALA (US); Charles P. LUEBKE (US); Adam J. KANYUH (US)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **QUY TRÌNH THU HỒI DUNG MÔI TỪ CỘT LOẠI BỎ HYDROCACBON NẶNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi dung môi được sử dụng trong quá trình alkyl hóa. Dung môi loại bỏ các hydrocacbon nặng ra khỏi dòng C4. Dòng C4 được đưa đi qua bộ phận khử alkyl hóa để tạo ra sản phẩm alkyl hóa. Một phần của dung môi được vận chuyển cùng với dòng C4 và cần phải được thu hồi để giảm lượng chất thơm trong dòng C4, để giảm bất kỳ tác động có hại nào của chất thơm trong quá trình xử lý phần sản phẩm ra.



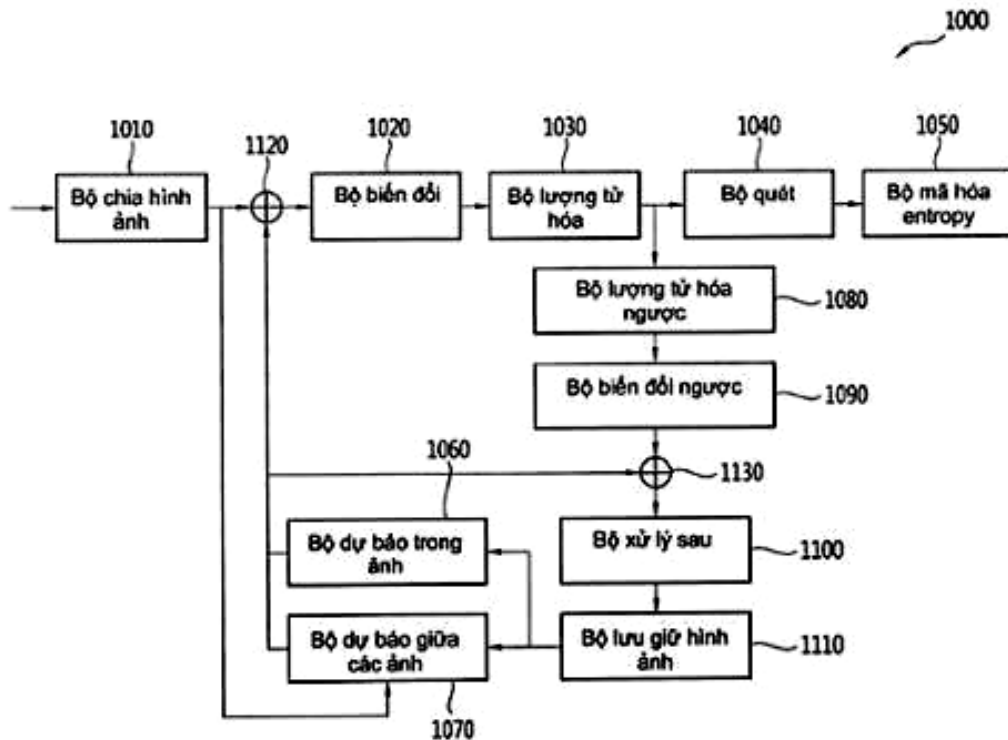
- |  |                 |                        |
|--|-----------------|------------------------|
| (11) <b>1-0032867 B</b>                                      | (15) 01/07/2022 |                        |
| (45) 25/08/2022  | 413B            | (43) 25/12/2019        |
|  |                 | 381                    |
| (21) 1-2019-04041  |                 | (85) 25/07/2019        |
| (22) 22/12/2017  |                 | (86) PCT/US2017/068240 |
|  |                 | 22/12/2017             |
| (30) 15/393,134  | 28/12/2016      | US (87) WO2018/125814  |
|  |                 | 05/07/2018             |
| (51) <b>B66D 1/00; B25F 3/00</b>                             |                 |                        |
| (76) <b>HENDERSON, JAMES, L. (US)</b>                        |                 |                        |
| 525 Forest Trail, Argyle, TX 76226, United States of America |                 |                        |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) |                 |                        |
| (54) <b>BỘ TIẾP HỢP QUẢN LẠI BỘ QUẢN TỐC ĐỘ CAO</b>          |                 |                        |

(57) Sáng chế bộc lộ bộ tiếp hợp quản lại bộ quản tốc độ cao để quản lại một cách nhanh chóng dây đai xếp tải. Theo một phương án thực hiện, bộ tiếp hợp này bao gồm thân có thể tích được định cỡ để bao quanh ít nhất một phần đầu hình khuyên của bộ quản. Đầu hình khuyên được ghép với cơ cấu bánh cóc của bộ quản và có ít nhất một lỗ để tiếp nhận thanh bộ quản. Bộ nối dẫn động được định vị cả bên trong thể tích của thân và bên ngoài thể tích của thân, bộ nối dẫn động bên ngoài thể tích của thân có biên dạng ngoài để tiếp nhận mômen, và bộ nối dẫn động bên trong thể tích của thân lắp được vào trong đầu hình khuyên của bộ quản để căn thẳng với trục quay. Cơ cấu ghép đồng bộ hóa bộ nối dẫn động với đầu hình khuyên khiến cho cả bộ nối dẫn động và đầu hình khuyên quay đồng thời.



- (11) **1-0032868 B** (15) 01/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01979 (85) 04/04/2014  
 (22) 08/01/2013 (86) PCT/CN2013/070222 08/01/2013  
 (30) 10-2012-0005334 17/01/2012 KR (87) WO2013/107314 A8 25/07/2013  
 (51) **H04N 7/26**  
 (62) 1-2016-05155  
 (73) **INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)**  
 10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore 079903, Singapore  
 (72) JANG, Min (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ SAU ẢNH ĐƯỢC KHÔI PHỤC ÁP DỤNG BÙ CẠNH**

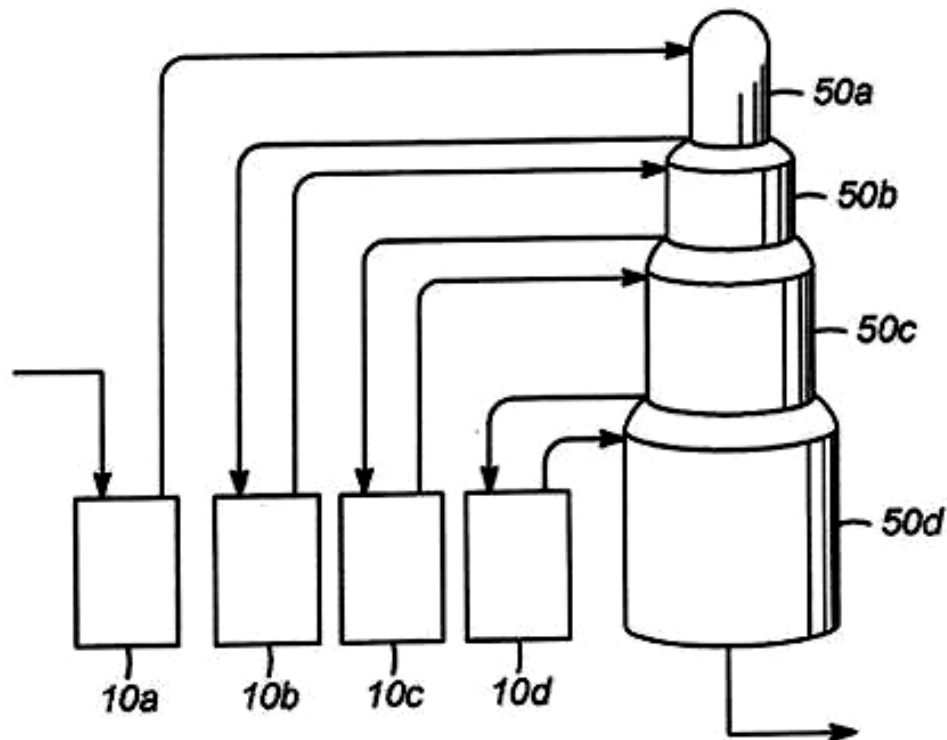
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý sau ảnh được khôi phục. Thiết bị theo phương án bao gồm bộ dự báo trong ảnh để tạo khối dự báo bằng cách sử dụng ảnh tham chiếu và vectơ chuyển động, trong đó khối dự báo được tạo ra bởi bộ dự báo trong ảnh được bổ sung vào khối dư để tạo ra ảnh được khôi phục; bộ dự báo trong ảnh để phục hồi chế độ dự báo trong ảnh cho bộ dự báo hiện thời và tạo khối dự báo bằng cách sử dụng chế độ dự báo trong ảnh, trong đó khối dự báo được tạo ra bởi bộ dự báo trong ảnh được bổ sung vào khối dư để tạo ảnh được khôi phục; và bộ xử lý sau ảnh để xác định độ bền ranh giới của cạnh mà là cạnh dự báo hoặc cạnh biến đổi trên ảnh được khôi phục, và xác định việc xử lý lọc giải khối có được thực hiện trên cạnh hay không bằng cách sử dụng độ bền ranh giới, và lọc cạnh theo thứ tự các cạnh dọc và các cạnh ngang nếu xử lý lọc giải khối được thực hiện trên cạnh, và để tạo chỉ số cạnh của mẫu hiện thời, và thực hiện bù cạnh tương ứng với chỉ số cạnh của mẫu hiện tại.





- (11) **1-0032869 B** (15) 01/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
(21) 1-2017-04200 (85) 23/10/2017  
(22) 22/06/2016 (86) PCT/US2016/038715 22/06/2016  
(30) 62/186,810 30/06/2015 US (87) WO2017/003786 05/01/2017  
(51) **B01J 8/08; B01J 8/04; B01J 8/12; F28D 7/06; C10G 35/12; F22B 29/06; F24H 1/14; F28D 7/00; B01J 8/02; C10G 35/04**  
(73) **UOP LLC (US)**  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America  
(72) Rajeswar GATTUPALLI (IN); Quan YUAN (US); Clayton C. SADLER (US); Michael J. VETTER (US); Bryan J. EGOLF (US)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **THIẾT BỊ TÍCH HỢP CHO HỆ THỐNG TINH LỌC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để gia nhiệt cho chất lỏng xử lý. Thiết bị được dùng để cải thiện điện thế cho lò đốt và giảm thiểu dung tích lò đốt. Thiết bị cấu tạo bao gồm cuộn xử lý dạng chữ W để cung cấp cho lò đốt một ngăn nhỏ hơn và lò đốt có đường bao thấp hơn, tạo ra độ thay đổi về vị trí so với lò phản ứng phía dưới.



- (11) **1-0032870 B** (15) 04/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-01225 (85) 23/03/2018  
(22) 31/08/2016 (86) PCT/KR2016/009743 31/08/2016  
(30) 62/212,520 31/08/2015 US (87) WO2017/039331 09/03/2017  
(51) *C07D 401/04; C07D 403/04; A61K 31/4439; A61K 31/497*  
(73) **DONG-A SOCIO HOLDINGS CO., LTD. (KR)**  
64, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu, Seoul 02587, Republic of Korea  
(72) KIM, Myeong-Seop (KR); KIM, Sumin (KR); KIM, Jin Kwan (KR); KIM, Hadong (KR); RYU, Ki Moon (KR); PARK, Seong Jin (KR); PARK, Taesun (KR); SHEEN, Joon-Ho (KR); YOON, Taeyoung (KR); JANG, Mi Yeon (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT HETEROARYL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng, chất đồng phân lập thể của chúng, chất đồng phân đối ảnh của chúng, hoặc muối dược dụng, mà có khả năng điều biến hoạt tính của Mer tyrosin kinaza thụ thể (Mer receptor tyrosine kinase - MERTK). Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm của chúng, phương pháp điều chế hợp chất này. Sáng chế đề cập đến hợp chất ức chế MERTK có hiệu lực rõ rệt, bằng cách đó có tiềm năng đáng chú ý để can thiệp dược đối với bệnh ung thư và bệnh khác bất kỳ có liên quan đến sự điều hòa giảm MERTK.

- (11) **1-0032871 B** (15) 04/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358
- (21) 1-2017-03366 (85) 30/08/2017
- (22) 22/01/2016 (86) PCT/JP2016/051888 22/01/2016
- (30) 2015-030991 19/02/2015 JP (87) WO2016/132818 A1 25/08/2016
- (51) **C09K 5/04; F25B 1/00; C10M 107/34; C10N 40/30; C10M 105/38; C10M 107/24**
- (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
 530-8323 Japan
- (72) ITANO, Mitsushi (JP); KUROKI, Hitomi (JP); TSUCHIYA, Tatsumi (JP);  
 YAMADA, Yasufu (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM LẠNH CHỨA HỖN HỢP CỦA HYDROCACBON ĐƯỢC FLO HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY, THIẾT BỊ LÀM LẠNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm lạnh chứa hỗn hợp chứa các hydrocacbon được flo hóa, hỗn hợp này chứa diflometan (R32), pentaflôetan (R125), và 1,1,1,2-tetraflôetan (R134a) ở các lượng sao cho tổng nồng độ của chúng là bằng hoặc lớn hơn 99,5% trọng lượng, tỷ lệ thành phần của các hydrocacbon được flo hóa được chứa trong hỗn hợp nằm trong tam giác có ba đỉnh sau đây dưới dạng các đỉnh trong biểu đồ về chế phẩm ba thành phần trong đó tổng nồng độ của diflometan (R32), pentaflôetan (R125), và 1,1,1,2-tetraflôetan (R134a) là 100% trọng lượng:  
 điểm A (R32/R125/R134a = 37,3/17,0/45,7% trọng lượng),  
 điểm F (R32/R125/R134a = 30,7/10,9/58,4% trọng lượng), và  
 điểm G (R32/R125/R134a = 29,4/14,1/56,5% trọng lượng),  
 trong đó hỗn hợp này là chất làm lạnh thay thế cho R404A là chất làm lạnh hỗn hợp. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm làm lạnh. Sáng chế hơn nữa còn đề cập đến thiết bị làm lạnh và phương pháp điều khiển thiết bị này.

- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032872 B</b> |            | (15) 04/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-01869       |            | (85) 03/05/2018        |            |
| (22) 30/09/2016         |            | (86) PCT/IB2016/001398 | 30/09/2016 |
| (30) PCT/IB2015/001773  | 05/10/2015 | IB (87) WO2017/060763  | 13/04/2017 |

(51) **C23C 2/12**

(73) **ARCELORMITTAL (LU)**

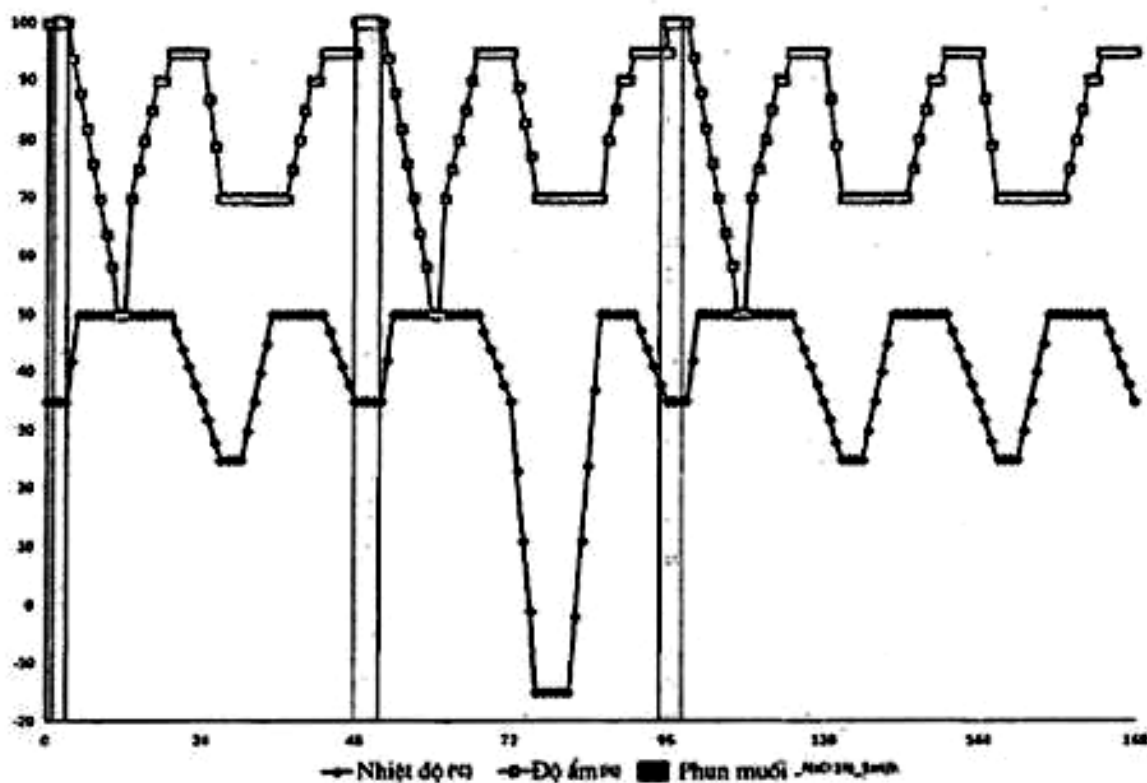
24-26, Boulevard d' Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg

(72) ALLELY, Christian (FR); MACHADO AMORIM, Tiago (BR); CORLU, Beril (TR); DE STRYCKER, Joost (BE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TẤM THÉP CÓ LỚP PHỦ KIM LOẠI TRÊN CƠ SỞ NHÔM VÀ CHỨA TITAN VÀ CHI TIẾT CÓ LỚP PHỦ KIM LOẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có lớp phủ kim loại chứa kẽm với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 22,0% khối lượng, titan với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 1,0% khối lượng, silic với lượng nằm trong khoảng từ 1,6 đến 15,0% khối lượng, magie với lượng nhỏ hơn 0,5% khối lượng, La hoặc Ce hoặc cả hai nguyên tố này với lượng nhỏ hơn 0,05% khối lượng, Sn với lượng nhỏ hơn 0,2% khối lượng và tùy ý các nguyên tố bổ sung được chọn từ nhóm bao gồm Sb, Pb, Ca, Mn, Cr, Ni, Zr, In, Hf hoặc Bi, hàm lượng theo khối lượng của mỗi nguyên tố bổ sung này là nhỏ hơn 0,3% khối lượng, lượng còn lại là nhôm và tùy ý các tạp chất không thể tránh khỏi và các nguyên tố tồn dư, và trong đó vi cấu trúc của lớp phủ không chứa các pha hai thành phần Al-Zn.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032873 B</b> |               | (15) 04/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/03/2019        | 372        |
| (21) 1-2018-06061       |               | (85) 28/12/2018        |            |
| (22) 29/05/2017         |               | (86) PCT/EP2017/062887 | 29/05/2017 |
| (30) PA 2016 70377      | 30/05/2016 DK | (87) WO2017/207485     | 07/12/2017 |

(51) **B65G 1/00; B65H 15/02**

(73) **SCHUR TECHNOLOGY A/S (DK)**

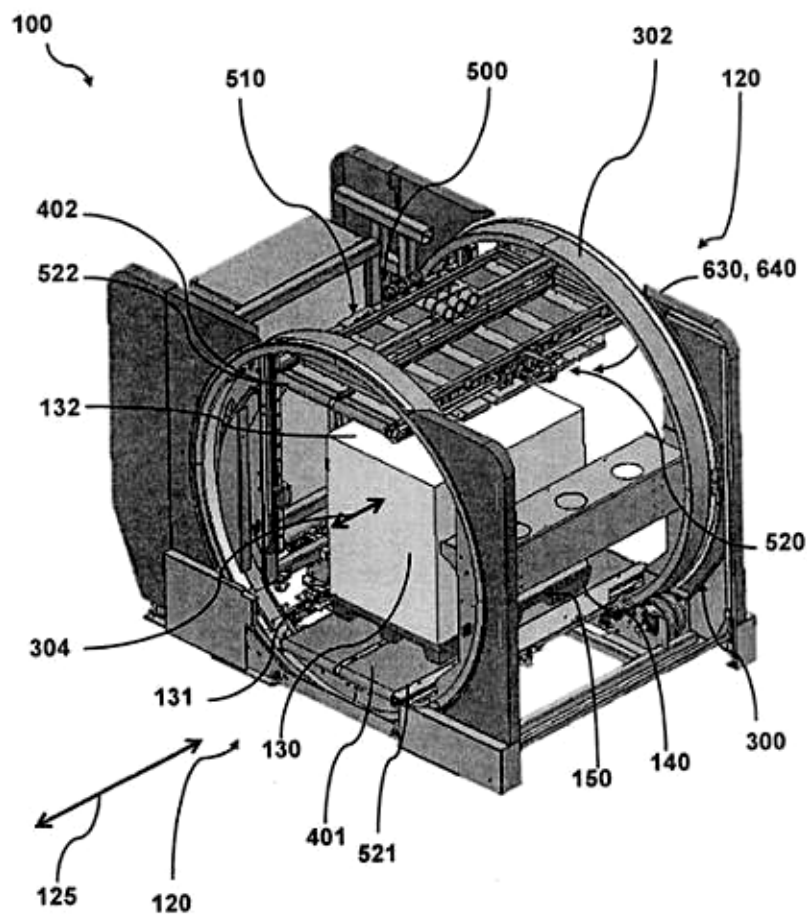
Fuglevangsvej 41, 8700 Horsens, Denmark

(72) ANDERSSON, Jonas (SE); GRANDIN, Niklas (SE); GUSTAVSSON, Stefan (SE)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU TẠO CHỒNG ĐỂ THAY KHAY ĐỒ CỦA CHỒNG TẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY KHAY ĐỒ CỦA CHỒNG TẨM**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu tạo chông để xoay khay đồ của chông tẩm có đầu thứ nhất và đầu thứ hai, trong đó khay có mặt đỡ đỡ chông tẩm ở đầu thứ nhất. Cơ cấu tạo chông có thể bao gồm cơ cấu quay được tạo kết cấu có cửa cấp để nhận khay có chất chông tẩm, cơ cấu quay được tạo kết cấu có kết cấu quay để quay cơ cấu nâng quanh trục quay. Cơ cấu nâng được tạo kết cấu với kết cấu nâng được cố định vào kết cấu quay và có tấm nâng dịch chuyển được cùng với kết cấu nâng để gài khớp với đầu thứ hai của chông tẩm và để dịch chuyển và định vị chông tẩm theo phương ngang với trục quay, tạo ra cửa để thay khay.



- (11) **1-0032874 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-01123  
 (22) 29/03/2016  
 (30) 2015-069479 30/03/2015 JP  
 (51) **B23K 9/16; B23K 35/362**  
 (73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**  
 2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan  
 (72) Kazuyuki, KIKUCHI (JP); Shuji, SASAKURA (JP); Takayuki, KOIKE (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **DÂY HÀN CÓ LỖI BẰNG CHẤT TRỢ DUNG DÙNG ĐỂ HÀN HỒ QUANG TRONG MÔI TRƯỜNG KHÍ BẢO VỆ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dây hàn có lỗi bằng chất trợ dung dùng để hàn hồ quang trong môi trường khí bảo vệ mà có tính kháng ẩm vượt trội và tính dễ hàn tương xứng và có thể sản xuất kim loại hàn có các tính chất cơ học vượt trội. Dây hàn có lỗi bằng chất trợ dung dùng để hàn hồ quang trong môi trường khí bảo vệ được tạo ra bằng cách nạp chất trợ dung vào trong vỏ bọc ngoài bằng thép, trong đó chất trợ dung này chứa Al tan trong axit, hàm lượng Al tan trong axit trong thành phần chất trợ dung thứ nhất có đường kính hạt là 75µm hoặc nhỏ hơn trong chất trợ dung được đặt từ 0,1 đến 5% khối lượng tính theo tổng khối lượng của thành phần chất trợ dung thứ nhất, hàm lượng Al tan trong axit trong chất trợ dung thứ hai có đường kính hạt lớn hơn 75µm và 106µm hoặc nhỏ hơn trong chất trợ dung được đặt từ 0,1 đến 5% khối lượng tính theo tổng khối lượng của thành phần chất trợ dung thứ hai, và hàm lượng Al tan trong axit trong thành phần chất trợ dung thứ ba có đường kính hạt lớn hơn 106µm trong chất trợ dung được đặt từ 0,1 đến 7% khối lượng tính theo tổng khối lượng của thành phần chất trợ dung thứ ba.

- (11) **1-0032875 B** (15) 04/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2016 334
- (21) 1-2015-04047 (85) 21/10/2015
- (22) 11/02/2014 (86) PCT/EP2014/000374 11/02/2014
- (30) 13002102.5 22/04/2013 EP (87) WO2014/173475 30/10/2014
- (51) **C08L 23/14; C08F 2/00**
- (73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)**  
 Sheikh Khalifa Energy Complex, Corniche Road, P.O. Box 6925, Abu Dhabi, United Arab Emirates
2. **BOREALIS AG (AT)**  
 IZD Tower, Wagramerstrasse 17-19, A-1220 Wien, Austria
- (72) HEDESIU, Cristian (RO); ALASTALO, Kauno (FI)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYPROPYLEN ĐA THÀNH PHẦN DÙNG CHO ỐNG, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY VÀ VẬT PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm propylen đa thành phần thích hợp dùng cho ống, chế phẩm này chứa copolyme propylen đa thành phần (U) với ít nhất một comonome được chọn từ alpha-olefin có 2 hoặc 4 đến 8 nguyên tử cacbon với tổng lượng từ 4,0% mol đến 10,0% mol, trong đó chế phẩm này có tỷ lệ dòng nóng chảy MFR<sub>2</sub> (2,16 kg, 230°C) từ 0,05 đến 1,00 g/10 phút được xác định theo tiêu chuẩn ISO 1133, hàm lượng xylen lạnh hòa tan (XCS) là 4,0% đến 17,0% khối lượng được xác định ở 25°C theo tiêu chuẩn ISO 16152, và chỉ số đa phân tán PI là từ 2,5 đến 4,0 Pa<sup>-1</sup> được xác định bằng các phép đo lưu biến theo các tiêu chuẩn ISO 6721-1 và ISO 6721-10. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm nêu trên và vật phẩm chứa chế phẩm này.

(11) 1-0032876 B		(15) 04/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 25/12/2018	369
(21) 1-2018-04054		(85) 14/09/2018	
(22) 21/03/2016		(86) PCT/EP2016/056131	21/03/2016
		(87) WO2017/162263	28/09/2017

(51) **B22D 41/18**

(73) **REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)**

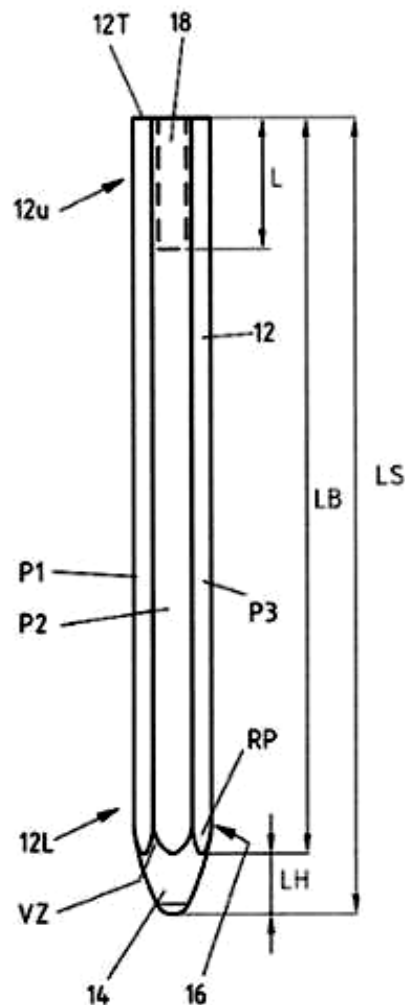
11, Wienerbergstrasse, 1100 Vienna, Austria

(72) NITZL, Gerald (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CỬ CHẶN CHỊU LỬA BẰNG GỐM**

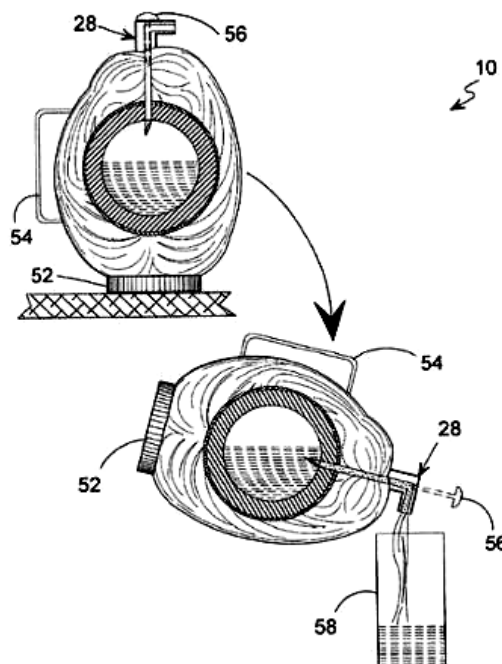
(57) Sáng chế đề cập đến cử chặn chịu lửa bằng gốm, được tạo dạng thanh, với chiều dài đường trục toàn phần LS, bao gồm a) thân cử chặn (12) có chiều dài đường trục LB, phần đầu thứ nhất (12U) của nó được trang bị phương tiện để gắn chặt thân cử chặn (12) với cơ cấu nâng và hạ, và phần đầu thứ hai (12L) của nó được theo sau bởi b) đầu cử chặn dạng vòm (14) có chiều dài đường trục LH, trong đó c) thân cử chặn (12) có nhiều phần bề mặt phẳng bên ngoài (P1, P2, P3), kéo dài dọc theo ít nhất 50% chiều dài đường trục LB của thân cử chặn (12).



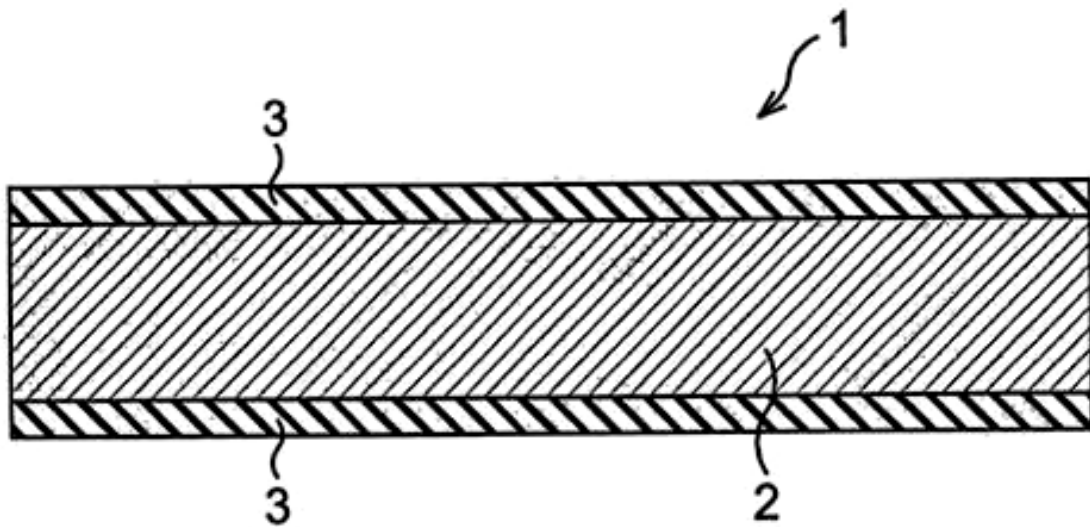


- (11) **1-0032877 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2014 320  
 (21) 1-2014-00754 (85) 07/03/2014  
 (22) 09/08/2011 (86) PCT/US2011/047147 09/08/2011  
 (87) WO2013/022439 14/02/2013  
 (51) **B67D 1/00; A23L 2/04; A23N 1/00; A47J 19/00; B65D 25/40; B65D 25/48; B65D 85/72; A23L 19/00; B26D 3/26**  
 (76) **DEPOO, PAUL (US)**  
 2932 Staples Avenue, Key West, FL 33040, United States of America  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **VÒI RÓT BỊT KÍN LẠI ĐƯỢC VÀ SẢN PHẨM QUẢ DỪA SẴN SÀNG SỬ DỤNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu nối có thể bịt kín lại dùng cho quả dứa để giúp cho những người sử dụng dễ dàng tiếp cận với nước dứa vô trùng trong quả dứa bao gồm đế van được bố trí trong lỗ hở của quả dứa và ống lồng trụ trượt được bố trí trong đế van. Ống lồng trụ trượt có màng bố trí ở góc để bịt kín lỗ hở của quả dứa. Nút chặn - trụ trượt được buộc dây vào ống lồng trụ trượt để vận chuyển và lưu trữ và được sử dụng bởi người sử dụng để đâm thủng màng của ống lồng trụ trượt để tiếp cận được với nước dứa. Ống lồng trụ trượt còn được sử dụng để bịt kín lại lỗ hở của quả dứa nhằm bảo quản nước dứa còn lại để tiêu dùng sau này. Theo một phương án khác, sáng chế đề cập đến đầu nối bao gồm ống dẫn có mũi nhọn ở một đầu và vòi ở đầu còn lại với lỗ xuyên ở giữa. Quả dứa có đầu nối đã cắm vào một phần được đề xuất cho người sử dụng nhờ đó người sử dụng tiếp cận được với nước dứa vô trùng bằng cách đẩy đầu nối đã cắm vào một phần đến vị trí lắp đặt của nó với vòng đệm được bố trí dưới dạng bộ phận chặn cắm cho đầu nối. Phần thông khí ở dạng tùy chọn thêm được bố trí để hỗ trợ chất lỏng chảy ra từ đầu nối.



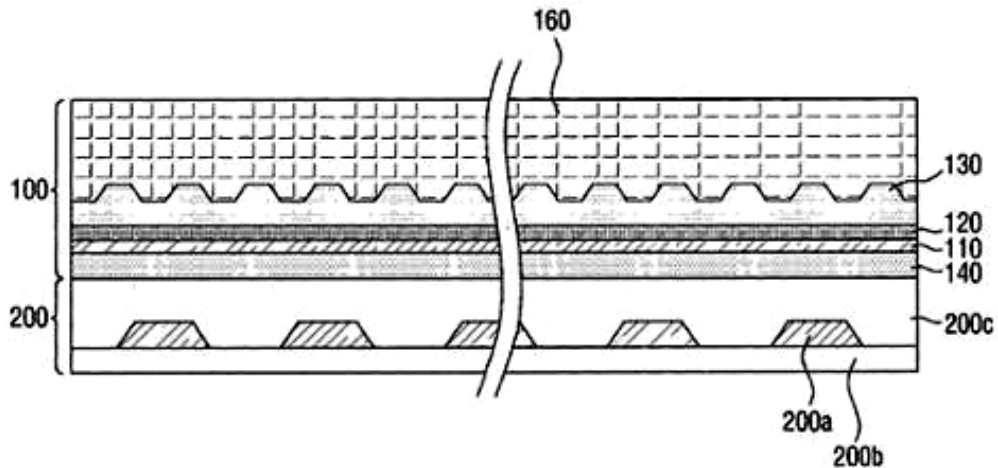
- (11) **1-0032878 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-02750 (85) 18/07/2017  
 (22) 21/12/2015 (86) PCT/JP2015/085637 21/12/2015  
 (30) 2014-266749 26/12/2014 JP (87) WO2016/104404 A1 30/06/2016  
 (51) **C23C 22/00; B32B 15/18; H01F 1/18; C23C 22/22; B32B 15/04; C21D 9/46**  
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 (72) TAKAHASHI, Masaru (JP); YAMAZAKI, Shuichi (JP); TAKEDA, Kazutoshi (JP); FUJII, Hiroyasu (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện (1) bao gồm vật liệu nền (2) bằng thép kỹ thuật điện, và màng cách ly (3) được tạo trên bề mặt của vật liệu nền (2). Ba điều kiện  $1,8 \leq 3[\text{Fe}]/[\text{P}] + \sum n_{\text{M}}[\text{M}]/[\text{P}] \leq 3,6$ ,  $0,6 \leq \sum n_{\text{M}}[\text{M}]/[\text{P}] \leq 2,4$ , và  $0,6 \leq 3[\text{Fe}]/[\text{P}] \leq 2,4$  được thỏa mãn trong vùng 50% diện tích hoặc lớn hơn của mặt cắt ngang song song với phương chiều dày của màng cách ly. [Fe] là tỷ lệ (% nguyên tử) của Fe, [P] là tỷ lệ (% nguyên tử) của P, [M] là tỷ lệ (% nguyên tử) của từng nguyên tố trong số Al, Zn, Mg và Ca, và  $n_{\text{M}}$  là hóa trị của từng nguyên tố trong số Al, Zn, Mg và Ca.



- (11) **1-0032879 B** (15) 04/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-00301  
(22) 22/01/2018  
(30) 10-2017-0077355 19/06/2017 KR  
(51) **H01L 51/52**  
(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea  
(72) Nam Hee PARK (KR); Eun Gil CHOI (KR); Dae Kyun OH (KR); Young Joo LEE (KR)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **TẦM ĐÁY BẢNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM TẦM ĐÁY BẢNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm đáy bảng và thiết bị hiển thị bao gồm tấm đáy bảng này. Tấm đáy bảng bao gồm lớp đế thứ nhất, lớp hấp thụ ánh sáng thứ nhất được bố trí ở bề mặt trên cùng hoặc bề mặt dưới cùng của lớp đế thứ nhất, lớp gắn kết trên cùng được bố trí ở trên lớp đế thứ nhất và lớp hấp thụ ánh sáng thứ nhất, lớp gắn kết giữa các lớp được bố trí ở dưới lớp đế thứ nhất và lớp hấp thụ ánh sáng thứ nhất, và phần mô hình dây dẫn được bố trí ở dưới lớp gắn kết giữa các lớp và bao gồm nhiều mô hình dây dẫn.

11



- (11) **1-0032880 B** (15) 04/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2020 392  
(21) 1-2020-01073 (85) 27/02/2020  
(22) 16/11/2012 (86) PCT/US2012/065689 16/11/2012  
(30) 61/563,448 23/11/2011 US (87) WO2013/078101 30/05/2013  
61/720,928 31/10/2012 US

(51) **E02F 9/28**

(73) **ESCO GROUP LLC (US)**

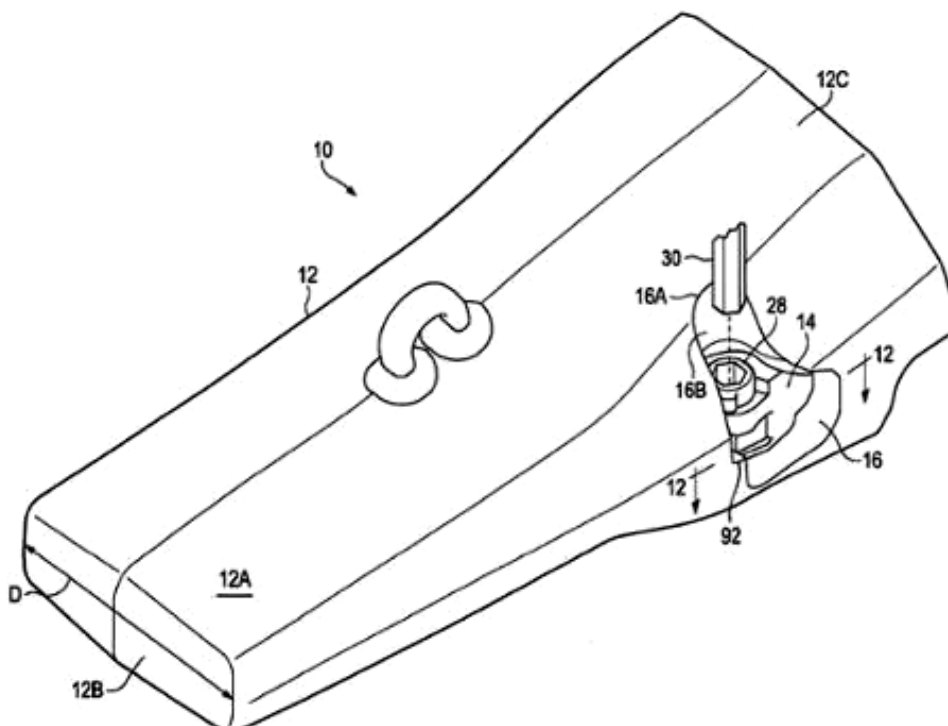
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210-2578, United States of America

(72) Christopher A. Johnston (US); Donald M. Conklin (US); Michael B. Roska (US); William D. Rossi (US); Kevin S. Stangeland (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

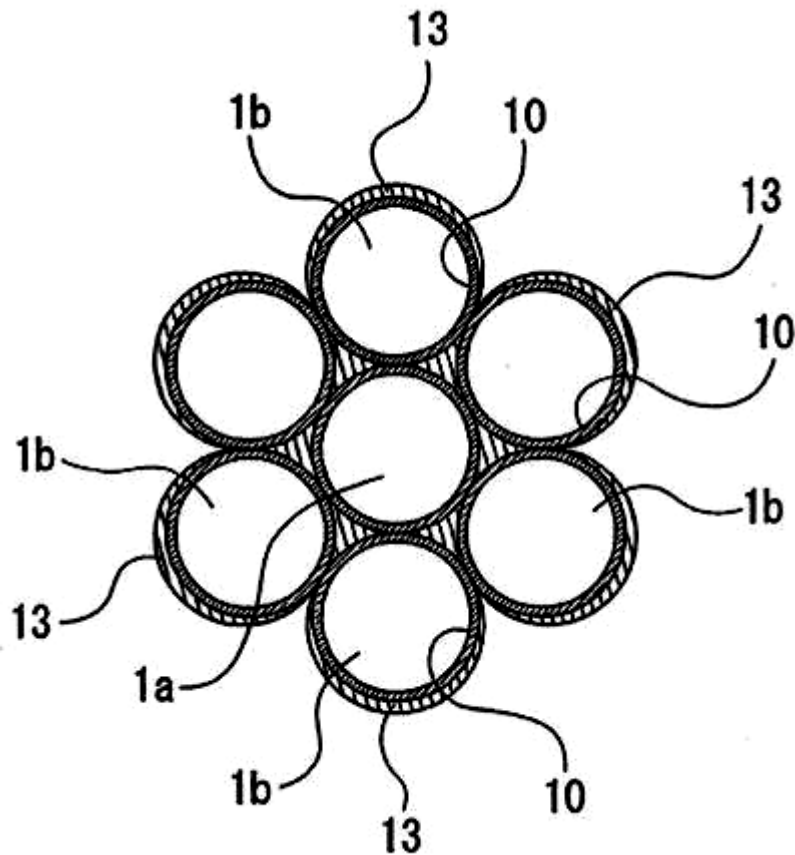
(54) **CHI TIẾT CHỊU MÒN DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐÀO ĐẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến các chi tiết chịu mòn dùng cho các cụm chịu mòn có khóa được tạo kết cấu để giữ chặt chi tiết chịu mòn vào đế, trong đó khóa có hai vị trí gài khớp, cụ thể là: (a) vị trí thứ nhất giữ chặt khóa vào chi tiết chịu mòn, và (b) vị trí thứ hai giữ chặt chi tiết chịu mòn vào đế. Các khóa còn được tạo kết cấu để được tháo chốt và tháo ra khỏi chi tiết chịu mòn theo hai giai đoạn, việc co lại thứ nhất của cơ cấu cài chốt, tiếp sau là chuyển động quay của bản thân khóa với việc tháo ra khỏi chi tiết chịu mòn.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032881 B</b>   |               | (15) 04/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B          | (43) 25/11/2019        | 380        |
| (21) 1-2018-04372   |               | (85) 03/10/2018        |            |
| (22) 13/03/2018   |               | (86) PCT/JP2018/009688 | 13/03/2018 |
| (30) 2017-048346  | 14/03/2017 JP | (87) WO2018/168840     | 20/09/2018 |
| (51) <b>D07B 1/06; B05D 7/20; E04C 5/08; D07B 1/16; B05D 7/14</b>     |               |                        |            |
| (73) <b>KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD.</b> (JP)                      |               |                        |            |
| 1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003, Japan                 |               |                        |            |
| (72) Ryohei KUROSAWA (JP)   |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |               |                        |            |
| (54) <b>CẤP BẰNG THÉP CHỐNG GI  HAI LỚP</b>                           |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến cấp bằng thép chống gỉ hai lớp bao gồm sáu sợi xung quanh (1b) được xoắn quanh sợi lõi (1a). Các lớp chống gỉ thứ nhất (10) bằng nhựa tổng hợp lần lượt được tạo ra trên bề mặt chu vi của sợi lõi (1a) và các sợi xung quanh (1b) mà được tháo xoắn tạm thời. Lớp chống gỉ thứ hai (13) bằng nhựa tổng hợp có phần được điền đầy trong các khe ở giữa sợi lõi (1a) và các sợi xung quanh (1b) được xoắn lại và một phần được tạo ra ở bề mặt lộ ra ngoài của các sợi xung quanh (1b). Lớp chống gỉ thứ hai (13) được tạo ra riêng biệt và độc lập để không bị liên kết nhưng tiếp xúc chặt với các lớp chống gỉ thứ nhất (10).



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032882 B</b> |            | (15) 04/07/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/06/2020        | 387AS              |
| (21) 1-2020-01405       |            | (85) 10/03/2020        |                    |
| (22) 09/08/2018         |            | (86) PCT/CN2018/099486 | 09/08/2018         |
| (30) 62/543,825         | 10/08/2017 | US                     | (87) WO2019/029585 |
| 15/925,452              | 19/03/2018 | US                     | 14/02/2019         |

(51) **H04W 72/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

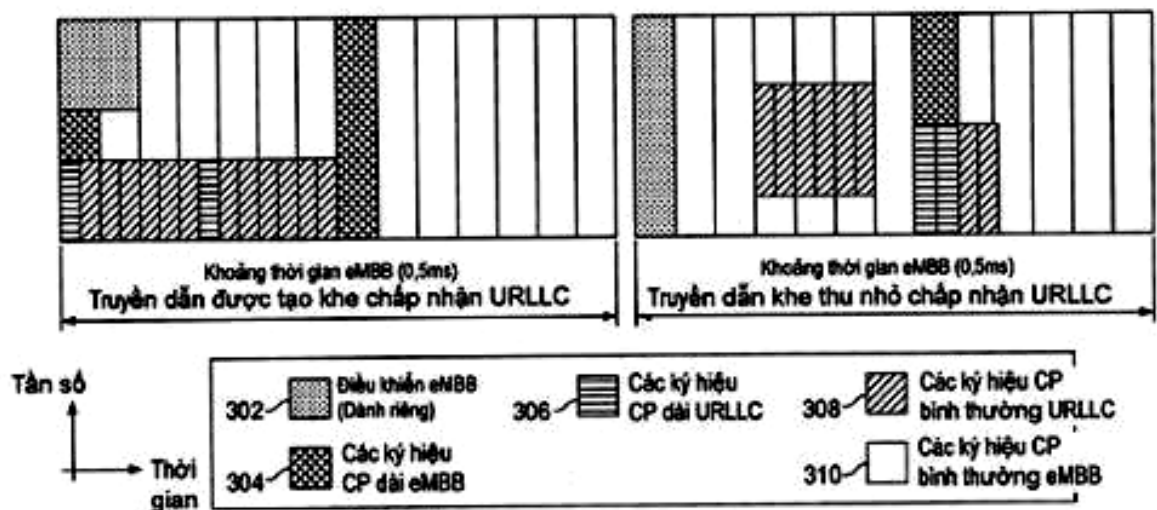
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ISLAM, Toufiqul (CA); MAAREF, Amine (CA); LYU, Yongxia (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

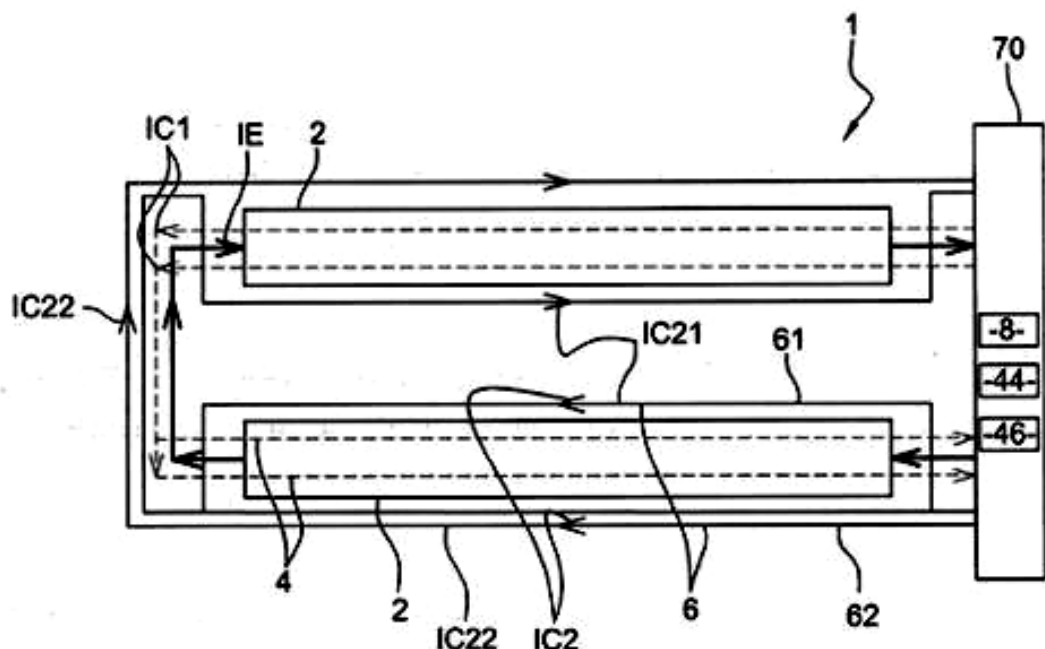
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, trạm cơ sở và phương pháp truyền thông không dây. Thiết bị không dây như thiết bị người dùng (user equipment, UE) chẳng hạn có thể nhận tín hiệu thứ nhất qua nguồn tài nguyên thứ nhất được chỉ định để mang tín hiệu truyền dẫn đường xuống thứ nhất từ trạm cơ sở, và nhận thông điệp chỉ báo điều khiển đường xuống (downlink control indication, DCI) thứ nhất từ trạm cơ sở này. Thông điệp DCI thứ nhất này có thể bao gồm chỉ báo vùng chiếm ưu tiên (pre-emption region, PR) và ánh xạ bit PR, và chỉ báo PR này có thể biểu thị vị trí của vùng thời gian-tần số. Ánh xạ bit PR có thể bao gồm các bit được liên kết với các phần khác nhau của vùng thời gian-tần số, và mỗi bit trong số các bit trong ánh xạ bit PR này có thể biểu thị liệu có tín hiệu truyền dẫn đường xuống chiếm ưu tiên trong phần tương ứng của vùng thời gian-tần số hay không.

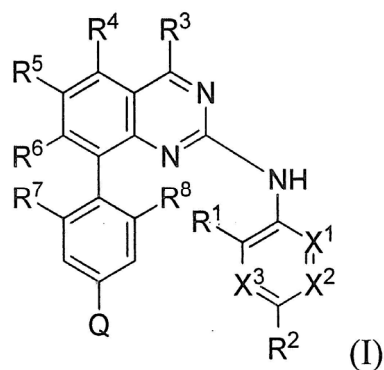


- (11) **1-0032883 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-03478 (85) 08/09/2017  
 (22) 05/02/2016 (86) PCT/IB2016/000120 05/02/2016  
 (30) FR15/00251 09/02/2015 FR (87) WO2016/128824 18/08/2016  
 (51) **C25C 3/20; C25C 3/16**  
 (73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**  
 400-1190 Avenue des Canadiens de Montréal Montréal, Québec H3B 0E3, Canada  
 (72) BARDET, Benoit (FR); RENAUDIER, Steeve (FR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyến (INVENCO.,LTD)  
 (54) **LÒ NẤU CHẢY NHÔM VÀ PHƯƠNG PHÁP BÙ TỪ TRƯỜNG TẠO RA BỞI DÒNG CHẠY ĐIỆN PHÂN TRONG CÁC BÌNH ĐIỆN PHÂN CỦA LÒ NẤU CHẢY NHÔM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất lò nấu chảy nhôm (1) bao gồm dãy (2) các bình điện phân được sắp xếp nằm ngang với dãy (2), một trong các bình chứa tổ hợp anốt và dây dẫn điện được gắn và kết nối tổ hợp anốt. Dây dẫn nhô lên và kết nối kéo lên trên dọc theo hai gờ dọc đối diện của bình điện phân này. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất lò nấu chảy nhôm (1) bao gồm mạch điện bù thứ nhất (4) kéo bên dưới bình điện phân và có thể được chạy qua bởi dòng bù thứ nhất (IC1) ở hướng đối diện với hướng của dòng điện phân (IE), mạch điện bù thứ hai (6) kéo dài trên một phía của dãy (2) có thể được chạy qua bởi dòng bù thứ hai (IC2) theo cùng hướng với dòng điện phân (IE).



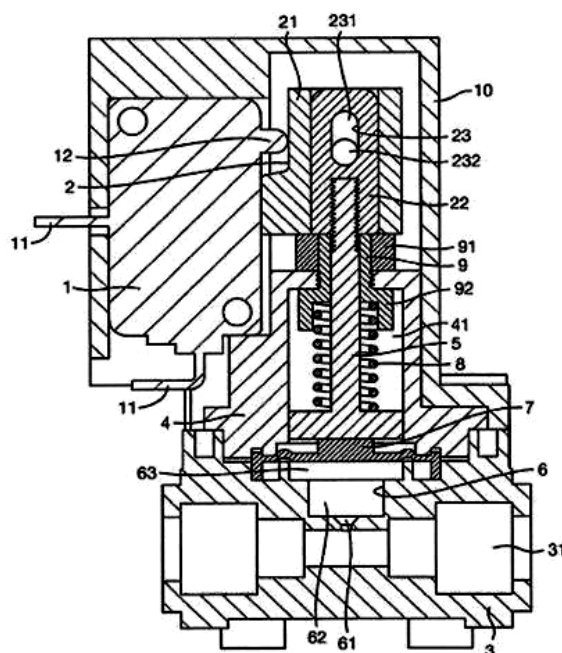
- (11) **1-0032884 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-02806 (85) 21/07/2017  
 (22) 23/12/2015 (86) PCT/US2015/000460 23/12/2015  
 (30) 62/096,748 24/12/2014 US (87) WO2016/105564 30/06/2016  
 (51) **C07D 401/12; C07D 239/94; A61K 31/517; A61P 31/18**  
 (73) **1. GILEAD SCIENCES, INC. (US)**  
 333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America  
**2. INSTITUTE OF ORGANIC CHEMISTRY AND BIOCHEMISTRY OF**  
**THE AS CR, V.V.I. (CZ)**  
 Flemingovo Nam. 2, 166 10 Praha 6, Czech Republic  
 (72) Petr JANSÁ (US); Petr SIMON (CZ); Eric LANSDON (US); Yunfeng Eric HU (US); Ondrej BASZCZYNSKI (CZ); Milan DEJMEK (CZ); Richard, L. MACKMAN (US)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THỰC.,JSC)  
 (54) **CHẤT DẪN XUẤT QUINAZOLIN, DƯỢC PHẨM, KIT VÀ VẬT PHẨM CHỨA DẪN XUẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức (I) và các chất hỗ biến và các muối được dụng của chúng, dược phẩm, kit và vật phẩm chứa các hợp chất này.





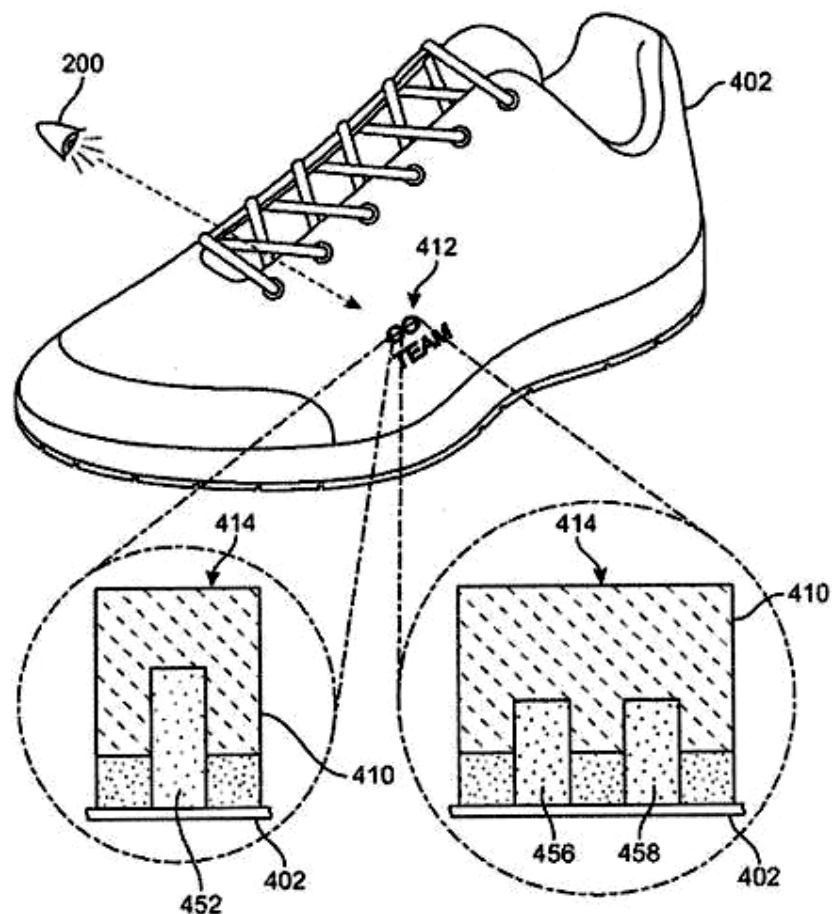
- (11) **1-0032885 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-00948 (85) 25/02/2019  
 (22) 31/07/2017 (86) PCT/EP2017/069328 31/07/2017  
 (30) 201610733732.0 25/08/2016 CN (87) WO2018/036755 A1 01/03/2018  
 (51) **H01H 35/34; H01H 35/26; A47J 31/60; C02F 1/44**  
 (73) **ZHEJIANG QINYUAN WATER TREATMENT S. T. CO., LTD.** (CN)  
 358 Xingci Yi Road, Hangzhou Bay New Zone, Ningbo City, Zhejiang Province,  
 China  
 (72) CHEN Enhua (CN); LI Xudong (CN); PENG Kaiqin (CN); YE Xiuyou (CN); ZENG  
 Huayuan (CN)  
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
 (54) **BỘ NGẮT ÁP SUẤT CAO CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH ÁP SUẤT VÀ THIẾT BỊ  
 LỌC NƯỚC SỬ DỤNG BỘ NGẮT ÁP SUẤT CAO**

- (57) Sáng chế đề xuất bộ ngắt áp suất cao có thể điều chỉnh áp suất, bao gồm:
- bộ ngắt vi mô,
  - tổ hợp kích hoạt để kích hoạt bộ ngắt vi mô,
  - thân van với lõi dẫn dòng nước được bố trí trong đó,
  - trụ đỡ cố định với thân van,
  - pít tông được đặt trong trụ đỡ để kích hoạt bộ ngắt vi mô bằng tổ hợp kích hoạt;
  - kênh dẫn nước liên thông chất lỏng với lõi dẫn dòng nước được bố trí trong thân van,
  - màng ngăn, được đặt tại một đầu của kênh dẫn nước trong đó màng ngăn nhấn pít tông dưới tác động của áp suất nước,
  - lò xo, trong đó lò xo làm pít tông dịch chuyển về phía màng ngăn
  - bộ điều chỉnh để điều chỉnh mức độ nén của lò xo được bố trí trên trụ đỡ; và
  - vỏ, bao gồm trụ đỡ, bộ ngắt vi mô và tổ hợp kích hoạt.



- |  |            |                        |            |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032886 B</b>  |            | (15) 04/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B       | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2017-05217  |            | (85) 22/12/2017        |            |
| (22) 20/05/2016  |            | (86) PCT/US2016/033460 | 20/05/2016 |
| (30) 62/166,965  | 27/05/2015 | US (87) WO2016/191255  | 01/12/2016 |
| (51) <b>B41M 5/00; D06P 5/30; B41J 3/407</b>   |            |                        |            |
| (73) <b>NIKE INNOVATE C.V. (US)</b><br>Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America |            |                        |            |
| (72) MILLER Todd W. (US); WALKER Jeremy D. (US)  |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  |            |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG IN VẬT BA CHIỀU</b>  |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống in vật ba chiều. Ví dụ, phương pháp bao gồm các bước xác định độ dày đích cho vùng của vật ba chiều. Màu dùng cho vùng này được xác định. Màu được ấn định mật độ màu. Độ dày màu cho màu được xác định trên cơ sở mật độ màu. Độ dày đích không phụ thuộc vào độ dày màu. Lớp màu có độ dày màu trong vùng được in. Độ dày kết cấu cho lớp kết cấu của vùng được xác định trên cơ sở độ dày màu và độ dày đích. Lớp kết cấu có độ dày kết cấu được in trực tiếp lên trên lớp màu. Việc kết hợp lớp màu và lớp kết cấu có độ dày đích.

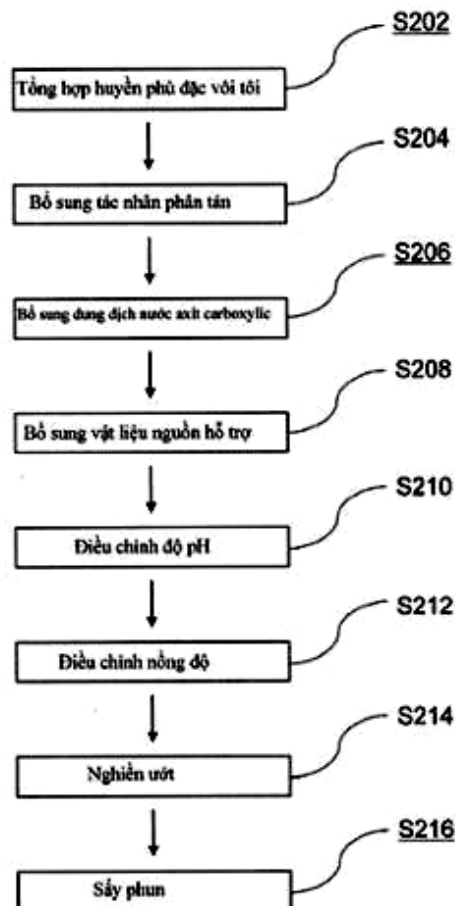


- (11) **1-0032887 B** (15) 04/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-03063 (85) 16/07/2018  
(22) 04/11/2016 (86) PCT/JP2016/082824 04/11/2016  
(30) 2015-245483 16/12/2015 JP (87) WO2017/104286 22/06/2017  
(51) **C08L 59/04; C08K 5/092; C08L 23/08**  
(73) **POLYPLASTICS CO., LTD.** (JP)  
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8280, Japan  
(72) MONMA, Tomohiro (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NHỰA POLYAXETAL**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa polyaxetal toàn diện hơn. Theo sáng chế, axit polycarboxylic béo (e) có nhiều hơn hoặc bằng bốn cacbon và nhiều hơn hoặc bằng hai nhóm carboxyl và chất chống oxy hóa phenol bị che (f) được kết hợp vào copolyme polyaxetal thu được bằng cách copolyme hóa trioxan dưới dạng monome chính (a) với ete dạng vòng và/hoặc formal dạng vòng mỗi chất có ít nhất một liên kết cacbon-cacbon dưới dạng comonome (b) sử dụng axit heteropoly cụ thể làm chất xúc tác polyme hóa (c), bổ sung, vào sản phẩm phản ứng thu được, hợp chất (d) là hợp chất bất kỳ trong số cacbonat, hydro cacbonat, và carboxylat của nguyên tố kim loại kiềm hoặc nguyên tố kim loại kiềm thổ, hydrat của chúng, và hydroxit của nguyên tố kim loại kiềm hoặc nguyên tố kim loại kiềm thổ, và nhào trộn nóng chảy hỗn hợp để bất hoạt chất xúc tác polyme hóa (c).

- (11) **1-0032888 B** (15) 04/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-03995 (85) 11/09/2018  
 (22) 11/01/2017 (86) PCT/JP2017/000692 11/01/2017  
 (30) 2016-144870 22/07/2016 JP (87) WO2018/016100 25/01/2018  
 (51) **C07C 51/41; C07C 55/22; A23L 33/16; A23L 5/00**  
 (73) **UNICAL (JP)**  
 4-6-6, Hosoyama, Asao-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2150001, Japan  
 (72) NISHIMURA Masahiko (JP)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT CANXI XITRAT VÀ HẠT CANXI XITRAT ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

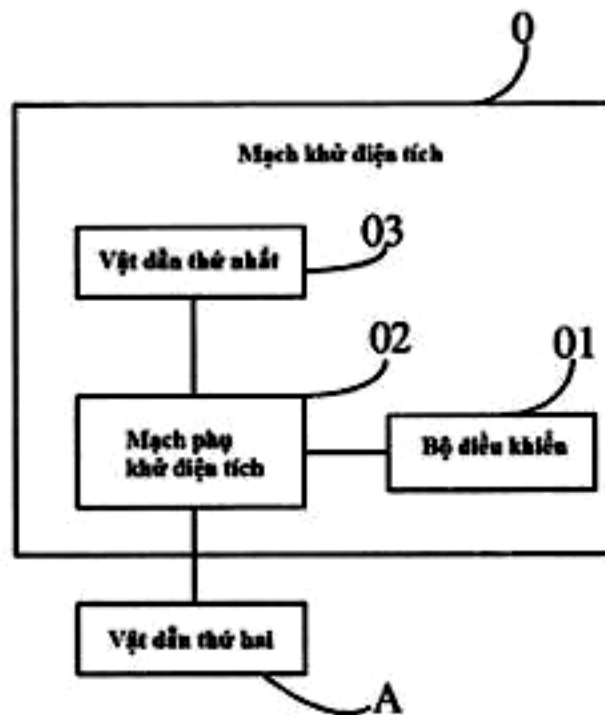
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt canxi xitrat và hạt canxi xitrat này. Các chế phẩm canxi có thể hấp thụ được dễ dàng đã biết thông thường có vấn đề. Chúng lắng ngay xuống khi được bổ sung vào đồ uống và thực phẩm tương tự do đường kính hạt của chúng lớn. vấn đề khác là bước nghiền ướt, mà dự định để làm giảm đường kính hạt, đòi hỏi thời gian và chi phí. Muối canxi được tạo ra bằng cách nhỏ giọt dung dịch nước axit carboxylic lên huyền phù đặc vôi tôi trong khi nó đang được khuấy và được sấy phun thành các hạt. Theo cách này, các hạt sơ cấp của muối canxi có thể có kích thước nhỏ và có thể tránh được sự kết tủa muối canxi.

**S200**



- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032889 B</b>   |   | (15) 04/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B  | (43) 25/09/2019        | 378        |
| (21) 1-2018-04325   |   | (85) 01/10/2018        |            |
| (22) 08/11/2017   |   | (86) PCT/CN2017/109965 | 08/11/2017 |
| (30) 201720002380.1   | 03/01/2017 CN   | (87) WO2018/126785     | 12/07/2018 |
| (51) <b>G09G 3/36</b>   |   |                        |            |
| (73) <b>BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)</b>   |   |                        |            |
|   | No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China |                        |            |
| (72) Hongfei CHENG (CN)   |   |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                                  |   |                        |            |
| (54) <b>MẠCH KHỬ ĐIỆN TÍCH, NỀN HIỂN THỊ, THIẾT BỊ HIỂN THỊ, VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ ĐIỆN TÍCH</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập tới mạch khử điện tích (0), nền hiển thị, tấm hiển thị, và thiết bị hiển thị. Mạch khử điện tích (0) bao gồm: bộ điều khiển (01), mạch phụ khử điện tích (02), và vật dẫn thứ nhất (03). Mạch phụ khử điện tích (02) được nối riêng biệt với bộ điều khiển (01), vật dẫn thứ nhất (03), và vật dẫn thứ hai (A) trong vùng hiển thị hiệu dụng của nền mạng (1). Mạch phụ khử điện tích (02) được tạo kết cấu để dẫn điện vật dẫn thứ nhất (03) và vật dẫn thứ hai (A) dưới sự điều khiển của bộ điều khiển (01), sao cho điện tích trong vật dẫn thứ hai (A) di chuyển về phía vật dẫn thứ nhất (03). Mạch khử điện tích (0) có thể giải quyết vấn đề hiển thị các điểm sáng bởi tấm hiển thị trong trạng thái màn hình đen, bằng cách đó giảm số lượng các điểm sáng trên tấm hiển thị trong trạng thái màn hình đen.

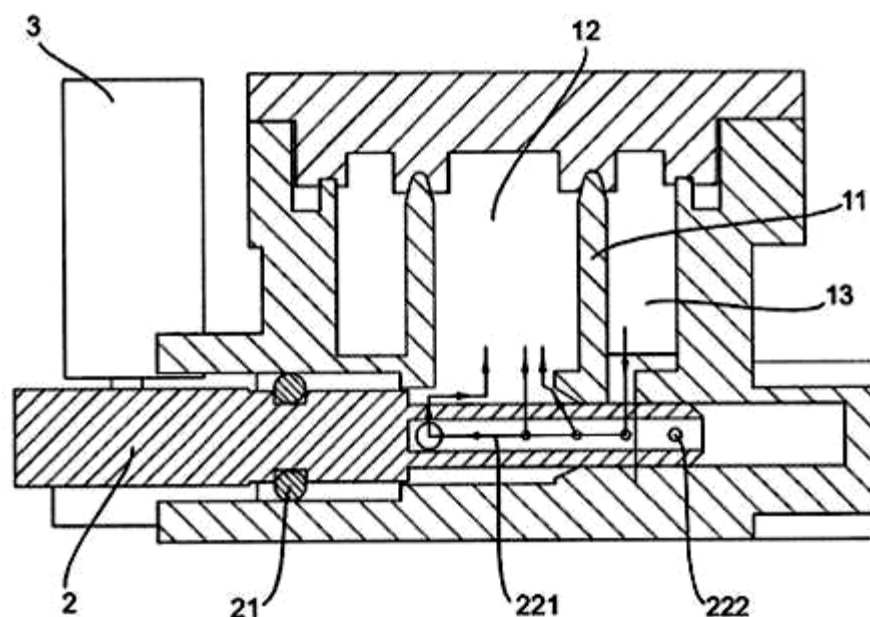


- (11) **1-0032890 B** (15) 04/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-03807 (85) 28/08/2018  
(22) 21/03/2017 (86) PCT/EP2017/056669 21/03/2017  
(30) 2016/5215 25/03/2016 BE (87) WO2017/162654 28/09/2017  
2016/5325 09/05/2016 BE  
(51) **C10M 173/02; C10M 173/00**  
(73) **SOPURA S.A.** (BE)  
Rue de Trazegnies 199, 6180 Courcelles, Belgium  
(72) BOUGARD, François (BE); VANHELLEPUTTE, Philippe (BE); DAVID  
LOGHMANIAN, Armelle (FR); STACHURA, Pierre (BE)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM BÔI TRƠN PHÂN TÁN TRONG NƯỚC**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bôi trơn chứa từ 0,1% đến 10% theo trọng lượng axit hữu cơ thứ nhất là một axit béo có từ 4 nguyên tử cacbon đến 18 nguyên tử cacbon, từ 1% đến 10% theo trọng lượng là amin béo, từ 0% đến 10% theo trọng lượng là chất phân tán, từ 0,1% đến 5% theo trọng lượng là chất điều chỉnh độ axit, từ 0% đến 10% theo trọng lượng là axit hữu cơ thứ hai, từ 5% đến 10% theo trọng lượng là dung môi hữu cơ và từ 50% đến 98,8% theo trọng lượng là nước, tỉ lệ phần trăm theo trọng lượng được tính trên cơ sở tổng trọng lượng của chế phẩm là 100%.

- (11) **1-0032891 B** (15) 04/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2016 344  
(21) 1-2016-03290 (85) 05/09/2016  
(22) 21/07/2014 (86) PCT/CN2014/082594 21/07/2014  
(30) 201410054599.7 18/02/2014 CN (87) WO2015/123960 A1 27/08/2015  
(51) **C08L 75/04; C08J 9/18**  
(73) **MIRACLL CHEMICALS CO., LTD.** (CN)  
No. 35 Changsha Road, ETDZ Yantai City, Shandong 264006, China  
(72) HUANG, Bo (CN); WANG, Renhong (CN); WANG, Guangfu (CN); ZHANG, Sheng (CN); SUN, Qijun (CN)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **HẠT POLYURETAN NHIỆT DÈO TRƯƠNG NỞ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hạt polyuretan nhiệt dẻo trương nở. Hạt polyuretan nhiệt dẻo trương nở bao gồm các thành phần với các phần theo trọng lượng sau: 100 phần polyuretan nhiệt dẻo, 1-10 phần chất ổn định kích thước lỗ tổ ong, và 5-30 phần chất điều chỉnh độ nhớt nóng chảy. Hạt polyuretan nhiệt dẻo trương nở được điều chế theo sáng chế có kích thước lỗ tổ ong đồng nhất và năng suất cao. Tại cùng một thời điểm, hạt polyuretan nhiệt dẻo trương nở tạo ra hiệu năng nung kết lớn thậm chí cả ở áp suất hơi tương đối thấp, sản phẩm bọt đúc có sự biến dạng nhỏ, tỷ lệ co không gian thấp so với khuôn, tính ổn định kích thước lớn, và bề ngoài có tính thẩm mỹ.

- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032892 B</b>  |               | (15) 04/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 25/10/2019        | 379        |
| (21) 1-2019-02474  |               | (85) 13/05/2019        |            |
| (22) 16/10/2017  |               | (86) PCT/EP2017/076316 | 16/10/2017 |
| (30) 201610994496.8  | 11/11/2016 CN | (87) WO2018/086823 A1  | 17/05/2018 |
| (51) <b>F16K 3/26; C02F 1/44; F16K 31/54; F16K 3/32; C02F 1/00</b>               |               |                        |            |
| (73) <b>ZHEJIANG QINYUAN WATER TREATMENT S. T. CO., LTD. (CN)</b>                |               |                        |            |
| 358 Xingci Yi Road, Hangzhou Bay New Zone, Ningbo City, Zhejiang Province, China |               |                        |            |
| (72) DING Zhengbo (CN); PENG Kaiqin (CN); SU Feng (CN)                           |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)                      |               |                        |            |
| (54) <b>BỘ ĐỊNH TỶ SUẤT NƯỚC THẢI ĐA NĂNG</b>                                    |               |                        |            |

(57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực lọc nước và đề cập đến bộ định tỷ suất nước thải đa năng, bao gồm bộ phận chính của bộ định tỷ suất nước thải, trong đó khoang trong và khoang ngoài được tạo ra bằng vách ngăn dạng vành, với đầu nước vào trong sự thông nhau giữa khoang ngoài và đầu nước ra thông với khoang trong được cung cấp trên thân chính của bộ định tỷ suất nước thải, và cũng bao gồm lõi trục điều chỉnh được đưa vào thân chính của bộ định tỷ suất nước thải và có thể di chuyển ngang trong thân chính của bộ định tỷ suất nước thải, với đầu của lõi trục điều chỉnh là bộ hạn chế dòng chảy, bộ hạn chế dòng chảy này là cấu trúc hình ống có tâm rỗng được cung cấp ở phần giữa của nó, và ít nhất hai lỗ hạn chế dòng chảy trong tâm rỗng được cung cấp trong vách ngăn hình ống, số lượng lỗ hạn chế dòng chảy là 2 đến 15; lỗ nối thông thiết lập sự thông nhau giữa khoang trong và khoang ngoài được tạo ra trong vách ngăn dạng vành, bộ hạn chế dòng chảy có thể được chèn vào lỗ nối thông và khi bộ hạn chế dòng chảy được đưa vào lỗ nối thông, khoang trong có thể được thông với khoang ngoài thông qua các lỗ hạn chế dòng chảy và tâm rỗng.





- |                         |            |      |                 |     |
|-------------------------|------------|------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0032893 B</b> |            |      | (15) 04/07/2022 |     |
| (45) 25/08/2022         |            | 413B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2017-04478       |            |      |                 |     |
| (22) 09/11/2017         |            |      |                 |     |
| (30) 62/420,434         | 10/11/2016 | US   |                 |     |
| 62/455,190              | 06/02/2017 | US   |                 |     |
| 62/455,212              | 06/02/2017 | US   |                 |     |
| 62/523,727              | 22/06/2017 | US   |                 |     |

(51) **E03D 11/13; E03F 3/02**

(73) **LIXIL CORPORATION (JP)**

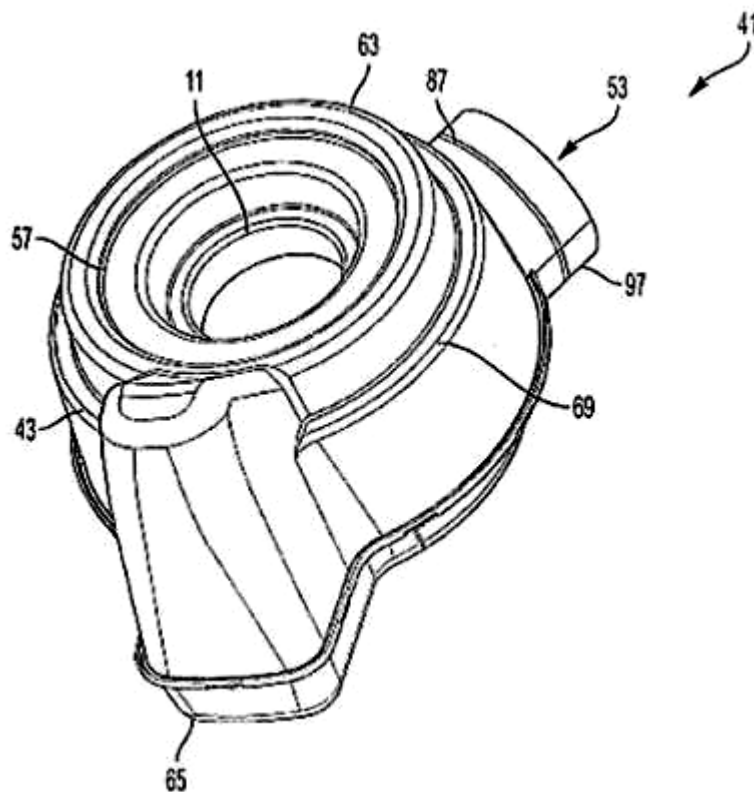
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

(72) McHALE, James (US); ISHIYAMA, Daigo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG CHUYỂN HƯỚNG ĐỂ SỬ DỤNG VỚI NHÀ XÍ ĐA HỒ ĐÀO CHÌM, VÀ NHÀ XÍ ĐA HỒ ĐÀO CHÌM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chuyển hướng để sử dụng với nhà xí đa hồ đào chìm. Hệ thống chuyển hướng này có thể bao gồm khoang thu gom có phần trên để tiếp nhận chất thải từ cửa ra của bệ xí, và hai hoặc nhiều lỗ để nối đến các ống dẫn thoát. Hệ thống chuyển hướng này có thể bao gồm cơ cấu chuyển hướng để hướng dòng chảy từ khoang thu gom đến một trong số hai hoặc nhiều lỗ nêu trên. Cơ cấu chuyển hướng này có thể xoay được từ vị trí thứ nhất sang vị trí thứ hai so với các lỗ này để hướng dòng chảy từ khoang thu gom đến một trong số hai hoặc nhiều lỗ này.



- (11) **1-0032894 B** (15) 05/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02788 (85) 27/06/2018  
 (22) 30/11/2015 (86) PCT/JP2015/083590 30/11/2015  
 (87) WO2017/094067 08/06/2017

(51) **G07B 15/00**

(73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)**

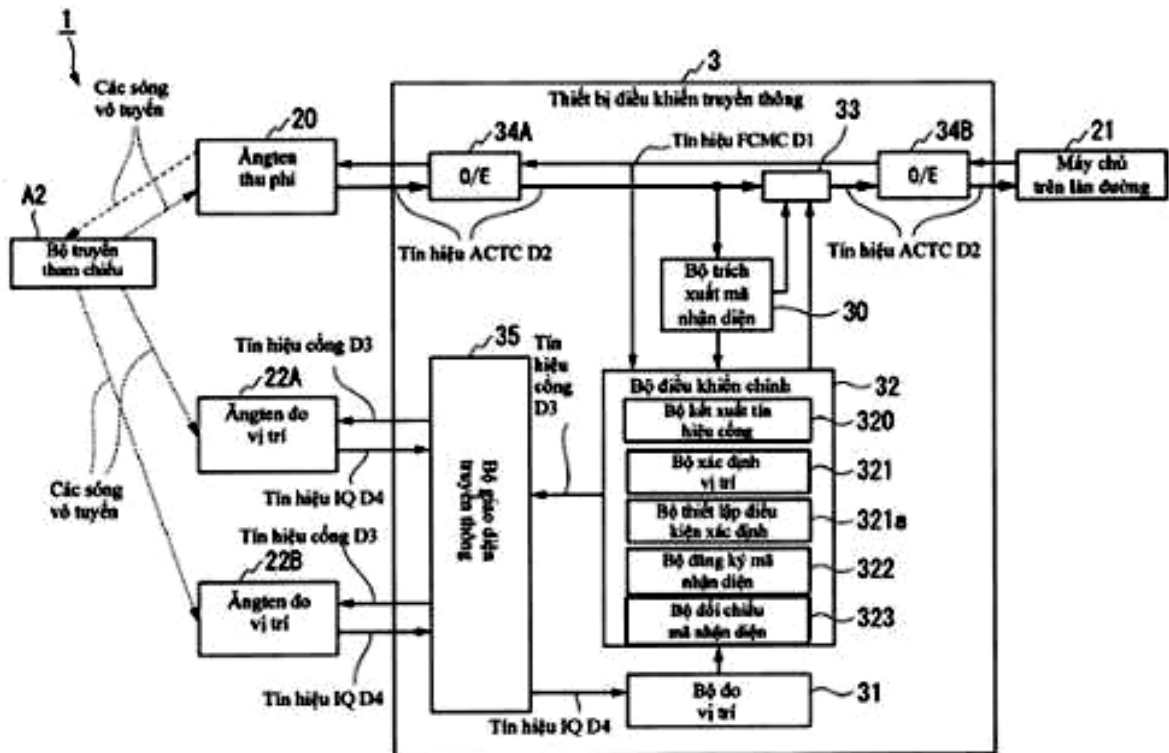
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan

(72) IEUJI Saku (JP); NAKAYAMA Hiroyuki (JP); MAEDA Takashi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

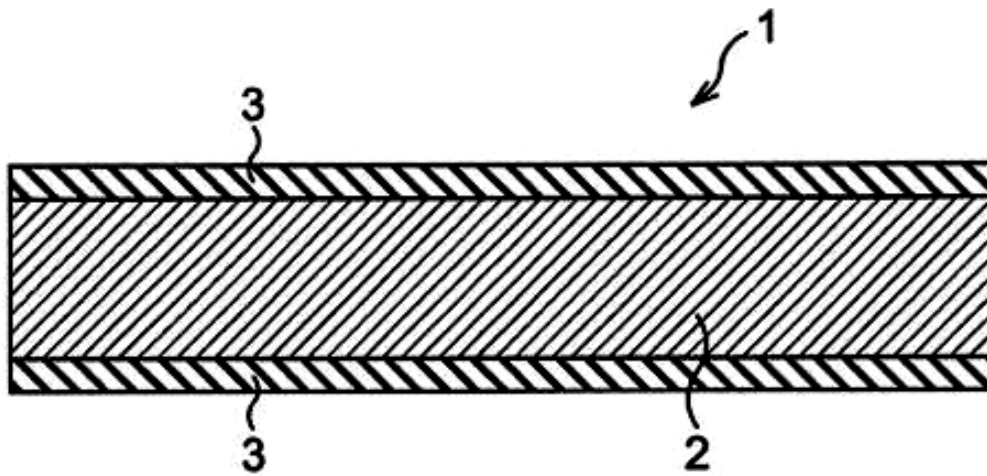
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VÙNG TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG THU PHÍ VÀ VẬT GHI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định vùng truyền thông là phương pháp để xác định vùng truyền thông xác định trong quá trình vận hành hệ thống thu phí (1) có chỉ thiết bị gắn vào xe cộ xuất hiện bên trong vùng truyền thông xác định làm đối tượng truyền thông để thu phí và gồm có: bước bố trí bộ phát để bố trí các bộ phát tham chiếu (A2) có khả năng phát các sóng vô tuyến ở các vị trí trên đường bao của vùng truyền thông xác định; bước xác định vị trí để xác định vị trí của mỗi bộ phát tham chiếu trong số các bộ phát tham chiếu (A2) trên cơ sở tín hiệu xác định vị trí (D2) nhận được bằng cách thu, nhờ các ăngten xác định vị trí định trước (22A và 22B), các sóng vô tuyến được phát bởi các bộ phát tham chiếu (A2); và bước thiết lập điều kiện xác định để thiết lập các điều kiện để xác định xem liệu có thiết lập thiết bị gắn vào xe cộ (A1) làm đối tượng truyền thông để thu phí hay không trên cơ sở các kết quả xác định vị trí đối với các bộ phát tham chiếu (A2).



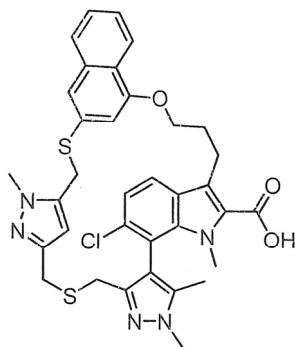
- (11) **1-0032895 B** (15) 05/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00730 (85) 28/02/2017  
 (22) 29/07/2015 (86) PCT/IB2015/001273 29/07/2015  
 (30) PCT/IB2014/001428 30/07/2014 IB (87) WO2016/016707 04/02/2016  
 (51) **C21D 9/46; C23C 2/40; C21D 1/673; C21D 8/00; C21D 8/02; C21D 9/00; C22C 38/00; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C23C 2/06; C23C 2/12; C23C 2/28; C21D 1/06; C21D 1/18**  
 (73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG  
 (72) COBO, Sébastien (AR); PUERTA VELASQUEZ, Juan David (FR); BEAUVAIS, Martin (FR); VINCI, Catherine (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **TẤM THÉP ĐỀ TĂNG CỨNG BẰNG CÁCH ÉP, CHI TIẾT ĐƯỢC CHẾ TẠO BẰNG TẤM THÉP NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP VÀ CHI TIẾT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán, đề tăng cứng bằng cách ép, có thành phần hóa học tính theo % khối lượng như sau:  $0,24\% \leq C \leq 0,38\%$ ,  $0,40\% \leq Mn \leq 3\%$ ,  $0,10\% \leq Si \leq 0,70\%$ ,  $0,015\% \leq Al \leq 0,070\%$ ,  $0\% \leq Cr \leq 2\%$ ,  $0,25 \leq Ni \leq 2\%$ ,  $0,015\% \leq Ti \leq 0,10\%$ ,  $0\% \leq Nb \leq 0,060\%$ ,  $0,0005\% \leq B \leq 0,0040\%$ ,  $0,003\% \leq N \leq 0,010\%$ ,  $0,0001\% \leq S \leq 0,005\%$ ,  $0,0001\% \leq P \leq 0,025\%$ , với điều kiện là hàm lượng titan và nito thỏa mãn điều kiện:  $Ti/N > 3,42$ , và hàm lượng cacbon, mangan, crom và silic thỏa mãn điều kiện:  $2,6C + \frac{Mn}{5,3} + \frac{Cr}{13} + \frac{Si}{15} \geq 1,1\%$ , với thành phần hóa học này còn tùy ý bao gồm một hoặc nhiều nguyên tố sau:  $0,05\% \leq Mo \leq 0,65\%$ ,  $0,001\% \leq W \leq 0,30\%$ ,  $0,0005\% \leq Ca \leq 0,005\%$ , phần còn lại là sắt và các tạp chất không tránh khỏi có nguồn gốc từ quy trình sản xuất, tấm thép này chứa hàm lượng niken  $Ni_{surf}$  ở điểm bất kỳ của tấm thép tính từ bề mặt của nó tới độ sâu  $\Delta$  sao cho  $Ni_{surf} > Ni_{nom}$ , trong đó  $Ni_{nom}$  là hàm lượng niken danh định của tấm thép, và  $Ni_{max}$  là hàm lượng niken lớn nhất trong khoảng  $\Delta$  sao cho:  $\frac{(Ni_{max} + Ni_{nom})}{2} \times (\Delta) \geq 0,6$  và sao cho:  $\frac{(Ni_{max} - Ni_{nom})}{\Delta} \geq 0,01$ , trong đó độ sâu  $\Delta$  được tính bằng micron và các hàm lượng  $Ni_{max}$  và  $Ni_{nom}$  được tính theo phần trăm khối lượng.  
 Sáng chế cũng đề cập đến chi tiết được chế tạo bằng tấm thép này, phương pháp sản xuất tấm thép và chi tiết này.

- (11) **1-0032896 B** (15) 05/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-02564 (85) 05/07/2017  
 (22) 22/12/2015 (86) PCT/JP2015/085849 22/12/2015  
 (30) 2014-266780 26/12/2014 JP (87) WO2016/104512 A1 30/06/2016  
 (51) **C23C 22/00; B32B 15/18; H01F 1/18; B32B 15/04; C21D 9/46**  
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 (72) YAMAZAKI, Shuichi (JP); TAKAHASHI, Masaru (JP); TAKEDA, Kazutoshi (JP);  
 FUJII, Hiroyasu (JP); KANEHASHI, Koji (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện (1) bao gồm vật liệu nền (2) làm bằng tấm thép kỹ thuật điện, và màng phủ ngăn cách (3) được tạo ra trên bề mặt của vật liệu nền (2). Màng phủ ngăn cách (3) chứa phosphat của một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm bao gồm Al, Zn, Mg và Ca. Phosphat này có pic đặc trưng có đỉnh nằm trong khoảng từ -26 ppm đến -16 ppm trong phổ chất rắn <sup>31</sup>P-NMR, và tỷ lệ của cường độ tích phân của pic đặc trưng so với cường độ tích phân của tất cả các pic trong phổ chất rắn <sup>31</sup>P-NMR là 30% hoặc lớn hơn.



- (11) 1-0032897 B (15) 05/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-03791 (85) 28/08/2018  
 (22) 21/04/2017 (86) PCT/EP2017/059511 21/04/2017  
 (30) 62/326,156 22/04/2016 US (87) WO2017/182625 26/10/2017  
 (51) *C07D 515/22; A61K 31/395; A61P 35/00*  
 (73) **ASTRAZENECA AB** (SE)  
 SE-151 85 Södertälje, Sweden  
 (72) HIRD, Alexander (GB); BELMONTE, Matthew, Alan (US); YANG, Wenzhan (US); SECRIST, John, Paul (US); ROBBINS, Daniel, William (US); KAZMIRSKI, Steven, Lee (US); WU, Dedong (US); PENG, Bo (US); JOHANNES, Jeffrey (US); LAMB, Michelle, Laurae (US); YE, Qing (CA); ZHENG, Xiaolan (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẤT ỨC CHẾ BỆNH BẠCH CẦU TỬY BÀO (MCL-1) VÒNG LỚN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ**

(57)



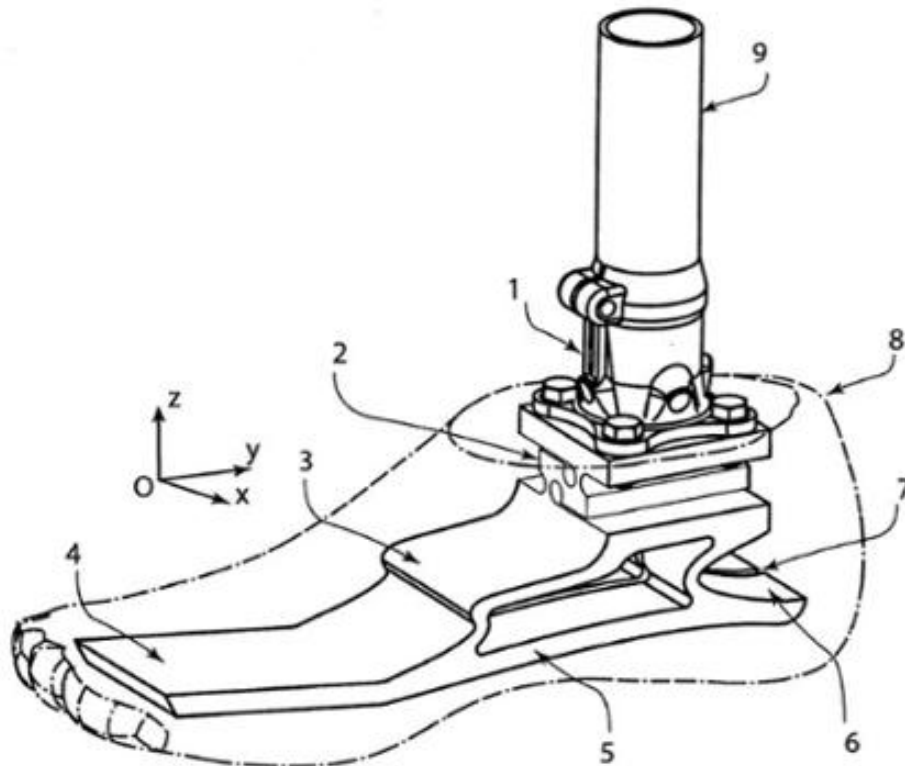
(I)

Sáng chế đề cập đến hợp chất là axit 17-clo-5,13,14,22-tetrametyl-28-oxa-2,9-đithia-5,6,12,13,22-pentaazaheptaxyclo[27,7.1,1<sup>4,7</sup>,0<sup>11,15</sup>,0<sup>16,21</sup>,0<sup>20,24</sup>,0<sup>30,35</sup>]octatriaconta-1(37),4(38),6,11,14,16,18,20,23,29,31,33,35-tridecaen-23-carboxylic (Công thức I) và chất đồng phân đối ảnh và muối dược dụng của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa axit 17-clo-5,13,14,22-tetrametyl-28-oxa-2,9-đithia-5,6,12,13,22-pentaazaheptaxyclo[27,7.1,1<sup>4,7</sup>,0<sup>11,15</sup>,0<sup>16,21</sup>,0<sup>20,24</sup>,0<sup>30,35</sup>]octatriaconta-1(37),4(38),6,11,14,16,18,20,23,29,31,33,35-tridecaen-23-carboxylic, và chất đồng phân đối ảnh và muối dược dụng của chúng. Các hợp chất và dược phẩm này là hữu ích để điều trị bệnh ung thư.

- (11) **1-0032898 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2020 386AS  
(21) 1-2020-00411  
(22) 20/01/2020  
(51) **B29B 15/00; C08J 11/00; B29C 53/00**  
(73) **CÔNG TY TNHH CAPIWORLD (VN)**  
57/29 Phạm Thái Bường, khu phố Nam Thiên 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Nguyễn Võ Tuấn Huy (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU AEROGEL TỪ SỢI CAO SU PHẾ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo vật liệu aerogel từ sợi cao su phế liệu để sử dụng trên nhiều lĩnh vực khác nhau như: xây dựng, xử lý chất thải, vận tải, hàng không, cách nhiệt trong các hệ thống làm lạnh, v.v.. Vật liệu aerogel được sản xuất theo sáng chế bằng cách sử dụng rượu polyvinyllic và glutaraldehyt làm chất tạo liên kết trong mạng lưới 3D và nước làm môi trường phân tán sợi và được làm tăng cường khả năng kỵ nước. Các đặc điểm hình thái và đặc tính kỹ thuật của vật liệu aerogel cho thấy sản phẩm có cấu trúc mạng xốp cao 90,07 - 95,10%, mật độ cực thấp 0,048 - 0,091 g/cm<sup>3</sup>, tính kỵ nước với khả năng hấp thụ dầu lên tới 24,95 g/g và độ đàn hồi cao với mô đun Young có độ nén lên tới 458 kPa. Vật liệu aerogel theo sáng chế có khả năng cách nhiệt vượt trội với độ dẫn nhiệt thấp 0,035 - 0,049 W/m.K, đồng thời có độ hấp thụ âm thanh vượt trội hơn so với chất hấp thụ bọt âm thương mại trên một dải tần số.

- (11) 1-0032899 B (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2020 387AS  
(21) 1-2020-01198  
(22) 03/03/2020  
(51) A61F 2/60; A61F 2/66  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
(VN)  
Số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Phạm Huy Tuân (VN); Nguyễn Văn Khiển (VN)  
(54) **BÀN CHÂN GIẢ VỚI KHỚP MẮT CÁ CHÂN ĐA TRỤC**

- (57) Sáng chế đề cập đến bàn chân giả với khớp mắt cá chân đa trục bao gồm bàn chân có tâm trên (2.5) nối với ống nối (1) để liên kết cẳng chân (9) với bàn chân bằng các mối ghép bu lông; tấm dưới (2.6) được làm liền khối với các thanh đàn hồi, khớp mắt cá chân đa trục của bàn chân được tạo thành bởi cụm lắc cổ chân (2) và các thanh đàn hồi cho phép bàn chân lắc và uốn theo hai trục tọa độ nằm ngang; cụm lắc cổ chân (2) bao gồm hai khớp bản lề đàn hồi (2.1, 2.2) liên kết nối tiếp so le với nhau, các thanh đàn hồi gồm thanh mu bàn chân (3), thanh gót bàn chân (6) được tạo cấu hình rãnh (7), thanh gan bàn chân (5) được kéo dài tạo thành mũi bàn chân (4).

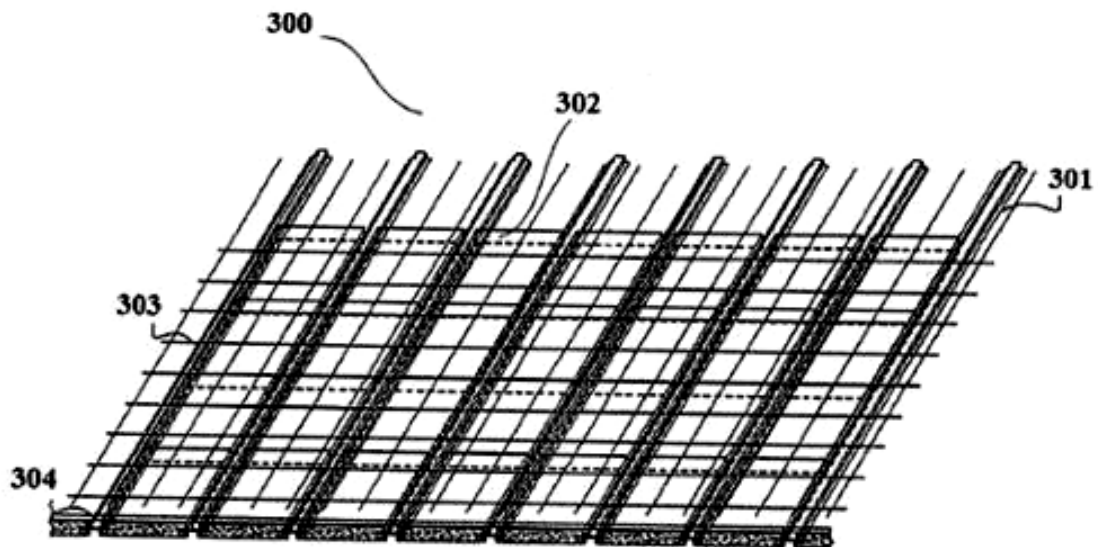


- (11) **1-0032900 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2021 399  
(21) 1-2021-01692  
(22) 30/03/2021  
(51) **A01G 1/04**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN (VN)**  
567 Lê Duẩn, Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk  
(72) Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Nguyễn Trần Phương (VN); Trần Thị Thu Hiền (VN); Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN)  
(54) **QUY TRÌNH TRỒNG NẤM LINH CHI (GANODERMA LUCIDUM)**  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình trồng nấm linh chi (*Ganoderma lucidum*) trong đó bằng cách kết hợp, xử lý các thành phần mùn cưa gỗ cao su, bã mía, vỏ cà phê, lõi ngô, xơ dừa, vỏ trấu, cám gạo, MgSO<sub>4</sub>, CaCO<sub>3</sub>, vitamin và vi lượng và ép đùn tạo thành khúc làm thành giá thể trồng nấm. Quy trình theo sáng chế cho phép kết hợp được ưu thế của kỹ thuật trồng nấm từ vật liệu vụn và kỹ thuật trồng nấm từ gỗ khúc vừa tận dụng được nguồn phế thải nông lâm nghiệp, tăng hiệu suất trồng, đồng thời thu được sản phẩm nấm linh chi có hàm lượng hoạt chất tương đương nấm linh chi ngoài tự nhiên.



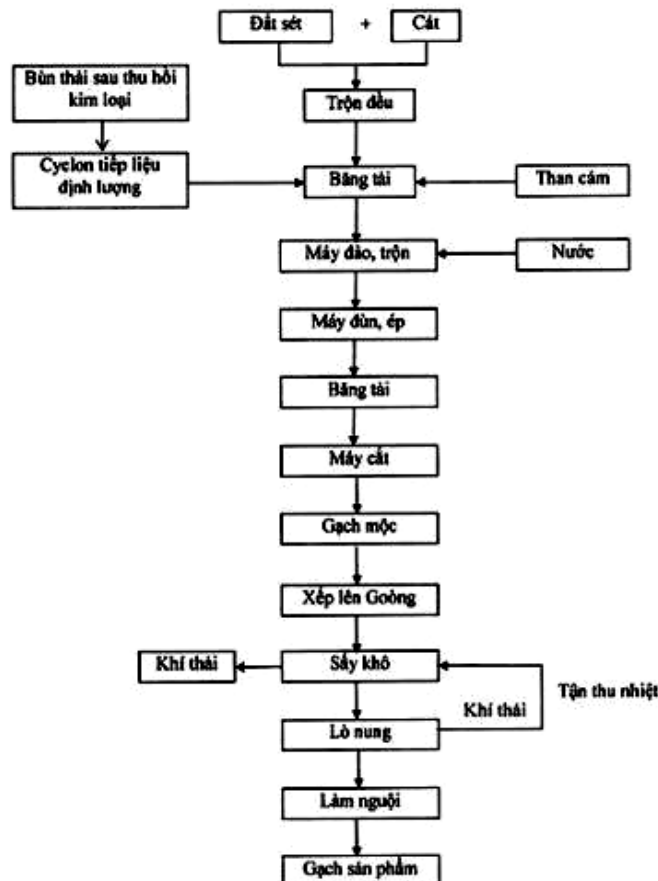
- (11) **1-0032901 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/04/2020 385AS  
(21) 1-2018-04382  
(22) 04/10/2018  
(51) **E04B 1/16; E04B 5/32; E04B 1/00**  
(76) **TẠ QUANG HUY (VN)**  
Cụm 6, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội  
(54) **KẾT CẤU NHÀ**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nhà, cụ thể hơn là sáng chế đề cập đến kết cấu nhà bao gồm cột (100), dầm (200), và sàn (300) được cấu tạo từ bê tông cốt thép, được thi công và tạo hình nhờ cốt thép tạo hình bọc bên ngoài có vai trò như khuôn để giữ và tạo hình cho bê tông, khi bê tông được đổ vào trong quá trình thi công, nhờ đó kết cấu nhà này được thi công thuận tiện, dễ dàng và không cần sử dụng cốp pha truyền thống. Sàn (300) có kết cấu gồm có: các thanh thép hình (301) được bố trí song song cách đều nhau dọc theo sàn (300), có các tai thép nhô ra hai bên để đỡ mép của các panel (302) được bố trí trái kín toàn bộ bề mặt phía dưới sàn sao cho tạo thành kết cấu bên dưới giúp tạo hình và đỡ toàn bộ lớp bê tông cốt thép phía trên của sàn (300). Các cột (100) được tạo hình nhờ cốt thép tạo hình (101) có hình dạng tương ứng với hình dạng bên ngoài của cột (100), rỗng và có thành mỏng sao cho tạo thành khuôn để tiếp nhận bê tông cột được đổ vào. Các dầm (200) được tạo hình nhờ cốt thép tạo hình (201) có hình dạng tương ứng với hình dạng bên ngoài của dầm (200), rỗng và có thành mỏng, bao quanh một phần phía dưới sàn (300) của hệ cốt thép dầm sao cho tạo thành khuôn để tiếp nhận bê tông dầm được đổ vào.

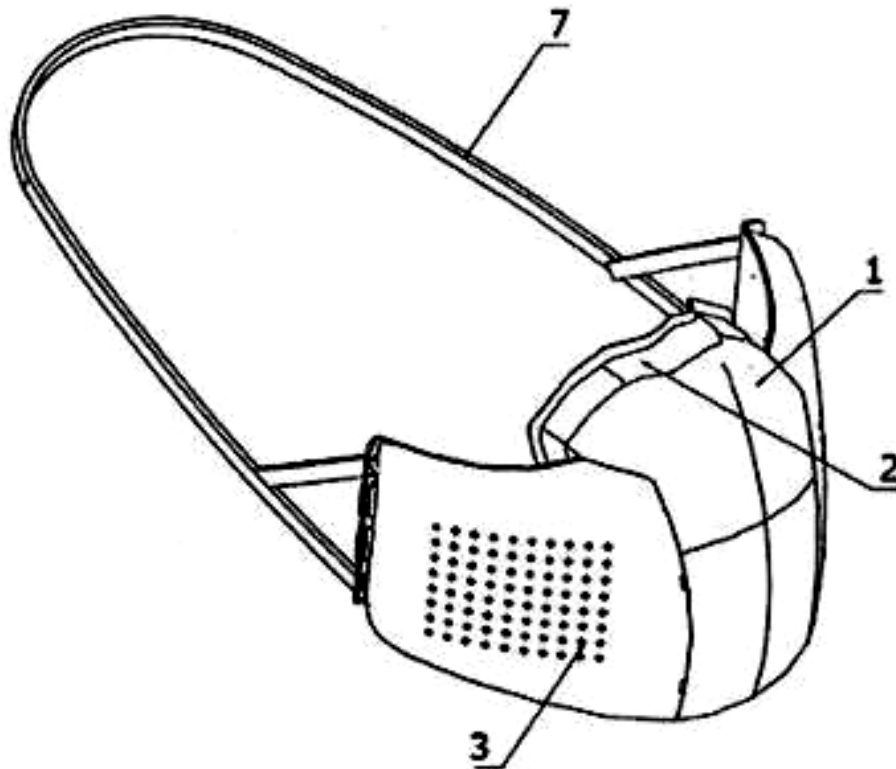


- (11) **1-0032902 B** (15) 05/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/07/2020 388AS  
 (21) 1-2020-01473  
 (22) 12/03/2020  
 (51) **C04B 33/132; C04B 28/00**  
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**  
 334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
 (72) Nguyễn Mạnh Khải (VN); Phạm Thị Thuý (VN); Nguyễn Xuân Huân (VN); Nguyễn Thị Hà (VN); Trần Thị Hương (VN)  
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT GẠCH NUNG BẰNG CÁCH TÁI CHẾ Bùn THẢI CÔNG NGHIỆP MẠ ĐIỆN SAU THU HỒI KIM LOẠI**  
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất gạch nung bằng cách tái chế bùn thải công nghiệp mạ điện sau thu hồi kim loại bao gồm các bước:  
 (i) Phối trộn,  
 (ii) Định hình gạch,  
 (iii) Phơi sấy sản phẩm,  
 (iv) Nung, và  
 (v) Thu vật liệu.

Quy trình theo sáng chế đã tận dụng nguồn chất thải rắn phổ biến của các quá trình mạ điện, có sẵn với lượng phát thải lớn, tạo ra sản phẩm dân dụng, tiếp cận hướng tận thu nguồn chất thải, tiết kiệm năng lượng.

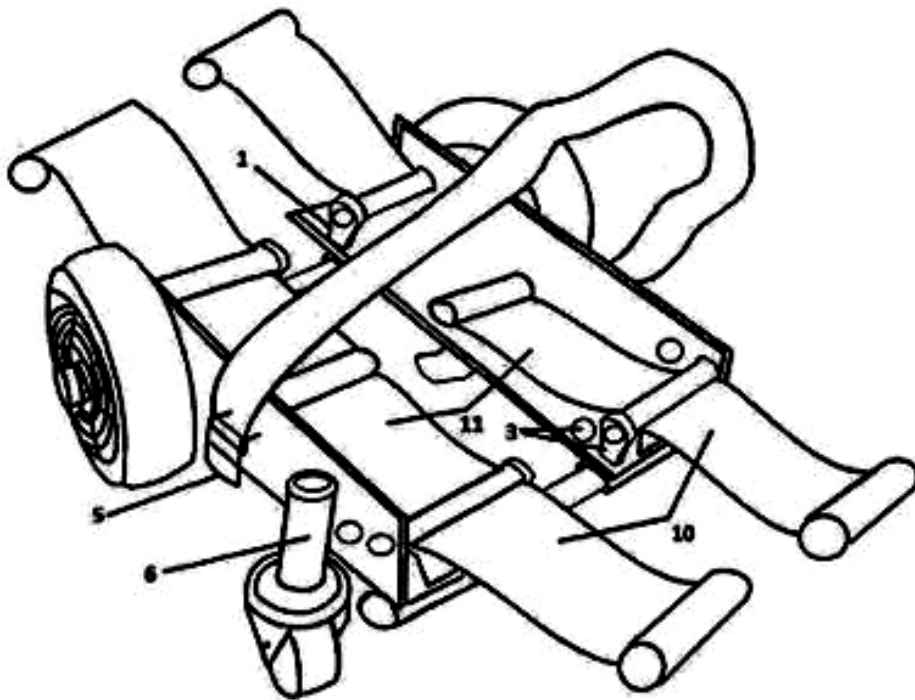


- (11) **1-0032903 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2020 389AS  
(21) 1-2020-02824  
(22) 20/05/2020  
(51) **A62B 18/02**; *A41D 13/11*  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KỸ THUẬT CƠ KHÍ CHÍNH XÁC (VN)**  
Nhà C8B, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà  
Trung, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Chí Hưng (VN); Phạm Thành Nam (VN)  
(54) **KHẨU TRANG**
- (57) Sáng chế đề cập đến khẩu trang có cấu tạo đối xứng bao gồm: khung (1); viền mềm (2) được ép vào khung (1); má ốp (3) được gài vào khung (1) bằng cơ cấu bản lề và móc; tấm lọc (4) được kẹp giữa má ốp (3) và khung (1); cửa van ra (5) được gắn vào các vách ngăn giữa (B3); các cửa van vào (6 và 6') được gắn vào các vách ngăn bên (B1 và B2); và quai đeo (7) được gắn vào hai bên khung (1). Khẩu trang được chia thành bốn khoang, bao gồm: khoang thở (A1), hai khoang lọc khí (A2 và A4), và khoang xả khí (A3). Hai khoang lọc khí (A2 và A4) nối thông với khoang thở (A1). Khoang xả khí (A3) nối thông với khoang thở (A1). Các cửa van vào và van ra là van một chiều.



- (11) **1-0032904 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2020 387AS  
(21) 1-2018-05552  
(22) 10/12/2018  
(51) **B60S 13/00**  
(76) **VƯƠNG XUÂN HÙNG (VN)**  
98 khu 3, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội  
(54) **CỤM BÁNH XE CỨU HỘ MINI**

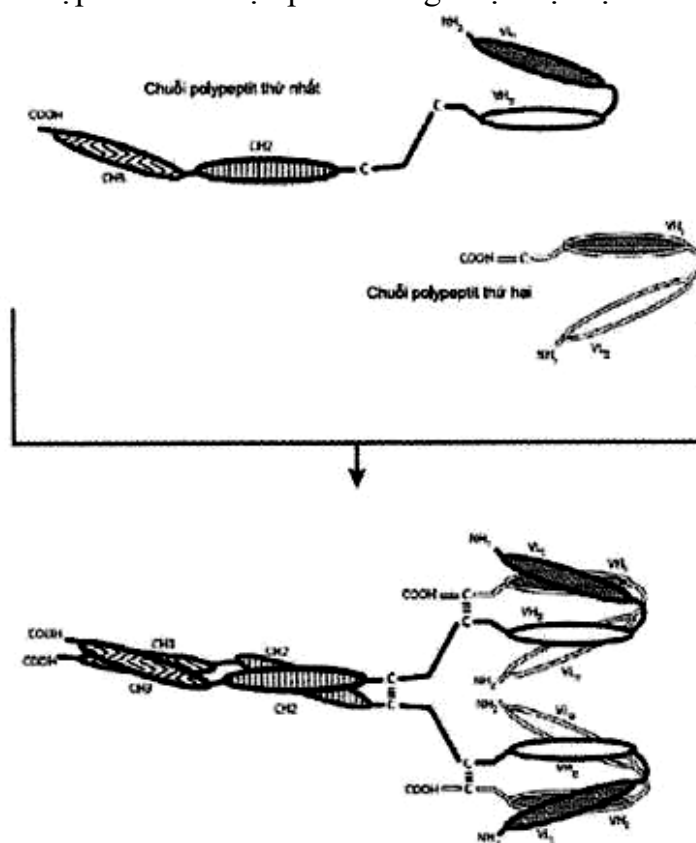
- (57) Cụm bánh xe cứu hộ theo sáng chế gồm phần khung có các lỗ để bắt chốt định vị cố định các thanh chèn bánh xe phía sau và trước (1), (2) và (3). Mặt gâm khung có các khớp nối (7) là vị trí để giằng và liên kết khung thông qua các chốt trục giằng. Trên khung còn được gắn chờ các đầu cài dây cố định (5) cùng các đai ốc êcu (4) để bắt bánh xe phía sau, khớp nối (6) để ráp bánh phía trước. Các thanh chèn phía trước có ổ xoay (8) và chân hãm (9). Các thanh chèn phía sau (10), (11) có ống xoay răng (12). Phần bánh trước có ổ xoay và các vấu chặn (13), (14). Phần bánh sau là động cơ điện và các đai ốc, chốt định vị cố định các bộ phận lại với khung và dây móc cố định.



- (11) **1-0032905 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-02137  
(22) 07/06/2017  
(51) **G06Q 10/00**; G06F 7/00  
(76) **NGUYỄN VĂN KINH (VN)**  
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh  
(54) **HỆ THỐNG VẬN TẢI HÀNH KHÁCH CÔNG CỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận tải hành khách công cộng, trong đó các phương tiện sử dụng thẻ thông minh để thanh toán cước phí, sử dụng xe đạp công cộng phải có tài khoản bảo đảm, xe đạp và xe máy chỉ được lưu thông những tuyến đường không có xe buýt. Nhờ hệ thống vận tải hành khách nêu trên, đã tối ưu hóa vận tải hành khách, làm cho việc đi lại của hành khách dễ dàng, tiện lợi, giảm chi phí, giảm ùn tắc giao thông góp phần đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giảm tai nạn giao thông, bảo vệ môi trường, xây dựng thành phố văn minh, sạch đẹp.

- (11) **1-0032906 B** (15) 07/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02985 (85) 11/07/2018  
(22) 14/12/2016 (86) PCT/US2016/066658 14/12/2016  
(30) 62267652 15/12/2015 US (87) WO2017/106346 22/06/2017  
(51) **C07K 16/10; A61K 39/395**  
(73) **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**  
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America  
(72) Mini BALAKRISHNAN (IN); Brian A. CARR (US); John CORBIN (US); Craig S. PACE (AU); Nathan D. THOMSEN (US); Xue ZHANG (US)  
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG ĐƯỢC PHÂN LẬP LIÊN KẾT VỚI GP120 CỦA VIRUT GÂY SUY GIẢM MIỄN DỊCH Ở NGƯỜI (HIV), DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất kháng thể đơn dòng mới, hoặc đoạn liên kết với kháng nguyên của nó, kháng HIV với các tính chất điều trị bệnh tốt hơn. Sáng chế còn đề xuất polynucleotit phân lập được mã hóa kháng thể đơn dòng hoặc đoạn liên kết với kháng nguyên của nó, vật truyền chứa polynucleotit, tế bào chứa polynucleotit, dược phẩm chứa kháng thể đơn dòng, và phương pháp tạo ra kháng thể đơn dòng hoặc đoạn liên kết với kháng nguyên của nó.

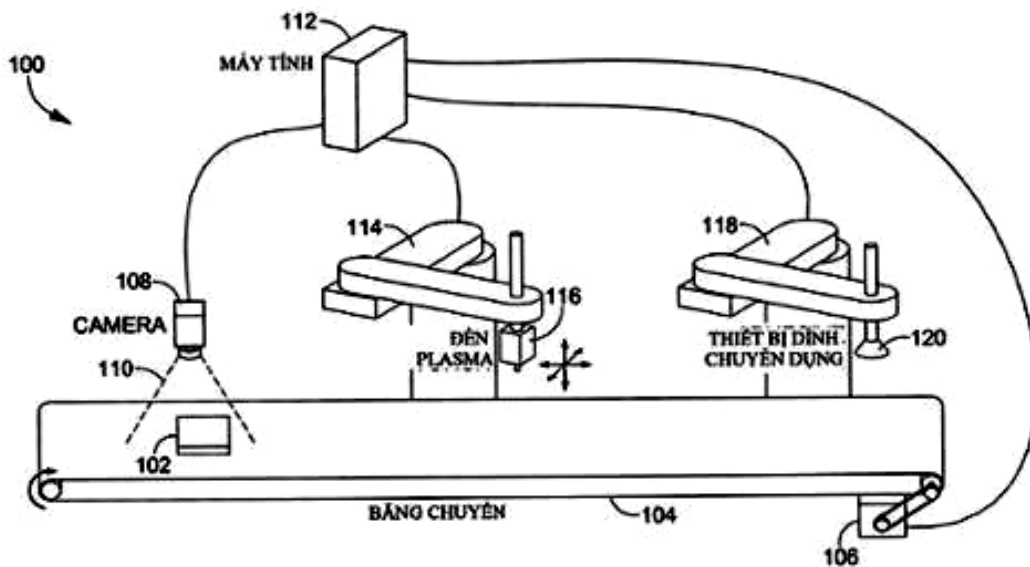
- (11) **1-0032907 B** (15) 07/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-00730 (85) 22/02/2018  
 (22) 21/07/2016 (86) PCT/US2016/043267 21/07/2016  
 (30) 62/196,170 23/07/2015 US (87) WO2017/015433 26/01/2017  
 62/201,067 04/08/2015 US  
 62/355,302 27/06/2016 US  
 (51) **C07K 16/46; C07K 16/24**  
 (73) 1. **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)**  
 Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany  
 2. **MACROGENICS, INC. (US)**  
 9704 Medical Center Drive, Rockville, Maryland 20850, UNITED STATES OF AMERICA  
 (72) SINGH, Sanjaya (US); PAN, Qi (CN); BARRETT, Rachel, Rebecca (US); JOHNSON, Leslie, S. (US); GUPTA, Pankaj (US); LOW, Sarah (US); WU, Haixia (CN)  
 (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT BAO GỒM POLYPEPTIT GẮN ĐÍCH IL-23A VÀ YẾU TỐ HOẠT HÓA TẾ BÀO B (BAFF), DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất đặc hiệu với IL23A và BAFF, dược phẩm chứa các hợp chất này, và phương pháp sử dụng nó. Axit nucleic, tế bào, và phương pháp sản xuất liên quan đến hợp chất và dược phẩm cũng được bộc lộ.



- (11) **1-0032908 B** (15) 07/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2013 306  
(21) 1-2013-00828 (85) 18/03/2013  
(22) 17/08/2011 (86) PCT/US2011/048157 17/08/2011  
(30) 61/374,582 17/08/2010 US (87) WO2012/024452 23/02/2012  
(51) **C07K 14/64; A61K 38/22**  
(73) **AMBRX, INC. (US)**  
10975 North Torrey Pines Road, Suite 100, La Jolla, CA 92037, United States of America  
(72) KRAYNOV, Vadim (US); KNUDSEN, Nick (US); HEWET, Amha (US); DE DIOS, Kristine (US); PINKSTAFF, Jason (US); SULLIVAN, Lorraine (US)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **POLYPEPTIT RELAXIN ĐƯỢC CẢI BIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYPEPTIT RELAXIN ĐƯỢC CẢI BIẾN NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến polypeptit relaxin được cải biến; tế bào vật chủ; phương pháp sản xuất polypeptit relaxin được cải biến; axit nucleic phân lập được mã hóa chuỗi polypeptit relaxin được cải biến; tế bào vật chủ chứa axit nucleic phân lập được; và hệ dịch mã *in vitro*.



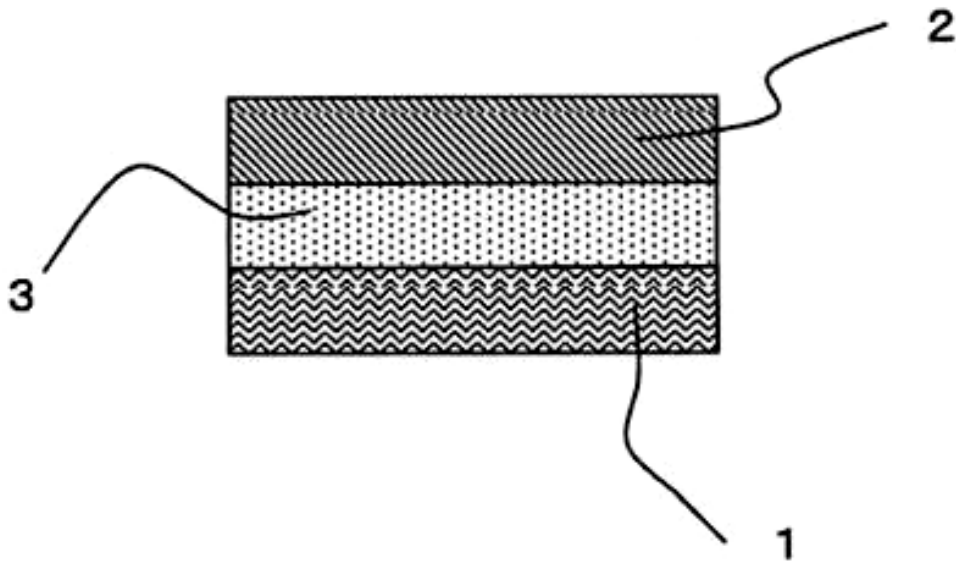
- (11) **1-0032909 B** (15) 07/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01228 (85) 31/03/2017  
 (22) 02/09/2015 (86) PCT/US2015/048128 02/09/2015  
 (30) 62/044,769 02/09/2014 US (87) WO2016/036848 10/03/2016  
 14/842,564 01/09/2015 US  
 (51) **C08J 7/12; A43D 11/00; A43D 25/00; H01J 37/317; C09J 5/02; A43B 13/12; B32B 38/00**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America  
 (72) LIN, Jen-Chuan (TW); HUANG, Chun-Wei (TW); CHANG, Pu-Yuan (TW); KAO, Su-Wen (TW); WANG, Guo-Chang (TW)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BỘ PHẬN ĐÀN HỒI BẰNG PLASMA**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp để làm sạch bộ phận đàn hồi bằng plasma. Bộ phận này được nhận diện để nguồn plasma có thể được đặt thích hợp với bộ phận này. Việc đặt nguồn plasma nằm trong khoảng xê dịch độ cao từ 20 đến 40 milimet của bộ phận này để đạt được việc xử lý bề mặt mong muốn mà không gây hại nhiệt cho bộ phận này. Plasma được áp dụng cho bộ phận này trong một hoặc nhiều ứng dụng đủ để làm sạch và hoạt hóa bề mặt bộ phận, như bằng cách phủ plasma cho đến khi bộ phận đàn hồi có hàm lượng nhóm chức cacbonyl từ 2% đến 15% trong vùng thay đổi của bộ phận này. Chất kết dính được phủ lên bộ phận này sau khi đạt được hàm lượng nhóm chức cacbonyl thích hợp.



- (11) **1-0032910 B** (15) 07/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/03/2015 324
- (21) 1-2014-04395 (85) 29/12/2014
- (22) 27/05/2013 (86) PCT/JP2013/064659 27/05/2013
- (30) 2012-124819 31/05/2012 JP (87) WO2013/180067 05/12/2013
- (51) **C09D 167/00; B05D 7/24; B32B 15/09; C09D 7/12; C09D 161/06; C09D 161/20; B05D 7/14; B65D 25/14**
- (73) **1. TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)**  
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan  
**2. VALSPAR ROCK CO., LTD. (JP)**  
 5F, Rock Paint Building, 2-37-2, Minamisuna, Koto-ku, Tokyo 1360076, Japan
- (72) TAKAGI, Naoyuki (JP); KANZAKI, Keizou (JP); SANO, Nobuaki (JP); ARAI, Mayumi (JP)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ, TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ, ĐỒ CHỨA BẰNG KIM LOẠI VÀ NẮP KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ polyeste được dùng để sản xuất màng phủ của tấm kim loại phủ, đồ chứa bằng kim loại, nắp bằng kim loại, v.v.. Chế phẩm phủ này có chất liên kết ngang và chất xúc tác lưu hóa được bổ sung vào hỗn hợp nhựa polyeste gồm hỗn hợp của nhựa polyeste (A) có chỉ số axit nằm trong khoảng từ 2 đến 50 mg KOH/g và nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh (Tg) nằm trong khoảng từ 35 đến 100°C và nhựa polyeste (B) có chỉ số axit nằm trong khoảng từ 0 đến 50 mg KOH/g và nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh (Tg) nằm trong khoảng từ -20 đến 25°C. Do đó, có thể tạo ra chế phẩm phủ hoàn hảo về độ bền chống giòn theo thời gian, độ bền chống ăn mòn, độ bền chống xước, độ bền chung cất, và khả năng chống kết khối.

- (11) **1-0032911 B** (15) 08/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2020 387AS
- (21) 1-2019-07219 (85) 19/12/2019
- (22) 19/06/2018 (86) PCT/EP2018/066220 19/06/2018
- (30) 17382376.6 20/06/2017 EP (87) WO2018/234294 27/12/2018
- (51) *C11D 1/62; C07C 213/08; C11D 3/50; C11D 11/04; C11D 3/00; C11D 3/20; C07C 213/06; C11D 11/00*
- (73) **KAO CORPORATION S.A. (ES)**  
Puig dels Tudons, 10, Apartado de Correos 74, 08210 Barberà del Vallès, Spain
- (72) MUNDÓ BLANCH, Miquel (ES); PEY GUTIÉRREZ, Carmen M. (ES); NOGUÉS LÓPEZ, Blanca (ES); SOBREVIAS ALABAU, Jaume (ES); VILARET FERRER, Josep (ES)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM CÓ HOẠT TÍNH LÀM MỀM VẢI, CHẾ PHẨM LÀM MỀM VẢI CHỨA CHẾ PHẨM NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP DƯỠNG VẢI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hoạt tính làm mềm vải chứa: thành phần (a), thành phần này là ít nhất một hoặc hỗn hợp các hợp chất amoni mono, di hoặc trieste bậc bốn; thành phần (b), thành phần này là este của axit béo hoặc hỗn hợp các este của axit béo, trong đó este của axit béo có nguồn gốc từ rượu béo C<sub>3</sub>-C<sub>10</sub> hoặc hỗn hợp các rượu béo C<sub>3</sub>-C<sub>10</sub> và trong đó hàm lượng thành phần (b) với lượng từ 5% đến 50% khối lượng tính trên tổng khối lượng của chế phẩm hoạt tính làm mềm vải; thành phần (c), thành phần này là axit béo hoặc hỗn hợp các axit béo, trong đó hàm lượng thành phần (c) cao hơn từ 0% và đến 15% khối lượng tính trên tổng khối lượng của chế phẩm hoạt tính làm mềm vải. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm hoạt tính làm mềm vải, chế phẩm làm mềm vải chứa chế phẩm hoạt tính làm mềm vải này, phương pháp sản xuất chế phẩm làm mềm vải, phương pháp dưỡng vải bao gồm bước cho vải tiếp xúc với chế phẩm làm mềm vải được bộc lộ trong bản mô tả này để làm mềm và dưỡng vải.

- (11) **1-0032912 B** (15) 08/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01493 (85) 09/04/2018  
 (22) 14/10/2016 (86) PCT/JP2016/080554 14/10/2016  
 (30) 2015-206916 21/10/2015 JP (87) WO2017/069059 27/04/2017  
 (51) **H01G 4/18; H01G 4/33; G06K 19/07; H01G 4/12**  
 (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)  
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan  
 (72) SHIMIZU, Hiroji (JP); WAKITA, Junji (JP); MURASE, Seiichiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **TỤ ĐIỆN, MẠCH ĐIỆN BAO GỒM TỤ ĐIỆN NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TỤ ĐIỆN NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MẠCH ĐIỆN NÀY VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN BAO GỒM TỤ ĐIỆN NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến tụ điện có sự liên kết tốt giữa lớp điện môi và lớp dẫn điện, có đặc tính ESR thấp, và giữ cho dòng rò bị triệt tiêu. Tụ điện này chứa lớp điện môi và màng dẫn điện và khác biệt ở chỗ lớp điện môi chứa hợp chất hữu cơ và hợp chất kim loại và màng dẫn điện chứa vật liệu dẫn điện và hợp chất hữu cơ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo tụ điện này, mạch điện bao gồm tụ điện này, phương pháp chế tạo mạch điện này và thiết bị truyền thông vô tuyến bao gồm tụ điện này.



(11) <b>1-0032913 B</b>	(15) 08/07/2022		
(45) 25/08/2022	413B	(43) 25/06/2018	363
(21) 1-2018-01442	(85) 05/04/2018		
(22) 08/09/2015	(86) PCT/JP2015/075483		08/09/2015
	(87) WO2017/042887		16/03/2017

(51) **B62J 1/12**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

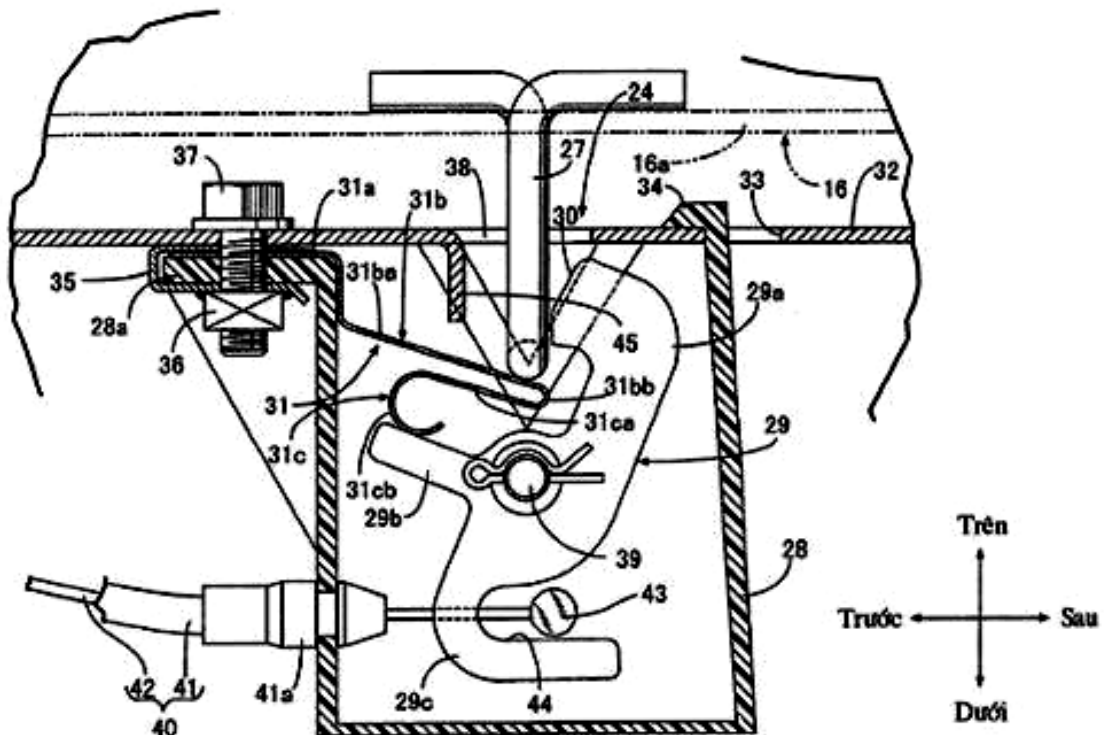
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) MIYAZAWA Yoshiyuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CƠ CẤU KHÓA YÊN DỪNG CHO XE**

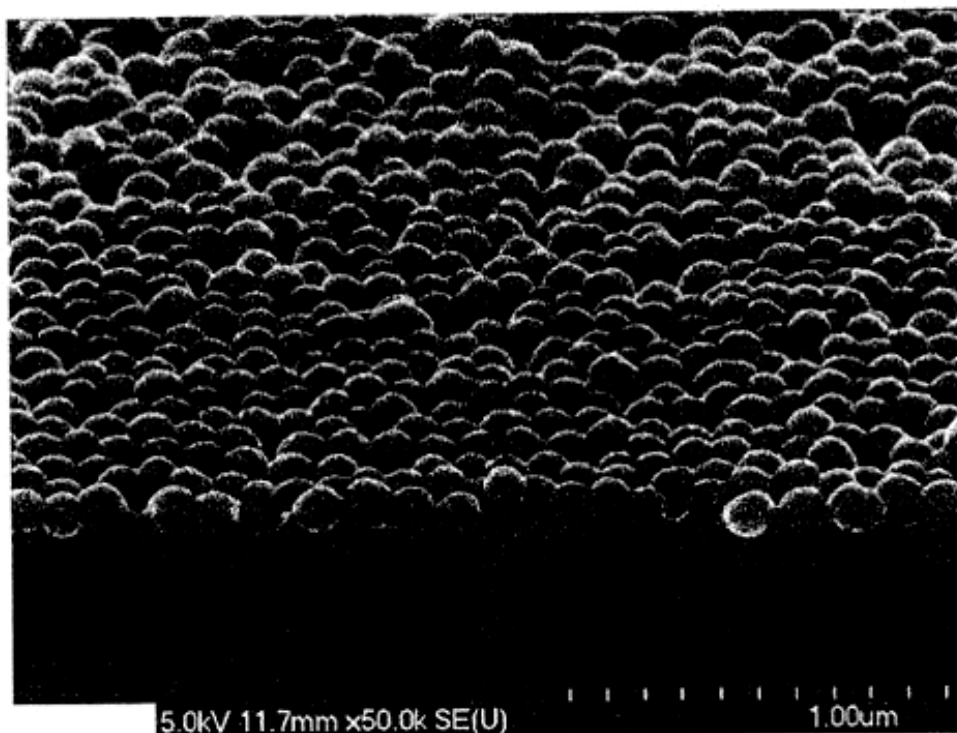
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khóa yên dùng cho xe, mà trong đó cần gạt khớp có vấu khóa có khả năng gạt khớp vào móc yên, được đỡ xoay được trên vỏ để được xoay từ vị trí gạt khớp đến vị trí nhả khớp đáp lại thao tác bởi người dùng xe, cần gạt khớp được đẩy về phía vị trí gạt khớp bởi phương tiện đẩy, và vấu khóa của cần gạt khớp được gạt khớp vào móc yên đáp lại hoạt động của móc yên kèm theo sự dịch chuyển của yên xe về phía vị trí đóng, trong đó phương tiện đẩy (31) được tạo ra khiến cho ở trạng thái mà ở đó yên xe nằm ở vị trí mở, phương tiện đẩy (31) làm cho cần gạt khớp (29) ở phía vị trí nhả khớp xoay về phía vị trí gạt khớp đáp lại yên xe và móc yên (27) được hoạt động từ vị trí mở đến vị trí đóng và tác dụng lực đẩy vào móc yên (27) theo hướng, mà theo đó móc yên (27) gạt khớp vào vấu khóa (30) trong khi tác dụng lực đẩy vào cần gạt khớp (29) về phía vị trí gạt khớp. Điều này cho phép tình trạng khóa yên được duy trì với kết cấu đơn giản.



- (11) **1-0032914 B** (15) 08/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2016 340
- (21) 1-2016-01587 (85) 29/04/2016
- (22) 02/10/2014 (86) PCT/JP2014/076373 02/10/2014
- (30) 2013-207382 02/10/2013 JP (87) WO2015/050189 A1 09/04/2015
- (51) *A61M 1/14; A61K 47/12; A61P 7/08; A61K 47/26; A61K 47/02; A61K 47/22*
- (73) **TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi, Tokushima 771-0360,  
Japan
- (72) NOGUCHI, Hiroshi (JP); MYOSE, Michiko (JP); KIKUISHI, Junya (JP);  
AOYAMA, Hideyuki (JP); HASHIMOTO, Mina (JP); YOSHIMOTO, Yusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM THẨM TÁCH LOẠI BA THÀNH PHẦN CHỨA AXIT AXETIC VÀ MUỐI CỦA AXIT AXETIC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT LỎNG THẨM TÁCH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thẩm tách loại ba phần bao gồm chế phẩm S chứa natri clorua, chế phẩm B chứa natri bicarbonat, và chế phẩm A chứa glucoza và thành phần chất điện giải mà không phải là natri clorua cũng không phải natri bicarbonat. Bằng cách tạo ra chế phẩm A chứa axit axetic và muối axit axetic và thỏa mãn tỷ lệ mol của axit axetic/muối axit axetic là 1/(0,5-2), chất lỏng thẩm tách bicarbonat có tổng nồng độ ion axit axetic là 2 mEq/L hoặc lớn hơn nhưng nhỏ hơn 6 mEq/L có thể được điều chế. Chế phẩm A này không chỉ vượt trội về độ ổn định của các thành phần chứa glucoza mà còn có thể làm giảm mùi axit axetic. Theo chế phẩm thẩm tách loại ba phần, bằng cách kiểm soát lượng của các chế phẩm S, B và A được thêm vào khi điều chế chất lỏng thẩm tách, nồng độ ion bicarbonat và/hoặc nồng độ natri trong chất lỏng thẩm tách cũng có thể được thay đổi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế chất lỏng thẩm tách.

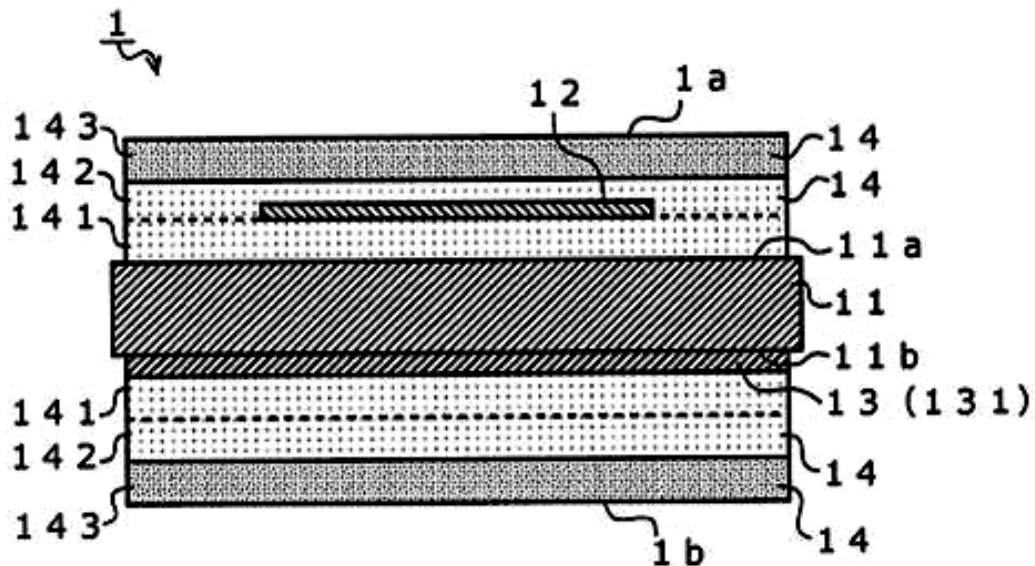
- (11) **1-0032915 B** (15) 08/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01254 (85) 04/04/2017  
 (22) 25/09/2015 (86) PCT/JP2015/004893 25/09/2015  
 (30) 2014-201590 30/09/2014 JP (87) WO2016/051750 A1 07/04/2016  
 2015-015991 29/01/2015 JP  
 (51) **G02B 1/111; B32B 9/00; C03C 17/25; C03C 17/34; H01L 31/0392; C09D 183/04; C09D 7/12; G02B 1/18; B32B 5/16; C09D 183/02**  
 (73) **NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)**  
 5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321 Japan  
 (72) KOYO, Mizuho (JP); KAWAZU, Mitsuhiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **LỚP PHỦ PHẢN XẠ THẤP, TẮM KÍNH, NỀN KÍNH VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN HÓA QUANG ĐIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến lớp phủ phản xạ thấp, tấm kính, nền kính và thiết bị chuyển hóa quang điện. Lớp phủ phản xạ thấp được làm thích ứng để được tạo ra trên ít nhất một bề mặt chính của nền. Lớp phủ phản xạ thấp màng xốp có độ dày từ 80 đến 800 nm, màng xốp bao gồm: hạt silic oxit mịn là chất rắn và có dạng cầu và có đường kính hạt trung bình từ 80 đến 600 nm; và chất kết dính chứa silic oxit làm thành phần chính và chứa nhóm kỵ nước, hạt silic oxit mịn được liên kết bởi chất kết dính. Lớp phủ phản xạ thấp chứa 35 đến 70% khối lượng hạt silic oxit mịn, 25 đến 64% khối lượng silic oxit của chất kết dính, và 0,2 đến 10% khối lượng nhóm kỵ nước của chất kết dính. Lớp phủ phản xạ thấp tạo ra độ tăng truyền qua bằng 1,5% hoặc lớn hơn khi được tạo ra trên nền này.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032916 B</b> |               | (15) 08/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/10/2018        | 367        |
| (21) 1-2017-04591       |               | (85) 17/11/2017        |            |
| (22) 25/01/2017         |               | (86) PCT/JP2017/002571 | 25/01/2017 |
| (30) 2016-016545        | 29/01/2016 JP | (87) WO2017/131041 A1  | 03/08/2017 |
- (51) **H05B 3/20; G03G 15/20; H05B 3/10**  
 (73) **MISUZU INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
 969, OazaKamizue, Komaki-shi, Aichi 485-0822 Japan  
 (72) UMEMURA Yuji (JP); AOYAMA Tomoyoshi (JP); KATO Shohei (JP); MORITA Tomohiro (JP); MATSUDA Miho (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ GIA NHIỆT VÀ THIẾT BỊ HẸM ẢNH CÓ TRANG BỊ BỘ GIA NHIỆT, THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH VÀ THIẾT BỊ GIA NHIỆT**

(57) Sáng chế đề xuất bộ gia nhiệt cũng như thiết bị hãm ảnh, thiết bị tạo hình ảnh, và thiết bị gia nhiệt bao gồm bộ gia nhiệt này. Bộ gia nhiệt được cấu tạo để gia nhiệt đối tượng cần được gia nhiệt theo cách sao cho ít nhất một đối tượng cần được gia nhiệt và bộ gia nhiệt (1) được quét với bộ gia nhiệt được bố trí đối diện đối tượng cần được gia nhiệt. Bộ gia nhiệt bao gồm: nền (11); lớp gia nhiệt (12) mà được bố trí trên phía mặt thứ nhất (11a) của nền (11); và lớp cân bằng nhiệt (13) mà được bố trí giữa nền (11) và lớp gia nhiệt (12) hoặc được bố trí trên phía mặt thứ hai (11b) của nền (11), lớp cân bằng nhiệt (13) được làm bằng vật liệu có độ dẫn nhiệt lớn hơn so với vật liệu dùng làm nền (11). Bộ gia nhiệt nhờ đó triệt tiêu sự phản xạ, trên mặt gia nhiệt, sự gợn sóng nhiệt do lớp gia nhiệt và có tính chất cân bằng nhiệt tốt.



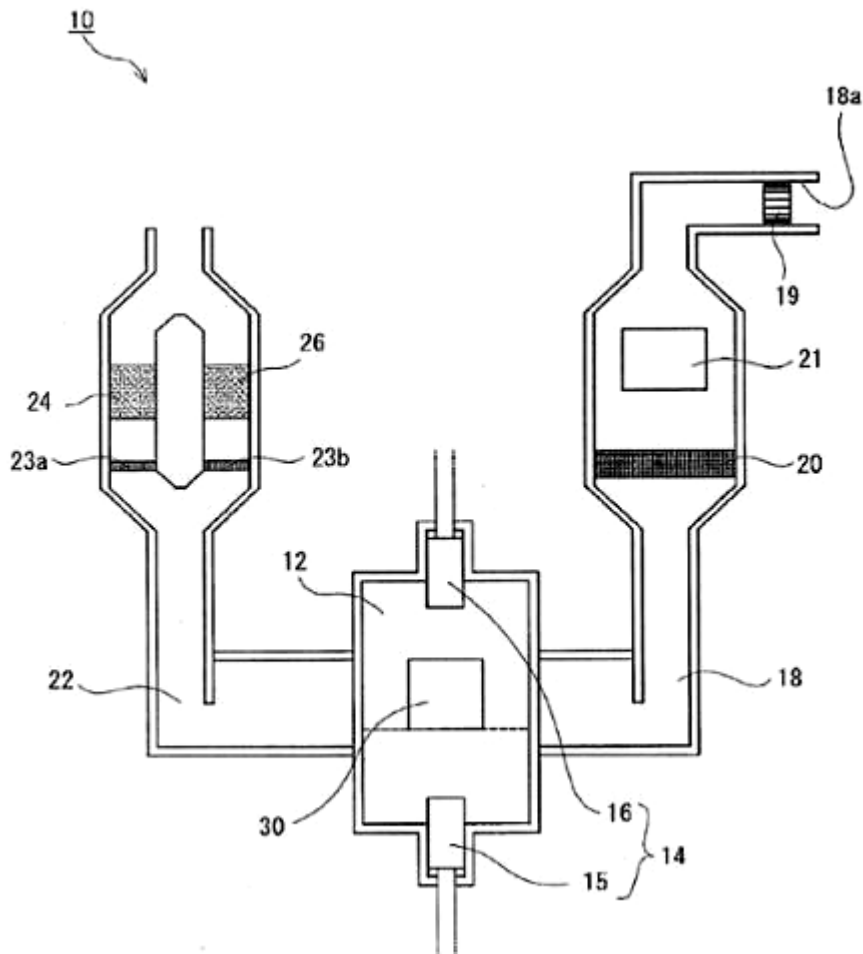


- (11) 1-0032917 B (15) 08/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2016 343  
(21) 1-2016-01124  
(22) 29/03/2016  
(30) 2015-069475 30/03/2015 JP  
(51) **B23K 9/16; C22C 38/14; C22C 38/02; B23K 35/362**  
(73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**  
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan  
(72) Kazuyuki, KIKUCHI (JP); Shuji, SASAKURA (JP); Takayuki, KOIKE (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **DÂY HÀN CÓ LỖI BẰNG CHẤT TRỢ DUNG DÙNG ĐỂ HÀN HỒ QUANG TRONG MÔI TRƯỜNG KHÍ BẢO VỆ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dây hàn có lỗi bằng chất trợ dung dùng để hàn hồ quang trong môi trường khí bảo vệ mà có tính kháng ẩm vượt trội và tính dễ hàn tương xứng và có thể sản xuất kim loại hàn có các tính chất cơ học vượt trội. Dây hàn có lỗi bằng chất trợ dung dùng để hàn hồ quang trong môi trường khí bảo vệ được tạo thành bằng cách nạp chất trợ dung vào vỏ bọc ngoài bằng thép, trong đó chất trợ dung này chứa Mg tan trong axit, hàm lượng Mg tan trong axit trong thành phần chất trợ dung thứ nhất có đường kính hạt là 75µm hoặc nhỏ hơn trong chất trợ dung được đặt từ 0,1 đến 5% khối lượng tính theo tổng khối lượng của thành phần chất trợ dung thứ nhất, hàm lượng Mg tan trong axit trong thành phần chất trợ dung thứ hai có đường kính hạt lớn hơn 75µm và 106µm hoặc nhỏ hơn trong chất trợ dung được đặt từ 0,1 đến 7% khối lượng tính theo tổng khối lượng của thành phần chất trợ dung thứ hai, và hàm lượng Mg tan trong axit trong thành phần chất trợ dung thứ ba có đường kính hạt lớn hơn 106µm trong chất trợ dung được đặt từ 1 đến 15% khối lượng tính theo tổng khối lượng của thành phần chất trợ dung thứ ba.

- (11) **1-0032918 B** (15) 08/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2017 352  
(21) 1-2017-00884 (85) 10/03/2017  
(22) 31/08/2015 (86) PCT/KR2015/009151 31/08/2015  
(30) 10-2014-0115985 02/09/2014 KR (87) WO2016/036093 10/03/2016  
(51) *A61K 9/70; A61P 15/10; A61K 31/4985; A61K 47/34*  
(73) **SEOUL PHARMA. CO., LTD.** (KR)  
#603, Sihwa Industrial Complex 1 La, 59, Gyeongje-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do  
15093, Republic of Korea  
(72) CHO, Yong Hee (KR); JANG, Won Young (KR); UM, Jin Hee (KR); CHOE, Dong  
Woon (KR); KIM, Hyun Soo (KR); KIM, Jung Hoon (KR)  
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ BẢO CHẾ TẤM MỎNG PHÂN TÁN QUA ĐƯỜNG  
MIỆNG CHỨA TADALAFIL, PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ TẤM MỎNG NÀY  
VÀ TẤM MỎNG ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng để bào chế tấm mỏng phân tán qua đường  
miệng chứa tadalafil hoặc muối dược dụng của nó, chất hoạt động bề mặt, chất làm  
đẻo và chất tạo ngọt, phương pháp bào chế và tấm mỏng này. Tấm mỏng phân tán  
qua đường miệng theo sáng chế cải thiện tỷ lệ hòa tan của tadalafil với quy trình xử  
lý đơn giản, có độ ổn định tốt nhờ tạo thành các hợp chất hạn chế không phụ thuộc  
vào việc đóng gói sản phẩm. Tấm mỏng cũng có ưu điểm như ngăn chặn tình trạng  
rách tấm mỏng, bảo vệ độ dẻo và dầu từ chế phẩm dạng tấm mỏng có thể đảm bảo  
không bị rò rỉ khi tấm mỏng chứa polyetylen glycol 400 dưới dạng chất làm dẻo.

- |  |            |                        |            |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032919 B   |            | (15) 08/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B       | (43) 25/03/2021        | 396        |
| (21) 1-2020-04455  |            | (85) 31/07/2020        |            |
| (22) 10/05/2019  |            | (86) PCT/JP2019/018690 | 10/05/2019 |
| (30) 2018-116967   | 20/06/2018 | JP (87) WO2019/244501  | 26/12/2019 |
| (51) <b>A61L 2/08; B01D 53/86</b>  |            |                        |            |
| (73) <b>JGC JAPAN CORPORATION (JP)</b><br>2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2206001, Japan |            |                        |            |
| (72) KOBAYASHI Takeshi (JP); KOJIMA Takeshi (JP)   |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)   |            |                        |            |
| (54) <b>CƠ CẤU XỬ LÝ VI KHUẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VI KHUẨN</b>  |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu xử lý vi khuẩn và phương pháp xử lý vi khuẩn có khả năng khử trùng bên ngoài của vật phẩm được đề xuất. Cơ cấu xử lý vi khuẩn bao gồm: bộ phận xử lý vi khuẩn có khoảng trống để thực hiện xử lý vi khuẩn; bộ phận chiếu bức xạ chiếu xạ bộ phận xử lý vi khuẩn bằng bức xạ để thực hiện xử lý vi khuẩn; ống cấp khí cung cấp không khí cho bộ phận xử lý vi khuẩn; bộ phận cấp lưu chất xử lý khử nhiễm cung cấp lưu chất xử lý khử nhiễm cho ống cấp khí trong quá trình khử nhiễm ban đầu của ống cấp khí; và ống xả xả phân tử trong bộ phận xử lý vi khuẩn.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032920 B</b> |               | (15) 08/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/12/2018        | 369        |
| (21) 1-2018-03525       |               | (85) 10/08/2018        |            |
| (22) 12/01/2017         |               | (86) PCT/EP2017/050565 | 12/01/2017 |
| (30) 10 2016 200 254.6  | 12/01/2016 DE | (87) WO2017/121800     | 20/07/2017 |
| 10 2016 212 012.3       | 01/07/2016 DE |                        |            |
| 10 2016 212 013.1       | 01/07/2016 DE |                        |            |
| 10 2016 218 507.1       | 27/09/2016 DE |                        |            |
| 10 2016 218 509.8       | 27/09/2016 DE |                        |            |
| 10 2016 218 884.4       | 29/09/2016 DE |                        |            |

(51) **B67D 1/08**

(73) **FREEZIO AG (CH)**

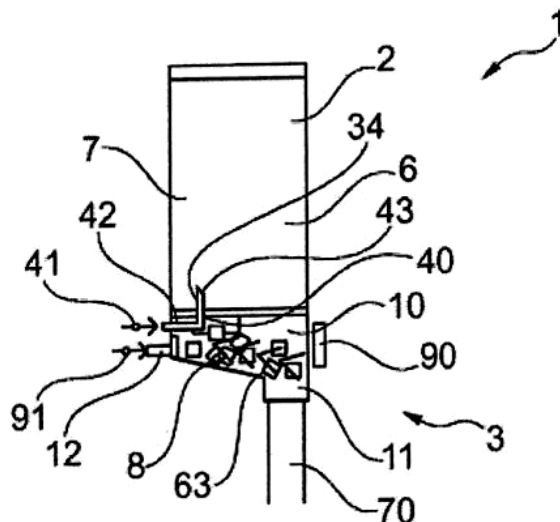
Fehlweisstrasse 14, 8580 Amriswil, Switzerland

(72) Marc KRÜGER (DE); Günter EMPL (DE); Daniel FISCHER (CH)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỐC CẮM HỘP ĐỰNG, HỆ THỐNG HỘP ĐỰNG, MÁY PHA CHẾ ĐỒ UỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hốc cắm hộp đựng (10) để sản xuất đồ uống (70) sử dụng hộp đựng (2) mà bao gồm khoang chứa (6) được nạp đầy chất đồ uống (7), có thể lắp hốc cắm hộp đựng (10) vào máy pha chế đồ uống (3) và kết nối nó với hộp đựng (2), trong đó hốc cắm hộp đựng (10) bao gồm khoang trộn (8) mà có thể tạo kết nối lỏng với khoang chứa (6), và đường cấp chất lỏng (12) mà mở vào khoang trộn (8). Sáng chế khác biệt ở chỗ hốc cắm hộp đựng (10) bao gồm chi tiết dẫn hướng mũi nhọn (80) và mũi nhọn đục lỗ (73) mà được gắn có thể thay đổi vị trí bên trong chi tiết dẫn hướng mũi nhọn (80) đã nêu, trong đó mũi nhọn đục lỗ (73) có thể được thay đổi giữa vị trí được xếp lại trong đó mũi nhọn đục lỗ (73) nằm cách xa chi tiết bịt kín (18) của hộp đựng (2), và vị trí được khai triển trong đó mũi nhọn đục lỗ (73) đã nêu đục thủng chi tiết bịt kín (18) và nhô vào khoang chứa (6). Thành bên ngoài của mũi nhọn đục lỗ (73) bao gồm ít nhất một rãnh bên (71) để đưa chất đồ uống (7) về phía khoang trộn (8) khi chi tiết bịt kín (18) đã được đục thủng.



- |                   |            |                        |            |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032921 B  |            | (15) 08/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 25/08/2017        | 353        |
| (21) 1-2017-01119 |            | (85) 27/03/2017        |            |
| (22) 30/09/2015   |            | (86) PCT/US2015/053252 | 30/09/2015 |
| (30) 62/057,842   | 30/09/2014 | US (87) WO2016/054231  | 07/04/2016 |
| 62/057,847        | 30/09/2014 | US                     |            |
| 62/112,463        | 05/02/2015 | US                     |            |
| 62/135,345        | 19/03/2015 | US                     |            |

(51) **C12N 5/07; C12N 5/10**

(73) **AMICUS THERAPEUTICS, INC. (US)**  
1 Cedar Brook Drive, Cranbury, NJ 08512, US

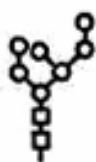
(72) GOTSCHALL, Russell (US); DO, Hung (US)

(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

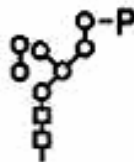
(54) **HỢP PHẦN CHỨA AXIT ALPHA-GLUCOSIDAZA Ở NGƯỜI TÁI TỔ HỢP (RHGAA)**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần alpha glucosidaza ở người tái tổ hợp (rhGAA) có nguồn gốc từ tế bào CHO mà có chứa hợp phần glycan được tối ưu hóa hơn chứa lượng rhGAA chứa N-glycan mang mannoza-6-phosphat (M6P) hoặc bis-M6P cao hơn so với rhGAA thông thường, cùng với hàm lượng thấp của glycan có hàm lượng mannoza cao không được phosphoryl hóa, và hàm lượng thấp của galactoza đầu tận cùng trên các oligosacarit phức. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra hợp phần chứa rhGAA.

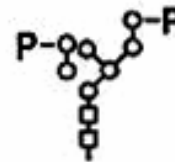
**Cấu trúc và ái lực thụ thể đối với các oligosacarit mannoza cao và được phosphoryl hóa**



**N-glycan mannoza cao, không được phosphoryl hóa:**

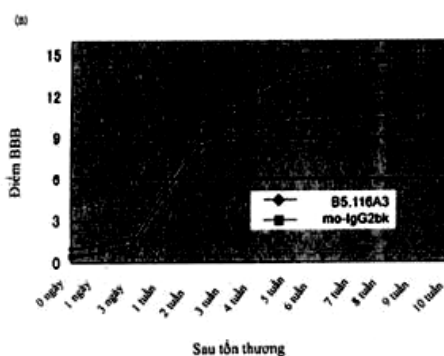
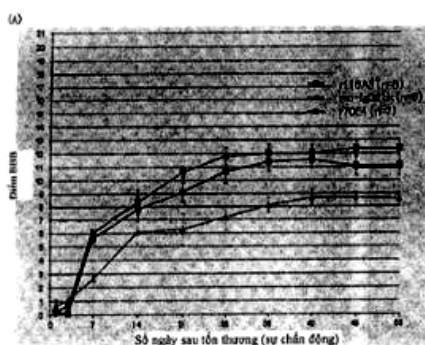


**N-glycan Mono-M6P:**  
Ái lực thấp hơn đối với CI-MPR  
( $K_a \sim 7000$  nM)



**N-glycan Bis-M6P:**  
Ái lực cao đối với CI-MPR  
( $K_a = 2$  nM)

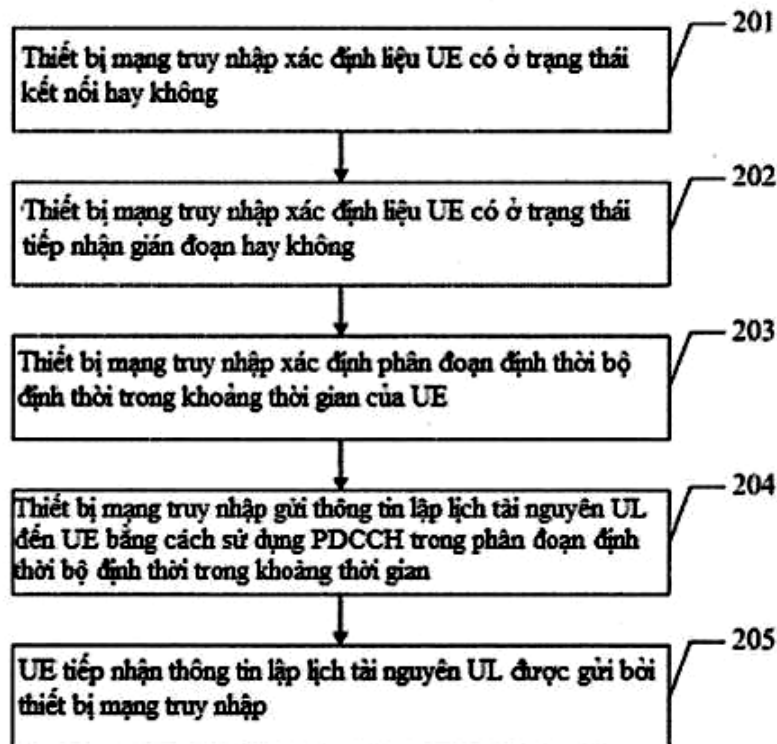
- (11) **1-0032922 B** (15) 08/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-04732 (85) 27/11/2017  
 (22) 27/04/2016 (86) PCT/JP2016/063166 27/04/2016  
 (30) 2015-091095 28/04/2015 JP (87) WO2016/175236 A1 03/11/2016  
 (51) **C07K 16/28; A61P 25/00; A61P 37/02; C07K 16/46; C12P 21/08; C12N 1/19; C12N 1/21; C12N 15/09; C12N 5/10; A61K 39/395; C12N 1/15**  
 (73) 1. **MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)**  
 3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan  
 2. **OSAKA UNIVERSITY (JP)**  
 1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 565-0871 Japan  
 3. **NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION CHIBA UNIVERSITY (JP)**  
 1-33, Yayoi-cho, Inage-ku, Chiba-shi, Chiba 263-8522 Japan  
 (72) HASHIMOTO, Motonori (JP); YAMASHITA, Toshihide (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG PHÂN TỬ DẪN HƯỚNG ĐẪY A (RGMA) ĐƯỢC PHÂN LẬP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến protein liên kết phân tử dẫn hướng đầy a (RGMa) được phân lập mà không ức chế sự liên kết giữa RGMa và neogenin nhưng làm trung hòa hoạt tính ức chế sự sinh trưởng nhanh của sợi trục thần kinh của RGMa, phương án ưu tiên của sáng chế đề cập đến kháng thể kháng RGMa theo sáng chế có vùng xác định bổ trợ có trình tự axit amin là SEQ ID NO: 30-35 hoặc SEQ ID NO: 36-40 trong Danh mục trình tự, và SFG. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất kháng thể kháng RGMa, và dược phẩm chứa kháng thể kháng RGMa.



- (11) **1-0032923 B** (15) 08/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-02168 (85) 23/05/2018
- (22) 22/08/2016 (86) PCT/JP2016/074378 22/08/2016
- (30) 2015-209028 23/10/2015 JP (87) WO2017/068849 A1 27/04/2017
- (51) **H01L 21/308; H05K 3/06; C23F 1/18; H01L 21/306**
- (73) **ADEKA CORPORATION (JP)**  
2-35, Higashiogu 7-chome, Arakawa-ku, Tokyo 116-8554 Japan
- (72) MASAMOTO, Yuji (JP); SAIO, Yoshihide (JP); AOKI, Tamami (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM LÔNG KHẮC ĂN MÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP KHẮC ĂN MÒN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm lông khắc ăn mòn, dùng để khắc ăn mòn màng phủ mà bao gồm lớp trên cơ sở đồng. Chế phẩm lông khắc ăn mòn này chứa dung dịch nước mà chứa (A) 0,1 đến 30% khối lượng của ít nhất là một loại chất oxy hóa được chọn từ các ion sắt (III) và các ion đồng; (B) 0,1 đến 20% khối lượng của hydro cloraa; và (C) 0,01 đến 25% khối lượng của 1,3-dihydroxybenzen. Trong phương pháp khắc ăn mòn theo sáng chế, màng phủ mà được tạo ra trên nền và bao gồm lớp trên cơ sở đồng được khắc ăn mòn sử dụng chế phẩm lông khắc ăn mòn. Chế phẩm lông khắc ăn mòn và phương pháp khắc ăn mòn theo sáng chế cho phép tạo ra mẫu dây mà có độ chính xác kích thước mong muốn, đồng thời cũng tạo ra tính ổn định cao và ngăn chặn được sự hình thành kết tủa.

- |   |   |                        |               |
|---|---|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0032924 B</b>   |   | (15) 08/07/2022        |               |
| (45) 25/08/2022   | 413B  | (43) 25/02/2019        | 371           |
| (21) 1-2018-04605   |   | (85) 18/10/2018        |               |
| (22) 04/11/2016   |   | (86) PCT/CN2016/104527 | 04/11/2016    |
| (30) PCT/CN2016/078381  | 01/04/2016 CN   | (87) WO2017/166814     | 05/10/2017    |
|   | PCT/CN2016/085614   |                        | 13/06/2016 CN |
| (51) <b>H04W 72/04; H04W 72/12; H04W 48/08</b>  |   |                        |               |
| (73) <b>HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.</b> (CN)  |   |                        |               |
|   | Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China |                        |               |
| (72) SHAN, Baokun (CN); YU, Yinghui (CN); CHEN, Li (CN)   |   |                        |               |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  |   |                        |               |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP LỊCH TÀI NGUYÊN, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG</b> |   |                        |               |

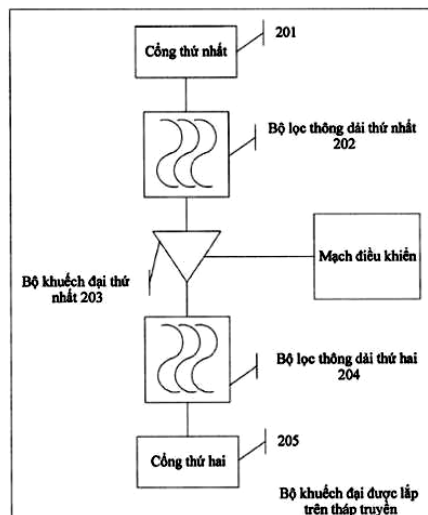
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lập lịch tài nguyên, thiết bị mạng truy nhập, và thiết bị người dùng (User Equipment, UE), để giảm số lần lấy tài nguyên liên kết lên (Uplink, UL) bằng cách sử dụng quá trình truy nhập ngẫu nhiên, giảm các chi phí bổ sung báo hiệu thêm được mang đến cho UE, và giảm tiêu thụ điện của UE. Một phần phương pháp theo các phương án thực hiện sáng chế gồm các bước: xác định, bởi thiết bị mạng truy nhập, khoảng thời gian đích trong đó UE giám sát kênh điều khiển liên kết xuống; và gửi, bởi thiết bị mạng truy nhập, thông tin lập lịch tài nguyên UL đến UE bằng cách sử dụng kênh điều khiển liên kết xuống trong khoảng thời gian đích.





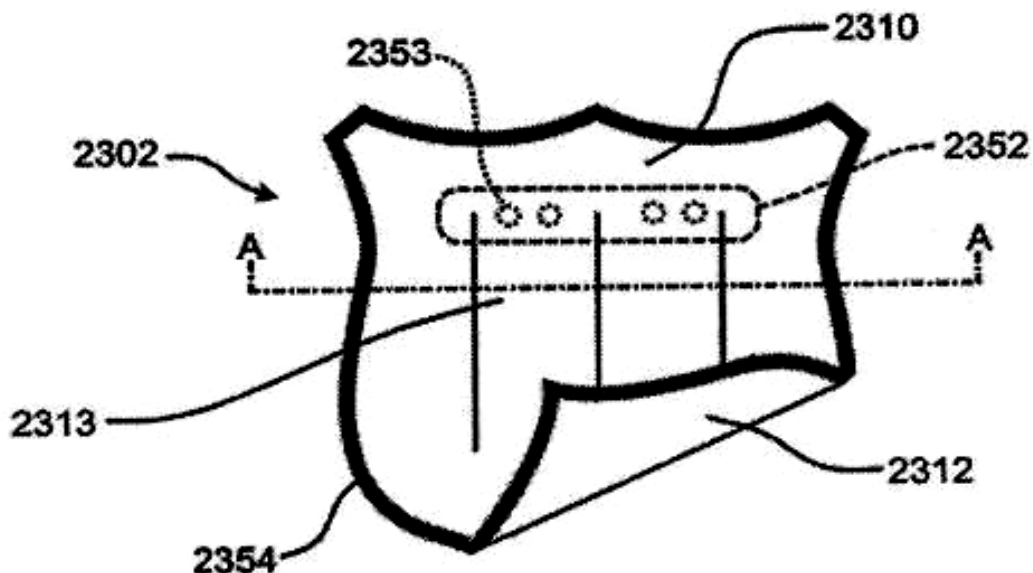
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032925 B</b> |               | (15) 08/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 27/05/2019        | 374        |
| (21) 1-2019-01538       |               | (85) 27/03/2019        |            |
| (22) 22/08/2017         |               | (86) PCT/CN2017/098538 | 22/08/2017 |
| (30) 201610768336.1     | 29/08/2016 CN | (87) WO2018/040985 A1  | 08/03/2018 |
- (51) **H04B 7/155**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) GONG, Lanping (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ KHUẾCH ĐẠI ĐƯỢC LẮP TRÊN THÁP TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ khuếch đại được lắp trên tháp truyền, trong đó bộ khuếch đại được lắp trên tháp truyền này được đề xuất và được tạo cấu hình để hỗ trợ một lượng tương đối lớn các dải tần số bằng cách sử dụng một lượng tương đối nhỏ các bộ lọc. Bộ khuếch đại được lắp trên tháp truyền bao gồm: cổng thứ nhất (201), được nối với anten của trạm gốc, và được tạo cấu hình để thực hiện sự tương tác tín hiệu với anten; bộ lọc thông dải thứ nhất (202), mà ở đó đầu vào của bộ lọc thông dải thứ nhất được nối với cổng thứ nhất, và bộ lọc thông dải thứ nhất được tạo cấu hình để thu nhận các tín hiệu ở ít nhất hai dải tần số nhờ sự phân tách khỏi các tín hiệu đường lên thu được bởi cổng thứ nhất; bộ khuếch đại thứ nhất (203), mà ở đó đầu vào của bộ khuếch đại thứ nhất được nối với đầu ra của bộ lọc thông dải thứ nhất, và bộ khuếch đại thứ nhất được tạo cấu hình để khuếch đại các tín hiệu đường lên nằm trong ít nhất hai dải tần số và được đưa ra bởi bộ lọc thông dải thứ nhất; bộ lọc thông dải thứ hai (204), mà ở đó đầu vào của bộ lọc thông dải thứ hai được nối với đầu ra của bộ khuếch đại thứ nhất, và bộ lọc thông dải thứ hai được tạo cấu hình để thu các tín hiệu đường lên được khuếch đại nằm trong ít nhất hai dải tần số và được đưa ra bởi bộ khuếch đại thứ nhất; và cổng thứ hai (205), được nối với đầu ra của bộ lọc thông dải thứ hai và trạm gốc, và được tạo cấu hình để đưa ra, đến trạm gốc, các tín hiệu đường lên được khuếch đại nằm trong ít nhất hai dải tần số và được đưa ra bởi bộ lọc thông dải thứ hai.



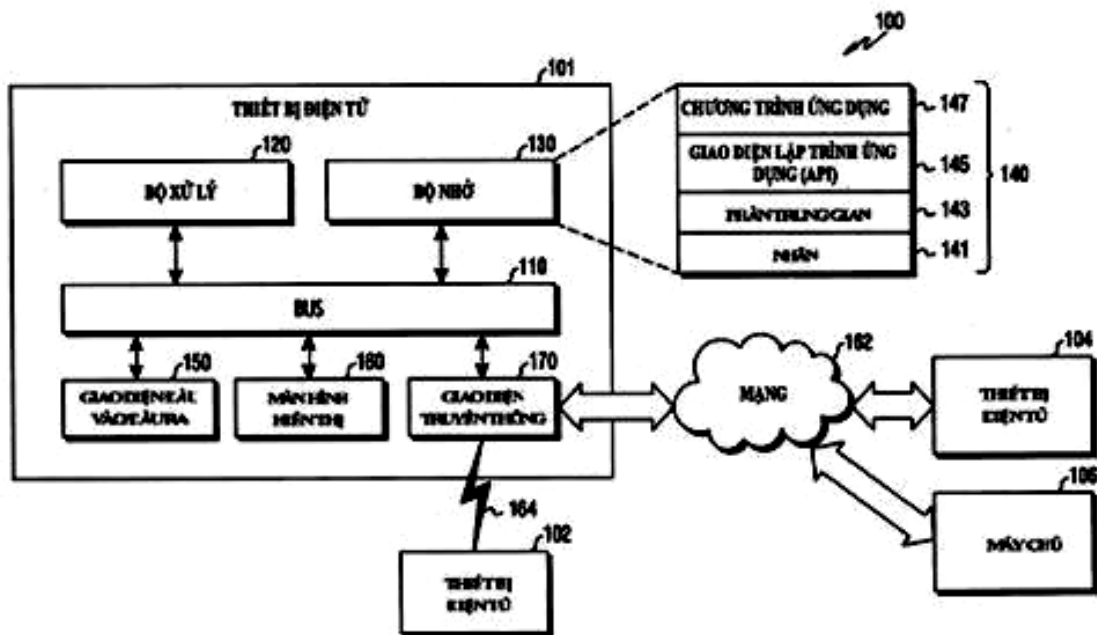
- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032926 B</b>   |            | (15) 11/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03544   |            | (85) 10/08/2018        |            |
| (22) 11/01/2017   |            | (86) PCT/US2017/013009 | 11/01/2017 |
| (30) 62/277,777   | 12/01/2016 | US (87) WO2017/123629  | 20/07/2017 |
| (51) <b>D03D 11/00; D03D 13/00; D03D 15/00; D03D 19/00; D03D 31/00; D03J 1/16; D03D 47/38; D03D 49/62; D03D 49/68; D03J 1/04; D03J 1/08; D03D 11/02; D03D 47/34</b> |            |                        |            |
| (73) <b>NIKE INNOVATE C.V. (US)</b><br>One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America  |            |                        |            |
| (72) ALEX, Meggin, B. (US); WRAGG, Martin (US)  |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)   |            |                        |            |
| (54) <b>KẾT CẤU DỆT THOI VÀ SẢN PHẨM BAO GỒM KẾT CẤU DỆT THOI NÀY</b>   |            |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu dệt thoi và sản phẩm bao gồm kết cấu dệt thoi này, kết cấu dệt thoi có các sợi dọc thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất và được kết hợp vào mặt thứ nhất ở mặt trước của kết cấu dệt thoi. Kết cấu dệt thoi có thể có các sợi dọc thứ hai kéo dài theo hướng thứ nhất, trong đó các sợi dọc thứ hai được kết hợp vào mặt thứ hai ở mặt sau của kết cấu dệt thoi. Sợi ngang thứ nhất có thể kéo dài theo hướng thứ hai, trong đó phần thứ nhất của sợi ngang thứ nhất nằm phía trước ít nhất một sợi dọc trong số các sợi dọc thứ nhất để tạo ra ít nhất một phần của ảnh đồ họa ở mặt trước. Phần thứ hai của sợi ngang thứ nhất có thể kéo dài giữa các sợi dọc thứ nhất và các sợi dọc thứ hai.



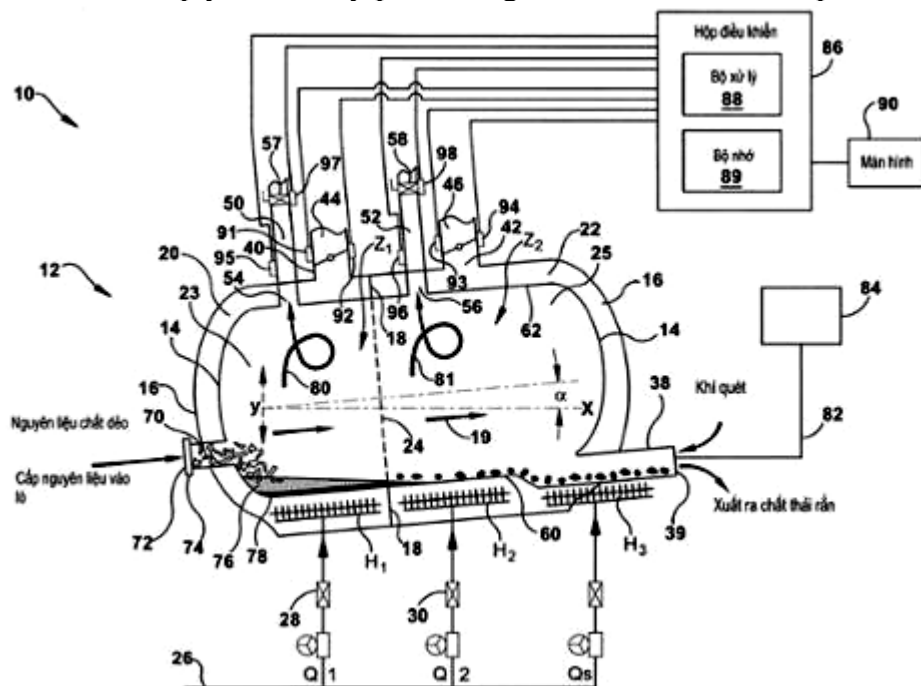
- (11) **1-0032927 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03806 (85) 28/08/2018  
 (22) 19/01/2017 (86) PCT/KR2017/000664 19/01/2017  
 (30) 10-2016-0010820 28/01/2016 KR (87) WO2017/131388 03/08/2017  
 (51) **G06F 3/0484; G06F 3/0488; G06F 3/0485**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) BAE, Soojung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm: màn hình hiển thị được tạo cấu hình để hiển thị ít nhất một nội dung; và bộ xử lý được tạo cấu hình để thiết lập diện tích chọn trên cơ sở việc nhập vào ít nhất một nội dung được hiển thị trên màn hình hiển thị, xác định xem có cuộn tự động hay không trên cơ sở thuộc tính của diện tích chọn, và khi thực hiện việc cuộn tự động, thay đổi kích thước của diện tích chọn trên cơ sở việc cuộn tự động, và các phương án khác có thể được áp dụng.



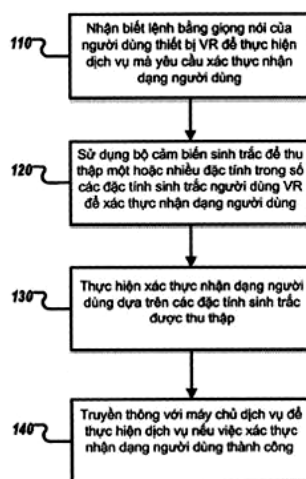
- (11) **1-0032928 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-04594 (85) 17/10/2018  
 (22) 30/03/2017 (86) PCT/US2017/024872 30/03/2017  
 (30) 62/315,639 30/03/2016 US (87) WO2017/173006 05/10/2017  
 15/473,569 29/03/2017 US  
 (51) **C10B 53/07; C10B 47/18; C10B 47/32; G05D 23/00; C10G 1/00; C10G 1/10; C08J 11/12**  
 (73) **RES POLYFLOW LLC (US)**  
 8584 East Washington Street, #304, Chagrin Falls, OH 44023, United States of America  
 (72) SCHABEL, Jay (US); SCHWARZ, Richard A. (US); GRISPIN, Charles, W. (US); GENCER, Mehmet, A. (US); HENSEL, Joseph, D. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ PHẢN ỨNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM KHÍ DẦU MỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình và thiết bị nhiệt phân hỗn hợp nguồn nguyên liệu chất dẻo tạo ra các sản phẩm dầu khí. Theo một ví dụ, quy trình sản xuất các sản phẩm dầu khí bao gồm nạp hỗn hợp nguồn nguyên liệu polyme vào thiết bị phản ứng. Năng lượng nhiệt được tác dụng vào nguồn nguyên liệu trong khi đưa nguồn nguyên liệu qua thiết bị phản ứng trong điều kiện kỵ khí. Năng lượng đầu vào cho thiết bị phản ứng được điều khiển bằng cách điều khiển gradient nhiệt độ trong lò phản ứng để tạo ra sản phẩm khí dầu mỏ. Quy trình này bao gồm các phản ứng hóa học tại chỗ bao gồm các phản ứng cracking và kết hợp mà được điều khiển để chuyển đổi phần chứa hydrocarbon của nguồn nguyên liệu thành chất lưu nóng chảy và khí bên trong lò phản ứng và để tạo ra các sản phẩm dầu khí xuất ra khỏi lò phản ứng. Chất thải rắn từ quy trình thủy phân cũng được loại bỏ khỏi lò phản ứng.



- |                         |               |                        |               |
|-------------------------|---------------|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0032929 B</b> |               | (15) 11/07/2022        |               |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/09/2019        | 378           |
| (21) 1-2019-02325       |               | (85) 06/05/2019        |               |
| (22) 13/10/2017         |               | (86) PCT/US2017/056629 | 13/10/2017    |
| (30) 201610896522.3     | 13/10/2016 CN | (87) WO2018/071843     | 19/04/2018    |
|                         | 15/782,729    |                        | 12/10/2017 US |
- (51) **G06F 21/32; G10L 15/22; G06F 21/30; G06F 21/31**  
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**  
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands  
 (72) WU, Jun (CN); ZENG, Xiaodong (CN); YIN, Huanmi (CN); LIN, Feng (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ, HỆ THỐNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG MÁY TÍNH**

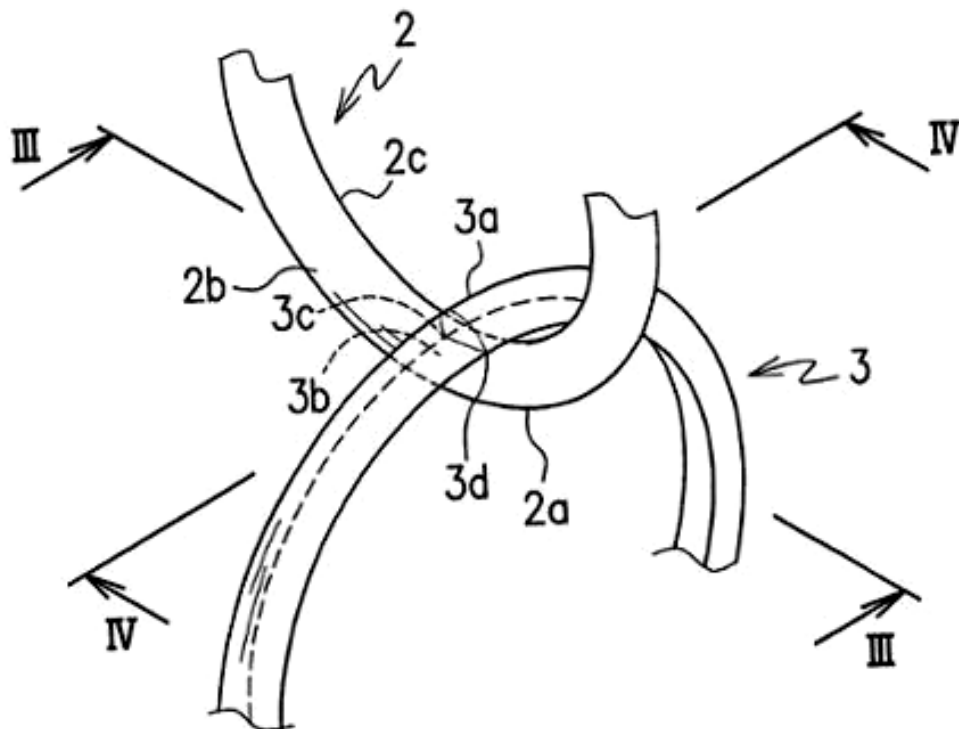
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện dịch vụ, hệ thống được thực hiện bằng máy tính. Phương pháp thực hiện dịch vụ này bao gồm các bước: nhận biết lệnh bằng giọng nói của người dùng của thiết bị VR để thực tế ảo (virtual reality - VR); thu thập thông tin sinh trắc của người dùng sử dụng một hoặc nhiều bộ cảm biến sinh trắc để đăng ký thông tin sinh trắc cho tài khoản người dùng của người dùng; gửi yêu cầu đăng ký sinh trắc đến máy chủ để cung cấp dịch vụ, trong đó yêu cầu đăng ký sinh trắc bao gồm thông tin sinh trắc được liên kết với tài khoản người dùng; sử dụng một hoặc nhiều bộ cảm biến sinh trắc để thu thập một hoặc nhiều đặc tính sinh trắc của người dùng; thực hiện xác thực nhận dạng người dùng dựa trên một hoặc nhiều đặc tính sinh trắc; và khi xác thực nhận dạng người dùng thành công: tạo cấu trúc, bởi thiết bị VR, yêu cầu nhận biết giọng nói dựa trên lệnh bằng giọng nói; gửi, bởi thiết bị VR, yêu cầu nhận biết giọng nói qua giao diện truy cập đến máy chủ; nhận, bởi thiết bị VR, lệnh chuỗi ký tự được liên kết với lệnh bằng giọng nói; xác định, bởi thiết bị VR, liệu lệnh chuỗi ký tự có phải là lệnh chạy được tương ứng với dịch vụ hay không; và thực hiện, bởi thiết bị VR, dịch vụ để phản hồi lệnh chuỗi ký tự nhận được.



- (11) **1-0032930 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2017 346  
 (21) 1-2016-04535 (85) 23/11/2016  
 (22) 27/04/2015 (86) PCT/JP2015/062645 27/04/2015  
 (30) 2014-092373 28/04/2014 JP (87) WO2015/166895 05/11/2015  
 (51) *A61K 8/26; A61Q 1/02; A61K 8/02*  
 (73) **SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
 5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan  
 (72) OTA, Mayu (JP); TSUJITA, Hiroshi (JP); MORI, Kenji (JP); KOBAYASHI, Keita (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **MỸ PHẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất huỳnh quang an toàn và có đặc tính tạo màu. Chất huỳnh quang đỏ vô cơ bao gồm thành phần không gây ra ảnh hưởng xấu lên cơ thể người. Sáng chế đề cập đến mỹ phẩm chứa các hạt vô cơ bao gồm hợp chất có công thức chung:
- $$\text{Ca}_x\text{Al}_y\text{O}_{(2x+3y+4z)/2}:\text{Mn}^{4+}_z,$$
- trong đó  $0,1 < x < 1,05$ ,  $11,9 < y \leq 12$ , và  $0,0005 < z < 0,1$ .

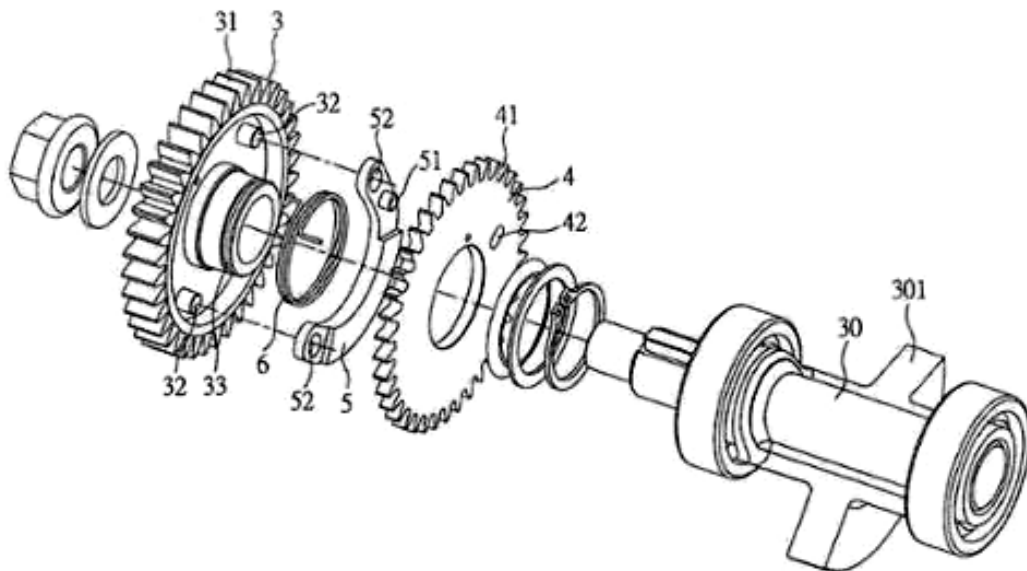
- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032931 B</b>   |  | (15) 11/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B   | (43) 25/12/2019        | 381        |
| (21) 1-2019-05406   |  | (85) 01/10/2019        |            |
| (22) 13/03/2019   |  | (86) PCT/JP2019/010168 | 13/03/2019 |
| (30) 2018-045488  | 13/03/2018 JP  | (87) WO2019/176983     | 19/09/2019 |
| (51) <i>A44C 25/00; A44C 7/00</i>                                     |  |                        |            |
| (73) <b>THINK CO., LTD.</b> (JP)                                      |  |                        |            |
|   | 1405-1, Tamagawa, Kai-shi, Yamanashi 400-0116, Japan |                        |            |
| (72) MORIYAMA Isamu (JP)  |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |  |                        |            |
| (54) <b>KẾT CẤU ĐỠ DẠNG VÒNG</b>                                      |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đỡ dạng vòng để ngăn vòng dưới được liên kết với vòng trên thực hiện các chuyển động đứng đưa và chao đảo sang phải-sang trái và duy trì vòng dưới đứng đưa một cách trơn tru theo các hướng về phía trước và ra phía sau so với vòng trên. Kết cấu đỡ dạng vòng bao gồm: vòng trên (2) có phần vòng cung (2b) ở phần đầu dưới (2a) của vòng trên (2), phần vòng cung (2b) mở rộng theo hướng chu vi của vòng trên (2); và vòng dưới (3) được liên kết với vòng trên (2) và được đỡ đứng đưa bởi phần vòng cung (2b) của vòng trên (2). Bề mặt chu vi trong của phần đầu trên (3a) của vòng dưới (3) được đỡ bởi bề mặt chu vi trong của phần vòng cung (2b) của vòng trên (2) ở hai phần bên theo hướng chiều rộng vòng của bề mặt chu vi trong của phần đầu trên (3a) của vòng dưới (3). Phần bề mặt uốn cong (2c) được uốn cong theo hướng chiều rộng vòng của vòng trên (2) được tạo ra trên bề mặt chu vi trong của phần vòng cung (2b) của vòng trên (2). Hai phần bên của bề mặt chu vi trong theo hướng chiều rộng vòng của vòng dưới (3) tiếp xúc điểm với phần bề mặt uốn cong (2c).



- (11) **1-0032932 B** (15) 11/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/09/2016 342  
(21) 1-2016-00910  
(22) 11/03/2016  
(30) 104107714 11/03/2015 TW  
(51) **F16H 55/18; F16F 015/28**  
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan  
(72) YU, Chih-Wen (TW); WU, Fang-Chen (TW); LIN, Yi-Hsiang (TW)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CỤM BÁNH RĂNG TRỤC CÂN BẰNG**

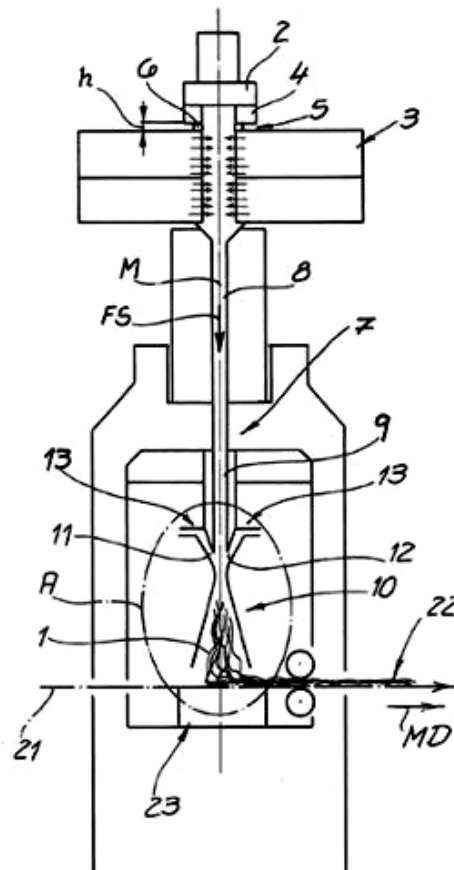
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm bánh răng trục cân bằng bao gồm bánh răng dẫn động, bánh răng bị dẫn sơ cấp, bánh răng bị dẫn thứ cấp, khối nặng ly tâm và phần tử đàn hồi. Bánh răng bị dẫn sơ cấp và bánh răng bị dẫn thứ cấp được ăn khớp với bánh răng dẫn động để quay. Khối nặng ly tâm lần lượt được nối với bánh răng bị dẫn sơ cấp và bánh răng bị dẫn thứ cấp, sao cho bánh răng bị dẫn sơ cấp và bánh răng bị dẫn thứ cấp có thể quay tương ứng với nhau. Phần tử đàn hồi được tạo ra để cấp lực kẹp chặt đến bánh răng dẫn động. Dưới sự tương tác của lực kẹp chặt định trước và lực ly tâm, tiếng rung lắc của bánh răng xuất hiện ở tốc độ quay thấp trong khi ăn khớp các bánh răng có thể được triệt tiêu; và ở tốc độ quay trung bình hoặc cao, lực kẹp chặt có thể được giảm bớt để hạ thấp tiếng ồn nhỏ của bánh răng xuất hiện do sự ma sát của các bánh răng.





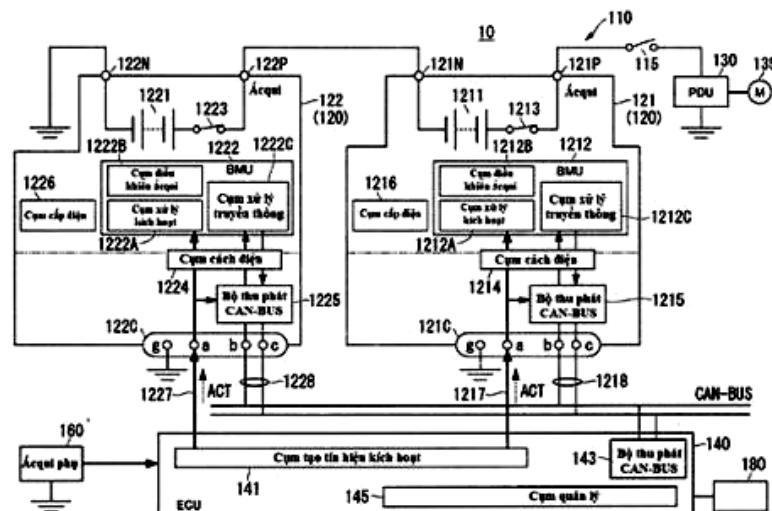
- |  |            |                 |     |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0032933 B</b>  |            | (15) 11/07/2022 |     |
| (45) 25/08/2022  | 413B       | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-00838  |            |                 |     |
| (22) 28/02/2018  |            |                 |     |
| (30) 17164375.2  | 31/03/2017 | EP              |     |
| (51) <b>D04H 3/005</b>   |            |                 |     |
| (73) <b>REIFENHAUSER GMBH &amp; CO. KG MASCHINENFABRIK (DE)</b>        |            |                 |     |
| Spicher Strasse 46 53844 Troisdorf, Germany                            |            |                 |     |
| (72) Detlef Frey (DE); Martin Neuenhofer (DE); Sebastian Sommer (DE)   |            |                 |     |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |            |                 |     |
| (54) <b>THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẢI KHÔNG DỆT TỪ CÁC SỢI LIÊN TỤC</b>        |            |                 |     |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất vải không dệt từ các sợi liên tục (1), bao gồm ít nhất một thiết bị xe sợi (2), ít nhất một thiết bị làm mát (3), ít nhất một thiết bị kéo căng (7) và bao gồm ít nhất một thiết bị rải để rải các sợi. Ít nhất một ống khuếch tán (10) được bố trí giữa thiết bị kéo căng (7) và thiết bị rải để các sợi và khí sơ cấp từ thiết bị kéo căng (7) đi vào trong ống khuếch tán (10). Trong phạm vi ít nhất một ống khuếch tán (10), ít nhất hai khe nạp khí thứ cấp (11, 12) ở các phía đối diện của ống khuếch tán (10) được bố trí. Ít nhất một khe nạp khí thứ cấp (11, 12) được tạo thành với điều kiện là khí thứ cấp đi vào ở một góc  $\alpha$  so với hướng dòng sợi FS, trong đó góc dòng vào  $\alpha$  nhỏ hơn  $100^\circ$ . Thiết bị hút (4) để hút khí qua thiết bị rải. Vùng hút (23) được bố trí bên dưới đầu ra ống khuếch tán (19) có độ rộng b theo hướng máy mà lớn hơn so với độ rộng B của đầu ra ống khuếch tán (19).



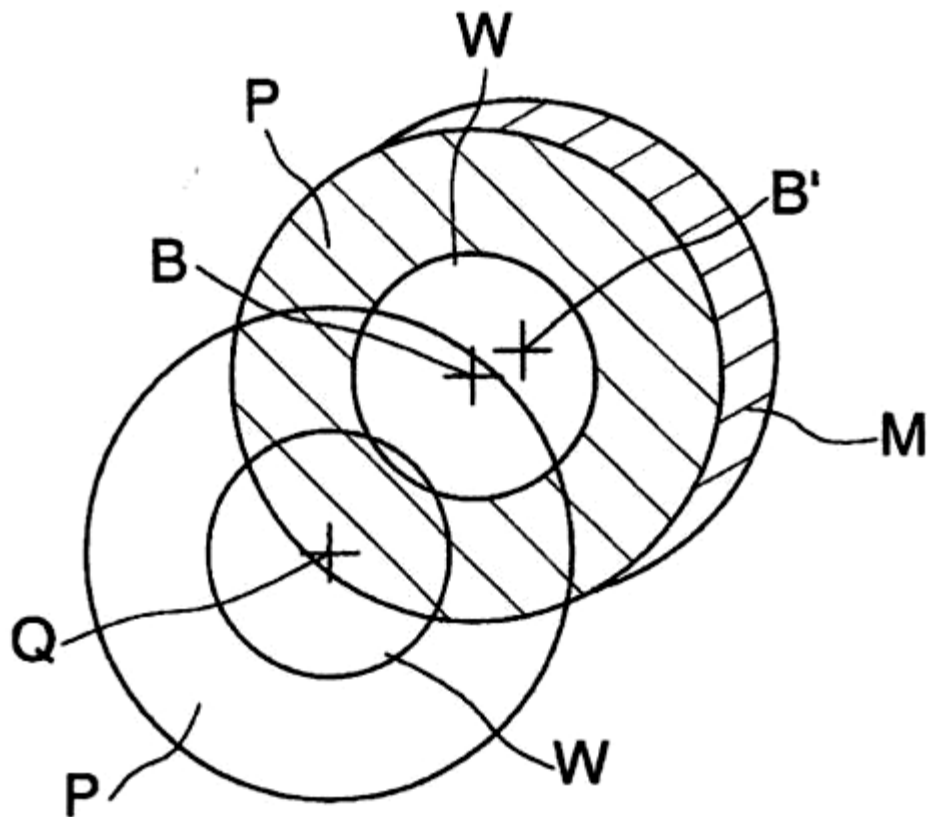
- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032934 B</b>  |               | (15) 11/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 25/12/2019        | 381        |
| (21) 1-2019-04292  |               | (85) 06/08/2019        |            |
| (22) 19/01/2018  |               | (86) PCT/JP2018/001573 | 19/01/2018 |
| (30) 2017-023375   | 10/02/2017 JP | (87) WO2018/147046     | 16/08/2018 |
| (51) <b>H02J 7/02; H02J 7/00; H01M 10/44; H01M 10/48</b>                         |               |                        |            |
| (73) <b>HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)</b>   |               |                        |            |
| 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan                     |               |                        |            |
| (72) HONDA Satoshi (JP); ICHIKAWA Hiroki (JP)                                    |               |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                     |               |                        |            |
| (54) <b>HỆ THỐNG QUẢN LÝ ẮC QUY, THÂN DI ĐỘNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ ẮC QUY</b> |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý ắc quy (10); thân di động (1) và phương pháp quản lý ắc quy. Hệ thống quản lý ắc quy (10) bao gồm bộ điều khiển (140) được tạo cấu hình để tạo ra tín hiệu kích hoạt (ACT) để tạo ra cụm quản lý ắc quy (1212, 1222) của ắc quy đã gắn vào (120, 121, 122) điều khiển ắc quy (120, 121, 122) đến trạng thái sẵn sàng và được tạo cấu hình để quản lý thông tin nhận dạng của nhiều ắc quy (120, 121, 122); đường truyền tín hiệu kích hoạt thứ nhất (1217) được tạo cấu hình để nối điện cụm quản lý ắc quy thứ nhất (1212) của ắc quy thứ nhất (121) trong số nhiều ắc quy (120, 121, 122) và bộ điều khiển (140) với nhau; đường truyền tín hiệu kích hoạt thứ hai (1227) được tạo cấu hình để nối điện cụm quản lý ắc quy thứ hai (1222) của ắc quy thứ hai (122) khác với ắc quy thứ nhất (121) trong số nhiều ắc quy (120, 121, 122) và bộ điều khiển (140) với nhau, đường truyền tín hiệu kích hoạt thứ hai (1227) khác với đường truyền tín hiệu kích hoạt thứ nhất (1217); đường truyền tín hiệu thứ nhất (1218) được tạo cấu hình để nối điện cụm quản lý ắc quy thứ nhất (1212) của ắc quy thứ nhất (121) và bộ điều khiển (140) với nhau; đường truyền tín hiệu thứ hai (1228) được tạo cấu hình để nối điện cụm quản lý ắc quy thứ hai (1222) của ắc quy thứ hai (122) và bộ điều khiển (140) với nhau, đường truyền tín hiệu thứ hai (1228) khác với đường truyền tín hiệu thứ nhất (1218); và đường truyền thông đa công (CAN-BUS) được nối với đường truyền tín hiệu thứ nhất (1218), đường truyền tín hiệu thứ hai (1228), và bộ điều khiển (140), điểm đến của đường truyền thông đa công (CAN-BUS) được điều khiển bằng thông tin nhận dạng.



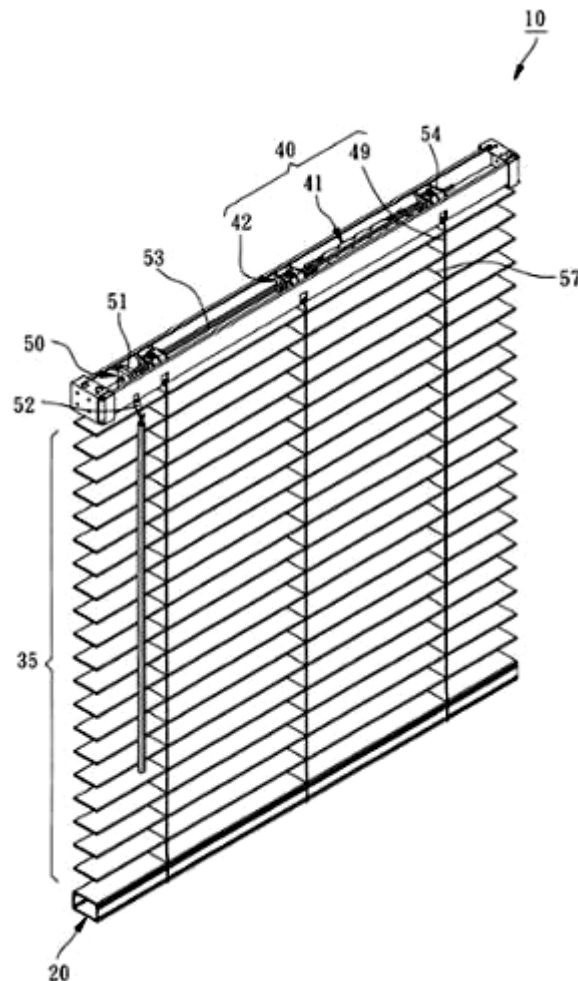
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032935 B</b>  |   | (15) 11/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B  | (43) 25/03/2019        | 372        |
| (21) 1-2017-03484  |   | (85) 08/09/2017        |            |
| (22) 18/05/2017  |   | (86) PCT/JP2017/018660 | 18/05/2017 |
| (30) 2016-125325   | 24/06/2016 JP   | (87) WO2017/221596 A1  | 28/12/2017 |
| (51) <b>B41F 33/00; B41F 17/22</b>                                     |   |                        |            |
| (73) <b>I. MER CO., LTD.</b> (JP)                                      |   |                        |            |
|  | 112 Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8384 Japan |                        |            |
| (72) Mitomu CHISHIKI (JP); Masayuki IZUME (JP)                         |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |   |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHỈNH SỰ SAI LỆCH IN TRONG THIẾT BỊ IN</b>    |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiệu chỉnh sự sai lệch in trong thiết bị in mà thực hiện sự định màu bằng cách sử dụng dấu kiểm tra sự sai lệch in. Phương pháp này có thể nâng cao độ chính xác định màu và có thể hiệu chỉnh sự sai lệch in với độ chính xác cao hơn. Bộ xử lý ảnh có phương tiện đo trị số sai lệch in để đo trị số sai lệch đối với vị trí được thiết đặt của dấu kiểm tra sự sai lệch in mà đã được in lên đối tượng. Dấu kiểm tra sự sai lệch in A là vòng tròn rỗng có màu trắng bên trong, và phương tiện đo trị số sai lệch in đo trị số sai lệch đối với vị trí được thiết đặt bằng cách sử dụng phần màu trắng (W) của dấu kiểm tra sự sai lệch in A.



- (11) **1-0032936 B** (15) 11/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
(21) 1-2018-03708  
(22) 22/08/2018  
(51) **E06B 9/322; E06B 9/30**  
(73) **SHEEN WORLD TECHNOLOGY CORPORATION (TW)**  
21F. -7, No. 386, Shizheng Rd., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan  
(72) CHEN, Po-Yu (TW)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **RÈM CỬA SỔ**

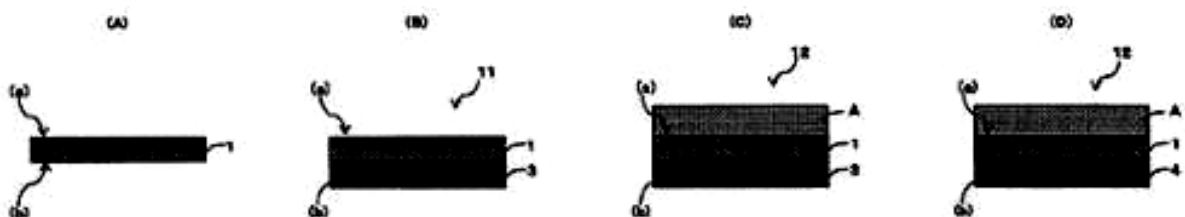
- (57) Sáng chế đề cập đến rèm cửa sổ bao gồm thanh đỉnh và thanh đáy, và nhiều lá được bố trí ở giữa các thanh này. Thanh đỉnh có hai lỗ bên đối diện. Rèm cửa sổ còn bao gồm cơ cấu truyền động gấp lá có bộ phận quấn dây được bố trí trong thanh đỉnh, và hai dây truyền động nâng đối diện tương ứng đi qua các lỗ bên của các tấm bên của thanh đỉnh. Hai đầu của từng dây truyền động nâng tương ứng được nối với thanh đáy và bộ phận quấn dây, để hai dây truyền động nâng có thể kéo thanh đáy đồng thời khi được quấn bởi bộ phận quấn dây, do vậy di chuyển thanh đáy lên phía trên để gấp lên các lá. Do đó, các lá của rèm cửa sổ của sáng chế không cần được xử lý và duy trì kết cấu hoàn chỉnh, do vậy đạt được hiệu quả ngăn ánh sáng tốt khi được điều chỉnh đến trạng thái nghiêng.



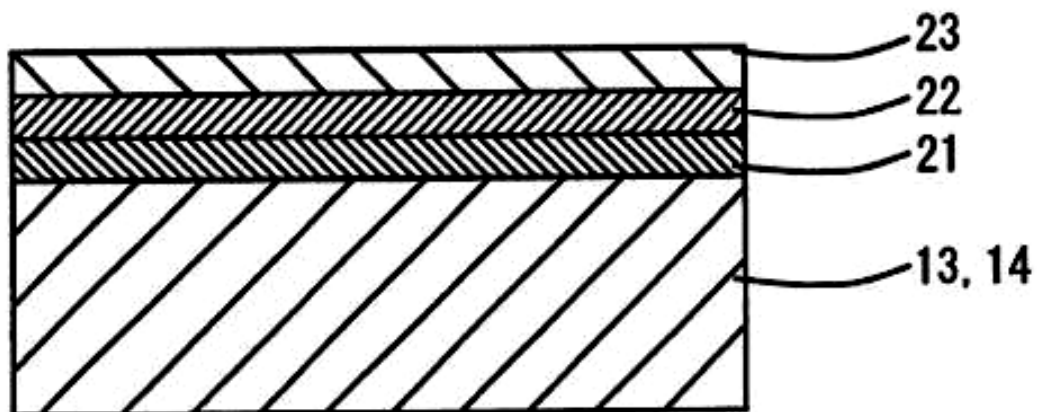
- (11) **1-0032937 B** (15) 11/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/09/2016 342  
(21) 1-2016-02637 (85) 18/07/2016  
(22) 19/12/2014 (86) PCT/IB2014/067102 19/12/2014  
(30) 619348 20/12/2013 NZ (87) WO2015/092750 A1 25/06/2015  
(51) **C09J 189/00; C09J 103/00; C09J 199/00; C09J 197/00; C09J 101/00; C09J 105/00**  
(73) **NEW ZEALAND FOREST RESEARCH INSTITUTE LIMITED (NZ)**  
Sala Street, Rotorua, New Zealand  
(72) GRIGSBY, Warren James (NZ)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH CHỨA NƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kết dính chứa nước và quy trình sản xuất chế phẩm này. Chế phẩm này bao gồm phức chất phân tử lớn chứa (A) thành phần thứ nhất bao gồm (i) thành phần chính và (ii) polyphenol, và (B) thành phần thứ hai bao gồm polypeptit, oligopeptit, axit amin, hoặc polyamin. Thành phần chính bao gồm (a) polypeptit, oligopeptit, axit amin, hoặc polyamin, (b) polysacarit, oligosacarit, hoặc monosacarit, hoặc chất liên hợp sacarit, hoặc (c) lignin, lignan hoặc chất liên hợp lignin. Polyphenol bao gồm tanin, axit tanic, flavonoit, hoặc poly-resorxinol.

- (11) **1-0032938 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-04209 (85) 24/09/2018  
 (22) 23/01/2017 (86) PCT/JP2017/002133 23/01/2017  
 (30) 2016-035626 26/02/2016 JP (87) WO2017/145607 A1 31/08/2017  
 (51) **G02B 5/30; B32B 27/30; G02F 1/1335; B32B 27/00; B32B 7/023**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2,Shimohozumi,Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
 (72) UENO, Tomonori (JP); MITA, Satoshi (JP); XU, Jingfan (CN); MOTEGI, Yusuke (JP); KISHI, Atsushi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **KÍNH PHÂN CỰC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KÍNH PHÂN CỰC, MÀNG PHÂN CỰC ĐƯỢC BẢO VỆ MỘT MẶT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG PHÂN CỰC NÀY, MÀNG PHÂN CỰC ĐƯỢC GẮN LỚP CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP, THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LIÊN TỤC THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kính phân cực (1) được sử dụng cho màng phân cực có lớp chất kết dính trên một mặt của kính phân cực có cấu tạo để chứa axit boric và nhựa gốc rượu polyvinyl, có độ dày nhỏ hơn hoặc bằng 10 μm, và có đặc tính quang học thỏa mãn điều kiện được thể hiện bởi biểu thức:  $P > -(10^{0,929T - 42,4} - 1) \times 100$  (khi  $T < 42,3$ ) hoặc  $P \geq 99,9$  (khi  $T \geq 42,3$ ), trong đó T là hệ số truyền qua thân đơn và P là độ phân cực. Ngoài ra, hàm lượng axit boric (a) được đo từ một mặt của kính phân cực, một mặt này sẽ được tạo ra với lớp chất kết dính nhạy áp (A), nhỏ hơn hàm lượng axit boric (b) được đo từ mặt còn lại. Kính phân cực theo sáng chế có thể làm giảm khuyết tật do các vết nứt thẳng và các khe nano ngay cả khi kính phân cực này có các đặc tính quang học xác định trước và độ dày nhỏ hơn hoặc bằng 10 μm.



- (11) **1-0032939 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-03055 (85) 16/07/2018  
 (22) 16/12/2016 (86) PCT/JP2016/087610 16/12/2016  
 (30) 2015-254026 25/12/2015 JP (87) WO2017/110685 A1 29/06/2017  
 (51) **F16L 15/04; C23C 28/00; C25D 7/00; C23C 22/18; C25D 5/26**  
 (73) **1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
**2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (JP)**  
 54, rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620 France  
 (72) GOTO, Kunio (JP); KIMOTO, Masanari (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ĐƯỜNG ỐNG HOẶC ỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ĐƯỜNG ỐNG HOẶC ỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối có ren dùng cho đường ống hoặc ống có đặc tính chống lệch trục tốt và mômen xoắn trên gờ thích hợp, và còn có độ bền chống ăn mòn tốt và độ bám dính tốt của lớp phủ bôi trơn dạng rắn, và đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết nối có ren dùng cho đường ống hoặc ống này. Chi tiết nối có ren dùng cho đường ống hoặc ống theo phương án của sáng chế bao gồm đầu nối có ren ngoài và ống có ren trong. Đầu nối có ren ngoài và ống có ren trong có bề mặt tiếp xúc bao gồm các phần có ren và phần tiếp xúc bằng kim loại không có ren. Chi tiết nối có ren dùng cho đường ống hoặc ống này bao gồm lớp mạ hợp kim bao gồm hợp kim Zn-Ni trên bề mặt tiếp xúc của ít nhất một bộ phận trong số đầu nối có ren ngoài và ống có ren trong, lớp phosphat hóa, và lớp phủ bôi trơn dạng rắn. Các lớp này được chồng lên nhau theo thứ tự tính từ phía bề mặt tiếp xúc.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032940 B</b> |      | (15) 11/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02968       |      | (85) 10/07/2018        |            |
| (22) 17/12/2015         |      | (86) PCT/CN2015/097744 | 17/12/2015 |
|                         |      | (87) WO2017/101082 A1  | 22/06/2017 |

(51) **H04L 27/26**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

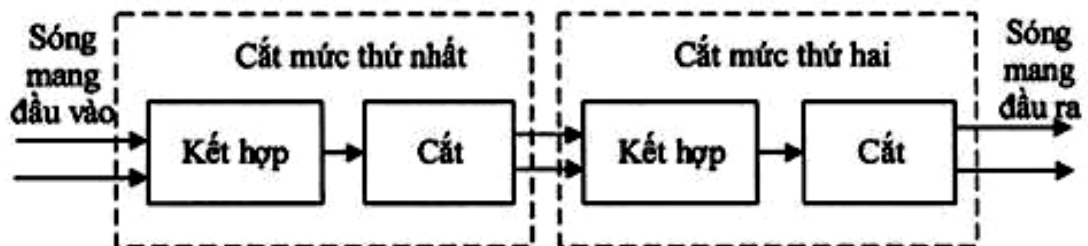
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YAO, Jianzhong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẮT VÀ TRẠM GỐC**

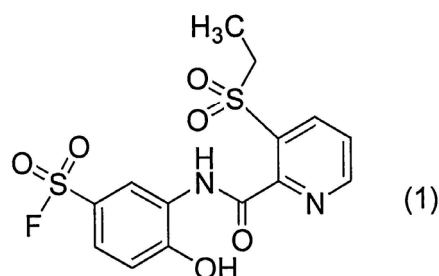
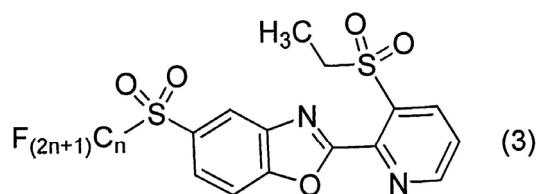
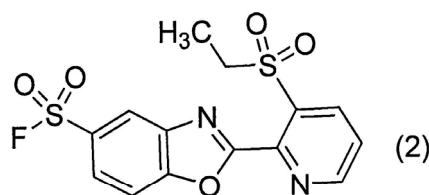
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cắt và thiết bị cắt. Thiết bị cắt là trạm gốc, và trạm gốc bao gồm bộ băng gốc (BBU, Base Band Unit) và bộ vô tuyến từ xa (RRU, Remote Radio Unit). BBU bao gồm bộ xử lý thứ nhất, và RRU bao gồm bộ xử lý thứ hai. Bộ xử lý thứ nhất được tạo cấu hình để: thực hiện việc cắt sau khi kết hợp N sóng mang đầu vào, và xuất ra N sóng mang thu được sau việc cắt mức thứ nhất; và bộ xử lý thứ hai được tạo cấu hình để: thực hiện việc cắt sau khi kết hợp N sóng mang thu được sau việc cắt mức thứ nhất, và xuất ra N sóng mang thu được sau việc cắt mức thứ hai, trong đó N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2. Trong giải pháp trên, trạm gốc thực hiện việc cắt riêng rẽ ở BBU và RRU, sao cho trạm gốc có thể lựa chọn một cách linh hoạt, theo khả năng xử lý của các băng mạch xử lý băng gốc khác nhau hoặc các vi mạch (chip) băng gốc, băng mạch xử lý băng gốc hoặc vi mạch băng gốc để thực hiện cắt mức thứ nhất, giúp cải thiện khả năng mở rộng việc cắt được thực hiện bởi trạm gốc.





- (11) **1-0032941 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-03942 (85) 07/09/2018  
 (22) 06/12/2016 (86) PCT/JP2016/086174 06/12/2016  
 (30) 2016-024460 12/02/2016 JP (87) WO2017/138237 A1 17/08/2017  
 (51) **C07D 413/04; C07B 61/00; C07D 213/81**  
 (73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**  
 27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan  
 (72) HAGIYA, Koji (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT BENZOXAZOL**

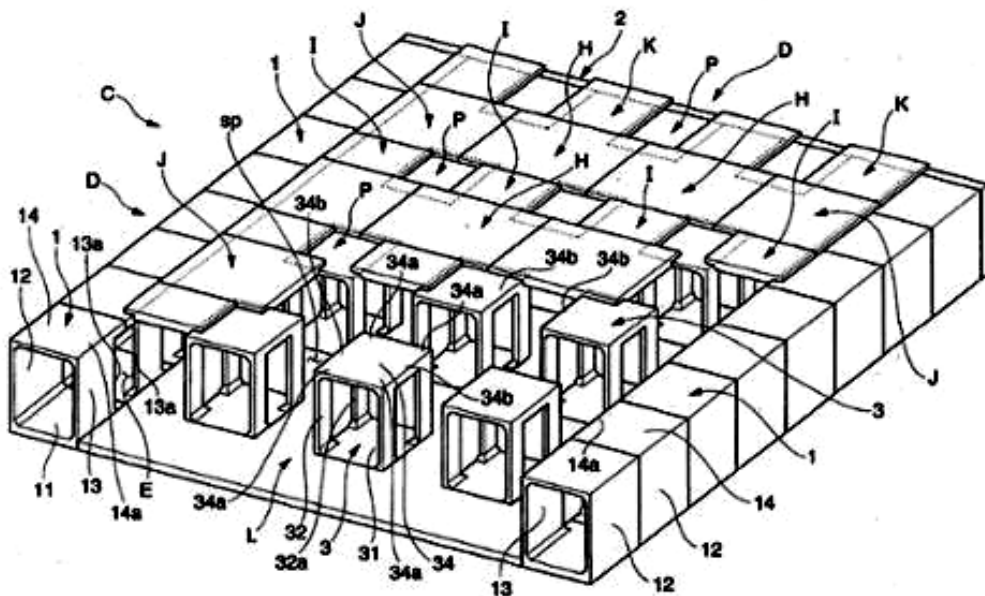
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất có công thức (3) (trong đó n là 1, 2, 3 hoặc 4) (sau đây được đề cập là "hợp chất (3)") bằng cách trộn hợp chất có công thức (2) (sau đây được đề cập là "hợp chất (2)"), tri(C<sub>1</sub>-C<sub>3</sub> alkyl)silyl(C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> perfloalkan) và florua. Phương pháp điều chế hợp chất có công thức (3) gồm có bước điều chế hợp chất có công thức (2) bằng sự ngưng tụ loại nước nội phân tử hợp chất có công thức (1) và bước trộn hợp chất có công thức (2), tri(C<sub>1</sub>-C<sub>3</sub> alkyl)silyl(C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> perfloalkan) và florua.



- (11) **1-0032942 B** (15) 11/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-01966 (85) 25/05/2017  
(22) 26/10/2015 (86) PCT/IB2015/002438 26/10/2015  
(30) 62/073,325 31/10/2014 US (87) WO2016/067112 06/05/2016  
(51) **C07D 401/04; A61K 31/47; A61P 35/00**  
(73) **GENOSCIENCE PHARMA (FR)**  
10, rue d'Iena, 13006 Marseille, France  
(72) BASSISSI, Firas (FR); BERET, Antoine (FR); BRUN, Sonia (FR);  
COURCAMBECK, Jérôme (FR); DUBRAY, Clarisse (FR); NICOLAS, Gregory  
(FR); HALFON, Philippe (FR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT 2-AMINO BẬC MỘT-4-AMINO BẬC HAI-QUINOLIN VÀ  
DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất 2-amino bậc một-4-amino bậc hai-quinolin, phương pháp tổng hợp chúng, dược phẩm chứa chúng và ứng dụng chúng làm thuốc. Hợp chất có hoạt tính theo sáng chế hữu ích để điều trị và ngăn ngừa các bệnh u tân sinh và không phải u tân sinh tăng sinh.

- |   |                                  |
|---|----------------------------------|
| (11) <b>1-0032943 B</b>   | (15) 11/07/2022                  |
| (45) 25/08/2022   | 413B (43) 25/03/2019             |
| (21) 1-2019-00166   | (85) 10/01/2019                  |
| (22) 08/05/2017   | (86) PCT/JP2017/017362           |
| (30) 2016-137901  | 12/07/2016 JP (87) WO2018/012091 |
| (51) <b>E03F 1/00; E03B 11/14</b>   | 08/05/2017                       |
| (73) <b>ASAHI CONCRETE WORKS CO., LTD. (JP)</b>   | 18/01/2018                       |
| 1-8-2, Tsukiji, Chuo-ku, Tokyo 1040045 (JP)   |                                  |
| (72) KANO, Kentaro (JP); SAWAYAMA, Masaru (JP); KOIZUMI, Takashi (JP); NAKAMURA, Yoshihisa (JP); MATSUI, Ken (JP) |                                  |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)   |                                  |
| (54) <b>THIẾT BỊ CHỨA NƯỚC NGÂM</b>   |                                  |

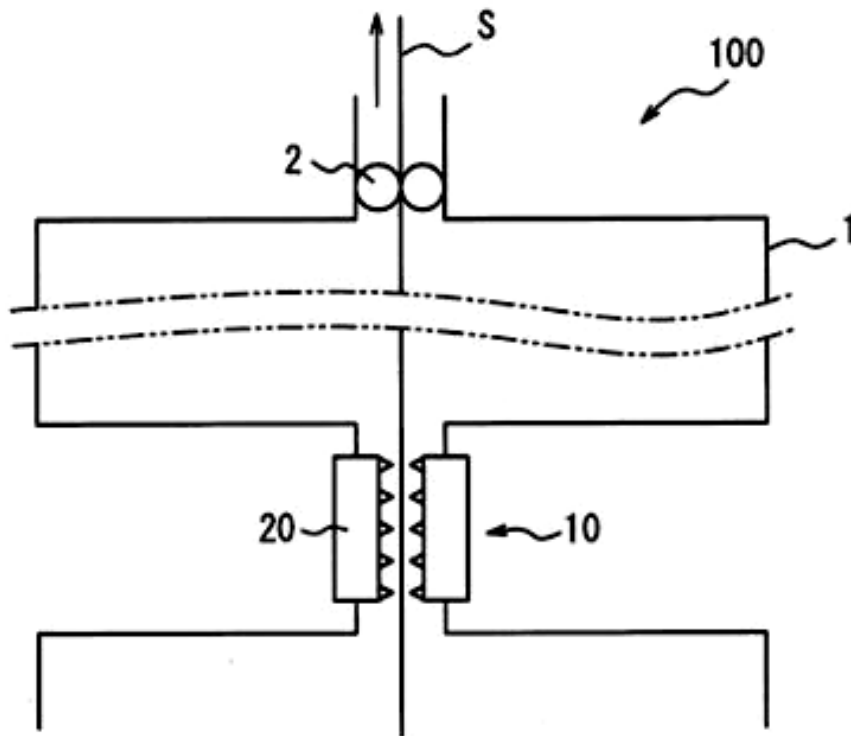
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chứa nước ngầm có khả năng đảm bảo không gian chứa nước một cách phù hợp và có thể áp dụng công hợp với hình dạng cơ bản một cách phù hợp, thiết bị chứa nước ngầm được tạo thành trong đó bao gồm ít nhất các cống hộp được bố trí cách quãng theo các hướng trước sau và trái phải trong không gian chứa nước được bao quanh bởi tường bao, và tấm nền trong đó phần lõm vào được lắp đặt tại bốn góc mặt dưới ăn khớp với phần góc tằm trên cùng của bốn cống hộp tiếp giáp nhau tại trước sau trái phải và đẩy lên trên không gian chứa nước nêu trên. Với cấu trúc như vậy, có khả năng đảm bảo không gian chứa nước một cách phù hợp, và có thể tạo ra thiết bị chứa nước ngầm mà có thể áp dụng công hợp với hình dạng cơ bản một cách phù hợp.



- (11) **1-0032944 B** (15) 11/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2014 316  
(21) 1-2014-00701 (85) 03/03/2014  
(22) 01/08/2012 (86) PCT/JP2012/069583 01/08/2012  
(30) 2011-169747 03/08/2011 JP (87) WO2013/018828 07/02/2013  
(51) *C09C 3/06; A61K 8/27; C09C 3/08; C09C 1/00; A61K 8/19; A61K 8/29*  
(73) **SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan  
(72) Takuro ASHIDA (JP); Nanae GOUDA (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **BỘT COMPOSIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bột composit có thể ổn định ngay cả khi nếu nó có mặt trong nước trong thời gian dài. Bột composit, bao gồm: bột vô cơ; lớp phủ thứ nhất chứa hợp chất hữu cơ không thấm nước trên bề mặt của bột vô cơ; và lớp phủ thứ hai có chứa ít nhất một hợp chất được chọn từ nhóm bao gồm silic oxit, silic oxit hydrat, nhôm oxit, và nhôm hydroxit, và được tạo trên lớp phủ thứ nhất. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất bột composit này.

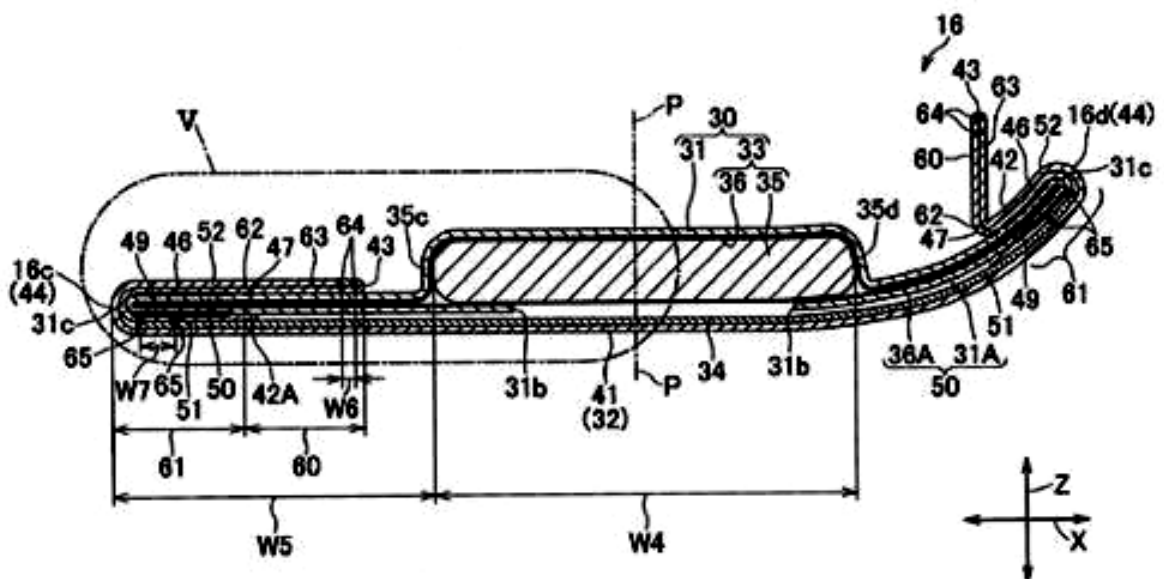
- (11) **1-0032945 B** (15) 11/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2019 380  
 (21) 1-2019-04821 (85) 30/08/2019  
 (22) 09/02/2018 (86) PCT/JP2018/004731 09/02/2018  
 (30) 2017-034018 24/02/2017 JP (87) WO2018/155245 30/08/2018  
 (51) **C23C 2/00; C23C 4/123**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) KOBAYASHI Hirokazu (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐỂ XỬ LÝ PHỦ KIM LOẠI NÓNG CHẢY LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ XỬ LÝ PHỦ KIM LOẠI NÓNG CHẢY SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hoàn toàn mới để xử lý phủ kim loại nóng chảy, làm phương pháp để xử lý các bề mặt của dải kim loại bằng cách phủ kim loại nóng chảy, nhờ đó các vấn đề vốn có trong phủ nhúng và phủ phun thông thường là tránh được. Trong phương pháp để xử lý phủ kim loại nóng chảy theo sáng chế, bề mặt của dải kim loại được phủ bằng cách xả giọt nhỏ kim loại nóng chảy hướng về bề mặt của dải kim loại, sử dụng hệ thống vòi được tạo kết cấu để xả giọt nhỏ kim loại nóng chảy từ vòi do tác dụng của lực Lorentz được tạo ra trên kim loại nóng chảy bằng cách truyền dòng điện đến kim loại nóng chảy trong khoang, khoang được đưa vào từ thông theo hướng đã xác định, trong khi dòng điện được truyền theo hướng vuông góc với hướng đã xác định.



- (11) **1-0032946 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01218 (85) 23/03/2018  
 (22) 03/09/2015 (86) PCT/JP2015/075050 03/09/2015  
 (30) 2015-170987 31/08/2015 JP (87) WO2017/037909 09/03/2017  
 (51) **A61F 13/15; A61F 13/49**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) NAKAO, Hitomi (JP); KAWAKAMI, Yusuke (JP); MIMURA, Naotaka (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG ĐỂ MẶC DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng để mặc dùng một lần được cải tiến để duy trì trạng thái của phía tấm cap sau của vùng đũng che phủ mông người mặc. Tấm lót (10) bao gồm tấm cap trước (14), tấm cap sau (15), tấm thấm hút (16) nằm giữa các tấm cap trước và sau và cặp phần gấu ngăn rò rỉ (60) kéo dài theo hướng thẳng đứng (Y) trên bề mặt hướng vào da trong đó phần gấu ngăn rò rỉ có mép gần (62) và mép xa (63) mà trong đó nhiều chi tiết đàn hồi ở phần gấu (64) được bố trí. Trên phía ngoài theo hướng chiều ngang (X) của mép gần (62) viền theo chiều ngang (61) có nhiều chi tiết đàn hồi quanh chân (65) và kéo dài theo hướng thẳng đứng (Y) nằm ở phía ngoài theo hướng chiều ngang (X) của mép gần (62). Số tấm tạo ra viền theo chiều ngang (61) lớn hơn số tấm tạo ra phần gấu ngăn rò rỉ (60). Tỷ lệ giãn của các chi tiết đàn hồi quanh chân (65) nhỏ hơn tỷ lệ giãn của các chi tiết đàn hồi ở phần gấu (64). Kích thước khoảng cách (W7) theo hướng chiều ngang (X) giữa mỗi cặp chi tiết đàn hồi quanh chân liền kề (65) lớn hơn kích thước khoảng cách (W6) theo hướng chiều ngang (X) giữa mỗi cặp chi tiết đàn hồi ở phần gấu liền kề (64).



- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032947 B  |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B          | (43) 25/09/2017        | 354        |
| (21) 1-2017-02795 |               | (85) 21/07/2017        |            |
| (22) 21/12/2015   |               | (86) PCT/EP2015/080839 | 21/12/2015 |
| (30) 14200331.8   | 24/12/2014 EP | (87) WO2016/102495     | 30/06/2016 |

(51) **G02B 27/22; H04N 13/04**

(73) **KONINKLIJKE PHILIPS N.V.** (NL)

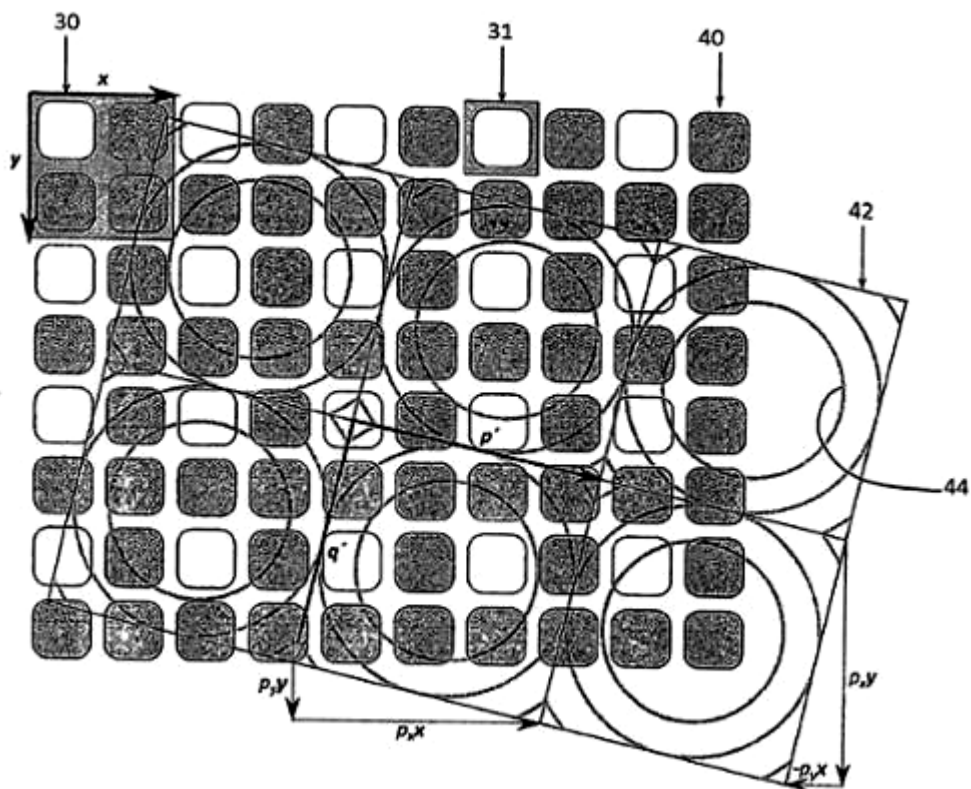
High Tech Campus 5, 5656 AE Eindhoven, Netherlands

(72) VDOVIN, Olexandr Valentynovych (UA); KROON, Bart (NL); JOHNSON, Mark Thomas (NL); VAN PUTTEN, Eibert Gerjan (NL)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **MÀN HIỂN THỊ ẢNH BA CHIỀU TỰ ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ XÁCH TAY CHỨA MÀN HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến màn hiển thị ảnh ba chiều tự động chứa bảng hiển thị chia tới mức điểm ảnh chứa mảng điểm ảnh đơn sắc hoặc mảng điểm ảnh con đa sắc và kết cấu tạo hình chứa mảng phân tử thấu kính. Các điểm ảnh tạo ra lưới hình vuông (hoặc hầu như vuông), và các thấu kính còn lặp lại trong lưới hình vuông (hoặc hầu như vuông). Vectơ  $p$  được xác định liên quan đến bản đồ giữa lưới điểm ảnh và lưới thấu kính. Các vùng trong không gian hai chiều đối với vectơ  $p$  này được xác nhận là có hiệu năng tạo dải tốt hoặc xấu, và các vùng có hiệu năng tạo dải tốt hơn được chọn.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032948 B</b> |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/05/2018        | 362        |
| (21) 1-2018-00774       |               | (85) 26/02/2018        |            |
| (22) 04/08/2016         |               | (86) PCT/JP2016/072969 | 04/08/2016 |
| (30) PCT/JP2015/072082  | 04/08/2015 JP | (87) WO2017/022832     | 09/02/2017 |

(51) **B65D 73/00**

(73) **1. TAIYO SHIGYO CO., LTD. (JP)**

27-12, Shimosakabe 2-chome, Amagasaki-shi, Hyogo 6610975, Japan

**2. NISSANKIKO CO., LTD. (JP)**

107, Fukemae, Makishima-cho, Uji-shi, Kyoto 6110041, Japan

**3. TOMOKU CO., LTD. (JP)**

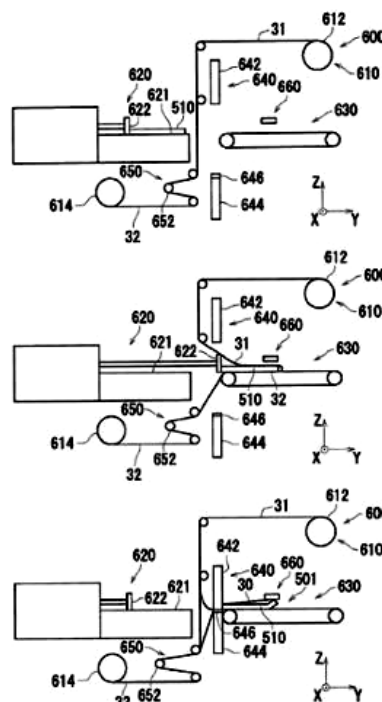
2-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan

(72) Shinji HAYAMI (JP); Masaaki KANEMARU (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ DỤNG CỤ ĐÓNG GÓI, GÓI, PHƯƠNG PHÁP ĐÓNG GÓI BẰNG BỘ DỤNG CỤ ĐÓNG GÓI, THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘ DỤNG CỤ ĐÓNG GÓI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ DỤNG CỤ ĐÓNG GÓI**

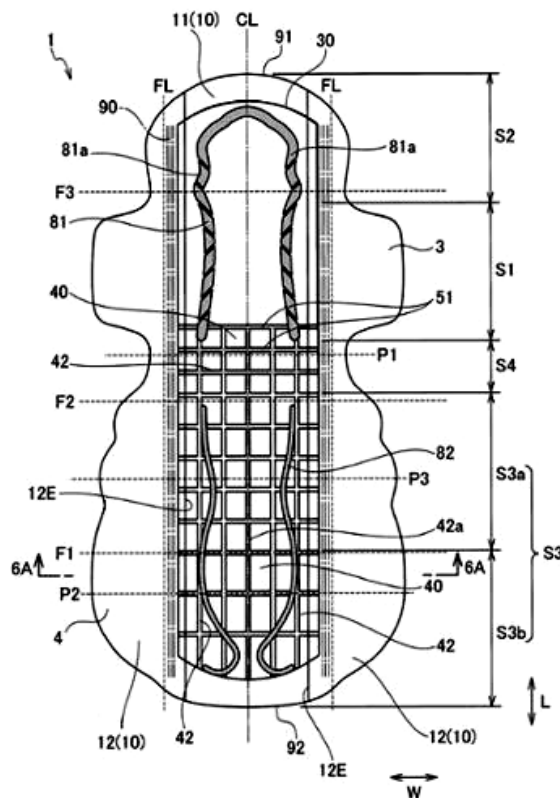
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất bộ dụng cụ đóng gói (600) để sản xuất bộ dụng cụ đóng gói (501). Thiết bị sản xuất bộ dụng cụ đóng gói (600) này bao gồm: bộ phận nạp màng (610) để nạp màng (31, 32); bộ phận vận chuyển (620) để vận chuyển chi tiết dạng tấm (510) sao cho đầu đi trước của chi tiết dạng tấm (510) đẩy vào màng (31, 32); bộ phận hàn (640) để hàn màng (31, 32) để tạo ra màng hình ống (530); bộ phận thu lại (650) để thu màng (32) lại để gập chi tiết dạng tấm (510) theo đường gập (21) trước khi bộ phận hàn (640) hàn màng (31, 32); và bộ phận hạn chế nâng (660) để hạn chế sự nâng của đầu đi trước của chi tiết dạng tấm (510) khi màng (32) được bộ phận thu lại (650) thu lại.





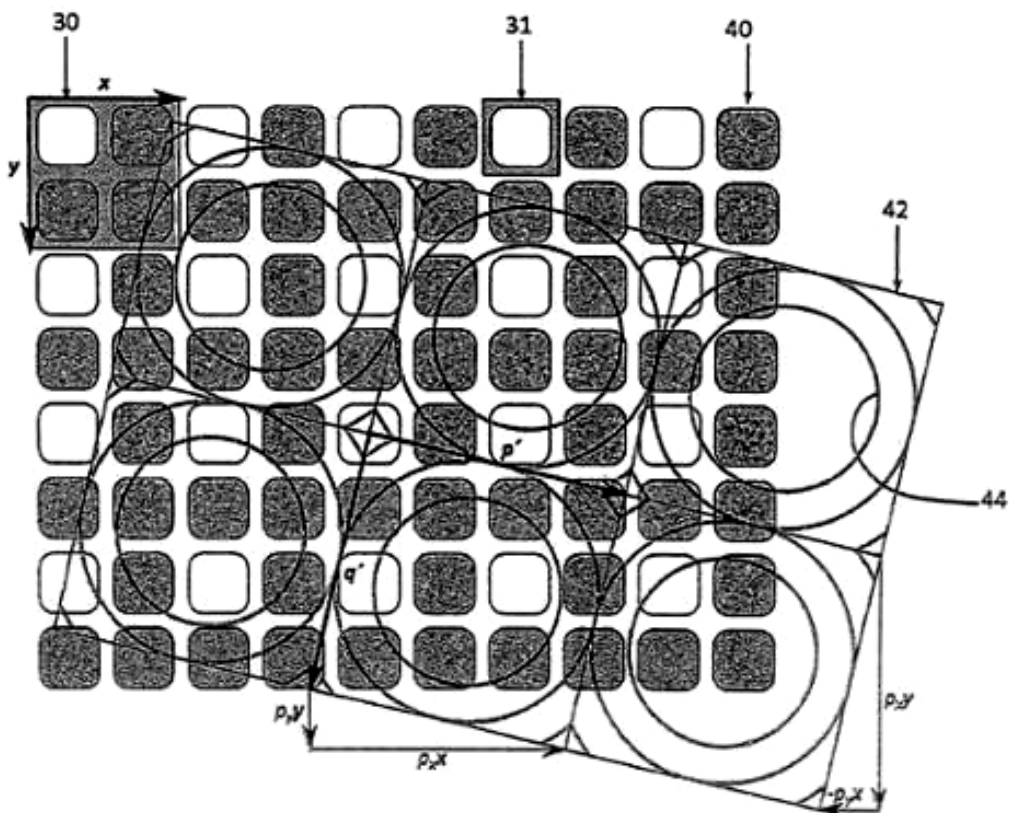
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032949 B</b> |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 27/08/2018        | 365        |
| (21) 1-2018-02478       |               | (85) 08/06/2018        |            |
| (22) 26/10/2016         |               | (86) PCT/JP2016/081758 | 26/10/2016 |
| (30) 2015-222257        | 12/11/2015 JP | (87) WO2017/082056     | 18/05/2017 |
- (51) **A61F 13/47**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) KINOSHITA, Hideyuki (JP); NISHITANI, Kazuya (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà dễ dàng vừa vặn hơn với mỗi phần của người mặc và có thể làm giảm cảm giác không thoải mái đối với người mặc. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm vùng tiếp xúc với lỗ bài tiết (S1), vùng phía sau (S3) bao gồm cánh hông (4) mở rộng theo hướng chiều rộng (W) ở phía sau của vùng tiếp xúc với lỗ bài tiết, chi tiết thẩm hút (30) được bố trí trong vùng từ ít nhất vùng tiếp xúc với lỗ bài tiết đến vùng phía sau, và các rãnh (42) mà chia chi tiết thẩm hút thành các phần (40). Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm vị trí thứ nhất (P1) có chiều rộng hẹp nhất của vật dụng thẩm hút theo hướng chiều rộng ở phía sau của vùng tiếp xúc với lỗ bài tiết và ở phía trước của vị trí thứ hai (P2) của chiều rộng lớn nhất của cánh hông. Chiều dài dọc theo hướng trước-sau của phần trên vị trí thứ nhất nhỏ hơn chiều dài dọc theo hướng trước-sau của phần trên vị trí thứ hai. Rãnh trung tâm (42a) là một trong các rãnh được bố trí dọc theo đường trung tâm (CL) trong vùng phía sau.



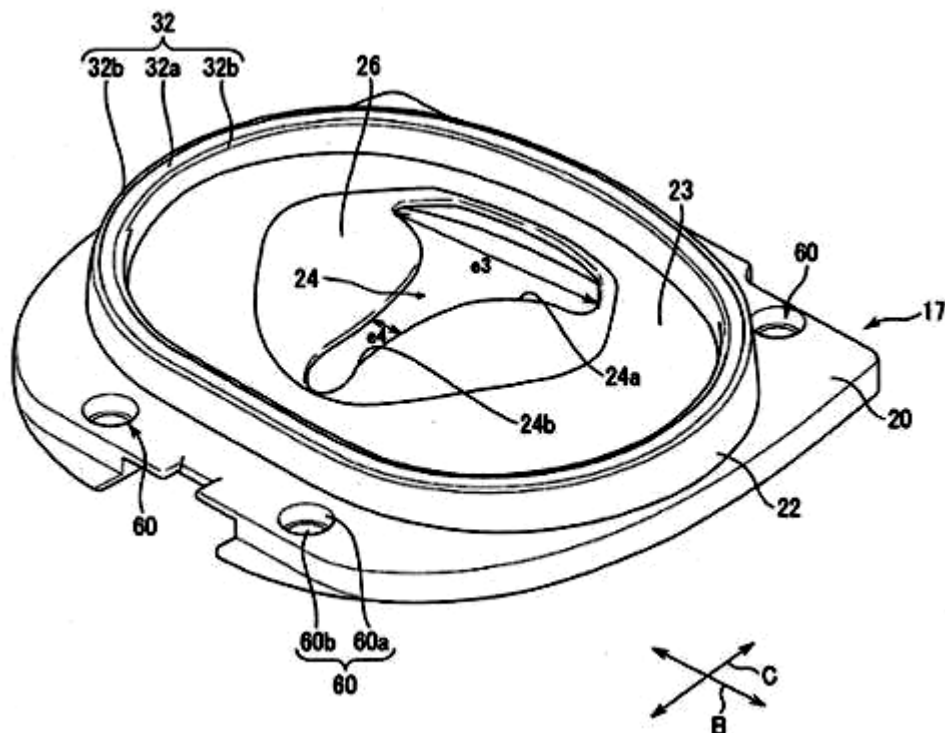
- |   |                 |  |
|---|-----------------|--|
| (11) <b>1-0032950 B</b>   | (15) 12/07/2022 |  |
| (45) 25/08/2022   | 413B            | (43) 25/09/2017 <span style="float: right;">354</span>               |
| (21) 1-2017-02794   |                 | (85) 21/07/2017  |
| (22) 18/12/2015   |                 | (86) PCT/EP2015/080383 <span style="float: right;">18/12/2015</span> |
| (30) 14200328.4   | 24/12/2014 EP   | (87) WO2016/102338 <span style="float: right;">30/06/2016</span>     |
| (51) <b>G02B 27/22; H04N 13/04</b>  |                 |  |
| (73) <b>KONINKLIJKE PHILIPS N.V.</b> (NL)   |                 |  |
| High Tech Campus 5, 5656 AE Eindhoven, Netherlands  |                 |  |
| (72) VDOVIN, Olexandr Valentynovych (UA); KROON, Bart (NL); JOHNSON, Mark Thomas (NL); VAN PUTTEN, Eibert Gerjan (NL) |                 |  |
| (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)                                      |                 |  |
| (54) <b>MÀN HIỂN THỊ ẢNH BA CHIỀU TỰ ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ XÁCH TAY CHỨA MÀN HIỂN THỊ NÀY</b>                              |                 |  |

(57) Sáng chế đề cập đến màn hiển thị ảnh ba chiều tự động chứa bảng hiển thị chia tới mức điểm ảnh chứa mảng điểm ảnh đơn sắc hoặc mảng điểm ảnh con đa sắc và kết cấu tạo hình chứa mảng phân tử thấu kính. Các điểm ảnh tạo ra lưới hình vuông (hoặc hầu như vuông), và các thấu kính còn lặp lại trong lưới hình vuông (hoặc hầu như vuông). Vectơ  $\mathbf{p}$  được xác định liên quan đến bản đồ giữa lưới điểm ảnh và lưới thấu kính. Các vùng trong không gian hai chiều đối với vectơ  $\mathbf{p}$  này được xác nhận là có hiệu năng tạo dải tốt hoặc xấu, và các vùng có hiệu năng tạo dải tốt hơn được chọn.



- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032951 B  |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00250 |               | (85) 18/01/2018        |            |
| (22) 29/06/2016   |               | (86) PCT/JP2016/069259 | 29/06/2016 |
| (30) 2015-132227  | 30/06/2015 JP | (87) WO2017/002850     | 05/01/2017 |
- (51) **B65D 83/08**; A47K 10/42  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) BANDO, Takeshi (JP); NAKAMURA, Yusuke (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT CHỨA PHÂN PHỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa phân phối cho phép nguyên liệu dạng tấm thứ nhất được lấy ra dễ dàng trong khi các nguyên liệu dạng tấm được ngăn khỏi bị lấy ra liên tục khi nguyên liệu dạng tấm thứ hai và các nguyên liệu dạng tấm tiếp theo được lấy ra. Vật chứa phân phối (10) được tạo kết cấu để duy trì được trạng thái được làm kín có hướng chiều dọc (hướng trước và sau) (C) và hướng chiều ngang (B), và bao gồm thân chính của vật chứa (11) mà có bề mặt trên có khoảng hở phân phối (24) để lấy ra các nguyên liệu dạng tấm (9) được chứa đựng và nắp trên (12) được gắn với bề mặt trên của thân chính của vật chứa (11) qua bản lề (38). Khoảng hở phân phối (24) bao gồm phần khoảng hở thứ nhất (24a) được định vị ở phía bản lề (38) và phần khoảng hở thứ hai (24b) tiếp theo từ phần khoảng hở thứ nhất (24a) kéo dài về phía đối diện phía bản lề (38) theo hướng chiều ngang (B), và cho phép nguyên liệu dạng tấm (9) đi qua. Phần khoảng hở thứ nhất (24a) có độ dài (e3) theo hướng chiều ngang (X) dài hơn độ dài (e4) của phần khoảng hở thứ hai (24b) theo hướng chiều ngang (X).



(11) <b>1-0032952 B</b>		(15) 12/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 26/03/2018	360
(21) 1-2018-00379		(85) 26/01/2018	
(22) 17/05/2016		(86) PCT/JP2016/064569	17/05/2016
(30) 2015-132233	30/06/2015 JP	(87) WO2017/002469	05/01/2017

(51) **A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

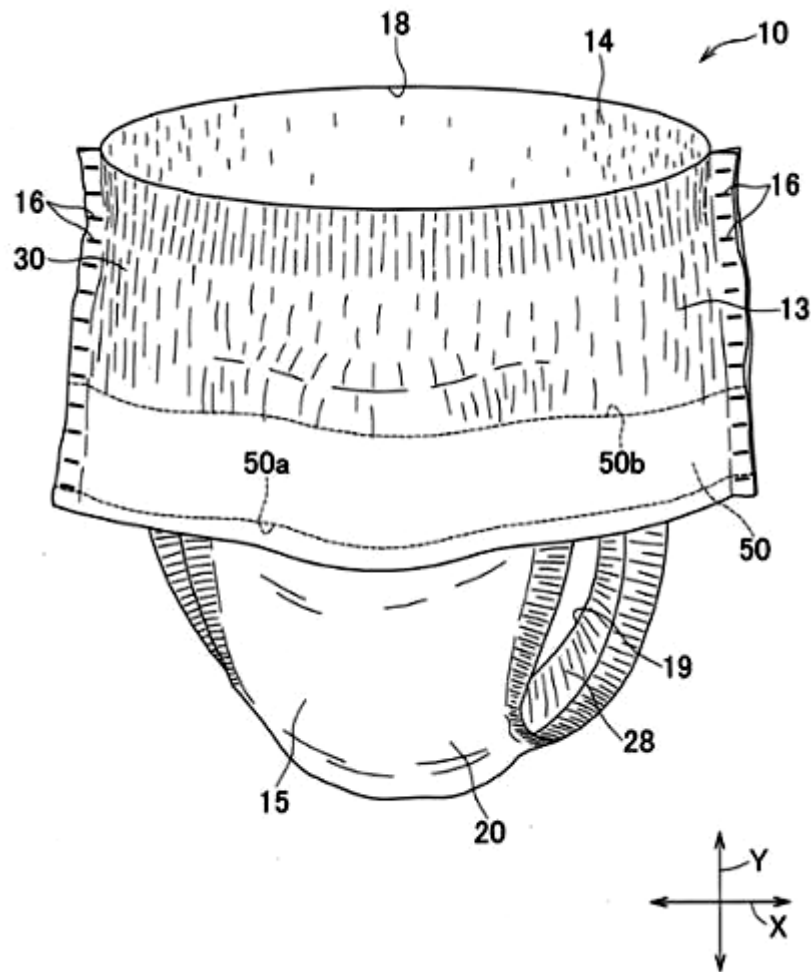
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) MAKI, Hideaki (JP); TAKINO, Shunsuke (JP); INOUE, Takuya (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

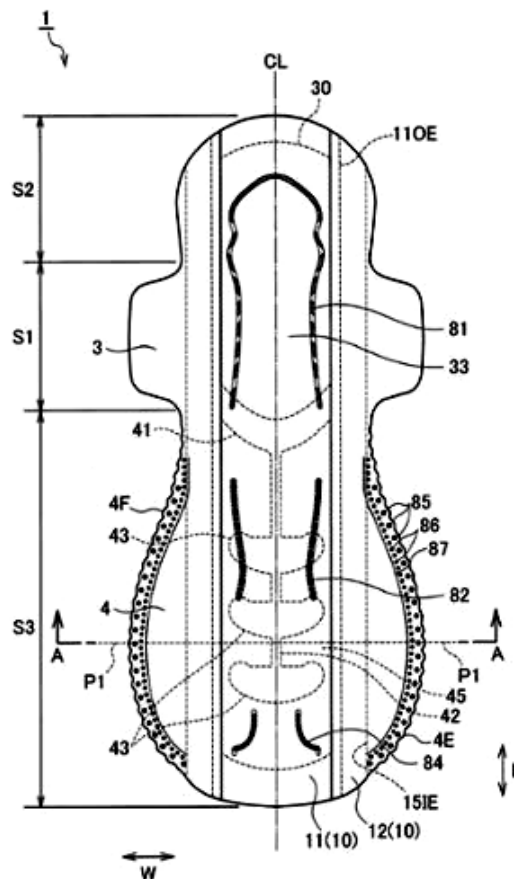
(54) **VẬT DỤNG MẶC DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng mặc dùng một lần trong đó vùng cạp phía trước (13) có lực giữ thích hợp và không có khả năng mà vùng bụng phía dưới có thể được thắt chặt. Trên bề mặt hướng vào cơ thể, dải đàn hồi (50) kéo dài theo hướng ngang (X) cắt ngang kết cấu thấm hút (22) giữa cả hai mép bên (13c, 13d) được đặt dọc theo vùng mép dưới (13A) của vùng cạp phía trước (13).



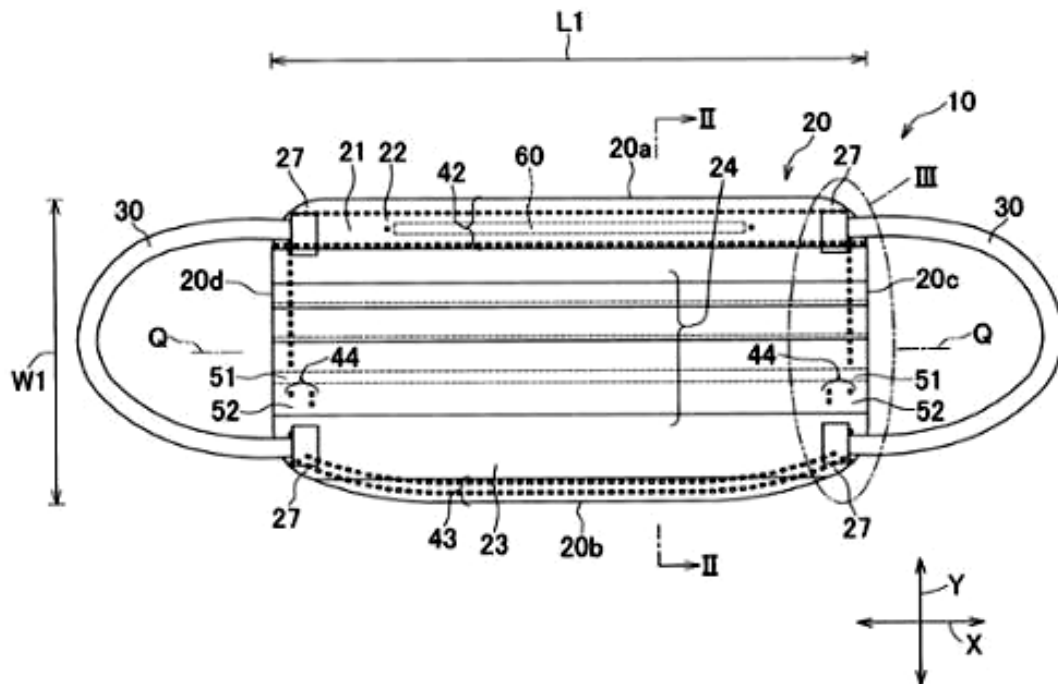
- (11) **1-0032953 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02350 (85) 31/05/2018  
 (22) 10/08/2016 (86) PCT/JP2016/073554 10/08/2016  
 (30) 2015-219153 09/11/2015 JP (87) WO2017/081899 18/05/2017  
 (51) *A61F 13/476; A61F 13/511; A61F 13/47*  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có khả năng làm giảm sự biến dạng không được định hướng của phần thẩm hút khi tư thế của người mặc thay đổi lặp đi lặp lại nhiều lần bằng cách lăn hoặc tương tự, và làm giảm sự xuất hiện rò rỉ và sự làm giảm cảm giác mặc. Vật dụng thẩm hút bao gồm: lõi thẩm hút (31) được bố trí trong vùng đũng và vùng sau; và cánh hông (4). Lõi thẩm hút bao gồm phần có trọng lượng cơ bản thấp thứ hai (42) được đặt trong vùng giữa của lõi thẩm hút theo chiều ngang trong vùng sau, và phần có trọng lượng cơ bản cao (45) được đặt phía ngoài phần có trọng lượng cơ bản thấp theo chiều ngang. Vật dụng thẩm hút bao gồm tấm trên (11) che phần có trọng lượng cơ bản thấp và phần có trọng lượng cơ bản cao, và tấm cánh (15) được bố trí trên cánh hông. Mép bên ngoài (11OE) của tấm trên được đặt phía trong của mép bên trong (15IE) của tấm cánh theo chiều ngang.



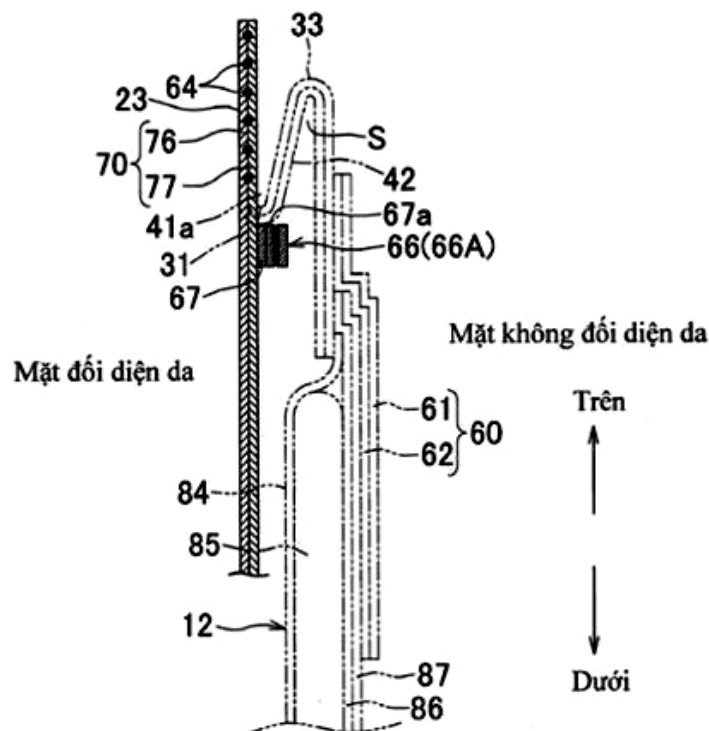
- |                   |            |                          |            |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0032954 B  |            | (15) 12/07/2022          |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 26/03/2018          | 360        |
| (21) 1-2018-00433 |            | (85) 30/01/2018          |            |
| (22) 29/07/2015   |            | (86) PCT/JP2015/071474   | 29/07/2015 |
| (30) 2015-132135  | 30/06/2015 | JP (87) WO2017/002271 A1 | 05/01/2017 |
- (51) **A41D 13/11**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) WAKASUGI, Kei (JP); SHIBATA, Akira (JP); KAMIYAMA, Ryuichi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **KHẨU TRANG DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến khẩu trang dùng một lần có khả năng hạn chế hình dạng cong để phù hợp với mặt của người sử dụng và tạo ấn tượng gọn gàng. Khẩu trang (10) có thân khẩu trang (20) được tạo ra bằng lớp tấm nền vải không dệt (21), thân khẩu trang có các phần mép trên và mép dưới (22), (23) trong đó các đầu gân (31) của cặp dây đeo tai (30) được đặt, vùng che phủ miệng và mũi (24) nằm giữa các phần mép trên và mép dưới (22, 23), và cả hai vùng làm kín bên (44) có các vị trí nổi nằm cách quãng theo chiều thẳng đứng Y dọc theo mỗi trong số cả hai mép bên (20c, 20d). Vùng che phủ miệng và mũi (24) có một hoặc nhiều nếp gấp (28) được tạo ra bởi phần xếp chồng (9A) trong đó lớp tấm nền vải không dệt được gấp trên, và phần không xếp chồng (29B) nằm giữa các nếp gấp theo chiều thẳng đứng, và phần không xếp chồng bao gồm các đường dẫn gấp (51) lần lượt được đặt xuống phía dưới hơn đường tâm ngang Q-Q trên cả hai cạnh của thân khẩu trang.



- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032955 B</b>  |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 25/10/2018        | 367        |
| (21) 1-2018-02929  |               | (85) 06/07/2018        |            |
| (22) 19/08/2016  |               | (86) PCT/JP2016/074173 | 19/08/2016 |
| (30) 2015-257242   | 28/12/2015 JP | (87) WO2017/115492     | 06/07/2017 |
| (51) <b>A61F 13/551; A61F 13/495; A61F 13/496</b>                  |               |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                              |               |                        |            |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan   |               |                        |            |
| (72) INOUE, Takuya (JP); TAKINO, Shunsuke (JP); MAKI, Hideaki (JP) |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)        |               |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG MẶC MỘT LẦN</b>                                   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng mặc một lần mà có khả năng ngăn chặn chất thải cơ thể khỏi rò rỉ khi vứt bỏ băng vệ sinh. Băng vệ sinh (10) mà là vật dụng mặc một lần có hướng thẳng đứng (Y) và hướng nằm ngang (X), và bề mặt hướng vào da và bề mặt không hướng vào da trên phía đối diện của nó, bao gồm vùng eo phía trước (13), vùng eo phía sau (14), vùng đũng (15) được định vị giữa các vùng eo phía trước và phía sau (13,14), và bao gồm cặp các khoảng hở quanh chân (22), và khoảng hở quanh eo (21) được xác định bởi mép bên (13c, 14c) của các vùng eo phía trước và phía sau (13, 14). Ít nhất một trong số các vùng eo phía trước và phía sau (13,14) bao gồm cặp băng gài (66) được cố định vào bề mặt không hướng vào da của mép bên (13c, 14c). Ít nhất một trong số các vùng eo phía trước và phía sau (13, 14) bao gồm túi (30) mở được hướng về vùng đũng, trên bề mặt hướng vào da. Đầu trên (67a) của phần cố định (67) của băng gài (66) được định vị ở phía dưới của mép đóng (phần gấp) (33) được định vị ở phía khoảng hở quanh eo (21) của túi (60) theo hướng thẳng đứng (Y).



- (11) **1-0032956 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-05360 (85) 29/11/2018  
 (22) 17/05/2017 (86) PCT/JP2017/018528 17/05/2017  
 (30) 2016-099292 18/05/2016 JP (87) WO2017/200005 23/11/2017  
 2016-099867 18/05/2016 JP  
 2017-095393 12/05/2017 JP

(51) **B23K 26/38**

(73) **NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)**

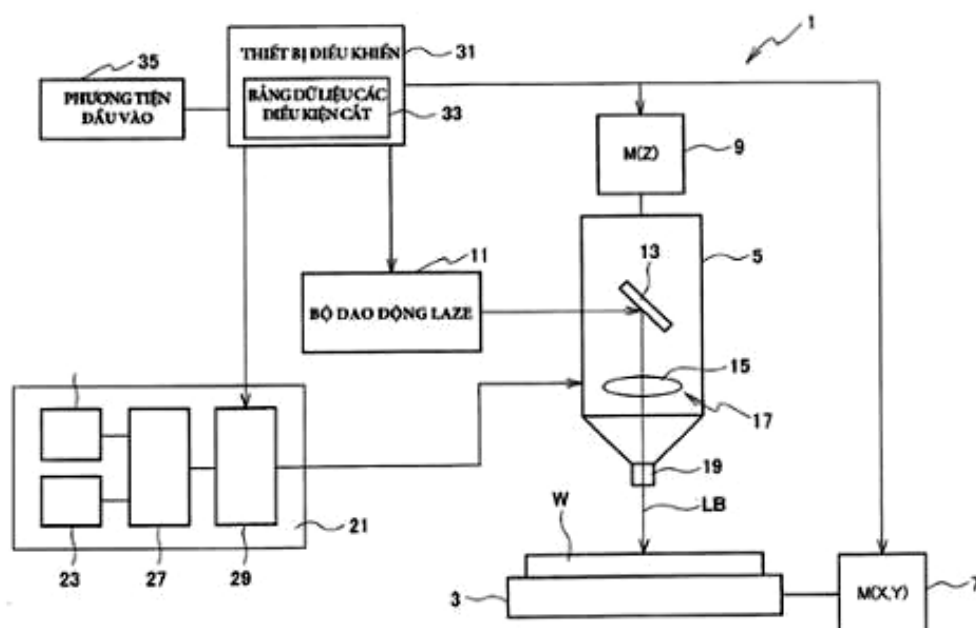
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 JAPAN

(72) HARA Hideo (JP); ITO Masahito (JP); UEHARA Masanori (JP); ASADA Hiroshi (JP); SASAKI Hirokazu (JP); HORIKAWA Hiroshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẮT VÀ GIA CÔNG BẰNG LAZE, SẢN PHẨM ĐƯỢC CẮT VÀ GIA CÔNG BẰNG LAZE, PHƯƠNG PHÁP CẮT VÀ GIA CÔNG BẰNG NHIỆT, SẢN PHẨM ĐƯỢC CẮT VÀ GIA CÔNG BẰNG NHIỆT, TẤM THÉP ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, VÀ ĐẦU GIA CÔNG LAZE**

- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm được cắt và gia công bằng nhiệt sử dụng tấm thép được xử lý bề mặt có bề mặt tấm thép được phủ bằng kim loại mạ làm vật liệu thô và tấm thép được xử lý bề mặt có bề mặt tấm thép được phủ bằng kim loại mạ này. Phương pháp cắt và gia công bằng laze dùng cho tấm thép được mạ, khi chiếu chùm laze (LB) lên trên bề mặt trên cùng của tấm thép được mạ (W) và việc cắt và gia công bằng laze tấm thép này: kim loại chứa trong lớp mạ mà đã được làm nóng chảy và/hoặc được làm bay hơi bằng cách chiếu chùm laze (LB) được làm cho chảy lên bề mặt cắt của tấm thép được mạ (W) nhờ có khí hỗ trợ mà được phun về phía các bộ phận gia công bằng laze; và kim loại chứa trong lớp mạ được phủ trên bề mặt cắt.





- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032957 B</b> |      | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-03046       |      | (85) 13/07/2018        |            |
| (22) 15/12/2015         |      | (86) PCT/JP2015/085122 | 15/12/2015 |
|                         |      | (87) WO2017/104007     | 22/06/2017 |

(51) **A44B 19/36**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

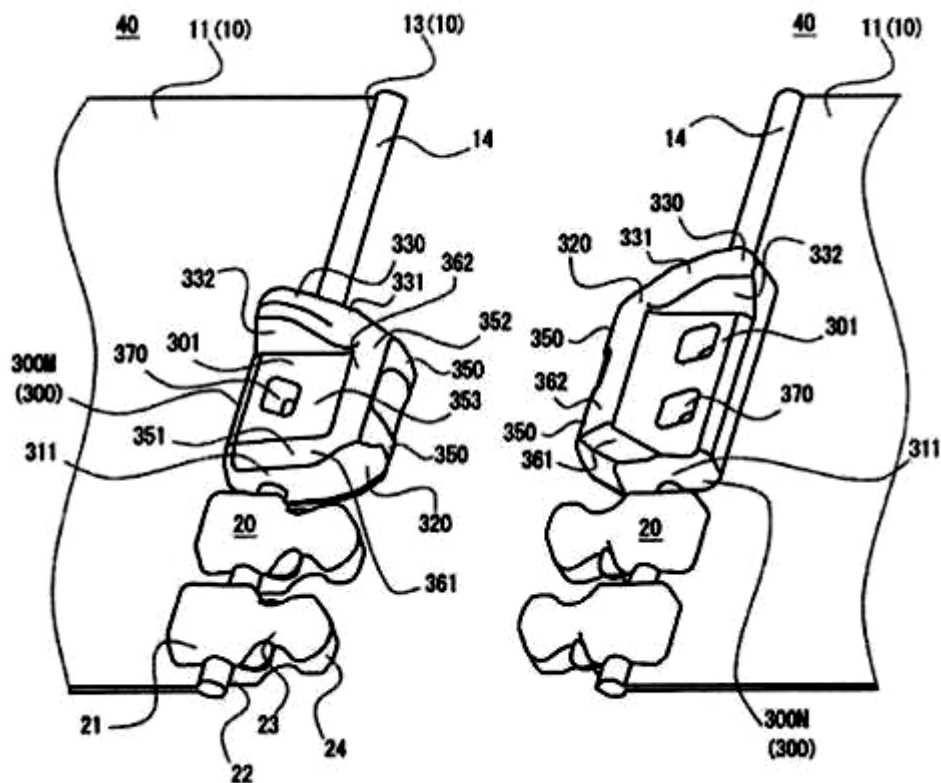
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KOJIMA, Yoshinori (JP); TAKAZAWA, Shigeyoshi (JP); SAITSU, Natsuko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

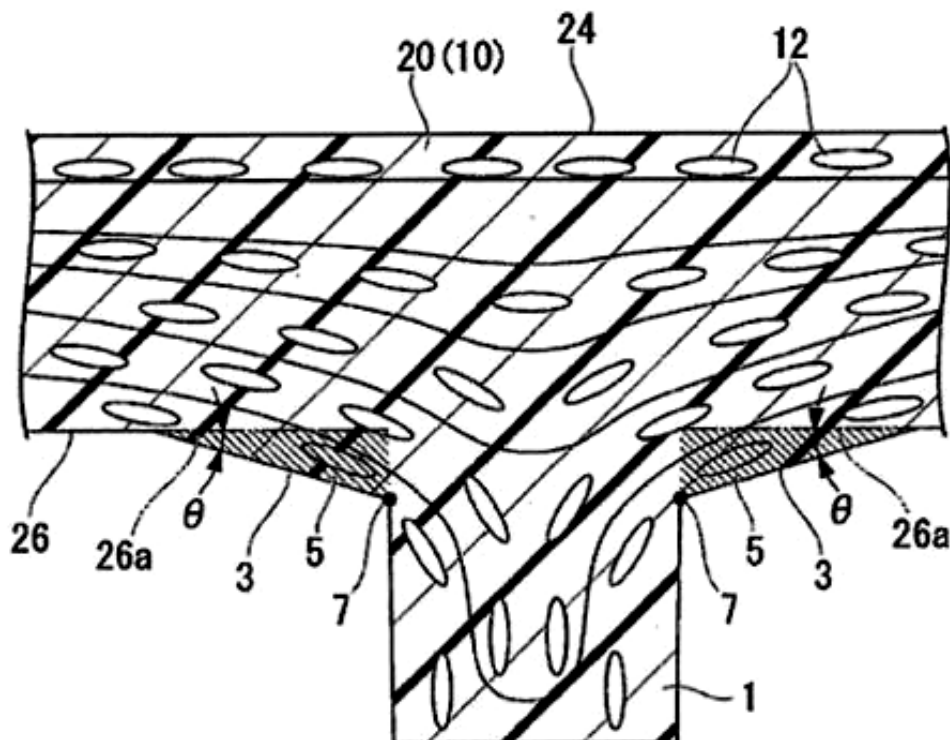
(54) **KHÓA KÉO TRƯỢT**

- (57) Sáng chế đề cập đến khóa kéo trượt (60) bao gồm cặp dây khóa kéo trái và phải (40); và con trượt (50) được bố trí có thể di chuyển theo hướng trước sau để mở và đóng cặp dây khóa kéo trái và phải (40), con trượt (50) bao gồm cánh trên (51), cánh dưới (52) được bố trí đối diện với cánh trên (51); và trụ ghép (53) để ghép cánh trên (51) và cánh dưới (52).



- (11) **1-0032958 B** (15) 12/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-03703 (85) 22/08/2018  
(22) 02/02/2017 (86) PCT/JP2017/003748 02/02/2017  
(30) 2016-038201 29/02/2016 JP (87) WO2017/150066 08/09/2017  
(51) **C22C 38/00; C22C 38/12; C21D 9/46**  
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
(72) TADA Masaki (JP); KOJIMA Katsumi (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM HỘP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất tấm thép dùng làm hộp có độ bền cao, độ dẻo ưu việt, và khả năng chống ăn mòn tốt, ngay cả khi tiếp xúc với hàm lượng ăn mòn cao, và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép dùng làm hộp có thành phần hóa học chứa, % theo khối lượng, C: 0,020% hoặc lớn hơn và 0,130% hoặc nhỏ hơn, Si: 0,04% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,10% hoặc lớn hơn và 1,20% hoặc nhỏ hơn, P: 0,007% hoặc lớn hơn và 0,100% hoặc nhỏ hơn, S: 0,030% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,001% hoặc lớn hơn và 0,100% hoặc nhỏ hơn, N: lớn hơn 0,0120% và 0,0200% hoặc nhỏ hơn, Nb: 0,0060% hoặc lớn hơn và 0,0300% hoặc nhỏ hơn, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi, giới hạn chảy trên nằm trong khoảng từ 460 MPa đến 680 MPa, và độ giãn dài tổng là 12% hoặc lớn hơn, mà trong đó trị số tuyệt đối của sự chênh lệch về lượng dung dịch rắn Nb giữa vùng từ bề mặt đến vị trí được đặt ở 1/8 độ dày từ bề mặt và vùng từ vị trí được đặt ở 3/8 độ dày từ bề mặt đến vị trí được đặt ở 4/8 độ dày từ bề mặt là 0,0010 % theo khối lượng hoặc lớn hơn.

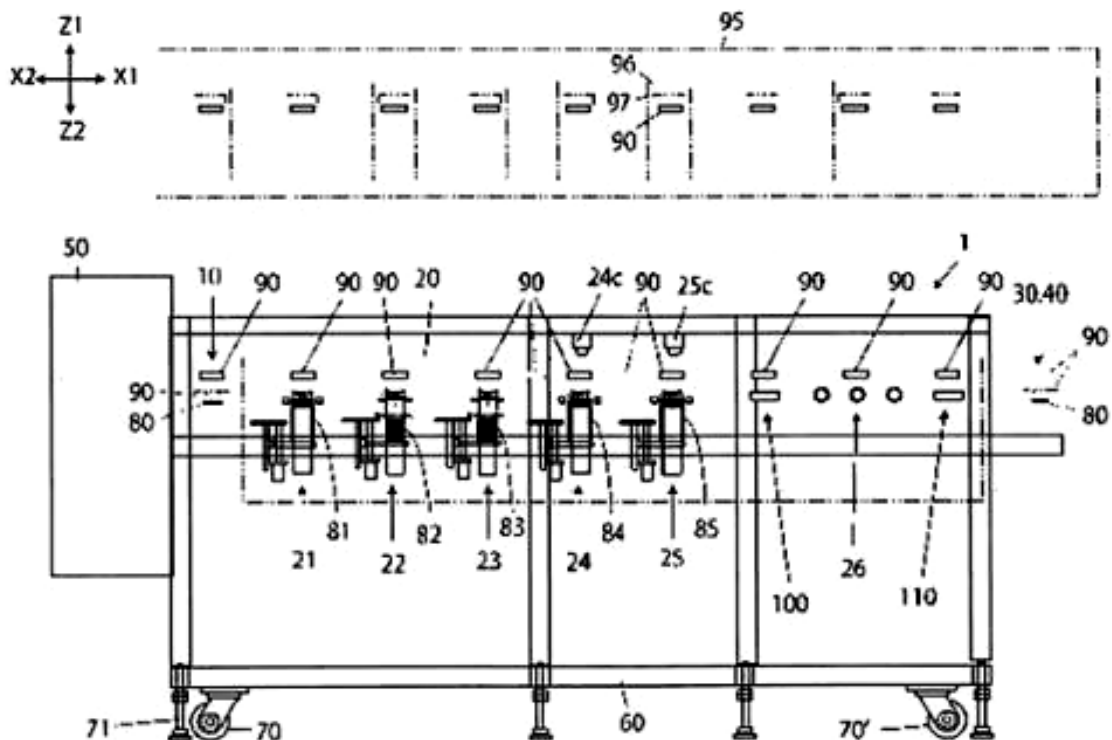
- (11) **1-0032959 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2019 381  
 (21) 1-2019-04470 (85) 14/08/2019  
 (22) 09/01/2018 (86) PCT/JP2018/000152 09/01/2018  
 (30) 2017-015478 31/01/2017 JP (87) WO2018/142847 09/08/2018  
 (51) **B29C 45/00; B29K 505/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan  
 (72) SUGIO Daisuke (JP); MIURA Shingo (JP); OKAZAKI Shinpei (JP); MORIURA Tomoya (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **VẬT PHẨM ĐÚC NHỰA**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm đúc nhựa (10), được chế tạo từ vật liệu nhựa có bổ sung các vảy kim loại (12), bao gồm phần phẳng (20) tạo thành bề mặt thiết kế (24), trong đó trên bề mặt sau (26) trên phía đối diện với bề mặt thiết kế (24), phần phẳng (20) bao gồm phần nhô ra (1) nhô ra từ phía đối diện với bề mặt thiết kế (24); và phần đệm (5) được tạo ra xung quanh phần nhô ra (1) trên bề mặt sau (26) trở nên dày hơn và ngăn cách khỏi mặt phẳng tham chiếu (26a) khi phần đệm tiếp cận phần nhô ra (1), so với mặt phẳng tham chiếu (26a) trên bề mặt sau (26).



- (11) **1-0032960 B** (15) 12/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2016 337  
(21) 1-2015-04953 (85) 25/12/2015  
(22) 10/06/2014 (86) PCT/JP2014/065388 10/06/2014  
(30) 2013-122259 10/06/2013 JP (87) WO2014/200000 18/12/2014  
(51) *C07K 5/12; A23L 1/305; C07K 5/06; A23F 3/16; C07D 241/08*  
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan  
(72) YAMAMOTO, Kenji (JP); BEPPU, Yoshinori (JP); NAKAHARA, Koichi (JP);  
SUZUKI, Tomonori (JP); SHIMA, Soichiro (JP); MURAKAMI, Yuka (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẤT CHIẾT TỪ THỰC VẬT CHỨA DIKETOPIPERAZIN VÀ PHƯƠNG  
PHÁP SẢN XUẤT CHẤT CHIẾT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chất chiết từ thực vật chứa hỗn hợp diketopiperazin thích hợp để trộn với thực phẩm hoặc đồ uống và phương pháp sản xuất chất chiết này. Bước xử lý ở nhiệt độ cao và áp suất cao peptit thực vật trong chất lỏng cho phép sản xuất chất chiết từ thực vật chứa diketopiperazin nồng độ cao bao gồm xyclo-leuxyl-leuxin và xyclo-leuxyl-phenylalanin. Sáng chế cũng đề xuất diketopiperazin có mùi vị hấp dẫn thu được từ sản phẩm tự nhiên có nguồn gốc thực vật và có thể sản xuất thực phẩm hoặc đồ uống có chức năng của diketopiperazin bằng cách trộn trực tiếp các diketopiperazin với thực phẩm hoặc đồ uống.

- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0032961 B</b> | (15) 12/07/2022        |                 |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B                   | (43) 25/10/2019 | 379        |
| (21) 1-2019-04118       | (85) 29/07/2019        |                 |            |
| (22) 01/02/2017         | (86) PCT/JP2017/003632 |                 | 01/02/2017 |
|                         | (87) WO2018/142512     |                 | 09/08/2018 |
- (51) **B23P 19/02; B23P 21/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, Japan  
 (72) TATEYAMA Kenshi (JP); Ryuichi TATSUMI (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ LẮP RÁP CHI TIẾT VÀ THIẾT BỊ LẮP VÒNG BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị được tạo kết cấu để lắp, vào chi tiết thứ nhất, là đích lắp ráp, chi tiết khác để tạo ra cụm. Thiết bị này bao gồm: phần cấp (10) được tạo kết cấu để cấp chi tiết thứ nhất; phần lắp chi tiết (20) được tạo kết cấu để lắp, vào chi tiết thứ nhất, mà được cấp bởi phần cấp (10), chi tiết khác để tạo ra cụm; phần kiểm tra (30) được tạo kết cấu để kiểm tra chất lượng của cụm, mà được tạo ra bởi phần lắp chi tiết (20) để xác định xem liệu cụm là vật phẩm phù hợp hay vật phẩm bị lỗi; phần phân phối (40) được tạo kết cấu để phân phối, trên cơ sở xác định bởi phần kiểm tra (30), vật phẩm phù hợp và vật phẩm bị lỗi đến các vị trí khác nhau tương ứng; phần điều khiển (50) được tạo kết cấu để điều khiển hoạt động của mỗi phần nêu trên; và khung (60) được trang bị bánh xe nhỏ (70), mà các phần nêu trên được lắp chung trên khung (600) này. Thiết bị được di chuyển dễ dàng theo sự thay đổi bất kỳ về cách bố trí của xưởng máy.

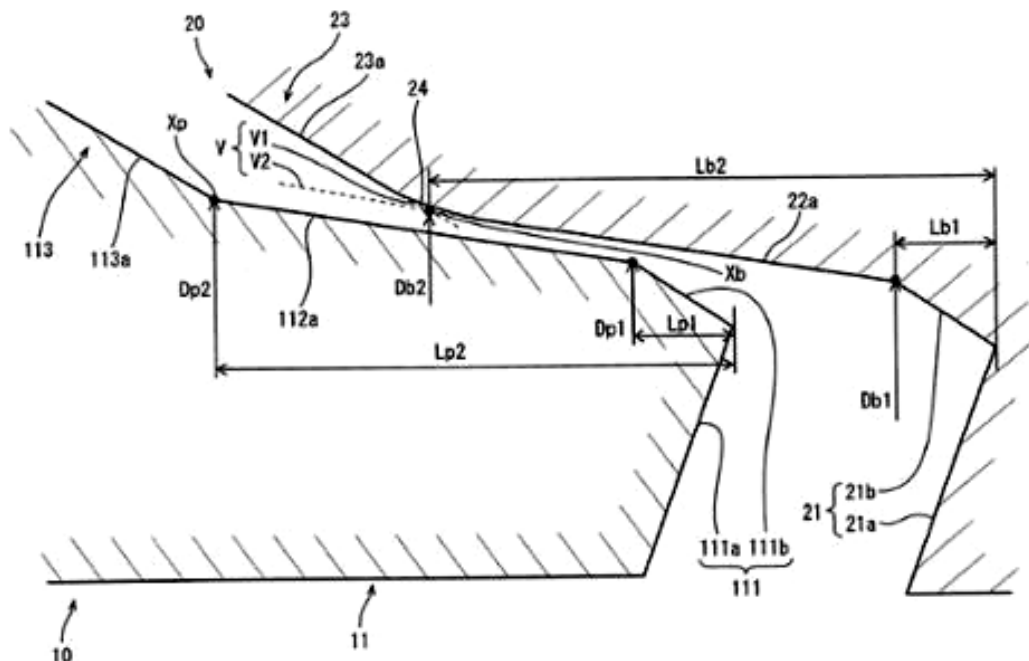


- (11) **1-0032962 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2018 363  
 (21) 1-2018-01208 (85) 23/03/2018  
 (22) 14/09/2016 (86) PCT/JP2016/077127 14/09/2016  
 (30) 2015-185043 18/09/2015 JP (87) WO2017/047648 23/03/2017  
 (51) *C09K 5/08; F25D 3/00; C09K 5/14; C09K 5/06*  
 (73) **TOPPAN FORMS CO., LTD.** (JP)  
 1-7-3, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-8311, Japan  
 (72) UCHINO Aya (JP); TANAKA Yasuhiro (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **GÓI LÀM LẠNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến gói làm lạnh chứa chế phẩm làm lạnh bao gồm nước, muối vô cơ, chất làm đặc, và chất chỉ thị độ pH, trong đó chế phẩm làm lạnh này chứa muối vô cơ là muối vô cơ mà có tính chất axit trong dung dịch nước chứa muối vô cơ có tính axit, và phosphat; trong chế phẩm làm lạnh, tỷ lệ giữa tổng lượng của các muối vô cơ có tính axit và phosphat với tổng lượng của các muối vô cơ nằm trong khoảng từ 5% đến 100% trọng lượng; chế phẩm làm lạnh này chứa muối vô cơ có tính axit là dihydro phosphat và muối vô cơ không phải là dihydro phosphat; độ pKa của chất chỉ thị độ pH nằm trong khoảng từ 4,9 đến 8,0; và độ pH ( $\alpha 1$ ) của chế phẩm làm lạnh thu được trong trường hợp khi toàn bộ các thành phần có mặt trong chế phẩm này không phải là phosphat, dihydro phosphat, và nước được loại bỏ và độ pKa thỏa mãn mối tương quan được thể hiện bởi biểu thức (i):  

$$\text{độ pKa của chất chỉ thị độ pH} \leq \text{độ pH} (\alpha 1) \leq \text{độ pKa của chất chỉ thị độ pH} + 1,8$$
 •••(i)

- (11) **1-0032963 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2019 381  
 (21) 1-2019-03391 (85) 26/06/2019  
 (22) 27/12/2017 (86) PCT/JP2017/046878 27/12/2017  
 (30) 2017-006321 18/01/2017 JP (87) WO2018/135266 A1 26/07/2018  
 (51) **F16L 15/04; E21B 17/042**  
 (73) **1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
**2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**  
 54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES F-59620 France  
 (72) SUGINO, Masaaki (JP); UGAI, Shin (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MỐI NỐI CÓ REN DÙNG CHO ỐNG THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối có ren dùng cho ống thép có tác dụng ngăn ngừa hiện tượng mòn trên các bề mặt bịt kín trong quá trình vận chuyển trong khi tạo ra tính năng bịt kín cao sau khi vận chuyển xong. Đầu nối có ren ngoài (10) bao gồm phần mũi (112) có mặt dẫn hướng dạng côn của đầu nối có ren ngoài (112a) và bề mặt bịt kín của đầu nối có ren ngoài (113) có mặt côn (113a). Đầu nối có ren trong (20) bao gồm phần tiếp nhận phần mũi (22) có mặt dẫn hướng dạng côn của đầu nối có ren trong (22a), bề mặt bịt kín của đầu nối có ren trong (23) có mặt côn (23a), và bề mặt đệm (24). Góc côn của các mặt côn (113a, 23a) bao gồm góc côn thứ hai lớn hơn góc côn của các mặt dẫn hướng dạng côn (112a, 22a). Mối nối có ren (1) được thiết kế sao cho thỏa mãn biểu thức  $D_{p2} > D_{b2} > D_{p1}$  và  $L_{b2} > L_{p2}$ . Bề mặt đệm (24) nằm giữa mặt dẫn hướng dạng côn của đầu nối có ren trong (22a) và mặt côn (23a), có độ dài lớn hơn hoặc bằng 0,75mm, và nằm ở phía ngoài của mặt phẳng tưởng tượng (V) khi được xác định theo hướng kính.



(11) 1-0032964 B			(15) 12/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B		(43) 25/07/2019	376
(21) 1-2019-02547			(85) 16/05/2019	
(22) 01/11/2017			(86) PCT/JP2017/039560	01/11/2017
(30) 2016-223701	17/11/2016	JP	(87) WO2018/092591	24/05/2018
	2017-204275	23/10/2017	JP	

(51) **E02D 5/04**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)

(72) ONDA, Kunihiko (JP)

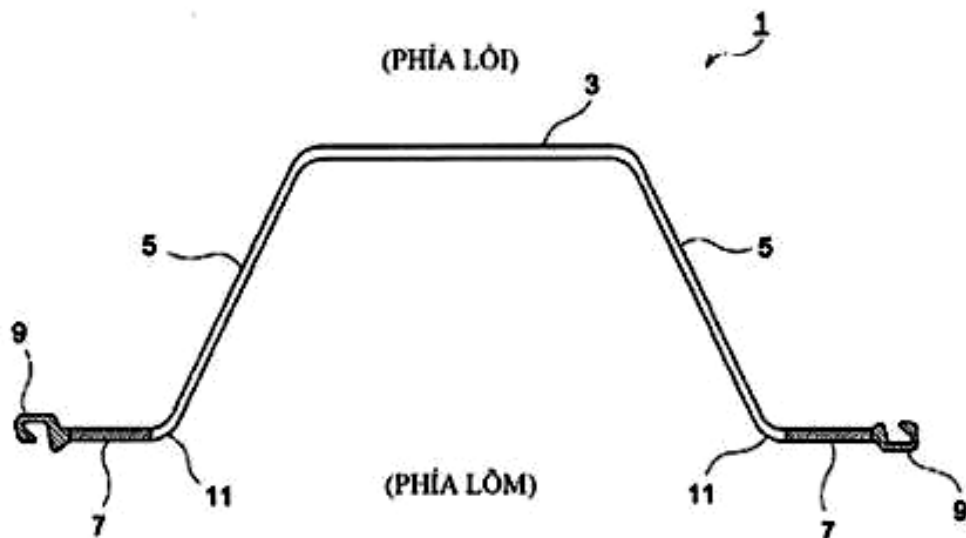
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **CỌC CỪ THÉP HÌNH MŨ VÀ THÂN VÁCH**

(57) Sáng chế đề cập đến cọc cừ thép hình mũ (1) bao gồm cặp phần bản cánh (5) được tạo thành ở cả hai đầu của phần bản bụng (3), cặp phần tay đòn (7) được tạo thành ở mỗi phần đầu của cặp phần bản cánh (5), và cặp phần nối (9) được bố trí ở mỗi mép của cặp phần tay đòn (7), mỗi tương quan giữa trị số trung bình  $I_a$  của các mômen thứ cấp mặt cắt ngang theo hướng trục yếu của cặp phần tay đòn (7), trị số trung bình  $I_j$  của các mômen thứ cấp mặt cắt ngang theo hướng trục yếu của cặp phần nối (9), và mômen thứ cấp mặt cắt ngang  $I$  theo hướng trục yếu của cọc cừ thép hình mũ (1) thỏa mãn biểu thức (1):

$$0 \leq (I_j - I_a) / I \leq 0,00025 \dots (1).$$

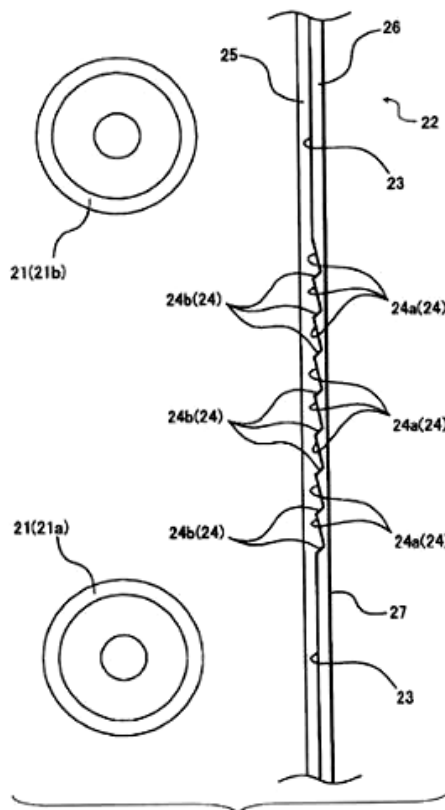
Sáng chế cũng đề cập đến thân vách được tạo thành bằng cách liên kết các phần nối của cọc cừ thép hình mũ.





- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032965 B</b>  |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 30/01/2020        | 382        |
| (21) 1-2019-05423  |               | (85) 02/10/2019        |            |
| (22) 27/03/2018  |               | (86) PCT/JP2018/012613 | 27/03/2018 |
| (30) 2017-073447   | 03/04/2017 JP | (87) WO2018/186247     | 11/10/2018 |
| (51) <b>F24S 20/63; F24S 23/70; F24S 10/70</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)</b><br>4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333 (JP) |               |                        |            |
| (72) NAKAMURA Takuju (JP)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  |               |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ TẬN DỤNG ÁNH SÁNG MẶT TRỜI VÀ HỆ THỐNG TẬN DỤNG ÁNH SÁNG MẶT TRỜI</b>                 |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tận dụng ánh sáng mặt trời và hệ thống tận dụng ánh sáng mặt trời. Cụ thể, sáng chế đề cập đến bộ thu nhiệt mặt trời mà thu nạp và tận dụng năng lượng mặt trời và bao gồm nhiều ống chân không (21) mà được bố trí bằng cách mở rộng theo hướng ngang và được bố trí song song với nhau với khoảng cách được xác định trước; và tấm phản xạ (22) có hình dạng gần như phẳng, mà phản xạ ánh sáng mặt trời lên phía đối diện với mặt trời đối với nhiều ống chân không (21), mà trong đó tấm phản xạ (22) bao gồm bề mặt phản xạ (24) có phần được tạo rãnh cửa tại vị trí tương ứng giữa các ống chân không (21a và 21b) liền kề với nhau, và ở bề mặt phản xạ (24), mặt này của phần rãnh cửa tạo ra bề mặt phản xạ thứ nhất (24a) mà phản xạ ánh sáng mặt trời vào ống chân không (21a) ở phía dưới giữa các ống chân không (21a và 21b) liền kề với nhau.



- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032966 B</b> |                           | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B                      | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-02209       |                           | (85) 25/05/2018        |            |
| (22) 27/10/2016         |                           | (86) PCT/JP2016/081865 | 27/10/2016 |
| (30) 2015-212695        | 29/10/2015 JP             | (87) WO2017/073659     | 04/05/2017 |
|                         | 2016-000865 06/01/2016 JP |                        |            |
|                         | 2016-043398 07/03/2016 JP |                        |            |

(51) **H02P 21/05**

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)

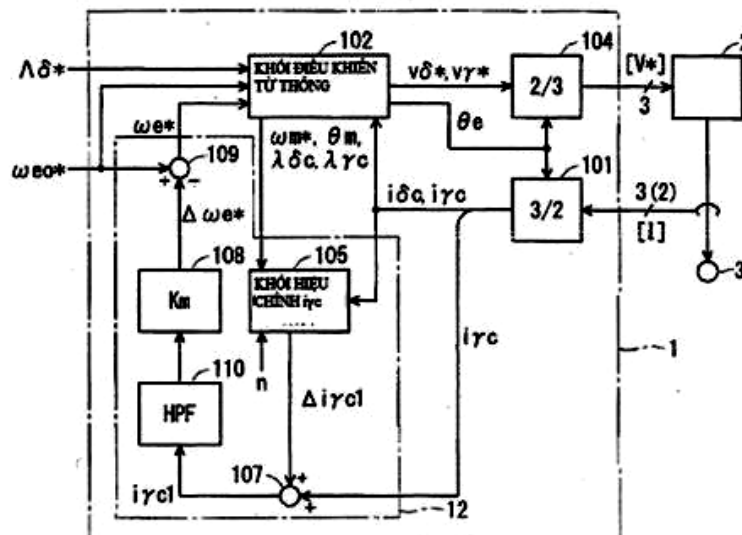
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

(72) KITOU Minoru (JP); KITANO Nobuki (JP); KOBAYASHI Naoto (JP); HIBINO Hiroshi (JP); MATSUYAMA Ryou (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ HIỆU CHỈNH LỆNH TỐC ĐỘ**

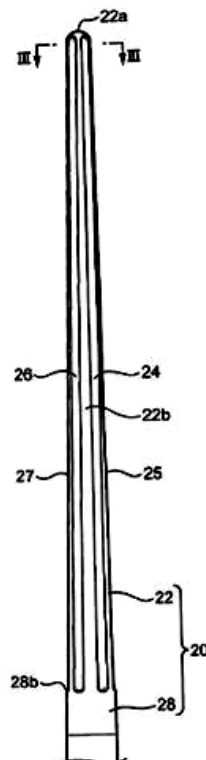
(57) Sáng chế đề xuất công nghệ điều khiển động cơ đồng bộ gồm trường và phần ứng. Gợn sóng của mômen xoắn dao động và/hoặc mômen xoắn đầu ra được giảm bằng cách hiệu chỉnh lệnh tốc độ quay trong khi phản ứng tính tuần hoàn của mômen xoắn. Bộ trừ (109) lấy lệnh tốc độ quay ( $\omega_e^*$ ) trừ đi lượng hiệu chỉnh tốc độ góc ( $\Delta\omega_e^*$ ) để thu được lệnh tốc độ quay được hiệu chỉnh ( $\omega_e^*$ ). Bộ cộng (107) cộng giá trị hiệu chỉnh dòng điện trực thứ hai ( $\Delta i_{\gamma c1}$ ) vào dòng điện trực ( $i_{\gamma c}$ ) để thu được dòng điện trực thứ hai được hiệu chỉnh ( $i_{\gamma c1}$ ). Khối trích rút gợn sóng góc (105a) thu thập, từ góc quay ( $\theta_m$ ) trên góc cơ của động cơ đồng bộ (3), hiệu số góc quay ( $\Delta\theta_m$ ) là thành phần gợn sóng của góc quay ( $\theta_m$ ). Khối trích rút thành phần bậc thứ (n) (105b) trích rút thành phần bậc thứ (ns) ( $\Delta\theta_{ms}(n)$ ) và ( $\Delta\theta_{mc}(n)$ ) của tần số cơ bản của góc quay  $\theta_m$  từ hiệu số góc quay  $\Delta\theta_m$ . Khối biến đổi mômen xoắn (105i) thu thập thành phần bậc thứ (ns) ( $\tau_{vs}(n)$ ) và ( $\tau_{vc}(n)$ ) của giá trị ước tính của mômen dao động ( $\tau_v$ ). Khối tính toán lượng hiệu chỉnh (105h) thu thập giá trị hiệu chỉnh dòng điện trực thứ hai ( $\Delta i_{\gamma c1}$ ) sử dụng thành phần bậc thứ (ns) ( $\tau_{vs}(n)$ ) và ( $\tau_{vc}(n)$ ).



- (11) **1-0032967 B** (15) 12/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2016 335
- (21) 1-2015-03906 (85) 14/10/2015
- (22) 14/03/2014 (86) PCT/US2014/028132 14/03/2014
- (30) 61/801,896 15/03/2013 US (87) WO2014/143941 18/09/2014
- (51) *A61K 9/20; A61K 9/48; A61K 9/28; A61K 31/00*
- (73) **OPKO IRELAND GLOBAL HOLDINGS, LTD. (IE)**  
10 Market St., #721, Camana Bay, Grand Cayman KY1-9006, Cayman Islands
- (72) WHITE, Jay, A. (CA); MELNICK, Joel, Z. (US); AGUDOAWU, Sammy, A. (CA);  
TABASH, Samir, P. (CA)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM GIẢI PHÓNG CÓ KIỂM SOÁT ĐƯỢC LÀM ỔN ĐỊNH CHỨA VITAMIN D**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm được làm ổn định để giải phóng có kiểm soát hợp chất vitamin D. Chế phẩm này chứa một trong hai hoặc cả hai 25-hydroxyvitamin D<sub>2</sub> và 25-hydroxyvitamin D<sub>3</sub> và hợp chất xenluloza. Chế phẩm được làm ổn định biểu lộ profin hòa tan được làm ổn định sau khi đặt trong các điều kiện bảo quản và chứng minh các thông số được cải tiến so với chế phẩm không được làm ổn định.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032968 B</b> |               | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/06/2018        | 363        |
| (21) 1-2018-01181       |               | (85) 22/03/2018        |            |
| (22) 26/08/2016         |               | (86) PCT/JP2016/074897 | 26/08/2016 |
| (30) 2015-168799        | 28/08/2015 JP | (87) WO2017/038654 A1  | 09/03/2017 |
- (51) **A61C 15/02**  
 (73) **KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
 4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan  
 (72) KIKKAWA, Tasuku (JP); YUUMEI, Shinji (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **DỤNG CỤ VỆ SINH KHE RĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DỤNG CỤ VỆ SINH KHE RĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận cán cầm, dụng cụ vệ sinh khe răng, và phương pháp sản xuất dụng cụ vệ sinh khe răng, có khả năng ngăn chặn sự uốn cong của phần trục khi vật liệu nhựa được chèn vào từ đầu chèn. Bộ phận cán cầm bao gồm phần trục (20) và phần chuôi (30). Bộ phận cán cầm được sử dụng để tạo thành dụng cụ vệ sinh khe răng bằng cách chèn, bên trong khuôn kim loại có hình dạng mà tạo thành không gian chèn quanh phần trục (20), vật liệu nhựa vào trong không gian chèn có phần trục (20) được kẹp bởi chốt giữ. Phần trục (20) bao gồm rãnh chỉ dẫn thứ nhất (24) được tạo ra trên một phía so với mặt phẳng song song với trục và rãnh chỉ dẫn thứ hai (26) được tạo ra trên phía còn lại so với mặt phẳng song song với trục. Rãnh chỉ dẫn thứ nhất (24) và rãnh chỉ dẫn thứ hai (26) mở rộng theo hướng trục từ đầu chèn (22a) về phía đầu cán và có hình dạng được làm lõm về phía trung tâm của phần trục (20) từ mặt ngoại vi ngoài của vùng khác rãnh chỉ dẫn thứ nhất (24) và rãnh chỉ dẫn thứ hai (26) trong phần trục (20).



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032969 B</b> |            | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2017-05340       |            | (85) 28/12/2017        |            |
| (22) 25/05/2016         |            | (86) PCT/RU2016/000316 | 25/05/2016 |
| (30) 2015121328         | 04/06/2015 | RU (87) WO2016/195539  | 08/12/2016 |

(51) **F17D 5/04; G01M 3/16**

(73) **1. JOINT STOCK COMPANY "ATOMENERGOPROEKT" (RU)**

JSC "Atomenergoproekt" ul. Bakuninskaya, 7, str. 1 Moscow, 105005, Russia

**2. JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS"**

**("SCIENCE AND INNOVATIONS", JSC) (RU)**

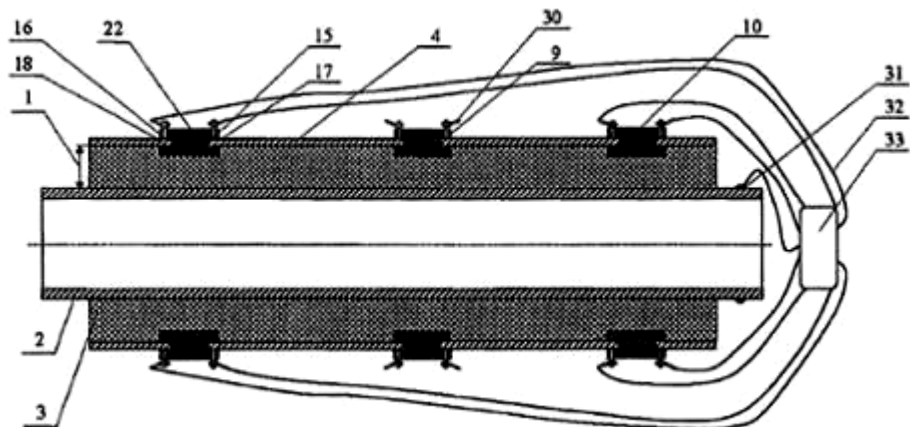
per. Staromonetnyi, 26 Moscow, 119180, Russia

(72) POSTNIKOV, Boris Alekseevich (RU); KAZACHKOVA, Zinaida Semyonovna (RU); MISHIN, Yevgeniy Borisovich (RU); NIKITINA, Yelena Aleksandrovna (RU)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

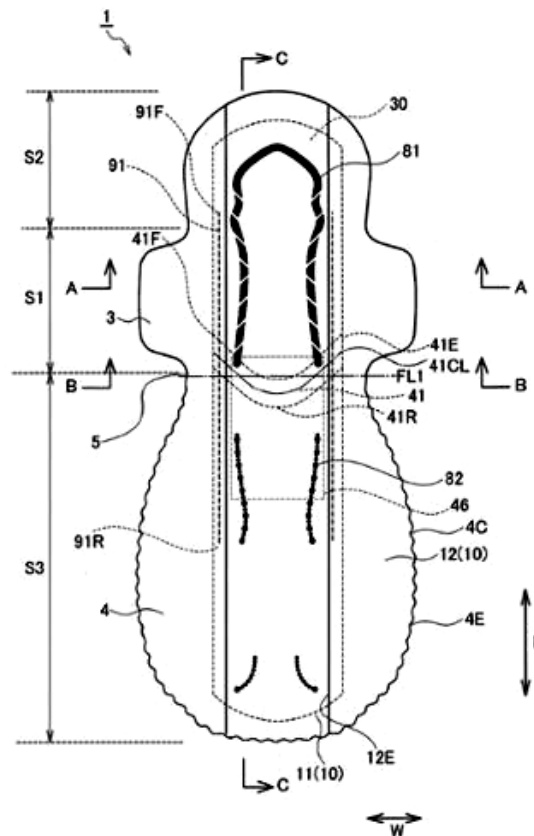
(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN RÒ RỈ TRÊN ĐƯỜNG ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện rò rỉ trên đường ống của nhà máy điện nguyên tử có vỏ bảo vệ bằng kim loại được gắn đồng trục với khe hở hướng tâm (1) trên đường ống kim loại (2), trong đó vỏ bảo vệ này được tạo ra từ, ví dụ bốn tấm kim loại (4) hình vòng cung được uốn cong ngang qua đường ống (2) này. Các mép thẳng (7) của các tấm kim loại (4) được nối với nhau bằng tấm đệm điện môi (8), và các mép hình vòng cung (9) của các tấm kim loại (4) được nối với nhau bằng vòng đai điện môi (10). Ở thành (15) và (16) của vòng đai điện môi (10) có các rãnh hình khuyên (17) và (18) dùng để lắp các mép hình vòng cung (9) của các tấm kim loại (4). Trên mỗi mép hình vòng cung (9) của các tấm kim loại (4) có các đầu nối điện dạng tấm mỏng (21) được lắp trong các rãnh hình khuyên (17) và (18) dùng để cố định mép hình vòng cung (9) của các tấm (4). Các đầu nối điện (30) được gắn chặt trên bề mặt ngoài (22) của vòng đai (10) và được kết nối riêng biệt với mỗi tấm mỏng (21). Thiết bị đo (33) được kết nối với đầu tiếp xúc (31) của đường ống kim loại (2) bằng các dây dẫn điện (32), và với các đầu tiếp xúc (30) của vòng đai (10) dùng để xác định điện trở của vật liệu cách nhiệt (3) nằm trong khe hở hướng tâm (1).



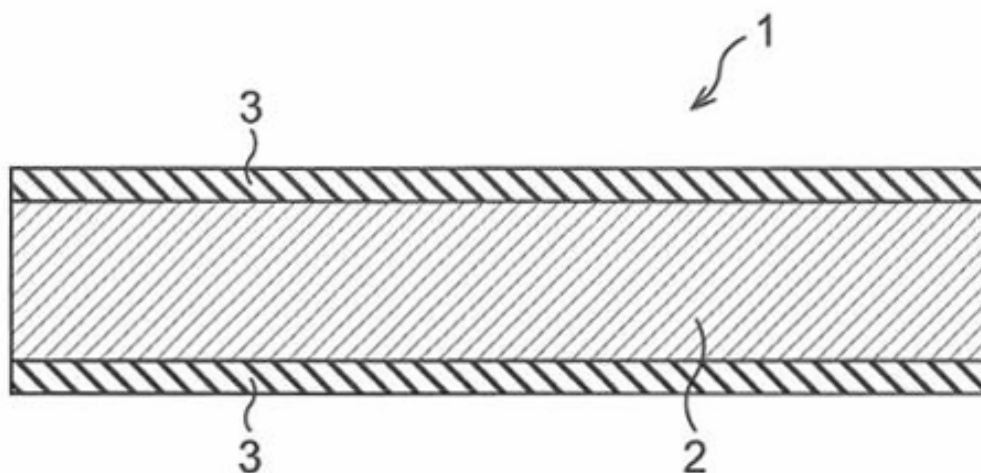
- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032970 B</b>   |   | (15) 12/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B  | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-04752   |   | (85) 25/10/2018        |            |
| (22) 24/02/2017   |   | (86) PCT/JP2017/007129 | 24/02/2017 |
| (30) 2016-067995  | 30/03/2016  | JP (87) WO2017/169392  | 05/10/2017 |
| (51) <b>A61F 13/47; A61F 13/56; A61F 13/476; A61F 13/532; A61F 13/15; A61F 13/475</b> |   |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>   |   |                        |            |
|   | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |                        |            |
| (72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP)                                 |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                           |   |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>   |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm đường gấp (FL1) để được gấp với các bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút (1) hướng vào nhau. Chi tiết thẩm hút (30) bao gồm phần có định lượng thấp (41) được bố trí ở đường biên giữa vùng trung tâm (S1) và vùng phía sau (S3) và kéo dài theo hướng chiều ngang (W). Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm các phần được gắn thứ nhất (61) được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp (41) và các phần được gắn thứ hai (62) được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp (41). Các chi tiết đàn hồi (91) kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp (41) hoặc các vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang (W) từ phần có định lượng thấp (41). Đường gấp (FL1) được bố trí trên phần có định lượng thấp (41) để làm cho phần có định lượng thấp (41) nhô về phía người mặc do sự co lại của chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thẩm hút (1) được trải ra.

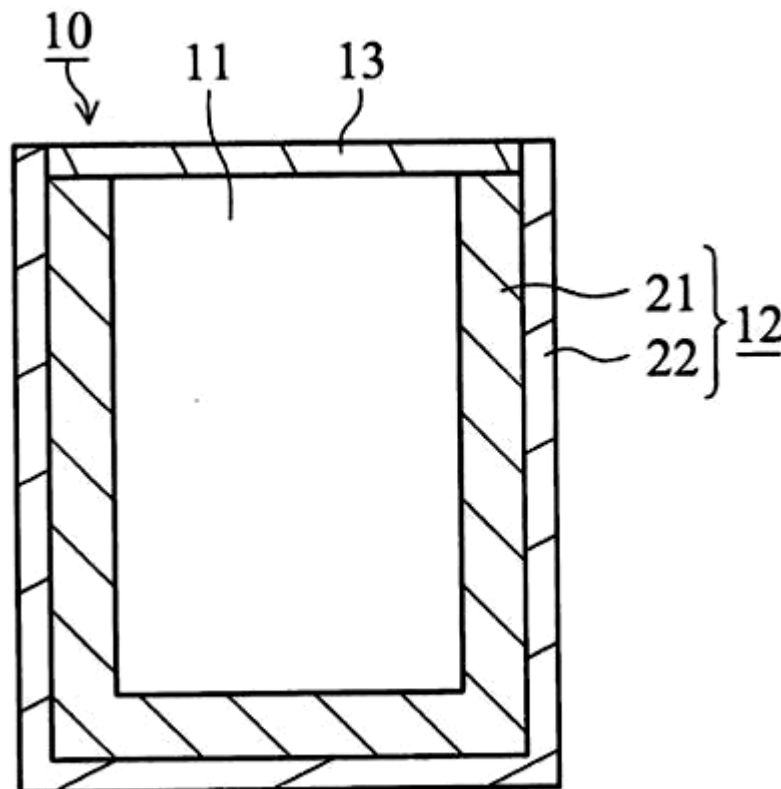


- (11) **1-0032971 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-02751 (85) 18/07/2017  
 (22) 21/12/2015 (86) PCT/JP2015/085641 21/12/2015  
 (30) 2014-266752 26/12/2014 JP (87) WO2016/104405 A1 30/06/2016  
 (51) **C23C 22/00; B32B 15/18; H01F 1/18; C23C 22/08; B32B 15/04; C21D 9/46**  
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 (72) TAKAHASHI, Masaru (JP); YAMAZAKI, Shuichi (JP); TAKEDA, Kazutoshi (JP); FUJII, Hiroyasu (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện (1) bao gồm vật liệu nền (2) bằng thép kỹ thuật điện, và màng cách điện (3) được tạo ra trên bề mặt của vật liệu nền (2), màng cách điện (3) chứa phosphat kim loại đa hóa trị và Fe. Giá trị lớn nhất của tham số Q được biểu thị bởi biểu thức " $Q = C_{Fe-O}/C_P$ " bằng hoặc nhỏ hơn 1,3 lần giá trị trung bình của tham số Q trong vùng từ độ sâu thứ nhất mà tính từ bề mặt của màng cách điện đến độ sâu thứ hai,  $C_{Fe-O}$  biểu thị tỷ lệ (% nguyên tử) của Fe được liên kết với O tính theo tổng các nguyên tố, và  $C_P$  biểu thị tỷ lệ (% nguyên tử) của P tính theo tổng các nguyên tố. Độ sâu thứ nhất là 20nm tính từ bề mặt, và độ sâu thứ hai là độ sâu mà tỷ lệ của P bằng tỷ lệ của kim loại Fe.



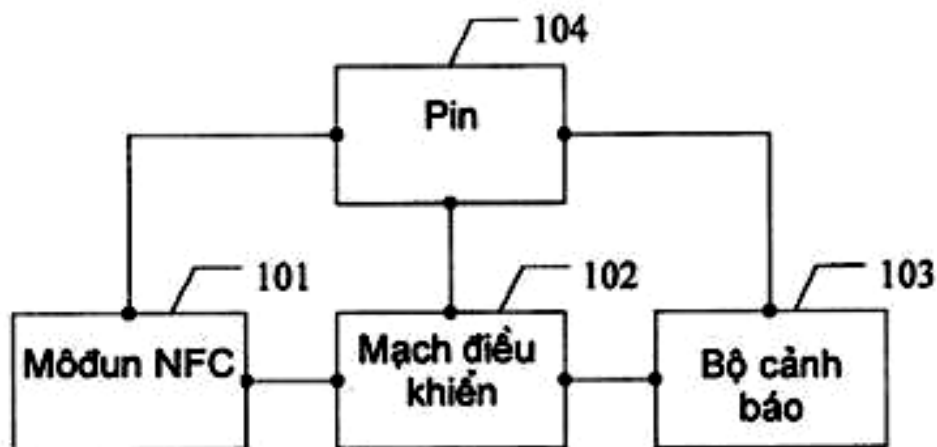
- (11) **1-0032972 B** (15) 12/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2017 352  
(21) 1-2017-00089  
(22) 11/01/2017  
(30) 2016-004203 13/01/2016 JP  
(51) *G21F 1/04; G21F 5/00; G21F 5/12; G21F 5/005; G21F 5/008; G21F 5/002*  
(73) **SE CORPORATION (JP)**  
43F, Shinjuku i-LAND Tower, 5-1, Nishi-Shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo,  
163-1343 Japan  
(72) Yasuro HISAGA (JP); Tsutomu TAKIZAWA (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **BỂ CHỨA BẰNG BÊ TÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỂ CHỨA NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bể chứa bằng bê tông (10) bao gồm lớp bê tông thứ nhất và lớp bê tông thứ hai (21,22). Lớp bê tông thứ nhất (21) có dạng thùng với bề mặt ngoài và bề mặt trong. Lớp bê tông thứ hai (22) phủ lên bề mặt ngoài của lớp bê tông thứ nhất (21). Lớp bê tông thứ nhất (21) có khả năng cản bức xạ tốt hơn so với lớp bê tông thứ hai (22). Lớp bê tông thứ hai (22) có độ thấm lớn hơn so với lớp bê tông thứ nhất (21).





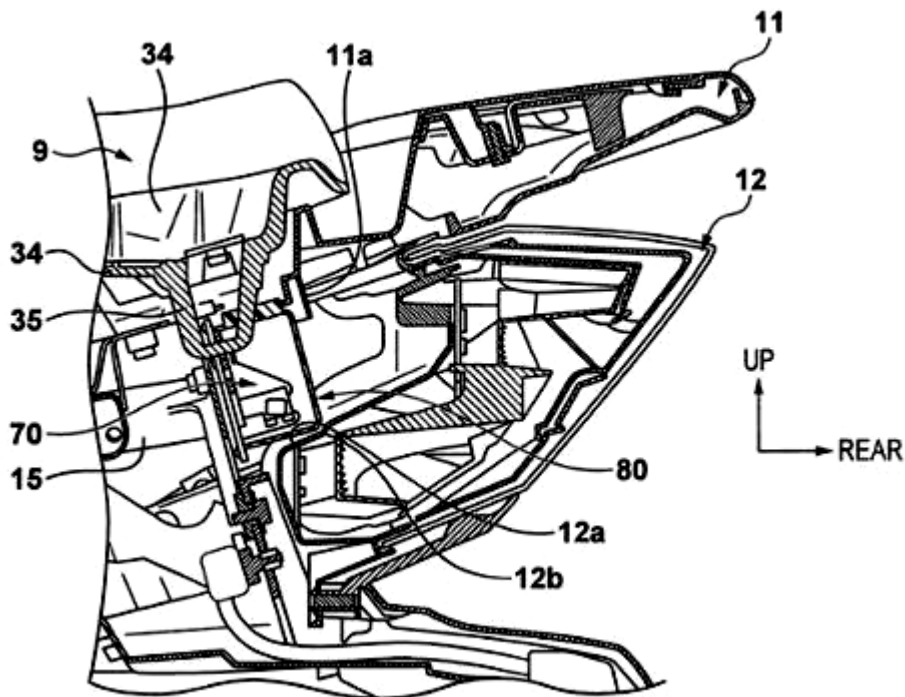
- (11) **1-0032973 B** (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2018-00375 (85) 26/01/2018  
 (22) 27/06/2016 (86) PCT/CN2016/087285 27/06/2016  
 (30) 201510377689.4 30/06/2015 CN (87) WO2017/000856 A1 05/01/2017  
 (51) **G07F 7/08**  
 (73) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)  
 Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road,  
 Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic  
 of China  
 (72) SHU, Wenxian (CN); LI, Ruiliang (CN); YU, Yao (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối di động, dùng để nâng cao độ an toàn của môđun NFC (Near Field Communication-truyền thông trường gần) khi thiết bị đầu cuối di động ở trạng thái tắt nguồn. Thiết bị đầu cuối di động bao gồm môđun truyền thông trường gần NFC (101), bộ cảnh báo (103), mạch điều khiển (102), và pin (104). Mạch điều khiển (102) được kết nối với môđun NFC (101) và bộ cảnh báo (103). Thiết bị đầu cuối di động ở trạng thái tắt nguồn. Pin (104) được tạo cấu hình để cấp điện tới môđun NFC (101), bộ cảnh báo (103), và mạch điều khiển (102). Môđun NFC (101) được tạo cấu hình để thực hiện thao tác quét thẻ theo yêu cầu quét thẻ thu được, và tạo ra tín hiệu ngắt. Mạch điều khiển (102) được tạo cấu hình để khởi động bộ cảnh báo (103) theo tín hiệu ngắt. Bộ cảnh báo (103) được tạo cấu hình để gửi tín hiệu cảnh báo.



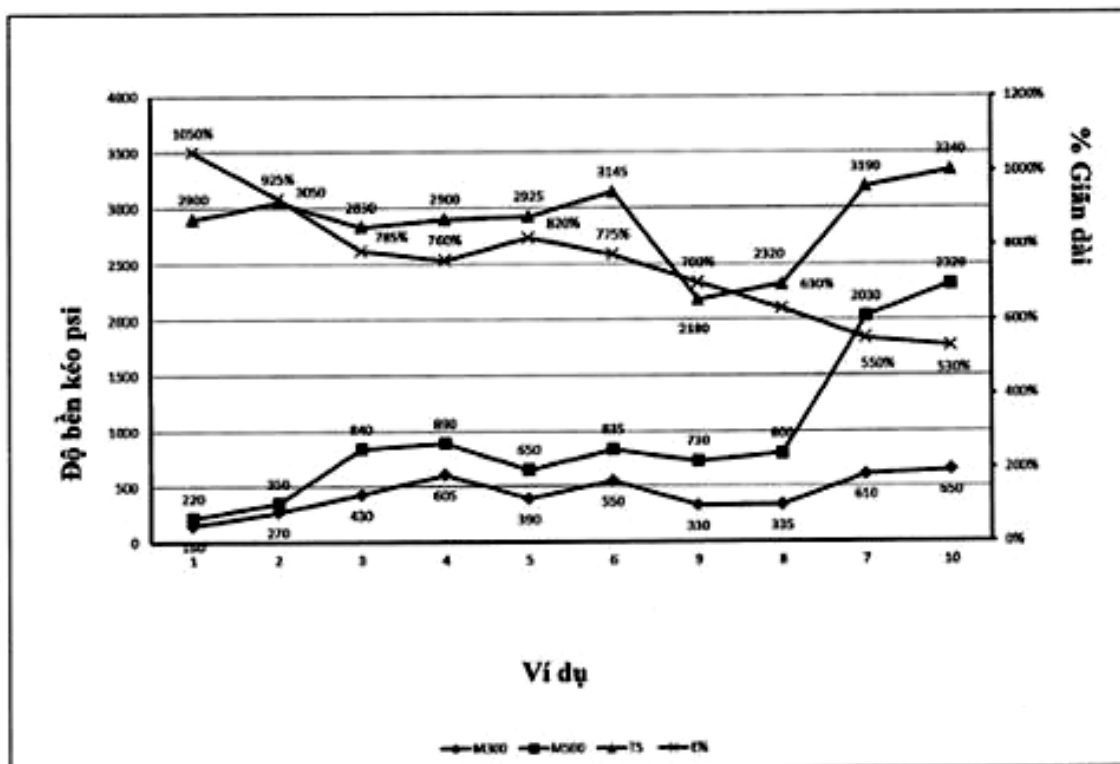
- (11) 1-0032974 B (15) 12/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-01265  
 (22) 27/03/2018  
 (30) 2017-072031 31/03/2017 JP  
 (51) **B62J 9/14; B62J 1/12**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan  
 (72) Masashi NAGAYAMA (JP); Yu MIYAJIMA (VN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **KẾT CẤU LẮP CHỐT CÀI YÊN XE DÙNG CHO XE KIỂU ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp chốt cài yên xe dùng cho xe kiểu để chân hai bên, khác biệt ở chỗ, phần chứa đồ (10) được bố trí bên dưới yên xe (9) và phần chứa đồ (10) mở ra được/đóng lại được bởi yên xe (9). Cơ cấu chốt cài yên xe (70) được tạo kết cấu để giữ yên xe (9) ở trạng thái khóa và ở trạng thái không khóa. Cơ cấu chốt cài yên xe (70) được che bằng nắp chốt cài yên xe (80) để không nhìn thấy được từ phía ngoài. Nắp chốt cài yên xe (80) được bố trí giữa bộ phận bên ngoài (11) được bố trí trên mặt trên của phần sau thân xe và bộ đèn đuôi xe (12) được bố trí trên mặt sau của phần sau thân xe.



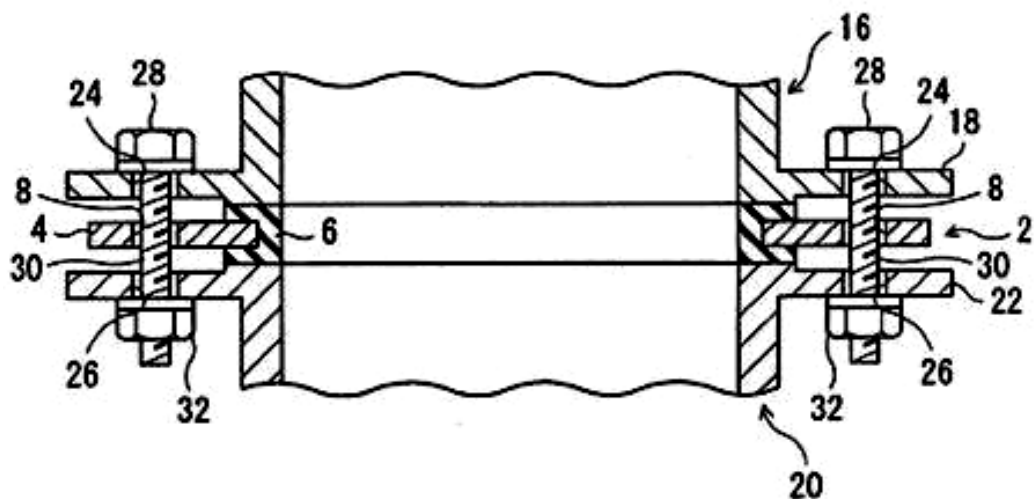
- (11) **1-0032975 B** (15) 13/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/03/2014 312  
(21) 1-2013-02685 (85) 28/08/2013  
(22) 27/01/2012 (86) PCT/EP2012/051321 27/01/2012  
(30) 11305088.4 28/01/2011 EP (87) WO2012/101253 02/08/2012  
11305089.2 28/01/2011 EP  
11305513.1 29/04/2011 EP  
11305514.9 29/04/2011 EP  
11306039.6 12/08/2011 EP  
11306040.4 12/08/2011 EP  
11306201.2 22/09/2011 EP  
11306202.0 22/09/2011 EP  
11306449.7 08/11/2011 EP  
11306450.5 08/11/2011 EP  
(51) **A61J 1/05; A61K 31/366; A61K 31/404; C07K 16/40; A61K 31/47; A61K 31/505; A61K 39/395; A61K 45/06; A61K 31/215; A61K 31/435**  
(73) **SANOFI (FR)**  
54, rue la Boetie 75008 Paris, France  
(72) HANOTIN, Corinne (FR); BESSAC, Laurence (FR); CHAUDHARI, Umesh (US)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **ĐƯỢC PHÂN CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG PCSK9 NGƯỜI**  
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng liều đơn vị bao gồm kháng thể hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó liên kết đặc hiệu với subtilisin/kexin chuyển hóa tiền protein ở người loại 9 (Human proprotein convertase subtilisin/kexin type 9 - hPCSK9) cùng với tá dược hoặc chất mang dược dùng trong vật chứa dược làm kín.

- (11) **1-0032976 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/06/2016 339  
 (21) 1-2016-00557 (85) 16/02/2016  
 (22) 16/07/2014 (86) PCT/AU2014/000727 16/07/2014  
 (30) 2013902628 16/07/2013 AU (87) WO2015/006808 22/01/2015  
 (51) **B29C 41/14; A61B 19/04; C08L 13/02; C08F 236/18; C08J 3/26; A41D 19/00**  
 (73) **SKINPROTECT CORPORATION SDN BHD (MY)**  
 Suite 2302, 23rd Floor, Wisma Tun Sambatan, 2, Jalan Sultan Sulaiman, Kuala Lumpur, 50000, Malaysia  
 (72) FOO, Khon Pu (MY); PRABHAKARAN, Kumaresan (IN)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP PHẦN TẠO MÀNG ĐÀN HỒI, VẬT PHẨM ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NHÚNG CHÌM, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG ĐÀN HỒI, MÀNG ĐÀN HỒI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GĂNG TAY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp phần tạo màng đàn hồi chứa polyclobutadien được ghép este hoặc axit carboxylic, và một hoặc nhiều chất tạo liên kết ngang. Sáng chế cũng đề cập đến vật phẩm được tạo ra bằng phương pháp nhúng chìm, găng tay, phương pháp sản xuất và sử dụng hợp phần này.



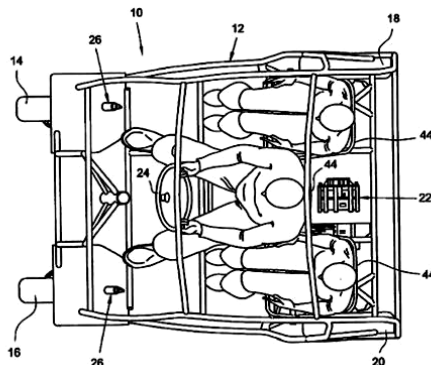
- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0032977 B   |  | (15) 13/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/03/2016        | 336        |
| (21) 1-2015-04991  |  | (85) 29/12/2015        |            |
| (22) 11/04/2014  |  | (86) PCT/JP2014/060538 | 11/04/2014 |
| (30) 2013-115055   | 31/05/2013 JP  | (87) WO2014/192442     | 04/12/2014 |
| (51) F16J 15/12; F16L 23/18; F16L 23/02  |  |                        |            |
| (73) KYOWA INDUSTRY CO., LTD. (JP)   |  |                        |            |
|  | 1790, Kotakari-cho, Higashiohmi-shi, Shiga 5270125 - Japan |                        |            |
| (72) Katsuya SHIMIZU (JP)  |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.) |  |                        |            |
| (54) <b>KẾT CẤU NỐI BÍCH VÀ THÂN MỐI BỊT KÍN ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG KẾT CẤU NÀY</b>  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nối bích có khả năng chống động đất tốt, nhờ đó hoạt động nối có thể được thực hiện một cách đơn giản và dễ dàng, tương tự như thực tế theo thông lệ. Kết cấu nối bích này bao gồm chi tiết thứ nhất (16) có phần bích hình vòng thứ nhất (18), chi tiết thứ hai (20) có phần bích hình vòng thứ hai (22), và thân mối bịt kín (2) được bố trí giữa chi tiết thứ nhất (16) và chi tiết thứ hai (20), các bộ phận này được nối và được nối liền với nhau nhờ bulông (28) và đai ốc (32). Thân mối bịt kín (2) có phần đế hình vòng (4) được tạo ra từ một đĩa kim loại và phần mối bịt kín đàn hồi (6) được làm liền khối với phần đế hình vòng (4), phần mối bịt kín đàn hồi (6) được bố trí sao cho che phần đế hình vòng (4), và phần mối bịt kín đàn hồi (6) của thân mối bịt kín (2) bịt kín khoảng không giữa phần bích hình vòng thứ nhất (18) và phần bích hình vòng thứ hai (22).



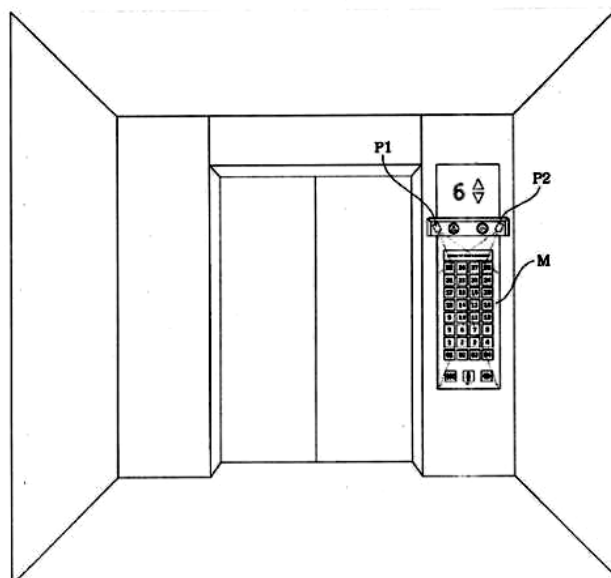
- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032978 B</b>  |  | (15) 13/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/12/2012        | 297        |
| (21) 1-2012-01474  |  | (85) 25/05/2012        |            |
| (22) 27/10/2010  |  | (86) PCT/IB2010/002761 | 27/10/2010 |
| (30) MI2009A002054   | 23/11/2009                                     | IT (87) WO2011/061585  | 26/05/2011 |
| (51) <b>B62D 31/00; B62D 23/00</b>                                     |  |                        |            |
| (73) <b>PIAGGIO &amp; C. S.P.A. (IT)</b>                               |  |                        |            |
|  | Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 Pontedera (IT) |                        |            |
| (72) LAMBRI, Marco (IT); SCOTTI, Davide, Fabio (IT); MARANO, Luca (IT) |  |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)            |  |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG</b>                                     |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông (10), phương tiện giao thông này bao gồm khung chở (12) thuộc kiểu giàn khung dạng ống, hai bánh trước lái được (14, 16), hai bánh sau (18, 20) có bán cầu trục (144), bộ động cơ (22), các phương tiện lái (24) mà thông qua đó, có thể tác động lên các bánh trước (14, 16), bộ phận treo phía trước (26), kết nối khung (12) vào các bánh trước (14, 16), bộ phận treo phía sau (28), kết nối khung (12) vào các bánh sau (18, 20), bộ hộp số, được đặt giữa bộ động cơ (22) và các bán cầu trục của các bánh sau (18, 20), chỗ ngồi (44) dành cho tài xế của phương tiện giao thông (10), được bố trí ở vị trí trung tâm so với phương tiện giao thông (10), và ít nhất hai chỗ ngồi (44') dành cho các hành khách của phương tiện giao thông (10) sát với nhau, được bố trí về hai bên và lùi lại theo khoảng cách được xác định trước so với chỗ ngồi (44) dành cho tài xế của phương tiện giao thông (10). Bộ động cơ (22) được hãm theo kiểu đàn hồi so với bộ phận treo phía sau (28) thông qua ít nhất một cơ cấu treo (72, 74; 84, 90, 92), cơ cấu này tạo ra mức lọc thứ nhất đối với ứng suất do sự hoạt động của bộ động cơ (22) tạo ra sao cho bộ phận treo phía sau (28) có khả năng đỡ trọng lượng tổng thể của bộ động cơ (22). Bộ phận treo phía sau (28) lại được hãm theo kiểu đàn hồi vào khung (12) thông qua ít nhất một cơ cấu treo phụ trợ (96, 98) mà, cùng với tính đàn hồi của các lớp của các bánh sau (18, 20), tạo ra mức lọc thứ hai đối với ứng suất do sự hoạt động của bộ động cơ (22) tạo ra. Theo chuyển động nảy và lăn tương ứng so với khung (12) của phương tiện giao thông (10), bộ phận treo phía sau (28) được dẫn theo chiều thẳng đứng và hãm theo chiều ngang bởi chi tiết mềm dẻo hình nhíp lá (122). Bộ phận treo phía sau (28) được cố định vào khung (12) nhờ chỉ hai bạc lót (138, 132), để làm giảm thời gian và giá thành của việc lắp ráp phương tiện giao thông (10).



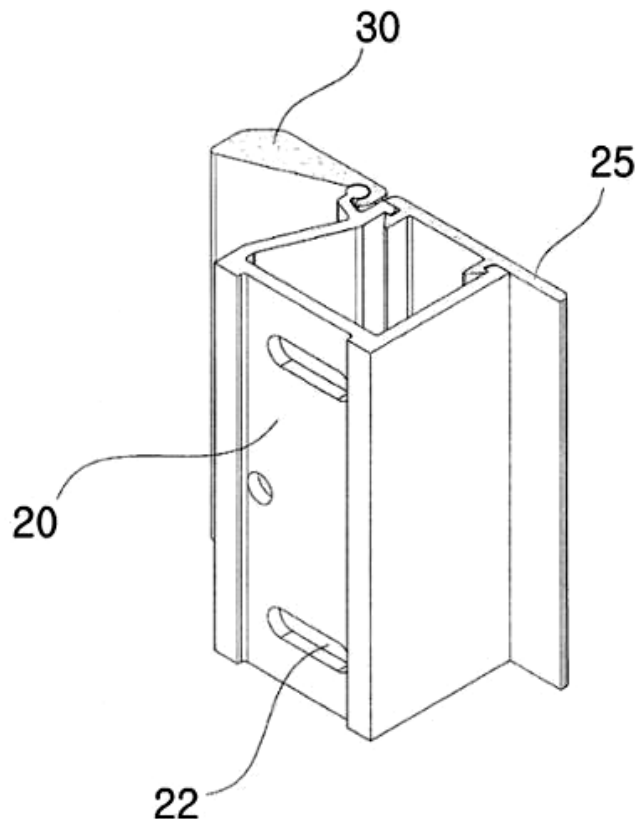
- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032979 B</b>  |  | (15) 13/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/10/2019        | 379        |
| (21) 1-2019-02616  |  | (85) 21/05/2019        |            |
| (22) 24/01/2018  |  | (86) PCT/KR2018/001051 | 24/01/2018 |
| (30) 10-2017-0017351   | 08/02/2017 KR  | (87) WO2018/147576     | 16/08/2018 |
| (51) <b>B66B 1/46; B66B 3/00; B66B 1/52</b>  |  |                        |            |
| (76) <b>YOON, IL SHIK (KR)</b>   |  |                        |            |
|  | 102-902, 32, Mokdongjungang-ro 7-gil, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)                                   |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HOẠT ĐỘNG CỦA THANG MÁY SỬ DỤNG MÀN HÌNH ĐIỀU KHIỂN</b> |  |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp điều khiển sự hiển thị của màn hình điều khiển thang máy bằng cách sử dụng hai camera ống và ngăn ngừa sự cố. Thiết bị gồm: màn hình điều khiển (M) có loa gắn trong; hai camera ống (P1 và P2) được lắp tương ứng ở phía trên bên trái và bên phải của màn hình điều khiển (M); bộ điều khiển màn hình (MC); bộ điều khiển loa (SC); bộ điều khiển camera ống (PC); bộ điều khiển chỉ báo (IC); và bộ điều khiển thang máy (EC), trong đó hai camera ống (P1 và P2) được lắp tương ứng trên bề mặt trước của màn hình điều khiển (M), chụp hình nhờ bộ điều khiển camera ống (PC), bộ điều khiển camera ống (PC) lần lượt đặt các màn hình ảo hai chiều (z1), (z2) và (z3) ở các khoảng cách song song với màn hình điều khiển (M) dựa trên góc chụp của camera ống (P1 và P2) trong khu vực được chụp chồng nhau, bộ điều khiển màn hình (MC) hiển thị các nút khác nhau trên màn hình điều khiển (M) dưới sự điều khiển của bộ điều khiển chỉ báo (IC), khi ngón tay của hành khách chạm liên tiếp vào các màn hình ảo (z1) đến (z3), bộ điều khiển màn hình (MC) sẽ phát hiện sự tiếp xúc và kích hoạt nút được chọn, bộ điều khiển thang máy (EC) điều khiển hoạt động của thang máy theo nút được kích hoạt, và bộ điều khiển loa (SC) sẽ điều khiển âm thanh của loa theo các lần chạm liên tiếp của hành khách vào các màn hình ảo từ (z1) đến (z3) dưới sự điều khiển của bộ điều khiển chỉ báo (IC).



- (11) **1-0032980 B** (15) 13/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2019 381  
(21) 1-2019-00338 (85) 21/01/2019  
(22) 24/05/2017 (86) PCT/KR2017/005371 24/05/2017  
(30) 10-2017-0039035 28/03/2017 KR (87) WO2018/182090 04/10/2018  
(51) **B66B 13/24; E06B 7/36; E06B 3/46; B66B 13/06; B66B 13/30**  
(76) **YOON, IL SHIK** (KR)  
102-902, 32, Mokdongjungang-ro 7-gil, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ AN TOÀN CHO THANG MÁY ĐỂ BẢO VỆ TAY KHÔNG BỊ KẸP**

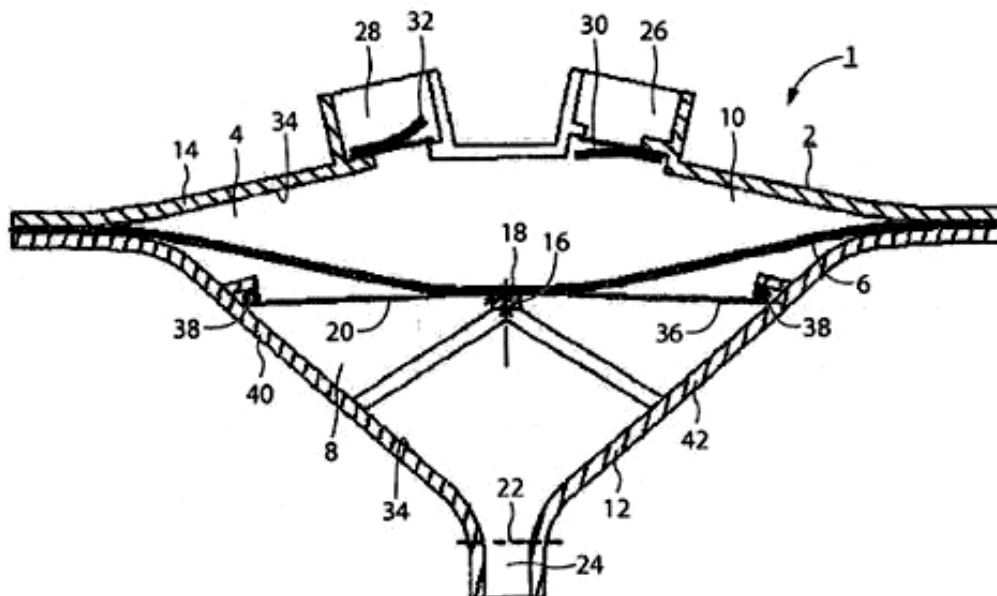
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị an toàn để ngăn tay không bị kẹp bằng cách điều khiển hoạt động mở/đóng cửa đồng thời giảm tác động khi tay bị kẹp vào trong khoảng trống giữa cửa thang máy và khung cửa, gồm: khung cố định (20) có mặt cắt ngang cố định hình  $\sqcap$  và được lắp dọc theo cả chiều dài phân bậc của khung cửa (10) nằm giữa khung cửa (10) và cửa tầng (D) của thang máy; khung xoay dạng đĩa (30) được lắp có thể xoay được ở một đầu của khung cố định (20); chốt hoạt động (40) lắp trên khung cố định (20) để đỡ mặt phía sau của khung xoay (30), được giữ bởi lò xo dạng xoắn (S), bị đẩy vào phía trong khung cố định (20) khi khung xoay (30) xoay, và nhô ra phía ngoài khung cố định (20) bởi lực đàn hồi của lò xo dạng xoắn (S); công tắc (50) lắp trong khung cố định (20) được kích hoạt khi chốt hoạt động (40) bị đẩy vào phía trong khung cố định (20) khi khung xoay (30) xoay; và thiết bị điều khiển (C) được kết nối với công tắc (50) và dùng hoạt động hoặc điều khiển tốc độ mở/đóng của cửa tầng (D) khi công tắc (50) được kích hoạt.





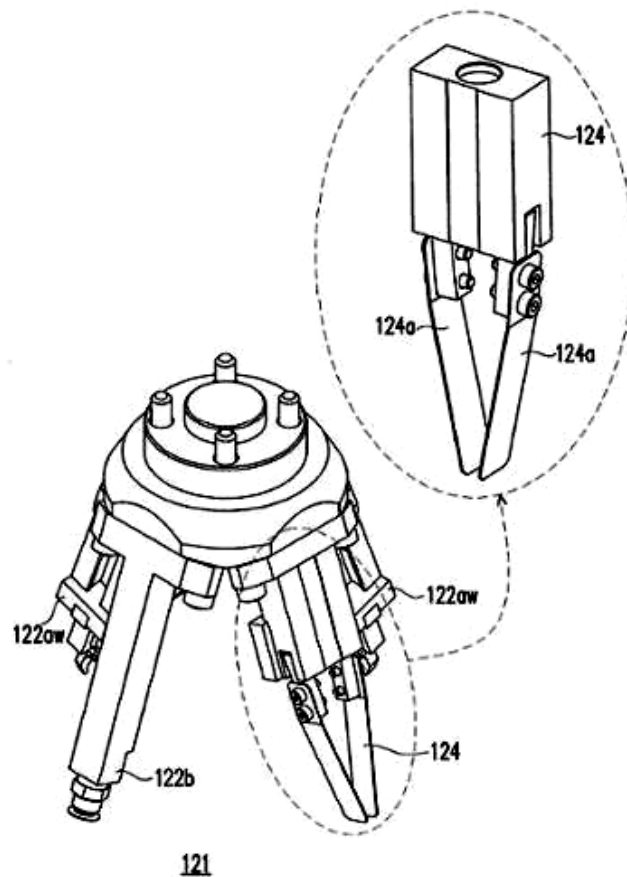
- (11) **1-0032981 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2017 357  
 (21) 1-2017-03711 (85) 22/09/2017  
 (22) 11/02/2016 (86) PCT/EP2016/052871 11/02/2016  
 (30) 15157064.5 27/02/2015 EP (87) WO2016/134975 01/09/2016  
 (51) **F04B 45/04; F04B 45/053**  
 (76) **HOFMANN, ARNO (DE)**  
 Blümgesgrund 8 63571 Gelnhausen (DE)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **MÁY BƠM MÀNG, ĐẶC BIỆT SỬ DỤNG TRONG HỆ THỐNG KHÍ THẢI CỦA ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG VÀ ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG BAO GỒM MÁY BƠM MÀNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy bơm màng (1, 1', 1''), đặc biệt sử dụng trong đường dẫn khí thải của động cơ đốt trong (70), bao gồm vỏ chịu áp lực (2), phần thể tích bên trong (4) được chia nhỏ bởi một số màng bơm có biến dạng đàn hồi (6) thành nhiều phần thể tích nhỏ hơn (8, 10) tách biệt với nhau trong vùng chứa khí, từ đó lực định hướng tác động lên mỗi màng bơm (6) bằng cách sao cho trong trạng thái không áp suất phần thể tích nhỏ hơn (8) tạo thành phía sơ cấp có giá trị tối thiểu liên quan đến biến dạng phục hồi của màng bơm (6), hoạt động đặc biệt để tăng hiệu quả trong quá trình sử dụng hệ thống xả của động cơ đốt trong (70). Với mục đích này, theo sáng chế, lò xo lá (36) được bố trí như một lò xo phục hồi nhằm tác động lực định hướng vào màng bơm (6).



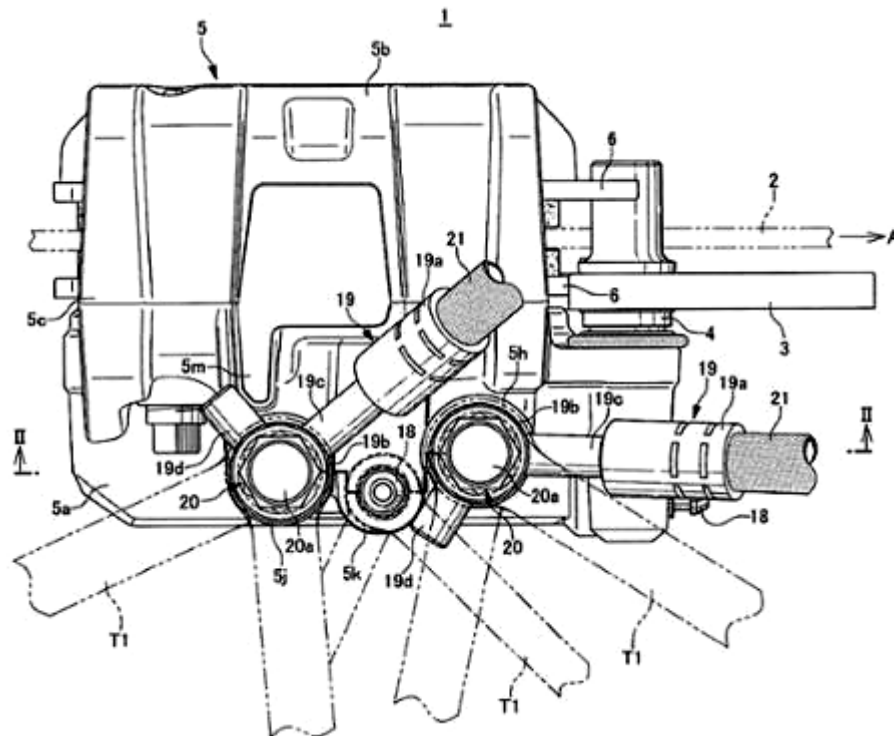
- |  |   |                 |     |
|--|---|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0032982 B</b>                                  |   | (15) 13/07/2022 |     |
| (45) 25/08/2022  | 413B  | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-00932  |   |                 |     |
| (22) 05/03/2018  |   |                 |     |
| (30) 201710167759.2                                      | 20/03/2017  | CN              |     |
| (51) <b>B23P 19/00</b>                                   |   |                 |     |
| (73) <b>YKK CORPORATION (JP)</b>                         |   |                 |     |
|  | 1, KANDA IZUMI-CHO, CHIYODA-KU, TOKYO 101-8642, JAPAN |                 |     |
| (72) Kosuke KIYOTA (JP)                                  |   |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)         |   |                 |     |
| (54) <b>THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN CON TRƯỢT</b> |   |                 |     |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp vận chuyển con trượt để vận chuyển các con trượt ở các tư thế và các hướng khác nhau. Thiết bị vận chuyển con trượt này bao gồm: bộ cảm biến hình ảnh nhận dạng các tư thế và các hướng của các con trượt; cánh tay rô bốt bao gồm bộ phận vận chuyển để vận chuyển các con trượt và bộ phận đặt lại tư thế ở đầu trước; và bộ điều khiển. Bộ phận đặt lại tư thế của cánh tay rô bốt bao gồm cặp chi tiết đàn hồi dạng tấm. Bộ điều khiển nhận kết quả nhận dạng của bộ cảm biến hình ảnh và xác định con trượt có thể vận chuyển được hay không. Nếu con trượt được xác định là có thể vận chuyển được, bộ phận điều khiển điều khiển cánh tay rô bốt để vận chuyển con trượt; và nếu con trượt được xác định là không thể vận chuyển được, bộ phận điều khiển điều khiển bộ phận đặt lại tư thế của cánh tay rô bốt để thay đổi tư thế và hướng của con trượt.

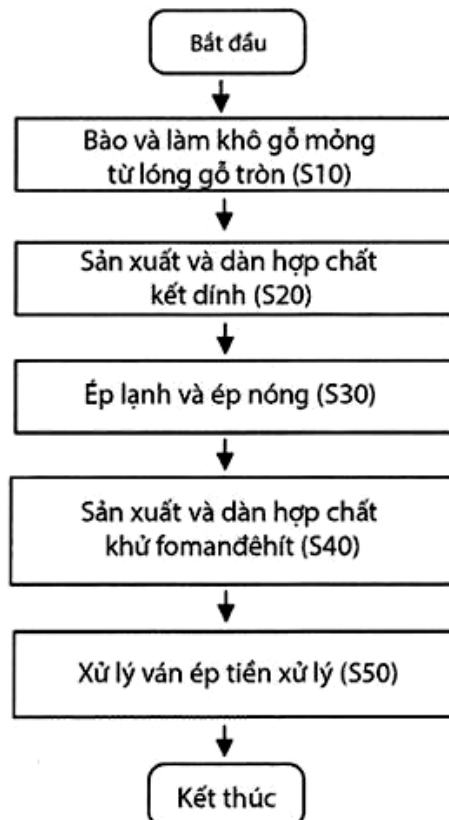


- (11) **1-0032983 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05513 (85) 06/12/2018  
 (22) 24/04/2017 (86) PCT/JP2017/016235 24/04/2017  
 (30) 2016-093230 06/05/2016 JP (87) WO2017/191773 09/11/2017  
 (51) **F16D 55/22; F16D 65/18; F16D 65/02; F16D 125/04; F16D 65/00**  
 (73) **HITACHI ASTEMO, LTD.** (JP)  
 2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki 312-8503, Japan  
 (72) ATSUTA, Daiki (JP)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)  
 (54) **PHANH ĐĨA XE**

- (57) Sáng chế đề cập đến phanh đĩa xe trong đó các vít van xả khí và/hoặc bulông banjô có thể được vặn theo cách thỏa mãn vào phần lồi có lỗ kết hợp và/hoặc phần lồi có lỗ van xả khí, phần lồi được bố trí với khối bộ kẹp, trong đó phần lồi kết hợp thứ nhất (5h), phần lồi kết hợp thứ hai (5j), và phần lồi van xả khí thứ hai (5k), mà được bố trí thẳng hàng trên phía ngoài của khối bộ kẹp (5) đối với hướng kính đĩa, được bố trí sao cho phần lồi kết hợp thứ nhất (5h) bố trí trên mặt đĩa xoay ra và phần lồi kết hợp thứ hai (5j) bố trí trên mặt đĩa xoay vào là gần rôto đĩa hơn so với phần lồi van xả khí thứ hai (5k) bố trí ở tâm. Vị trí bề mặt đỡ (S1) của bulông banjô (20) gắn với phần lồi kết hợp thứ nhất (5h) và vị trí bề mặt đỡ (S2) của bulông banjô (20) gắn với phần lồi kết hợp thứ hai (5j) nhô ra phía ngoài theo hướng kính đĩa xa hơn so với vị trí bề mặt đỡ (S3) của vít van xả khí (18) gắn với phần lồi van xả khí thứ hai (5k).



- (11) **1-0032984 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-01958  
 (22) 08/05/2018  
 (30) 10-2018-0048552 26/04/2018 KR  
 (51) **B27D 3/00; C09J 4/00; C09J 11/04; B27D 1/04; B27K 5/00**  
 (76) 1. **JUNG, BYUNG JAE (KR)**  
 (Poonglim Apt., Yeonsu-dong) #104-1301, 250, Hambangmoe-ro, Yeonsu-gu,  
 Incheon 21934, Republic of Korea  
 2. **CHUNG, KEUN SUNG (KR)**  
 (Gwangmyeong Station Area Humansia, Soha-dong) #504-1002, 13, Seowon-ro,  
 Gwangmyeong-si, Gyeonggi-do 14330, Republic of Korea  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÁN ÉP THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ  
 VÁN ÉP ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất ván ép thân thiện với môi trường và ván ép thân thiện với môi trường được sản xuất theo phương pháp này, bao gồm bào gỗ mỏng từ lõi gỗ tròn và làm khô gỗ mỏng được bào, sản xuất ván ép đã qua xử lý bằng cách sản xuất hợp chất dính kết và dàn hợp chất dính kết thu được lên trên gỗ mỏng đã được làm khô, ép lạnh và ép nóng ván ép đã qua xử lý, quy trình sản xuất hợp chất khử fomandêhit và phun hợp chất khử fomandêhit thu được lên ván ép đã qua xử lý, và thu được ván ép thân thiện với môi trường bằng cách xử lý ván ép đã qua xử lý được phun bằng hợp chất khử fomandêhit.



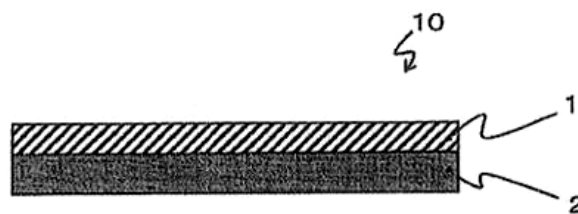
- (11) **1-0032985 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-04718 (85) 24/10/2018  
 (22) 17/03/2017 (86) PCT/JP2017/010973 17/03/2017  
 (30) 2016-063498 28/03/2016 JP (87) WO2017/169916 A1 05/10/2017  
 (51) **G02B 5/30; B32B 27/30; H05B 33/02; G09F 9/00; H01L 51/50; B32B 27/00; G02F 1/1335**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
 (72) MITA, Satoshi (JP); UENO, Tomonori (JP); XU, Jingfan (CN); KISHI, Atsushi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)  
 (54) **MÀNG PHÂN CỰC, MÀNG PHÂN CỰC CÓ GẮN LỚP CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MÀNG PHÂN CỰC VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến màng phân cực, bao gồm lớp phân cực có độ dày là 10 μm hoặc nhỏ hơn, và lớp nhựa trong suốt trên ít nhất một bề mặt của lớp phân cực, trong đó lớp phân cực bao gồm nhựa gốc polyvinyl alcohol, và được thiết kế để có hệ số truyền thân đơn T và độ phân cực P thể hiện các đặc tính quang học đáp ứng điều kiện của công thức sau đây:

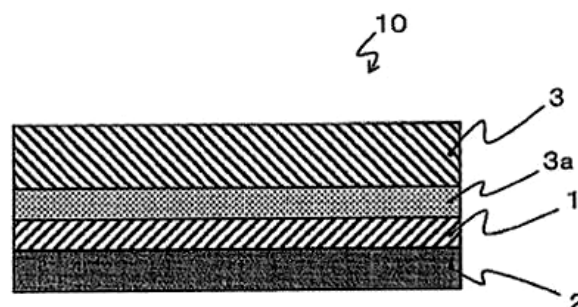
$P > -(10^{0,929T - 42,4} - 1) \times 100$  (với điều kiện  $T < 42,3$ ) hoặc  $P \geq 99,9$  (với điều kiện  $T \geq 42,3$ ), và

lớp nhựa trong suốt là sản phẩm được tạo nên từ vật liệu tạo nên lớp nhựa trong suốt bao gồm nhựa nhũ tương gốc nước và có độ cứng là 0,01 GPa hoặc lớn hơn. Màng phân cực theo sáng chế, sử dụng lớp phân cực mỏng, có thể loại trừ sự xuất hiện của khiếm khuyết chẳng hạn như các khe nanô và còn ngăn cản khỏi bị giảm các đặc tính quang học trong thử nghiệm gia nhiệt và làm ẩm để có độ tin cậy quang học cao.

(a)

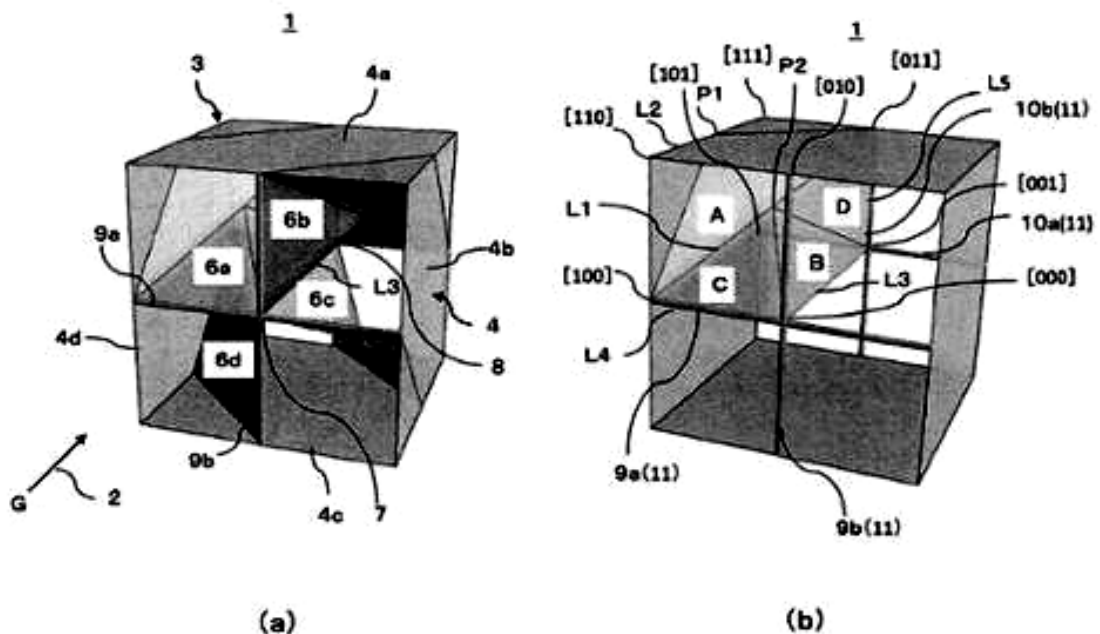


(b)



- (11) **1-0032986 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-04614 (85) 20/11/2017  
 (22) 20/05/2016 (86) PCT/JP2016/064985 20/05/2016  
 (30) 2015-103605 21/05/2015 JP (87) WO2016/186193 A1 24/11/2016  
 (51) **B01F 5/04; B01D 53/90; B01F 3/02; F23J 15/02; B01F 5/06; F23J 15/00; B01D 53/86; B01F 3/04**  
 (73) **MITSUBISHI POWER, LTD.** (JP)  
 3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan  
 (72) YANO, Katsumi (JP); SASAKI, Goki (JP); MORII, Masaharu (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ TRỘN KHÍ THẢI**

(57) Sáng chế đề cập thiết bị trộn khí thải có sự tăng tổn thất áp lực nhỏ và có khả năng đẩy mạnh việc trộn khí thải. Thiết bị trộn khí thải bao gồm các máy trộn khí (1) mà khí thải đốt G trong chất khử mà khử nito oxit trong khí thải đốt được bổ sung vào khí thải đốt này được đưa vào, trong đó các máy trộn khí (1) có đường dẫn dòng khí trong đó khí thải đốt G được làm cho chảy, một trong hai mặt song song của khoảng không hình khối (3) được đặt là mặt dòng khí vào, mặt kia được đặt là mặt dòng khí ra, và trong đường dẫn dòng khí, mỗi mặt dòng khí vào và mặt dòng khí ra được phân làm ít nhất bốn vùng có diện tích cân đối giống nhau bởi các đường thẳng (9a và 10a), (9b và 10b) chạy qua trung tâm (7) (8) của mỗi mặt, và tám phân chia đường dẫn dòng khí (6) (a đến d) mà đưa khí thải đốt G làm cho chảy vào mỗi vùng của mặt dòng khí vào thành mỗi vùng của mặt dòng khí ra ở các vị trí mà các vùng này được dịch chuyển lần lượt quanh đoạn thẳng L<sub>3</sub> nối trung tâm của mặt dòng khí vào và mặt dòng khí ra được chứa.



(11) <b>1-0032987 B</b>		(15) 13/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 25/09/2015	330
(21) 1-2015-02567		(85) 15/07/2015	
(22) 08/11/2013		(86) PCT/JP2013/080257	08/11/2013
		(87) WO2015/068263 A1	14/05/2015

(51) **B23P 19/00**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

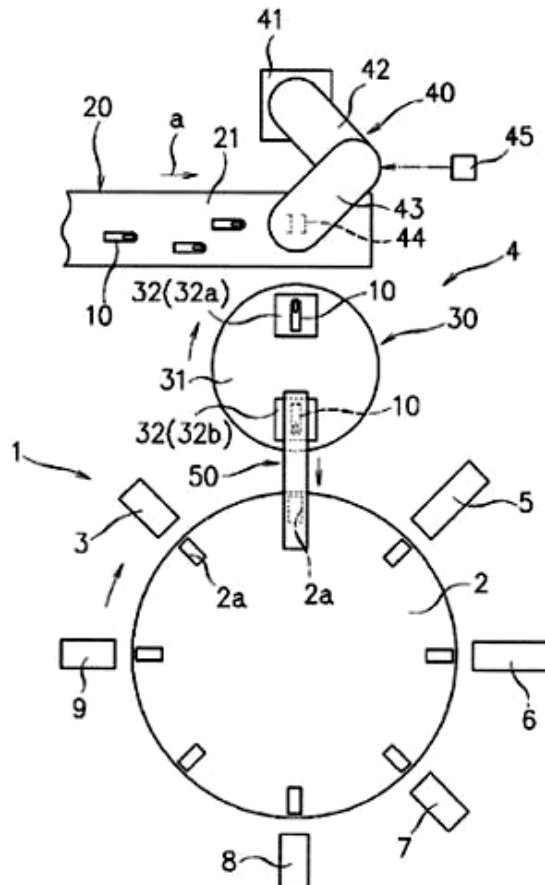
(72) GOZATANI, Makoto (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

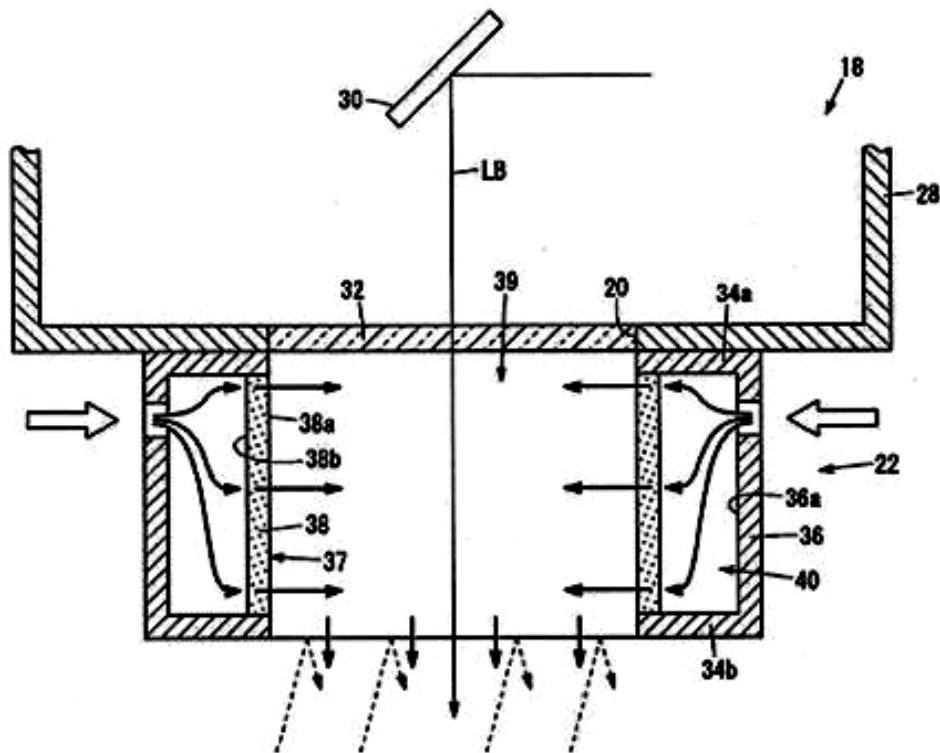
(54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP TAI KÉO CỦA MÁY LẮP RÁP CON TRƯỢT ĐỂ TĂNG TỐC ĐỘ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị cung cấp tai kéo của máy lắp ráp con trượt để tăng tốc độ cung cấp tai kéo.

Giữa đế của máy lắp ráp con trượt và phần vận chuyển tai kéo mà vận chuyển tai kéo, phần định vị tai kéo được bố trí để định vị tai kéo theo chiều dọc của tai kéo và theo chiều ngang của tai kéo với móc xích của tai kéo làm móc quy chiếu. Rôbot công nghiệp và phần vận chuyển tai kéo được bố trí, trong đó rôbot công nghiệp kẹp móc xích của tai kéo và vận chuyển tai kéo được vận chuyển bằng phần vận chuyển tai kéo đến phần định vị tai kéo, và phần vận chuyển tai kéo kẹp móc xích của tai kéo và vận chuyển tai kéo được định vị bằng phần định vị tai kéo đến phần lưu trữ của đế.



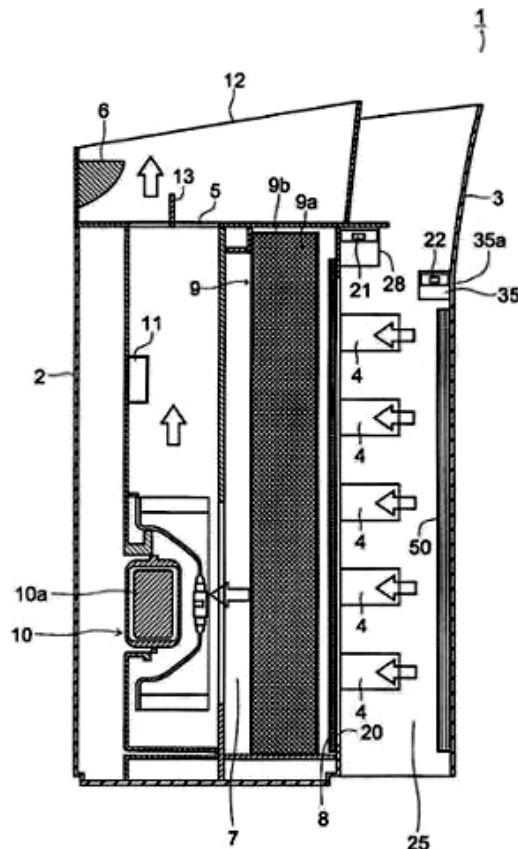
- (11) **1-0032988 B** (15) 13/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05310 (85) 28/11/2018  
 (22) 30/05/2017 (86) PCT/JP2017/019987 30/05/2017  
 (30) 2016-106934 30/05/2016 JP (87) WO2017/209086 A1 07/12/2017  
 (51) **B23K 26/142**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Hideaki AKAHOSHI (JP); Kotaro FUJIKURA (JP); Kohei KANAYA (JP); Akira YAMAGUCHI (JP); Akio SHIMODA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ GIA CÔNG BẰNG LAZE**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia công bằng laze trong đó sự bám dính của khói vào thấu kính có thể được ngăn chặn theo cách có hiệu quả. Thiết bị gia công bằng laze được trang bị bộ quét tia laze (18) được trang bị kính bảo vệ (32) trên miệng phát ra tia laze, và chi tiết hình trụ (22) có đường thông suốt (39) mà chùm tia laze (LB) đã cấp ra qua kính bảo vệ (32) đi qua đó được tạo ra ở phía tâm theo hướng kính. Bộ lọc (38) có dạng hình trụ được bố trí trên phần thành trong (37) của chi tiết hình trụ (22) mà hướng về phía đường thông suốt (39). Chi tiết hình trụ (22) xả khí vào trong đường thông suốt (39) qua bộ lọc (38).





- (11) **1-0032989 B** (15) 13/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355
- (21) 1-2017-03166 (85) 17/08/2017
- (22) 24/02/2016 (86) PCT/JP2016/055335 24/02/2016
- (30) 2015-097373 12/05/2015 JP (87) WO2016/181683 A1 17/11/2016
- (51) *A01M 1/06; A01M 1/04; A01M 1/08; A01M 1/10; F24F 7/007; B01D 46/10; F04D 17/16; F04D 29/00; F04D 29/42; F04D 29/70; A01M 1/02; A01M 1/14*
- (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
- (72) NAGATA Minoru (JP); YAMAGUCHI Akihiro (JP); SHIMODA Takuya (JP);  
NOMURA Shintaro (JP); IKEDA Tadahito (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ THỎI KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thổi khí có thể cải thiện tính thuận tiện. Ở thiết bị thổi khí (1) được tạo ra có vỏ (2) có các khe hở làm cửa nạp không khí vào (20) và cửa xả không khí ra (5) được tạo ra qua đó và gồm có quạt gió (10) trong đó, bộ phận che (3) được lắp theo kiểu tháo ra được với vỏ (2) để che cửa vào (20) và có nhiều khe hở, mỗi khe hở được tạo ra qua đó làm cửa hút không khí (4), và bộ phận bắt côn trùng (50) được bố trí ở mặt bên trong của bộ phận che (3) và bắt các côn trùng, bộ phận bắt côn trùng (50) được tạo ra bằng cách sắp xếp, thông qua chất trợ tháo khuôn, nhiều tấm bắt côn trùng (51) mà mỗi tấm được làm bằng tấm vật liệu nền (52) có chất kết dính (53) được phết lên một mặt của nó.



- (11) **1-0032990 B** (15) 13/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02377 (85) 01/06/2018  
(22) 28/10/2016 (86) PCT/IB2016/056496 28/10/2016  
(30) 102015000068150 03/11/2015 IT (87) WO2017/077436 11/05/2017  
(51) *A61K 9/00; A61K 9/10; A61K 31/00; A61K 47/26*  
(73) **ITALFARMACO SPA (IT)**  
Viale Fulvio Testi, 330, 20126 Milano, Italy  
(72) COLOMBO, Giuseppe (IT); ARTICO, Roberta (IT); MASCAGNI, Paolo (IT);  
MONZANI, Maria Valmen (IT); PUCCIANTI, Silvia (IT)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **HỖN DỊCH TRONG NƯỚC CHỨA GIVINOSTAT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO  
CHẾ HỖN DỊCH NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng lỏng dùng qua đường miệng ổn định về mặt vật lý và hoá học chứa givinostat (diethyl-[6-(4-hydroxycarbamoyl-phenylcarbamoxyloxymethyl)-naphtalen-2-yl-metyl]-amoni clorua), và phương pháp bào chế chúng. Các chế phẩm dùng qua đường miệng này ở dạng hỗn dịch trong nước và chứa givinostat và/hoặc muối dược dụng của nó, ít nhất một chất thẩm ướt và/hoặc ít nhất một chất làm đặc. Các chế phẩm này thích hợp để sử dụng qua đường miệng để có tác dụng điều trị toàn thân. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bào chế hỗn dịch nêu trên.

(11) <b>1-0032991 B</b>		(15) 13/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 25/09/2015	330
(21) 1-2015-02549		(85) 13/07/2015	
(22) 11/11/2013		(86) PCT/JP2013/080372	11/11/2013
		(87) WO2015/068294A1	14/05/2015

(51) **A44B 19/42**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

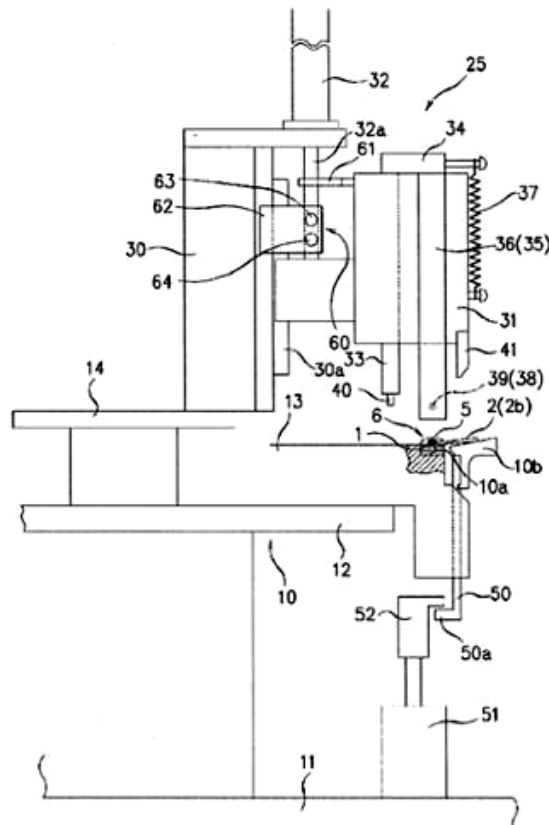
(72) AKIYAMA, Shigeru (JP); ASANO, Tsuyoshi (JP); NAKAGAWA, Tatsuya (JP); TADA, Shigekazu (JP); MIYAMOTO, Yoshihiro (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA CON TRƯỢT CỦA MÁY LẮP RÁP CON TRƯỢT**

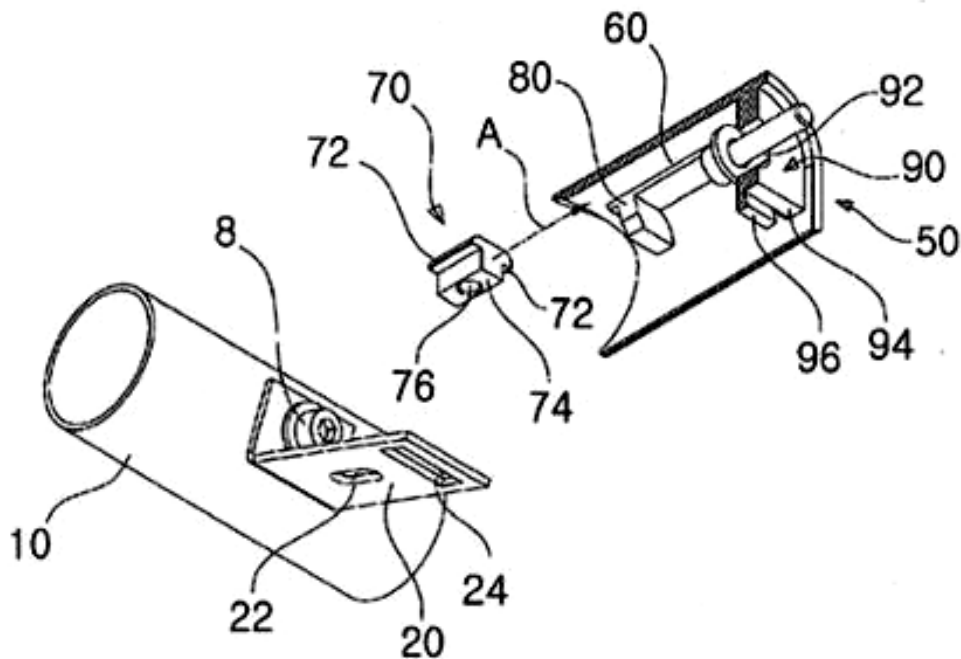
(57) Thiết bị kiểm tra con trượt của máy lắp ráp con trượt có khả năng kiểm tra trong thời gian ngắn, xem con trượt có tai kéo có hình dạng hoặc trọng lượng khác nhau là con trượt không hỏng hay con trượt hỏng.

Thiết bị kiểm tra con trượt được tạo cấu hình để di chuyển tai kéo (2) của con trượt (6) được lắp ráp bởi máy lắp ráp con trượt đến tư thế không chịu tác động và tư thế chịu tác động hướng xuống, thu hình ảnh của con trượt (6) với tai kéo (2) trong từng tư thế bằng cách sử dụng máy ghi hình (38), xử lý hình ảnh được thu để xử lý hình ảnh để phát hiện vị trí của cần gạt chốt (3) của con trượt (6), so sánh vị trí thực tế được phát hiện của cần gạt chốt (3) với vị trí của cần gạt chốt đã xác định (3), và xác định rằng con trượt (6) là con trượt không hỏng khi hai vị trí phù hợp và con trượt (6) là con trượt hỏng khi hai vị trí không phù hợp.



- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032992 B</b>  |  | (15) 13/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/05/2018        | 362        |
| (21) 1-2017-04606  |  | (85) 20/11/2017        |            |
| (22) 11/07/2016  |  | (86) PCT/KR2016/007470 | 11/07/2016 |
| (30) 10-2015-0120983   | 27/08/2015   | KR (87) WO2017/034153  | 02/03/2017 |
| (51) <b>B66B 11/02; F16B 9/02</b>                                |  |                        |            |
| (76) <b>YOON, II SHIK (KR)</b>                                   |  |                        |            |
|  | 102-902, 32, Mokdongjungang-ro 7-gil, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.) |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ HỖ TRỢ TAY VỊN THANG MÁY</b>                    |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỗ trợ tay vịn thang máy gồm: khối băng cố định 20 và giá giữ 50 được ghép với khối băng cố định, trong đó giá giữ gồm các thanh dẫn đai ốc chữ T 60, đai ốc chữ T 70 được ghép với các thanh dẫn đai ốc chữ T, chốt hãm 80 tiếp xúc với đầu của bu-lông, giá đỡ bu-lông 90, và tấm chìa 96, và khi giá giữ 50 được lắp với khối băng cố định 20 ghép với tay vịn 10, đoạn bậc 94 của tấm chìa 96 được mắc vào và ghép với lỗ bắt 24, bu-lông 8 được lắp vào lỗ giữ 22, và sau đó được vặn chặt vào lỗ có ren 76 của đai ốc chữ T 70, khối băng cố định 20 bị uốn cong xuống dưới do tính đàn hồi để tác động một lực hướng lên trên vào tay vịn 10.



(11) <b>1-0032993 B</b>		(15) 13/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 27/03/2017	348
(21) 1-2016-04476		(85) 18/11/2016	
(22) 09/06/2014		(86) PCT/JP2014/065272	09/06/2014
		(87) WO2015/189904 A1	17/12/2015

(51) **A44B 19/42**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

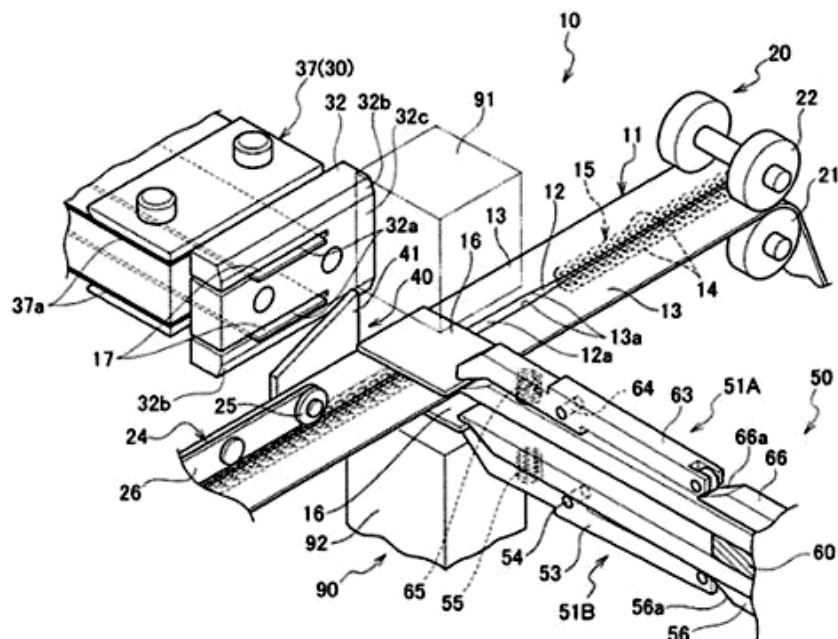
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) UMINO, Mitsugu (JP); KUSE, Kazuki (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

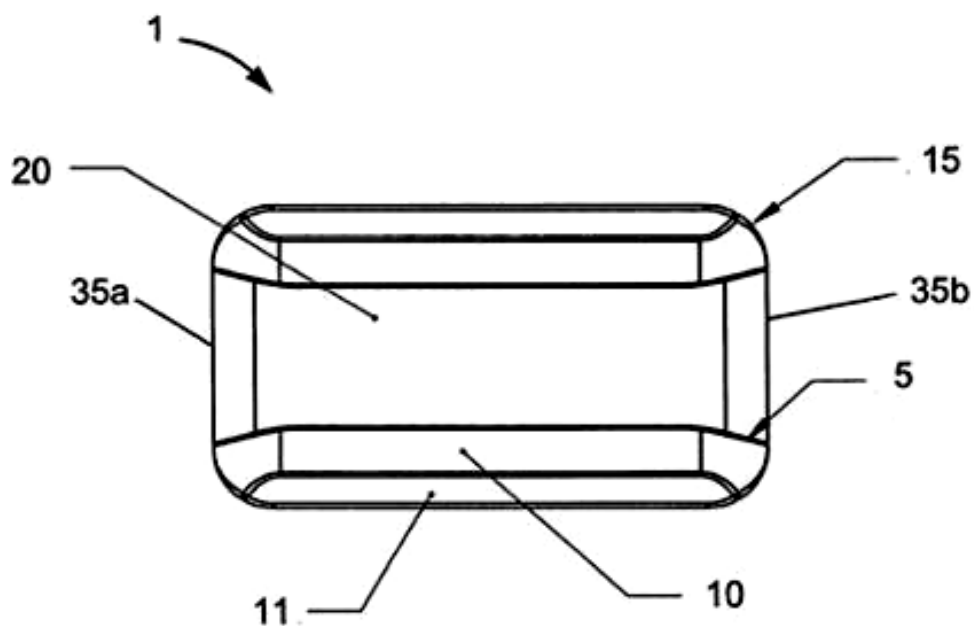
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP DÍNH MÀNG GIA CỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dính màng gia cố và phương pháp dính màng gia cố. Thiết bị dính màng gia cố (10) bao gồm: phương tiện vận chuyển dải khóa kéo (20), phương tiện cung cấp dải băng màng gia cố (30) để cung cấp dải băng màng gia cố (17), cơ cấu cắt (40) để cắt dải băng màng gia cố (17) tạo ra miếng màng gia cố (16), phương tiện vận chuyển miếng màng gia cố (50) để vận chuyển miếng màng gia cố (16) được giữ bởi các chi tiết kẹp trên và kẹp dưới (51A, 51B) vào dải khóa kéo (11), thiết bị hàn siêu âm (90) hàn nối cặp miếng màng gia cố (16) vào dải khóa kéo (11). Phương tiện vận chuyển miếng màng gia cố (50) được cấu tạo bao gồm để di chuyển (60) đỡ chi tiết kẹp thứ nhất (51A) theo cách có thể di chuyển được tương đối, và chi tiết kẹp thứ hai (51B) được gắn chặt vào đó, lò xo cuộn (78) tỳ vào chi tiết kẹp thứ nhất (51A) sao cho phần đầu trước (62c) của chi tiết kẹp thứ nhất (51A) nhô ra một khoảng định trước (2H) từ phần đầu trước (52c) của chi tiết kẹp thứ hai (51B), phương tiện dẫn động tấm đế (80) để di chuyển để di chuyển (60), và phương tiện dẫn động chi tiết kẹp thứ nhất (82) di chuyển chi tiết kẹp thứ nhất (51A) tương đối trên đế di chuyển (60). Theo cách này, các bề mặt đầu theo chiều rộng của miếng màng gia cố được xếp thẳng hàng để dính mà không tạo thành chất đục trắng.



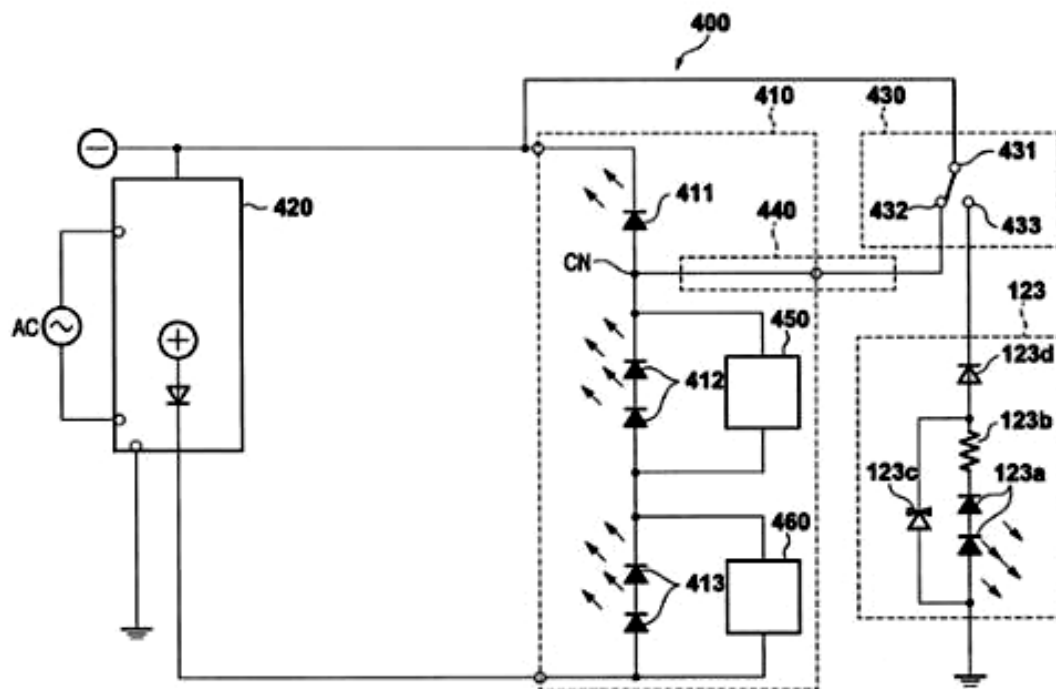
- |  |   |                        |                       |
|--|---|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0032994 B</b>  |   | (15) 14/07/2022        |                       |
| (45) 25/08/2022  | 413B  | (43) 25/05/2018        | 362                   |
| (21) 1-2018-00690  |   | (85) 13/02/2018        |                       |
| (22) 20/07/2016  |   | (86) PCT/US2016/043205 | 20/07/2016            |
| (30) 62/194,800  | 20/07/2015  | US                     | (87) WO2017/015402 A1 |
|  | 62/245,211  | 22/10/2015             | US                    |
| (51) <b>F16B 12/20</b> ; A47B 47/04; A47F 5/10; F16B 12/24; F16B 12/22; A47B 47/02; F16B 12/12 |   |                        |                       |
| (73) <b>LOCKDOWEL, INC. (US)</b>   |   |                        |                       |
|  | 48834 Kato Rd., Suite 110A, Fremont, California 94538, United States of America |                        |                       |
| (72) KOELLING, Fred (US); KOELLING, Bryan (US); SAVAGE, Danniell (US); DANG, Hoang (US)        |   |                        |                       |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)  |   |                        |                       |
| (54) <b>HỆ THỐNG KHÓA CÀI RÃNH</b>   |   |                        |                       |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khóa cài rãnh ma sát thích hợp, tạo ra một kết nối kiên cố và vô hình giữa các tấm hoặc lớp nền mà không cần sử dụng các công cụ hoặc keo, bao gồm một khóa cài và rãnh phay lắp ghép. Khóa cài có một đoạn mặt dốc cho phép nó trượt và kết nối với rãnh phay lắp ghép. Các rãnh khác nhau được sử dụng cho các phương án khác nhau của khóa cài. Rãnh phay được hình thành trực tiếp trên bề mặt hoặc cạnh của tấm hoặc được hình thành trên lớp nền bởi một dao phay rãnh có ba cạnh cắt. Các kết nối được tạo bởi hệ thống khóa cài ma sát thích hợp không nhìn thấy được. Các khóa cài có thể được lắp đặt tại nơi sản xuất để người sử dụng chỉ đơn giản trượt hoặc chèn khóa cài vào rãnh hoặc lỗ thích hợp khi lắp ráp. Hệ thống khóa cài rãnh ma sát thích hợp dễ dàng tháo rời khỏi các tấm nền làm cho việc lắp ráp và tháo lắp nhanh chóng và dễ dàng bởi vì khóa cài này được tạo thành một mảnh rời.



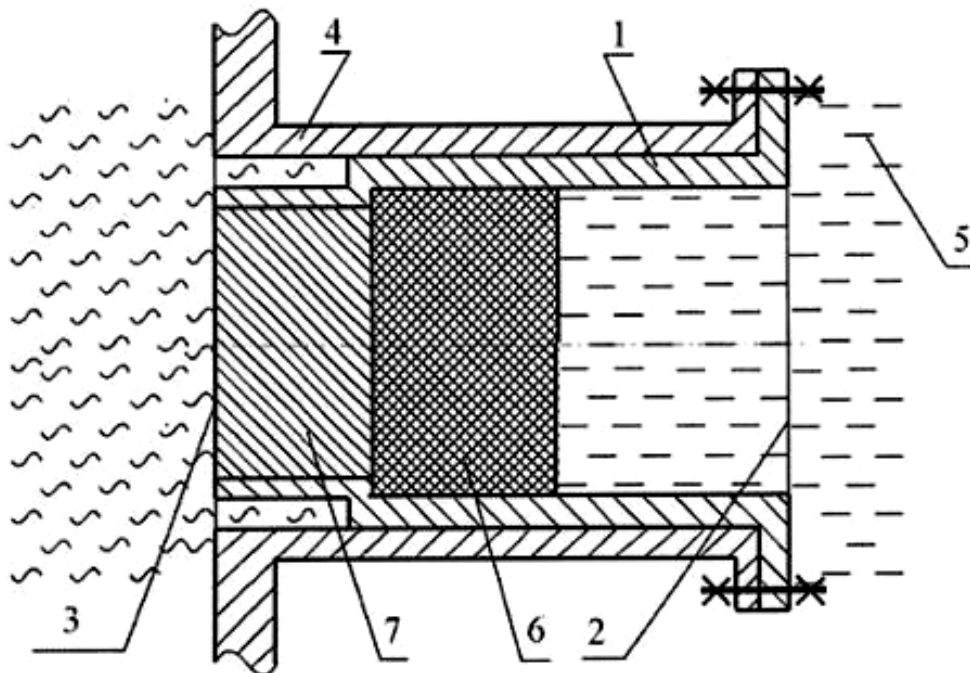
- (11) **1-0032995 B** (15) 14/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2018-00390  
 (22) 29/01/2018  
 (30) 2017-035085 27/02/2017 JP  
 (51) **B60Q 1/04; B62J 6/02; B62J 6/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Ryohei KITAMURA (JP); Hiroshi HAYASHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **CƠ CẤU CHIẾU SÁNG VÀ XE KIỂU NGỒI ĐỀ CHÂN HAI BÊN ĐƯỢC TRANG BỊ CƠ CẤU CHIẾU SÁNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu chiếu sáng, khác biệt ở chỗ cơ cấu này bao gồm cụm cấp điện nguồn, cụm chiếu sáng bao gồm đèn LED thứ nhất và đèn LED thứ hai được nối theo kiểu nối tiếp với cụm cấp điện nguồn, cụm công tắc có cấu hình để chuyển đổi trạng thái chiếu sáng của cụm chiếu sáng, cụm đèn chỉ báo nối với cụm cấp điện nguồn thông qua cụm công tắc và có cấu hình để thông báo trạng thái chiếu sáng của cụm chiếu sáng, và cụm mạch nhánh thứ nhất nối với cụm cấp điện nguồn thông qua cụm công tắc và có khả năng nối đèn LED thứ hai và cụm cấp điện nguồn mà không chịu sự can thiệp của đèn LED thứ nhất, trong đó cụm công tắc chuyên dùng để chuyển đổi giữa trạng thái nối của cụm cấp điện nguồn và cụm đèn chỉ báo và trạng thái nối của cụm cấp điện nguồn và cụm mạch nhánh thứ nhất.



- (11) **1-0032996 B** (15) 14/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2020 387AS  
 (21) 1-2018-05490 (85) 05/12/2018  
 (22) 24/10/2017 (86) PCT/RU2017/000776 24/10/2017  
 (30) 2017131093 04/09/2017 RU (87) WO2019/045592A1 07/03/2019  
 (51) **F16K 17/40**  
 (73) 1. **JOINT-STOCK COMPANY ENGINEERING COMPANY ASE (RU)**  
 pl. Svobodi, d.3, g. Nizhniy Novgorod, 603006, Russian Federation  
 2. **JOINT STOCK COMPANY ATOMENERGOPROEKT (RU)**  
 ul. Bakuninskaya, dom 7, str. 1, Moscow, 107996, Russian Federation  
 3. **JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" (RU)**  
 Staromonetnyi per., d. 26, Moscow, 119180, Russian Federation  
 (72) ZHURAVLEV Nikolay Yur`evich (RU); SHMAL Igor Ivanovich (RU)  
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
 (54) **VAN NHIỆT KHẢN CẤP HOẠT ĐỘNG MỘT LẦN**

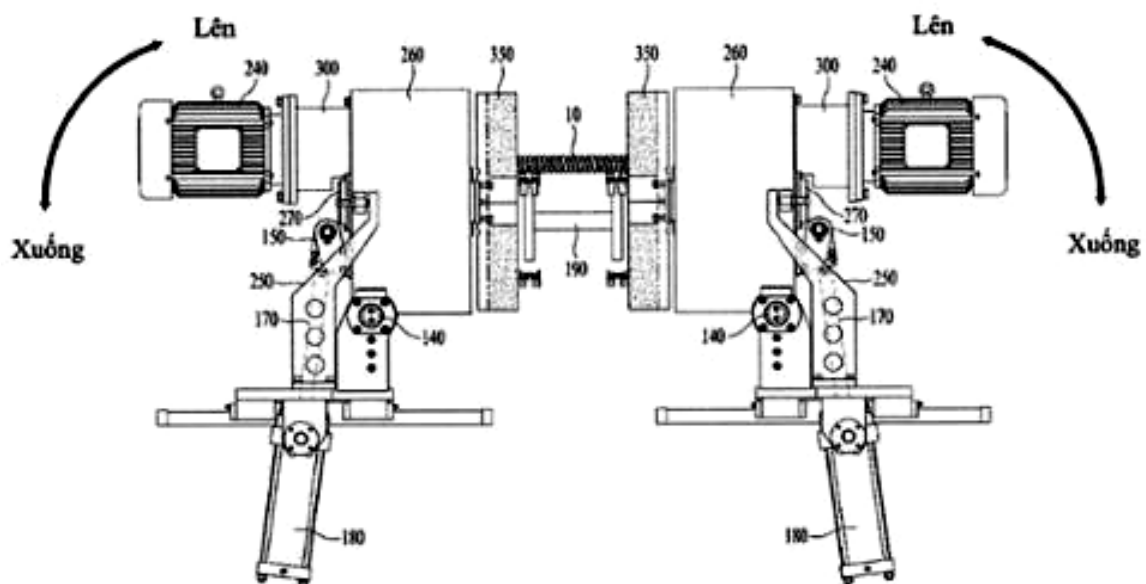
(57) Sáng chế đề xuất van nhiệt khản cấp hoạt động một lần có phần thân (1), trong có kênh xuyên suốt để cấp nước làm mát qua đầu vào (2) và hướng về đầu ra (3), một cầu chì được đặt trong kênh xuyên suốt của phần thân (1), cầu chì gồm ít nhất hai phần, hoàn toàn che tiết diện kênh xuyên suốt, được làm từ các loại vật liệu có nhiệt độ nóng chảy khác nhau và được đặt trong kênh xuyên suốt kế tiếp nhau theo sự gia tăng nhiệt độ nóng chảy của từng phần nối tiếp theo hướng từ đầu vào của kênh xuyên suốt đến đầu ra của nó, theo đó phần thân (1) có thể có các mép cứng ngang và/hoặc gờ ngang ở vị trí cầu chì.





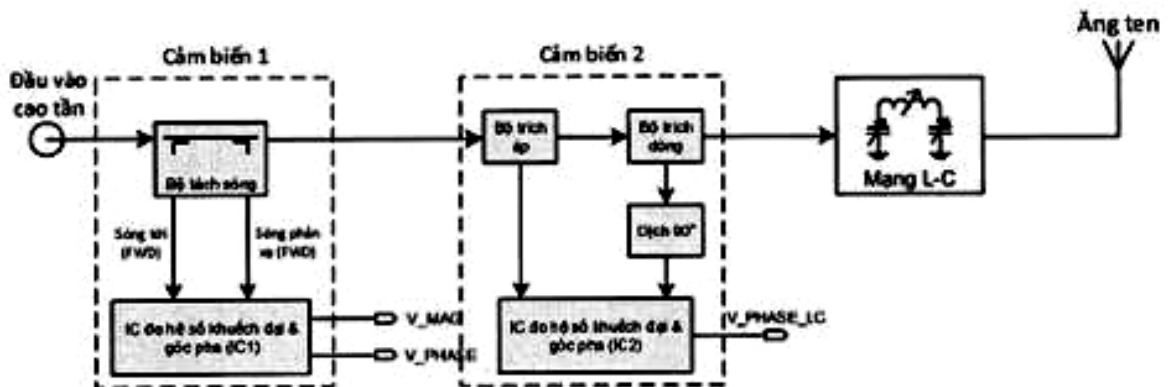
- (11) **1-0032997 B** (15) 14/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-00970  
 (22) 07/03/2018  
 (30) KR10-2017-0065775 29/05/2017 KR  
 (51) **B24B 7/16**  
 (73) **DAEWON APPLIED ENG. CO. (KR)**  
 37, Gongdan 1-daero, 196beon-gil Siheung-si, Gyeonggi-do 15090, Republic of Korea  
 (72) Chan-Ki CHUNG (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐÁNH BÓNG LÒ XO NÉN LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đánh bóng lò xo nén liên tục để đánh bóng liên tục các bề mặt đầu của các lò xo nén (10) nhờ các băng tải xích trên và dưới (100) và các bộ phận mài (300), bao gồm: hai bộ phận mài (300) có đá mài (350) nhận lực quay từ động cơ (240) thông qua hộp truyền động (260), động cơ (240) có trục quay được bố trí bên trên trục tâm của đá mài (350), và hai bộ phận mài (300) lắp song song và đối diện với nhau tại các mặt đối diện của lò xo nén (10) đã được cố định vào thiết bị đánh bóng để đánh bóng các bề mặt đầu đối diện của lò xo nén (10); hai trục bản lề (140) được cố định cách một khoảng nhất định với bề mặt thấp nhất của đá mài trên các bộ phận mài (300), và được lắp lồng vào các ổ bi được cố định với thân máy của thiết bị đánh bóng; bộ dẫn hướng trên (225) được kết cấu để ngăn lò xo nén (10) không bị văng ra ngoài; và trụ cố định đầu trục (150) cố định vào đầu của trục xy lanh (170) của xy lanh khí nén (180), được lắp lồng vào ổ bi được cố định tại vị trí giữa trục quay đá mài và trục bản lề (140) của mỗi bộ phận mài (300). Trục quay đá mài của mỗi bộ phận mài (300) xoay sang trạng thái thẳng đứng hoặc trạng thái nằm ngang theo di chuyển tiến lùi của xy lanh khí nén (180), để hai đá mài (350) của các bộ phận mài (300) có thể được thay thế dễ dàng.

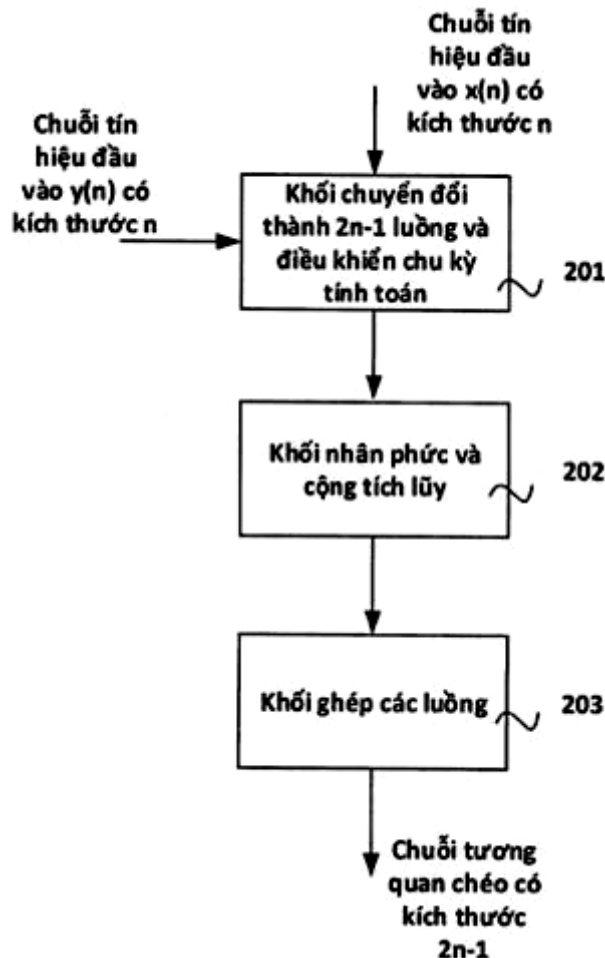


- (11) **1-0032998 B** (15) 14/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-07498  
 (22) 31/12/2019  
 (51) **H01Q 1/12**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Dương Đức Thanh (VN); Đậu Văn Công (VN); Đào Xuân Thủy (VN); Nguyễn Thị Hương (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **CẢM BIẾN ĐO CHÍNH XÁC TRỞ KHÁNG ẲNG TEN SỬ DỤNG IC ĐO HỆ SỐ KHUẾCH ĐẠI VÀ GÓC PHA**

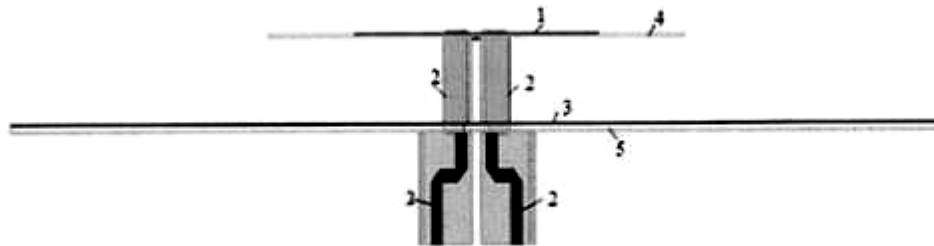
(57) Sáng chế đề xuất cảm biến đo chính xác trở kháng ăng ten sử dụng IC đo hệ số khuếch đại và góc pha, đây cảm biến quan trọng có thể ứng dụng trong các thiết bị đo trở kháng và đặc biệt trong các bộ tự động điều hướng ăng ten (ATU) ở dải tần sóng ngắn. Cảm biến đề xuất bao gồm hai cảm biến: cảm biến thứ nhất thực hiện đo đồng thời độ lớn hệ số phản xạ  $|\Gamma|$  và giá trị tuyệt đối của góc lệch pha ( $|Phase|$ ); cảm biến thứ hai xác định đặc tính dung/cảm của ăng ten. IC đo hệ số khuếch đại và góc pha cho phép đo hệ số khuếch đại về mặt công suất (hay tỷ số công suất) và góc lệch pha giữa hai tín hiệu cùng tần số đưa vào do đó hoàn toàn có thể tận dụng chức năng này để đo trở kháng của tải (ăng ten).



- (11) **1-0032999 B** (15) 15/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2021 394  
 (21) 1-2020-05617  
 (22) 30/09/2020  
 (51) **G06F 17/15**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Nguyễn Văn Huynh (VN); Lê Thanh Bằng (VN); Phạm Anh Tuấn (VN); Nguyễn Hoàng Thủ Khoa (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN SONG SONG CHO HỆ THỐNG TƯƠNG QUAN CHÉO**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp tính toán song song cho hệ thống tương quan chéo cho kỹ thuật giải mã tín hiệu trong hệ thống thông tin di động thế hệ năm. Hệ thống được đề xuất bao gồm: khối chuyển đổi thành  $2n-1$  luồng và điều khiển chu kỳ tính toán; khối nhân phức và cộng tích lũy; khối ghép các luồng. Phương pháp được đề xuất bao gồm: bước 1: tăng luồng đầu vào thành  $2n-1$  luồng song song, các luồng liên tiếp trễ với nhau một chu kỳ xung nhịp; bước 2: nhân phức và cộng tích lũy; bước 3: ghép các luồng lại với nhau.



- (11) **1-0033000 B** (15) 15/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/07/2020 388AS  
(21) 1-2020-01150  
(22) 28/02/2020  
(51) **H01Q 1/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Đinh Công Kiên (VN); Nguyễn Hoàng Linh (VN); Nguyễn Tiến Mạnh (VN); Nguyễn Bá Đạt (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **ĂNG-TEN HAI PHÂN CỰC DÀI RỘNG VỚI CẤU TRÚC TIẾP ĐIỆN TÍCH HỢP BỘ BIẾN ĐỔI CÂN BẰNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến ăng-ten hai phân cực dài rộng với cấu trúc tiếp điện tích hợp bộ biến đổi cân bằng ăng-ten. Cấu trúc ăng-ten gồm ba phần chính gồm: bộ phận bức xạ, bộ phận tiếp điện và bộ phận phản xạ. Bộ phận bức xạ gồm bốn bộ phận bức xạ có hình cánh hoa, tạo thành hai cặp ăng-ten lưỡng cực điện trực giao với nhau. Bộ phận tiếp điện gồm bốn bản mạch với các cấu trúc đường mạch riêng biệt, tạo thành các cấu trúc cộng hưởng kết hợp với nhau thành bộ chuyển đổi cân bằng. Bộ phận phản xạ có vai trò định hình bức sóng, làm tăng tính định hướng của ăng-ten.



(11) 1-0033001 B		(15) 15/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43) 25/07/2018	364
(21) 1-2018-01981		(85) 10/05/2018	
(22) 22/07/2016		(86) PCT/JP2016/071638	22/07/2016
(30) 2015-202708	14/10/2015 JP	(87) WO2017/064898	20/04/2017

(51) **F15B 15/14**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

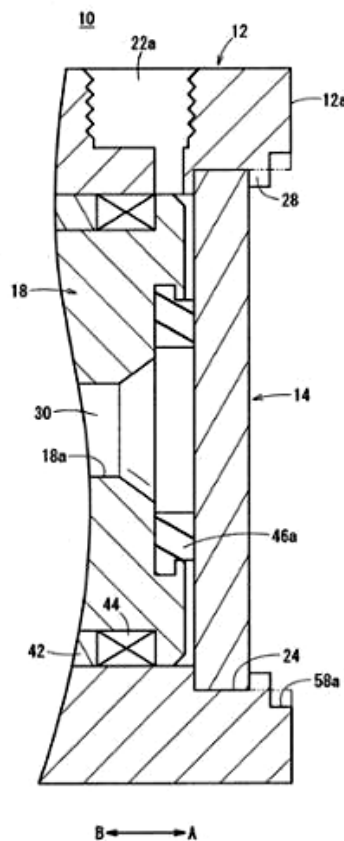
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) HARA Koji (JP); SAITO Yusuke (JP); ISHIBASHI Koichiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ THỦY LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ THỦY LỰC NÀY**

(57) Sáng chế liên quan tới xi lanh thủy lực. Phần bậc thứ nhất (24) có đường kính lớn hơn khoang xi lanh (20) được tạo ở một đầu (12a) của ống xi lanh (12) cấu thành xi lanh thủy lực (10). Nắp đầu dạng đĩa (14) được lắp vào trong khoang xi lanh (20). Một đầu (12a) được ép và được làm biến dạng đàn hồi bằng đồ gá lèn (50) để tạo ra phần biến dạng (28), và nắp đầu (14) được gắn trong phần bậc thứ nhất (24) bằng phần biến dạng (28). Nhờ kết cấu này, nắp đầu (14) có thể được gắn một cách chắc chắn hơn trong khi hiệu quả bít kín giữa ống xi lanh (12) và nắp đầu (14) được đảm bảo. Điều này loại bỏ nhu cầu đối với phương tiện bít kín và phương tiện gài mà được sử dụng để gắn nắp đầu (14), và do đó, số lượng các phần có thể được giảm.



- (11) **1-0033002 B** (15) 15/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2019 373
- (21) 1-2018-05290 (85) 27/11/2018
- (22) 19/04/2017 (86) PCT/JP2017/015728 19/04/2017
- (30) 2016-091707 28/04/2016 JP (87) WO2017/188089 A1 02/11/2017
- (51) *A23L 7/157; A23L 5/10*
- (73) **J-OIL MILLS, INC.** (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044 Japan
- (72) KUBOTA Junpei (JP); KOBAYASHI Isao (JP); JANARAM Siripat (TH);  
APIROMSAMER Chonpapat (TH); BORVONPARADORN Maytinee (TH)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP NGĂN SỰ TẠO XƠ CỦA LỚP BAO PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN ĐỘ BÉO CỦA LỚP BAO PHỦ CỦA SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHIÊN NGẬP HOẶC TƯƠNG TỰ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ngăn sự tạo xơ của lớp bao phủ, làm tăng cảm nhận độ ẩm của nhân và phương pháp ngăn độ béo của lớp bao phủ của sản phẩm thực phẩm chiên ngập hoặc tương tự mà được bảo quản trong hộp giữ nhiệt, bảo quản ở nhiệt độ phòng, bảo quản ở trạng thái lạnh, bảo quản ở trạng thái đông lạnh hoặc nấu trong lò vi sóng. Các phương pháp này bao gồm các bước: làm dính nguyên liệu bao phủ bao gồm bột chiên xù vào phía ngoài của nhân, trong đó bột chiên xù bao gồm tinh bột với tỷ lệ lớn hơn hoặc bằng 75% khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 100% khối lượng, trong đó bột chiên xù bao gồm tinh bột có trọng lượng phân tử thấp có hàm lượng amyloza là lớn hơn hoặc bằng 5% khối lượng và trọng lượng phân tử lớn nhất là lớn hơn hoặc bằng  $3 \times 10^3$  và nhỏ hơn hoặc bằng  $5 \times 10^4$ , có tỷ lệ lớn hơn hoặc bằng 3% khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 45% khối lượng so với tổng lượng bột chiên xù, trong đó hàm lượng của các hạt có kích thước lớn được giữ lại trên rây có lỗ hở 0,1mm trong bột chiên xù là lớn hơn hoặc bằng 20% khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 100% khối lượng.

- |                         |            |            |                 |     |
|-------------------------|------------|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0033003 B</b> |            |            | (15) 15/07/2022 |     |
| (45) 25/08/2022         |            | 413B       | (43) 27/02/2017 | 347 |
| (21) 1-2016-02971       |            |            |                 |     |
| (22) 12/08/2016         |            |            |                 |     |
| (30) 62/203,998         | 12/08/2015 |            | US              |     |
|                         | 62/285,017 | 04/03/2016 | US              |     |
|                         | 62/306,594 | 10/03/2016 | US              |     |

(51) **E06B 9/303; E06B 9/304; E06B 9/388; E06B 9/382; E06B 9/322**

(73) **HUNTER DOUGLAS INC. (US)**

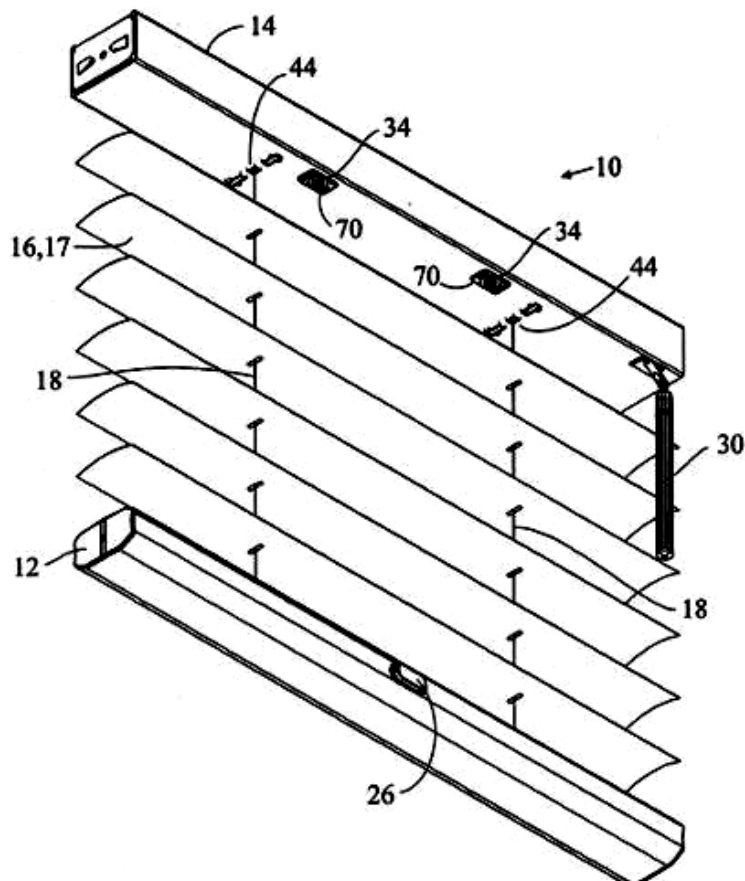
1 Blue Hill Plaza, Pearl River, NY 10965, United States of America

(72) Richard N. Anderson (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

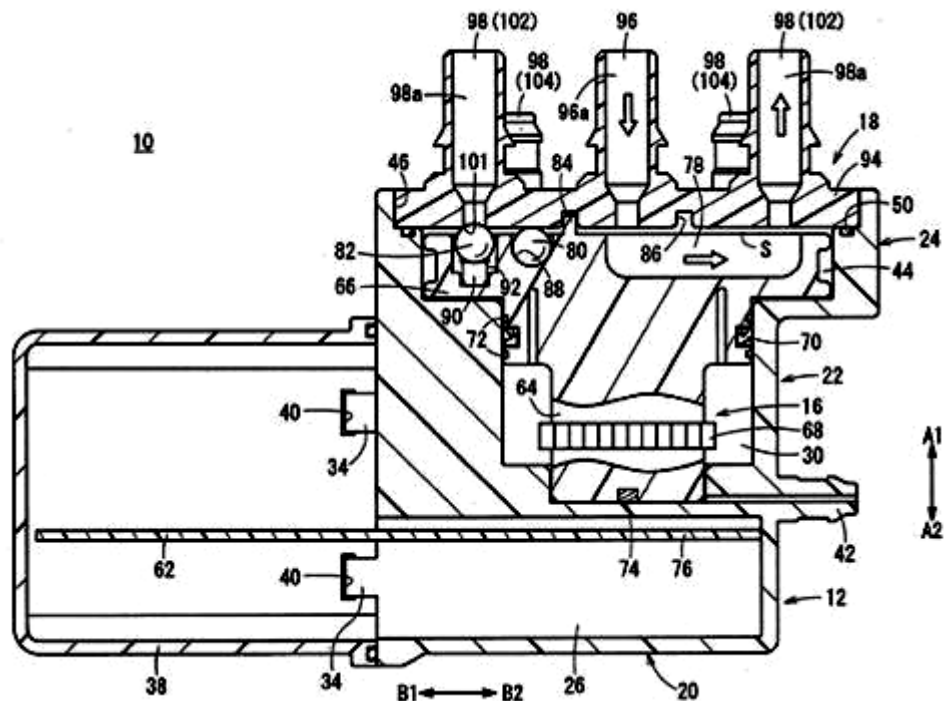
(54) **CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH ĐỘ NGHIÊNG DÙNG CHO RÈM CỬA SỔ VÀ RÈM CỬA SỔ SỬ DỤNG CƠ CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu điều chỉnh độ nghiêng được sử dụng để điều chỉnh độ dài của dây nâng trên rèm cửa sổ. Dây nâng kéo dài từ ống nâng tại đầu thứ nhất đến trống neo tại đầu thứ hai. Trụ quán dây nâng được cung cấp giữa ống nâng và trống neo để dây nâng có thể được quấn quanh trụ quán dây nâng để cung cấp ma sát giữa dây nâng và trụ quán dây nâng khi dây nâng được căng để giảm lực giữ cần thiết để ngăn không cho trống neo quay. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến rèm cửa sổ sử dụng cơ cấu điều chỉnh độ nghiêng nêu trên.



- (11) **1-0033004 B** (15) 15/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02635 (85) 19/06/2018  
 (22) 14/04/2016 (86) PCT/JP2016/062017 14/04/2016  
 (30) 2015-227806 20/11/2015 JP (87) WO2017/085948 26/05/2017  
 (51) **F16K 11/074; F16K 3/08**  
 (73) **SMC CORPORATION (JP)**  
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan  
 (72) DOI Yoshitada (JP); SUZUKI Takamitsu (JP); Mario Heitmann (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **VAN CHUYỂN DÒNG**

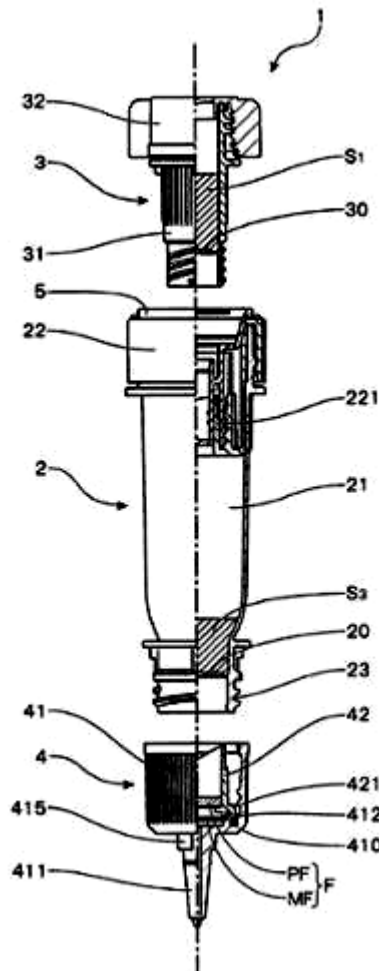
(57) Van chuyển dòng (10) được tạo kết cấu sao cho phần quay (16) được lắp quay được bên trong thân (12) và nắp che (18) được bố trí tương đối với thân (12) sao cho đối mặt với phần băng lăn (66) của phần quay (16). Khoảng trống (S) có khoảng cách định trước được tạo giữa bề mặt trên của phần băng lăn (66) và nắp che (18), và thân van (82) mà được đẩy về phía nắp che (18) được lắp với phần băng lăn (66). Khi quay, phần quay (16) không trượt trên bề mặt dưới của nắp che (18), và sự rò rỉ chất lỏng ra khỏi cửa dẫn vào (96) được ngăn chặn do thân van (82) tựa lên và đóng cửa dẫn ra (98) khác với cửa dẫn ra (98) mà được lắp với nắp che (18) để làm cho chất lỏng được dẫn ra qua đó.





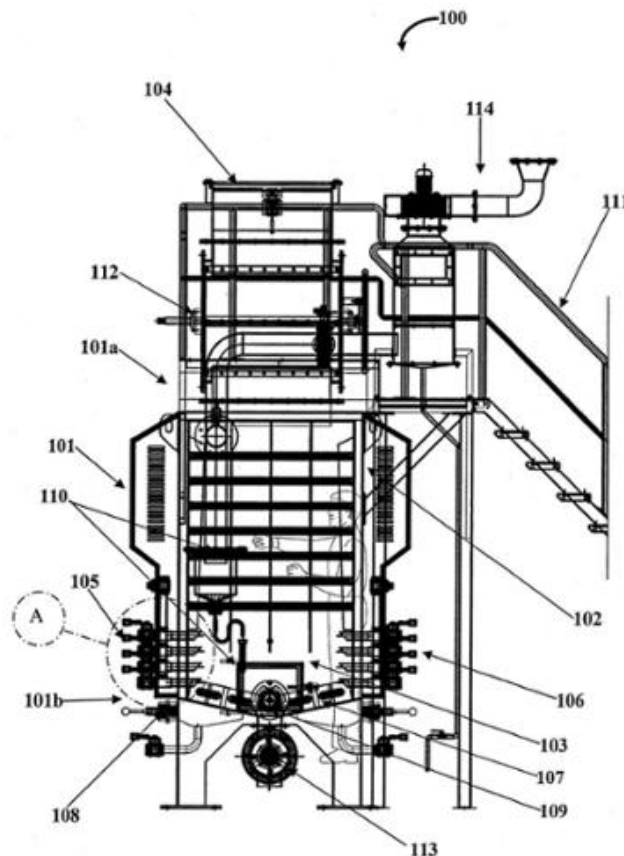
- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033005 B</b>  |               | (15) 15/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-01855  |               | (85) 02/05/2018        |            |
| (22) 02/11/2016  |               | (86) PCT/JP2016/082519 | 02/11/2016 |
| (30) 2015-217667   | 05/11/2015 JP | (87) WO2017/078043     | 11/05/2017 |
| (51) <b>B65D 47/18; B01D 39/16; G01N 1/10; B65D 51/22; B01D 1/10</b> |               |                        |            |
| (73) <b>EIKEN KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)</b>                       |               |                        |            |
| 4-19-9, Taito, Taito-ku, Tokyo 1108408 Japan                         |               |                        |            |
| (72) SHINDOME, Tsuyoshi (JP); NATSUME, Waka (JP)                     |               |                        |            |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)                       |               |                        |            |
| (54) <b>BỘ PHẬN BƠM CÓ BỘ LỌC</b>                                    |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận bơm có bộ lọc cho phép dịch lọc được chảy nhỏ vào trong lọ chứa trong khi lọc dịch huyền phù, cho phép phần dư thừa được hút khi lượng chảy nhỏ dư thừa, nhờ đó cho phép lượng cố định của dịch lọc được bơm vào trong lọ chứa, và do đó, đảm bảo quá trình hút tại thời điểm hút phần dư thừa được thực hiện hiệu quả mà không làm giảm hiệu quả chảy nhỏ và hiệu quả lọc, bộ lọc F được tạo thành trong bộ phận bơm (4) có bộ lọc là bộ lọc đa hợp trong đó bộ lọc trước bao gồm bọt xốp liên tục được làm mềm ít nhất ở trạng thái ẩm bố trí trên phía bề mặt lọc của bộ lọc màng MF.



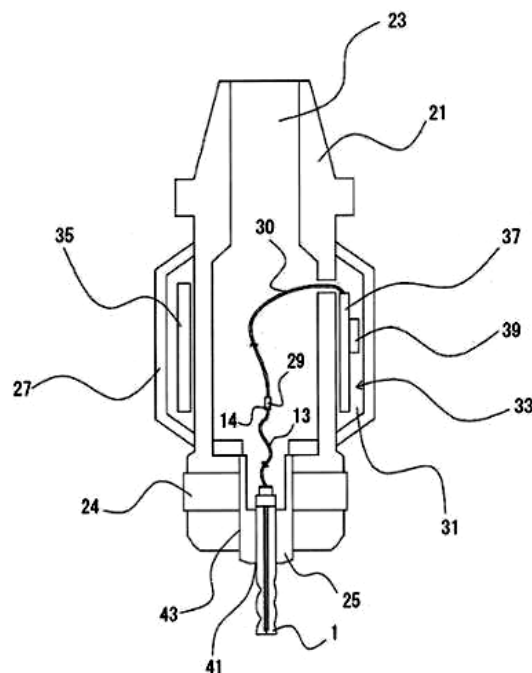
- |  |  |                        |                       |
|--|--|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0033006 B</b>                                  |  | (15) 15/07/2022        |                       |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/12/2017        | 357                   |
| (21) 1-2017-02778  |  | (85) 20/07/2017        |                       |
| (22) 30/07/2016  |  | (86) PCT/US2016/044931 | 30/07/2016            |
| (30) 15/052,227  | 24/02/2016   | US                     | (87) WO2017/146769 A1 |
| (51) <b>F23G 5/00; F23G 5/44; F23G 5/32</b>              |  |                        |                       |
| (76) <b>AMEN DHYLLON (US)</b>                            |  |                        |                       |
|  | 514 East Lancaster Avenue, Villa #1, Wynnewood, Pennsylvania 19096, United States of America |                        |                       |
| (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC) |  |                        |                       |
| (54) <b>THIẾT BỊ THIÊU</b>                               |  |                        |                       |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị thiêu để thiêu chất thải rắn bao gồm khoang, cửa nạp chất thải rắn, các ống nạp không khí, và các ống xả không khí. Khoang này bao gồm ngăn hỏa phân trên và ngăn đốt dưới, và cửa nạp chất thải rắn được định vị trên phần trên của khoang để nạp chất thải rắn vào ngăn đốt dưới. Các ống nạp không khí tiếp nhận không khí dùng để đốt chất thải rắn bên trong ngăn đốt dưới. Các ống xả không khí xả không khí đã được đốt ra khỏi ngăn đốt dưới, nơi các nam châm được lắp để hoạt động trên các ống nạp không khí và các ống xả không khí. Oxy thuận từ có mặt trong không khí đã được tiếp nhận được làm đậm đặc nhờ các nam châm, và oxy đậm đặc này được đưa vào trong plasma đã được tạo ra bên trong ngăn đốt để thúc đẩy quá trình đốt, và để oxy hóa chất độc có mặt trong chất thải rắn này.



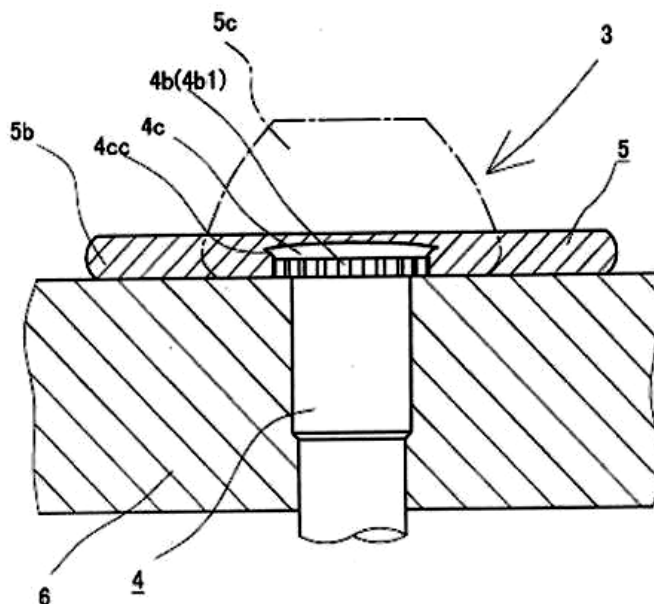
- (11) **1-0033007 B** (15) 15/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-05167 (85) 20/12/2017  
 (22) 27/06/2016 (86) PCT/JP2016/069010 27/06/2016  
 (30) JP2015-129352 27/06/2015 JP (87) WO2017/002762 05/01/2017  
 (51) **B23Q 17/09; B23C 9/00; B23K 20/12; B23B 51/00; B23G 5/00**  
 (73) **YAMAMOTO METAL TECHNOS CO., LTD.** (JP)  
 2-4-7, Setoguchi, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0034 Japan  
 (72) Kengo YAMAMOTO (JP); Taizoh YAMAMOTO (JP); Masafumi ARAKI (JP)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **DỤNG CỤ GIA CÔNG XOAY ĐƯỢC TRANG BỊ CẢM BIẾN PHÁT HIỆN TRẠNG THÁI TRONG THỜI GIAN THỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ gia công xoay như dao phay mặt đầu, mũi khoan, mũi taro hoặc tương tự, mà có thể đo, trong thời gian thực, sự hư hỏng, vỡ hoặc mài mòn quá mức của chúng, mà không thực hiện quy trình cụ thể hoặc tương tự. Dụng cụ gia công xoay được trang bị cảm biến để phát hiện trạng thái trong thời gian thực của sáng chế được nối với đầu mút của thiết bị gia công xoay mà có thể xoay quanh trục xoay, và xoay quanh cùng trục xoay, đầu mút tiếp xúc với chi tiết cần được gia công, bằng cách đó cắt chi tiết cần được gia công. Dụng cụ gia công xoay được cung cấp ít nhất là: lỗ lắp cảm biến mà có dạng dài theo chiều dọc có đường trục trung tâm gần như trung tâm trên trục xoay, đầu phía sau mở ra phía ngoài tại đầu phía sau của thân chính của dụng cụ cắt xoay, và đầu mút ở trên đầu mút của thân chính của dụng cụ gia công xoay và được làm kín từ phía bên ngoài; cảm biến mà được chèn từ đầu phía sau của lỗ lắp cảm biến, được định vị ở đầu mút của lỗ gắn cảm biến và phát hiện trạng thái tại vị trí được định vị; và lỗ chèn cảm biến mà được nối với một đầu của cảm biến và được ghép với đầu phía sau của dụng cụ cắt xoay.



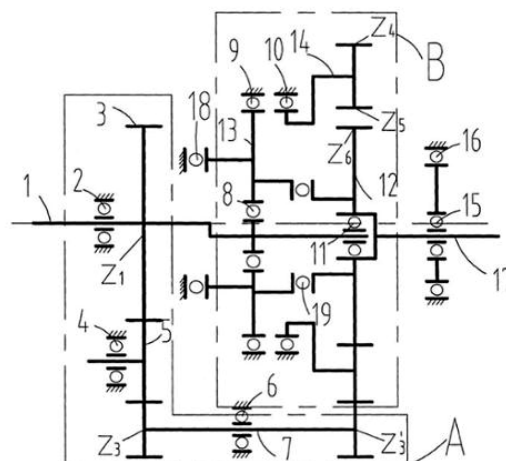
- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033008 B</b> | (15) 15/07/2022           |                        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B                      | (43) 25/03/2019        | 372        |
| (21) 1-2018-05357       |                           | (85) 29/11/2018        |            |
| (22) 28/02/2017         |                           | (86) PCT/JP2017/007940 | 28/02/2017 |
| (30) 2016-127932        | 28/06/2016 JP             | (87) WO2018/003175     | 04/01/2018 |
|                         | 2016-130421 30/06/2016 JP |                        |            |
- (51) **B21D 39/00; H01M 2/06**  
 (73) **NITTO SEIKO CO., LTD.** (JP)  
 20 Umegahata, Inokura-cho, Ayabe-shi, Kyoto 623-0054, Japan  
 (72) YAMAMOTO Kozi (JP); ROKUDO Hidetaka (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NỐI KHÔNG THÂM NHẬP CÁC CHI TIẾT VÀ KẾT CẤU NỐI KHÔNG THÂM NHẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nối không thâm nhập các chi tiết và cấu trúc nối không thâm nhập, nhờ đó chi tiết nối và thành phần để được nối được nối với độ kín khí cao. Chi tiết nối (4) được giữ bởi khuôn nhận (6) sao cho phần nhô (4c) của chi tiết nối (4) được lộ ra, chi tiết được nối (5) được đặt bên trên chi tiết nối (4) sao cho phần nhô (4c) của chi tiết nối (4) được định vị trong lỗ bịt (5a) của chi tiết được nối (5), chi tiết được nối (5) được ép vào với khuôn nhận (6), nhờ đó chi tiết được nối (5) và chi tiết nối (4) đồng thời bị biến dạng dẹt, độ dày dư của chi tiết được nối (5) được bọc quanh và vào trong phần được cắt ở phần phía dưới (4cc) trong khi phần được cắt ở phần phía dưới (4cc) được hình thành trên chi tiết nối (4), và cả hai chi tiết được nối với nhau theo cách không tháo ra được. Nhờ kết cấu này, không chỉ có thể tiến hành đồng thời việc đúc chi tiết được nối (5) và nối với chi tiết nối (4), mà rãnh để ngăn độ dày dư của chi tiết được nối (5) khỏi việc trở thành không được bọc có thể được hình thành bởi phần được cắt ở phần phía dưới (4cc). Thành phần composit cũng có thể được sản xuất ra trong đó chi tiết nối (4) và chi tiết được nối (5) được nối trong trạng thái không thâm nhập, tức là, trạng thái mà có duy trì kín khí ở phần nối.



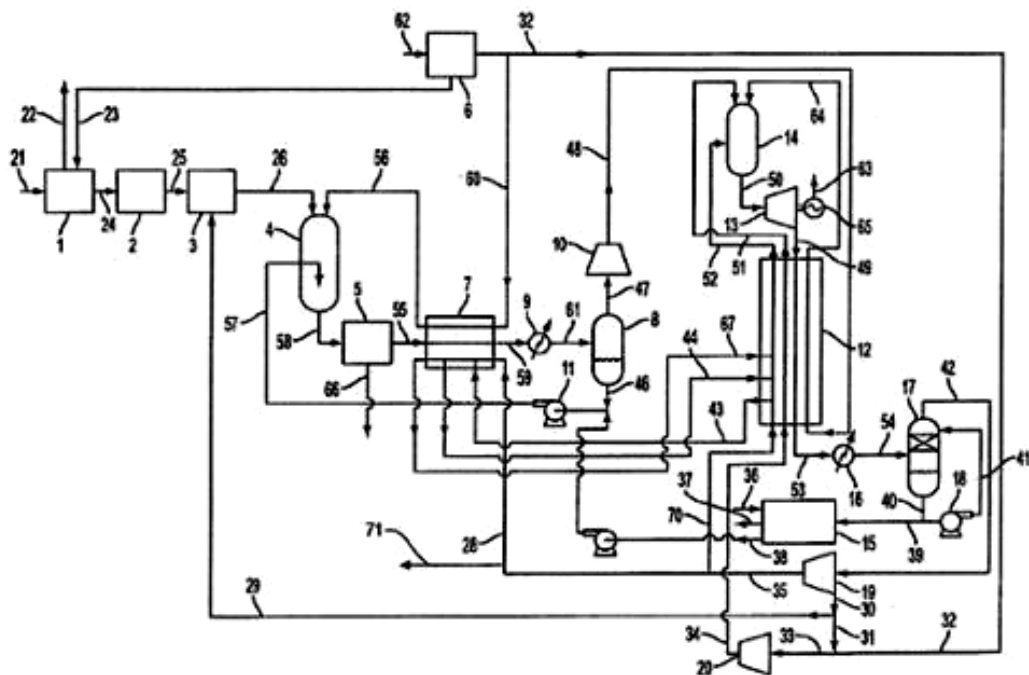
- (11) **1-0033009 B** (15) 15/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-04163 (85) 20/10/2017  
 (22) 13/07/2015 (86) PCT/CN2015/083884 13/07/2015  
 (30) 201510260601.0 20/05/2015 CN (87) WO2016/183917 24/11/2016  
 (51) **F16H 37/08; B29C 48/25; F16H 1/32**  
 (73) **1. SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)**  
 No. 381, Wushan Road, Tianhe District Guangzhou, Guangdong 510640, China  
**2. GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
 19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China  
 (72) QU, Jinping (CN); ZHANG, Guizhen (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN ĐỘNG TẠO CHUYỂN ĐỘNG QUAY VÒNG VÀ QUAY TRÒN ĐỒNG TRỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền động và thiết bị truyền động tạo chuyển động quay vòng và quay tròn đồng trục, trong đó đường tâm của trục công suất đầu ra (17) trùng khớp với đường tâm trục khuỷu của trục công suất đầu vào (1), và trục công suất đầu ra (17) quay vòng quanh đường tâm trục chính của trục công suất đầu vào (1), với tốc độ quay vòng bằng tốc độ quay tròn của trục công suất đầu vào (1); công suất chính của trục công suất đầu vào (1), thông qua sự xếp chồng xích bánh răng truyền động (A) trên xích truyền động bánh răng hành tinh K-H-V (B) có sự khác biệt răng nhỏ, làm cho trục công suất đầu ra (17) quay ngược chiều cùng tốc độ với trục công suất đầu vào (1), và trong khi đó ổ bi chặn giúp tạo chuyển động quay tròn và quay vòng và đồng trục với trục công suất đầu ra (17) và ổ bi chặn đồng trục với trục chính của trục công suất đầu vào (1) được lắp theo dãy để chịu tải dọc trục. Thiết bị truyền động để tạo chuyển động quay vòng và quay tròn đồng trục chủ yếu bao gồm trục công suất đầu vào (1), xích bánh răng truyền động (A), xích bánh răng hành tinh K-H-V (B) có sự khác biệt răng nhỏ, bộ dây ổ bi chặn, trục công suất đầu ra (17) và các bộ phận khác. Thiết bị này được kết hợp với thiết bị vận chuyển hóa dẻo biến dạng co giãn thể tích nhờ roto lệch tâm (II) để tạo thành máy ép đùn.



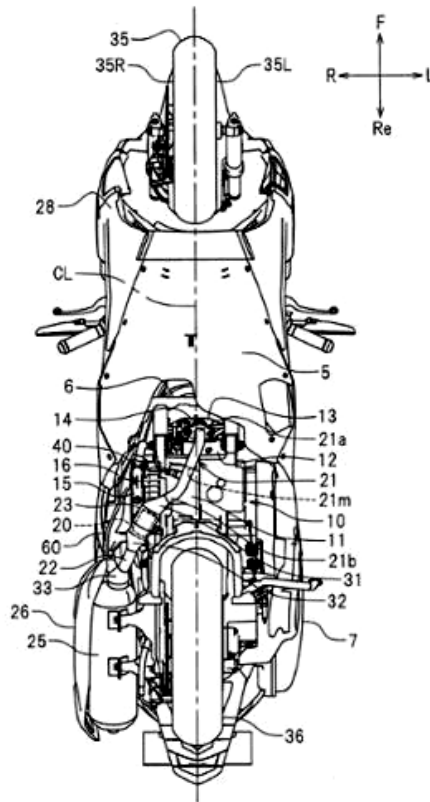
- (11) **1-0033010 B** (15) 15/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-04078 (85) 17/09/2018  
 (22) 16/02/2017 (86) PCT/IB2017/050879 16/02/2017  
 (30) 62/296,730 18/02/2016 US (87) WO2017/141186 24/08/2017  
 (51) **C10J 3/84**  
 (73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**  
 406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America  
 (72) Brock Alan FORREST (US); Xijia LU (CN)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN CÓ METAN HÓA**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống phát điện được làm thích ứng để phát điện hiệu quả cao có thu giữ cacbon bằng cách sử dụng hydrocarbon rắn hoặc lỏng hoặc nhiên liệu chứa cacbon. Cụ thể hơn, đầu tiên nhiên liệu rắn hoặc lỏng được oxy hóa một phần trong bình phản ứng oxy hóa một phần mà được tạo kết cấu để cấp dòng đầu ra được làm giàu lượng metan. Dòng oxy hóa một phần thu được có thể được làm nguội, lọc, làm nguội tiếp, và sau đó hướng vào buồng đốt của hệ thống phát điện như nhiên liệu đốt. Dòng oxy hóa một phần được kết hợp với dòng CO<sub>2</sub> tái tuần hoàn đã nén và oxy. Dòng đốt được giãn nở qua tuabin để tạo ra điện và đi qua bộ trao đổi nhiệt kiểu hoàn nhiệt. Dòng CO<sub>2</sub> tái tuần hoàn được nén và đi qua bộ trao đổi nhiệt kiểu hoàn nhiệt và tùy ý bộ trao đổi nhiệt POX theo cách hữu ích để tạo ra hiệu quả cao cho hệ thống kết hợp.

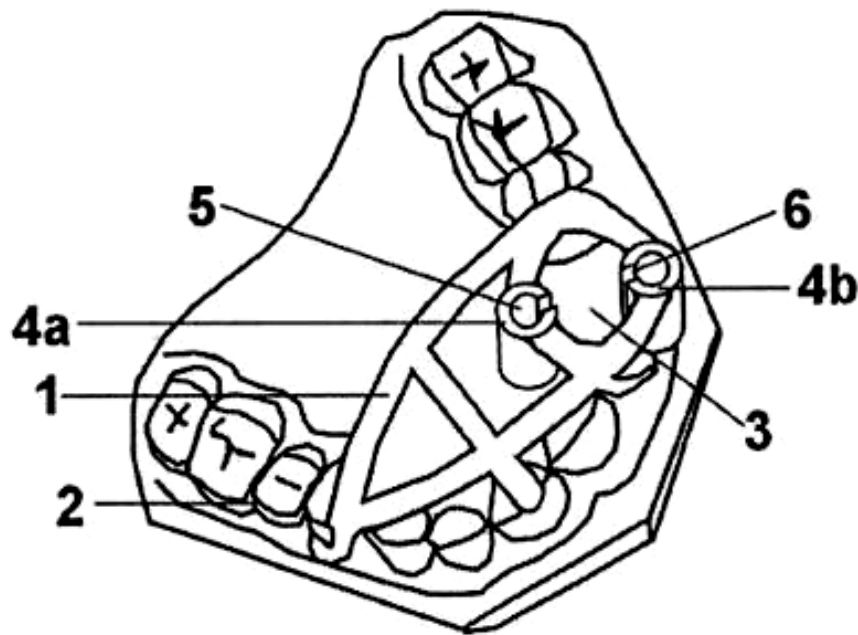


- |  |   |                 |     |
|--|---|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0033011 B</b>                                      |   | (15) 15/07/2022 |     |
| (45) 25/08/2022  | 413B  | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-01625  |   |                 |     |
| (22) 01/04/2019  |   |                 |     |
| (30) 2018-083218   | 24/04/2018  | JP              |     |
| (51) <b>F01N 1/00; F01P 5/06; F01P 11/10; F01N 13/00</b>     |   |                 |     |
| (73) <b>YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)</b>           |   |                 |     |
|  | 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan |                 |     |
| (72) Takashi MIYAKE (JP)                                     |   |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  |   |                 |     |
| (54) <b>PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN</b> |   |                 |     |

(57) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm tấm che bộ cảm biến (65) được tạo ra liền khối với tấm che quạt (61), được nằm ra phía ngoài của bộ cảm biến oxy (50) theo phương bề rộng phương tiện, gối chông ít nhất một phần của bộ cảm biến oxy (50) trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, và kéo dài ra phía ngoài theo phương bề rộng phương tiện và về phía sau theo phương bề dài phương tiện. Tấm che bộ giảm thanh (26) có phần trước (26a) được nằm ra phía ngoài của bộ cảm biến oxy (50) theo phương bề rộng phương tiện và kéo dài ra phía ngoài theo phương bề rộng phương tiện và về phía sau theo phương bề dài phương tiện. Trên hình chiếu nhìn từ trên của phương tiện, khoảng cách ( $\Delta A$ ) giữa đầu sau (62d) của tấm che bộ cảm biến (65) và đầu trước (26aa) của phần trước (26a) của tấm che bộ giảm thanh (26) theo phương bề dài phương tiện nhỏ hơn so với khoảng cách ( $\Delta B$ ) giữa đầu sau (61a) của tấm che quạt (61) và đầu trước (25a) của bộ giảm thanh (25).



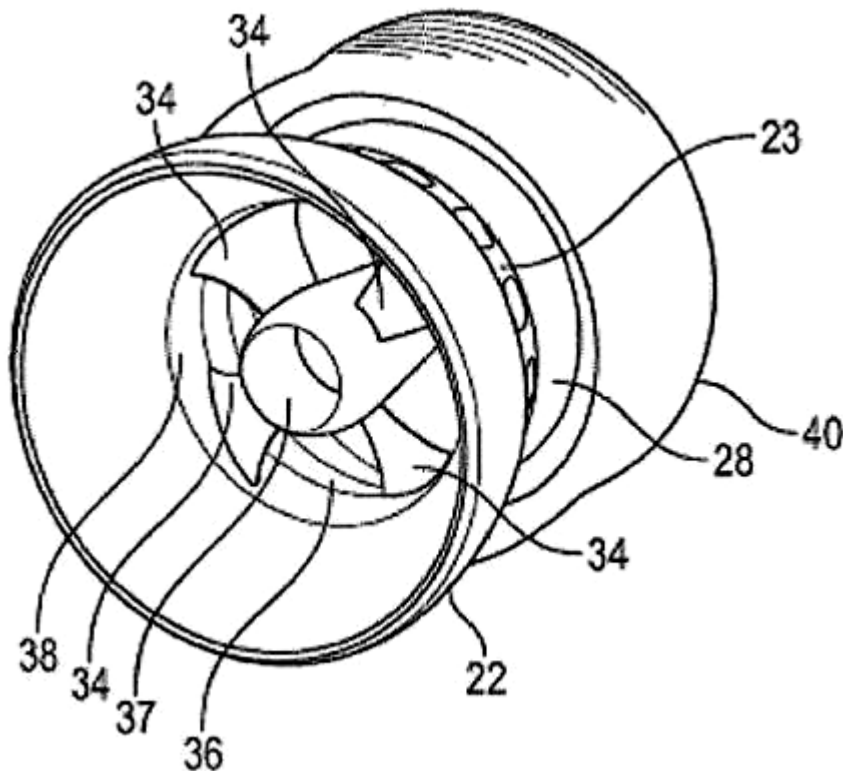
- (11) **1-0033012 B** (15) 15/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-02793 (85) 27/06/2018  
(22) 12/12/2016 (86) PCT/EP2016/080635 12/12/2016  
(30) 92907 14/12/2015 LU (87) WO2017/102646 A1 22/06/2017  
(51) **A61B 17/32; A61C 1/08**  
(73) **2INGIS S.A.** (BE)  
Ransbeekstraat 230 1120 Bruxelles, Belgium  
(72) DE MOYER, Philippe (BE)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG DẪN HƯỚNG PHẪU THUẬT NHA KHOA**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dẫn hướng phẫu thuật nha khoa, cụ thể là hệ thống dẫn hướng phẫu thuật nha khoa để sử dụng với tay khoan nha khoa để tạo ra lỗ khoan trong xương hàm của bệnh nhân để cấy ghép nha khoa bao gồm khuôn phẫu thuật và khuôn dẫn tay khoan; đỉnh của đường dẫn tay khoan có thể trượt dưới đỉnh của ray dẫn khuôn.





- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033013 B</b>   |            | (15) 15/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 26/02/2018        | 359        |
| (21) 1-2017-03423   |            | (85) 05/09/2017        |            |
| (22) 12/02/2016   |            | (86) PCT/US2016/017857 | 12/02/2016 |
| (30) 62/115,540   | 12/02/2015 | US (87) WO2016/130984  | 18/08/2016 |
| (51) <b>F03B 17/06; H02K 7/18; F03B 11/02</b>                       |            |                        |            |
| (73) <b>HYDROKINETIC ENERGY CORP (US)</b>                           |            |                        |            |
| 6811 Shrimp Road, Key West, Florida 33040, United States of America |            |                        |            |
| (72) SCHURTENBERGER, Walter (US)                                    |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)          |            |                        |            |
| (54) <b>TUABIN THỦY ĐỘNG LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TUABIN NÀY</b>  |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất các các tuabin thủy động lực một chiều có hệ thống gia tốc dòng được cải thiện sử dụng các hình dạng cánh quạt thủy lực không đối xứng trên một số bộ phận hoặc trên tất cả các bộ phận chủ yếu của tuabin. Các bộ phận này có thể được tạo dạng cánh quạt thủy lực bao gồm, ví dụ, các cánh rôto (34), trục trung tâm (36), vỏ bảo vệ cánh rôto (38), vỏ bảo vệ bộ gia tốc (20), các bộ khuếch tán hình khuyên (40), bộ phận ngăn chặn sinh vật hoang dã và mảnh vụn (10, 18) và cánh lái đuôi (60). Sáng chế còn đề xuất phương pháp chế tạo mà thiết kế các bộ phận khác nhau để kết hợp nhằm tối ưu hóa việc khai thác điện năng, trong khi các bộ phận khác giảm hoặc loại bỏ dòng rối mà có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các bộ phận khác.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033014 B</b> |               | (15) 15/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 25/09/2015        | 330        |
| (21) 1-2015-02445       |               | (85) 06/07/2015        |            |
| (22) 13/11/2014         |               | (86) PCT/JP2014/080123 | 13/11/2014 |
| (30) PCT/JP2013/083674  | 16/12/2013 JP | (87) WO2015/093197A1   | 25/06/2015 |

(51) **A44B 19/42**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

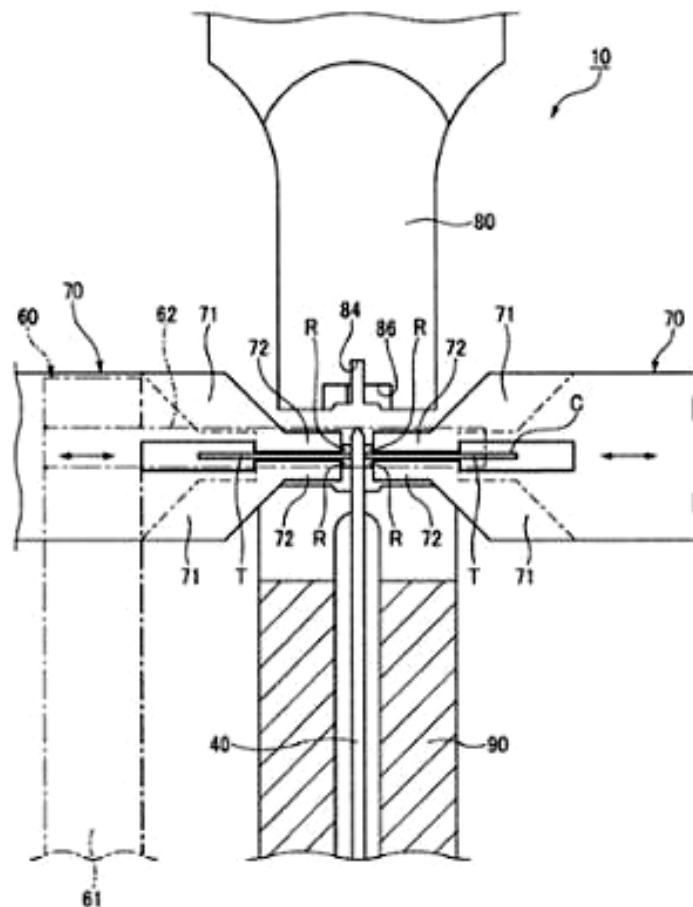
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KIJ, Koichiro (JP); KUSE, Kazuki (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GIA CÔNG PHẦN KHOẢNG TRỐNG CHO DẢI KHÓA KÉO**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia công phần khoảng trống cho dải khóa kéo, có khả năng tạo hình các sợi lõi được bố trí bên trên bề mặt trước và sau của băng khóa kéo và đúc ép các sợi lõi được bố trí trên các bề mặt trước và sau của băng khóa kéo thành đường thẳng. Cặp kẹp bên (70) ép bề mặt cạnh bên ngoài của ít nhất một trong các sợi lõi (R) trên các bề mặt trước và sau trong phần khoảng trống (S) của dải khóa kéo (C) về phía móc hãm (40), đầu nhọn siêu âm (80) mà được bố trí trên cặp kẹp bên (70), và đe (90) mà được bố trí dưới cặp kẹp bên (70) được đề xuất. Đầu nhọn siêu âm (80) có bề mặt tạo áp lực (81) để tạo ra áp lực lên các sợi lõi (R) trên các bề mặt trước và sau.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033015 B</b> |               | (15) 18/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B          | (43) 27/07/2020        | 388AS      |
| (21) 1-2020-02119       |               | (85) 14/04/2020        |            |
| (22) 01/11/2018         |               | (86) PCT/KR2018/013169 | 01/11/2018 |
| (30) 10-2017-0150481    | 13/11/2017 KR | (87) WO2019/093715 A1  | 16/05/2019 |

(51) **B66B 1/30; B66B 1/34**

(73) **ITS CO., LTD.** (KR)

3, Daesong-gil, Seosaeng-myeon, Ulju-gun, Ulsan, 45015, Republic of Korea

(72) LEE, Young Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

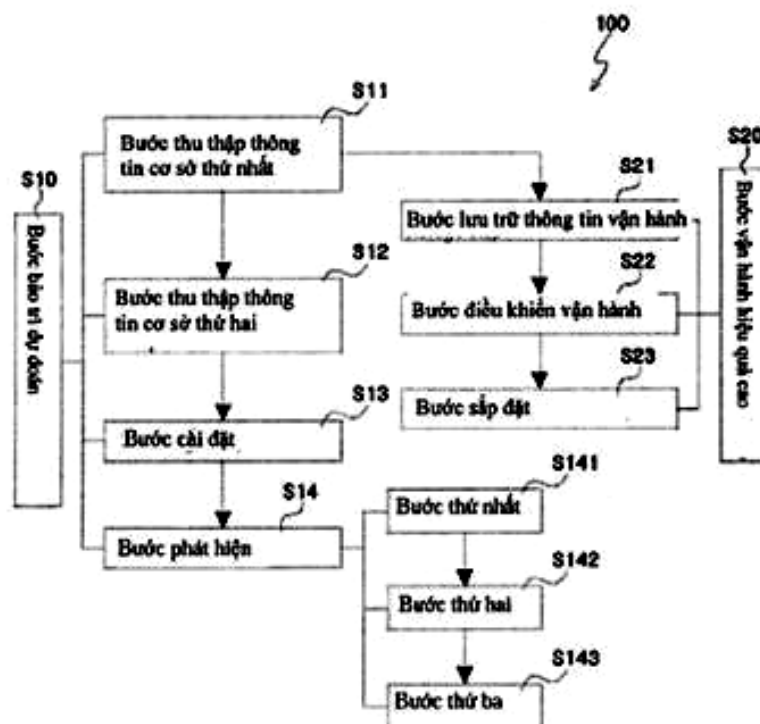
(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO TRÌ DỰ ĐOÁN VÀ VẬN HÀNH HIỆU QUẢ CAO THÔNG QUA PHÂN TÍCH THANG MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bảo trì dự đoán và vận hành hiệu quả cao thông qua phân tích thang máy, phương pháp này bao gồm:

bước bảo trì dự đoán (S10) để thu thập, bởi bộ vận hành của thang máy, thông tin vận hành của bộ vận hành ở trạng thái bình thường và thông tin vận hành của bộ vận hành, và phát hiện dấu hiệu bất thường của bộ vận hành vận hành theo thời gian thực dựa trên thông tin vận hành được thu thập; và

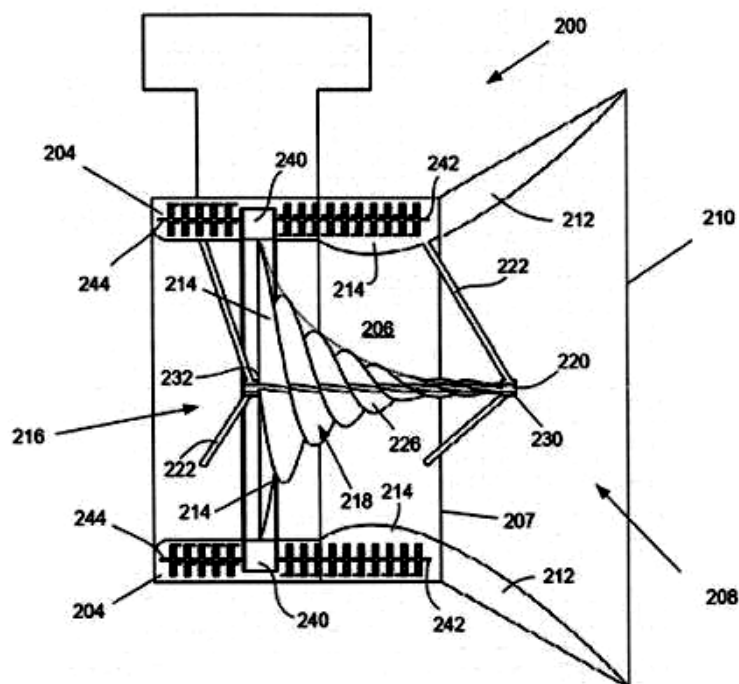
bước vận hành hiệu quả cao (S20) để phân tích thông tin vận hành của bộ vận hành thang máy theo thời gian thực dựa trên thông tin vận hành của bộ vận hành ở trạng thái bình thường, và điều chỉnh thời gian đóng cửa cho thang máy dựa trên thông tin vận hành được trích ra,

trong đó bước bảo trì dự đoán (S10) bao gồm bước thu thập thông tin cơ sở thứ nhất (S11), bước thu thập thông tin cơ sở thứ hai (S12), bước cài đặt (S13), và bước phát hiện (S14).

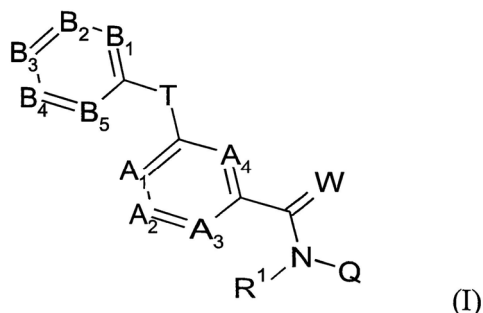


- |                         |                          |                        |            |
|-------------------------|--------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033016 B</b> |                          | (15) 18/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B                     | (43) 25/09/2019        | 378        |
| (21) 1-2019-03224       |                          | (85) 18/06/2019        |            |
| (22) 08/12/2017         |                          | (86) PCT/AU2017/051360 | 08/12/2017 |
| (30) 2016905107         | 09/12/2016 AU            | (87) WO2018/102886     | 14/06/2018 |
|                         | 2017900132 17/01/2017 AU |                        |            |
- (51) **F03B 17/06; H02K 7/18; F03B 3/12; F03B 13/26; F03B 3/04**  
 (73) **KINETIC NRG TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)**  
 c/- Michael Buck IP PO Box 78 Red Hill, QLD 4059 Australia  
 (72) Camilleri, Paul Anthony (AU)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **MÁY PHÁT ĐIỆN THỦY ĐỘNG**

- (57) Máy phát điện thủy động bao gồm:  
 khoang chìm tạo thành đường dẫn dòng để dòng chất lỏng chảy qua;  
 tuabin được gắn với vỏ bao gồm ít nhất một bánh công tác được đặt trong đường dẫn dòng để quay nhờ dòng chất lỏng kể trên; và  
 ít nhất một máy phát điện được ghép nối với ít nhất một tuabin để chuyển đổi năng lượng cơ học từ tuabin thành năng lượng điện, máy phát điện bao gồm các chi tiết dài mang một hoặc nhiều vùng từ tính, các chi tiết dài được bố trí xung quanh ít nhất một bánh công tác và được gắn chặt với bánh công tác; và  
 các cuộn dây được bố trí bên trong vật liệu khoang và được sắp xếp để tương tác điện từ với vùng từ tính nêu trên để bánh công tác quay làm di chuyển vùng từ tính qua các cuộn dây và qua đó cảm ứng tạo dòng điện trong cuộn dây. Bánh công tác có thể bao gồm nhiều cánh xoắn ốc dài được bố trí theo trục chung từ đầu phía trước của nó tới đầu phía sau của nó trong đó bán kính của cánh tăng theo cấp số nhân từ đầu trước tới đầu sau.



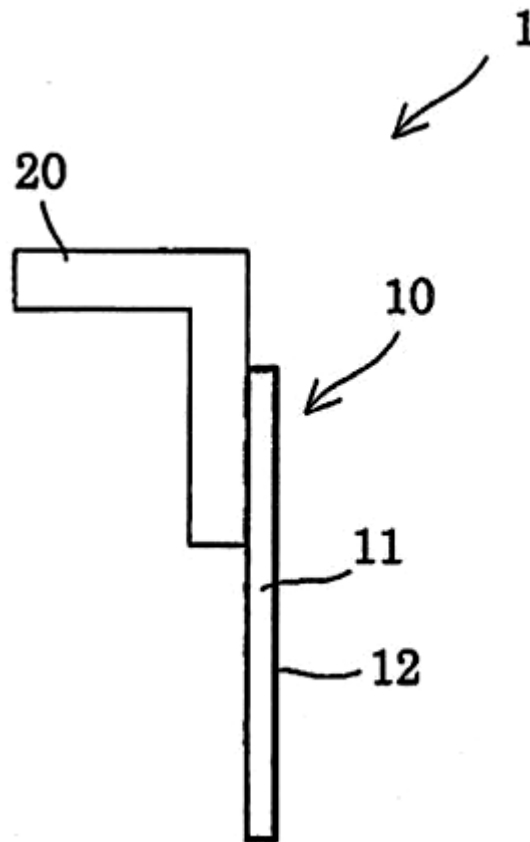
- (11) **1-0033017 B** (15) 18/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2016 341
- (21) 1-2016-01974 (85) 31/05/2016
- (22) 05/11/2014 (86) PCT/EP2014/073795 05/11/2014
- (30) 13191610.8 05/11/2013 EP (87) WO2015/067647 14/05/2015  
 14181149.7 15/08/2014 EP
- (51) **C07D 231/12; A01N 43/72; A01N 43/80; A01P 7/00; C07D 403/04; C07D 261/08; C07D 401/04; A01N 43/56; C07D 207/337**
- (73) **BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)**  
 Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany
- (72) HALLENBACH, Werner (DE); SCHWARZ, Hans-Georg (DE); ILG, Kerstin (DE); GÖRGENS, Ulrich (DE); KÖBBERLING, Johannes (DE); TURBERG, Andreas (DE); BÖHNKE, Niels (DE); MAUE, Michael (DE); VELTEN, Robert (DE); HARSCHNECK, Tobias (DE); HAHN, Julia Johanna (DE); HORSTMANN, Sebastian (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT BENZAMIT ĐƯỢC THÉ VÀ CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ KIỂM SOÁT ĐỘNG VẬT CHÂN KHỚP**
- (57) Sáng chế, ngoài những nội dung khác, đề cập đến hợp chất có công thức chung (I):



trong đó mỗi gốc  $A_1$ - $A_4$ , T, n, W, Q,  $R^1$  và  $B_1$ - $B_4$  là như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến các quy trình để điều chế các hợp chất có công thức (I) và chế phẩm diệt côn trùng chứa các hợp chất này. Các hợp chất và chế phẩm theo sáng chế đặc biệt thích hợp để kiểm soát côn trùng, nhện và giun tròn trong nông nghiệp, và ngoại ký sinh trùng trong thuốc thú y.

- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033018 B</b>   |  | (15) 18/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B   | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2017-03313   |  | (85) 28/08/2017        |            |
| (22) 21/06/2016   |  | (86) PCT/JP2016/068439 | 21/06/2016 |
| (30) 2015-127045  | 24/06/2015 JP  | (87) WO2016/208601 A1  | 29/12/2016 |
| (51) <b>G03G 15/00; G03G 21/00; B05C 21/00</b>                                  |  |                        |            |
| (73) <b>SYNZTEC CO., LTD.</b> (JP)  |  |                        |            |
|   | 12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012 JAPAN |                        |            |
| (72) Takeshi OSAJIMA (JP); Shuang WANG (JP); Shuji ABE (JP); Hiroyuki SATO (JP) |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)                  |  |                        |            |
| (54) <b>LƯỚI GẠT</b>  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất lưới gạt, có thân đàn hồi được làm bằng sản phẩm được đúc bằng vật liệu dựa trên cao su, và lớp xử lý bề mặt trên ít nhất là một vùng của thân đàn hồi được cho tiếp xúc với vật gạt mực. Lớp xử lý bề mặt được tạo ra bằng cách nhúng phần bề mặt của thân đàn hồi vào chất lỏng xử lý bề mặt chứa hợp chất isoxyanat và dung môi hữu cơ, và hóa rắn chất lỏng này. Lớp xử lý bề mặt có môđun đàn hồi lõm là từ 21 MPa đến 56 MPa. Thân đàn hồi có môđun đàn hồi lõm lớn từ 20 MPa đến 35 MPa. Sự chênh lệch về môđun đàn hồi lõm giữa lớp xử lý bề mặt và thân đàn hồi là từ 1 MPa đến 21 MPa.



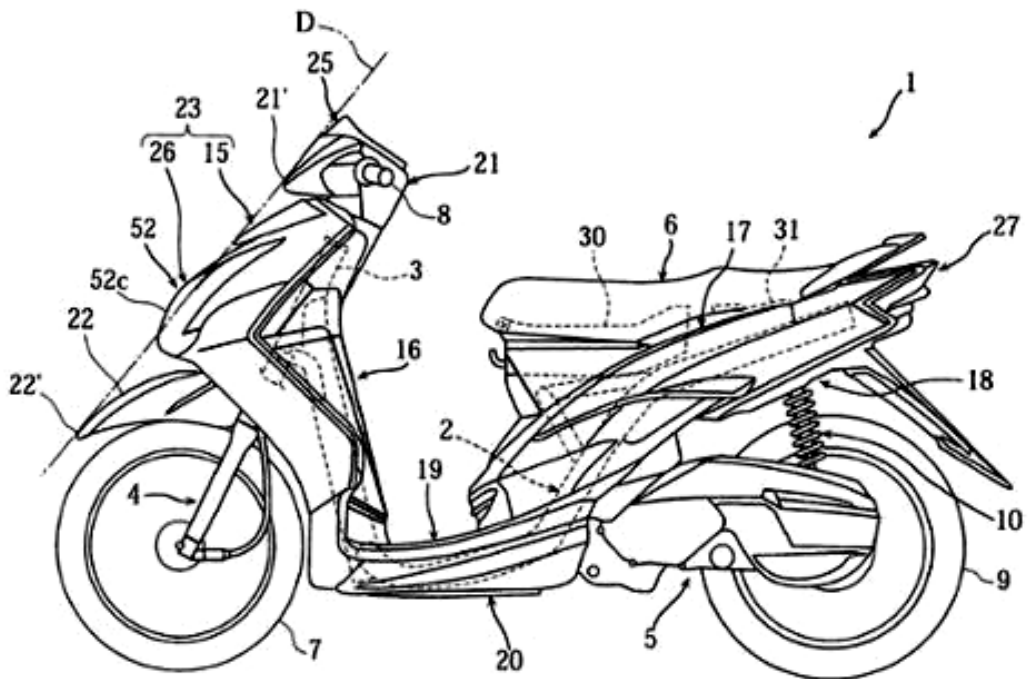
- (11) **1-0033019 B** (15) 18/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-03342 (85) 29/08/2017
- (22) 18/03/2016 (86) PCT/JP2016/058654 18/03/2016
- (30) 2015-059316 23/03/2015 JP (87) WO2016/152762 29/09/2016
- (51) **C08K 9/04; C08K 3/26; C08K 5/56; C08L 101/10; C09K 3/10; C09C 3/08; C09J 11/04; C09J 11/06; C09J 201/10; C01F 11/18; C09C 1/02**
- (73) **MARUO CALCIUM CO., LTD. (JP)**  
1455, Nishioka, Uozumi-cho, Akashi-shi, Hyogo 6740084, JP
- (72) UTSUMI Ryoji (JP); SAKAGUCHI Shigeru (JP); NISHIOKA Takaaki (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẤT ĐỘN CANXI CACBONAT ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT DÙNG CHO CHẾ PHẨM NHỰA HÓA RẮN ĐƯỢC, VÀ CHẾ PHẨM NHỰA HÓA RẮN ĐƯỢC CHỨA CHẤT ĐỘN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất độn canxi cacbonat được xử lý bề mặt hữu dụng cho nhựa hóa rắn được, để có hiệu quả tác động đến khả năng kháng nhiệt, độ bền màu, sức bền và độ giãn dài ưu việt, và nhựa hóa rắn được chứa chất độn. Chất độn canxi cacbonat được xử lý bề mặt này được dùng cho chế phẩm nhựa hóa rắn được, trong đó canxi cacbonat được tổng hợp bằng cách sử dụng đá vôi chặt sít được xử lý bởi tác nhân xử lý bề mặt, chất độn canxi cacbonat được xử lý bề mặt thỏa mãn các công thức từ (1) đến (4) sau: (1)  $0 \leq Mg \leq 2000$ , (2)  $0 \leq Fe \leq 200$ , (3)  $70 \leq SFa \leq 100$ , và (4)  $0 \leq Ufa \leq 30$ , Mg: tỷ lệ [ppm] của magie có mặt trong canxi cacbonat được xử lý bề mặt, Fe: tỷ lệ [ppm] của sắt có mặt trong canxi cacbonat được xử lý bề mặt, SFa: tỷ lệ [% trọng lượng] của axit béo no trong tác nhân xử lý bề mặt chứa muối hóa trị một hòa tan trong nước của axit béo, và Ufa: tỷ lệ [% trọng lượng] của axit béo chưa no trong tác nhân xử lý bề mặt chứa muối hóa trị một hòa tan trong nước của axit béo. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm nhựa hóa rắn được chứa chất độn canxi cacbonat nêu trên.

- (11) **1-0033020 B** (15) 18/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/08/2018 365  
(21) 1-2017-05305 (85) 27/12/2017  
(22) 16/06/2016 (86) PCT/US2016/037879 16/06/2016  
(30) 62/180,459 16/06/2015 US (87) WO2016/205520 22/12/2016  
(51) **C07K 16/28; A61K 39/395**  
(73) **GENENTECH, INC. (US)**  
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America  
(72) HOTZEL, Isidro (US); JUNTILA, Teemu, T. (FI); LI, Ji (US); SCHEER, Justin (US); DICARA, Danielle (GB); ELLERMAN, Diego (US); SPIESS, Christoph (DE); CARTER, Paul (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG FCRH5, CHẾ PHẨM VÀ THỂ TIẾP HỢP MIỄN DỊCH CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng FcRH5, bao gồm kháng thể kháng FcRH5 chứa miền liên kết FcRH5 và miền liên kết CD3 (ví dụ, kháng thể đặc hiệu kép phụ thuộc vào tế bào T (TDB) FcRH5), và các sản phẩm như thể tiếp hợp miễn dịch và chế phẩm chứa chúng.



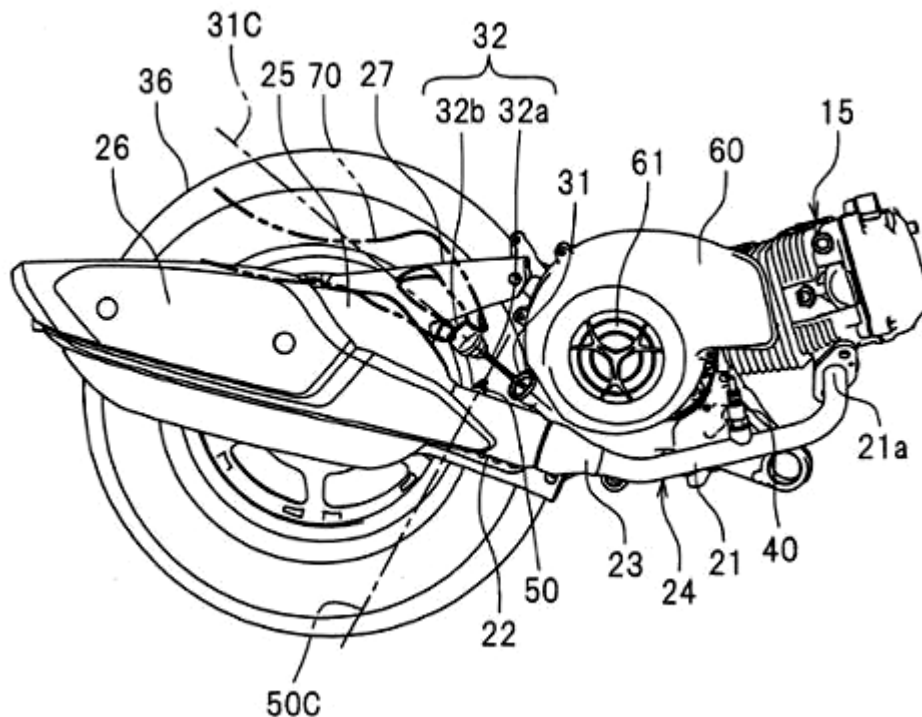
- (11) **1-0033021 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2007 235  
 (21) 1-2007-00578  
 (22) 16/03/2007  
 (30) 2006-114237 18/04/2006 JP  
 (51) **B62J 17/02; B62K 11/14; B62D 39/00; B62D 61/02**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Kouji Kurihara (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **XE MÁY**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe máy, trong đó lực cản đối với dòng không khí lưu động được giảm để tạo khả năng cải thiện tính năng động học.  
 Khi nhìn theo phương nằm ngang xe máy, tấm che trước (23) được bố trí sao cho phần phình (mép trước) (52c) của thấu kính (52) của cơ cấu đèn pha (26) tạo thành tấm che thân trước, nhô về phía trước đường thẳng (D) nối giữa các mép trước (21', 22') của tấm che tay lái (21) và chắn bùn trước (22).



- (11) **1-0033022 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2019 379  
 (21) 1-2019-01626  
 (22) 01/04/2019  
 (30) 2018-083219 24/04/2018 JP  
 (51) **B62M 7/04; F01M 11/04; F01M 11/12; G01F 23/04; F01N 13/00; F01N 13/18; F01N 1/00**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Kiyokazu AKIYAMA (JP); Atsushi SATO (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

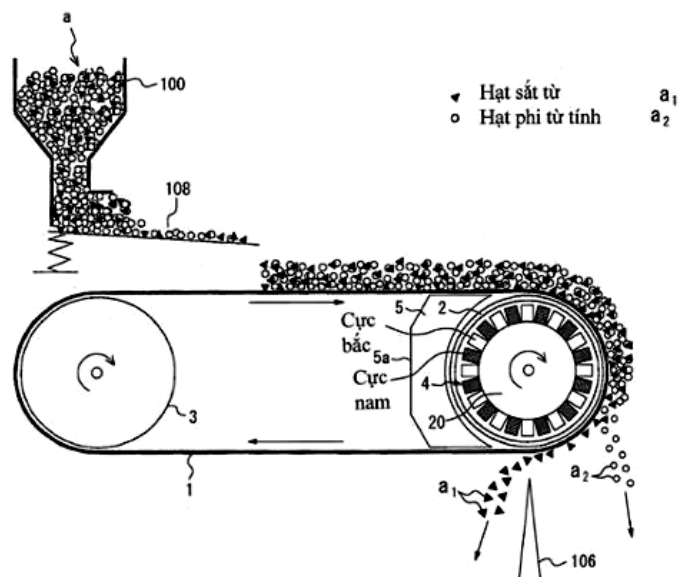
(57) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm bộ chỉ thị mức dầu (32) được gắn vào cửa rót dầu (31) của động cơ đốt trong (15) sao cho bộ chỉ thị mức dầu (32) là gài vào được và rút ra được, và bộ cảm biến oxy (50) được gắn vào đế cố định (54) của ống xả (24). Đế cố định (54) được bố trí về phía sau của cửa rót (31), ra phía ngoài của cửa rót (31) theo phương bề rộng phương tiện, và ra phía trước của bộ giảm thanh (25). Bộ cảm biến oxy (50) được bố trí vào phía trong của trục tâm (22C) của ống xả 24 theo phương bề rộng phương tiện, và đường trục (50C) của bộ cảm biến oxy (50) được bố trí phía dưới đường tâm (31C) của cửa rót (31).



- (11) **1-0033023 B** (15) 18/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04088 (85) 17/09/2018  
(22) 21/03/2017 (86) PCT/JP2017/011241 21/03/2017  
(30) 2016-062573 25/03/2016 JP (87) WO2017/164176 28/09/2017  
(51) **B23K 35/368; B23K 35/30**  
(73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.)** (JP)  
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan  
(72) MURANISHI Yoshimasa (JP); KAWASAKI Hiroyuki (JP); HIDAKA Takeshi (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **ĐÂY HÀN CÓ LỖI CHỨA THUỐC HÀN DỪNG TRONG HÀN HỒ QUANG ĐƯỢC BẢO VỆ BỞI KHÍ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dây hàn có lõi chứa thuốc hàn dừng trong hàn hồ quang được bảo vệ bởi khí, có chứa, tính trên tổng khối lượng dây, lần lượt là các lượng cụ thể của  $\text{TiO}_2$ , C, ít nhất một trong số Si và các oxit của Si (tính theo hàm lượng Si),  $\text{ZrO}_2$ , Mn, Al, NaF, ít nhất một trong số B và các oxit của B (tính theo hàm lượng B), Mg, và MgO; tổng lượng các hợp chất của Na ngoại trừ NaF tính theo hàm lượng Na và lượng các hợp chất của K tính theo hàm lượng K, và lượng các hợp chất của F ngoại trừ NaF tính theo hàm lượng F, lần lượt nằm trong khoảng cụ thể; và mối quan hệ  $5,00 \leq [\text{TiO}_2]/[\text{Al}] \leq 70,00$  được thỏa mãn, trong đó  $[\text{TiO}_2]$  là hàm lượng  $\text{TiO}_2$  và  $[\text{Al}]$  là hàm lượng Al.

- (11) **1-0033024 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-02711 (85) 22/06/2018  
 (22) 30/11/2016 (86) PCT/JP2016/085631 30/11/2016  
 (30) PCT/JP2015/005947 30/11/2015 JP (87) WO2017/094803 08/06/2017  
 (51) **B03C 1/18; B03C 1/22; B03C 1/00**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) ISHIDA Kyohei (JP); TAKAKI Yuki (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **MÁY PHÂN TÁCH TỪ, PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH TỪ, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUỒN SẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy phân tách từ mà có thể, ngay cả trong trường hợp mà nguyên liệu hạt và/hoặc nguyên liệu bột (a) chứa các hạt sắt từ được xử lý ở lượng lớn hoặc lớp nguyên liệu dạng hạt và/hoặc dạng bột (a) được cung cấp là dày, phân tách một cách hiệu quả các hạt sắt từ ra khỏi nguyên liệu dạng hạt và/hoặc dạng bột (a) này bằng sự phân tách từ với chi phí thấp mà không đòi hỏi các bước xử lý phức tạp hoặc việc xử lý chất thải lỏng và ngoài ra có thể giải quyết sự bám dính của các hạt sắt từ mà là vấn đề đặc thù đối với máy phân tách từ thuộc loại băng chuyền kiểu đai. Máy phân tách từ bao gồm: ít nhất là một cặp trục lăn dẫn hướng (2, 3); và đai băng chuyền (a) mà kéo dài giữa cặp trục lăn dẫn hướng (2, 3), và chuyên tải nguyên liệu hạt và/hoặc nguyên liệu bột (a) chứa các hạt sắt từ, trong đó một trục lăn dẫn hướng (2) của cặp trục lăn dẫn hướng (2, 3) là trục lăn rỗng, và bao gồm, trong phần rỗng của nó, trục lăn từ (20) bao gồm nhiều nam châm (4) mà được bố trí dọc theo bề mặt lưng bên trong của trục lăn dẫn hướng (2) thành các hàng theo chu kỳ sao cho các cực từ khác nhau nằm xen kẽ nhau theo hướng chu vi, và máy phân tách từ còn bao gồm thành chắn mà che vùng cung tròn của bề mặt ngoài vi bên ngoài của trục lăn dẫn hướng (2) ngoại trừ vùng cung tròn mà quanh đó đai băng chuyền (1) được quấn quanh, để chặn các đường sức từ từ nhiều nam châm (4).



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033025 B</b> |            | (15) 18/07/2022          |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/10/2017          | 355        |
| (21) 1-2017-02888       |            | (85) 26/07/2017          |            |
| (22) 18/12/2015         |            | (86) PCT/CN2015/097961   | 18/12/2015 |
| (30) 201410856607.X     | 31/12/2014 | CN (87) WO2016/107429 A1 | 07/07/2016 |

(51) **G06F 13/28**

(73) **1. HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

**2. FUDAN UNIVERSITY (CN)**

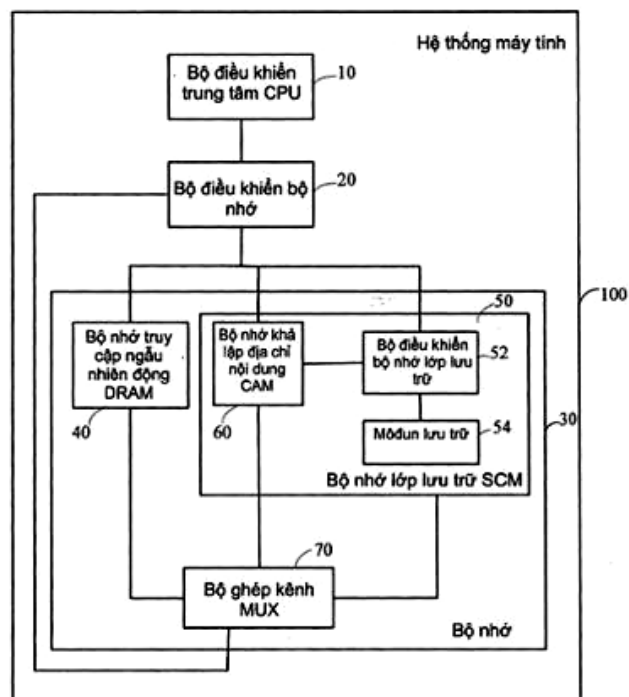
No.220 Handan Road, Yangpu District, Shanghai 200433, China

(72) YANG, Renhua (CN); ZHAO, Junfeng (CN); YANG, Wei (CN); WANG, Yuangang (CN); LIN, Yinyin (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP BỘ NHỚ, BỘ NHỚ LỚP LƯU TRỮ VÀ HỆ THỐNG MÁY TÍNH**

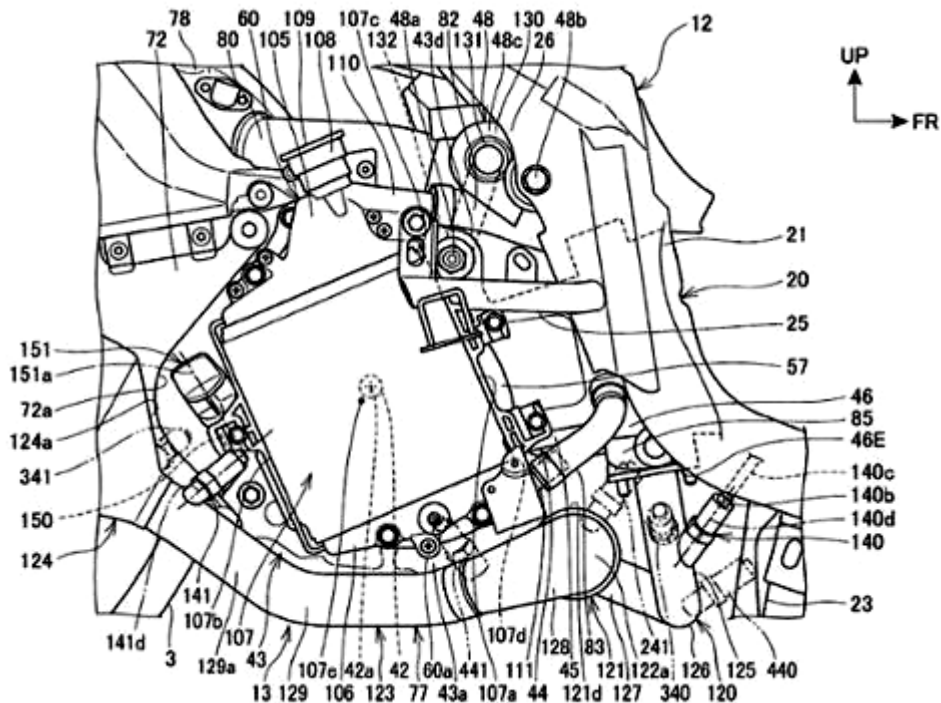
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập bộ nhớ, bộ nhớ lớp lưu trữ, và hệ thống máy tính. Hệ thống máy tính bao gồm bộ điều khiển bộ nhớ và bộ nhớ lai, và bộ nhớ lai bao gồm bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động (dynamic random access memory, viết tắt là DRAM) và bộ nhớ lớp lưu trữ (storage-class memory, viết tắt là SCM). Bộ điều khiển bộ nhớ gửi lệnh truy cập thứ nhất đến DRAM và SCM. Khi xác định là tập ô nhớ thứ nhất mà là của DRAM và địa chỉ thứ nhất trong lệnh truy cập thứ nhất thu được hướng tới bao gồm ô nhớ mà có thời gian lưu giữ ngắn hơn chu kỳ làm mới của DRAM, SCM có thể thu địa chỉ thứ hai mà có quan hệ ảnh xạ với địa chỉ thứ nhất. Ngoài ra, SCM biến đổi, theo địa chỉ thứ hai, lệnh truy cập thứ nhất thành lệnh truy cập thứ hai để truy cập SCM, để thực hiện việc truy cập SCM.



- (11) **1-0033026 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2019-00223  
 (22) 15/01/2019  
 (30) 2018-022571 09/02/2018 JP  
 (51) **B62K 11/10; B62M 7/02; B62J 41/00; B62J 45/40**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Hiroshi TADOKORO (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **XE KIỂU YÊN NGỰA**

(57) Mục đích của sáng chế là cho phép cụm động cơ bao gồm động cơ kiểu cụm lắ, cụm xúc tác và cảm biến khí xả được lắp theo cách nhỏ gọn trong xe kiểu yên ngựa.

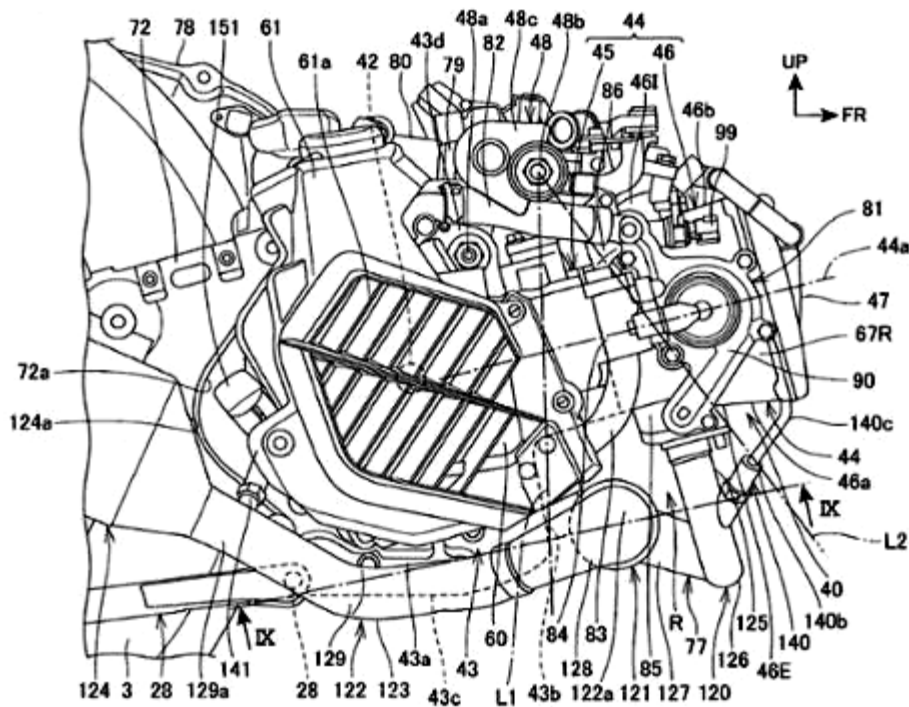
Xe kiểu yên ngựa bao gồm: động cơ kiểu cụm lắ (13) có hộp trục khuỷu (43) và phần xi lanh (44) có đường trục xi lanh kéo dài từ hộp trục khuỷu (43) theo hướng trước-sau của xe và được đỡ lắ được trên khung thân xe (12); bộ tản nhiệt (60) được bố trí bên cạnh hộp trục khuỷu (43); ống xả (77) được nối vào phần xi lanh (44); cụm xúc tác (121) được bố trí trong ống xả (77); và cảm biến khí xả (141) được bố trí trong ống xả (77). Trong xe kiểu yên ngựa này, khi nhìn từ phía bên, cụm xúc tác (121) và cảm biến khí xả (141) nằm cách nhau theo hướng trước-sau của xe tương đối với bộ tản nhiệt (60).



- (11) **1-0033027 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-00219  
 (22) 15/01/2019  
 (30) 2018-022569 09/02/2018 JP  
 (51) **F01P 5/10; F01P 3/02; F02B 67/00; F01P 7/16; B62M 7/02**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Yoshiyuki IKEBE (JP); Koji KOBAYASHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Mục đích của sáng chế là đơn giản hóa kết cấu của đường làm mát trong động cơ đốt trong.

Động cơ đốt trong có phần xi lanh (44) mà bao gồm xi lanh (45) và đầu xi lanh (46); và cụm bơm nước (81) được bố trí trên phần thành bên (67R) của đầu xi lanh (46). Trong động cơ đốt trong này, phần xi lanh (44) có phần cửa nạp chất làm mát (85) mà cửa xả (93) của cụm bơm nước (81) được nối trực tiếp vào đó. Khi nhìn từ phía bên vào phần thành bên (67R) của đầu xi lanh (46), phần cửa nạp chất làm mát (85) nhô ra phía ngoài từ mặt dưới (46a) của phần xi lanh (44).

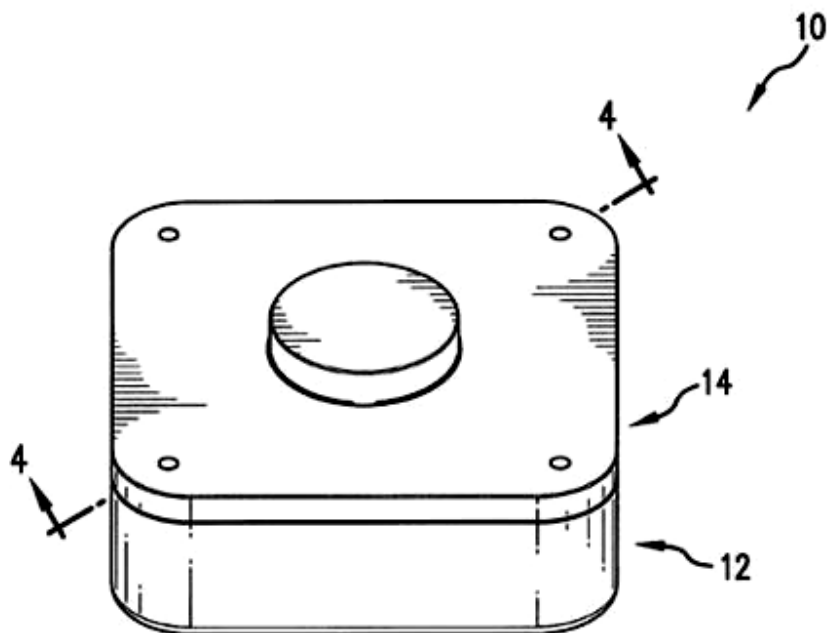


- (11) **1-0033028 B** (15) 18/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2017 354  
(21) 1-2017-02199 (85) 12/06/2017  
(22) 19/11/2015 (86) PCT/JP2015/082560 19/11/2015  
(30) 2014-234916 19/11/2014 JP (87) WO2016/080490 26/05/2016  
(51) *A23L 31/15; A23L 31/00*  
(73) **TABLEMARK CO., LTD.** (JP)  
4-10, Tsukiji 6-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0045, Japan  
(72) MATSUFUJI Hisashi (US); YANAGISHITA Tsuyoshi (JP); TANAKA Yusuke (JP); HAISHIMA Yoshitaka (JP); OKUHAMA Hidenori (JP); TAKANO Shigenori (JP); INOUE Takeo (JP)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN VỊ CỦA TẾ BÀO NẤM MEN VÀ NGUYÊN LIỆU CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM**  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cải thiện vị của tế bào nấm men bao gồm bước cho tế bào nấm men phản ứng với proteaza hoặc xenlulaza, và nguyên liệu cải thiện chất lượng thực phẩm chứa tế bào nấm men làm hoạt chất trong đó vị được cải thiện bằng phương pháp cải thiện vị.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0033029 B</b> |            | (15) 18/07/2022        |                    |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 27/05/2019        | 374                |
| (21) 1-2019-01419       |            | (85) 21/03/2019        |                    |
| (22) 18/08/2017         |            | (86) PCT/US2017/047482 | 18/08/2017         |
| (30) 15/255,764         | 02/09/2016 | US                     | (87) WO2018/044587 |
|                         |            |                        | 08/03/2018         |
- (51) **B65D 45/02; B65D 45/32; B65D 39/12**
- (73) **HELEN OF TROY LIMITED (BB)**  
 The Financial Services Centre, Bishop's Court Hill, Suite 1, Ground Floor, St. Michael, Barbados, BB 14004
- (72) PENTELOVITCH, Noah, Ziman (US); MCNAMARA, Conor, Patrick (US); KIDA, Makiko (JP); MATSUMOTO, Tamotsu (JP); OGASAWARA, Nobuyuki (JP); NAGATA, Yoshinori (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CƠ CẤU VẬT CHỨA, PHƯƠNG PHÁP LẮP NẮP ĐẬY, VÀ CƠ CẤU LÀM GIÃN GIOĂNG LÓT ĐỂ LÀM GIÃN GIOĂNG LÓT**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu vật chứa bao gồm vật chứa và nắp đậy. Nắp đậy này bao gồm nắp đậy trên, nút bấm, gioăng lót, miếng đẩy gioăng lót, và nhánh nối. Nút bấm này di chuyển được theo chiều dọc trục thứ nhất giữa vị trí thò ra mà trong đó bề mặt đỉnh của nút bấm dịch khỏi bề mặt trên của nắp đậy, và vị trí thụt vào mà trong đó bề mặt đỉnh của nút bấm nằm gần bề mặt trên này hơn. Gioăng lót này cử động được giữa trạng thái co lại và trạng thái giãn ra. Miếng đẩy gioăng lót di chuyển được theo chiều dọc trục thứ hai, mà cắt ngang chiều dọc trục thứ nhất, và đẩy gioăng lót. Nhánh nối này nối, theo cách hoạt động được, nút bấm nêu trên với miếng đẩy gioăng lót. Sự di chuyển của nút bấm này từ vị trí thò ra về phía vị trí thụt vào sẽ gây ra sự chuyển động lật của nhánh nối và làm miếng đẩy gioăng lót di chuyển theo chiều dọc trục thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp lắp nắp đậy và các cơ cấu làm giãn gioăng lót để làm giãn gioăng lót.



- |                         |                 |                        |               |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0033030 B</b> |                 | (15) 18/07/2022        |               |
| (45) 25/08/2022         | 413B            | (43) 25/10/2017        | 355           |
| (21) 1-2017-02839       |                 | (85) 24/07/2017        |               |
| (22) 11/01/2016         |                 | (86) PCT/KR2016/000241 | 11/01/2016    |
| (30) 10-2015-0008520    | 19/01/2015 KR   | (87) WO2016/117868     | 28/07/2016    |
|                         | 10-2015-0042326 |                        | 26/03/2015 KR |

(51) **A01D 41/06; A01D 41/127; A01D 41/12**

(73) **LS MTRON LTD. (KR)**

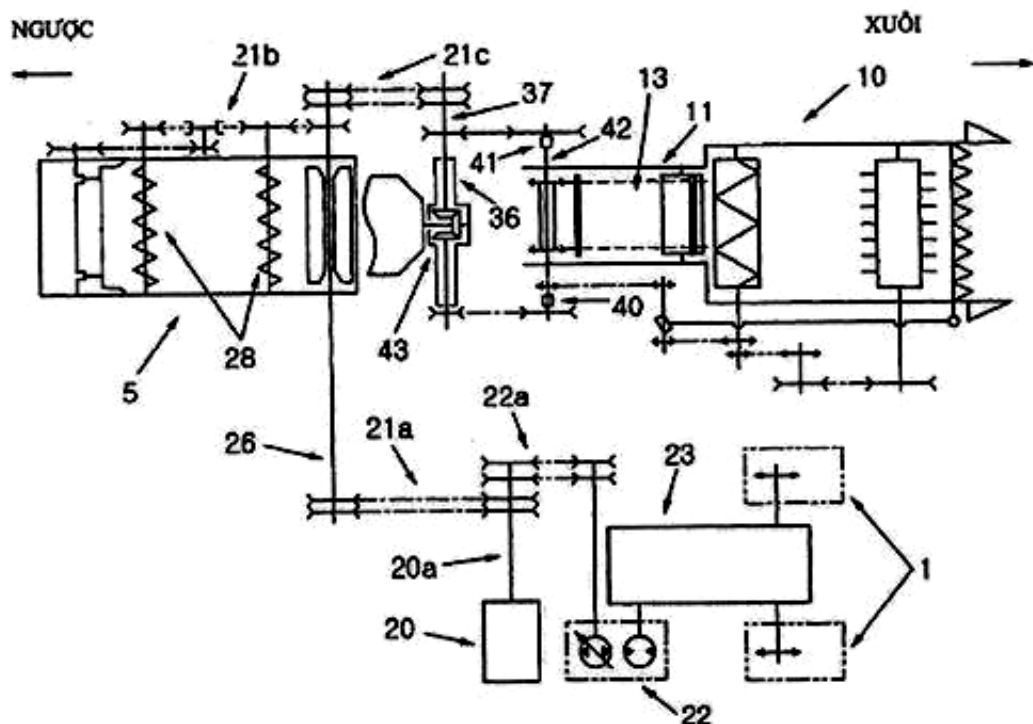
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-848, Republic of Korea

(72) SEO, Sin Won (KR); KIM, Ji Won (KR)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

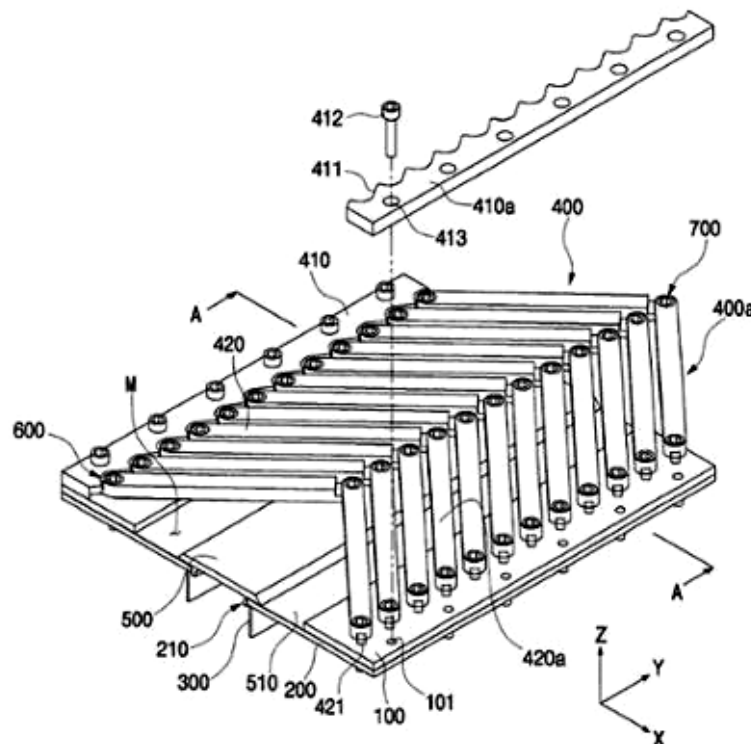
(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP CÓ BỘ PHẬN QUAY XUÔI/NGƯỢC ĐƯỢC TÍCH HỢP SỬ DỤNG CƠ CẤU LIÊN KẾT**

- (57) Sáng chế đề xuất máy gặt đập liên hợp bao gồm: bộ phận gặt (10); bộ ly hợp quay xuôi (41) được vận hành để dẫn động quay xuôi bộ phận gặt (10); bộ ly hợp quay ngược (40) được vận hành để dẫn động quay ngược bộ phận gặt (10); cơ cấu liên kết quay xuôi (50) được nối với bộ ly hợp quay xuôi (41) và được vận hành để ăn khớp hoặc nhả khớp bộ ly hợp quay xuôi (41); cơ cấu liên kết quay ngược (60) được nối với bộ ly hợp quay ngược (40) và được vận hành để ăn khớp hoặc nhả khớp bộ ly hợp quay ngược (40); và bộ phận vận hành quay xuôi/ngược (74) để điều khiển đồng thời các vận hành của cơ cấu liên kết quay xuôi (50) và cơ cấu liên kết quay ngược (60), trong đó cơ cấu liên kết quay xuôi (50) và cơ cấu liên kết quay ngược (60) được liên kết với nhau.



- (11) **1-0033031 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01608 (85) 16/04/2018  
 (22) 08/09/2016 (86) PCT/KR2016/010055 08/09/2016  
 (30) 10-2015-0130056 15/09/2015 KR (87) WO2017/047975 23/03/2017  
 (51) **E01D 19/06; E01D 19/08**  
 (73) **JINHYUNG CONSTRUCTION CO., LTD.** (KR)  
 B 07 (Diville), 501, 66-22, Inhyang-ro 24beon-gil Gochon-eup Gimpo-si Gyeonggi-do 10129, Korea  
 (72) KOO, Ja Hwa (KR)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **KHE BIẾN DẠNG CHO CẦU**

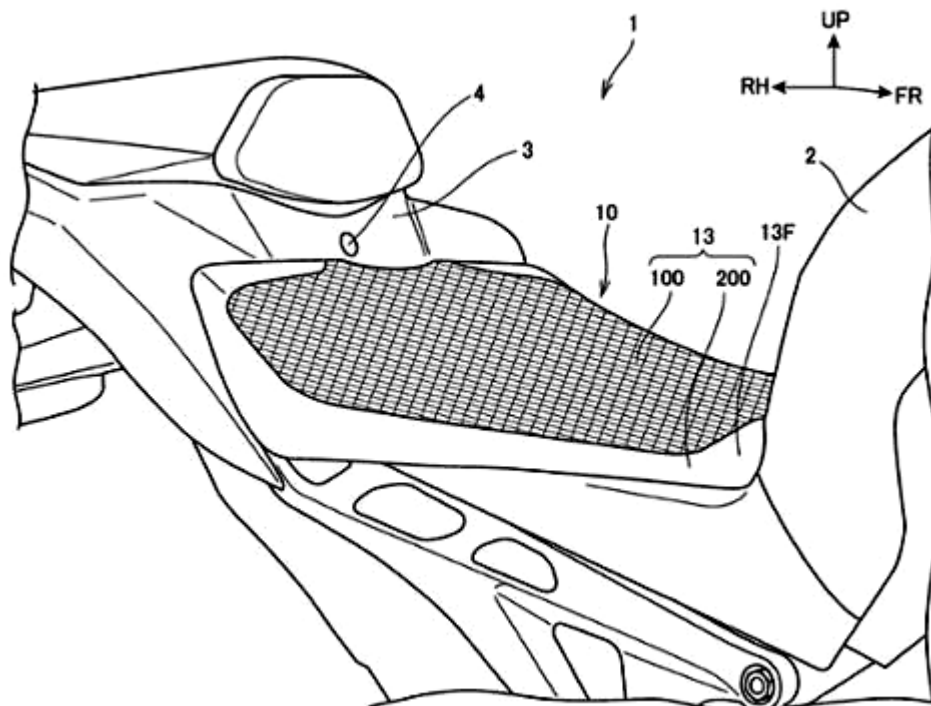
- (57) Sáng chế đề cập đến khe biến dạng cho cầu để nối tấm phía trên của cầu theo cách sao cho các tấm phía trên của cầu giãn ra hoặc co lại để chống lại sự co ngót và giãn nở của cầu theo sự thay đổi của nhiệt độ, có khả năng ngăn chặn sự tích tụ của các vật chất bên ngoài và dễ dàng thải chúng ra bên ngoài. Khe biến dạng này bao gồm một cặp tấm phía dưới được bố trí giữa một phần mặt cầu này và một phần mặt cầu khác, để lại một khoảng cách định trước. Tấm phía trên được bố trí tương ứng trên mặt trên của tấm phía dưới, trong đó chiều rộng của tấm phía trên theo hướng nằm ngang nhỏ hơn chiều rộng của tấm phía dưới. Bộ phận đỡ tải được bố trí trên mặt trên của tấm phía trên. Bộ phận đỡ tải bao gồm một cặp chi tiết nối hoặc một cặp chi tiết ngàm. Tấm gia cố được bố trí giữa bộ phận đỡ tải và tấm phía dưới, trong đó mặt phẳng nghiêng được tạo ra tương ứng ở cả hai phía của tấm gia cố sao cho tấm gia cố có phần trên hẹp và phần dưới rộng.



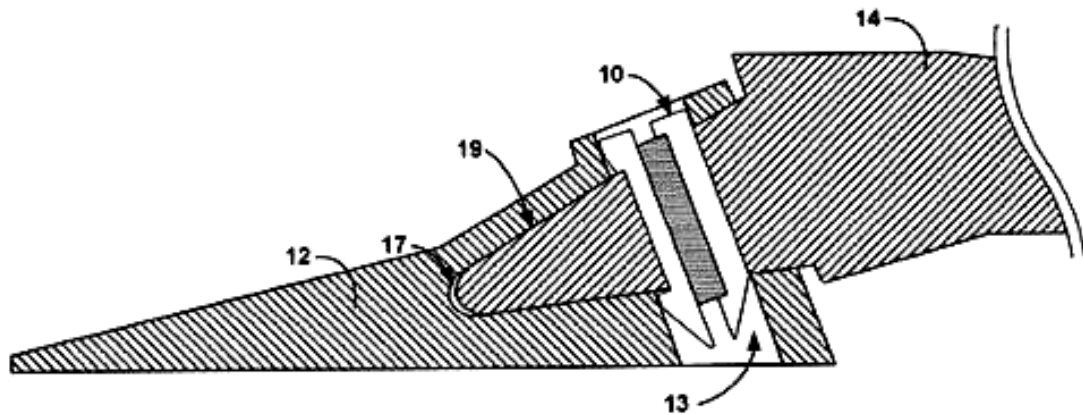
- (11) **1-0033032 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2018-00050  
 (22) 05/01/2018  
 (30) 2017-009792 23/01/2017 JP  
 (51) **B62J 1/20; B60N 2/58**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Mitsue KOYANO (JP); Shinji KAWATANI (JP); Mamoru OTSUBO (JP);  
 Sadamichi ENJO (JP); Takeshi OHARA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **YÊN XE**

(57) Mục đích của sáng chế là cải thiện độ thông thoáng và hiệu quả thoát nước của chính yên xe.

Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đề xuất tấm đệm của yên xe (10) có cấu trúc dạng lưới ba chiều làm bằng nhựa. Vỏ bọc (13) dùng để che tấm đệm có lưới (100), lưới (100) này được lắp theo cách có thể lắp vào hoặc tháo ra khỏi tấm đệm và cũng được bố trí trong vùng để che cấu trúc dạng lưới ba chiều.



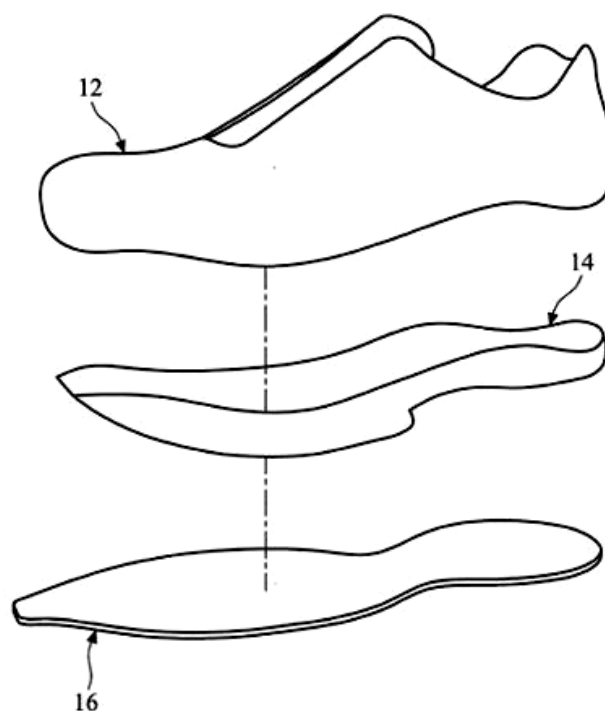
- (11) **1-0033033 B** (15) 18/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-02328  
(22) 30/05/2018  
(30) 62/513,259 31/05/2017 US  
15/982,456 17/05/2018 US  
(51) **E02F 9/28**  
(73) **SRJ, INC. (US)**  
2242 Palmer Drive, Schaumburg, Illinois 60173, United States of America  
(72) Woo Young Jee (US)  
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
(54) **CHỐT LINH HOẠT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHỐT LINH HOẠT NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chốt linh hoạt và phương pháp tạo ra chốt linh hoạt này. Chốt linh hoạt có chi tiết chịu nén được bố trí giữa chi tiết cứng thứ nhất và chi tiết cứng thứ hai được tạo kết cấu để được lắp vào trong cụm răng và chân. Chi tiết cứng thứ nhất có rãnh khóa được tạo ra bởi thành trước, bề mặt chính của khóa, và phần sau có thành sau và bề mặt dốc sau. Ít nhất một chi tiết trong số chi tiết cứng thứ nhất hoặc chi tiết cứng thứ hai có rãnh liên kết được tạo kết cấu để tiếp nhận một phần của chi tiết chịu nén.



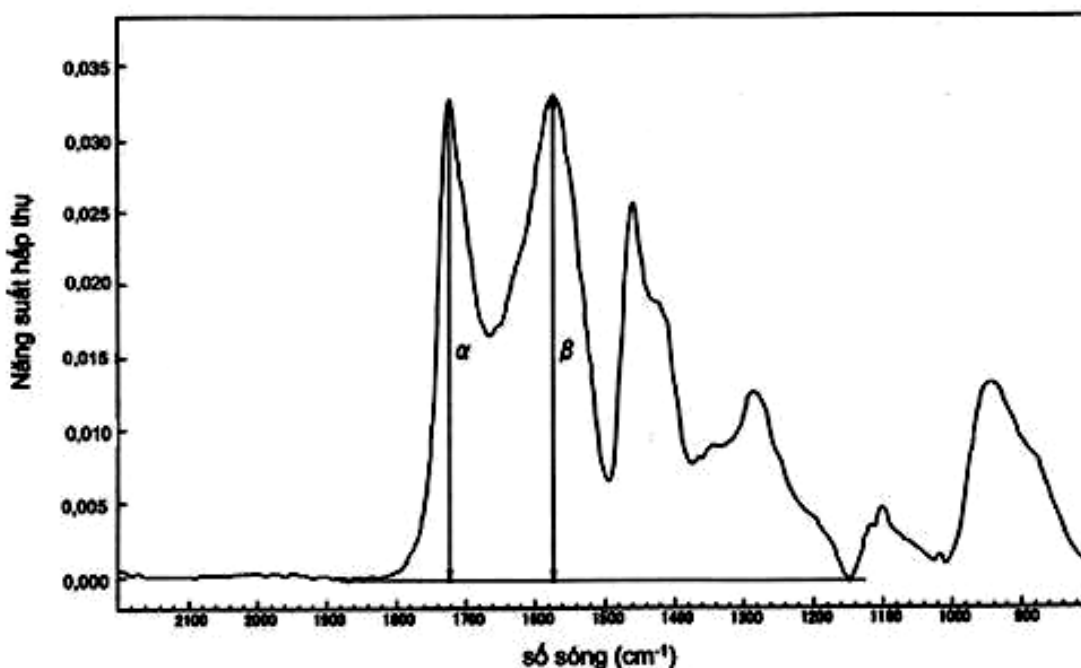
- (11) **1-0033034 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-03134  
 (22) 19/07/2018  
 (30) 62/535,680 21/07/2017 US  
 (51) **C08J 9/00; C08F 212/08; C08F 210/02; C08F 210/12**  
 (73) **TSRC CORPORATION (TW)**  
 No.2, Singgong Rd., Dashe Dist., Kaohsiung City 815, Taiwan  
 (72) Hsi-Hsin SHIH (TW); Hsuan-Tsung LIN (TW); Ying-Pin TU (TW); Han-Ming TSAI (TW)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ TẠO RA BỘT XÓP, BỘT XÓP VÀ GIÀY SỬ DỤNG BỘT XÓP NÀY**

- (57) Sáng đề xuất chế phẩm để tạo ra bột xốp, bột xốp và giày sử dụng bột xốp này. Chế phẩm tạo ra bột xốp bao gồm từ 3 đến 30 phần khối lượng của polyme thứ nhất, và ít nhất một trong số polyme thứ hai và polyme thứ ba. Polyme thứ nhất là polyme olefin mạch vòng (COP), copolyme olefin mạch vòng (COC), copolyme olefin mạch vòng gốc metaloxen (mCOC), copolyme thơm điện-vinyl liên hợp được hydro hóa hoàn toàn, hoặc sự kết hợp của chúng. Tổng khối lượng của polyme thứ hai và polyme thứ ba là từ 70 đến 97 phần khối lượng. Polyme thứ hai là polyolefin, copolyme olefin, hoặc sự kết hợp của chúng. Polyme thứ ba là copolyme thơm điện-vinyl liên hợp, copolyme thơm điện-vinyl liên hợp được hydro hóa một phần, hoặc sự kết hợp của chúng. Tổng khối lượng của polyme thứ nhất và ít nhất một trong số polyme thứ hai và polyme thứ ba là 100 phần khối lượng.

10

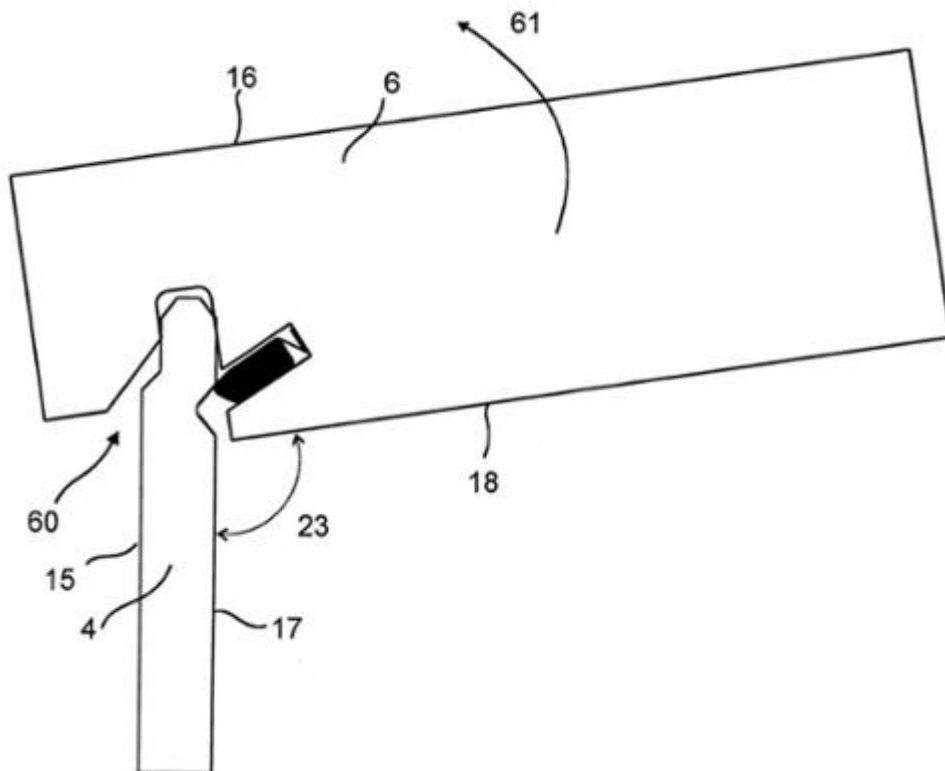


- (11) **1-0033035 B** (15) 18/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/02/2018 359  
 (21) 1-2017-05139 (85) 19/12/2017  
 (22) 18/05/2016 (86) PCT/JP2016/064759 18/05/2016  
 (30) 2015-103939 21/05/2015 JP (87) WO2016/186138 24/11/2016  
 (51) **C09D 167/02; B05D 3/02; B05D 7/00; B05D 7/14; B32B 15/08; B32B 15/09; C23C 28/00; B65D 1/00; B65D 1/12; C09D 7/61; C23C 22/48; B05D 1/40; B32B 15/20**  
 (73) **TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD.** (JP)  
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan  
 (72) KASHIWAKURA Takuya (JP); FUNAGI, Yuji (JP); MIYAI, Tomohiro (JP); SAKURAGI, Arata (JP)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, THÂN HỘP VÀ NẮP HỘP ĐƯỢC TẠO RA TỪ TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại được xử lý bề mặt bao gồm tấm kim loại, lớp phủ xử lý bề mặt chứa polyme loại axit polycarboxylic và hợp chất ziricon và được tạo ra trên ít nhất một mặt của tấm kim loại, và lớp phủ chứa nhựa polyeste, nhựa phenol và chất xúc tác axit và được tạo ra trên lớp phủ xử lý bề mặt. Tấm kim loại được xử lý bề mặt này có thể được dùng để sản xuất hộp và nắp hộp duy trì tính chống lõm tốt ngay cả khi sử dụng với đồ uống có tính axit, không cho phép màng nhựa hữu cơ được tạo ra trên lớp phủ bị bong ngay cả trong môi trường nhiệt độ cao và ướt trong quá trình xử lý tiệt trùng hoặc xử lý tương tự, và duy trì tính dính chịu nước nóng tốt. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thân hộp và nắp hộp được tạo ra từ tấm kim loại được xử lý bề mặt này.



- (11) **1-0033036 B** (15) 19/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2018 363  
 (21) 1-2018-01085 (85) 16/03/2018  
 (22) 21/09/2016 (86) PCT/SE2016/050887 21/09/2016  
 (30) 1551211-4 22/09/2015 SE (87) WO2017/052456 A1 30/03/2017  
 (51) *A47B 96/20; F16B 12/46; F16B 12/24; F16B 12/44; A47B 47/04; F16B 12/12*  
 (73) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)  
 Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden  
 (72) Peter DERELÖV (SE); Mats NILSSON (SE)  
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
 (54) **BỘ TẮM BAO GỒM THIẾT BỊ KHÓA CƠ KHÍ VÀ SẢN PHẨM NỘI THẤT LẮP GHÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ tấm, tốt hơn là dùng cho sản phẩm nội thất, bao gồm tấm (6) có mặt phẳng chính thứ nhất và tấm liền kề (4) có mặt phẳng chính thứ hai, trong đó tấm và tấm liền kề được trang bị thiết bị khoá gập được (60) để khóa cạnh thứ nhất của tấm (6) với cạnh thứ hai của tấm liền kề (4). Mặt phẳng chính thứ nhất về cơ bản vuông góc với mặt phẳng chính thứ hai. Thiết bị khoá gập được bao gồm rãnh cạnh (21) tại cạnh thứ nhất và rãnh lưỡi (10) tại cạnh thứ hai (22). Rãnh cạnh (21) bao gồm lưỡi dễ uốn (30) bố trí trong rãnh gài (20) tại mặt bên thứ nhất của rãnh cạnh (21). Lưỡi dễ uốn nêu trên được tạo kết cấu để kết hợp với rãnh lưỡi (10) để khóa các cạnh thứ nhất và thứ hai với nhau theo hướng thứ nhất vuông góc với mặt phẳng chính thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm nội thất lắp ghép bao gồm bộ tấm nêu trên.

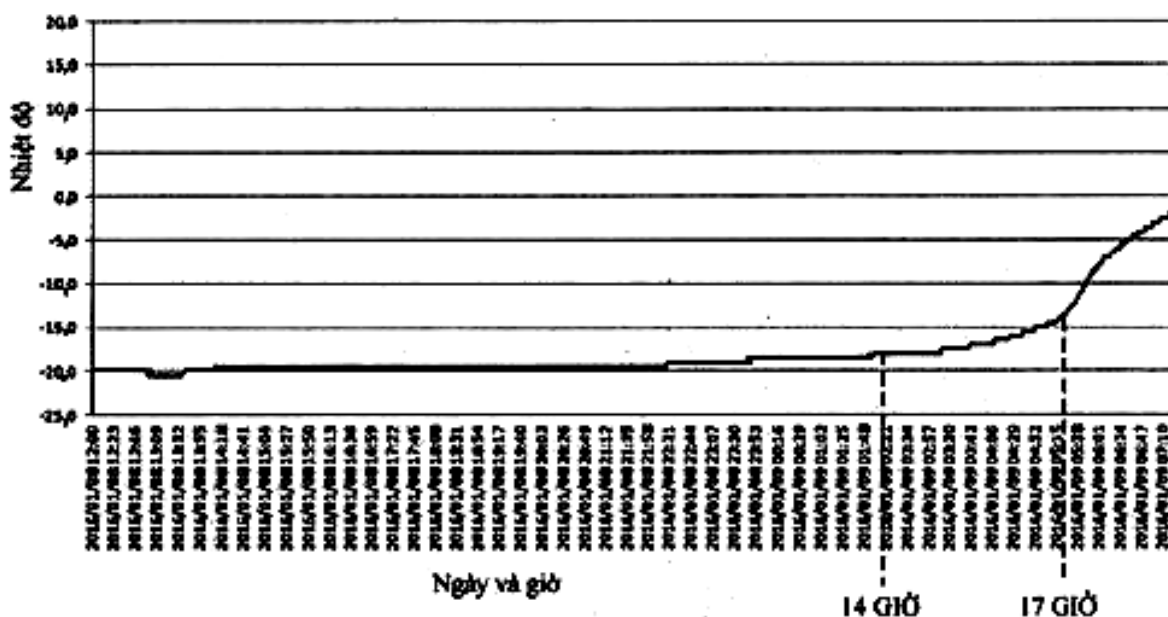




- |   |                                  |
|---|----------------------------------|
| (11) 1-0033037 B  | (15) 19/07/2022                  |
| (45) 25/08/2022   | 413B (43) 26/11/2018             |
| (21) 1-2018-03810   | (85) 28/08/2018                  |
| (22) 29/08/2016   | (86) PCT/JP2016/075247           |
| (30) 2016-025243  | 12/02/2016 JP (87) WO2017/138177 |
| (51) C09K 5/14; C09K 5/06; C09K 5/08  | 29/08/2016                       |
| (73) JAPAN COLD CHAIN CO., LTD. (JP)  | 17/08/2017                       |
| 22/F, Shibuya Mark City, 1-12-1, Dogenzaka, Shibuya-ku, Tokyo 1500043, Japan          |                                  |
| (72) MIYASHITA, Hirokazu (JP)   |                                  |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)                |                                  |
| (54) HỖ HỢP BẢO QUẢN LẠNH, THIẾT BỊ CHỨA GIỮ LẠNH VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN ĐÔNG LẠNH |                                  |

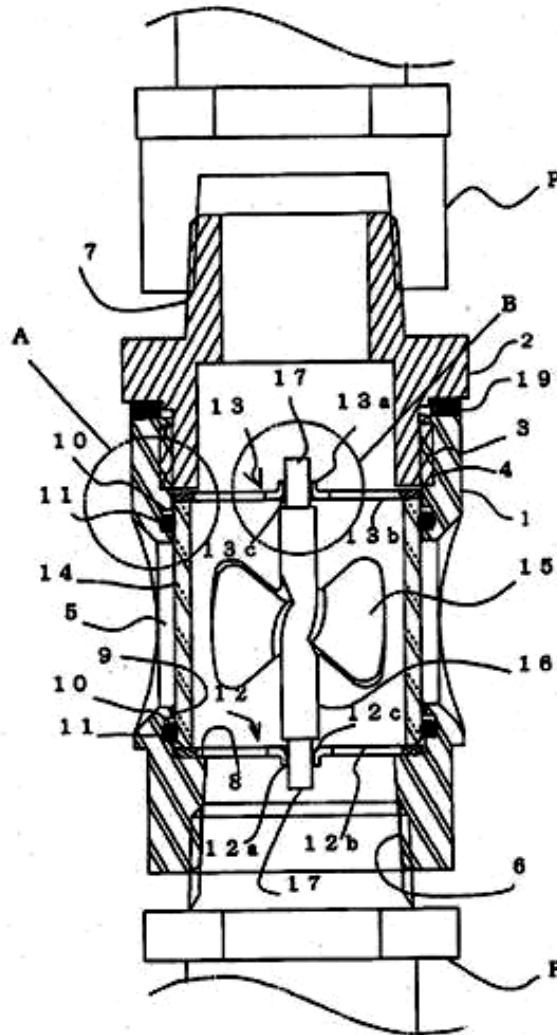
(57) Sáng chế đề xuất hỗn hợp bảo quản lạnh để làm kết đông ở khoảng nhiệt độ của ngăn đông lạnh trong tủ lạnh gia dụng và có hiệu quả duy trì đông lạnh tốt. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị chứa giữ lạnh và phương pháp vận chuyển đông lạnh. Hỗn hợp bảo quản lạnh bao gồm: nước, amoni clorua, kali clorua và natri sulfat, và tỷ lệ khối lượng của amoni clorua, kali clorua và natri sulfat thỏa mãn công thức (1) dưới đây:

$$1,0 < \text{amoni clorua} / (\text{kali clorua} + \text{natri sulfat}) < 5, 0 \quad \text{Công thức (1)}$$



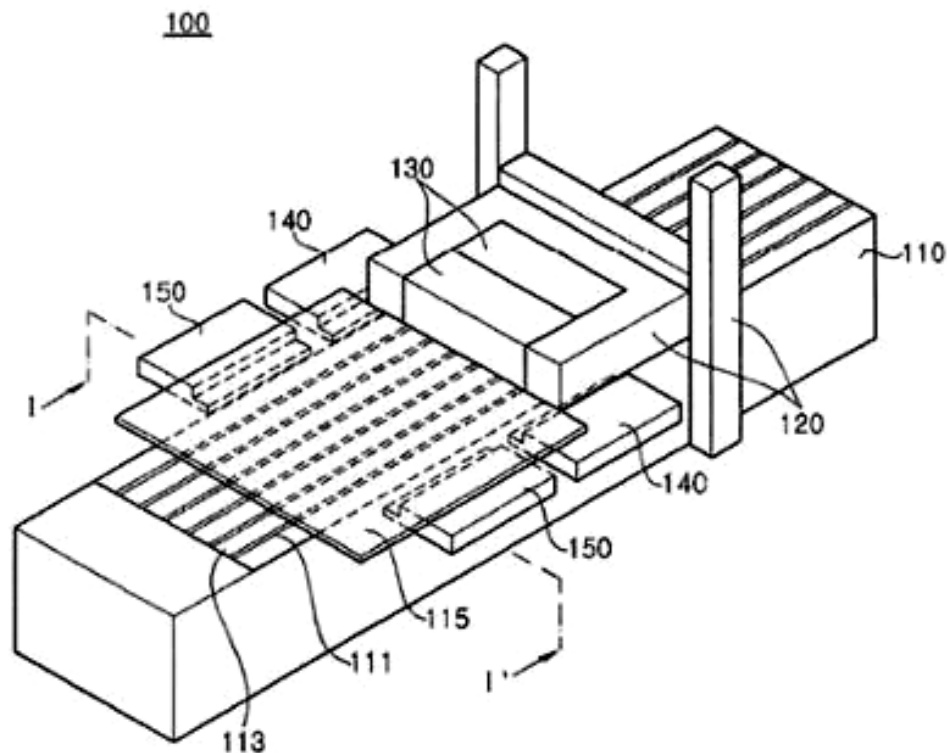
- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033038 B</b>  |               | (15) 19/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B          | (43) 25/10/2017        | 355        |
| (21) 1-2017-03041  |               | (85) 08/08/2017        |            |
| (22) 05/01/2016  |               | (86) PCT/JP2016/050080 | 05/01/2016 |
| (30) 2015-082123   | 14/04/2015 JP | (87) WO2016/166994     | 20/10/2016 |
| (51) <b>G01P 13/00; G01F 1/00; G01F 1/10</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>TATSUNO CORPORATION (JP)</b><br>2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1080073 (JP) |               |                        |            |
| (72) KANO Shingo (JP)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                              |               |                        |            |
| (54) <b>BỘ CHỈ BẢO ĐIỀU KIỆN DÒNG CHẢY Ở MÁY CÂN</b>                                     |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến bộ chỉ báo điều kiện dòng chảy với độ tin cậy cao. Bộ chỉ báo điều kiện dòng chảy ở máy cân được đặc trưng ở chỗ việc bố trí trục quay (16) với cánh quạt (15) vào phần đi qua, mà được tạo cấu trúc bởi hốc thứ nhất (1) và hốc thứ hai (2) được kết nối vào phần đi qua và trụ (14), trong khi đỡ quay được cả hai đầu của trục quay (16) bởi các băng mang (12, 13), trong đó diện tích mà cánh quạt có mặt là nhìn thấy được từ phía ngoài của phần đi qua.



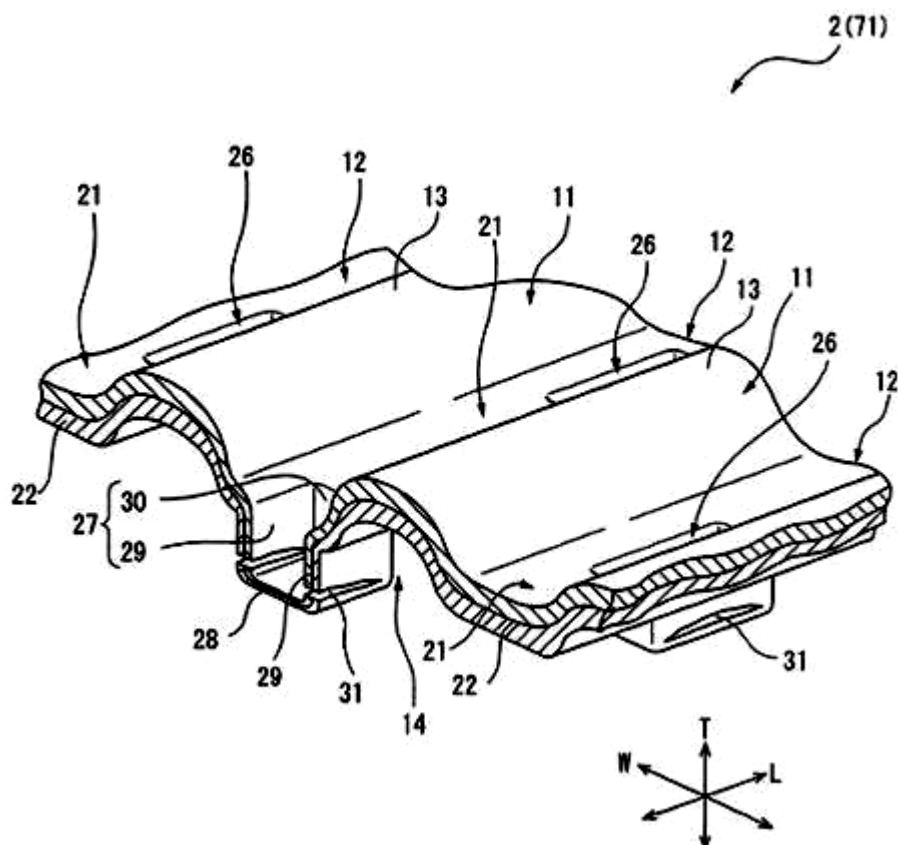
- (11) **1-0033039 B** (15) 19/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2015 323  
(21) 1-2014-03667  
(22) 03/11/2014  
(30) 10-2013-0154510 12/12/2013 KR  
(51) **B05C 9/12; B01J 19/08**  
(73) **UVER CORPORATION LTD. (KR)**  
204 (4-dong RIT center), 705 Haean-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,  
Republic of Korea  
(72) KANG, Young Hoon (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ HÓA RẮN BẰNG TIA UV (TỬ NGOẠI)**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xử lý hoá rắn bằng tia UV (tử ngoại) để gia tăng độ tin cậy của công đoạn hóa rắn và hiệu quả sử dụng của tia UV nhằm cải thiện năng suất và giảm bớt kích thước của thiết bị. Thiết bị xử lý hoá rắn bằng tia UV bao gồm: băng tải; các môđun bức xạ UV thứ nhất được bố trí bên trên băng tải để bức xạ tia UV; và các môđun bức xạ UV thứ hai được bố trí ở cả hai cạnh bên của băng tải và có thể thay đổi góc và vị trí bức xạ. Do vậy, thiết bị xử lý hoá rắn bằng tia UV cải thiện độ tin cậy, gia tăng năng suất vì thiết bị này là kiểu băng tải, và giảm bớt kích thước của thiết bị khoảng một phần năm khi so sánh với các thiết bị kiểu chỉ báo thông thường.



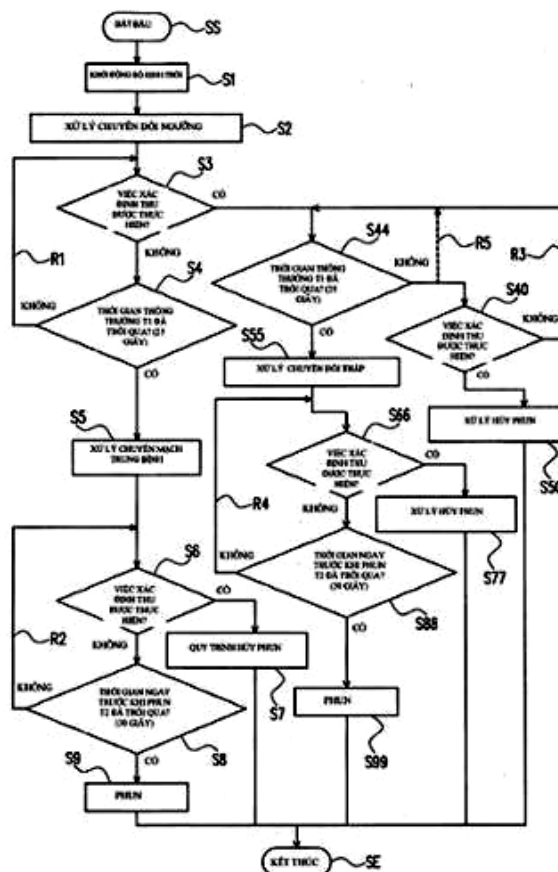
- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033040 B</b>   |            | (15) 19/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B       | (43) 25/04/2019        | 373        |
| (21) 1-2018-05810   |            | (85) 21/12/2018        |            |
| (22) 01/07/2016   |            | (86) PCT/JP2016/069720 | 01/07/2016 |
| (30) 2016-131101  | 30/06/2016 | JP (87) WO2018/003126  | 04/01/2018 |
| (51) <b>A61F 13/511; A61F 13/539; A61F 13/533; A61F 13/514; A61F 13/532</b> |            |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                                       |            |                        |            |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan           |            |                        |            |
| (72) MIYAMA, Takuya (JP); SAKAGUCHI, Satoru (JP); UDA, Masashi (JP)         |            |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                 |            |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>   |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút sử dụng vải không dệt chứa sợi bông làm tấm bề mặt. Vật dụng thẩm hút gần như không gây ra sự không thoải mái bất kỳ cho người mặc nó, như là cảm giác bị ướt hoặc đầm mồ hôi, và gần như không gây kích ứng da. Trong vật dụng thẩm hút theo sáng chế, tấm bề mặt (2) của vật dụng thẩm hút là vải không dệt mà bao gồm ít nhất hai lớp sợi bao gồm lớp sợi thứ nhất (201) gồm có sợi bông và sợi nhựa nhiệt dẻo và lớp sợi thứ hai (202) gồm có các sợi nhựa nhiệt dẻo kỵ nước. Vải không dệt có: các phần nhô ra (11) mà nhô ra theo hướng của bề mặt thứ nhất (2a); và các phần lõm (12) mà mỗi phần lõm được bố trí giữa các phần nhô ra gần kề (11) để tạo thành vết lõm theo hướng của bề mặt thứ hai (2b), trong đó mỗi phần nhô ra (11) có phần rỗng (14) hướng vào bề mặt thứ hai (2b), và vải không dệt thể hiện tính axit yếu ít nhất trong các phần nhô ra (11).



- (11) **1-0033041 B** (15) 19/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02054 (85) 15/05/2018  
 (22) 02/11/2016 (86) PCT/JP2016/082680 02/11/2016  
 (30) 2015-216612 04/11/2015 JP (87) WO2017/078102 11/05/2017  
 (51) *A01M 7/00; G01V 8/12; B05B 12/08*  
 (73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**  
 27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260, Japan  
 (72) ORITA, Tuyoshi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ PHUN SỬ DỤNG THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động trong đó bộ điều khiển bao gồm bộ xác định phát hiện, ngưỡng cao mà được thiết lập ban đầu và ngưỡng thấp được thiết lập theo cách có thể chuyển đổi trong bộ xác định phát hiện làm các ngưỡng để xác định có thu được các tín hiệu phát hiện hay không, bộ điều khiển thực hiện: khi bộ xác định phát hiện tạo ra sự xác định thu trước quy trình dẫn động, quy trình chuyển đổi thấp để chuyển đổi ngưỡng từ ngưỡng cao đến ngưỡng thấp trước khi quy trình dẫn động được bắt đầu dựa trên các kết quả xác định; và thực hiện quy trình hủy dẫn động để hủy việc dẫn động của bộ dẫn động khi bộ xác định phát hiện tạo ra sự xác định thu sau quy trình chuyển đổi thấp. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị phun sử dụng thiết bị dẫn động này.



- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033042 B</b> |                           | (15) 19/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B                      | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02687       |                           | (85) 21/06/2018        |            |
| (22) 20/12/2016         |                           | (86) PCT/JP2016/087905 | 20/12/2016 |
| (30) 2015-250509        | 22/12/2015 JP             | (87) WO2017/110790     | 29/06/2017 |
|                         | 2016-240728 12/12/2016 JP |                        |            |

(51) **F16G 1/08; C10M 133/16; C10M 159/06; C10N 30/00; F16G 5/20; F16G 1/00; F16G 5/00; F16G 5/06; B29D 29/10; C10N 40/00**

(73) **MITSUBOSHI BELTING LTD. (JP)**

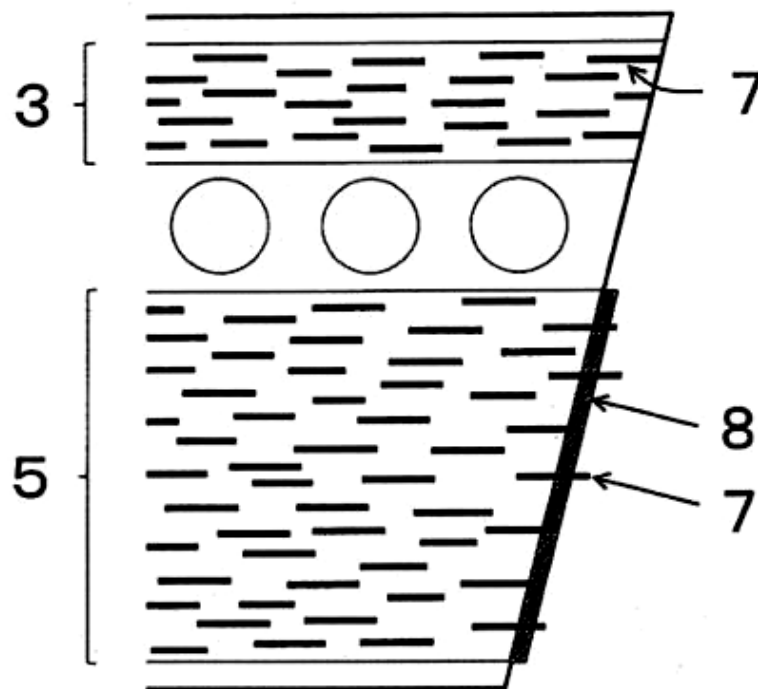
1-21, Hamazoe-Dori 4-chome, Nagata-ku, Kobe-shi, Hyogo 653-0024, Japan

(72) MIURA Yoshihiro (JP); TAKABA Susumu (JP); ISHIGURO Hisato (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

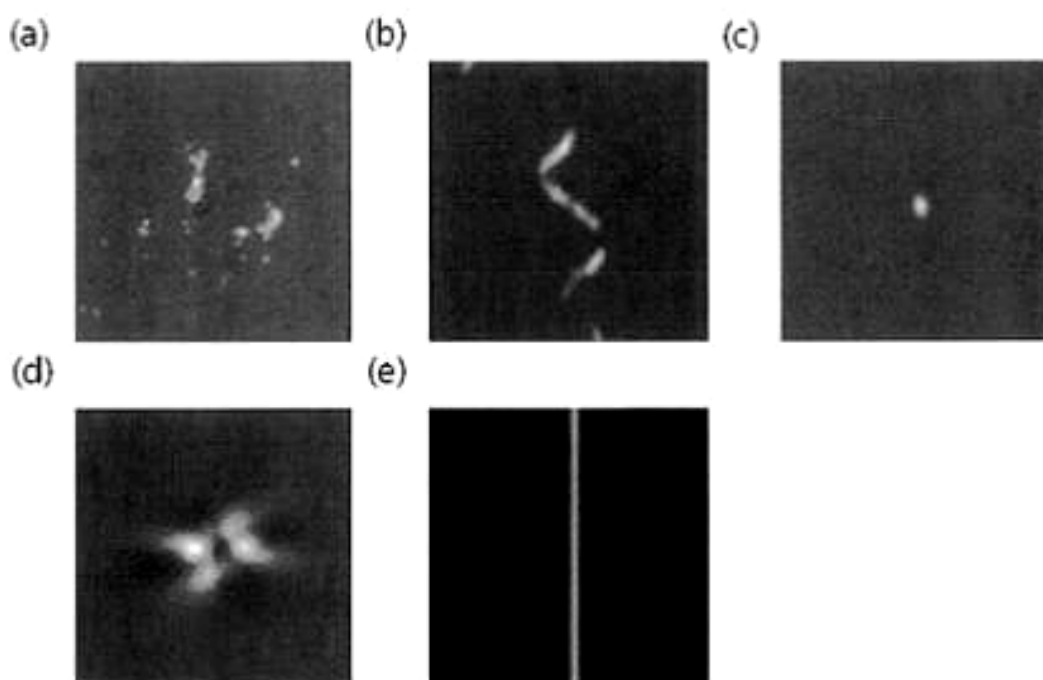
(54) **ĐẠI TRUYỀN ĐỘNG CÔNG SUẤT CÓ MA SÁT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẠI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến đại truyền động có ma sát, mà có bề mặt truyền động công suất có ma sát mà ít nhất là một phần của bề mặt này có khả năng tiếp xúc với puli, và được bố trí lớp cao su chịu nén được tạo ra từ sản phẩm thu được bằng cách lưu hóa chế phẩm cao su chứa thành phần cao su và các sợi ngắn, trong đó chất bôi trơn chứa sáp có mặt trên ít nhất một phần của bề mặt truyền động công suất có ma sát.



- (11) **1-0033043 B** (15) 19/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2016 341  
 (21) 1-2016-00513  
 (22) 05/02/2016  
 (30) 10-2015-0018146 05/02/2015 KR  
 (51) *A61B 19/00; G02B 21/06; A61F 9/007*  
 (73) **DONGWOO FINE-CHEM CO., LTD.** (KR)  
 740-30 Shinheung-dong, Iksan-si, Jeollabuk-do 570-977, Republic of Korea  
 (72) LEE, Eun Gyu (KR); PARK, Jin Yong (KR)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA PHIM**

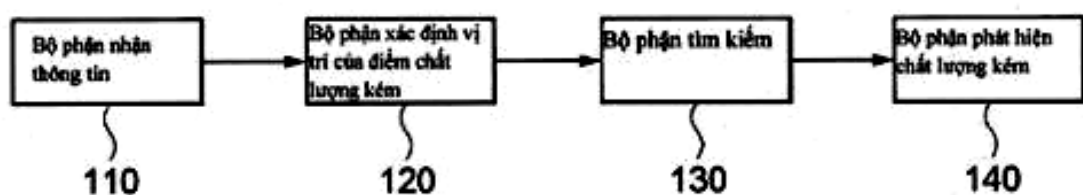
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm tra phim, bao gồm các bước chuyển đổi dữ liệu hình ảnh từng khiếm khuyết có trong nhiều nhóm khiếm khuyết đã được phân loại sang dạng véc-tơ đa chiều; bước lập sơ đồ dưới dạng hệ tọa độ đa chiều véc-tơ nêu trên và xác định siêu phẳng tối ưu được phân chia theo từng nhóm khiếm khuyết bởi véc-tơ nêu trên; sau khi chuyển đổi sang véc-tơ đa chiều dữ liệu hình ảnh khiếm khuyết được phát hiện ra trong phim là đối tượng cần đánh giá, lập sơ đồ hệ tọa độ đa chiều được xác định bởi siêu phẳng tối ưu nêu trên cho véc-tơ đa chiều đã được chuyển đổi, đánh giá sẽ có được nhóm khiếm khuyết phù hợp; trên cơ sở đó, đánh giá có thể phân loại khiếm khuyết chưa rõ theo từng nhóm khiếm khuyết với độ chính xác cao, đồng thời bằng cách đánh giá phim thông qua việc đặt tiêu chuẩn đánh giá khác nhau tùy theo từng nhóm khiếm khuyết, đánh giá có thể giảm sự sai sót khi đánh giá sản phẩm chất lượng kém là chất lượng tốt, hay sản phẩm chất lượng tốt là chất lượng kém.



- (11) **1-0033044 B** (15) 19/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/09/2016 342  
(21) 1-2016-00688  
(22) 25/02/2016  
(30) 10-2015-0026616 25/02/2015 KR  
(51) *G01N 19/00; G01N 21/88*  
(73) **DONGWOO FINE-CHEM CO., LTD.** (KR)  
740-30 Shinheung-dong, Iksan-si, Jeollabuk-do 570-977, Republic of Korea  
(72) KIM, Jong Woo (KR); PARK, JinYong (KR)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÁT HIỆN MÀNG QUANG HỌC CÓ ĐIỂM KÉM CHẤT LƯỢNG**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị phát hiện màng quang học có điểm kém chất lượng. Thiết bị phát hiện màng quang học có điểm kém chất lượng trong sáng chế này có cấu tạo gồm bộ phận nhận thông tin về chất lượng kém của cuộn màng quang học từ ít nhất 1 thiết bị kiểm tra, và bộ phận xác định vị trí của điểm chất lượng kém có thể xác định vị trí của điểm chất lượng kém trên mặt phẳng hai chiều tương ứng với cuộn màng quang học nêu trên dựa vào thông tin về chất lượng kém nêu trên, và bộ phận tìm kiếm có thể tìm kiếm khu vực mà phát hiện ra số lượng điểm chất lượng kém nhiều hơn số lượng đã được lập trình trên mặt phẳng hai chiều nêu trên và bộ phận phát hiện yếu tố chất lượng kém có tính lặp lại dựa vào số lượng những điểm chất lượng kém và khoảng cách giữa các yếu tố chất lượng kém trong khu vực được tìm kiếm nêu trên.

**100**

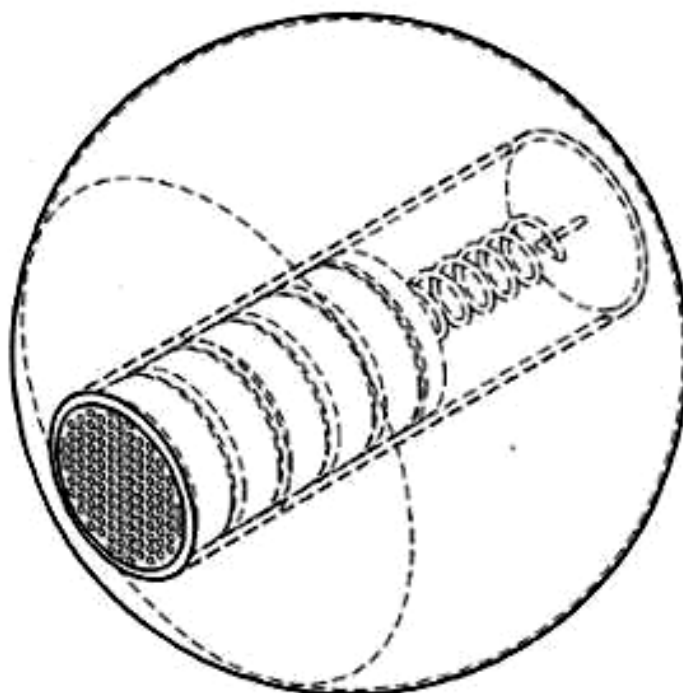




- (11) **1-0033045 B** (15) 19/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-03061 (85) 16/07/2018  
(22) 07/12/2016 (86) PCT/JP2016/086417 07/12/2016  
(30) 2015-244862 16/12/2015 JP (87) WO2017/104512 22/06/2017  
(51) **D06M 15/647**; *A61F 13/511*; *A61L 15/20*; *A61L 15/22*; *A61L 15/48*; *D06M 13/17*; *D06M 13/224*; *D06M 13/292*; *D06M 15/53*; *A61F 13/15*; *B32B 5/26*  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan  
(72) KABAYA, Yoshiaki (JP); TANEICHI, Shoichi (JP); YASUDA, Michio (JP); SANGAWA, Yuta (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **VẢI KHÔNG DỆT NHIỀU LỚP VÀ VẬT DỤNG THẤM HÚT**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt nhiều lớp bao gồm hai lớp sợi liền kề nhau, trong đó một lớp sợi trong hai lớp sợi có độ ưa nước cao hơn so với độ ưa nước mà lớp sợi kia có, và vải không dệt nhiều lớp chứa chất chia tách màng lỏng ít nhất trong một lớp sợi.

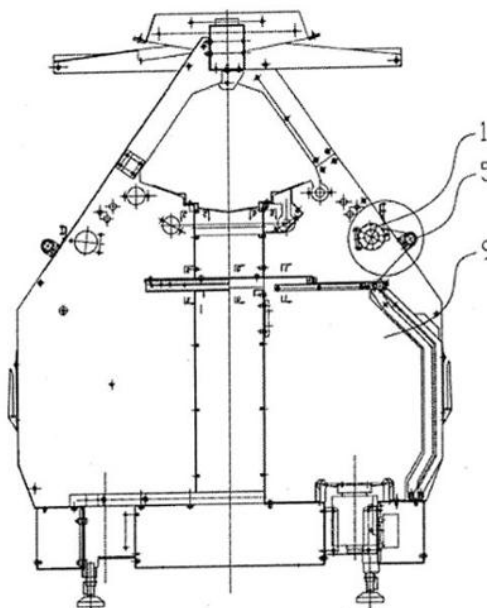
- (11) **1-0033046 B** (15) 19/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2020 386AS  
(21) 1-2018-05086  
(22) 14/11/2018  
(51) *A01M 1/20; A01M 29/34*  
(73) **SAHMYOOK UNIVERSITY INDUSTRY-ACADEMIC COOPERATION FOUNDATION (KR)**  
(Gongneung-dong) 815, Hwarang-ro, Nowon-gu, Seoul, 01795, Republic of Korea  
(72) KIM, Dong Gun (KR)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ NGĂN CHẶN SỰ XUẤT HIỆN VÀ ĐỂ TRÚNG CỦA SINH VẬT GÂY HẠI**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị dùng để ngăn chặn sự xuất hiện và đẻ trứng của sinh vật gây hại, thiết bị này bao gồm: thân nổi nổi được trên bề mặt chất lỏng tĩnh mà tại đó sinh vật gây hại được sinh ra và được tạo cấu hình để giảm bề mặt hồ của chất lỏng; và hộp chống sinh vật gây hại bao gồm khoang trống chứa chất chống sinh vật gây hại được lắp tháo ra được trên thân nổi và chứa chất chống sinh vật gây hại trong đó; và lỗ xuyên qua mà thông chất lỏng với khoang trống chứa chất chống sinh vật gây hại.

**100**



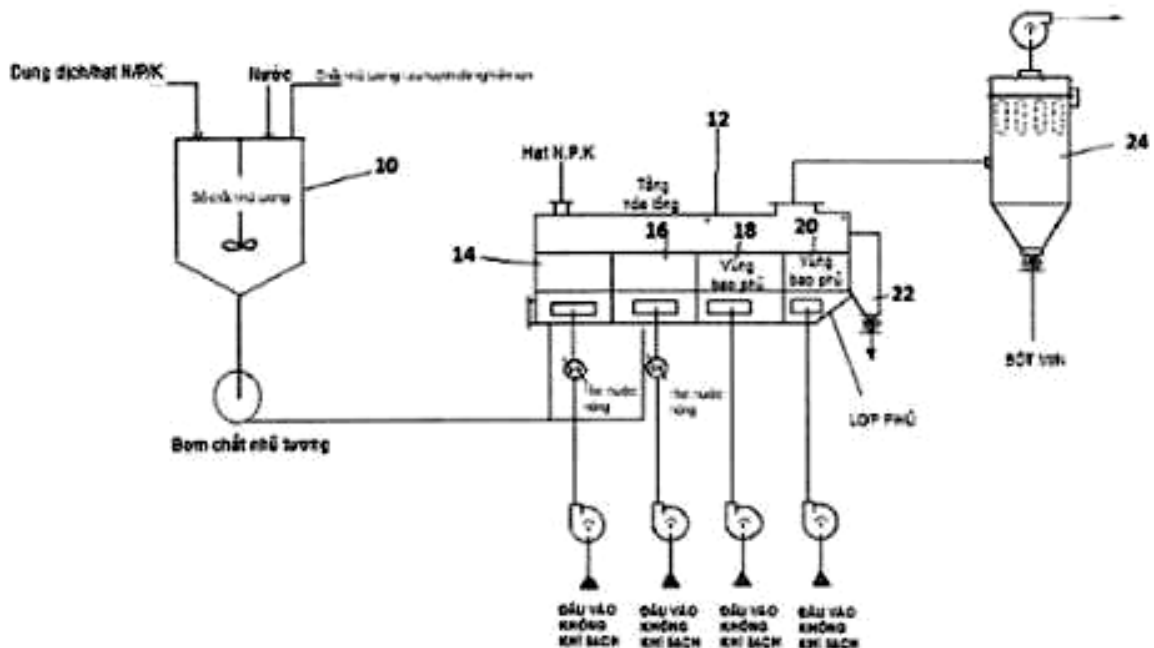
- (11) **1-0033047 B** (15) 19/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-02157  
 (22) 22/05/2018  
 (30) 201711092575.0 08/11/2017 CN  
 (51) **D01H 13/10**  
 (73) **YICHANG JINGWEI TEXTILE MACHINERY CO.,LTD.** (CN)  
 No.5 Jucheng Road, Yichang city, Hubei Province, China  
 (72) YANG Huaming (CN); YANG Huanian (CN); PAN Song (CN); WANG Bin (CN);  
 LIU Wentao (CN); WANG Yingying (CN); NIE Jian (CN)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **BỘ PHẬN KÉO CĂNG CHẠY BẰNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU  
 KHIỂN ĐỘ CĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận kéo căng chạy bằng điện, bộ phận xe sợi và phương pháp điều khiển độ căng, trong đó bộ phận kéo căng chạy bằng điện có cấu tạo gồm động cơ kéo căng và tấm dẫn sợi, trong đó động cơ kéo căng được gắn cố định với khung động cơ kéo căng được gắn cố định vào tấm dẫn sợi, và tấm dẫn sợi được dùng để sợi vòng qua và mang lại độ bền cho sợi. Chỉ một bộ phận kéo căng chạy bằng điện được đặt giữa giá móc và con suốt của bộ phận xe sợi là bộ phận điều khiển độ căng của sợi bên ngoài. Phương pháp điều khiển độ căng bao gồm các bước sau đây: điều khiển, bằng bộ điều khiển, bộ phận kéo căng chạy bằng điện để quay theo hướng phân phối sợi trong một khoảng thời gian T1 lúc bắt đầu; điều khiển, bằng bộ điều khiển, bộ phận kéo căng chạy bằng điện để hoạt động trong khoảng thời gian T2 theo cách giảm tốc; và sau khi balông của sợi ổn định, tăng dần, bằng bộ dò, mômen xoắn đảo ngược của bộ phận kéo căng chạy bằng điện và duy trì tốc độ quay của động cơ con suốt không đổi, sao cho đường kính balông là nhỏ nhất trong phạm vi cho phép; nhờ các bước nêu trên, tiêu thụ năng lượng giảm đi bằng cách điều khiển độ căng của sợi, việc mất khả năng chịu lực của sợi giảm đi và chất lượng sợi được tăng lên.



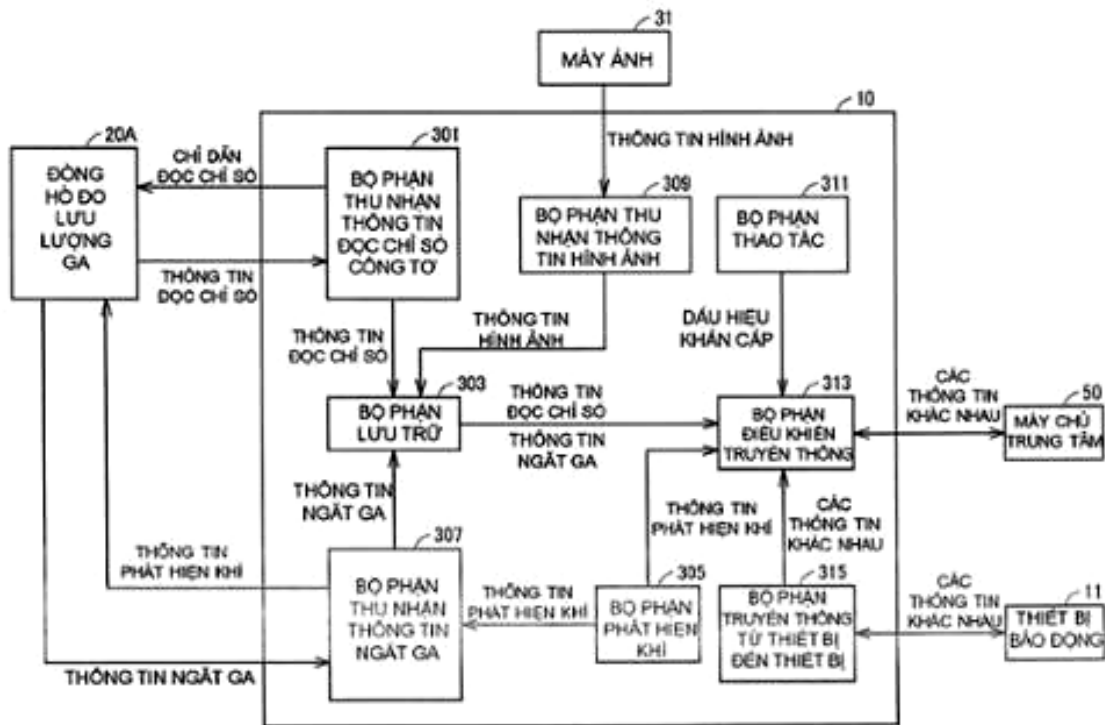
- (11) **1-0033048 B** (15) 19/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-04232 (85) 25/09/2018  
 (22) 28/02/2017 (86) PCT/CA2017/050260 28/02/2017  
 (30) 62/301,239 29/02/2016 US (87) WO2017/147695 08/09/2017  
 62/419,283 08/11/2016 US  
 (51) **C05G 5/00; C05D 11/00; C05G 1/00; C05G 3/06; C05B 7/00; C05D 9/00**  
 (73) **SULVARIS INC. (CA)**  
 6443 - 2nd Street SE Calgary, Alberta T2H 1J5 (CA)  
 (72) IYER, Satish (CA); PEDERSEN, Eric (CA); KNOLL, Richard (CA); AJIBOYE, Babasola (CA); FLEGEL, Mitchel (CA)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT PHÂN BÓN RẮN VÀ HỢP PHẦN PHÂN BÓN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt phân bón rắn và hợp phần phân bón. Hợp phần phân bón bao gồm hạt giống được phun phủ với nguyên liệu phân bón bao gồm phân bón hòa tan và các hạt lưu huỳnh được micron hóa. Phương pháp sản xuất hợp phần phân bón bao gồm các bước sản xuất hạt giống; điều chế huyền phù có thể phun bao gồm dung dịch của nguyên liệu phân bón trong nước, nguyên liệu phân bón không hòa tan lơ lửng và chất phân tán; và sử dụng huyền phù để phun phủ lớp hỗn hợp của nguyên liệu phân bón hòa tan và không hòa tan lên trên hạt giống.



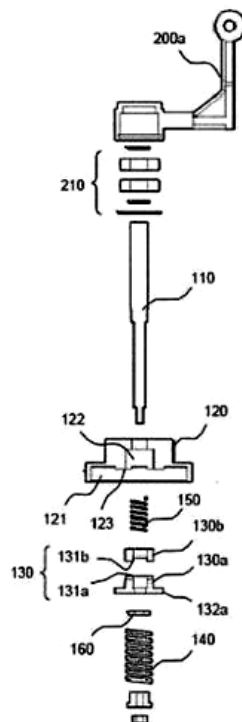
- (11) **1-0033049 B** (15) 19/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2021 395  
 (21) 1-2020-06354 (85) 02/11/2020  
 (22) 04/03/2019 (86) PCT/JP2019/008360 04/03/2019  
 (30) 2018-088854 02/05/2018 JP (87) WO2019/211942 07/11/2019  
 (51) **H04M 11/00; G08C 15/00; H04Q 9/00; G08B 21/16; G08C 17/00**  
 (73) **IWATANI CORPORATION (JP)**  
 6-4, Hommachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0053 Japan  
 (72) Hiroshi MAJIMA (JP); Takeo BANDO (JP)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ THÔNG TIN BAO GỒM THIẾT BỊ BÁO ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý thông tin bao gồm thiết bị báo động. Thiết bị báo động (10) theo sáng chế được đặt ở trong nhà và đưa ra báo động khi phát hiện khí mục tiêu, bao gồm: bộ phận truyền thông thứ nhất truyền thông không dây với đồng hồ đo lưu lượng khí (20A) dùng để đo lượng khí sử dụng trong nhà; bộ phận truyền thông thứ hai truyền thông với máy chủ trung tâm (50); bộ phận thu nhận thông tin đọc chỉ số công tơ (301) dùng để thu thập thông tin đọc chỉ số công tơ của ngày được chỉ định từ đồng hồ đo lưu lượng khí (20A) thông qua bộ phận truyền thông thứ nhất; bộ phận lưu trữ (303) dùng để lưu thông tin đọc chỉ số thu được từ bộ phận thu nhận thông tin đọc chỉ số công tơ (301); và bộ phận điều khiển truyền thông (313) dùng để truyền thông tin đọc chỉ số công tơ của ngày được chỉ định được lưu trong bộ phận lưu trữ (303) tới máy chủ trung tâm (50) thông qua bộ phận truyền thông thứ hai.



- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033050 B</b>                                 |  | (15) 19/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B   | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03139                                       |  | (85) 19/07/2018        |            |
| (22) 24/01/2017   |  | (86) PCT/MY2017/050004 | 24/01/2017 |
| (30) PI 2016700291                                      | 27/01/2016 MY  | (87) WO2017/131508     | 03/08/2017 |
| (51) <b>B29C 33/36; B29C 33/30</b>                      |  |                        |            |
| (73) <b>KOSSAN SDN. BHD.</b> (MY)                       |  |                        |            |
|   | 82-F, Jalan Pulasan, 41000 Klang, Selangor, Malaysia |                        |            |
| (72) ROHR, Hans Peter (MY)                              |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED) |  |                        |            |
| (54) <b>CƠ CẤU KHÓA ĐẦU GIỮ KHUÔN ĐÚC</b>               |  |                        |            |

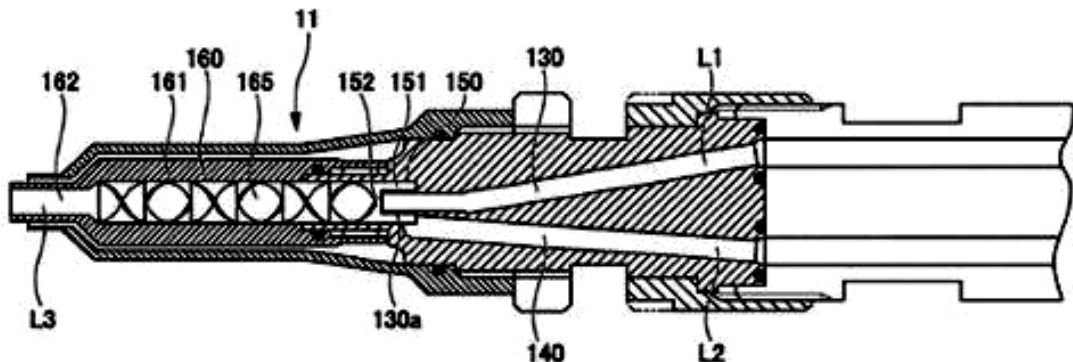
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khóa đầu giữ khuôn đúc (100) sử dụng trong công nghiệp sản xuất sản phẩm cao su nhúng. Theo đó, cơ cấu khóa đầu giữ khuôn đúc (100) bao gồm: a) trục (110) lắp nối phối hợp hoạt động với đầu giữ (120); b) cụm cam (130) có cam chủ động (130a) và cam bị động (130b) để thực hiện các thao tác khóa và mở khóa; c) các chi tiết đẩy chủ động (140) và bị động (150) phối hợp hoạt động với cam chủ động (130a) và cam bị động (130b) để đẩy khuôn đúc (300) bắt khớp chặt với khoang giữ (121) của đầu giữ (120); d) tấm hãm (160) được bố trí gần kề với phần khóa nhô ra (132a) của cam chủ động (130a); trong đó mỗi cam chủ động (130a) và cam bị động (130b) có đường biên dạng cam (131a, 131b) định trước, sao cho chúng có thể phối hợp chuyển động qua lại theo vị trí khóa và mở khóa; và trong đó các chi tiết đẩy chủ động (140) và bị động (150) cho phép tạo ra các lực đối nhau để đẩy cụm cam (130), sao cho cho phép cam chủ động (130a) và cam bị động (130b) để di chuyển dọc theo các đường biên dạng cam (131a, 131b) định trước khi chuyển động quay được sử dụng để thực hiện các thao tác khóa và mở khóa.



- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033051 B</b>  |  | (15) 19/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-04513  |  | (85) 12/10/2018        |            |
| (22) 27/03/2017  |  | (86) PCT/JP2017/012287 | 27/03/2017 |
| (30) 2016-064326   | 28/03/2016 JP  | (87) WO2017/170344 A1  | 05/10/2017 |
| (51) <b>B05B 5/16; B05D 3/00; B05D 7/24; B05D 1/04</b>                                     |  |                        |            |
| (73) <b>HONDA MOTOR CO., LTD</b> (JP)  |  |                        |            |
|  | 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN |                        |            |
| (72) Keiki HAYASHI (JP); Masaaki SHOJI (JP); Noboru KAMISHINA (JP); Hirosato MARUYAMA (JP) |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)                      |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ</b>  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị phủ để tạo ra một lớp phủ từ hỗn hợp dạng lỏng gồm ít nhất chất lỏng thứ nhất và chất lỏng thứ hai, trong đó các đặc tính trộn của chất lỏng thứ nhất và chất lỏng thứ hai được cải thiện. Hơn nữa, sáng chế cũng đề xuất phương pháp phủ để thực hiện việc phủ hỗn hợp dạng lỏng gồm ít nhất chất lỏng thứ nhất và chất lỏng thứ hai và cải thiện các đặc tính trộn của chất lỏng thứ nhất và chất lỏng thứ hai.

Thiết bị phủ tĩnh điện (1) được trang bị đầu phun sương kiểu quay, ống cấp thứ nhất (130) dùng để cấp chất chính (L1), ống cấp thứ hai (140) dùng để cấp chất hóa cứng (L2), bộ phận trộn thứ nhất (150) để hợp nhất ống cấp thứ nhất (130) và ống cấp thứ hai (140) và làm cho chất chính (L1) và chất hóa cứng (L2) hòa trộn với nhau, và ống cấp hỗn hợp dạng lỏng (160) dùng để cấp hỗn hợp dạng lỏng đến đầu phun sương kiểu quay (22). Bộ phận trộn thứ nhất (150) được trang bị: phần ống ngoài (151) nối với ống cấp thứ hai (140) và được tạo ra theo cách bao quanh vùng chu vi ngoài của phần đầu ngoài (130a) của ống cấp thứ nhất (130); và phần hợp nhất (152) để hợp nhất chất chính (L1) và chất hóa cứng (L2) sao cho chất hóa cứng (L2) được cấp từ phần ống ngoài (151) bao quanh vùng chu vi ngoài của chất chính (L1) được cấp từ ống cấp thứ nhất (130), phần hợp nhất (152) được tạo ra trong vùng lân cận phần đầu ngoài (130a) của ống cấp thứ nhất (130).



- (11) **1-0033052 B** (15) 20/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02235 (85) 14/06/2017  
(22) 05/12/2014 (86) PCT/CN2014/093138 05/12/2014  
(87) WO2016/086410 09/06/2016

(51) **C09K 5/14**

(73) **HONEYWELL INTERNATIONAL INC. (US)**

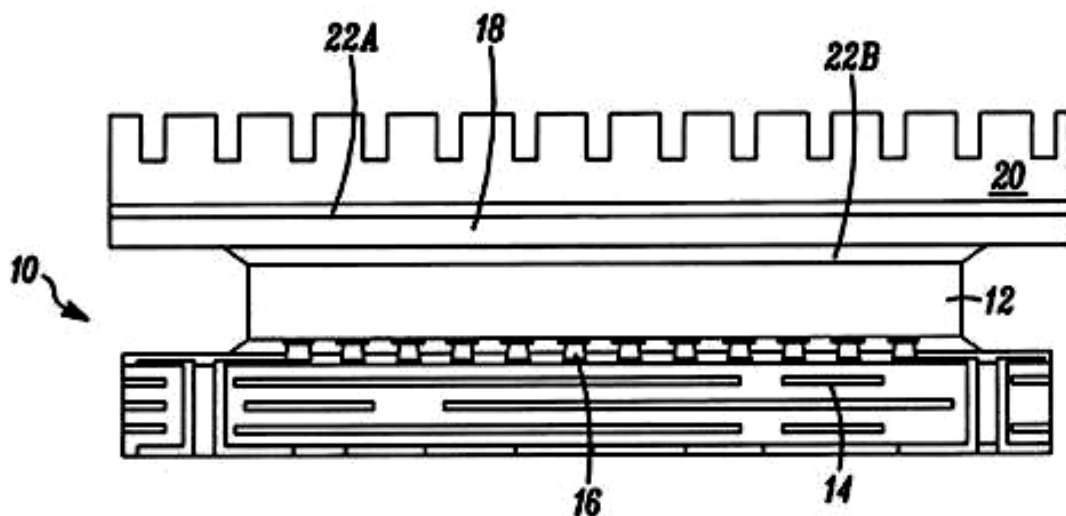
101 Columbia Road, Morristown, New Jersey 07962, United States of America

(72) Bright ZHANG (CN); Ling SHEN (CN); Hui WANG (CN); Ya Qun LIU (CN); Wei Jun WANG (CN); Hong Min HUANG (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **VẬT LIỆU TRUYỀN DẪN VÀ TIẾP XÚC NHIỆT, CHẾ PHẨM TẠO RA VẬT LIỆU NÀY VÀ THÀNH PHẦN ĐIỆN TỬ CHỨA VẬT LIỆU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu truyền dẫn và tiếp xúc nhiệt, trong đó vật liệu này bao gồm, theo một phương án làm ví dụ, polyme, vật liệu thay đổi pha, chất dẫn nhiệt thứ nhất có kích cỡ hạt thứ nhất, và chất dẫn nhiệt thứ hai có kích cỡ hạt thứ hai. Kích cỡ hạt thứ nhất lớn hơn so với kích cỡ hạt thứ hai. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm để tạo ra vật liệu truyền dẫn và tiếp xúc nhiệt và thành phần điện tử bao gồm vật liệu truyền dẫn và tiếp xúc nhiệt này.





- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033053 B</b>  |  | (15) 20/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022  | 413B   | (43) 27/06/2016        | 339        |
| (21) 1-2016-00524  |  | (85) 15/02/2016        |            |
| (22) 21/07/2014  |  | (86) PCT/KR2014/006611 | 21/07/2014 |
| (30) 10-2013-0086153   | 22/07/2013 KR  | (87) WO2015/012552 A1  | 29/01/2015 |
| (51) <b>C12N 1/20; C12R 1/225; A61K 35/74</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>PL BIO CO., LTD. (KR)</b>  |  |                        |            |
|  | 22, Jowonjungang-ro Gwanak-gu, Seoul 151-877, Republic of Korea. |                        |            |
| (72) LEE, Yeonhee (KR); PARK, Jong-Su (KR); PAEK, Kyungsoo (KR); AHN, Ki-Hyun (KR); SHIN, Eunju (KR); HONG, Hyunjin (KR); LEE, Hak Mi (KR); LEE, Minyoung (KR); SHIN, Hyun-Jung (KR); CHO, Young-Hoon (KR) |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)   |  |                        |            |
| (54) <b>CHUNG VI KHUẨN LACTOBACILLUS FERMENTUM PL9988, CHẾ PHẨM PROBIOTIC VÀ THỰC PHẨM BỔ DƯỠNG BAO GỒM CHỨNG NÀY</b>  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn mới, chủng vi khuẩn *Lactobacillus fermentum* và việc sử dụng chủng mới này. Cụ thể, chủng vi khuẩn mới *Lactobacillus fermentum* PL9988, chủng vi khuẩn mới *Lactobacillus fermentum* PL9037, chủng vi khuẩn mới *Lactobacillus fermentum* PL9038, chủng vi khuẩn mới *Lactobacillus fermentum* PL9039 và chủng vi khuẩn mới *Lactobacillus fermentum* PL9040, được phân lập từ những người trưởng thành ở làng sống thọ và môi trường nuôi cấy: không có khả năng truyền tính kháng kháng sinh, kháng axit và kháng dịch mật, ức chế các sinh vật gây bệnh có hại trong ruột và có tác dụng tăng cường khả năng miễn dịch, có tác dụng ngăn chặn sốc nội độc tố và có tác dụng chống oxy hóa. Đặc biệt chủng vi khuẩn *Lactobacillus fermentum* PL9988 thỏa mãn đáng kể tất cả các điều kiện nhắc đến ở trên như là một chế phẩm probiotic, như vậy có thể sử dụng một cách hiệu quả chế phẩm probiotic để cải thiện và nâng cao sức khỏe đường ruột hoặc là một dạng thực phẩm bổ dưỡng.

Chủng vi khuẩn *Lactobacillus fermentum* PL9988  
 Tên : Chủng vi khuẩn *Lactobacillus fermentum*  
 Chứng: CECT562 (AJ575812)  
 Trình thái: Dạng điển hình  
 Cấp độ tương tự: 99,42%

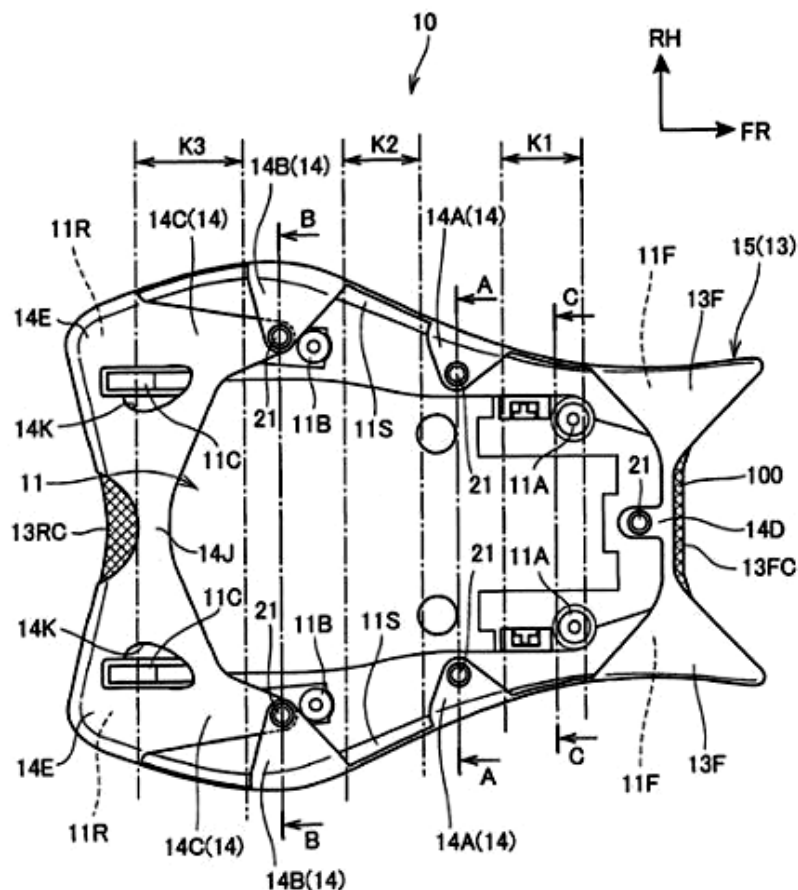
```

Query 46 ACA TGCAGC CDA ACCGCTT GGGCCAT TGAAT TGA CCGTCTC TGCACCT TGA TTTG 1 08
Seq id 5 ACA TGCAGC CDA ACCGCTT GGGCCAT TGAAT TGA CCGTCTC TGCACCT TGA TTTG 04
Query 108 CTCGCAAGGAAAT GGGGACGGGT GATATACGAT AGTAAACTT GCGGAGAAAGCGGGA 1 69
Seq id 65 CTCGCAAGGAAAT GGGGACGGGT GATATACGAT AGTAAACTT GCGGAGAAAGCGGGA 1 54
Query 186 GAA GAT T TGGAA GAA T GCTTAT ACCGCA T AAGG GGT TGT TGGCAT GACACGCT T A 238
Seq id 126 GAA GAT T TGGAA GAA T GCTTAT ACCGCA T AAGG GGT TGT TGGCAT GACACGCT T A 184
Query 239 AAA GAT GGT TCT GCGT A TCACTT CTGGAT GAGGCT TCGGAT GAA T AAGT TGT TGT TGG 238
Seq id 160 AAA GAT GGT TCT GCGT A TCACTT CTGGAT GAGGCT TCGGAT GAA T AAGT TGT TGT TGG 244
Query 266 GTACCGGCTT ACCAAGGCA TGA TCA TACCGAAT TGGAGACT GAT GCGGCAAT GG 345
Seq id 245 GTATGCTT ACCAAGGCA TGA TCA TACCGAAT TGGAGACT GAT GCGGCAAT GG 304
Query 345 GACTGA GAA GGGGCA TACT GCT AGGGGAGCGGAT AGGAA TCT TGGGAA T GGG 402
Seq id 305 GAT TGA GAA GGGGCA TACT GCT AGGGGAGCGGAT AGGAA TCT TGGGAA T GGG 364
Query 400 GCAAGGCTTA TGGAGAGC CCGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 402
Seq id 365 GCAAGGCTTA TGGAGAGC CCGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 364
Query 405 TGT TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA 404
Seq id 425 TGT TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA TGA 404
Query 505 CTCGCTTACT AGT AGT GCGAGGAGCGGCGGAT AGT AGT AGT AGT AGT AGT AGT AGT 505
Seq id 485 CTCGCTTACT AGT AGT GCGAGGAGCGGCGGAT AGT AGT AGT AGT AGT AGT AGT AGT 504
Query 590 TTTAT TGGCAGGAGGATGCGAGCGGCT TTTCT AGT TGT TGA TGA AGCTTGGCT 645
Seq id 545 TTTAT TGGCAGGAGGATGCGAGCGGCT TTTCT AGT TGT TGA TGA AGCTTGGCT 604
Query 645 TACCGGAAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAAT 705
Seq id 605 TACCGGAAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAATGCAAT 664
Query 705 CTTGTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCT 705
Seq id 685 CTTGTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCT 704
Query 780 TGTCTGAA CTGAGC TGAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCT 780
Seq id 725 TGTCTGAA CTGAGC TGAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCTGAAAGCT 704
Query 880 GATGAGGATGCTTAAAGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 880
Seq id 785 GATGAGGATGCTTAAAGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 844
Query 880 GATGAGGATGCTTAAAGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 845
Seq id 845 GATGAGGATGCTTAAAGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 804
Query 940 ATTGAGGATGCTTAAAGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 1 009
Seq id 905 ATTGAGGATGCTTAAAGCTGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGATGAT 964
Query 1000 CTTGTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCT 1 005
Seq id 985 CTTGTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCTATGCT 1 004
Query 1080 GAA TGAAGT TGT 1 079
Seq id 1080 GAA TGAAGT TGT 1 039
    
```

- (11) **1-0033054 B** (15) 20/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2018-00051  
 (22) 05/01/2018  
 (30) 2017-009791 23/01/2017 JP  
 (51) **B60N 2/60; B62J 1/12; A47C 31/11**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Mitsue KOYANO (JP); Shinji KAWATANI (JP); Mamoru OTSUBO (JP);  
 Sadamichi ENJO (JP); Takeshi OHARA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **YÊN XE**

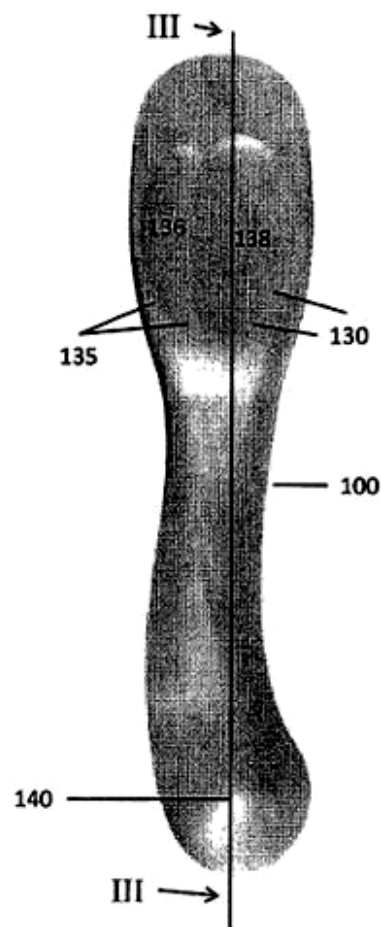
(57) Mục đích của sáng chế là ngăn không cho nước chảy từ vỏ bọc xuống dưới bám vào chân của người ngồi trên xe.

Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đề xuất yên xe (10) được trang bị vỏ bọc (13) lắp vào tấm đáy yên xe (11). Vỏ bọc (13) có phần thân vỏ bọc (15) và các phần mép (14A, 14B, 14C). Phần thân vỏ bọc (15) che mép bên của tấm đáy yên xe (11) mà không vượt quá mép bên này. Các phần mép (14A, 14B, 14C) kéo dài từ phần thân vỏ bọc (15), và các phần mép (14A, 14B, 14C) được lắp vào tấm đáy yên xe (11). Các phần mép (14A, 14B, 14C) được bố trí theo cách tránh được các vị trí của phần thân vỏ bọc (15) tương ứng với vị trí để chân của người ngồi trên xe.



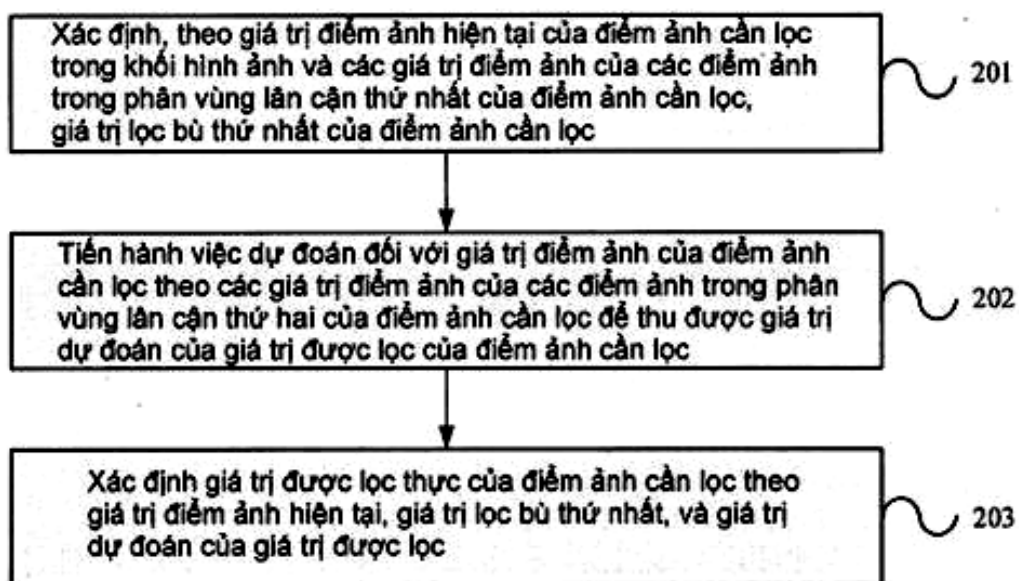
- |   |                                       |                          |            |
|---|---------------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033055 B</b>   |                                       | (15) 20/07/2022          |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B                                  | (43) 25/05/2018          | 362        |
| (21) 1-2017-01874   |                                       | (85) 19/05/2017          |            |
| (22) 24/05/2016   |                                       | (86) PCT/US16/33964      | 24/05/2016 |
| (30) 15/057,925   | 01/03/2016                            | US (87) WO2017/151166 A1 | 08/09/2017 |
| (51) <b>A43B 17/02; A43B 7/14</b>   |                                       |                          |            |
| (73) <b>HBN SHOE, LLC (US)</b>  |                                       |                          |            |
|   | 395 Main Street, Salem, NH 03079, USA |                          |            |
| (72) Brian G.R. Hughes (US); Howard Dananberg (US)                              |                                       |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)                  |                                       |                          |            |
| (54) <b>DỤNG CỤ LÓT TRONG GIÀY CAO GÓT VÀ GIÀY CAO GÓT ĐƯỢC GẮN DỤNG CỤ NÀY</b> |                                       |                          |            |

- (57) Sáng chế đề xuất dụng cụ để lót vào trong giày cao gót, có phần phía sau đặt để nằm dưới củ gót của người dùng, phần phía sau được tạo hình để điều chỉnh khớp với bề mặt phẳng của củ gót của người dùng, bề mặt trên của phần phía sau này có phần nhô lên nằm dưới vùng xương gót của người dùng ngay phía trước phần lồi củ của xương gót người dùng; và phần phía trước được đặt nằm bên dưới ít nhất một phần của thân của xương đốt bàn chân của người dùng, bề mặt trên thứ hai của phần phía trước này có phần nhô lên cao dần đến vị trí đỉnh nằm bên dưới thân của xương đốt bàn chân thứ hai và thứ ba của người dùng.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033056 B</b>   |               | (15) 20/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00138   |               | (85) 11/01/2018        |            |
| (22) 02/03/2016   |               | (86) PCT/CN2016/075311 | 02/03/2016 |
| (30) 201510320826.0   | 11/06/2015 CN | (87) WO2016/197634     | 15/12/2016 |
| (51) <b>H04N 19/102</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.</b> (CN)  |               |                        |            |
| Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129 - China                            |               |                        |            |
| (72) ZENG, Bing (CN); MIAO, Zexiang (CN); CHEN, Chen (CN); ZHU, Shuyuan (CN); ZHAO, Yin (CN); YANG, Haitao (CN) |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)                                |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP LỌC GIẢI KHÔI VÀ BỘ LỌC GIẢI KHÔI</b>   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lọc giải khôi và bộ lọc giải khôi. Phương pháp lọc giải khôi bao gồm các bước: xác định, theo giá trị điểm ảnh hiện tại của điểm ảnh cần lọc trong khối hình ảnh và các giá trị điểm ảnh của các điểm ảnh trong phân vùng lân cận thứ nhất của điểm ảnh cần lọc, giá trị lọc bù thứ nhất của điểm ảnh cần lọc; tiến hành việc dự đoán trên giá trị điểm ảnh của điểm ảnh cần lọc theo các giá trị điểm ảnh của các điểm ảnh trong phân vùng lân cận thứ hai của điểm ảnh cần lọc để thu được giá trị dự đoán của giá trị được lọc của điểm ảnh cần lọc; và xác định giá trị được lọc thực của điểm ảnh cần lọc theo giá trị điểm ảnh hiện tại, giá trị lọc bù thứ nhất, và giá trị dự đoán của giá trị được lọc. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, giá trị được lọc thực thu được theo giá trị dự đoán bổ sung của giá trị được lọc kết hợp với giá trị điểm ảnh hiện tại và giá trị lọc bù thứ nhất. Bằng cách này, độ phẳng dạng sóng chung của tín hiệu được lọc có thể được nâng cao.



(11) <b>1-0033057 B</b>		(15)	20/07/2022	
(45) 25/08/2022	413B	(43)	25/12/2018	369
(21) 1-2018-04364		(85)	03/10/2018	
(22) 15/03/2017		(86)	PCT/EP2017/056140	15/03/2017
(30) 10 2016 204 246.7	15/03/2016 DE	(87)	WO2017/158034	21/09/2017
(51) <b>B65G 63/00; B65G 1/04; B65G 35/06</b>				
(73) <b>AMOVA GMBH (DE)</b>				

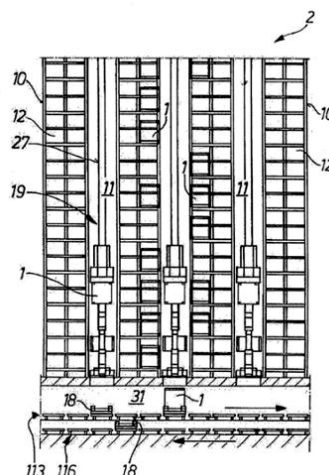
Obere Industriestraße 8 57250 Netphen (DE)

(72) HEIDE, Carsten (DE); BRÜCK, Volker (DE)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

**(54) HỆ THỐNG BAO GỒM THIẾT BỊ XUẤT HÀNG VÀ HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN VÀ CHUYỂN GIAO ĐỂ LƯU TRỮ VÀ XUẤT HÀNG HOẶC CHUYỂN DỊCH CÁC CÔNG-TEN-NƠ TIÊU CHUẨN TRONG CÁC KHO HÀNG TRÊN CAO**

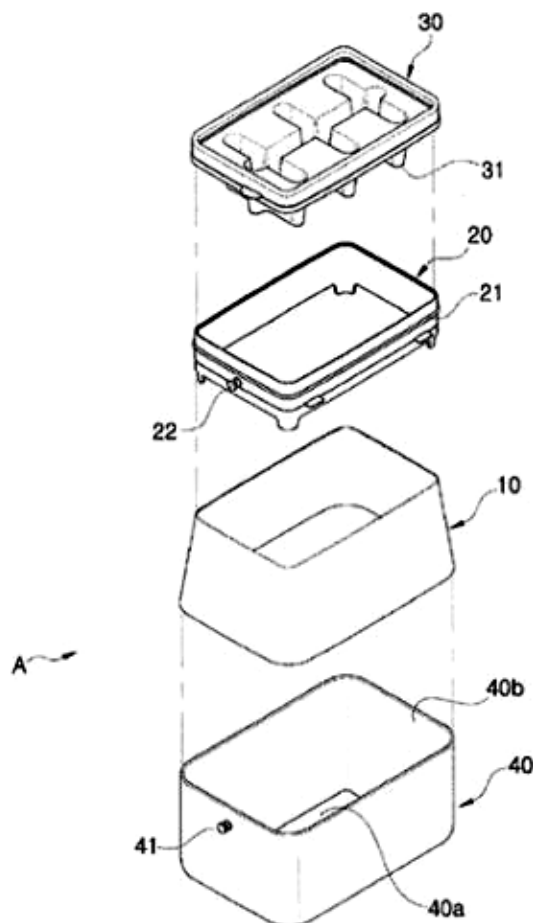
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận chuyển và chuyển giao để lưu trữ và xuất hàng hoặc chuyển dịch hàng hóa lưu trữ (1) trong các kho hàng trên cao (2), cụ thể là trong cơ sở trung chuyển của cảng biển hoặc cửa khẩu để lưu trữ các công-ten-nơ tiêu chuẩn, trong đó kho hàng trên cao (2) bao gồm số lượng ngẫu nhiên các mô-đun của kho hàng (10), mà được bố trí bên cạnh nhau theo hướng chiều dài và theo hướng chiều rộng của kho hàng trên cao (2) mà kéo dài theo phương ngang đến hướng chiều dài và có nhiều ngăn của giá đỡ hàng (12) mà nằm lên nhau theo hướng chiều dài, các mô-đun của kho hàng đã nêu được tách biệt khỏi nhau bằng các làn vận chuyển (11) kéo dài song song với các mặt bên lưu trữ và xuất hàng của các ngăn của giá đỡ hàng (12) hoặc các mô-đun của kho hàng (10), trong đó ít nhất là một máy lưu trữ và xuất hàng (19) mà có thể di chuyển lùi và tiến được bố trí ở mỗi làn vận chuyển (11) để vận chuyển và lưu trữ và xuất hàng hoặc chuyển dịch hàng hóa lưu trữ (1), và máy lưu trữ và xuất hàng (19). Đạt được sự vận chuyển được gia tốc với ít kết cấu thép hơn nhờ kho hàng trên cao (2) được thiết kế có ít nhất một thiết bị chuyển tải theo phương ngang (13; 113), mà giao với ít nhất một số làn vận chuyển (11) và chuyển tải hàng hóa lưu trữ được cung cấp (1) vào trong kho hàng trên cao (2) và/hoặc ra khỏi kho hàng trên cao. Để vận chuyển hàng hóa lưu trữ (1) được bố trí từ phía bên dưới mức chiều cao của các đường ray (20) đang chạy, thanh nền của máy lưu trữ và xuất hàng (19) được thiết kế với phần hở làm đường thông theo cách dạng khung sao cho hàng hóa lưu trữ (1) có thể được nâng qua.



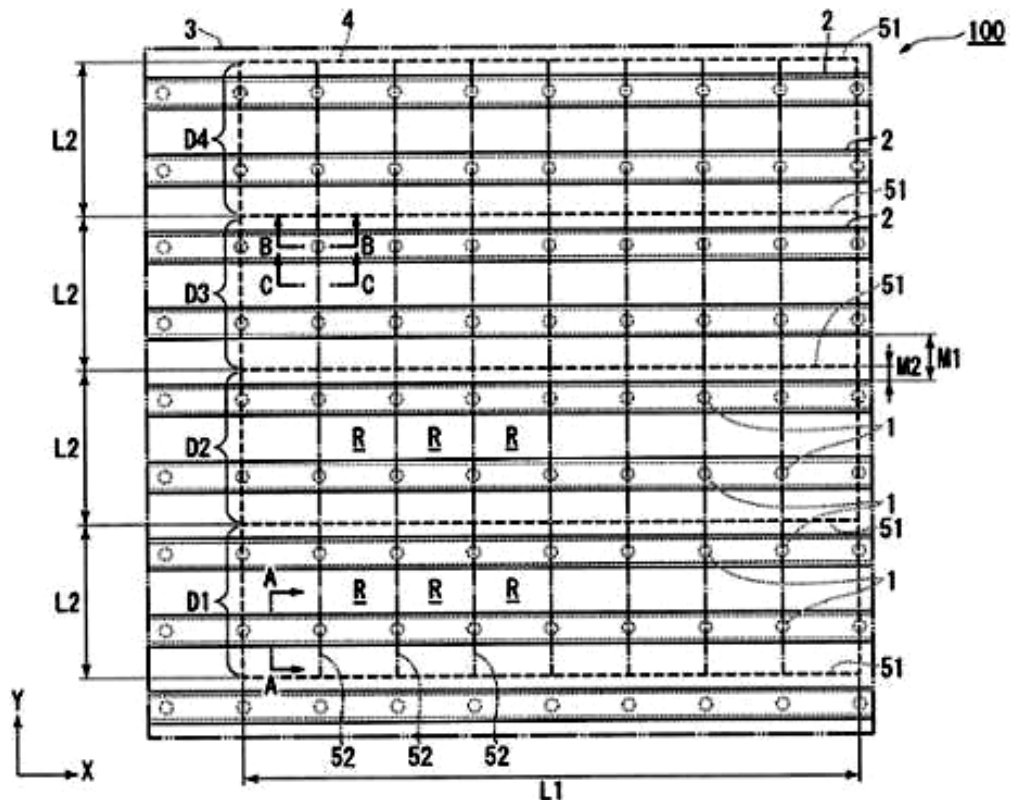
- (11) **1-0033058 B** (15) 20/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2014 316
- (21) 1-2014-00685 (85) 03/03/2014
- (22) 02/08/2012 (86) PCT/GB2012/051874 02/08/2012
- (30) 61/514,303 02/08/2011 US (87) WO2013/017883 07/02/2013
- (51) **B23K 35/26; C22C 13/02; C22C 12/00**
- (73) **ALPHA ASSEMBLY SOLUTIONS INC. (US)**  
109 Corporate Boulevard, South Plainfield, New Jersey 07080-2409, United States of America
- (72) PANDHER, Ranjit (IN); SINGH, Bawa (US); SARKAR, Siuli (IN); CHEGUDI, Sujatha (IN); KUMAR, Anil K. N. (IN); CHATTOPADHYAY, Kamanio (IN); LODGE, Dominic (GB); DE AVILA RIBAS, Morgana (BR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP KIM HÀN CÓ ĐỘ BỀN CHỐNG VA ĐẬP CAO**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp kim, tốt hơn là hợp kim hàn không chứa chì, chứa các nguyên tố sau: Bi với lượng từ 35 đến 59% khối lượng; Ag với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; Au với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; Cr với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; In với lượng từ 0 đến 2,0% khối lượng; P với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; Sb với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; Sc với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; Y với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; Zn với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; nguyên tố đất hiếm với lượng từ 0 đến 1,0% khối lượng; một hoặc nhiều nguyên tố trong số các nguyên tố sau: Al với lượng từ lớn hơn 0 đến 1,0% khối lượng; Ce với lượng từ 0,01 đến 1,0% khối lượng; Co với lượng từ lớn hơn 0 đến 1,0% khối lượng; Cu với lượng từ lớn hơn 0 đến 1,0% khối lượng; Ge với lượng từ 0,001 đến 1,0% khối lượng; Mg với lượng từ lớn hơn 0 đến 1,0% khối lượng; Mn với lượng từ lớn hơn 0 đến 1,0% khối lượng; Ni với lượng từ 0,01 đến 1,0% khối lượng; và Ti với lượng từ lớn hơn 0 đến 1,0% khối lượng, và Sn với lượng còn lại, cùng với các tạp chất không tránh khỏi bất kỳ.

- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033059 B</b>                               |  | (15) 20/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022                                       | 413B   | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02242                                     |  | (85) 28/05/2018        |            |
| (22) 22/11/2016                                       |  | (86) PCT/KR2016/013457 | 22/11/2016 |
| (30) 20-2015-0007596                                  | 23/11/2015   | KR (87) WO2017/090952  | 01/06/2017 |
| (51) <b>B65D 85/50; A23L 3/00</b>                     |  |                        |            |
| (73) <b>CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)</b>           |  |                        |            |
|   | CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea |                        |            |
| (72) SON, Seol Hee (KR); KIM, Yul Joong (KR)          |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)                     |  |                        |            |
| (54) <b>HỘP ĐÓNG GÓI KIM CHI MỀM DẸO VÀ CHẮC CHẮN</b> |  |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến hộp đóng gói kim chi mềm dẻo và chắc chắn, trong đó công đoạn bảo quản và vận chuyển có thể được tạo điều kiện thuận lợi nhờ duy trì hình dạng của đầu dưới của phần chứa, và hộp đóng gói kim chi mềm dẻo và chắc chắn bao gồm: phần chứa được tạo theo hình dạng của túi làm bằng vật liệu dẻo; phần nổi để duy trì đầu trên của phần chứa trong trạng thái mở; phần nắp che để ngăn sự mở ra của đầu trên của phần nổi và nén kim chi được chứa trong phần chứa bằng các tấm nén được tạo ra trên bề mặt dưới của nó; và phần đỡ để ngăn sự mở ra của đầu dưới của phần chứa và được tạo thành hình dạng cố định để duy trì không đổi hình dạng của đầu dưới của phần chứa.



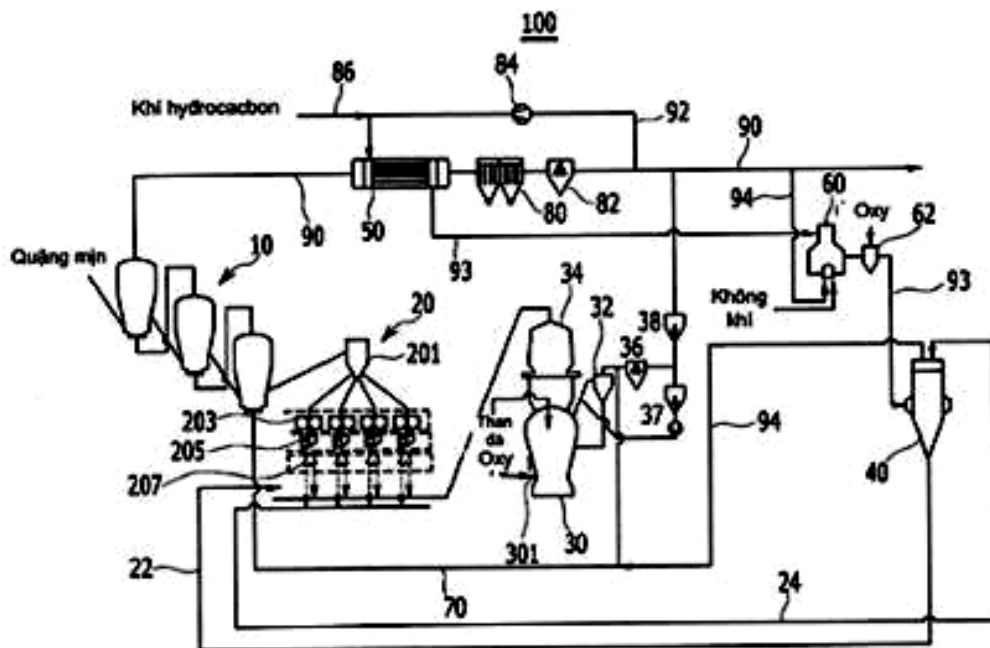
- (11) **1-0033060 B** (15) 20/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05461 (85) 04/12/2018  
 (22) 01/06/2017 (86) PCT/JP2017/020452 01/06/2017  
 (30) 2016-116093 10/06/2016 JP (87) WO2017/213019 14/12/2017  
 (51) **E04B 5/32; E04B 5/43; E04B 1/62**  
 (73) **SHIMIZU CORPORATION (JP)**  
 16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048370, Japan  
 (72) TSUJINO Masato (JP); OZEKI Haruhisa (JP); YAMADA Manabu (JP);  
 NAKASHIMA Hidemi (JP); ISHIKURA Atsushi (JP); SHIMURA Futoshi (JP);  
 KOMORI Takashi (JP); YAMAGISHI Tsukasa (JP); SAKAKIMA Takayuki (JP);  
 NISHIDA Hirokazu (JP); MAEDA Nobuyuki (JP); YAMANOBÉ Koji (JP);  
 KIKUCHI Toshifumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **KẾT CẤU SÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG KẾT CẤU SÀN NÀY**  
 (57) Sáng chế đề xuất kết cấu sàn và phương pháp xây dựng kết cấu sàn. Kết cấu sàn (100) bao gồm: bản sàn (3) có phần bê tông (4) và thanh cốt thép dọc được bố trí trong phần bê tông (4); và các phần đỡ bản sàn (2) để đỡ bản sàn (3), kéo dài theo hướng vuông góc (X) mà nó vuông góc với hướng của thanh cốt thép dọc (Y) trong đó thanh cốt thép dọc kéo dài trên hình chiếu bằng, và được bố trí cách nhau theo hướng của thanh cốt thép dọc (Y), trong đó các mối nối (52) theo hướng của thanh cốt thép dọc (Y) được bố trí cách nhau theo hướng vuông góc (X) trên bề mặt của phần bê tông (4).





- (11) **1-0033061 B** (15) 20/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/09/2016 342  
 (21) 1-2016-02114 (85) 09/06/2016  
 (22) 24/12/2013 (86) PCT/KR2013/012113 24/12/2013  
 (30) 10-2013-0153268 10/12/2013 KR (87) WO2015/088092 18/06/2015  
 (51) **C21B 13/00; C21B 13/14; C21B 13/02**  
 (73) **POSCO (KR)**  
 (Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do  
 37859, Republic of Korea  
 (72) SHIN, Myoung Kyun (KR); KIM, Sang-Hyun (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẮT NÓNG CHẢY VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT SẮT NÓNG CHẢY**

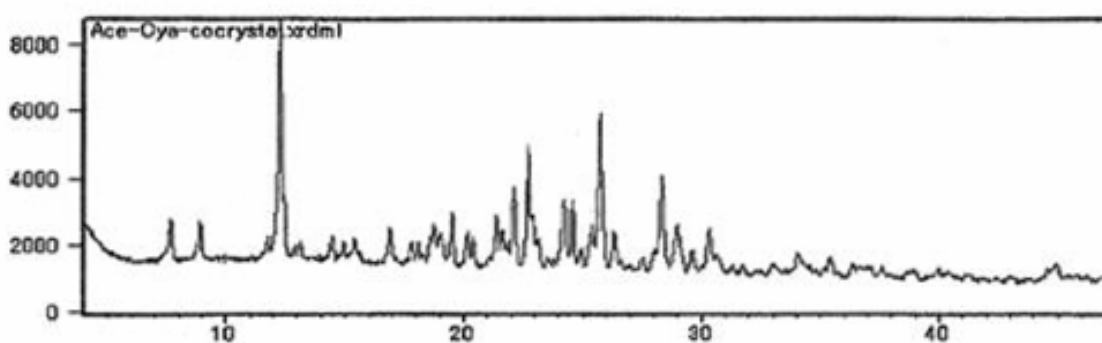
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất sắt nóng chảy và thiết bị sản xuất sắt nóng chảy, phương pháp và thiết bị này có ưu điểm là có khả năng cải thiện khả năng khử sắt đã được khử trong lò phản ứng khử bằng cách tạo ra khí đã được trùng chỉnh bằng khí hydrocacbon. Một phương án ví dụ của sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất sắt nóng chảy bao gồm các bước: i) cấp khí xả từ lò phản ứng khử biến đổi quặng sắt thành sắt đã được khử; ii) cấp khí hỗn hợp thu được bằng cách trộn phần khí xả đã được phân nhánh và khí hydrocacbon; iii) cấp khí đã được trùng chỉnh bằng cách trùng chỉnh khí hỗn hợp; và iv) phun khí khử được xả từ thiết bị khí hóa nấu chảy được nối với lò phản ứng khử để tiếp nhận sắt đã được khử và khí đã được trùng chỉnh vào lò phản ứng khử, bước cấp khí đã được trùng chỉnh bao gồm bước cấp một lượng nhất định sắt đã được khử dưới dạng chất xúc tác phản ứng trùng chỉnh và trùng chỉnh khí hỗn hợp bằng cách sử dụng chất xúc tác phản ứng trùng chỉnh.



- (11) **1-0033062 B** (15) 20/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-05232 (85) 22/11/2018  
(22) 30/05/2017 (86) PCT/JP2017/020062 30/05/2017  
(30) 2016-108446 31/05/2016 JP (87) WO2017/209119 07/12/2017  
(51) **D06L 1/12; C11D 3/386; C11D 1/14; C11D 17/08**  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan  
(72) YAMADA Kouzou (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẶT QUẦN ÁO**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giặt quần áo, bao gồm bước giặt quần áo bằng chế phẩm lỏng giặt tẩy có độ pH là 3,5 trở lên và 8,5 trở xuống ở 20°C thu được bằng cách trộn thành phần (A) và thành phần (B) sau đây, và nước có độ cứng:  
thành phần (A): olefin sulfonat nội có 15 nguyên tử cacbon trở lên và 24 nguyên tử cacbon trở xuống; và  
thành phần (B): proteaza.

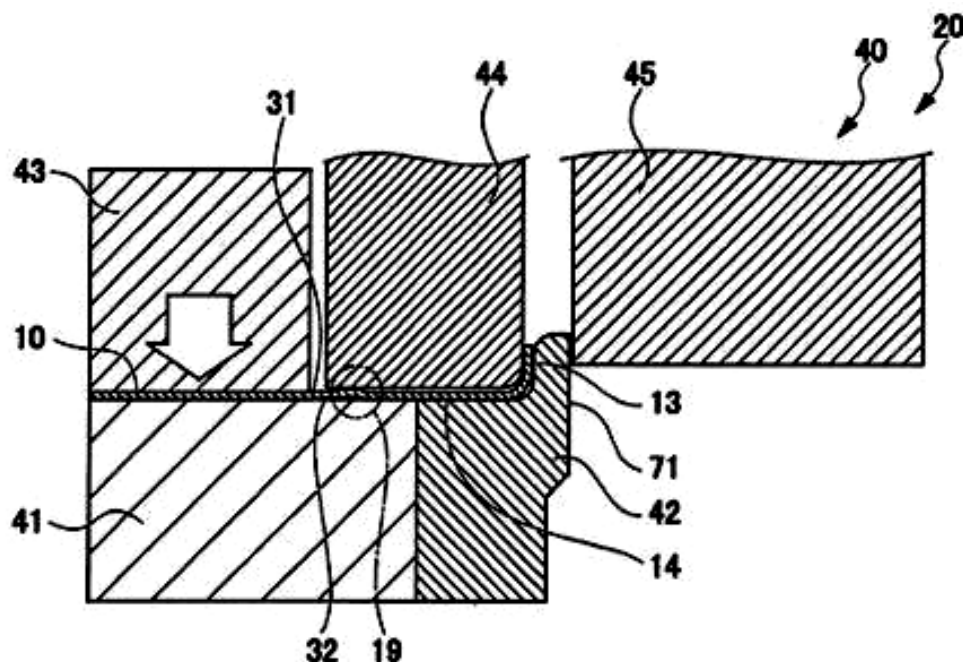
- (11) **1-0033063 B** (15) 20/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2016 341  
 (21) 1-2016-01655 (85) 09/05/2016  
 (22) 31/10/2014 (86) PCT/JP2014/079081 31/10/2014  
 (30) 2013-235073 13/11/2013 JP (87) WO2015/072355 21/05/2015  
 (51) *A01N 25/34; A01N 47/40; A01P 7/04; A01N 43/56*  
 (73) **NIPPON SODA CO., LTD.** (JP)  
 2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165, Japan  
 (72) ITO Akihiko (JP); AMANO Tomohiro (JP); MASAKI Rieko (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **ĐỒNG TINH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ĐỒNG TINH THỂ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến đồng tinh thể gồm thành phần có hoạt tính diệt côn trùng gốc diamit và thành phần có hoạt tính diệt côn trùng gốc neonicotinoit làm đồng tinh thể thể hiện tác dụng diệt côn trùng rất tốt trong khoảng thời gian dài đồng thời làm giảm sự xuất hiện của các tổn thương hóa học trên các loài thực vật hữu ích. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra đồng tinh thể bao gồm bước gia nhiệt và khuấy huyền phù thu được bằng cách tạo huyền phù thành phần có hoạt tính diệt côn trùng gốc diamit và thành phần có hoạt tính diệt côn trùng gốc neonicotinoit trong dung môi như nước.



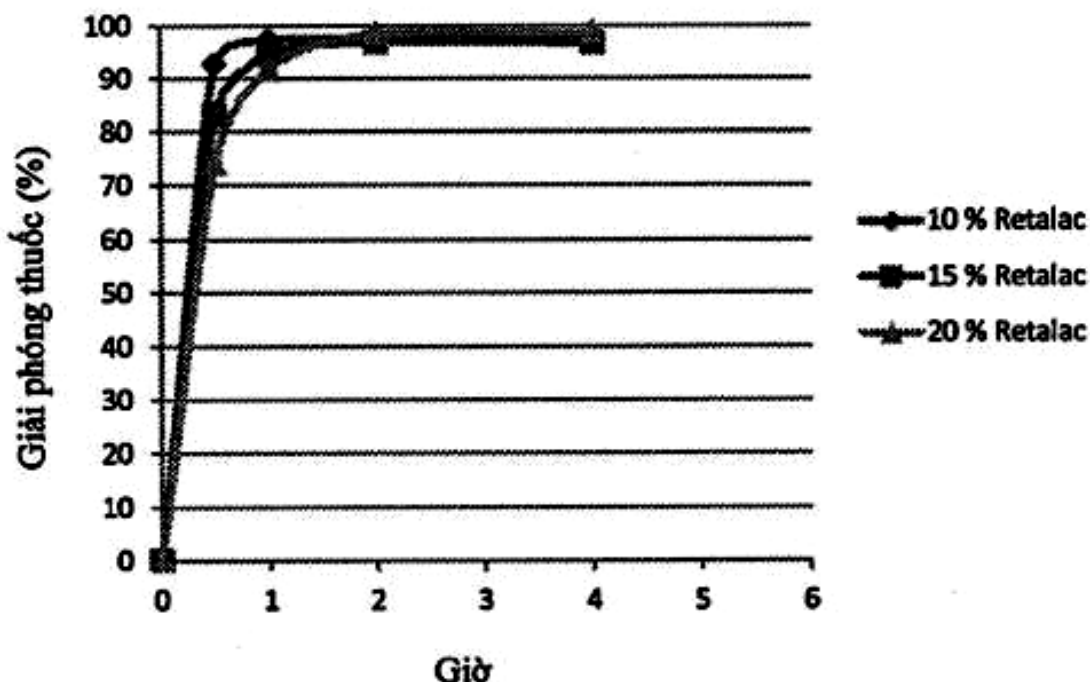
- (11) **1-0033064 B** (15) 20/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2018-00151 (85) 12/01/2018  
 (22) 01/07/2016 (86) PCT/JP2016/069656 01/07/2016  
 (30) 2015-137041 08/07/2015 JP (87) WO2017/006861 A1 12/01/2017  
 (51) **B21D 19/08; B21D 37/08**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Takayuki SUZUKI (JP); Yuta SHIMADA (JP); Asato NAKAUCHI (JP); Kota MURASAWA (JP); Mitsutoshi AKIYAMA (JP); Shinichi MURAKAMI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO GỜ VÀ HỆ THỐNG TẠO GỜ**

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết dập trong đó phần dựng đứng được tạo ra quanh lỗ thông, và mục đích của sáng chế là đề xuất giải pháp kỹ thuật liên quan đến việc tạo gờ mà nhờ nó có thể tạo ra được phần phẳng đạt yêu cầu theo chu vi của lỗ thông. Phương pháp tạo gờ này bao gồm: bước tạo hình sơ bộ để khiến cho phần (49) mà lỗ thông (12) được tạo ra trên đó theo cách nhô ra phía ngoài với hình dạng côn, mà phần nghiêng (50) được tạo ra tại chu vi của nó; bước đột lỗ để tạo ra lỗ thông (12); và bước tạo hình chính để tạo hình mép tại chu vi của lỗ thông (12) và phần của phần nghiêng (50), ở phía lỗ thông (12) của nó, trên chi tiết dập (10), thành phần dựng đứng (13), và tạo hình phần còn lại của phần nghiêng (50) thành bề mặt lắp chi tiết làm kín bằng vật liệu phi kim loại (14) quanh phần dựng đứng (13). Ở bước tạo hình sơ bộ, phần nghiêng (50) được tạo hình theo cách sao cho phần mà cần được tạo hình để trở thành bề mặt lắp chi tiết làm kín bằng vật liệu phi kim loại (14) nằm giữa phần mép ngoài (51) mà bắt đầu nghiêng về phía phần (49) mà lỗ thông (12) được tạo ra trên đó, và phần mà cần được tạo ra để trở thành phần dựng đứng (13).



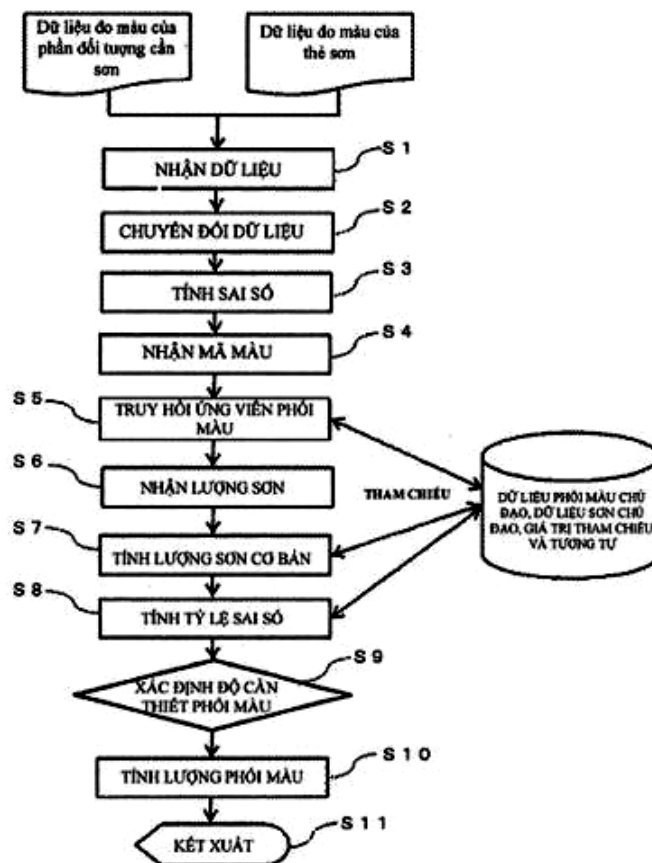
- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033065 B</b> |            | (15) 20/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/04/2016        | 337        |
| (21) 1-2015-04105       |            | (85) 26/10/2015        |            |
| (22) 16/04/2014         |            | (86) PCT/IB2014/001201 | 16/04/2014 |
| (30) 61/812,514         | 16/04/2013 | US (87) WO2014/170755  | 23/10/2014 |
| EP 13194505.7           | 26/11/2013 | EP                     |            |
- (51) *A61K 9/20; A61P 35/00; A61P 29/00*  
 (73) **MURRAY AND POOLE ENTERPRISES LIMITED (GB)**  
 Suites 41/42, Victoria House, 26 Main Street, Gibraltar, United Kingdom  
 (72) RIEL, Susanne (AT)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM GIẢI PHÓNG KÉO DÀI CHỨA COLCHIXIN VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ VIÊN NÉN CHỨA COLCHIXIN**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa colchixin để dùng qua đường miệng một lần một ngày. Chế phẩm chứa thành phần giải phóng kéo dài và tùy ý thành phần giải phóng tức thì, chế phẩm chứa nó có thể được điều chỉnh một cách chọn lọc, theo thứ tự, để giải phóng hoạt chất theo profin giải phóng mong muốn hoặc được xác định trước. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm theo sáng chế để sử dụng để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh tim mạch và/hoặc bệnh viêm ở đối tượng là động vật có vú.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033066 B  |               | (15) 20/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B          | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2018-00070   |               | (85) 05/01/2018        |            |
| (22) 27/05/2016   |               | (86) PCT/JP2016/065686 | 27/05/2016 |
| (30) 2015-114623  | 05/06/2015 JP | (87) WO2016/194799     | 08/12/2016 |
| (51) <b>C09D 7/14; G01J 3/46; B05D 5/06</b>                           |               |                        |            |
| (73) <b>CAR CONVENI CLUB CO., LTD.</b> (JP)                           |               |                        |            |
| 11-19, Konan 2-Chome, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan                 |               |                        |            |
| (72) UENO Makoto (JP)   |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |               |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ PHỐI MÀU VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI MÀU SƠN PHỤC CHẾ</b>    |               |                        |            |

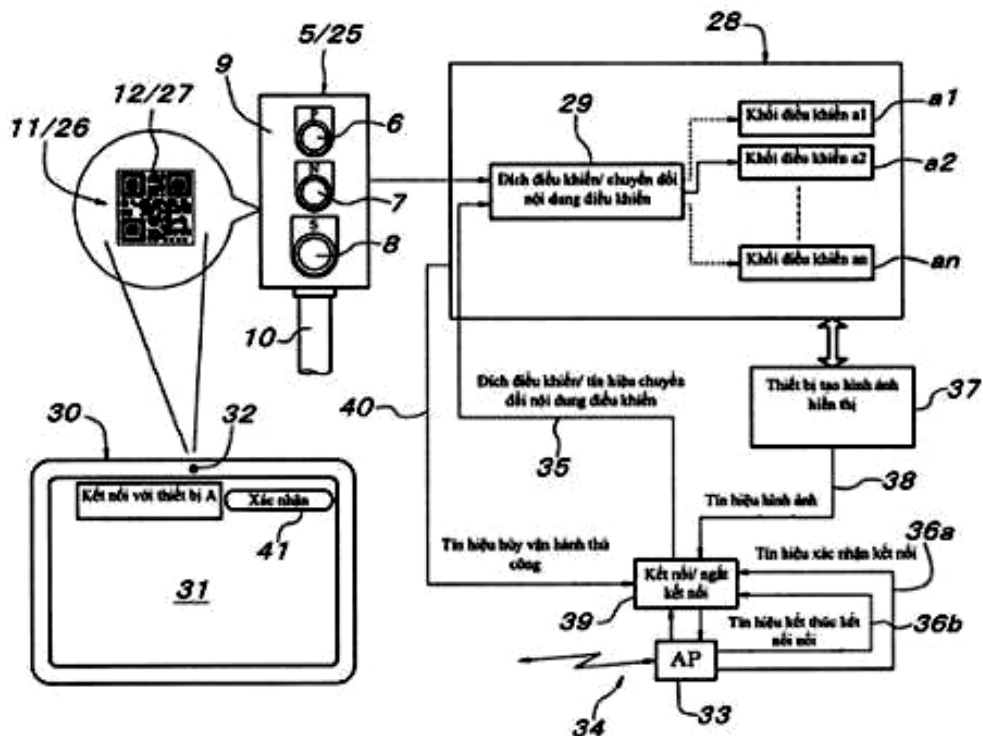
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phối màu và phương pháp phối màu sơn phục chế, có thể hỗ trợ đáng kể cho hoạt động phối màu thường được thực hiện theo kinh nghiệm và trực giác, chủ yếu tại xưởng phục chế ô tô. Thiết bị phối màu và phương pháp phối màu sơn phục chế tính sai số giữa dữ liệu đo màu của phần đối tượng cần sơn và dữ liệu đo màu của thẻ sơn (S3) theo mỗi trục tọa độ, truy hồi sơn pha trộn có thông tin thuộc tính tác động theo hướng giảm thiểu sai số làm ứng viên phối màu (S5) theo mỗi trục tọa độ, tính lượng cơ bản của ứng viên phối màu tương ứng với lượng sơn phục chế được sử dụng để sơn phần đối tượng cần sơn (S7), tính tỷ lệ sai số theo mỗi trục tọa độ bằng cách chia sai số cho giá trị tham chiếu tương ứng với dữ liệu đo màu (S8) và tính lượng phối màu đối với mỗi ứng viên phối màu bằng cách nhân lượng cơ bản của ứng viên phối màu với tỷ lệ sai số (S10).



- (11) **1-0033067 B** (15) 20/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
(21) 1-2019-06642 (85) 26/11/2019  
(22) 31/05/2018 (86) PCT/KR2018/006188 31/05/2018  
(30) 10-2017-0067646 31/05/2017 KR (87) WO2018/221971 06/12/2018  
(51) *C07D 207/36; A61K 31/4015*  
(73) **DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**  
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18623,  
Republic of Korea  
(72) SHIN, Jeong-Taek (KR); SON, Jeong Hyun (KR); EOM, Deok Ki (KR); LEE, Chun  
Ho (KR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT TRUNG GIAN CỦA DẪN XUẤT 4-  
METOXYPYROL**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế các hợp chất trung gian của các dẫn xuất  
4-metoxypyrol. Phương pháp điều chế theo sáng chế có các ưu điểm là không bắt  
buộc toàn bộ phản ứng phải được thực hiện ở nhiệt độ cao, các chất phản ứng rẻ tiền  
và không gây nổ được sử dụng thay cho (trimetylsilyl)diazometan, và toàn bộ hợp  
chất trung gian của dẫn xuất 4-metoxy pyrol có thể được điều chế với hiệu suất cao.

- (11) **1-0033068 B** (15) 21/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03463 (85) 07/08/2018  
 (22) 13/12/2016 (86) PCT/JP2016/087045 13/12/2016  
 (30) 2016-005826 15/01/2016 JP (87) WO2017/122483 20/07/2017  
 (51) **G05B 19/418; H04Q 9/00; B65G 1/00**  
 (73) **DAIFUKU CO., LTD.** (JP)  
 2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012, Japan  
 (72) HAMAGUCHI, Jun (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CƠ KHÍ**

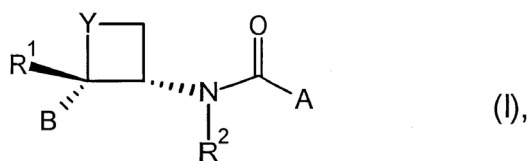
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển thiết bị cơ khí bao gồm: các phương tiện vận hành thủ công (5) được bố trí có số lượng các chuyển mạch vận hành (6), (7) yêu cầu tối thiểu và bộ truyền tín hiệu nhận diện thiết bị cơ khí (11) để truyền tín hiệu nhận diện thiết bị cơ khí nhằm mục đích nhận diện thiết bị cơ khí; thiết bị đầu cuối hỗ trợ vận hành (30) trong đó tín hiệu nhận diện thiết bị cơ khí nhận được từ bộ truyền tín hiệu nhận diện thiết bị cơ khí (11) được sử dụng làm cơ sở để hiển thị màn hình hỗ trợ vận hành thủ công bao gồm phần chọn bộ phận vận hành thủ công và phần hiển thị nội dung điều khiển hiển thị nội dung điều khiển được chỉ định cho các chuyển mạch vận hành của các phương tiện vận hành thủ công (5) dùng cho bộ phận vận hành thủ công đã chọn; và bộ điều khiển (28) kết nối khối điều khiển của bộ phận đích điều khiển đã xác định được và các chuyển mạch vận hành của các phương tiện vận hành thủ công (5) bằng cách nhận tín hiệu (35) chuyển mạch bộ phận đích điều khiển được nhận diện bằng vận hành của phần chọn bộ phận vận hành thủ công.





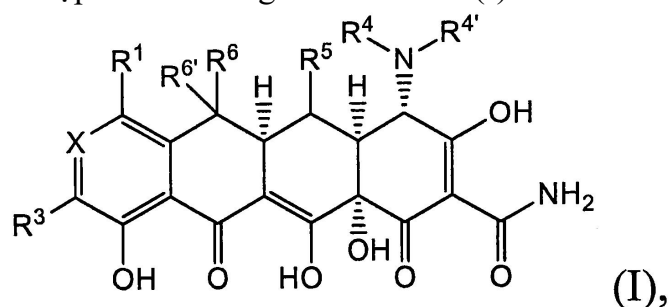
- (11) **1-0033069 B** (15) 21/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 27/06/2016 339  
 (21) 1-2016-00325 (85) 25/01/2016  
 (22) 01/07/2014 (86) PCT/EP2014/063895 01/07/2014  
 (30) 13175632.2 08/07/2013 EP (87) WO2015/003951 15/01/2015  
 13175940.9 10/07/2013 EP  
 (51) **C07D 213/81; A01N 43/00; C07D 239/28; C07D 231/14; A01N 35/08; C07C 233/66**  
 (73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
 Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland  
 (72) O'SULLIVAN, Anthony, Cornelius (GB); MONDIERE, Régis, Jean, Georges (FR);  
 LOISELEUR, Olivier (FR); SMEJKAL, Tomas (CZ); LUKSCH, Torsten (DE);  
 JEANGUENAT, André (CH); DUMEUNIER, Raphael (BE); GODINEAU, Edouard  
 (FR); PITTERNA, Thomas (AT)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **HỢP CHẤT CARBOXAMIT VÒNG BÓN CẠNH, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ  
 CHÚNG, CHẾ PHẨM DIỆT LOÀI GÂY HẠI CHỨA HỢP CHẤT NÀY,  
 PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ MÙA VỤ CỦA CÂY TRỒNG HỮU ÍCH VÀ VẬT  
 LIỆU NHÂN GIỐNG THỰC VẬT, VÀ VẬT LIỆU NHÂN GIỐNG THỰC  
 VẬT ĐƯỢC PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



trong đó, các nhóm thế là như được xác định trong phần mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm trừ sâu chứa hợp chất này, phương pháp bảo vệ cây trồng có ích, phương pháp bảo vệ vật liệu nhân giống cây trồng chống lại thiệt hại gây ra bởi sinh vật gây hại là giun tròn, vật liệu nhân giống cây trồng được phủ và quy trình điều chế hợp chất này.

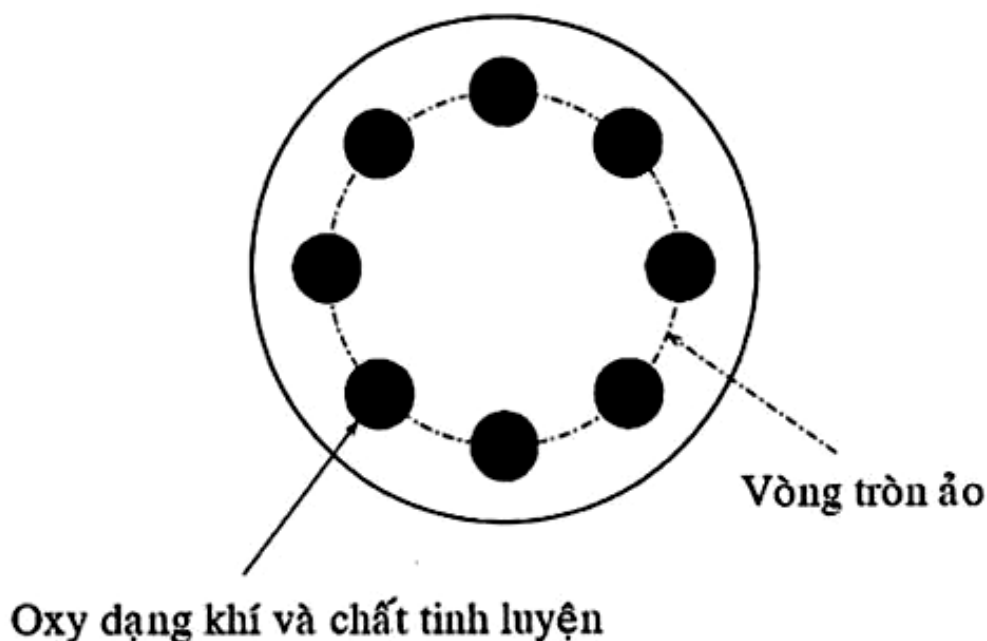
- (11) **1-0033070 B** (15) 21/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05348 (85) 30/08/2013  
 (22) 30/08/2013 (86) PCT/US2013/057690 30/08/2013  
 (30) 61/695,947 31/08/2012 US (87) WO2014/036502 06/03/2014  
 (51) **C07C 237/26; A61P 31/04; C07D 471/04; C07D 221/18; C07D 295/155; A61K 31/437; C07D 207/08**  
 (62) 1-2015-01040  
 (73) **TETRAPHASE PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
 480 Arsenal Street, Suite 110, Watertown, MA 02472, United States of America  
 (72) XIAO, Xiao-Yi (US); CLARK, Roger, B. (US); HUNT, Diana, Katharine (US); SUN, Cuixiang (CN); RONN, Magnus (US); ZHANG, Wu-Yan (US); HE, Minsheng (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT TETRAXYCLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức cấu trúc (I):



hoặc muối dược dụng của hợp chất này. Các tham số của công thức cấu trúc (I) được xác định trong bản mô tả này. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức cấu trúc (I), hoặc muối dược dụng của hợp chất này. Các hợp chất và các dược phẩm này là hữu hiệu để điều trị và phòng ngừa nhiễm trùng hoặc sự hình thành khuẩn lạc.

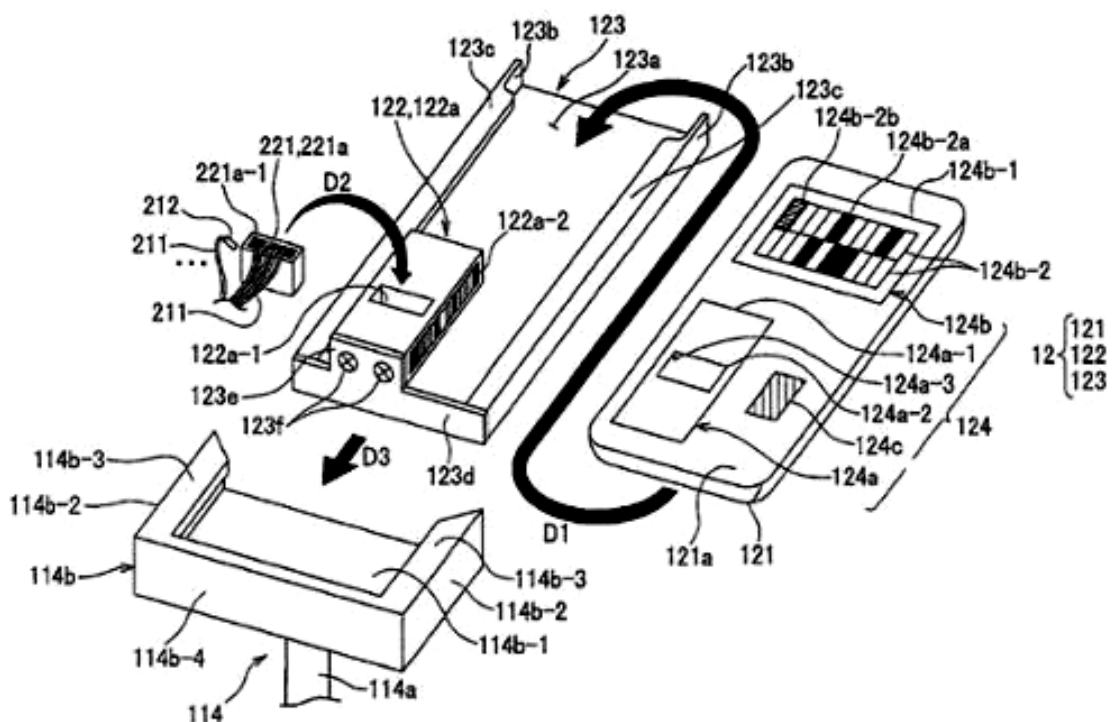
- (11) **1-0033071 B** (15) 21/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/07/2015 328  
(21) 1-2014-00305  
(22) 24/01/2014  
(51) **C21C 7/064**  
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
(72) UCHIDA, Yuichi (JP); SASAKI, Naotaka (JP); MIKI, Yuji (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ PHOSPHO KIM LOẠI NÓNG CHẢY**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp khử phospho kim loại nóng chảy, bao gồm: bổ sung chất tinh luyện chủ yếu bao gồm nguồn CaO vào kim loại nóng chảy trong thùng dạng lò thổi; và thổi oxy dạng khí từ vòi thổi ở đỉnh lò lên trên bề mặt bề kim loại nóng chảy, trong đó kim loại nóng chảy được đưa vào xử lý khử phospho trong điều kiện mà áp lực động trên bề mặt bề kim loại nóng chảy gây ra do oxy dạng khí được xác định nằm trong khoảng từ 0,5kPa đến 3,0kPa ít nhất với tốc độ tiến hành thổi nằm trong khoảng từ 30% đến 80%, và kim loại nóng chảy được khử phospho sao cho xỉ sau khi xử lý có tổng hàm lượng T. Fe nằm trong khoảng từ 10% đến 30% khối lượng.



- (11) **1-0033072 B** (15) 21/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2018 363  
 (21) 1-2018-00087 (85) 08/01/2018  
 (22) 30/08/2016 (86) PCT/JP2016/075296 30/08/2016  
 (30) 2015-174499 04/09/2015 JP (87) WO2017/038804 A1 09/03/2017  
 (51) **H01R 43/20; H01B 13/012**  
 (73) **YAZAKI CORPORATION (JP)**  
 4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333, Japan  
 (72) **HIROAKI TAKAHASHI (JP)**  
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
 (54) **THIẾT BỊ CHỈ DẪN GÀI LẮP ĐẦU DÂY, THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘ DÂY, VÀ PHƯƠNG PHÁP GÀI LẮP ĐẦU DÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chỉ dẫn gài lắp đầu dây (12) mà có thể giảm thiểu việc xuất hiện lỗi gài lắp đầu dây với độ chính xác cao của chỉ dẫn việc gài lắp đầu dây (212) cần gài vào hộc tiếp nhận đầu dây (221a-1) của hộp chứa (221a) của bộ nối dây nhỏ (221). Thiết bị chỉ dẫn gài lắp đầu dây (12) bao gồm một điện thoại di động (121) có màn hình hiển thị (121a) và một bộ phận điều khiển việc hiển thị hình ảnh, và các bộ giá giữ (122), (122a) giữ hộp chứa (221a) để nhận biết bằng mắt màn hình hiển thị (121a) qua các hộc tiếp nhận đầu dây (221a-a). Bộ phận điều khiển hiển thị hình ảnh chỉ dẫn (124) chỉ dẫn việc gài lắp đầu dây (212) cần gài bằng ảnh điểm (124a-3) ở vị trí được nhận biết bằng mắt qua hộc tiếp nhận đầu dây mục tiêu cần được gài lắp, và thay đổi hình ảnh chỉ dẫn (124) sao cho ảnh điểm (124a-3) được hiển thị liên tiếp ở vị trí được nhận biết bằng mắt qua mỗi hộc tiếp nhận đầu dây (221a-1) mục tiêu cần được gài lắp.



(11) **1-0033073 B**

(15) 21/07/2022

(45) 25/08/2022

413B

(43) 25/08/2020

389AS

(21) 1-2020-02373

(22) 27/04/2020

(51) **H01M 8/00**

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN HÓA VIỆT NAM (VN)**

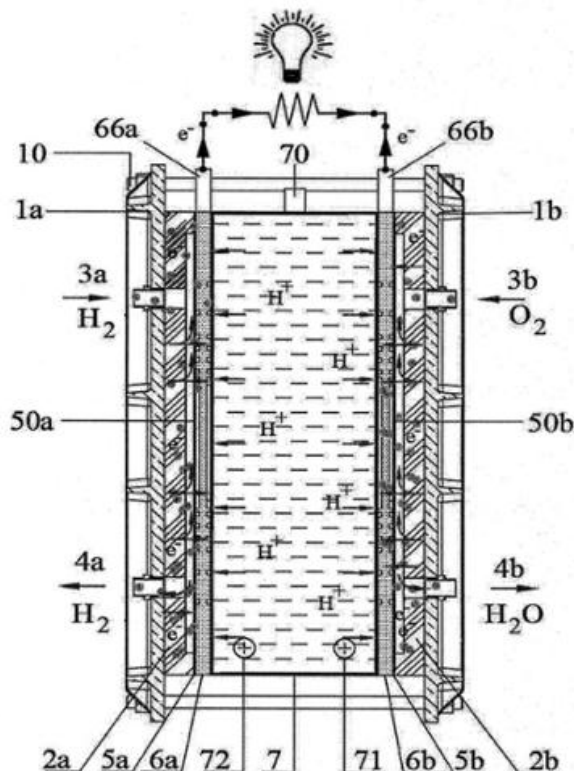
Số 13, ngõ Huế, phố Huế, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Huỳnh Văn Hòa (VN)

(54) **PIN NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến pin nhiên liệu (100) bao gồm: hộp chứa dung dịch điện ly (7); tấm điện cực âm (6a) làm bằng vật liệu nền là inox được phủ lớp graphen mỏng với chất xúc tác là bột kim loại; tấm điện cực dương (6b) làm bằng vật liệu nền là graphit, được phủ vanadi pentoxit và chất xúc tác kim loại làm cực dương, các tấm điện cực âm (6a) dương (6b) được áp vào hai mặt bên đối diện nhau của hộp chứa dung dịch điện ly (7), trong đó, bề mặt các điện cực (6a, 6b) được làm ráp để khí bám vào; hai tấm đệm khuếch tán (5a, 5b) được ép phủ bằng EDPM hoặc silicon nhựa lỏng được áp vào hai mặt bên của các tấm điện cực (6a, 6b); hai tấm lưỡng cực (2a, 2b) được đúc bằng carbon graphit và nhựa PA, lần lượt được ép vào hai mặt bên của các tấm đệm khuếch tán (5a, 5b); và hai tấm mặt bít (1a, 1b) bằng kim loại lần lượt ép chặt vào các tấm lưỡng cực (2a, 2b) tương ứng bằng các bu-lông xuyên qua các lỗ (11) trên hai tấm mặt bít này.

Sáng chế cũng đề cập đến cụm pin nhiên liệu bao gồm nhiều pin nhiên liệu (100) nêu trên.



- (11) **1-0033074 B** (15) 21/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/04/2018 361  
(21) 1-2017-04998 (85) 11/12/2017  
(22) 03/06/2016 (86) PCT/KR2016/005951 03/06/2016  
(30) 10-2015-0079358 04/06/2015 KR (87) WO2016/195439 08/12/2016  
(51) **C07K 14/245; C12P 13/06; C12P 13/12; C12N 15/70**  
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
(72) BAE, Jee Yeon (KR); SHIM, Ji Hyun (KR); KIM, Hyun Ah (KR); SEO, Juhee (KR); SHIN, Yong Uk (KR); LEE, Jae Hee (KR); KIM, Sang Kyoun (KR); KIM, So Young (KR)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **POLYPEPTIT CÓ HOẠT TÍNH TIẾT O-AXETYLHOMOSERIN, VI SINH VẬT THUỘC CHI ESCHERICHIA TẠO RA O-AXETYLHOMOSERIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT O-AXETYLHOMOSERIN**  
(57) Sáng chế đề cập đến protein có hoạt tính tiết O-axetylhomoserin và protein được cải biến mới của nó, vi sinh vật có khả năng tạo ra O-axetylhomoserin có sự biểu hiện protein được tăng cường và phương pháp sản xuất O-axetylhomoserin bằng cách sử dụng vi sinh vật này.

- (11) **1-0033075 B** (15) 21/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02799 (85) 28/06/2018  
(22) 15/12/2016 (86) PCT/US2016/067048 15/12/2016  
(30) 62/268,079 16/12/2015 US (87) WO2017/106574 A1 22/06/2017

(51) **C09J 7/02; G09F 3/02**

(73) **AVERY DENNISON CORPORATION (US)**

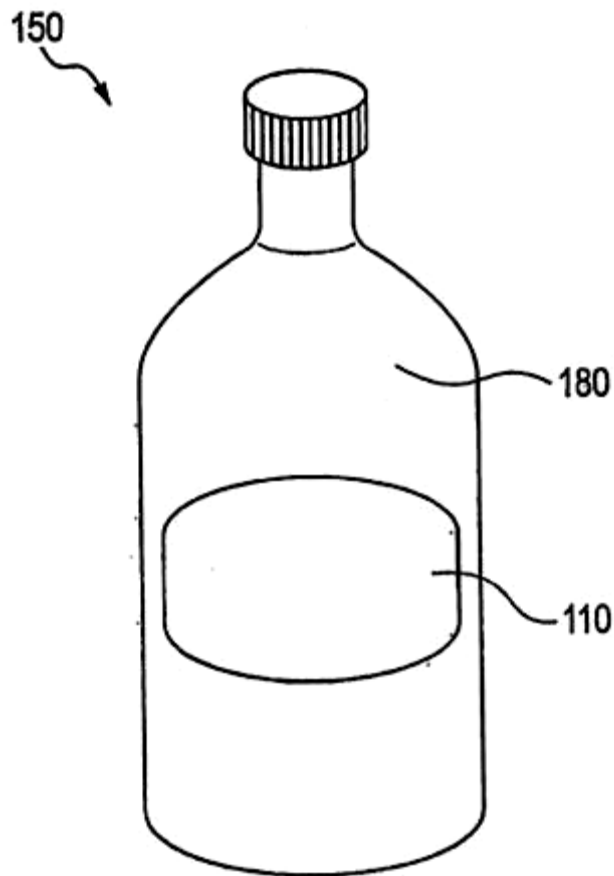
207 Goode Avenue, Glendale, CA 91203, United States of America

(72) Christopher J. BLACKWELL (US)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

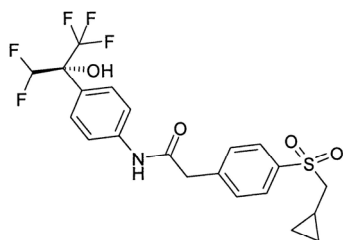
(54) **BỘ PHẬN NHÃN, ĐỒ CHỨA BẰNG POLYME ĐƯỢC DÁN NHÃN VÀ PHƯƠNG PHÁP DÁN NHÃN ĐỒ CHỨA BẰNG POLYME**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận nhãn và đồ chứa bằng polyme được dán nhãn với lỗi của nhãn được giảm thiểu. Bộ phận nhãn này có thể được dán tương đối sớm sau khi sản xuất đồ chứa và bằng cách này tránh được yêu cầu lưu trữ đồ chứa trong những thời gian dừng định trước. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp dán nhãn đồ chứa bằng polyme loại bỏ hoặc ít nhất là giảm thiểu xảy ra lỗi của nhãn bằng cách sử dụng bộ phận nhãn và kỹ thuật lựa chọn bộ phận nhãn.

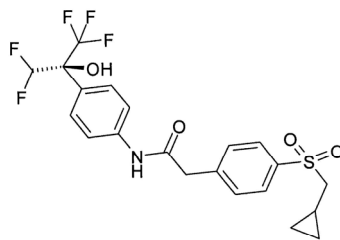


- (11) **1-0033076 B** (15) 21/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2019 381  
 (21) 1-2019-03604 (85) 04/07/2019  
 (22) 05/12/2017 (86) PCT/EP2017/081489 05/12/2017  
 (30) 16202175.2 05/12/2016 EP (87) WO2018/104288 A1 14/06/2018  
 (51) *A61K 31/167; C07C 317/46; C07C 317/44; A61K 31/10; C07C 317/32*  
 (73) 1. **LEAD PHARMA HOLDING B.V.** (NL)  
 Kloosterstraat 9 RK, 5349AB, Oss, Netherlands  
 2. **SANOFI** (FR)  
 54, Rue de la Boétie, 75008 Paris, FR  
 (72) CALS Joseph Maria Gerardus Barbara (NL); MACHNIK David (FR); NABUURS  
 Sander Bernardus (NL); SABUCO Jean-François (FR)  
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
 (54) **HỢP CHẤT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT, THUỐC VÀ DƯỢC  
 PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có (Công thức IA) hoặc (Công thức IB):



(Công thức IA)



(Công thức IB)

hoặc muối dược dụng của nó. Hợp chất này có thể được dùng làm chất ức chế ROR $\gamma$  và hữu dụng để điều trị các bệnh liên quan đến ROR $\gamma$ .



- (11) **1-0033077 B** (15) 21/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03352 (85) 24/08/2012  
(22) 24/01/2011 (86) PCT/US2011/022219 24/01/2011  
(30) 61/298,589 27/01/2010 US (87) WO2011/094150 A1 04/08/2011  
(51) **A01N 43/00**  
(62) 1-2012-02514  
(73) **VIIV HEALTHCARE COMPANY (US)**  
Five Moore Drive, Research Triangle Park, North Carolina 27709, United States of America  
(72) UNDERWOOD, Mark Richard (US)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **HỖN HỢP CHỨA CHẤT ỨC CHẾ HIV INTEGRAZA ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ/HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM HIV VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỖN HỢP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa hợp chất bao gồm chất ức chế HIV integraza và dược chất khác. Hỗn hợp này là hữu ích trong việc ức chế sự sao chép của HIV, phòng ngừa và/hoặc điều trị nhiễm HIV, và trong việc điều trị AIDS và/hoặc ARC. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và gói dùng cho bệnh nhân chứa hỗn hợp này.

- |                         |            |                 |     |
|-------------------------|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0033078 B</b> |            | (15) 21/07/2022 |     |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-03193       |            |                 |     |
| (22) 18/08/2017         |            |                 |     |
| (30) 10-2016-0104990    | 18/08/2016 | KR              |     |

(51) **H01L 51/52**

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

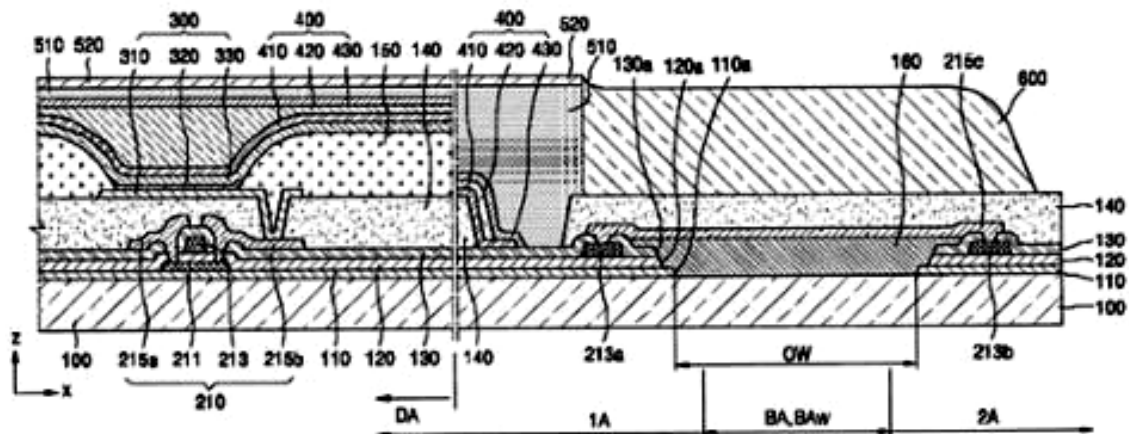
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Yoonsun Choi (KR); Hyunchul Kim (KR)

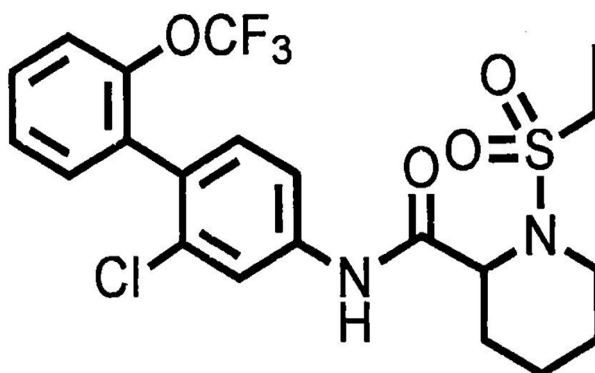
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ KHE HỖ HOẶC RÃNH TRONG LỚP CÁCH ĐIỆN VÔ CƠ VÀ LỚP VẬT LIỆU HỮU CƠ**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị có khả năng giảm bớt sự tạo thành các khuyết tật trong quá trình sản xuất thiết bị hiển thị hoặc trong quá trình sử dụng sau khi được sản xuất. Thiết bị hiển thị bao gồm nền bao gồm vùng uốn nằm giữa vùng thứ nhất và vùng thứ hai, nền được uốn ở vùng uốn quanh trục uốn; lớp cách điện vô cơ bên trên nền và bao gồm dấu hiệu thứ nhất là khe hở thứ nhất hoặc rãnh thứ nhất, dấu hiệu thứ nhất được bố trí tương ứng với vùng uốn; và lớp vật liệu hữu cơ điền đầy ít nhất một phần dấu hiệu thứ nhất, và bao gồm dấu hiệu thứ hai là khe hở thứ hai hoặc rãnh thứ hai, dấu hiệu thứ hai kéo dài dọc theo mép của nền.



- (11) **1-0033079 B** (15) 21/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-03038 (85) 13/07/2018
- (22) 27/01/2017 (86) PCT/JP2017/002924 27/01/2017
- (30) 2016-015512 29/01/2016 JP (87) WO2017/131156 03/08/2017  
 2016-212629 31/10/2016 JP
- (51) **C07D 211/36**; C07D 413/06; A61P 1/00; A61P 17/06; A61P 19/02; A61P 25/00; A61P 27/02; A61P 29/00; A61P 37/02; A61P 43/00; C07D 211/38; C07D 211/44; C07D 211/96; C07D 401/06; C07D 405/06; A61K 31/451; A61K 31/454
- (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)  
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) HAYASHI, Shinnosuke (JP); VALLET, Martial (FR); YOKOSAKA, Shinya (JP); OSUMI, Kazuya (JP); AOKI, Takumi (JP); MEGURO, Hiroyuki (JP); KAINO, Mie (JP); TAKAGAKI, Kozue (JP); TAKAHASHI, Takehiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DẪN XUẤT AMIN DẠNG VÒNG, THUỐC CHỨA DẪN XUẤT NÀY, CHẤT ĐỐI KHÁNG THỤ THỂ MỖ CÔI  $\Gamma$  LIÊN QUAN ĐẾN RETINOIT, VÀ CHẤT TRỊ LIỆU HOẶC NGĂN NGỪA BỆNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất mới có hoạt tính đối kháng thụ thể mỡ côi  $\gamma$  liên quan đến retinoit và thể hiện tác dụng trị liệu hoặc tác dụng ngăn ngừa đối với các bệnh tự miễn như bệnh đa xơ cứng hoặc bệnh vẩy nến hoặc bệnh dị ứng, bao gồm bệnh viêm da dị ứng hoặc bệnh tương tự, như viêm da do tiếp xúc hoặc viêm da cơ địa. Sáng chế đề xuất dẫn xuất amin dạng vòng được biểu diễn bởi công thức dưới đây hoặc muối được dựng của nó.



- (11) **1-0033080 B** (15) 21/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-03935 (85) 07/09/2018  
 (22) 10/02/2017 (86) PCT/US2017/017295 10/02/2017  
 (30) 62/285,039 12/02/2016 US (87) WO2017/139526 17/08/2017

(51) **A61K 31/47; C07D 217/08**

(73) 1. **ASTELLAS PHARMA INC.** (JP)

5-1, Nihonbashi-honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8411, Japan

2. **CYTOKINETICS, INCORPORATED** (US)

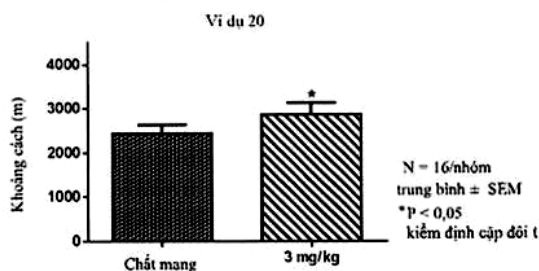
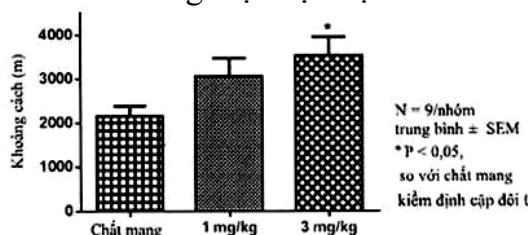
280 East Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080, United States of America

(72) SATO, Ipei (JP); KAMIKUBO, Takashi (JP); MIURA, Masanori (JP); MATSUSHIMA, Yuji (JP); TANAKA, Hiroaki (JP); SHIINA, Yasuhiro (JP); YAMAKI, Susumu (JP); SAITO, Tomoyuki (JP); KIYOHARA, Hiroshi (JP); OHE, Munemichi (JP); MIHARA, Kayoko (JP); MORGAN, Bradley, Paul (US); MALIK, Fady (US); COLLIBEE, Scott, Emile (US); ASHCRAFT, Luke (US); LU, Pu-Ping (US); WARRINGTON, Jeffrey, Michael (US); GARARD, Marc (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

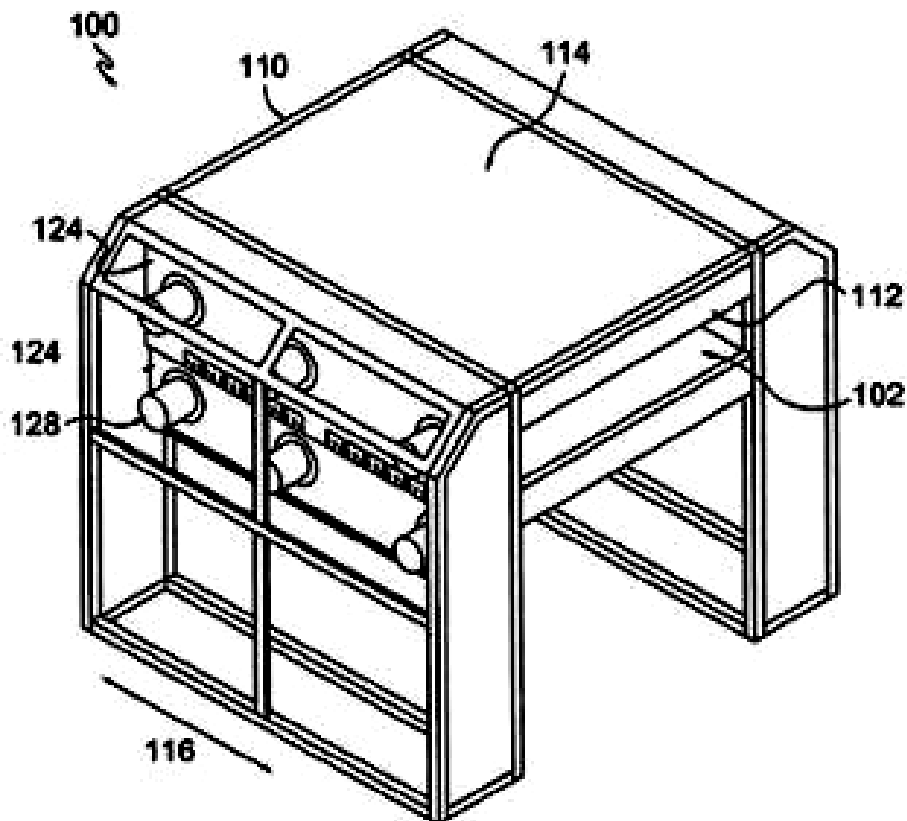
(54) **HỢP CHẤT TETRAHYDROISOQUINOLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất dẫn xuất tetrahydroisoquinolin, có thể được sử dụng làm thành phần hoạt tính của dược phẩm, và đặc biệt là, của dược phẩm hữu dụng để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh hoặc tình trạng phản ứng lại sự điều biến về độ co của đơn vị cơ xương. Quá trình này có thể được hoàn thành, ví dụ, bằng sự điều biến của phức troponin của đơn vị cơ xương nhanh thông qua một hoặc nhiều trong số các myosin, actin, tropomyosin, troponin C, troponin I, và troponin T cơ xương nhanh, và các đoạn và chất đồng dạng của chúng. Do đó, các hợp chất dẫn xuất tetrahydroisoquinolin có thể được sử dụng làm tác nhân để phòng ngừa hoặc điều trị 1) các rối loạn thần kinh cơ, 2) các rối loạn của cơ chủ động, 3) các rối loạn CNS trong đó, sự yếu cơ, chứng teo, và chứng mỏi mệt là các triệu chứng nổi trội, 4) các triệu chứng ở cơ xuất phát từ các rối loạn hệ thống, và 5) các rối loạn chức năng của cơ sàn chậu và cơ thắt vòng niệu đạo/hậu môn.



- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033081 B</b>   |  | (15) 21/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B   | (43) 27/05/2019        | 374        |
| (21) 1-2018-05706   |  | (85) 17/12/2018        |            |
| (22) 19/06/2017   |  | (86) PCT/US2017/038163 | 19/06/2017 |
| (30) 62/351,703   | 17/06/2016   | US (87) WO2017/219031  | 21/12/2017 |
| (51) <b>A43D 95/10; H05B 3/00</b>   |  |                        |            |
| (73) <b>NIKE INNOVATE C.V. (US)</b>   |  |                        |            |
|   | Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America |                        |            |
| (72) REGAN, Patrick (US); WU, Shih-Yuan (TW); NICHOLS, Geoffrey (NZ); HSIAO, Yu-Shu (TW); CHANG, Min Chuan (TW); MIN-LI, Chang (TW) |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)   |  |                        |            |
| (54) <b>LÒ</b>  |  |                        |            |

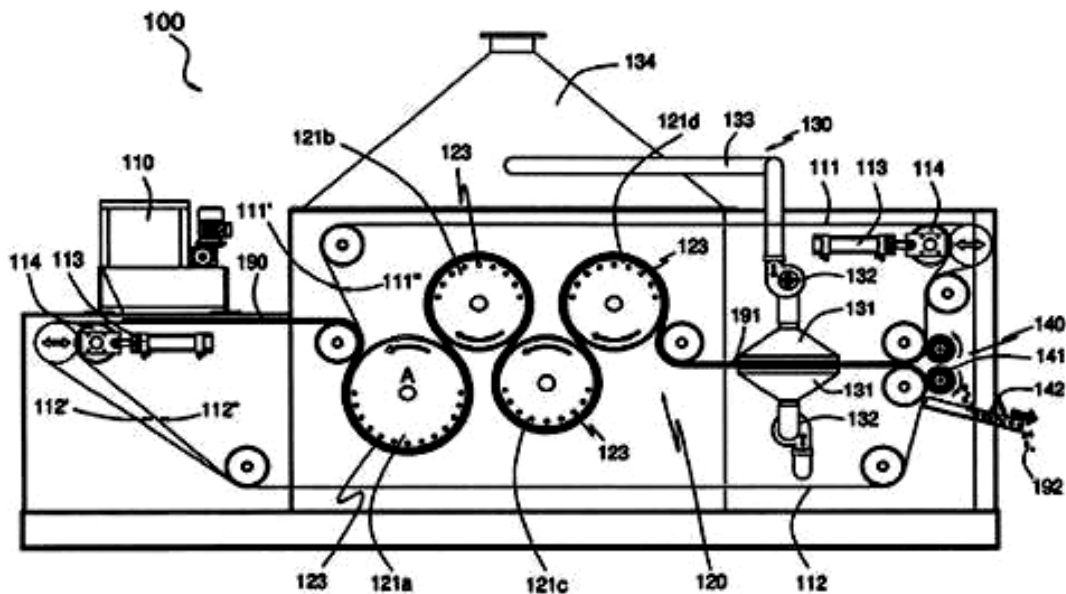
- (57) Sáng chế đề cập đến lò có thể thực hiện các quy trình gia nhiệt, hóa rắn và/hoặc sấy dùng cho các sản phẩm gia công như các bộ phận của giày bằng cách sử dụng nhiều nhóm nguồn hồng ngoại. Hiệu quả của lò đạt được nhờ đặc tính có tính toán của dòng không khí được thực hiện với cấu hình lỗ kéo dài qua tám tuần hoàn. Sự tập trung lỗ cao hơn được tạo trên tám tuần hoàn gần vùng trung tâm so với các vùng gần cửa vào và cửa ra của lò. Hơn nữa, hình dạng của các lỗ trên tám tuần hoàn còn giúp cải thiện dòng không khí trong lò.



- (11) **1-0033082 B** (15) 21/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 27/02/2017 347
- (21) 1-2016-04983 (85) 20/12/2016
- (22) 20/05/2015 (86) PCT/US2015/031800 20/05/2015
- (30) 62/002,233 23/05/2014 US (87) WO2015/179535 26/11/2015
- 62/004,971 30/05/2014 US
- 62/051,717 17/09/2014 US
- 62/072,716 30/10/2014 US
- (51) *A61K 39/215; C07K 16/08; A61K 39/00*
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
777 Old Saw Mill River Road, Tanytown, New York 10591, USA
- (72) KYRATSOUS, Christos (GR); STAHL, Neil (US); SIVAPALASINGAM, Sumathi (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG Ở NGƯỜI LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI PROTEIN GAI CỦA VIRUT CORONA GÂY HỘI CHỨNG HÔ HẤP TRUNG ĐÔNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể đơn dòng kháng protein gai của virus corona gây hội chứng hô hấp Trung Đông (Middle East Respiratory Syndrome - Coronavirus: MERS-CoV), và dược phẩm chứa kháng thể này. Theo các phương án khác nhau của sáng chế, kháng thể này là kháng thể người đầy đủ mà liên kết với protein gai của MERS-CoV. Theo một số phương án, kháng thể theo sáng chế là hữu ích để ức chế hoặc trung hòa hoạt tính của MERS-CoV. Theo một số phương án, sáng chế đề xuất tổ hợp của một hoặc nhiều kháng thể liên kết với protein gai của MERS-CoV để điều trị bệnh nhiễm MERS. Theo một số phương án, một hoặc nhiều kháng thể này liên kết với các epitop khác biệt không cạnh tranh chứa trong vùng liên kết với thụ thể của protein gai của MERS-CoV.

- (11) **1-0033083 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-04438 (85) 07/11/2017  
 (22) 06/04/2016 (86) PCT/SG2016/050170 06/04/2016  
 (30) 10201502704V 07/04/2015 SG (87) WO2016/163955 13/10/2016  
 (51) *C02F 11/12; F26B 3/347; F26B 23/00; F16C 13/00; F26B 17/02*  
 (73) **SINGNERGY CORPORATION PTE LTD** (SG)  
 63 Ubi Avenue 1, #06-01 63 @UBI, Singapore 408937, Singapore  
 (72) CHUA, Keng Tai (SG)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẤY VẬT LIỆU, VÀ LÔ PHI KIM DÙNG CHO THIẾT BỊ SẤY NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (100) để sấy vật liệu (190), thiết bị (100) bao gồm ít nhất một lô (121) quay quanh đường trục tâm; đai thứ nhất (112) có mặt thứ nhất (112') và mặt thứ hai (112''), mặt thứ nhất (112') của đai thứ nhất (112) được làm thích ứng để nhận vật liệu (190); và nhiều phần tử gây cảm ứng nhiệt (123) được bố trí để gây cảm ứng nhiệt trong đai thứ nhất (112) để gia nhiệt vật liệu (190), trong đó khi vận hành, thì đai thứ nhất (112) đẩy bằng mặt thứ nhất của nó (112') vật liệu (190) vào một phần mặt chu vi ngoài của lô (121) và vật liệu (190) được gia nhiệt để loại bỏ chất lưu ra khỏi vật liệu (190). Sáng chế còn đề xuất phương pháp sấy vật liệu này.

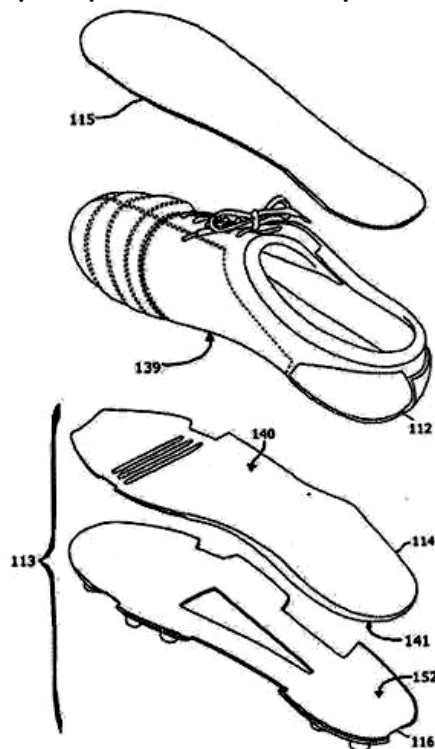


- (11) **1-0033084 B** (15) 22/07/2022
- (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355
- (21) 1-2017-02834 (85) 24/07/2017
- (22) 08/01/2016 (86) PCT/US2016/012611 08/01/2016
- (30) 14/592,219 08/01/2015 US (87) WO2016/112264 14/07/2016
- (51) **G02F 1/11; B08B 3/12; G01N 21/01; G01N 21/15; B08B 17/02; B08B 9/027**
- (73) **ECOLAB USA INC. (US)**  
370 N. Wabasha Street, St. Paul, Minnesota 55102, United States of America
- (72) HICKS, Peter D. (US); LI, Hui (CN); BRADLEY, Michael E. (US); MURCIA, Michael J. (US); SCHWARTZ, Joe L. (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THU ĐƯỢC HOẶC DUY TRÌ SỰ TRUYỀN QUANG HỌC VÀO CHẤT LỎNG ĐÃ LOẠI KHÔNG KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp thu được hoặc duy trì sự truyền quang học vào chất lỏng đã loại không khí tiếp xúc với phương tiện truyền ánh sáng. Phương pháp này có công đoạn cấp năng lượng siêu âm ở bước sóng nhất định ( $\lambda$ ) vào chất lỏng đã loại không khí tiếp xúc với phương tiện truyền ánh sáng. Năng lượng siêu âm ở bước sóng ( $\lambda$ ) xuất phát ở khoảng cách ( $d$ ) so với tín hiệu quang được truyền vào phương tiện truyền ánh sáng. Khoảng cách ( $d$ ) có thể được xác định bằng công thức dựa trên bước sóng ( $\lambda$ ) của năng lượng siêu âm.



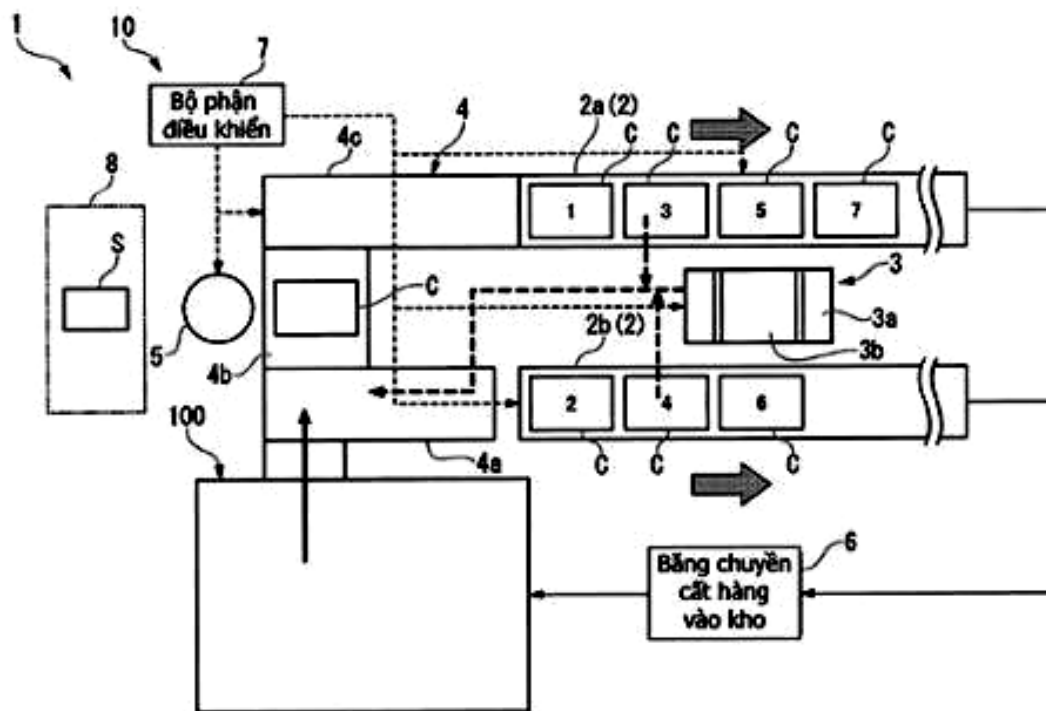
- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033085 B</b> |            | (15) 22/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B       | (43) 25/02/2021        | 395        |
| (21) 1-2020-06259       |            | (85) 28/10/2020        |            |
| (22) 08/05/2019         |            | (86) PCT/US2019/031389 | 08/05/2019 |
| (30) 62/668,662         | 08/05/2018 | US (87) WO2019/217597  | 14/11/2019 |
| 62/768,625              | 16/11/2018 | US                     |            |
- (51) **A43B 1/02; A43B 23/02**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America  
 (72) FARR, Isaac (US); DE LOS SANTO, Eduardo Alberto Gonzalez (US); WRIGHT, Zachary C. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gắn kết các thành phần mà tạo ra sự gắn kết tốt hơn khi một trong hai hoặc cả hai thành phần này bao gồm nhựa polyolefin. Sáng chế cũng đề cập đến giày dép, quần áo thể thao, dụng cụ thể thao, và các phần của chúng bao gồm các thành phần, ít nhất một trong số đó bao gồm nhựa polyolefin, và các thành phần này được gắn dính với nhau bằng phương pháp và/hoặc hợp phần được mô tả trong bản mô tả này. Phương pháp này có thể bao gồm các bước: (i) xử lý bề mặt của thành phần thứ nhất bằng kỹ thuật phóng điện năng lượng cao để tạo ra bề mặt được xử lý; (ii) phủ lớp lót polyolefin đã clo hóa lên bề mặt đã được xử lý này để tạo ra bề mặt được lót; (iii) phủ keo polyuretan gốc nước lên bề mặt đã được lót để tạo ra bề mặt kết dính; và (iv) cho bề mặt của thành phần thứ hai tiếp xúc với bề mặt kết dính để gắn dính các thành phần. Theo một số khía cạnh, thành phần thứ nhất là tấm gồm vật liệu dệt được bố trí trên bề mặt của tấm đó.



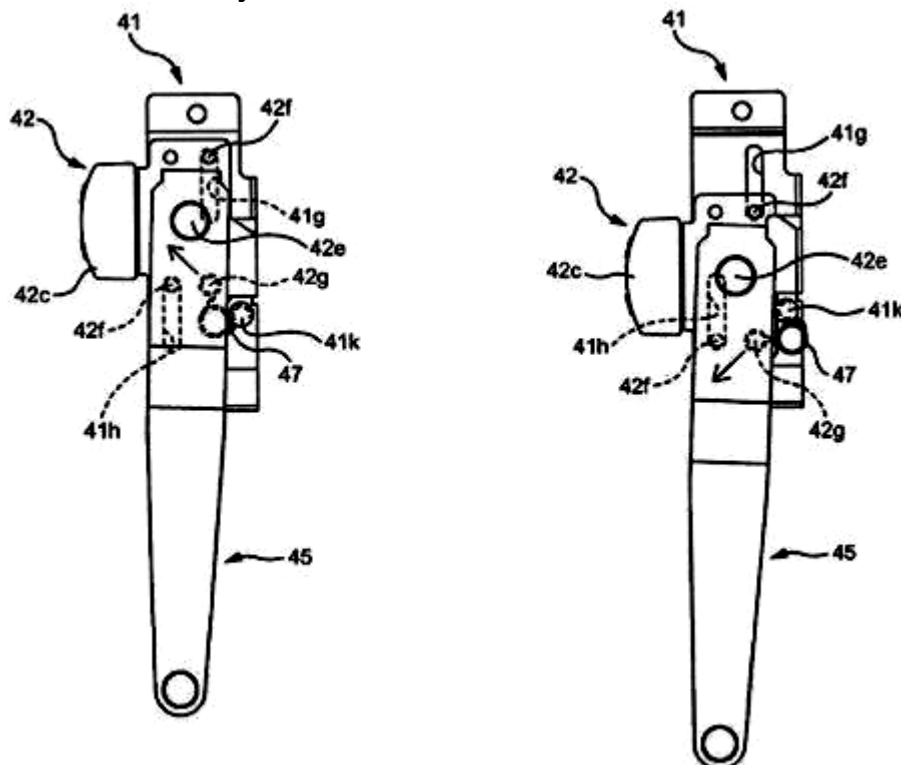
- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033086 B</b>   |  | (15) 22/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022   | 413B   | (43) 30/01/2020        | 382        |
| (21) 1-2019-05080   |  | (85) 17/09/2019        |            |
| (22) 21/02/2018   |  | (86) PCT/JP2018/006277 | 21/02/2018 |
| (30) 2017-083717  | 20/04/2017   | JP (87) WO2018/193710  | 25/10/2018 |
| (51) <b>B65G 1/137</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>IHI CORPORATION (JP)</b>                                      |  |                        |            |
|   | 1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 1358710, Japan |                        |            |
| (72) NAKAYAMA Takayuki (JP)   |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ TRUNG CHUYỂN</b>                                     |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị trung chuyển (10) để lưu giữ tạm thời thùng chứa sản phẩm (C) dùng để chứa các sản phẩm cần được nhấc, bao gồm: phương tiện đặt (2, 2a, 2b) mà thùng chứa sản phẩm (C) được đặt trên đó và được tạo kết cấu để vận chuyển thùng chứa sản phẩm đã đặt (C) theo hướng ra khỏi khu vực nhấc (4b); phương tiện cấp (4c) cấp thùng chứa sản phẩm (C) từ khu vực nhấc (4b) tới khu vực cuối ở phía phương tiện đặt (2, 2a, 2b) gần với khu vực nhấc (4b); bàn trượt di động (3a) được tạo kết cấu để di chuyển theo hướng vận chuyển của thùng chứa sản phẩm (C) trong phương tiện đặt (2, 2a, 2b) và cho phép đặt thùng chứa sản phẩm (C); và phương tiện chuyển (3b) chuyển thùng chứa sản phẩm (C) ít nhất giữa phương tiện đặt (2, 2a, 2b) và bàn trượt di động (3a).



- (11) **1-0033087 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2018-05737  
 (22) 18/12/2018  
 (30) 2018-007067 19/01/2018 JP  
 (51) **E05C 17/06**  
 (73) **YKK AP INC. (JP)**  
 1, KANDAIZUMI-CHO, CHIYODA-KU, TOKYO 101-0024 Japan  
 (72) Kazuki IWASA (JP); Masaru ARAKI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ CỬA SỔ HOẶC CỬA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cửa sổ hoặc cửa có cơ cấu hạn chế để hạn chế góc mở của khung cánh cửa được bố trí trong khung cửa và quay trong đó có chi tiết trượt được bố trí trượt được ở một khung trong sổ khung cửa và khung cánh cửa; tay đòn có thân tay đòn với một đầu được đỡ có thể xoay được nhờ chi tiết trượt; và chi tiết chốt được bố trí ở đầu còn lại của thân tay đòn; và chi tiết đế được bố trí ở khung còn lại trong sổ chi tiết trượt và khung cánh cửa, nhô về phía một trong sổ khung cửa và khung cánh cửa ở trạng thái trong đó khung cánh cửa được đóng, và có rãnh dẫn hướng mà chi tiết chốt của tay đòn nằm trên một trong sổ khung cửa và khung cánh cửa được gài vào, rãnh dẫn hướng được làm thích ứng để dẫn hướng chi tiết chốt nhằm xoay tay đòn theo trạng thái quay của khung cánh cửa, chi tiết trượt có thể di động giữa vị trí bị hạn chế tại đó góc mở bị hạn chế nhờ chi tiết chốt được bố trí trong rãnh dẫn hướng, và vị trí không bị hạn chế tại đó trạng thái hạn chế của góc mở được nhả nhờ chi tiết chốt được bố trí bên ngoài rãnh, và chi tiết trượt được đẩy bởi lò xo xoắn để được duy trì ở vị trí bị hạn chế.



- (11) **1-0033088 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-05245 (85) 25/12/2017  
 (22) 23/07/2015 (86) PCT/JP2015/070960 23/07/2015  
 (87) WO2017/013785 A1 26/01/2017

(51) **G05B 9/03**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

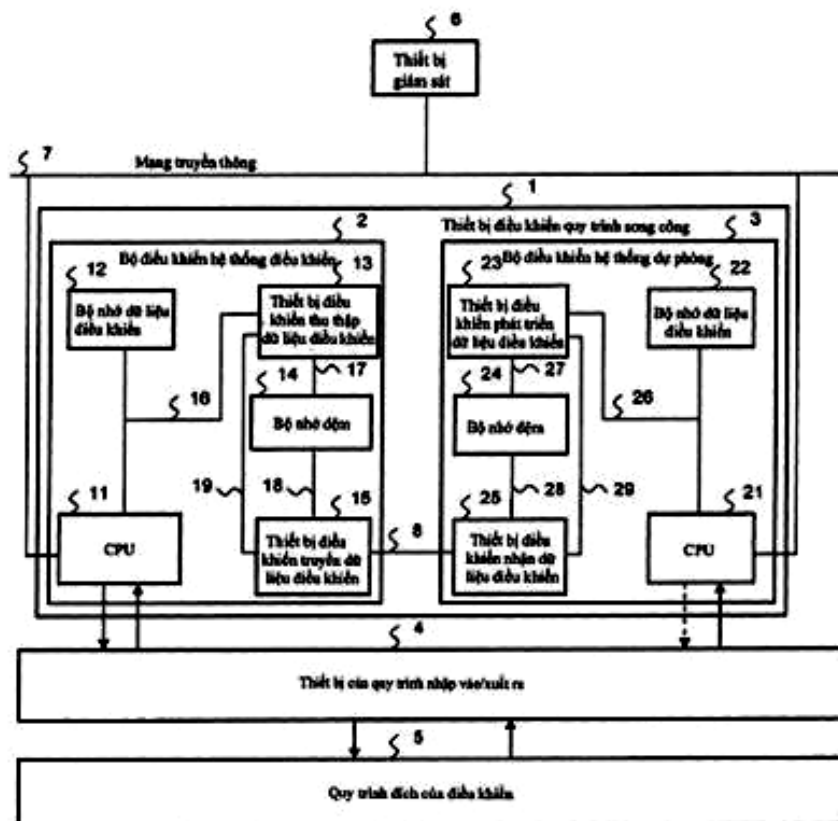
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) SHIMIZU Toshihiko (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

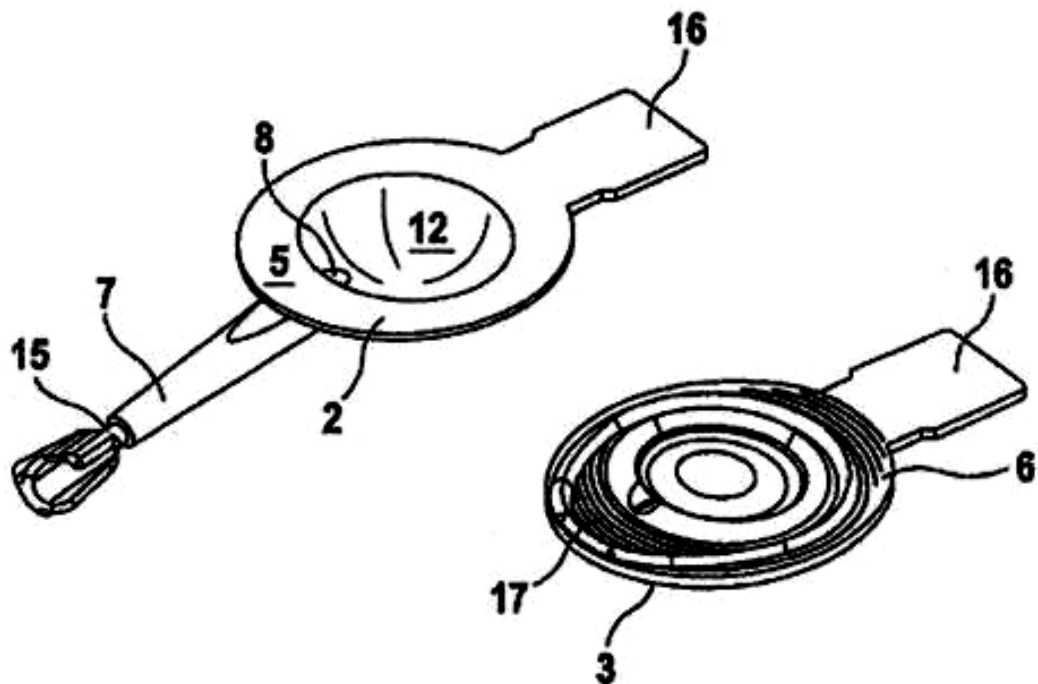
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN QUY TRÌNH SONG CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển quy trình song công trong đó địa chỉ và dữ liệu điều khiển được truy cập khi bộ điều khiển trung tâm (CPU) (11) thực hiện tính toán chương trình trong bộ nhớ dữ liệu điều khiển (12) của bộ điều khiển hệ thống điều khiển (2) và được truyền tới bộ điều khiển hệ thống dự phòng (3), trong bộ điều khiển hệ thống dự phòng (3), dữ liệu điều khiển được truyền từ bộ điều khiển hệ thống điều khiển (2) tới địa chỉ được truyền từ bộ điều khiển hệ thống điều khiển (2) trước khi tính toán chương trình của CPU (21) của bộ điều khiển hệ thống dự phòng (3) được phát triển, sự cân bằng dữ liệu điều khiển của bộ điều khiển hệ thống điều khiển (2) và bộ điều khiển hệ thống dự phòng (3) được thực hiện, dữ liệu điều khiển được truyền hiệu quả từ bộ điều khiển hệ thống điều khiển (2) tới bộ điều khiển hệ thống dự phòng (3), như vậy, hiệu suất xử lý của thiết bị điều khiển song công (1) được cải thiện.



- (11) **1-0033089 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-04342 (85) 02/10/2018  
 (22) 30/03/2017 (86) PCT/EP2017/057515 30/03/2017  
 (30) 16171312.8 25/05/2016 EP (87) WO2017/202529 30/11/2017  
 (51) *A61M 31/00; B65D 35/08; B65D 75/58; B65D 1/09*  
 (76) **MATTERN, CLAUDIA** (CH)  
 Schynweg 7, 6376 Emmetten, Switzerland  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **BỘ DỤNG CỤ RỘNG HAI CHI TIẾT BẰNG VẬT LIỆU DẼO VÀ THIẾT BỊ XỊT DƯỢC CHẤT**

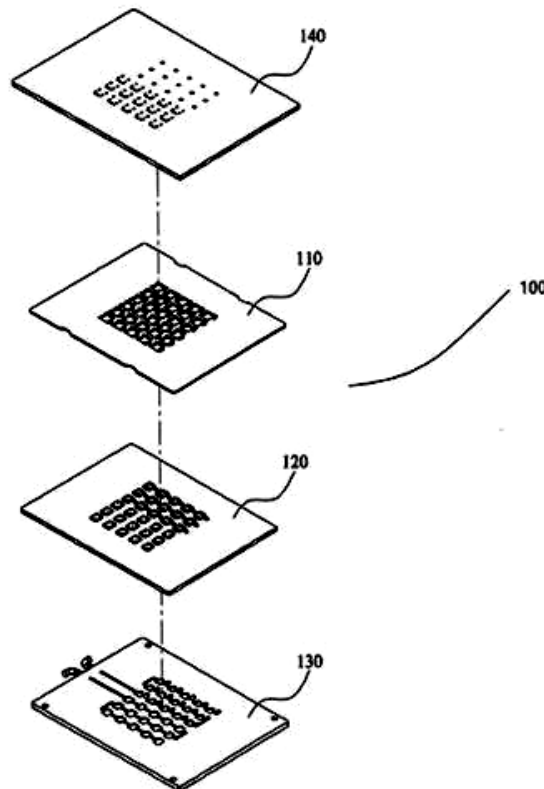
(57) Sáng chế đề xuất bộ dụng cụ rộng hai chi tiết bằng vật liệu dẻo để sản xuất thiết bị xịt dược chất chứa liều đơn vị của chế phẩm dược chất và phân phối liều đơn vị này vào mũi người, bao gồm chi tiết đáy (2) và chi tiết nắp (3) tách biệt với chi tiết đáy (2), chi tiết đáy (2) có khoang đúc tiếp nhận (12) được bao bởi vòng bít kín (5), và ống xịt (7) được đúc liền khối kéo dài từ khoang đúc tiếp nhận (12) và được bít kín ở đầu tự do của nó bằng nắp bít kín (10) được đúc liền thông qua bộ phận gắn (15), bộ phận gắn (15) có chiều dày thành nằm trong khoảng từ 0,1mm đến 0,5mm, và chi tiết nắp (3) có kích cỡ bao trùm hoàn toàn khoang đúc tiếp nhận (12) của chi tiết đáy (2) khi được đặt lên chi tiết này, và có vòng bít kín (6) được lắp kín với vòng bít kín (5) của chi tiết đáy, trong đó vấu đỡ (16) kéo dài từ vòng bít kín tương ứng (5,6) nằm trên cùng mặt phẳng với vòng bít kín (5,6), được đúc trên ít nhất chi tiết nắp (3) hoặc chi tiết đáy (2); và thiết bị xịt dược chất (1).



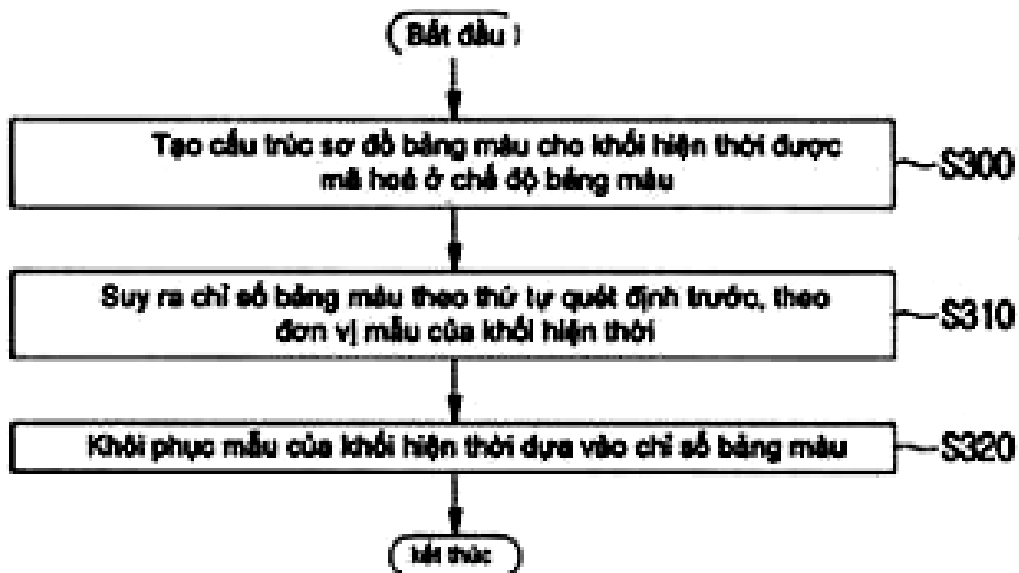
- |                         |                        |                     |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0033090 B</b> | (15) 22/07/2022        |                     |
| (45) 25/08/2022         | 413B                   | (43) 25/10/2018 367 |
| (21) 1-2018-02777       | (85) 27/06/2018        |                     |
| (22) 29/12/2015         | (86) PCT/IB2015/060026 | 29/12/2015          |
|                         | (87) WO2017/115107     | 06/07/2017          |
- (51) **C21D 9/46; C22C 38/00**
- (73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, Luxembourg
- (72) GIRINA Olga A. (US); PANAHİ Damon (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP TRẮNG KẼM VÀ TẤM THÉP TRẮNG KẼM**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép tráng kẽm có độ bền kéo TS ít nhất là 1450MPa và độ giãn dài toàn phần TE ít nhất là 17%, phương pháp này lần lượt bao gồm các bước: chuẩn bị tấm thép cán nguội làm bằng thép có thành phần hoá học bao gồm, tính theo % khối lượng:  $0,34\% \leq C \leq 0,45\%$ ,  $1,50\% \leq Mn \leq 2,30\%$ ,  $1,50 \leq Si \leq 2,40\%$ ,  $0\% < Cr \leq 0,7\%$ ,  $0\% \leq Mo \leq 0,3\%$ ,  $0,10\% \leq Al \leq 0,7\%$ , và tùy ý,  $0\% \leq Nb \leq 0,05\%$ , lượng còn lại là Fe và các tạp chất khó tránh khỏi, ủ tấm thép cán nguội này ở nhiệt độ ủ AT cao hơn điểm chuyển tiếp Ac3 của thép này, tôi tấm thép đã được ủ này bằng cách làm nguội nó xuống nhiệt độ tôi QT thấp hơn điểm chuyển tiếp Ms của thép này và nằm trong khoảng từ 150° đến 250°C, và nung lại tấm thép đã được tôi này tới nhiệt độ ram PT nằm trong khoảng từ 350°C đến 450°C và giữ tấm thép này ở nhiệt độ ram PT trong khoảng thời gian ram Pt ít nhất là 80 giây, và phủ tấm thép này bằng cách mạ điện, với nhiệt độ hợp kim hoá GAT nằm trong khoảng từ 470°C đến 520°C. Sáng chế cũng đề cập đến tấm thép tráng kẽm sản xuất được bởi phương pháp này.

- (11) **1-0033091 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-01600  
 (22) 04/05/2016  
 (30) 10-2015-0061944 30/04/2015 KR  
 (51) **H05K 13/04; H05K 13/00**  
 (73) **MIRAE AUTOMATION TECHNOLOGY (KR)**  
 372, Ihwa-ro, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, 17875, Republic of Korea  
 (72) JEONG, Tae Kook (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG GÁ HÚT CHÂN KHÔNG DÙNG ĐỂ CỐ ĐỊNH BẢNG MẠCH IN MỀM DẸO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống gá hút chân không dùng để cố định bảng mạch in mềm dẻo. Hệ thống gá này bao gồm: tấm gá (110) có các phần lõm lắp ráp lắp ráp được tạo dạng lỗ, bố trí cách nhau một khoảng định trước, các phần lõm lắp ráp này tạo độ sâu định trước (d) khi lắp ráp một cách cố định bảng mạch in mềm dẻo lên trên bề mặt hệ thống gá; tấm hút chân không (120) được gắn vào mặt dưới của tấm gá (110) theo cách có thể tháo gỡ được và có các bệ đỡ lồi nhô lên với độ cao định trước (h); tấm cấp chân không (130) được gắn vào mặt dưới của tấm hút chân không (120); và tấm chắn (140) được lắp theo cách tháo gỡ được trên bề mặt của tấm gá (110). Hệ thống gá hút chân không dùng để cố định bảng mạch in mềm dẻo này khác biệt ở chỗ độ cao (h) nêu trên là độ cao sao cho khi bệ đỡ lồi được chèn vào lỗ lắp ráp thì mặt trên của bảng mạch in mềm dẻo được nâng lên để tiếp giáp với mặt trên của tấm gá.



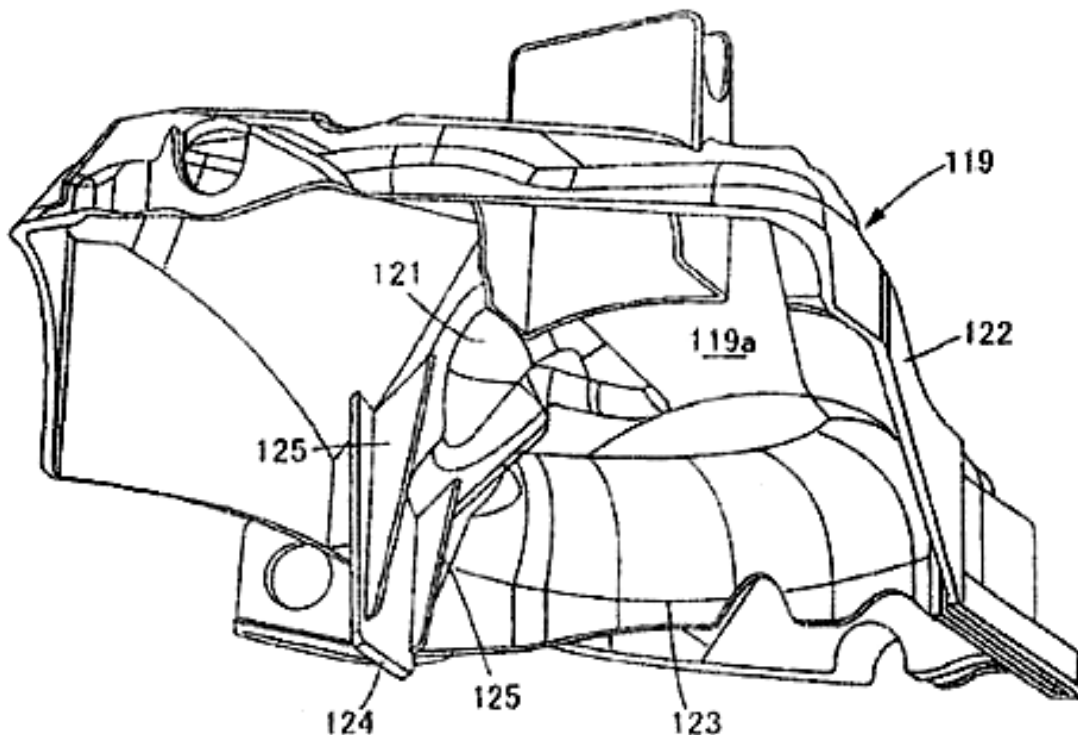
- |                         |                               |                        |            |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033092 B</b> |                               | (15) 22/07/2022        |            |
| (45) 25/08/2022         | 413B                          | (43) 25/10/2017        | 355        |
| (21) 1-2017-02662       |                               | (85) 12/07/2017        |            |
| (22) 13/01/2016         |                               | (86) PCT/KR2016/000347 | 13/01/2016 |
| (30) 10-2015-0007191    | 15/01/2015 KR                 | (87) WO 2016/114583 A1 | 21/07/2016 |
|                         | 10-2015-0007192 15/01/2015 KR |                        |            |
|                         | 10-2015-0007193 15/01/2015 KR |                        |            |
|                         | 10-2015-0007194 15/01/2015 KR |                        |            |
|                         | 10-2015-0014538 29/01/2015 KR |                        |            |
- (51) **H04N 19/50; H04N 19/70; H04N 19/00; H04N 19/157**
- (73) **KT CORPORATION (KR)**  
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
- (72) LEE, Bae Keun (KR); KIM, Joo Young (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU VIDEO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý tín hiệu video, trong đó phương pháp này khác biệt ở chỗ, tạo cấu trúc sơ đồ bảng màu cho khối hiện thời được mã hóa ở chế độ bảng màu, thu nhận cờ chỉ báo thoát dựa vào số lượng các mục nhập bảng màu được bao gồm trên sơ đồ bảng màu, thu nhận chỉ số bảng màu theo đơn vị của mẫu của khối hiện thời theo thứ tự quét định trước, và cấu trúc lại khối hiện thời nhờ sử dụng ít nhất một trong số cờ chỉ báo thoát, sơ đồ bảng màu hoặc chỉ số bảng màu.





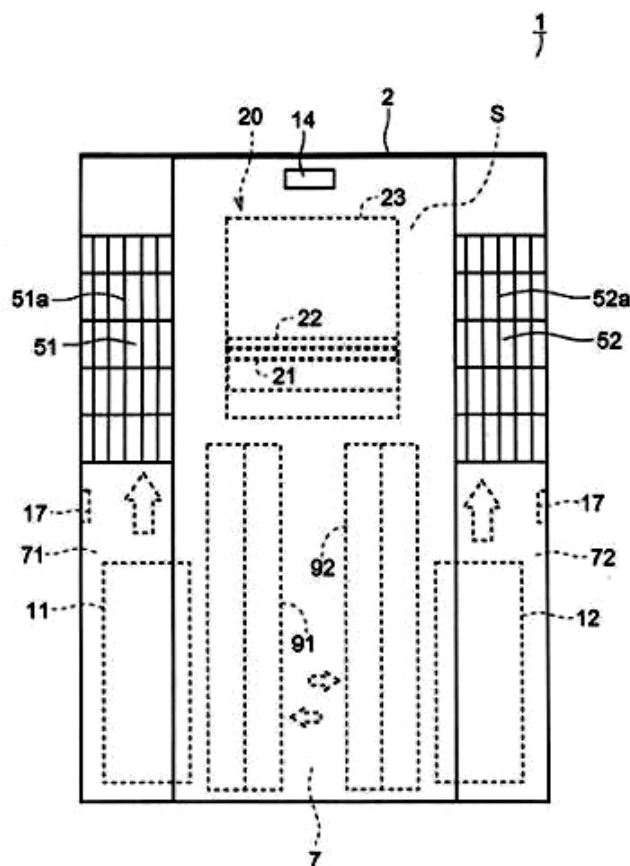
- (11) **1-0033093 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-01390  
 (22) 20/03/2019  
 (30) 2018-056997 23/03/2018 JP  
 (51) **F01P 11/10; F02B 77/00; F01P 3/20; F01P 1/06**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Chikashi TAKIGUCHI (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CỤM ĐỘNG LỰC KIỂU CỤM LẮC**

- (57) Sáng chế đề xuất cụm động lực kiểu cụm lắc mà đạt được kết cấu bố trí cảm biến dò ít bị ảnh hưởng bởi chuyển động tịnh tiến qua lại của pittông khi dò góc trục khuỷu. Cụm động lực kiểu cụm lắc này bao gồm quạt ly tâm (86) được gắn cố định với một đầu của trục khuỷu và quay quanh trục quay (Rx) của trục khuỷu, hộp trục khuỷu (28) chứa quạt ly tâm (86) và bao gồm miệng (116) sẽ thổi ra dòng không khí của quạt ly tâm (86) song song với trục quay (Rx), đối tượng cần được dò được gắn cố định với trục khuỷu và quay liên khối với trục khuỷu, và cảm biến dò (113) mà được bố trí lệch với đầu trước hoặc đầu sau của miệng (116) theo hướng chu vi quanh trục quay (Rx) trên hình chiếu cạnh, được làm cho đối mặt với quỹ đạo của đối tượng cần được dò, và tạo ra tín hiệu xung tương ứng với chuyển động của đối tượng cần được dò.



- (11) **1-0033094 B** (15) 22/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-03165 (85) 17/08/2017  
 (22) 03/02/2016 (86) PCT/JP2016/053230 03/02/2016  
 (30) 2015-102575 20/05/2015 JP (87) WO2016/185735 A1 24/11/2016  
 (51) **B01D 46/00; F24F 7/00; B01D 46/42**  
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan  
 (72) KOHAMA Takashi (JP); UCHIMURA Kensuke (JP); TAKAHASHI Tomoki (JP);  
 NISHINO Masafumi (JP); OSHIKANE Michiaki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm sạch không khí để làm sạch không khí trong phòng lớn, trong khi giảm được sự tăng kích thước. Thiết bị làm sạch không khí (1) gồm khung (2) được lắp trên bề mặt sàn, ống nạp (4) hờ trên bề mặt chu vi trong phần đáy của khung (2), các ống dẫn không khí (51, 52) tương ứng hờ tại cả hai cạnh của phần trên của khung (2), đường dẫn không khí (7) có đường dẫn nhánh (71) được bố trí kéo dài thẳng đứng tại một phần cạnh của khung (2) và nối ống nạp (4) và ống dẫn không khí (51), và đường dẫn nhánh (72) được bố trí kéo dài thẳng đứng tại phần cạnh còn lại của khung (2) và nối ống nạp (4) và ống dẫn không khí (52), và bộ phận gom bụi được bố trí trong đường dẫn không khí (7), để gom bụi trong không khí.

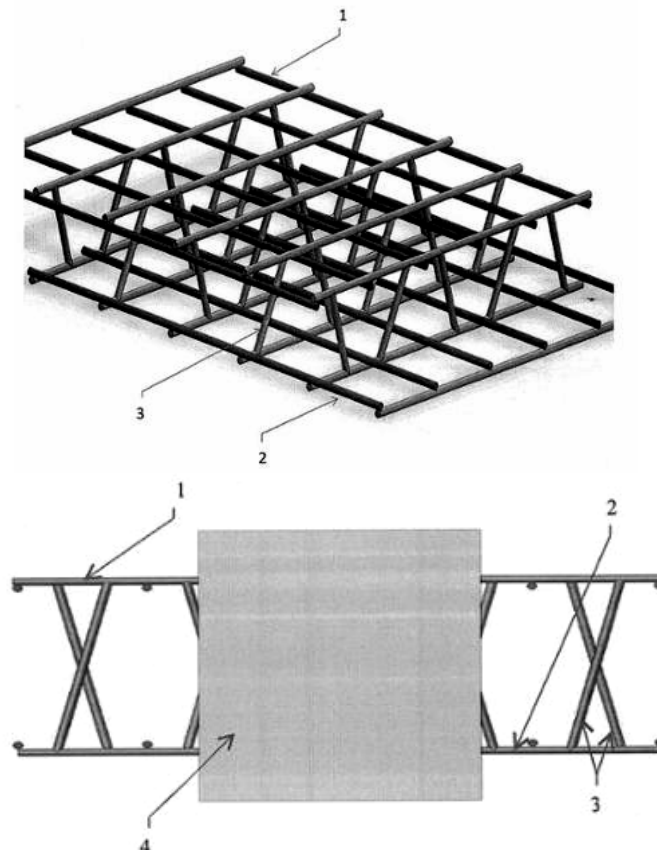


PHẦN II

**GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **2-0002949 B** (15) 01/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/12/2018 369  
(21) 2-2022-00137  
(22) 16/06/2017  
(51) **E01C 3/00; E04B 5/32; E04B 5/18; E01C 3/02**  
(67) 1-2017-02261  
(73) **BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Trần Ngọc Quỳnh (VN)  
(54) **SÀN BÊ TÔNG XI MĂNG 3D LÀM MẶT ĐƯỜNG GIAO THÔNG**

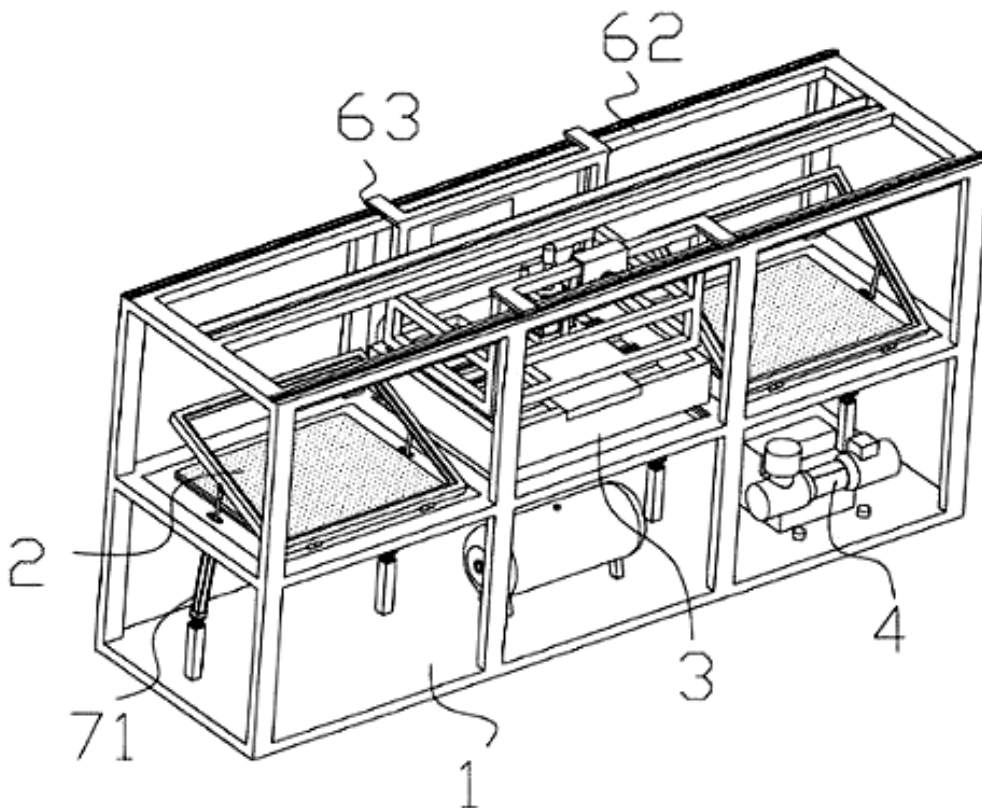
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới sàn bê tông xi măng 3D làm mặt đường giao thông bao gồm hai tấm lưới thép (1, 2) được làm bằng thép sợi được hàn thành lưới thép mắt vuông 5x5cm; các tấm lưới thép (1, 2) được hàn liên kết với nhau bằng các thanh thép xiên (3) giằng chéo giữa hai tấm lưới thép (1, 2) tạo thành cốt thép dạng khung theo không gian ba chiều (3D) tạo độ cứng vững và truyền lực cắt theo mô đun xác định. Phần bê tông (4) được đổ theo thành phần cấp phối xác định để bao kín cốt thép dạng khung 3D với kích thước đã được xác định trước và được bảo dưỡng trong điều kiện thời gian và nhiệt độ xác định để đạt cường độ thiết kế với mác bê tông từ 200 đến 300.



- (11) **2-0002950 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/04/2020 385AS  
(21) 2-2022-00097  
(22) 07/01/2020  
(51) **A61K 9/107**; A61K 9/127; B82Y 5/00; A61K 9/1075  
(67) 1-2020-00124  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**  
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ LIPOSOM NANO OMEGA 3**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hệ liposom nano omega 3 bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho omega 3 hòa tan trong dung môi etanol với tỷ lệ khối lượng omega 3: dung môi etanol là 8:10 bằng máy khuấy có tốc độ nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút và kết hợp gia nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 4 đến 8 giờ; (ii) chuẩn bị chất mang liposom gồm lexitin và dầu ôliu với tỷ lệ 1:3 theo khối lượng được trộn trong bể ôn nhiệt ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C để đảm bảo lexitin hòa tan hoàn toàn trong dầu, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục gia nhiệt hỗn hợp chất mang và pha phân tán đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 800 đến 1000 vòng/phút trong thời gian nằm trong khoảng từ 1 đến 2 giờ; sau đó cho casein vào hỗn hợp với tỷ lệ casein và hỗn hợp chất mang và pha phân tán là 1:10; (iv) làm lạnh hỗn hợp thu được đến 25°C và bơm hỗn hợp đã làm lạnh này bằng cách sử dụng vòi phun siêu ở tần số 60 Hz, có kích thước giọt nằm trong khoảng từ 10 đến 20  $\mu\text{m}$ , công suất phun 10 ml/ phút, vào một thể tích nước cất nằm trong khoảng từ 1 đến 1,5 lít, với nhiệt độ nước cất ở 25°C, thu được hỗn hợp huyền phù liposom - dung dịch nước; (v) đồng hóa hỗn hợp huyền phù liposom - dung dịch nước bằng cách bơm qua hệ thống đồng hóa áp lực cao 30 Mpa để thu được hệ liposom nano omega 3 là hỗn hợp đồng nhất, ổn định, đảm bảo kích thước hạt <200nm.

- (11) **2-0002951 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2019 370  
(21) 2-2017-00266  
(22) 30/08/2017  
(30) 201720833755.9 11/07/2017 CN  
(51) **B29C 51/10**  
(73) **LISHENG MACHINERY CO., LTD.** (CN)  
Shangtunhou Road, Santun Village, Houjie Town, Dongguan, Guangdong Province,  
China  
(72) Chiang, KUN-SEN (TW); Chiang, HSIN-HAO (TW)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **MÁY TẠO HỢP PHẦN NHỰA NHIỆT DẸO**

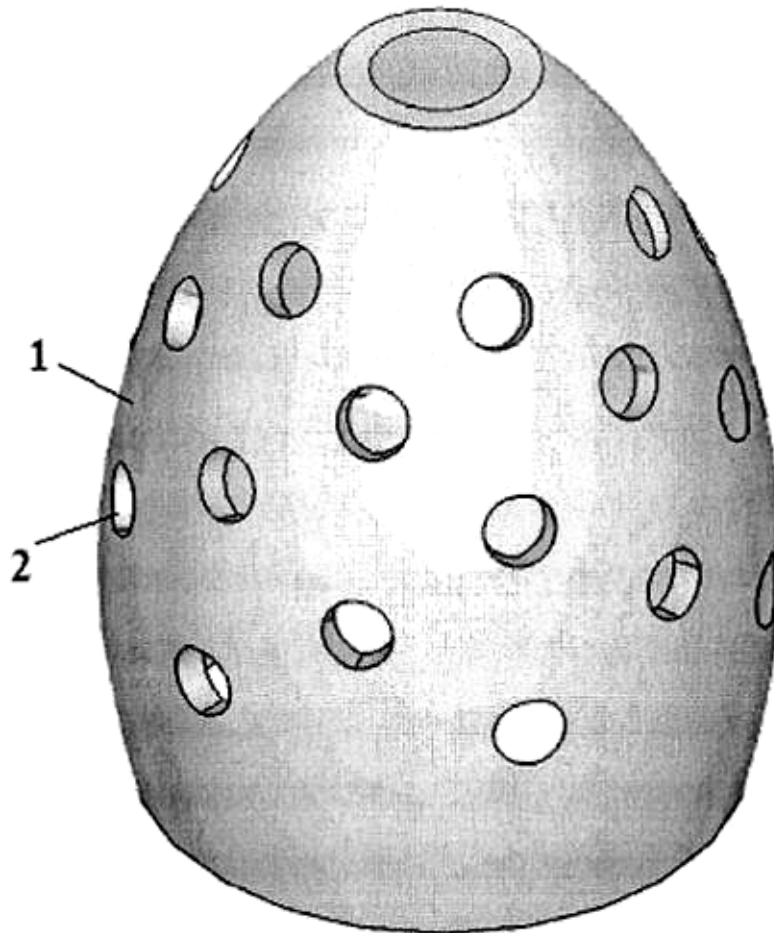
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất máy tạo hợp phần nhựa nhiệt dẻo gồm có thân máy; ít nhất một sàn chất tải mà được bố trí trên thân máy, bề mặt của sàn chất tải được tạo kết cấu để đặt vật liệu cần được xử lý, kênh dẫn không khí được tạo ra ở sàn chất tải, bề mặt của sàn chất tải được tạo các lỗ thoát khí mà thông với kênh dẫn không khí; thiết bị gia nhiệt được bố trí trên thân máy để gia nhiệt vật liệu mà được tiến đến trên bề mặt của sàn chất tải; thiết bị chân không mà được bố trí trên thân máy dùng cho việc bơm không khí trong kênh dẫn không khí để bề mặt của sàn chất tải ở trạng thái áp suất giảm; và màng chắn không khí để che các lỗ thoát khí. Thân máy được tạo thiết bị gia nhiệt và thiết bị chân không để gia nhiệt và hút chân không màng và sợi nhiệt dẻo mà được xếp chồng trên bề mặt của sàn chất tải để màng nhiệt dẻo và sợi này có thể được ép chặt để tạo ra vật liệu hợp phần nhựa nhiệt dẻo.



- (11) **2-0002952 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/10/2018 367  
(21) 2-2022-00117  
(22) 25/07/2018  
(51) **B82B 3/00**  
(67) 1-2018-03276  
(76) **TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)**  
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG CHỨA PHỨC CHẤT KEO ONG VÀ NANO BẠC, VÀ CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
(57) Giải pháp đề cập đến phương pháp tạo phức chất keo ong và nano bạc, trong đó phương pháp này bao gồm bước chuẩn bị dung dịch nano bạc và keo ong; và tạo phức chất keo ong và nano bạc bằng cách phối trộn keo ong và nano bạc. Ngoài ra, giải pháp còn đề cập đến phức chất keo ong và nano bạc thu được bằng phương pháp này, phương pháp bảo chế chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa phức chất này và chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa phức chất này.

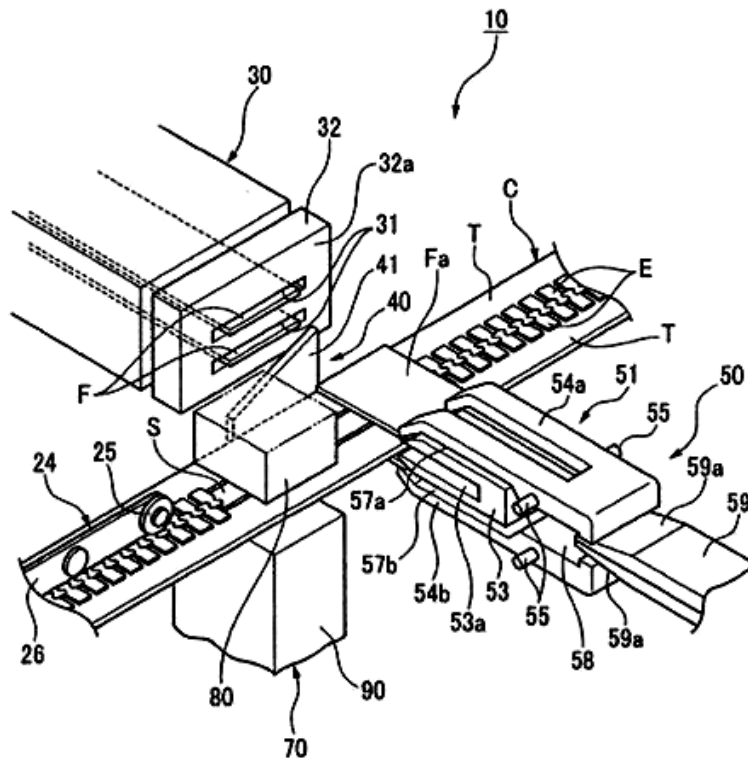
- (11) **2-0002953 B** (15) 05/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2016 335  
(21) 2-2018-00282  
(22) 21/09/2015  
(51) **E02B 3/06**  
(67) 1-2015-03467  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**  
(VN)  
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)  
(54) **CẤU KIỆN CÂN BẰNG BÙN CÁT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu kiện cân bằng bùn cát là các cấu kiện được đúc sẵn thành từng mô đun (đốt) bằng công nghệ bê tông thành mỏng, được thi công lắp đặt với nhau theo dạng bàn cờ, so le, ziczac, đường cong, carô... tại các bờ biển có tác dụng chia cắt và phân tán sóng từ xa, phá vỡ liên kết sóng, giảm dần cường độ dẫn đến triệt tiêu hoàn toàn áp lực sóng. Mục đích của giải pháp hữu ích là đề xuất cấu kiện cân bằng bùn cát được lắp đặt tại các vùng biển, khu vực phải chịu nhiều tác động của sóng gió lớn, khu vực thường xuyên bị bồi lở, khu vực cần bảo vệ chân công trình có khả năng chia cắt sóng từ xa, được đúc thành từng đốt, bao gồm các phần: phần thân, lỗ tiêu sóng.



- (11) **2-0002954 B** (15) 06/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/01/2017 346  
 (21) 2-2016-00231  
 (22) 29/06/2016  
 (30) 201520465916.4 01/07/2015 CN  
 (51) **A44B 19/42**  
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**  
 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan  
 (72) Hiroaki SHINODA (JP); Daisuke NAGAI (JP); Kazuki KUSE (JP)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ DÍNH MÀNG TĂNG CƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị dính màng tăng cường (10) có khả năng ngăn lệch vị trí màng tăng cường. Thiết bị này bao gồm bộ phận dính tấm màng tăng cường (70) để dính chặt tấm màng tăng cường (Fa) với dải khóa kéo (C). Bộ phận dính tấm màng tăng cường (70) bao gồm đầu siêu âm (80) được bố trí bên trên dải khóa kéo (C) và được bố trí để di chuyển được theo chiều thẳng đứng và đe (90) được bố trí bên dưới dải khóa kéo (C) và được bố trí để di chuyển được theo chiều thẳng đứng. Đe (90) bao gồm đe thứ nhất (91) để dính chặt tấm màng tăng cường (Fa) với cặp băng khóa kéo (T) của dải khóa kéo (C) và đe thứ hai (92) để dính chặt tấm màng tăng cường (Fa) với phần lõi (Ta) được bố trí dọc theo phần gờ bên cạnh dải băng đối diện với cặp băng khóa kéo (T). Đầu siêu âm (80) bao gồm bộ phận giữ màng (82). Bộ phận giữ màng (82) được bố trí để di chuyển được theo chiều thẳng đứng và tấm màng tăng cường (Fa) được kẹp ở giữa bộ phận giữ màng (82) và đe thứ hai (92).





(11) 2-0002955 B

(15) 06/07/2022

(45) 25/08/2022

413B

(43) 25/02/2020

383

(21) 2-2019-00055

(22) 14/02/2019

(30) 107211040

13/08/2018

TW

(51) A63B 22/06; A63B 17/04

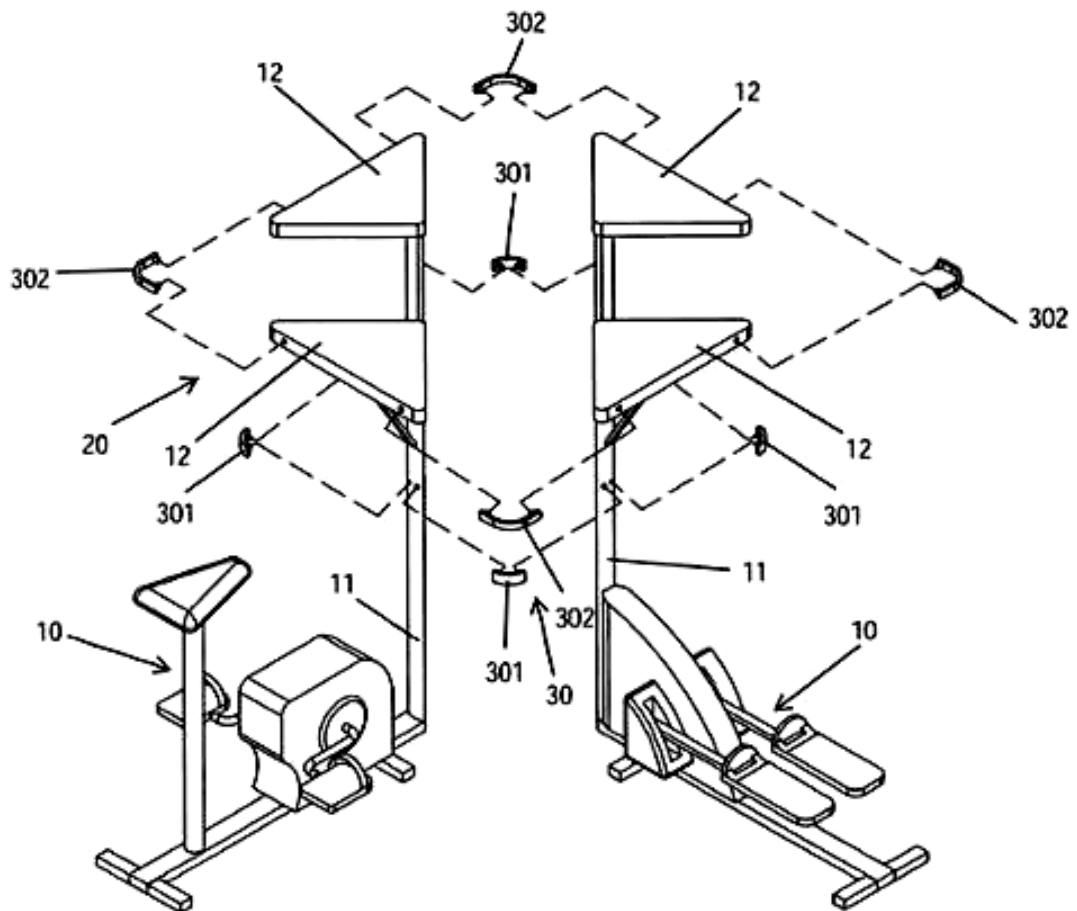
(76) YU-LUN TSAI (TW)

No. 111-3, Yonghe Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan.

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

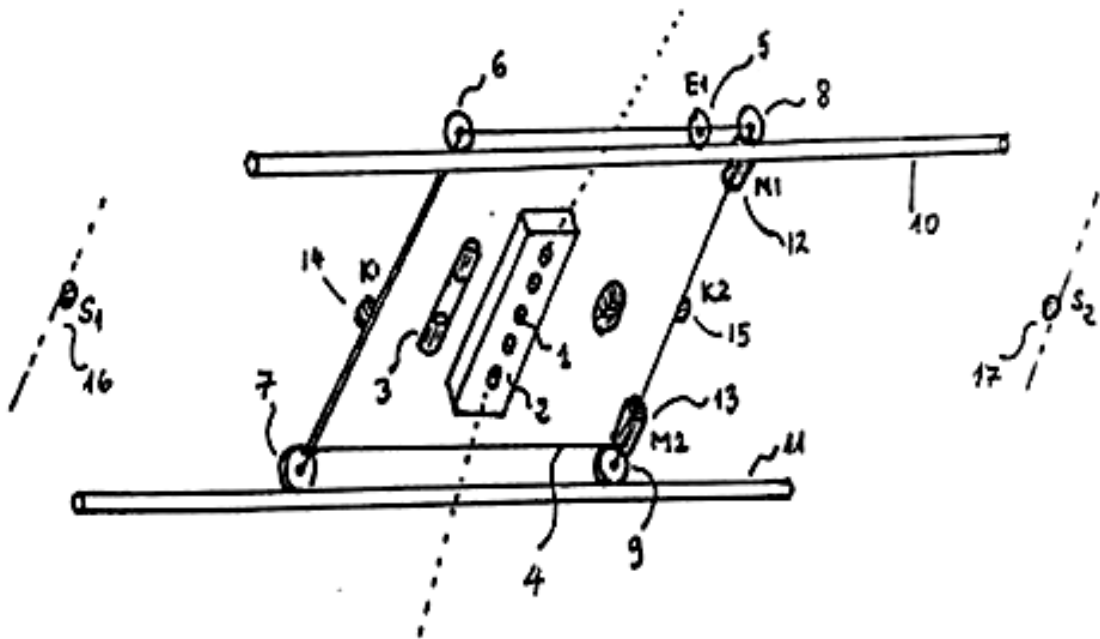
(54) CỤM THIẾT BỊ TẬP THỂ DỤC

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm thiết bị tập thể dục bao gồm nhiều máy tập thể dục (10), và cơ cấu nối (30) nối các máy tập thể dục. Các đầu trước của các máy tập thể dục tiếp giáp nhau. Tầng máy tập thể dục bao gồm trụ đỡ (11) và bảng phụ (12) được lắp trên trụ đỡ. Các bảng phụ của các máy tập thể dục được bố trí kề sát nhau và được ghép với nhau để tạo bảng chính (20) mà có hình dạng hình học định trước.



- (11) **2-0002956 B** (15) 06/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2019 380  
 (21) 2-2022-00078  
 (22) 10/05/2018  
 (51) **G01N 15/00**  
 (67) 1-2018-01998  
 (73) **TRƯỜNG THPT ĐÀO DUY TỪ (VN)**  
 Số 182 đường Lương Thế Vinh, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
 (72) Trần Vĩnh Thắng (VN); Lê Vương Khải (VN); Nguyễn Mỹ Hằng (VN)  
 (54) **HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG CẢNH BÁO SỚM HỎA HOẠN**

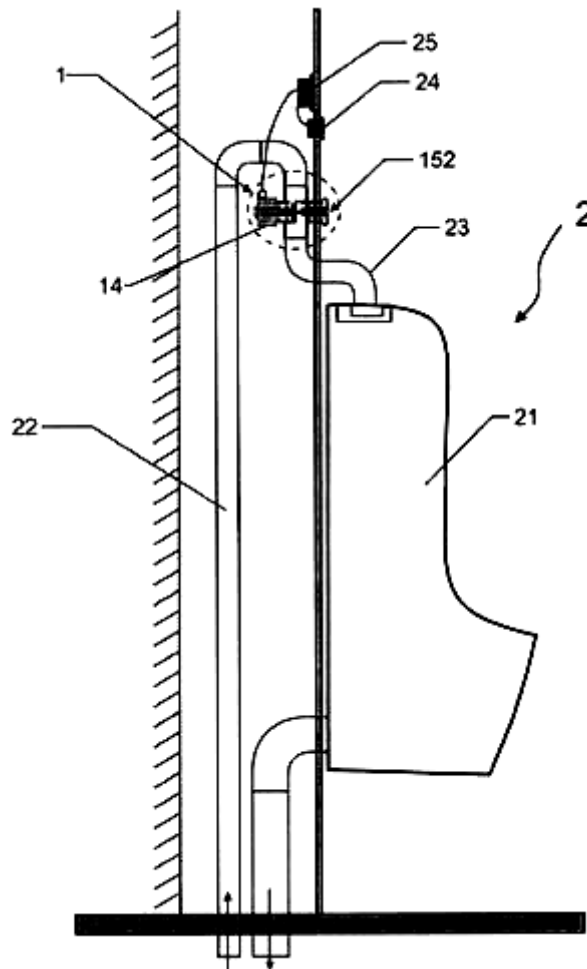
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống tự động cảnh báo sớm hỏa hoạn, hoạt động như một robot lắp các bộ cảm biến nhiệt độ từ xa (1), bộ cảm biến khói (3) thông minh chạy trên đường ray kim loại (10, 11) được lắp trên trần nhà tại khu vực cần quan sát, hoạt động theo lịch trình định sẵn và bản thân đường ray chính là hai dây dẫn nguồn điện nuôi cho hệ thống hoạt động. Hệ thống tự động cảnh báo sớm hỏa hoạn hoạt động tự động, có góc nhìn từ trên cao, chi phí phù hợp, tốn ít tài nguyên chi phí cho các bộ cảm biến, thu hút sự quan sát của con người và cảm thấy an toàn của hệ thống. Hệ thống theo giải pháp hữu ích còn có phương án tránh báo động nhầm hoặc cảnh báo sai với trường hợp gây cháy chủ động của con người.



- (11) 2-0002957 B (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/03/2017 348  
(21) 2-2018-00552  
(22) 30/12/2016  
(51) E03D 3/00; E03D 1/00  
(67) 1-2016-05179  
(76) LÊ VĂN HIỆP (VN)  
27 ĐX 025 Huỳnh Văn Sỹ, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

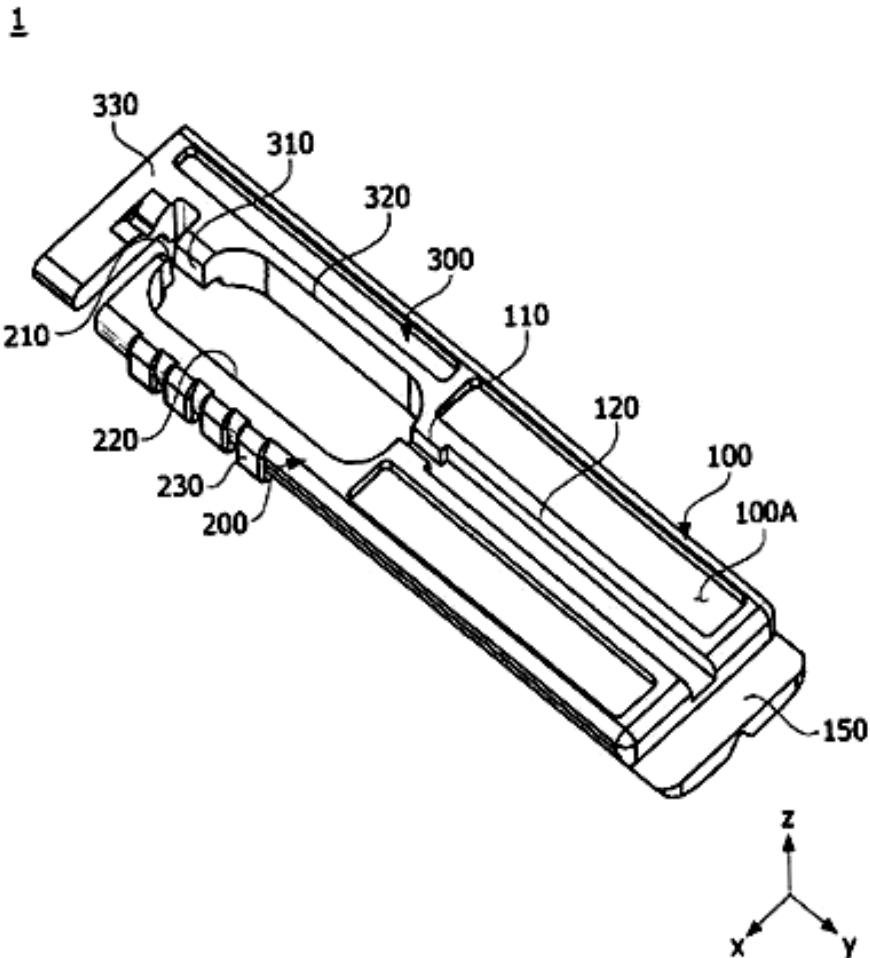
(54) BỒN TIỂU CÓ VAN NƯỚC KẾT HỢP TỰ ĐỘNG VÀ BẰNG TAY

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bồn tiểu bao gồm máng tiểu (21), ống dẫn nước (22), ống xả (23) và van nước kết hợp tự động và bằng tay (1) được bố trí trên đường ống dẫn nước (22) sao cho nút nhấn (152) của van nước hướng ra phía người sử dụng để có thể sử dụng bằng tay, cảm biến vật cản (24) được bố trí tại vị trí thích hợp thông qua bộ điều khiển trung tâm (25) để điều khiển hoạt động của van nước (1), trong đó van (1) này có cấu tạo bao gồm van tự động (14) và van bằng tay (15), trong đó hai van này được bố trí đồng trục (yy) vuông góc và giao với trục (xx), và đối diện nhau qua lỗ thông (13).



- (11) **2-0002958 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/05/2018 362  
(21) 2-2020-00155  
(22) 28/11/2016  
(30) 20-2016-0006539 09/11/2016 KR  
(51) **G02B 6/36**  
(67) 1-2016-04604  
(73) **A. J. WORLD CO., LTD.** (KR)  
16, Magokjungang 14-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea  
(72) CHOI, An Joon (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
(54) **ĐỒ GÁ DÙNG CHO THIẾT BỊ NỐI SỢI QUANG KIỂU LẮP RÁP TẠI CHỖ**

- (57) Giải pháp đề xuất đồ gá dùng cho thiết bị nối sợi quang kiểu lắp ráp tại chỗ, bao gồm thân chính bao gồm mặt bên trên có khe hở thứ nhất và mặt bên dưới có khe hở thứ hai; phần kéo dài thứ nhất kéo dài đàn hồi và biến dạng từ thân chính và bao gồm lưới cắt; phần kéo dài thứ hai kéo dài từ thân chính và bao gồm phần đỡ được bố trí đối diện với lưới cắt, trong đó phần kéo dài thứ nhất được bố trí ở một phía của đường dây gốc nằm dọc theo khe hở thứ nhất và phần kéo dài thứ hai được bố trí ở phía còn lại của đường dây gốc.



- (11) **2-0002959 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/06/2018 363  
(21) 2-2017-00424  
(22) 22/12/2017  
(30) 1712563.4 04/08/2017 GB  
(51) **C02F 9/00**  
(73) 1. **PROSPER ENVIRONMENTAL TECH ENTERPRISE CO., LTD. (TW)**  
2F., No.38, Ln. 32, Longxing St., Shulin Dist., New Taipei City 238, Taiwan  
2. **LEE, CHIN-KUEI (TW)**  
2F., No.38, Ln. 32, Longxing St., Shulin Dist., New Taipei City 238, Taiwan  
(72) Lee, CHIN-KUEI (TW); Lee, HSIN-WEI (TW); Lin, LIANG-DA (TW)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LÀM GIẢM Ô NHIỄM THỨ CẤP VÀ THU HỒI NƯỚC TỪ NƯỚC THẢI NHUỘM VÀ NƯỚC THẢI CUỐI CÙNG ĐỂ TÁI SỬ DỤNG**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp và thiết bị để làm giảm ô nhiễm thứ cấp và để thu hồi nước thải nhuộm và nước thải cuối cùng để tái sử dụng. Cơ cấu thu hồi nước thải (1) bao gồm bộ điều khiển phân nhánh (10), mô-đun sàng lọc (11), mô-đun điều chỉnh giá trị pH (12), mô-đun ngưng tụ và khử bọt (13), bộ làm mát (14), mô-đun phân hủy và loại bỏ vi sinh vật (15), bộ lọc ion (16) và bộ làm bay hơi (17). Hơn nữa, để cải thiện chất lượng nước thu hồi, nước thải ô nhiễm nhẹ được xử lý bằng bộ lọc ion (16) và bộ làm bay hơi (17) để loại bỏ các chất ô nhiễm kết tinh và để loại bỏ lượng chất rắn hòa tan hoàn toàn (TDS) trước khi nước thải được xả thải.

- (11) **2-0002960 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/11/2018 368  
(21) 2-2021-00520  
(22) 26/09/2018  
(51) **G06K 9/46; G06K 9/66**  
(67) 1-2018-04275  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Trường Thái (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI QUYẾT BÀI TOÁN PHÁT HIỆN, PHÂN LOẠI VÀ ĐO LƯỜNG TÀU TỪ ẢNH VỆ TINH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp giải quyết bài toán phát hiện, phân loại và đo lường tàu từ ảnh vệ tinh bằng sự kết hợp giữa thuật toán xác định bản đồ nổi bật với mạng nơ-ron tích chập để giải quyết bài toán phát hiện, phân loại, đo kích thước và hướng di chuyển của tàu từ ảnh vệ tinh quang học. Giải pháp hữu ích đề xuất thực hiện qua các bước 1: xác định bản đồ nổi bật của ảnh đầu vào; bước 2: áp dụng ngưỡng lên bản đồ nổi bật của ảnh đầu vào để trích xuất và xác định được các ứng cử viên tàu; bước 3: xây dựng và huấn luyện mô hình mạng nơ-ron tích chập phân biệt tàu; bước 4: xây dựng và huấn luyện mô hình mạng nơ-ron tích chập phân loại tàu; bước 5: đo kích thước và xác định hướng di chuyển của tàu.

**bước 1: xác định bản đồ nổi bật của ảnh đầu vào**

**bước 2: áp dụng ngưỡng lên bản đồ ảnh nổi bật để trích xuất và xác định được các ứng cử viên tàu**

**bước 3: xây dựng và huấn luyện mô hình mạng nơ-ron tích chập phân biệt tàu**

**bước 4: xây dựng và huấn luyện mô hình mạng nơ-ron tích chập phân loại tàu**

**bước 5: đo kích thước và xác định hướng di chuyển của tàu**

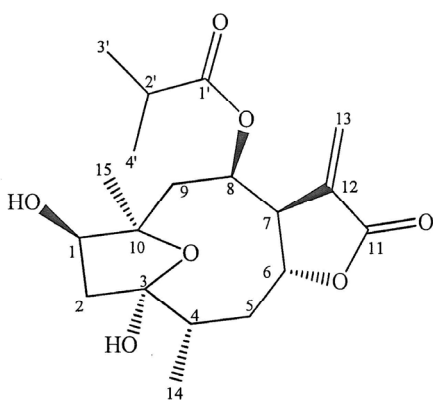
- (11) **2-0002961 B** (15) 06/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2020 389AH  
 (21) 2-2020-00225  
 (22) 22/05/2020  
 (51) **C12P 5/00**  
 (73) **VIỆN HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

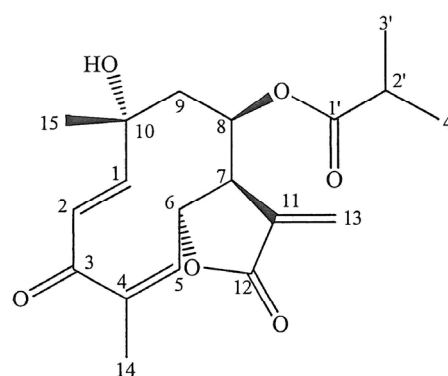
- (72) Trịnh Thị Thủy (VN); Nguyễn Thị Hoàng Anh (VN); Bá Thị Châm (VN); Nguyễn Thị Thùy Linh (VN); Trần Đức Quân (VN); Trần Thị Thanh Thủy (VN); Nguyễn Thanh Tâm (VN); Giang Thị Kim Liên (VN)

- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHIẾT NHÓM HỢP CHẤT SESQUITERPEN CÓ HOẠT TÍNH ỨC CHẾ TĂNG SINH TẾ BÀO UNG THƯ TỦY XƯƠNG CẤP TỪ CÂY CÚC QUỲ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chiết nhóm hợp chất sesquiterpen có hoạt tính ức chế tăng sinh tế bào ung thư tủy xương cấp từ cây Cúc quỳ *Tithonia diversifolia*, quy trình theo giải pháp sử dụng kỹ thuật chiết chọn lọc cho phép chiết được hỗn hợp hai chất sesquiterpen chính bao gồm [1*R*,2*S*,4*R*,8*S*,9*R*,11*R*,12*S*]-1,12-dihydroxy-2,11-dimethyl-7-methylidene-6-oxo-5,14-dioxatricyclo[9.2.1.0<sup>4,8</sup>] tetradecan-9-yl] 2-methylpropanoate (TagA) có công thức (I) và [(3*aR*,4*R*,6*R*,7*E*,10*E*,11*aR*)-6-hydroxy-6,10-dimethyl-3-methylidene-2,9-dioxo-3*a*,4,5,11*a*-tetrahydrocyclodeca [b]furan-4-yl] 2-methylpropanoate (TagC) có công thức (II) với hiệu suất chiết đạt 0,1%. Nhóm hợp chất sesquiterpen cho thấy có hiệu quả trong việc ức chế tăng sinh tế bào ung thư tủy xương cấp thích hợp để phát triển nguồn dược chất để sản xuất thuốc điều trị ung thư.



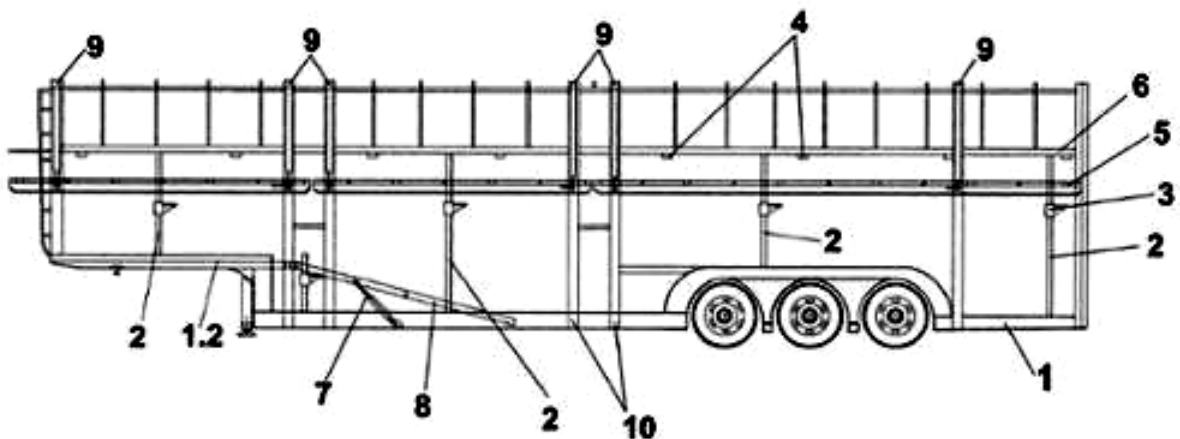
(I)



(II)

- (11) **2-0002962 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/04/2020 385AS  
(21) 2-2021-00489  
(22) 18/10/2018  
(51) **B62D 27/06; B62D 53/06**  
(67) 1-2018-04613  
(73) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PHƯƠNG ANH (VN)**  
Số 683, đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(72) Bùi Văn Hào (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)  
(54) **SƠ MI RƠ MOỐC TẢI CHỖ XE**

- (57) Giải pháp đề cập đến sơ mi rơ moóc tải chở xe với ba tầng xếp xe là tầng thứ nhất, tầng thứ hai và tầng thứ ba, trong đó sơ mi rơ moóc tải chở xe này bao gồm kết cấu khung sơ mi rơ moóc (1), thanh góc (2), đai đỡ có thể di động (3), thanh ngang (4), sàn đỡ xe tầng thứ nhất (1.1), sàn đỡ xe tầng thứ hai (5) và sàn đỡ xe tầng thứ ba (6), khác biệt ở chỗ sàn đỡ xe tầng thứ hai (5) có thể di động để phù hợp với kích thước các loại xe cần vận tải, ngoài ra còn khác biệt ở chỗ sàn đỡ xe tầng thứ ba (6) được thiết kế ở dạng các mô đun có thể gấp lại và được treo lên khung sơ mi rơ moóc, thanh ngang (4) có thể dễ dàng được tháo rời để chuyển sơ mi rơ moóc tải chở xe 3 tầng thành sơ mi rơ moóc tải chở xe 2 tầng.



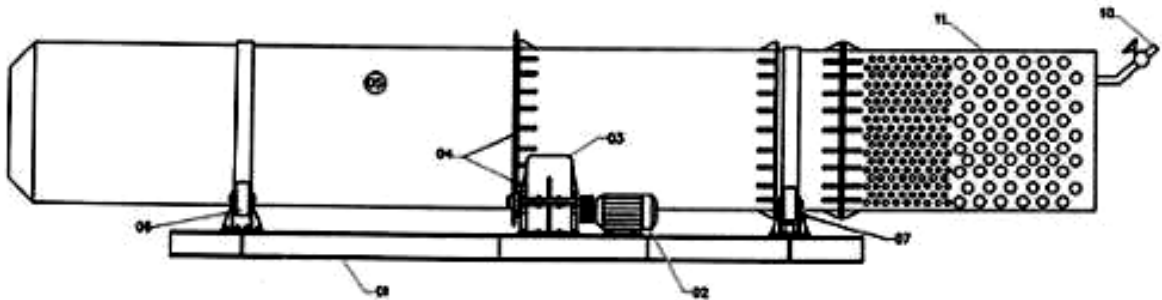


(11) **2-0002963 B** (15) 06/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 2-2018-00271  
 (22) 01/08/2018  
 (51) **B07B 4/02; B07B 13/00**  
 (76) **LÊ VĂN THỎA (VN)**

Doanh nghiệp Tư nhân Cơ khí Nhân Độ - Khu công nghiệp thị trấn Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

**(54) MÁY BÓC BÌA, RỬA VÀ PHÂN LOẠI ĐÁ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy bóc bì, rửa và phân loại đá máy bóc bì, rửa và phân loại đá gồm: khung máy (01) được chế tạo từ thép chữ H 300 khung này được tạo ra bằng cách hàn nhằm đảm bảo độ cứng vững cho toàn bộ máy hoạt động ổn định, động cơ điện (02) có công suất 55 KW và được bố trí trên khung máy (01) để thực hiện truyền chuyển động qua hộp giảm tốc (03) và bộ xích truyền động (04) làm quay thân máy (05). Thân máy (05) làm từ thép ống cán có đường kính 1900 mm, thân máy (05) được đỡ trên bốn con lăn (06) và một con lăn chặn (07). Gân bóc hình xoắn ốc (08) được tạo kết cấu bên trong thân máy (05) và cánh gạt (09) được bố trí trên gân bóc (08), gân bóc (08) làm bằng thép vuông kích thước 50 x 50 mm, được uốn xoắn ốc, bước xoắn từ 250 - 300 mm. Cánh gạt (09) được làm bằng thép chịu mài mòn. Thân máy (05) quay làm cho gân bóc hình xoắn ốc (08) và cánh gạt (09) quay theo mang theo nguyên liệu đá cần bóc tách bần lên cao để rơi tự do va chạm với gân bóc tách. Ống nước áp lực cao (10) được bố trí có nhiệm vụ xịt rửa đá sạch sẽ trước khi qua sàng phân loại (11). Trong đó, sàng phân loại (11) là sàng hai cấp, loại đá bần và đất có kích thước nhỏ hơn 30 mm sẽ lọt qua sàng cấp một, loại sản phẩm có kích thước từ 30 mm đến 90 mm sẽ lọt qua lưới sàng cấp hai.



- (11) **2-0002964 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/11/2021 404  
(21) 2-2021-00407  
(22) 11/10/2019  
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**  
(67) 1-2021-04583  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Đường Tố Hữu, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Tô Đạo Cường (VN)  
(54) **HỖN HỢP HOẠT CHẤT CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ GỖ CÂY TÔ MỘC (CAESALPINIA SAPPAN L.)**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hỗn hợp hoạt chất có tác dụng kháng viêm từ gỗ cây Tô mộc (*Caesalpinia sappan* L.) thông qua ức chế sự sản sinh NO từ tế bào bị viêm nhiễm. Hỗn hợp này bao gồm các thành phần sau (tính theo % khối lượng): brazilin (2-5), 3,7-dihydroxychromen-4-on (25-30), protosappanin A (30-35), sappanchalcon (10-20), 3-deoxysappanon B (10-12), sappanon A (5-10) và 3-deoxysappanchalcon (0,3-1).

- (11) **2-0002965 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 26/10/2020 391A  
(21) 2-2020-00306  
(22) 07/07/2020  
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Tô Đạo Cường (VN); Ngũ Trường Nhân (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Trần Mạnh Hùng (VN); Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Dương Anh Tuấn (VN); Trần Đăng Thạch (VN)  
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT DELPYXANTHON A CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ VỎ THÂN CÂY BỨA TRÂU (GARCINIA DELPYANA PIERRE)**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất delpyxanthon A có tác dụng kháng viêm từ vỏ thân cây Bứạ trâu (*Garcinia delpyana* Pierre). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết nguyên liệu bột vỏ thân cây Bứạ trâu; c) thu phân đoạn chứa hợp chất delpyxanthon A; d) thu hợp chất delpyxanthon A thô; và e) tinh chế hợp chất delpyxanthon A. Hợp chất delpyxanthon A thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích có tác dụng kháng viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **2-0002966 B** (15) 06/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383

(21) 2-2019-00590

(22) 24/12/2019

(51) **E02B 3/06; C04B 18/00; C04B 18/14**

(76) 1. **TRẦN THANH TÙNG (VN)**

Khoa Công trình - Trường Đại học Thủy lợi, số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. **LÊ HẢI TRUNG (VN)**

Khoa Công trình - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

3. **NGUYỄN NGỌC LINH (VN)**

Khoa Cơ khí - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

4. **NGUYỄN VĂN KỰU (VN)**

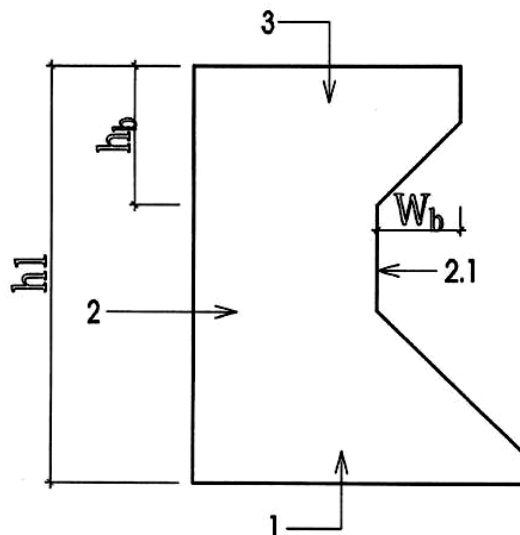
Khoa Cơ khí - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

5. **NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)**

Bộ môn Vật liệu Xây dựng - Trường Đại học Xây dựng, số 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

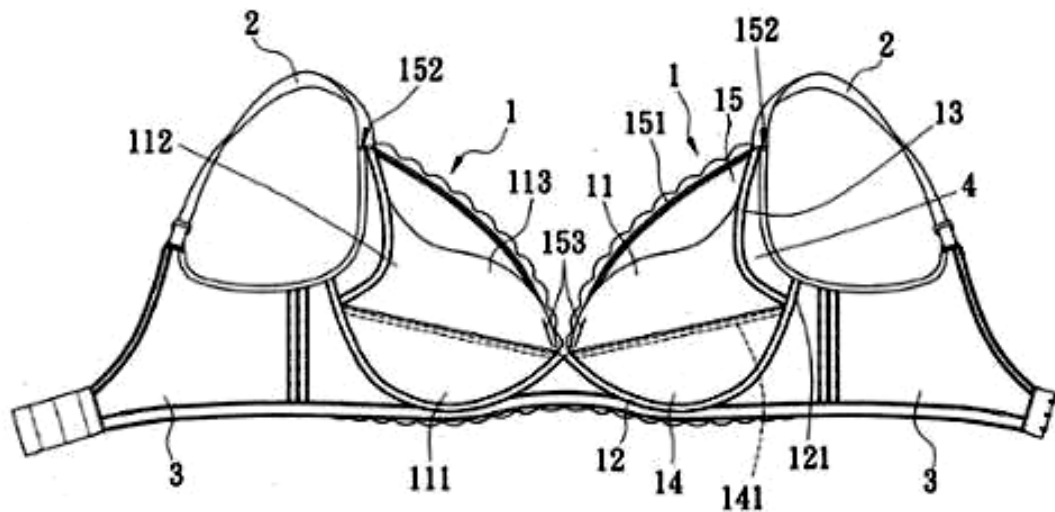
(54) **TƯỜNG BIÊN BÊ TÔNG CÓ MŨI HẮT SÓNG BẢO VỆ ĐÔ THỊ VÀ KHU DU LỊCH VEN BIỂN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tường biên bê tông có mũi hắt sóng bảo vệ đô thị và khu du lịch biển bao gồm: phần chân tường (1), phần thân tường (2) liền khối với phần đỉnh của phần chân tường (1), và phần mũi hắt sóng (3) liền khối với đỉnh của phần thân tường (2) và nhô ra khỏi mặt bên của phần thân tường về phía biển, khác biệt ở chỗ, tường biên bê tông được đúc liền khối bằng bê tông có hàm lượng chất kết dính/cát-đá như sau (% khối lượng): chất kết dính: 63 - 67, và cát hoặc hỗn hợp cát-đá: 33-37, trong đó thành phần chất kết dính bao gồm (% khối lượng chất kết dính): tro bay: 45 - 60, xi măng: 35 - 50, muối silic: 3 - 5, và phụ gia siêu dẻo: 0,8 - 1,2.



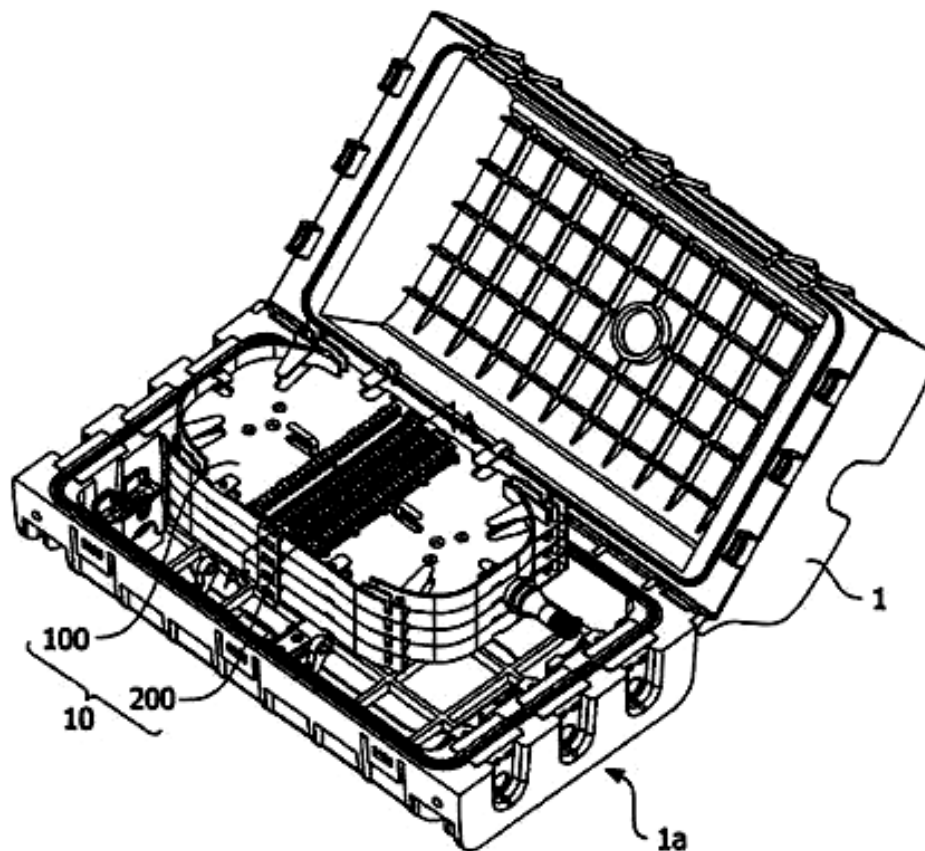
- (11) 2-0002967 B (15) 06/07/2022  
 (45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 2-2016-00457  
 (22) 27/12/2016  
 (51) A41C 003/10  
 (76) CHIN-MAN WU TAI (TW)  
 No.15, Ln. 75, Quanfu Rd., Rende Dist., Tainan City, TAIWAN  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **ÁO NỊT NGỰC KHÔNG CÓ GỌNG VỚI KẾT CẤU NÂNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến áo nịt ngực không có gọng với kết cấu nâng. Áo nịt ngực không có gọng với kết cấu nâng bao gồm vải ren (15), cúp ngực (11), gờ dưới cùng (12) được nối với mép dưới cùng của cúp ngực (11), và lớp vải lót (14) được gắn liền với đường nối ở giữa chúng và bao bọc đai đàn hồi kéo (141) ở trong, mà hai đầu của đai đàn hồi kéo (141) được nối với hai đầu của gờ dưới cùng (12). Vải ren (15) được gắn liền với mặt ngoài của cúp ngực (11), và đai đàn hồi đỡ (151) được may ở trên mép bên trong của vải ren (15). Đoạn định vị (153) được may ở trên vải ren (15) và cúp ngực (11) mà tương ứng với đầu xuất phát của gờ dưới cùng (12). Do đó, gờ dưới cùng (12) được nâng lên bởi hai đầu của đai đàn hồi kéo (141) để đỡ ngực một cách hiệu quả, được liên kết với lực nâng được thực hiện bởi vải ren (15) và quai đeo vai (2), đạt được hiệu quả nâng ba điểm.



- (11) **2-0002968 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/08/2017 353  
(21) 2-2021-00570  
(22) 14/02/2017  
(30) 20-2016-0000944 22/02/2016 KR  
(51) **G02B 6/50**  
(67) 1-2017-00505  
(73) **A.J. WORLD CO., LTD.** (KR)  
16, Magokjungang 14-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea  
(72) CHOI, An Joon (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
(54) **KHAY MĂNG SÔNG GHÉP NỐI SỢI QUANG VÀ MĂNG SÔNG CÓ KHAY  
MĂNG SÔNG GHÉP NỐI SỢI QUANG**

- (57) Giải pháp đề cập đến khay măng sông ghép nối sợi quang gồm có thân khay; và kẹp đầu nối được ghép lại với thân khay và nối với sợi quang, trong đó thân khay gồm có bộ phận khớp nối thứ nhất, và kẹp đầu nối gồm có bộ phận khớp nối thứ hai ghép lại với bộ phận khớp nối thứ nhất theo phương pháp trượt, và do đó thân khay và kẹp đầu nối được ghép lại hoặc tách rời khỏi nhau dễ dàng bằng việc ghép thân khay và kẹp đầu nối lại với nhau thông qua bộ phận khớp nối thứ nhất và bộ phận khớp nối thứ hai theo phương pháp trượt.



(11) 2-0002969 B

(15) 06/07/2022

(45) 25/08/2022

413B

(43) 26/08/2019

377

(21) 2-2019-00175

(22) 21/05/2019

(51) F28F 3/08

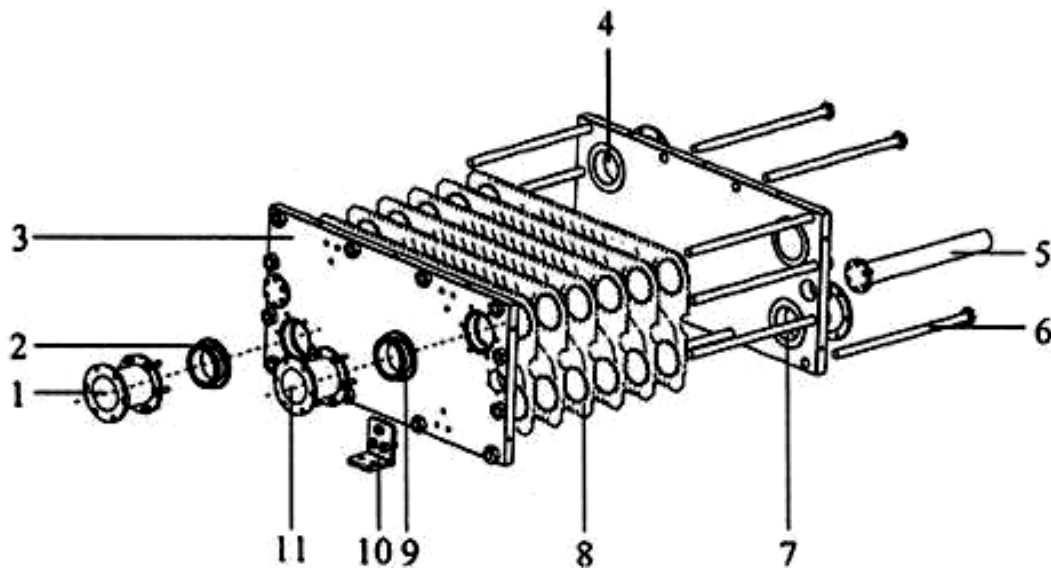
(73) HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)

236 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Đào Trọng Thắng (VN); Phùng Văn Đước (VN); Lương Đình Thi (VN); Phạm Xuân Phương (VN)

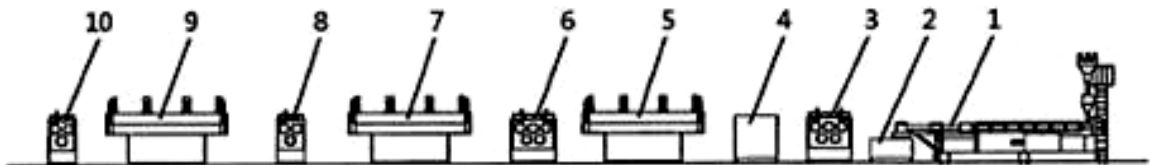
(54) **THIẾT BỊ LÀM MÁT DẠNG TẤM CHO ĐỘNG CƠ DIESEL TÀU THỦY KIỂU M500**

(57) Giải pháp đề cập việc ứng dụng thiết bị làm mát dạng tấm dùng cho động cơ diesel tàu thủy kiểu M500. Để giải quyết việc hạn chế sự ăn mòn của các chi tiết bằng kim loại cần phải có các đệm bao kín không cho dòng chất lỏng tiếp xúc với các chi tiết bằng kim loại. Cùng với đó, các đệm vẫn có thể đảm bảo sự bao kín với các đầu nối tại đầu ra và vào của thiết bị làm mát. Với vật liệu bằng cao su chịu nhiệt, chịu dầu, nước biển và với kết cấu tương đối đơn giản cho phép chế tạo đơn giản với giá thành thấp hơn so với các giải pháp đã được sử dụng khác.



- (11) **2-0002970 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/07/2018 364  
(21) 2-2018-00023  
(22) 16/01/2018  
(30) 201720049453.2 17/01/2017 CN  
(51) **D01D 13/00; D01D 10/02; D01F 6/46; D01D 5/16; D01F 1/10; D01D 10/00**  
(73) **QINGDAO BELLINTURF INDUSTRIAL CO., LTD (CN)**  
No. 8 Jilin Road, Beiguan Industrial Zone, Jiaozhou, Qingdao, Shandong, 266300, China  
(72) YU, Kang (CN); QIN, Faping (CN); CHEN, Zhao (CN); YU, Bo (CN)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT SỢI HÓA HỌC CHỊU NHIỆT ĐỘ CAO**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống sản xuất sợi hóa học chịu nhiệt độ cao, bao gồm hệ thống kéo (3), thiết bị hút ẩm (4), lò khí nóng thứ nhất (5), hệ thống kéo duỗi (6), trong đó hệ thống kéo (3) dùng để kéo sợi, hệ thống kéo duỗi (6) dùng để kéo giãn sợi, lò khí nóng thứ nhất (5) được đặt giữa thiết bị hút ẩm (4) và hệ thống kéo duỗi (6) sao cho sau khi qua hệ thống hút ẩm (4) sợi được kéo giãn ở nhiệt độ cao, và đạt tới sự giảm ứng suất dư thứ nhất. Bằng việc cung cấp lò khí nóng thứ nhất, giải pháp hữu ích có thể giải phóng toàn bộ ứng suất dư bên trong sợi bằng cách kéo sợi căng ở nhiệt độ cao, để cải thiện hiệu quả tính chịu nhiệt độ cao, so với các bể nước nóng, việc sử dụng lò sấy không khí nóng có thể làm giảm chi phí, giảm tiêu thụ năng lượng, không cần thêm bất kỳ chất phụ gia hóa học nào, không tiềm ẩn nguy cơ gây nguy hiểm đến cơ thể con người, độ an toàn tốt hơn.



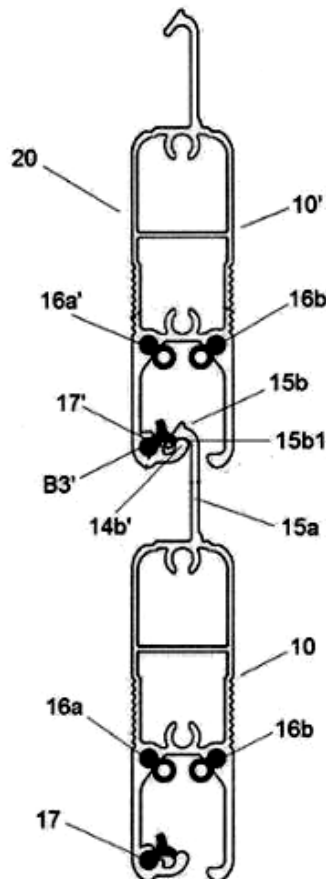


- (11) **2-0002971 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/04/2020 385AS  
(21) 2-2022-00052  
(22) 07/01/2020  
(51) *A61K 9/107; B82Y 5/00*  
(67) 1-2020-00123  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**  
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.  
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO PIPERIN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hệ vi nhũ tương nano piperin bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho piperin hòa tan trong dung môi etanol với tỷ lệ khối lượng piperin: dung môi etanol là 8:10 bằng máy khuấy có tốc độ nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút và kết hợp gia nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 4 đến 8 giờ; (ii) chuẩn bị chất mang bằng cách gia nhiệt PEG (polyetylen glycol) dạng lỏng, trong đó PEG chiếm từ 40 đến 60% khối lượng hỗn hợp và phần còn lại là nước, đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục gia nhiệt hỗn hợp chất mang và pha phân tán đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (iv) nhũ hóa bằng cách: gia nhiệt cho đến khi nhiệt độ đạt 100°C, bổ sung dầu thầu dầu hydro hóa PEG-40 vào hỗn hợp chất mang và pha phân tán đã thu được ở bước (iii) theo tỷ lệ nằm trong khoảng từ 40:60 đến 40:59 theo khối lượng, tiếp tục khuấy ở tốc độ nằm trong khoảng từ 500 đến 700 vòng/phút, ở nhiệt độ khoảng 100°C, trong môi trường chân không, nhiệt độ phản ứng được duy trì ở 100°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 3 đến 5 giờ, khi đạt độ trong suốt thì dừng phản ứng, hạ nhiệt độ từ từ cho đến khi nhiệt độ còn trong khoảng từ 40 đến 60°C; tiến hành nhũ hóa toàn bộ hỗn hợp trong 30 phút, ở tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/ phút; (v) lọc sản phẩm bằng cách bơm qua hệ thống lọc nano trước khi chiết rót đóng gói.

- (11) **2-0002972 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/07/2020 388AH  
(21) 2-2020-00245  
(22) 01/06/2020  
(51) **C09D 5/18**  
(73) **VIỆN HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Viện Hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ Việt Nam, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Trần Quang Vinh (VN); Vũ Anh Tuấn (VN); Nguyễn Thị Nhiệm (VN); Đoàn Thị Hải (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẢI POLYESTE - COTTON CHỐNG CHÁY**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế tạo chế tạo vải polyeste - cotton chống cháy bao gồm các bước:  
(i) tạo ra dung dịch phủ chứa graphen đa lớp được biến tính với 9,10-dihydro-9-oxa-10-phosphaphenanthren-10-oxit, dung dịch keo silic oxit 40% và nước; trong đó tỷ lệ theo khối lượng của graphen đa lớp : dung dịch keo silic oxit 40% : nước là 1 : (1-1,5) : (2-2,5);  
(ii) phủ dung dịch phủ lên vải polyeste - cotton bằng cách nhúng vải polyeste - cotton vào trong dung dịch phủ, rung siêu âm dung dịch phủ để tăng khả năng phân tán của dung dịch phủ vào vải, lấy vải ra để khô tự nhiên, sau đó sấy khô để thu được vải polyeste - cotton đã được phủ; và  
(iii) tùy ý, lặp lại bước (ii).  
Vải polyeste - cotton chống cháy thu được có mức chỉ số oxy tới hạn đạt 34%.

- |   |   |                 |       |
|---|---|-----------------|-------|
| (11) <b>2-0002973 B</b>                                       |   | (15) 06/07/2022 |       |
| (45) 25/08/2022   | 413B  | (43) 27/04/2020 | 385AH |
| (21) 2-2020-00008   |   |                 |       |
| (22) 07/01/2020   |   |                 |       |
| (51) <b>E06B 9/165; E06B 9/15</b>                             |   |                 |       |
| (76) <b>ĐÀO THỊ KIM QUYÊN (VN)</b>                            |   |                 |       |
|   | Thôn Xuân Trạch, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội |                 |       |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.) |   |                 |       |
| (54) <b>THANH NAN CỬA VÀ CỬA CUỐN</b>                         |   |                 |       |

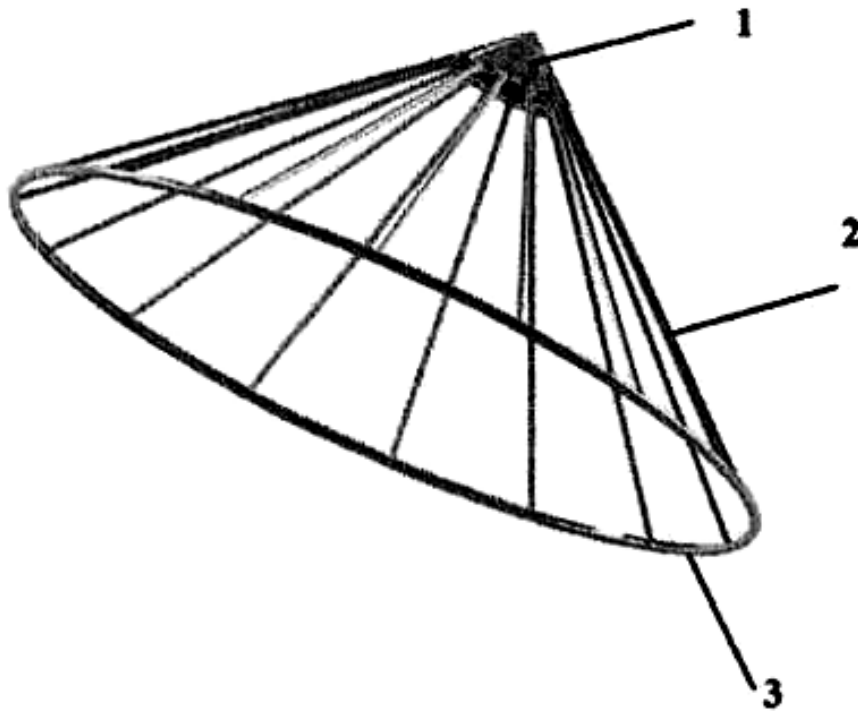
(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới thanh nan cửa (10) dùng cho cửa cuốn (20) có kết cấu bao gồm: thân (1) có dạng hộp rỗng chữ nhật bao gồm hai cạnh dài (11, 11), cạnh ngắn thứ nhất (12), cạnh ngắn thứ hai (13) có miệng hở (14) được tạo phần nhô lên (14b) ở mép miệng (14a), phần gia cường (18) nối hai cạnh dài (11, 11) tạo khoảng trống (B). Bộ phận móc vận hành (15) bao gồm phần thanh (15a) nối liền khối với phần móc (15b). Các phương tiện giảm âm thứ nhất (16a) và thứ hai (16b) và thứ ba (17) được gắn trong các hốc (B1, B2, B3) ở các góc chữ nhật của khoảng trống (B). Khi mở cửa cuốn, phần móc (15b) của thanh nan cửa (10) đến tiếp xúc xoay với phần nhô (14b') của thanh nan cửa (10') trên nó, và tiếp xúc tỷ một phần với phương tiện giảm âm thứ ba (17') của thanh nan cửa (10') trên nó. Khi đóng cửa cuốn, phần móc (15b) của thanh nan cửa (10) đến tiếp xúc tỷ với cả phương tiện giảm âm thứ nhất (16a) lẫn thứ hai (16b) của thanh nan cửa (10') này. Giải pháp hữu ích cũng đề cập tới cửa cuốn (20) được cấu tạo từ các thanh nan cửa này.



- (11) **2-0002974 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 27/07/2020 388AH  
(21) 2-2020-00238  
(22) 28/05/2020  
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Tô Đạo Cường (VN); Hoàng Việt Dũng (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Trần Mạnh Hùng (VN); Nguyễn Hữu Tùng (VN); Dương Anh Tuấn (VN)  
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT (-)-(6AR,7R)-N-AXETYL NORUSHINSUNIN CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY TIÊU LÁ MỎNG (PIPER HYMENOPHYLLUM)**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin có tác dụng điều trị viêm từ phần trên mặt đất cây tiêu lá mỏng (*Piper hymenophyllum*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột phần trên mặt đất cây tiêu lá mỏng; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin; d) chiết hợp chất (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin; e) thu (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin thô; và f) tinh chế hợp chất (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin có công thức (1). Hợp chất (-)-(6aR,7R)-N-axetylnorushinsunin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

- (11) **2-0002975 B** (15) 06/07/2022  
(45) 25/08/2022 413B (43) 25/02/2020 383  
(21) 2-2021-00524  
(22) 07/08/2018  
(51) **A42B 1/20**  
(67) 1-2018-03452  
(76) **HOÀNG THỊ HẰNG (VN)**  
Thôn Phú Cường, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước  
(74) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)  
(54) **NÓN XẾP**

- (57) Giải pháp đề cập đến nón xếp có thể xếp gọn bao gồm các bộ phận bánh răng dạng nón (1), thanh ống dạng trụ (2), các thanh ống dạng bán trụ (3) được làm bằng nhựa được gắn với nhau bởi khớp nối tạo thành vòng tròn là đáy nón; đồng thời trên các thanh ống dạng bán trụ này được tạo các khớp nối để gắn các thanh ống hình trụ tạo thành khung nón, có vải bọc bên ngoài (4), vành gắn dây quai nón và dây quai nón có thể là vải hoặc mặt nạ lọc bụi, lọc khói.



**PHẦN III**

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,  
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 10997w/QĐ-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00361 Ngày nộp: 18/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-21872	03/09/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany

---

Quyết định số: 10999w/QĐ-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02596 Ngày nộp: 25/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14768	02/11/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: Hitachi Astemo, Ltd. (JP)  
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

---

Quyết định số: 11001w/QĐ-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02574 Ngày nộp: 24/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-10810	05/11/2012

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B – QUYỀN 2 (08.2022)

---

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: BASF Schweiz AG (CH)  
Klybeckstrasse 141, CH-4057 Basel, Switzerland

---

Quyết định số: 11044w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02573 Ngày nộp: 24/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14993	29/12/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Quyết định số: 11061w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01783 Ngày nộp: 05/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26699	09/11/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: CLARIANT CORPORATION (US)  
4000 Monroe Road, Charlotte, NC 28205, United States of America

---

Quyết định số: 11065w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00171 Ngày nộp: 19/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29213	13/07/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: Mitsubishi Heavy Industries Power Environmental Solutions, Ltd. (JP)  
1-8, Sakuragi-cho 1-Chome, Naka-ku, Yokohama-Shi, Kanagawa 231-0062 Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B – QUYỀN 2 (08.2022)

---

Quyết định số: 11066w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00079 Ngày nộp: 11/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15087	18/01/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ISMEDIA CO., LTD. (KR)  
12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do  
14055, Republic of Korea

---

Quyết định số: 11067w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02897 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-17834	14/11/2017
1-17835	14/11/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ONDULINE (FR)  
24 Quai Gallieni, 92150 SURESNES, FRANCE

---

Quyết định số: 11068w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02860 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23086	13/01/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: TBM CO., LTD. (JP)  
15th floor, Toho Hibiya Building, 1-2-2, Yurakucho, Chiyoda-ku,  
Tokyo 1000006 Japan

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B – QUYỀN 2 (08.2022)

---

Quyết định số: 11237w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00932 Ngày nộp: 07/4/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13373	03/11/2014
1-15729	18/07/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Mitsubishi Power, Ltd. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

---

Quyết định số: 11240w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00603 Ngày nộp: 15/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25808	07/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: BMIC LLC (US)  
251 Little Falls Drive, Wilmington DE 19808

---

Quyết định số: 11242w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02952 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-7412	08/12/2008
1-12030	11/11/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Coöperatie Koninklijke Avebe U.A. (NL)  
Prins Hendrikplein 20, 9641 GK Veendam, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B – QUYỂN 2 (08.2022)**

---

Quyết định số: 11252w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01382 Ngày nộp: 15/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15166	16/02/2016
1-23118	13/01/2020
1-15779	01/08/2016
1-14856	23/11/2015
1-15091	18/01/2016
1-23262	27/02/2020
1-17589	10/10/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: FUJIFILM Business Innovation Corp. (JP)  
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

**2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ**

**a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế**

Thông báo số: 14863w/TB-SHTT, ngày 28/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00238 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10006	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT CORPORATION (US)  
4000 Monroe Road, Charlotte, NC 28205, United States of America

Thông báo số: 14864w/TB-SHTT, ngày 28/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13183 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27762	19/02/2021	2	19/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARDEA BIOSCIENCES, INC. (US)  
9390 Towne Centre Drive, San Diego, CA 92121, United States of America

Thông báo số: 14866w/TB-SHTT, ngày 28/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02453 Ngày nộp: 14/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16849	17/04/2017	6	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEDIK, STANISLAV ANATOL'EVICH (RU)  
Ul. Prostornaya, d. 12, korp. 2, kv. 160, Moscow 107392,  
Russian Federation

---

Thông báo số: 14867w/TB-SHTT, ngày 28/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04755 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12857	16/06/2014	9	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOMAISTER CO., LTD. (KR)  
581-1 Gajwa-1-dong, Seo-gu, Incheon 404-251, Republic of Korea

---

Thông báo số: 14868w/TB-SHTT, ngày 28/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04780 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11354	02/05/2013	10	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 14869w/TB-SHTT, ngày 28/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04781 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14040	04/05/2015	8	04/05/2023

73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 15076w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05008 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20596	31/01/2019	4	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM VĂN LANG (VN)  
Thôn Cổ Dũng 2, Đông La, Đông Hưng, Thái Bình

Thông báo số: 15077w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04067 Ngày nộp: 28/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9258	04/05/2011	11	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAISHOWA SEIKI CO., LTD. (JP)  
3-3-39, Nishi-ishikiricho, Higashi-Osaka-shi, Osaka 579-8013 Japan  
BIG ALPHA CO., INC. (JP)  
997 Jyuhō, Hiroishikita, Goshiki-cho, Sumoto-shi, Hyogo 656-1332 Japan

Thông báo số: 15078w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04777 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9258	04/05/2011	12	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAISHOWA SEIKI CO., LTD. (JP)  
3-3-39, Nishi-ishikiricho, Higashi-Osaka-shi, Osaka 579-8013 Japan  
BIG ALPHA CO., INC. (JP)  
997 Jyuhō, Hiroishikita, Goshiki-cho, Sumoto-shi, Hyogo 656-1332 Japan

---

Thông báo số: 15079w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05919 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22421	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15080w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05920 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22421	28/10/2019	5	28/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15081w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05921 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22421	28/10/2019	6	28/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15082w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05922 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22421	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15083w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05923 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22421	28/10/2019	8	28/10/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15084w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05914 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13853	09/03/2015	9	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15085w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05915 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13853	09/03/2015	10	09/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15086w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05916 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13853	09/03/2015	11	09/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15087w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05917 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13853	09/03/2015	12	09/03/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15088w/TB-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05918 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13853	09/03/2015	13	09/03/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15444w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03622 Ngày nộp: 22/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24632	17/06/2020	2	17/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALDERBIO HOLDINGS LLC (US)  
101 Convention Center Dr., Ste. 850 Las Vegas, Nevada  
89109 (US)

---

Thông báo số: 15456w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04674 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9450	18/07/2011	12	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XK VN (VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt nam.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15459w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05165 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24168	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH SRL (IT)  
Via A. De Gasperi, 54, I-31010 Coste di Maser (Treviso),  
Italy

---

Thông báo số: 15460w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05177 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10301	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 15461w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05183 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24114	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15462w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05187 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24109	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 15463w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05188 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24105	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 15464w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05189 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24081	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15465w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05190 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24080	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 15466w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05196 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21130	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS INDUSTRY, INC (US)  
3333 Old Milton Parkway, Alpharetta, Georgia 30005-4437, United States of America

---

Thông báo số: 15468w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06808 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25117	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL CHEMICALS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15469w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07588 Ngày nộp: 30/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25117	15/07/2020	3	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL CHEMICALS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 15470w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04571 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21237	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMITHKLINE BEECHAM CORPORATION (US)  
One Franklin Plaza, PO Box 7929, Philadelphia,  
Pennsylvania 19101, United States of America

---

Thông báo số: 15471w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04180 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11399	20/05/2013	10	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215,  
JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15472w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03681 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28285	07/04/2021	2	07/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)  
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama  
3380013, Japan

Thông báo số: 15473w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03682 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12616	08/04/2014	9	08/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 15474w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03683 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18362	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHO, DONG-JIN (KR)  
502-1201, Ssangyong Apt., 140, Garak-dong, Songpa-gu,  
Seoul, 138-808 Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15475w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03684 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11374	06/05/2013	10	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 15476w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03685 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7037	05/05/2008	15	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-  
0907, United States of America

---

Thông báo số: 15477w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03686 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7034	05/05/2008	15	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. ORGANON (NL)  
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15478w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03687 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7033	05/05/2008	15	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUGEN, INC. (US)  
230 East Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 15479w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03688 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23979	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 15480w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03689 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23972	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15481w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03690 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23958	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken,  
4678561, Japan  
HAMS CORPORATION (JP)  
59-2 Nishiakeda-cho, Higashikujo, Minami-ku, Kyoto-shi,  
Kyoto-fu, 601-8045, Japan

Thông báo số: 15482w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03691 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14033	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 15483w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03692 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10253	04/05/2012	11	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
USA

---

Thông báo số: 15484w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03693 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21072	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 15485w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03694 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21043	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15486w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03696 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12688	28/04/2014	9	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel Switzerland

---

Thông báo số: 15487w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03698 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23873	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 15488w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03699 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28482	26/04/2021	2	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer,  
Netherlands

---

Thông báo số: 15489w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03700 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10264	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 15490w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03701 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19107	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15491w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03702 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21079	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 15492w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03703 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19105	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15493w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03704 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24001	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel (CH)

---

Thông báo số: 15494w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03705 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24000	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 15495w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03706 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11376	06/05/2013	10	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15496w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03708 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19097	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15497w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03712 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10233	24/04/2012	11	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, USA

---

Thông báo số: 15498w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03713 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10231	24/04/2012	11	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 15499w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03714 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21026	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15500w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03715 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21025	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15501w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03716 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21015	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States  
of America

---

Thông báo số: 15502w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03717 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11334	23/04/2013	10	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15503w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03718 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23763	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15504w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03719 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14004	20/04/2015	8	20/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15505w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03720 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9242	19/04/2011	12	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 15506w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03721 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10266	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15507w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03722 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10265	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 15508w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03723 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21059	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD. (TH)  
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,  
Sampran Nakhonpathom 73210, Thailand

---

Thông báo số: 15509w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03724 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23952	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALIO LTD. (FI)  
Meijeritie 6, FI-00370 Helsinki, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15511w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03730 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23676	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VACCINEX, INC. (US)  
1895 Mount Hope Avenue, Rochester, NY 14620, USA

---

Thông báo số: 15512w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03731 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23696	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 15513w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03732 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23669	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,  
9005 Cayman Islands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15514w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03733 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13967	13/04/2015	8	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS (FR)  
174, Avenue de France, F-75013 Paris, France

---

Thông báo số: 15515w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03734 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9228	13/04/2011	12	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

---

Thông báo số: 15516w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03735 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28330	12/04/2021	2	12/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)  
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15517w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03736 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28328	12/04/2021	2	12/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GARWOOD MEDICAL DEVICES, LLC (US)  
77 Goodell Street, Buffalo, New York 14203, United States of America

---

Thông báo số: 15518w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03737 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15375	11/04/2016	7	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVEMIS (FR)  
Zone Industrielle Grange - Eglise Hôtel D'Entreprise no2  
69590 SAINT SYMPHORIEN - SUR - COISE, France

---

Thông báo số: 15519w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03739 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7672	27/04/2009	14	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA (US)  
450 McNamara Alumni Center, 200 Oak Street S.E.,  
Minneapolis, Minnesota 55455-2070, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15520w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03743 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8410	27/04/2010	13	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMACIA & UPJOHN COMPANY (US)  
301 Henrietta Street, Kalamazoo, MI 49001, United States of America

---

Thông báo số: 15521w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03744 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23919	28/04/2020	3	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)  
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702, Singapore

---

Thông báo số: 15522w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03745 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21860	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNGHWA MEDIPOWER CO., LTD. (KR)  
147-22, Samtae-ro, nam-myun, Jangseong-gun, Jeollanam-do 515-893, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15523w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03746 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12654	21/04/2014	9	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)  
89, Boulevard Franklin Roosevelt, F-92500 Rueil-Malmaison, France

---

Thông báo số: 15524w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03747 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21246	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 15525w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03748 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6399	12/06/2007	16	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KISWEL LTD. (KR)  
721-3, Hakjang-dong Sasang-gu, Busan 617-843, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15526w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03749 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28362	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MBI CO., LTD. (KR)  
(Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero,  
Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28647,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 15527w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03750 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28441	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MBI CO., LTD. (KR)  
(Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero,  
Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28647,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 15528w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03751 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23761	17/04/2020	3	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)  
35, rue Joseph Monier, F-92500 Rueil-Malmaison, France

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15529w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03752 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28310	09/04/2021	2	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAO "TMK" (RU)  
bldg. 2A, 40, Pokrovka Street, Moscow, 105062, Russian Federation

---

Thông báo số: 15530w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03753 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15470	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 15531w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03754 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23995	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15532w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03755 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10303	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,  
Korea

---

Thông báo số: 15535w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03758 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25007	08/07/2020	3	08/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY PHARMASYNTEZ (RU)  
office 3, 23, Krasnogvardeyskaya street, Irkutsk, 664007,  
Russian Federation

---

Thông báo số: 15536w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03759 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12771	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÀI GÒN - KYMDAN (VN)  
28 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15539w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03762 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24167	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15540w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03763 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28623	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 15541w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03764 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19251	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15542w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03765 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19250	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15543w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03766 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10289	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 15544w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03767 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16968	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15545w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03768 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16951	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH HOLDINGS LLC (US)  
235 East 42nd Street, New York, New York 10017 United States of America

---

Thông báo số: 15546w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03769 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28702	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 15547w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03770 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24086	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15548w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03772 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15519	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 15549w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03771 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15536	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BIOTECHNOLOGY LTD. (BM)  
Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton, HM 11,  
Bermuda  
ELCAM MEDICAL AGRICULTURAL COOPERATIVE  
ASSOCIATION LTD. (IL)  
Kibbutz Bar-Am 13860, Israel

---

Thông báo số: 15550w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03773 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15516	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAITRAM, L.L.C. (US)  
Legal Department, 200 Laitram Lane, Harahan, Louisiana  
70123, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15551w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03774 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10307	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 15552w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03775 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24073	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)  
Two Seaport Lane Suite 1300 Boston, MA 02210-2019,  
United States of America

---

Thông báo số: 15553w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03776 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24242	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15554w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03777 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14046	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15555w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03778 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11404	20/05/2013	10	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15556w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03779 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12731	12/05/2014	9	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15557w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03780 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24201	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, NY 14831, United States of America

---

Thông báo số: 15558w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03781 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28572	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15559w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03785 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9264	09/05/2011	12	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15560w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03786 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21236	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi, 467-8561, Japan

---

Thông báo số: 15561w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03788 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28747	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4678561 (JP)

---

Thông báo số: 15562w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03782 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12743	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15563w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03783 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9272	09/05/2011	12	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VICTAULIC COMPANY (US)  
4901 Kesslersville Road, Easton, PA 18040, United States of America

---

Thông báo số: 15564w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03784 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12740	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES, IRELAND, LIMITED (IR)  
4051 Kingswood Drive, Citywest Business Campus, Dublin 24, Ireland

---

Thông báo số: 15565w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03787 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21212	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15566w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03789 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11437	27/05/2013	10	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 15574w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03790 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15616	20/06/2016	7	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15575w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03791 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15618	20/06/2016	7	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15578w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03802 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11412	20/05/2013	10	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAKHTESHIM CHEMICAL WORKS LTD. (IL)  
P.O. Box 60, Beer Sheva 84100, Israel

---

Thông báo số: 15579w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03803 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11413	20/05/2013	10	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAKHTESHIM CHEMICAL WORKS LTD. (IL)  
P.O.Box 60, Beer Sheva 84100, Israel

---

Thông báo số: 15580w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03804 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10279	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOARCTIC NEUROSCIENCE AB (SE)  
Box 30015, S-104 25, Sweden

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15581w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03805 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10343	31/05/2012	11	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 15582w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03806 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24842	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-KOBE ELECTRIC MACHINERY CO., LTD. (JP)  
8-1, Akashi-Cho, Chuo-Ku, Tokyo 1040044, Japan

---

Thông báo số: 15583w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03807 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16930	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo  
1600023, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15584w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03808 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17882	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Số 5 ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15585w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03810 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17882	21/11/2017	7	21/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Số 5 ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15586w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03809 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17883	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Số 5 ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy,  
thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15587w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03811 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17883	21/11/2017	7	21/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Số 5 ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15592w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03816 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24353	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,  
Guangdong 510663, P. R. China

---

Thông báo số: 15593w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03817 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28590	12/05/2021	2	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,  
Guangdong 510663, China

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15594w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03818 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28642	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

---

Thông báo số: 15595w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03820 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14245	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLENMARK PHARMACEUTICALS, S. A. (CH)  
Chemin De La Combeta 5, CH-2300 La Chaux-De-Fonds, Switzerland

---

Thông báo số: 15596w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03821 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7023	05/05/2008	15	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIB LOC AUSTRALIA PTY. LTD. (AU)  
587 Grand Junction Road, Gepps Cross, 5094, South Australia, Australia

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15597w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03822 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12269	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNOWLES ELECTRONICS, LLC (US)  
1151 Maplewood Drive, Itasca, IL 60143, United States of America

---

Thông báo số: 15598w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03823 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27526	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 15599w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03824 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21006	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTE FOR RESEARCH IN BIOMEDICINE (CH)  
Via Vela 6, CH-5400 Bellinzona Switzerland.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15600w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03825 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23077	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN HEALTHGEN BIOTECHNOLOGY CORP.  
(CN)  
#666 Gaoxin Avenue, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430079, China

Thông báo số: 15601w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03826 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28600	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)  
4-11 Tosabori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500001 (JP)

Thông báo số: 15602w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03827 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29087	30/06/2021	2	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUNO CORPORATION (JP)  
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1080073 (JP)

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15603w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03828 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24605	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN HEALTHGEN BIOTECHNOLOGY CORP.  
(CN)  
#666 Gaoxin Avenue, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430079, China

---

Thông báo số: 15604w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03829 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29437	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 15605w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03831 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23726	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)  
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO) Italy

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15606w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03832 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28338	13/04/2021	2	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGENCY FOR SCIENCE, TECHNOLOGY AND RESEARCH (SG)  
1 Fusionopolis Way, #20-10 Connexis, 138632 Singapore, Singapore

---

Thông báo số: 15607w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03833 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28311	09/04/2021	2	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIMSCIENCE CO., LTD. (KR)  
2Fl., 68-1, Sangdo-ro 37-gil, Dongjak-gu, Seoul 156-881, Republic of Korea

---

Thông báo số: 15608w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03834 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20921	09/04/2019	4	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO. LTD. (JP)  
4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu 530-0047, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15609w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03835 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16725	21/03/2017	6	21/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)  
Neulaender Kamp 3, 21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 15610w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03837 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13983	13/04/2015	8	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 15611w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03838 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13987	13/04/2015	8	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15612w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03839 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19316	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 15613w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03840 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28628	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 15614w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03841 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8386	13/04/2010	13	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15615w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03842 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7647	13/04/2009	14	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 15616w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03843 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16821	11/04/2017	6	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 15617w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03844 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19407	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15618w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03830 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28722	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIH, YING - CHI (TW)  
3F, No. 342 Chang An West Road, Taipei, Taiwan

---

Thông báo số: 15619w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03845 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19419	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 15620w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03846 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28614	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15621w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03847 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9336	06/06/2011	12	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 15622w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03849 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28841	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 15623w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03850 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16833	11/04/2017	6	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS MOBILITY AUSTRIA GMBH (AT)  
SiemensstraBe 90, 1210 Wien, Austria

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15624w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03851 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24442	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 15625w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03852 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15385	11/04/2016	7	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 15626w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03853 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24446	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15627w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03854 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15382	11/04/2016	7	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 15628w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03855 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21254	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 15629w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03856 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21258	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15630w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03857 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24344	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel (CH)

---

Thông báo số: 15631w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03858 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21289	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 15632w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03859 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10349	31/05/2012	11	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway NJ 07065-0907, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15633w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03860 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24384	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
100 Abbott Park Road, Dept. 0377 AP6A-1 Abbott Park,  
Illinois 60064, United States of America

---

Thông báo số: 15634w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03861 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19366	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15635w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03862 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15579	06/06/2016	7	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARRAY BIOPHARMA INC. (US)  
3200 Walnut Street, Boulder, CO 80301, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15636w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03863 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17040	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 15637w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03864 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19367	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 15638w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03865 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19373	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121- 1714, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15639w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03866 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9319	30/05/2011	12	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 15640w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03867 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19406	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15641w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03868 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9321	30/05/2011	12	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15642w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03869 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11452	03/06/2013	10	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 15643w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03870 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28788	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 15644w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03871 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28809	03/06/2021	2	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15645w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03848 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28329	12/04/2021	2	12/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN-S CO., LTD. (JP)  
741-1, Ooaza Kawaminami, Kannabe-cho, Fukuyama-shi,  
Hiroshima, Japan

---

Thông báo số: 16044w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05551 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25870	10/09/2020	3	10/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINONA INC. (KR)  
65 Woomyeon-dong, Seocho-gu Seoul 137-140, Republic  
of Korea  
SNU R&DB FOUNDATION (KR)  
San 56-1, Sillim-dong, Gwanak-gu Seoul 151-742, Korea

---

Thông báo số: 16045w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05596 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15547	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENNEWEIN BIOTECHNOLOGIE GMBH (DE)  
Maarweg 32, 53619 Rheinbreitbach, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16046w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03625 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27865	01/03/2021	2	01/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO STYRENE CO., LTD. (JP)  
7-4, Nishishinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0003,  
Japan

Thông báo số: 16047w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13571 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27255	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL ZEISS VISION INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Turnstrasse 27, 73430 Aalen, Germany

Thông báo số: 16048w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00671 Ngày nộp: 17/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27545	21/01/2021	3	21/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16049w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00672 Ngày nộp: 17/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27499	19/01/2021	3	19/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 16050w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01307 Ngày nộp: 16/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27761	19/02/2021	2	19/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

---

Thông báo số: 16051w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03283 Ngày nộp: 24/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20967	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER SPINNING SOLUTIONS GMBH & CO. KG (DE)  
Carlstr. 60, 52531 Uebach-Palenberg, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16052w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03629 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23723	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16053w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03679 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13958	06/04/2015	8	06/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000  
Australia  
IHI CORPORATION (JP)  
1-1 Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

---

Thông báo số: 16054w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03695 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19151	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)  
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019,  
UNITED STATES OF AMERICA

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16055w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03697 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23892	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH, (GB)

---

Thông báo số: 16056w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03707 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19099	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16057w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03710 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23856	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH (GB)

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16058w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03711 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23855	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

---

Thông báo số: 16059w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03726 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23826	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)  
174 South Terraca, Bankstown NSW 2200, Sydney,  
Australia

---

Thông báo số: 16060w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03613 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23714	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OVERDICK GMBH & CO. KG (DE)  
Cremon 32 20457 Hamburg, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16061w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04772 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21603	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOLEZZI-GARRETON, ALFREDO (US)  
1/2 Oriente 1050, Office 204, Vina Del Mar

Thông báo số: 16062w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04817 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6324	04/05/2007	16	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTOS, RITA, JOSEFINA, M. (PH)  
5 Andres Malong, Project 4, Quezon City 1109, Philippines  
SANTOS, MA. JOYCE, BEDELIA, B. (PH)  
637-A San Rafael Street, Mandaluyong City 1550,  
Philippines  
DEE, KENNIE, U. (PH)  
59D, 12th Street Corner Gilmore Avenue, New Manila,  
Quezon City 1102, Philippines

Thông báo số: 16063w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03676 Ngày nộp: 06/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21398	24/06/2019	4	24/06/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)  
1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0021,  
Japan

---

Thông báo số: 16066w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03873 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23810	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045 Japan

---

Thông báo số: 16067w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03874 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23927	29/04/2020	3	29/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: T.Y.C BROTHER INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)  
No. 72-2, Sinle Rd., South Dist., Tainan City, Taiwan

---

Thông báo số: 16068w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03875 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17038	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C & C RESEARCH LABORATORIES (KR)  
146-141 Annyeong-dong, Hwaseong-city, Gyeonggi-do  
445-380, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16069w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03876 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11443	27/05/2013	10	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 16072w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03879 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16839	11/04/2017	6	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SOON SEOK (KR)  
154 Deungwon-ri Jori-eup Paju-si Gyeonggi-do 413-821  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 16073w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03880 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23795	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. NEUDORFF GMBH KG (DE)  
An der Mühle 3, 31860 Emmerthal, Germany  
INNOSPEC LIMITED (GB)  
Innospec Manufacturing Park, Oil Sites Road, Ellesmere  
Port, Cheshire, CH65 4EY, United Kingdom

---

Thông báo số: 16075w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03882 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24119	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WON, YOUNG GIL (KR)  
201 ho, 213 dong, 36, Jugyul-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do,  
15050, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16076w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03883 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20994	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)  
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,  
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-  
733, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16077w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03885 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12816	09/06/2014	9	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16078w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03886 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11479	10/06/2013	10	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
Dept. 377/AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America

---

Thông báo số: 16079w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03887 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11480	10/06/2013	10	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16080w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03888 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21310	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 16081w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03889 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19570	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. P. CO., LTD. (JP)  
485 Yano, Kokufu-cho, Tokushima-shi, Tokushima, JAPAN

---

Thông báo số: 16082w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03890 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12639	14/04/2014	9	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 16083w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03891 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6999	14/04/2008	15	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 16084w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03892 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12644	14/04/2014	9	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka, 438-8501 Japan

---

Thông báo số: 16085w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03893 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12647	14/04/2014	9	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO KASEI CO., LTD. (JP)  
17-14, Nishiawaji 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 5330031 Japan

---

Thông báo số: 16086w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03894 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28354	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)  
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 Japan

---

Thông báo số: 16087w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03895 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23697	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan

---

Thông báo số: 16088w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03897 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28363	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 16089w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03899 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28364	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 16090w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03900 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6997	14/04/2008	15	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 16091w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03901 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6998	14/04/2008	15	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 16092w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03902 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24370	03/06/2020	3	03/06/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINKLE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 19, Wuquan 2nd Rd., Wugu Dist., New Taipei City  
24890, Taiwan

---

Thông báo số: 16093w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03903 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24369	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINKLE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 19, Wuquan 2nd Rd., Wugu Dist., New Taipei City  
24890, Taiwan

---

Thông báo số: 16094w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03904 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28956	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAULIN MFG. CO., LTD. (TW)  
11F., No. 128, Sec. 3, Min-Sheng E. Rd., Song-Shan  
District, Taipei City, Taiwan

---

Thông báo số: 16095w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03905 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28452	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESSA CORP. (KR)  
1, Alcheonbuk-ro 249beon-gil, Gyeongju-si,  
Gyeongsangbuk-do 38111, Republic of Korea

Thông báo số: 16096w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03907 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24419	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 16097w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03908 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21227	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 16098w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03909 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14044	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 16099w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03910 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28454	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERRING B.V. (NL)  
Polaris Avenue 144, NL-2132 JX Hoofddorp, the  
Netherlands

Thông báo số: 16100w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03911 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24121	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513  
Japan

Thông báo số: 16101w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03912 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24075	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513  
Japan

---

Thông báo số: 16102w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03913 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24077	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513  
Japan

---

Thông báo số: 16103w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03914 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21148	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORYZON GENOMICS, S.A. (ES)  
C/Sant Ferran, 74, E-08940 Cornellà de Llobregat, Spain

---

Thông báo số: 16104w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03915 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19609	05/07/2018	5	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAVID TENG PONG (CN)  
Apt 6A, Tower One, No.1 Po Shan Road, Hong Kong SAR

---

Thông báo số: 16105w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03916 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23720	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEST INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)  
1207ho, 12F., 63, Seochojungang-ro Seocho-gu, Seoul,  
137-912 Republic of Korea  
PS TECH CO., LTD. (KR)  
5F., 46, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul 133-821  
Republic of KOREA

---

Thông báo số: 16106w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03917 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23782	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEYER BURGER (GERMANY) GMBH (DE)  
An der Baumschule 6-8, 09337 Hohenstein-Ernstthal,  
Germany

---

Thông báo số: 16108w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03920 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24193	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYUNGDO CO., LTD. (KR)  
1063-20, Eobang-dong, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do,  
621-040, Korea

---

Thông báo số: 16109w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03922 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10399	20/06/2012	11	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 16110w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03923 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10396	20/06/2012	11	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 16111w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03924 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24697	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 16112w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03925 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24667	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 16113w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03926 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21374	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States  
of America

---

Thông báo số: 16114w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03918 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9934	20/12/2011	11	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 16115w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03906 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19563	28/06/2018	5	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 16117w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03232 Ngày nộp: 22/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21101	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIKOSEIKI CO. LTD. (JP)  
47, Nishishimizu, Kabuto-cho, Tsushima-shi, Aichi  
4960023 Japan.

---

Thông báo số: 16121w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03927 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12842	16/06/2014	9	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 16122w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03928 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19465	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIENA BIOTECH S.P.A (IT)  
Strada del Petriccio e Belriguardo 35, I-53100 Siena, Italy  
F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 16123w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03929 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17070	13/06/2017	6	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 16124w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03932 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24523	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16125w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03933 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7099	10/06/2008	15	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, USA

---

Thông báo số: 16126w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03935 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24484	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16127w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03936 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21340	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 16128w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03937 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21334	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16129w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03938 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21325	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16130w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03940 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14221	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16131w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03941 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14220	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16132w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03942 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14219	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16133w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03943 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17099	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16134w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03944 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10421	20/06/2012	11	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

---

Thông báo số: 16135w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03945 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28659	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16136w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03946 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28663	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16137w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03947 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28667	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16138w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03948 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28695	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16139w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03949 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16980	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16140w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03950 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16981	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16141w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03951 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15530	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16142w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03952 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28759	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16143w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03953 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28761	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16144w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03954 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15557	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea.

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16145w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03955 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15558	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 16146w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03956 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19351	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16147w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03930 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10383	13/06/2012	11	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMACIA CORPORATION (US)  
700 Chesterfield Parkway West, Chesterfield, Missouri  
63017-1732, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16148w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03931 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24549	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)  
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)

---

Thông báo số: 16149w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03934 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24501	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)  
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210, United States of America

---

Thông báo số: 16150w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03939 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24709	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)  
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16151w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03957 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28601	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOLISEN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No.66, Ln. 376, Sec. 4, Minsheng Rd., Daya Dist.,  
Taichung City 428, Taiwan  
YING-CHING CHEN (TW)  
No.68, Xueqian St., Changhua City, Changhua County 500,  
Taiwan

Thông báo số: 16152w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03958 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28602	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOLISEN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No.66, Ln. 376, Sec. 4, Minsheng Rd., Daya Dist.,  
Taichung City 428, Taiwan  
YING-CHING CHEN (TW)  
No.68, Xueqian St., Changhua City, Changhua County 500,  
Taiwan

Thông báo số: 16153w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03959 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19144	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16154w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03960 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16941	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16155w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03961 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15460	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16156w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03962 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28609	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16157w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03963 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19247	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16158w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03964 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24183	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16159w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03965 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24553	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATANO KOGYO CO., LTD. (JP)  
15-19, Honmokusannotani, Naka-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 231-0824, Japan

---

Thông báo số: 16160w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03966 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15424	25/04/2016	7	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CG ENGINEERING & CONSULTING CO., LTD. (KR)  
#813, Digital-ro 306 (Guro-dong, Daeryung Post Tower 2),  
Guro-gu, Seoul 152-790, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16161w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03968 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20980	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITALFARMACO SPA (IT)  
Viale Fulvio Testi, 330, I-20126 Milano, Italy

---

Thông báo số: 16162w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03969 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23702	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADARE PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
1200 Lenox Drive, Suite 100, Lawrenceville, NJ 08648,  
United States of America

---

Thông báo số: 16163w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03970 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28402	16/04/2021	2	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAUBLI FAVERGES (FR)  
Place Robert Stäubli, 74210 FAVERGES, France

---

Thông báo số: 16164w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03972 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23713	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW BALANCE ATHLETICS, INC. (US)  
100 Guest Street, Boston, MA 02135, United States of  
America

---

Thông báo số: 16165w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03973 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23728	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUE MANUFACTURING CO., INC. (US)  
2001 E. Terra Lane, O'Fallon, Missouri 63366, United States of America

---

Thông báo số: 16166w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03974 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11313	16/04/2013	10	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)  
1111 Franklin Street, 12th Floor, Oakland, California 94607, United States of America

---

Thông báo số: 16167w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03975 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20970	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

---

Thông báo số: 16168w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03976 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20971	16/04/2019	4	16/04/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

---

Thông báo số: 16169w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03977 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19041	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEBIOPHARM RESEARCH & MANUFACTURING SA (CH)  
Rue du Levant 146, CH-1920 Martigny, Switzerland

---

Thông báo số: 16170w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03978 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23751	17/04/2020	3	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)  
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

---

Thông báo số: 16171w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03979 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19038	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIBERLEAN TECHNOLOGIES LTD (GB)  
Par Moor Centre, Par Moor Road, Par, Cornwall, PL24  
2SQ, United Kingdom

---

Thông báo số: 16172w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03980 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19046	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, the  
United States of America

---

Thông báo số: 16173w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03981 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23752	17/04/2020	3	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 16174w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03982 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28344	13/04/2021	2	13/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIZANA & COMPANY ASIA-PACIFIC PTE. LTD. (SG)  
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore  
079903, Singapore

---

Thông báo số: 16175w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03983 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23729	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF MALAYA (MY)  
50603 Kuala Lumpur (MY).

---

Thông báo số: 16176w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03984 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24243	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)  
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

---

Thông báo số: 16177w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03985 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23830	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DA KONG ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 1, Sec. 1, Chung Shan Road, Changhua City, Changhua  
County, Taiwan

Thông báo số: 16178w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03986 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23820	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)  
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,  
Switzerland

Thông báo số: 16179w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03987 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28895	11/06/2021	2	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCTS CO.,  
LTD. (JP)  
17-12 Kiba 2-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 16180w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03971 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20950	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)  
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States  
of America  
FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)  
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore  
068896, Singapore

---

Thông báo số: 16181w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03988 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9350	13/06/2011	12	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUGENKAISHA JAPAN TSUSYO (JP)  
4-30, Ro, Shinbo-machi, Kaga-shi, Ishikawa 922-0401  
Japan

---

Thông báo số: 16182w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03989 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25312	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK(SUZHOU) CO., LTD. (CN)  
No.26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City,  
Jiangsu 215129, China

---

Thông báo số: 16183w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03990 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14032	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JR EAST CONSULTANTS COMPANY (JP)  
2-6, Yoyogi 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-0053 Japan

---

Thông báo số: 16184w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03991 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11342	23/04/2013	10	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 16185w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03992 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28461	23/04/2021	2	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT JEAN INDUSTRIES (FR)  
180 rue des Frères Lumière, F-69220 Saint Jean D'ardieres,  
France

---

Thông báo số: 16186w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03994 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22137	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAYAKAWA SEISAKUSHO CO., LTD. (JP)  
Unazuki No.6 Bldg. 1-3-8, Edobukuro, Kawaguchi-shi,  
Saitama, Japan

---

Thông báo số: 16187w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03995 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16675	06/03/2017	6	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT JEAN INDUSTRIES (FR)  
180, rue des Frères Lumière F-69220 Saint Jean d'Ardières,  
FRANCE

---

Thông báo số: 16188w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03996 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19959	24/09/2018	5	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT  
THƯƠNG MẠI ĐẠI THUẬN ĐẠT (VN)  
114/68 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16189w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03997 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23719	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HORTON WISON DEEPWATER, INC. (US)  
1400 Broadfield, Suite 500, Houston, TX 77084, United States of America

Thông báo số: 16190w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03998 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24817	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 16191w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03999 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24797	25/06/2020	3	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 16192w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04000 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10440	27/06/2012	11	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16193w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04001 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17115	27/06/2017	6	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16194w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04002 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21410	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 16195w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04003 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10435	27/06/2012	11	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 16196w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04004 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21403	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, United States

---

Thông báo số: 16197w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04005 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11532	24/06/2013	10	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

---

Thông báo số: 16198w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04007 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8535	22/06/2010	13	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 16199w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04009 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24736	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 16200w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04010 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17141	27/06/2017	6	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 16201w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04011 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17138	27/06/2017	6	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 16203w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03993 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22896	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YING CHUN (TW)  
No.16, Ln. 132, Hezuo St., FengyuanCity, Taichung  
County, Taiwan

---

Thông báo số: 16204w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04006 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24749	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)  
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)

---

Thông báo số: 16205w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04008 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24855	30/06/2020	3	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)  
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019,  
United States of America

---

Thông báo số: 16206w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04013 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29901	23/09/2021	2	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM THIÊN NHIÊN (VN)  
Số 176 đường Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 16207w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04015 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24205	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)  
Wienerbergstrasse 11, A-1100 Wien, Austria

---

Thông báo số: 16208w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04016 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10245	24/04/2012	11	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMBOW PENCIL CO., LTD. (JP)  
6-10-12, Toshima, Kita-ku, Tokyo 114-8583, Japan

---

Thông báo số: 16209w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04017 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14105	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMAMATSU GASKET CORPORATION (JP)  
5042-1772, Hirakuchi, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka 4340041 JAPAN

---

Thông báo số: 16210w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04018 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20402	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIG SUN ENERGY TECHNOLOGY INCORPORATION (TW)  
No.458-9, Sinsing Rd., Hukou Township, Hsinchu County 30353, Taiwan  
LUO, CHIA CHING (TW)  
No.458-9, Sinsing Rd., Hukou Township, Hsinchu County 30353, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16211w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04020 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28644	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005  
Japan

---

Thông báo số: 16212w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04021 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17714	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 16213w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04022 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21493	09/07/2019	4	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BENRINER CO., LTD. (JP)  
101-10, 2-Chome, Tada, Iwakuni-shi, Yamaguchi, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16214w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04023 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19680	17/07/2018	5	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITA CORPORATION (JP)  
25-2, Sendagaya 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo, 1518570,  
Japan

---

Thông báo số: 16215w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04024 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19495	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)  
Tasly Modern TCM Garden, Pu Jihe East Road No. 2,  
Beichen District, Tianjin 300410, China

---

Thông báo số: 16216w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04025 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28391	16/04/2021	2	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHROMOCELL CORPORATION (US)  
685 U.S. Highway One, North Brunswick, NJ 08902,  
United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16217w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04027 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23876	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka, 802-8601, Japan

---

Thông báo số: 16218w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04026 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14088	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)  
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

---

Thông báo số: 16219w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04028 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23853	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)  
Hindenburgstrasse 37, 30175 Hannover, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16220w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04030 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10288	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLAUDIUS PETERS PROJECTS GMBH (DE)  
Schanzenstrasse 40, 21614 Buxtehude, Germany

---

Thông báo số: 16221w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04031 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23887	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)  
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District Xi'an, Shaanxi, 710065 China

---

Thông báo số: 16222w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04032 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28915	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBINI ENERGIA S.R.L. (IT)  
Via Dr. Silvio Albini 1, I-24021, Albino, Italy

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16223w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04033 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24414	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANS KÜNZ GMBH (AT)  
Gerbestraße 15, 6971 Hard, Austria

---

Thông báo số: 16224w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04034 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25091	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYTOLINK TECH PTE. LTD. (SG)  
19 Palm Drive, Singapore 456503, Singapore

---

Thông báo số: 16225w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04035 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29210	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARCUS A. KATZ (US)  
7752 Fisher Island Drive, Miami Beach, Florida 33109-0943, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16226w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04036 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25362	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯƠNG HOÀNG XANH A&A (VN)  
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 16227w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04037 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30624	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯƠNG HOÀNG XANH A&A (VN)  
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 16229w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04040 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24410	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)  
No. 181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang 310024, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16230w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04019 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28798	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELEMENTS, INC. (JP)  
Otemachi Bldg, 1-6-1 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo  
1000004, JAPAN

---

Thông báo số: 16231w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04041 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29076	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)  
No. 181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang  
310024, China

---

Thông báo số: 16232w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04042 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21127	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KHANAMPORN PAN, VIROJ (TH)  
23 Soi 14, Lad-Ya Road, Klong-San, Bangkok 10600,  
Thailand

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16233w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04043 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24862	30/06/2020	3	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE VICTAULIC CO., OF JAPAN, LTD. (JP)  
8-7, Roppongi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1060032 Japan

---

Thông báo số: 16234w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04044 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28639	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TABUCHI CORPORATION (JP)  
2-1-56, Uriwariminami, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0023 Japan

---

Thông báo số: 16235w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04045 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16874	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHE-WEN LIN (TW)  
18F-2, No. 2, Lane 175, Sec. 3, Shiou-Lang Road, Junghe City, Taipei Hsien 235, Taiwan.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16236w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04046 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11654	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4570828,  
Japan

---

Thông báo số: 16238w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04047 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28361	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUNO CHEMICAL INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-7-10, Doshomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045,  
Japan

---

Thông báo số: 16239w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04048 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28371	15/04/2021	2	15/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUNO CHEMICAL INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-7-10, Doshomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16240w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04049 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28544	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)  
Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany

Thông báo số: 16241w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04050 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21088	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan  
KOGANEI CORPORATION (JP)  
11-28, Midori-cho 3-chome, Koganei-shi, Tokyo 184-8533,  
Japan

Thông báo số: 16242w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04051 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17011	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, German



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16243w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04052 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23946	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

---

Thông báo số: 16244w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04053 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23896	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.M.E. PRODUCTS LP (US)  
6715 Theall, Houston, Texas 77066, USA.  
ORTLOFF ENGINEERS, LTD. (US)  
415 W. Wall, Suite 2000, Midland, TX 79701, US

---

Thông báo số: 16245w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04054 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29077	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITC CONSULTING INC. (JP)  
Tokyo Lutheran Center Building, Room 308, 1-2-32,  
Fujimi, Chiyoda-ku, Tokyo 1020071, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16246w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04055 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29077	29/06/2021	3	29/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITC CONSULTING INC. (JP)  
Tokyo Lutheran Center Building, Room 308, 1-2-32,  
Fujimi, Chiyoda-ku, Tokyo 1020071, Japan

---

Thông báo số: 16247w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04056 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29314	22/07/2021	2	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIBANSHIKENJO CO., LTD. (JP)  
16-2, Kotobashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300022,  
Japan

---

Thông báo số: 16248w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04057 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29314	22/07/2021	3	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIBANSHIKENJO CO., LTD. (JP)  
16-2, Kotobashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300022,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16249w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04058 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29314	22/07/2021	4	22/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIBANSHIKENJO CO., LTD. (JP)  
16-2, Kotobashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300022,  
Japan

---

Thông báo số: 16250w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04059 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29314	22/07/2021	5	22/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIBANSHIKENJO CO., LTD. (JP)  
16-2, Kotobashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300022,  
Japan

---

Thông báo số: 16251w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04060 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29314	22/07/2021	6	22/07/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIBANSHIKENJO CO., LTD. (JP)  
16-2, Kotobashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300022,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16252w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04061 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19416	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUPIN LIMITED (IN)  
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express  
Highway, Santacruz (East), Mumbai 400 055, State of  
Maharashtra, India

Thông báo số: 16253w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04063 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28247	05/04/2021	2	05/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN HEAVY INDUSTRIES & CONSTRUCTION  
CO., LTD. (KR)  
22, Doosanvolvo-ro, Seongsan-gu, Changwon-si,  
Gyeongsangnam-do, 51711 Republic of Korea

Thông báo số: 16254w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04064 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23709	16/04/2020	3	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502,  
Japan

Thông báo số: 16255w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04065 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28397	16/04/2021	2	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 16256w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04066 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16870	17/04/2017	6	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 16257w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04067 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23746	17/04/2020	3	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16258w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04068 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10208	18/04/2012	11	18/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WARTSILA FINLAND OY (FI)  
Tarhaajantie 2, FI-65380 Vaasa, Finland

---

Thông báo số: 16259w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04069 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10209	18/04/2012	11	18/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 16260w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04070 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10220	18/04/2012	11	18/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN DIESEL & TURBO, FILIAL AF MAN DIESEL & TURBO SE, TYSKLAND (DK)  
Tegholmegade 41, DK-2450 Copenhagen SV, Denmark

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16261w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04071 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10226	18/04/2012	11	18/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5500002, Japan

Thông báo số: 16262w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04073 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11326	16/04/2013	10	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDICINES FOR MALARIA VENTURE MMV (CH)  
International Centre Cointrin (ICC), Building 20, route de  
Pre-Bois, Block G, 3rd Floor, CH-1215, Geneva 15,  
Switzerland

Thông báo số: 16263w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04074 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20974	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16264w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04075 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20976	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIGIN BIOTECHNOLOGY KABUSHIKIKAISHA (JP)  
3329-1, Ohazakaize Sakuho-machi, Minamisaku-gun,  
Nagano 384-0503, Japan  
KABUSHIKIKAISHA ASSOCIE (JP)  
Associe building 201, 15-2 Sanzo-cho, Saiinnishi, Ukyo-ku,  
Kyoto-shi, Kyoto-fu, Japan

Thông báo số: 16265w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04076 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20982	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 16266w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04077 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20983	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)  
15-21, Minamibefu-cho, Settu-Shi Osaka, 5660045, Japan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16267w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04078 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20984	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)  
15-21, Minamibefu-cho, Settu-Shi, Osaka, 5660045, Japan

---

Thông báo số: 16268w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04079 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20985	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)  
15-21, Minamibefu-cho, Settu-Shi, Osaka, 5660045, Japan

---

Thông báo số: 16269w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04080 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19674	17/07/2018	5	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OVERDICK GMBH & CO. KG (DE)  
Cremon 32, 20457 Hamburg, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16270w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04081 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19361	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TRỌNG BÌNH (VN)  
Số 20 đường B18, Khu dân cư Hưng Phú 1, Phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

---

Thông báo số: 16275w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04082 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27238	23/12/2020	3	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỤC TIÊU MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG (VN)  
Số 14 Mai Văn Vĩnh, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16276w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04083 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22753	05/12/2019	4	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN CÔNG ANH (VN)  
561/5 Điện Biên Phủ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16277w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04084 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13996	20/04/2015	8	20/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

---

Thông báo số: 16278w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04085 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23787	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATI PROPERTIES LLC (US)  
1600 NE Old Salem Road, Post Office Box 460, Albany, OR 97321, United States of America

---

Thông báo số: 16279w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04086 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23801	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MELINTA SUBSIDIARY CORP. (US)  
44 Whippany Road, Suite 280, Morristown, New Jersey 07960, USA

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16280w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04087 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23783	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 16281w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04088 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28453	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNAUF GIPS KG (DE)  
Am Bahnhof 7, 97346 Iphofen, Germany

---

Thông báo số: 16282w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04089 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23812	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DORF KETAL CHEMICALS (INDIA) PRIVATE LIMITED (IN)  
Dorf Ketal Tower, D'Monte Street, Orlem, Malad (W),  
Mumbai 400 064, Maharashtra, India

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16283w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04090 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28456	23/04/2021	2	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 16284w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04091 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21030	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMA MAR, S.A. (ES)  
Avda. de los Reyes, 1, Polígono Industrial La Mina-Norte,  
E-28770 Colmenar Viejo - Madrid, Spain

---

Thông báo số: 16285w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04092 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23851	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16286w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04093 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23869	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 16290w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04095 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15548	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Korea

---

Thông báo số: 16291w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04096 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24825	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPY FASTENERS, LTD. (JP)  
5652-36, Oaza Sasaga, Matsumoto-shi, Nagano 3990033, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16292w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04097 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28412	19/04/2021	2	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD. (AU)  
78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales  
2113, Australia

Thông báo số: 16294w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04099 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21075	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 16295w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04100 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24115	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)  
19-1 Block, Cheonan 4th Regional Industrial Areas, 90,  
4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,  
Chungcheongnam-do, 331-814 Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16296w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04101 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24301	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16297w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04103 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23835	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)  
Jayalakshmi Estates, 29 (old # 8), Haddows Road, Chennai  
600006, India

---

Thông báo số: 16298w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04104 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19213	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKRON SPECIAL MACHINERY, INC. (US)  
2740 Cory Ave., Akron, Ohio 44314, United States of  
America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16299w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04105 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15412	19/04/2016	7	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 16300w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04106 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9235	19/04/2011	12	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

---

Thông báo số: 16301w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04107 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28416	19/04/2021	2	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIME POLYMER CO., LTD. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16303w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04108 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15401	19/04/2016	7	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 16304w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04109 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7658	20/04/2009	14	20/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

---

Thông báo số: 16305w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04111 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14013	20/04/2015	8	20/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16306w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04112 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16846	17/04/2017	6	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

---

Thông báo số: 16307w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04113 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18271	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARQULE, INC. (US)  
19 Presidential Way, Woburn, MA 01801, United States of America

---

Thông báo số: 16308w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04114 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30386	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)  
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16309w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04115 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30407	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)  
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16310w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04116 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25610	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)  
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16312w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04118 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27914	04/03/2021	2	04/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)  
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16313w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04119 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28594	12/05/2021	2	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIC-VIOLEX SA (GR)  
Agiou Athanasiou GR-145 69 Anixi, Attiki Greece.

---

Thông báo số: 16314w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04120 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10317	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)  
6-8, allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche, ZAC Danton,  
92400 Courbevoie, France

---

Thông báo số: 16315w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04121 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14038	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEB S.A. (FR)  
Les 4 M - Chemin du Petit Bois, F-69130 Ecully, France

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16316w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04122 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24038	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)  
1 route de Versailles, F-78470 Saint Remy Les Chevreuse,  
France

---

Thông báo số: 16317w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04123 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19188	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEB SA (FR)  
Les 4M, Chemin du Petit Bois, F-69130 Ecully, France

---

Thông báo số: 16318w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04124 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24170	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE  
VEGETALE - CIMV (FR)  
134-142 Rue Danton, F-92300 Levallois Perret, France

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16319w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04125 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24043	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI BOILER WORKS CO., LTD. (CN)  
No. 250 Huaning Road, Min Hang, Shanghai 200245,  
China.

Thông báo số: 16320w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04126 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28618	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WOJIN ELECTRO-NITE INC. (KR)  
172, Wonnyulbuk-ro, Cheongbuk-myeon, Pyeongtaek-si,  
Gyeonggi-do 451-833, Republic of Korea

Thông báo số: 16321w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04127 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28764	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)  
Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul,  
REP. KOREA

JEON, BYEONG SEOB (KR)  
#106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA

---

Thông báo số: 16322w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04128 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28751	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)  
Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA  
JEON, BYEONG SEOB (KR)  
#106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA

---

Thông báo số: 16323w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04129 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28750	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)  
Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA  
JEON, BYEONG SEOB (KR)  
#106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16324w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04130 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28749	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)  
Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA  
JEON, BYEONG SEOB (KR)  
#106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA

Thông báo số: 16325w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04131 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28748	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)  
Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA  
JEON, BYEONG SEOB (KR)  
#106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA

Thông báo số: 16328w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04132 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24307	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOUL ENGINEERING CO., LTD. (KR)  
1381-1, Juan-dong, Nam-ku, Incheon 402-825, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16329w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04133 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25272	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

---

Thông báo số: 16330w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04134 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25273	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700, Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime 799-2692, Japan

---

Thông báo số: 16333w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04137 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23898	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 16334w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04138 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28213	01/04/2021	2	01/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL  
TECHNOLOGY (KR)  
141 Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 305-600, Republic  
of Korea  
RESEARCH & BUSINESS FOUNDATION  
SUNGKYUNKWAN UNIVERSITY (KR)  
Sungkyunkwan University, 2066, Seobu-ro Jangan-gu,  
Suwon Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16335w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04139 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28519	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAH JIUH ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 97-3, Tze Chyang Rd., Wufeng Dist., Taichung City,  
Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16336w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04140 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23870	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNISCHE UNIVERSITAET ILMENAU (DE)  
Ehrenbergstrasse 29, 98693 Ilmenau, Germany  
FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 16337w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04141 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23883	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen (DE)

---

Thông báo số: 16338w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04142 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23881	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16339w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04144 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21972	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, TENG-JEN (TW)  
No. 13, Alley 2, Lane 67, Jifeng Road, Wufeng Shiang,  
Taichung County 413, Taiwan

---

Thông báo số: 16340w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04145 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24560	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOI, EUN A (KR)  
595-50, Yongpyeong-ri, Hamyang-eup, Hamyang-gun,  
Gyeongsangnam-do 676-805, Republic of Korea

---

Thông báo số: 16341w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04146 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28466	23/04/2021	2	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (VG)  
Craigmuir Chambers, P.O. Box 71, Road Town, Tortola,  
British Virgin Islands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16342w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04147 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28712	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16343w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04148 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15543	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)  
No. 238, Tianshan Avenue, New High-Tec Development Area, Shijiazhuang, Hebei 050035, China

Thông báo số: 16344w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04149 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19363	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLENISYS KFT. (HU)  
Fészek u. 3., H-1125 Budapest, Hungary

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16345w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04150 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22422	28/10/2019	2	28/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)  
54 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.  
BÙI THỊ QUỲNH ANH (VN)  
SN 49, tổ 9 thị trấn Đông Anh, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 16346w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04151 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22422	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)  
54 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.  
BÙI THỊ QUỲNH ANH (VN)  
SN 49, tổ 9 thị trấn Đông Anh, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 16347w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04153 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17111	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)  
Rue Benoit Fourneyron, F-42160 Andrezieux Boutheon,  
France

---

Thông báo số: 16348w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04154 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15452	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan

---

Thông báo số: 16349w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04155 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15444	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5100058  
JAPAN

---

Thông báo số: 16350w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04156 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14028	04/05/2015	8	04/05/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)  
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

---

Thông báo số: 16351w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04157 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14030	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho, Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

---

Thông báo số: 16352w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04158 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23954	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho, Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

---

Thông báo số: 16353w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04159 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10248	04/05/2012	11	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
JAPAN

Thông báo số: 16354w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04160 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28507	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)  
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan  
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)  
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

Thông báo số: 16355w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04161 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23949	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOF CORPORATION (JP)  
20-3, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1506019, Japan

Thông báo số: 16356w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04162 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23951	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 16357w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04152 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19762	06/08/2018	6	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOSHIRO SHIGEN CO., LTD. (JP)  
1-1, Aza-kankobata, Ohgida, Noshiro-shi, Akita 016-0122,  
Japan  
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
LẬP ĐỨC (VN)  
746a Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình  
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16358w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04163 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15445	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikanmachi, Tosu-shi, Saga, 8410017 Japan

---

Thông báo số: 16359w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04164 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28517	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)  
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251,  
Japan

---

Thông báo số: 16360w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04165 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14031	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
Japan

---

Thông báo số: 16361w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04166 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15459	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)  
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,  
Japan

---

Thông báo số: 16362w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04167 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28508	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 16363w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04168 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23970	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 16364w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04169 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23991	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 16365w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04170 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23978	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16366w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04171 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23990	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16367w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04172 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23966	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,  
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

---

Thông báo số: 16368w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04173 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23983	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. MER CO., LTD. (JP)  
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu, Yokooji, Fushimi-ku,  
Kyoto-shi, Kyoto 612-8207 Japan

---

Thông báo số: 16369w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04177 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11407	20/05/2013	10	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16370w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04178 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24219	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho, 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 650-8670, JAPAN

---

Thông báo số: 16371w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04175 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24204	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)  
34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92150 Suresnes, France

---

Thông báo số: 16372w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04179 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24221	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 532-8524 Japan.

---

Thông báo số: 16373w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04181 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28672	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585, Japan

---

Thông báo số: 16374w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04182 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24217	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

---

Thông báo số: 16375w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04183 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28675	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)  
3993 Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131  
Japan

---

Thông báo số: 16376w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04184 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24208	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 16377w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04185 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24222	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 16378w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04186 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21176	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United  
States of America

---

Thông báo số: 16379w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04187 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21165	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 16380w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04188 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28692	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16381w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04189 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24233	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16382w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04190 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24234	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16383w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04191 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24238	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16384w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04192 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28690	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 16385w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04193 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21199	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES MATERIAL HANDLING SYSTEMS CO., LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

---

Thông báo số: 16386w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04194 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21097	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16387w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04195 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21096	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16388w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04196 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21091	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEVRON ORONITE COMPANY LLC (US)  
6001 Bollinger Canyon Road, San Ramon, California  
94583, United States of America

---

Thông báo số: 16389w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04197 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21107	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

---

Thông báo số: 16390w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04198 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28557	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTELLAS PHARMA INC. (JP)  
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8411, Japan

---

Thông báo số: 16391w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04199 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21090	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0024 Japan

---

Thông báo số: 16392w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04200 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24014	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 16393w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04201 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24025	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203 Japan

---

Thông báo số: 16394w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04176 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11405	20/05/2013	10	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-  
0111, Japan

---

Thông báo số: 16395w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04246 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28506	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
A Delaware Corporation, 9330 Zionsville Rd., Indianapolis,  
Indiana 46268, United States of America

---

Thông báo số: 16396w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05528 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21396	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United  
States of America

---

Thông báo số: 16397w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05067 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6361	18/05/2007	16	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECTON, DICKINSON AND COMPANY (US)  
1 Becton Drive, Franklin Lakes, NJ 07417-1880, United  
States of America

---

Thông báo số: 16398w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08173 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13192	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5410041, Japan

---

Thông báo số: 16399w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08509 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25714	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 16400w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05200 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28730	26/05/2021	2	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)  
(Sampyeong-dong) 310, Pangyo-ro, Bundang-gu,  
Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13494, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 16540w/TB-SHTT, ngày 15/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11125 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23921	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AREVA NP (FR)  
Tour AREVA, 1, Place Jean Millier, F-92400 Courbevoie, France.

---

Thông báo số: 16541w/TB-SHTT, ngày 15/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03424 Ngày nộp: 30/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20931	09/04/2019	4	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

---

Thông báo số: 16542w/TB-SHTT, ngày 15/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04251 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16895	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC. (US)  
62 Whittemore Avenue, Cambridge, Massachusetts, 02140, United States of America

---

Thông báo số: 16543w/TB-SHTT, ngày 15/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04304 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21125	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
840, Kokubu, Ueda-city, Nagano, Japan

---

Thông báo số: 16544w/TB-SHTT, ngày 15/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05503 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14247	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
840 Kokubu, Ueda-shi, Nagano, 3868505 Japan

---

Thông báo số: 16545w/TB-SHTT, ngày 15/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12176 Ngày nộp: 24/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26870	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFYREN (FR)  
Biopole Clermont Limagne, 63360 Saint Beauzire, France

---

Thông báo số: 16867w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04233 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12741	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 16868w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04202 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24021	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

Thông báo số: 16869w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04203 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28561	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)  
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Thông báo số: 16870w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04206 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24047	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 16871w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04204 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21089	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 16872w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04207 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24042	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 16873w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04208 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10261	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 16874w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04209 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19206	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONTAINER DEVELOPMENT, LTD. (US)  
7810 Mcewen Rd. Dayton, OH 45459, United States of America

---

Thông báo số: 16875w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04210 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24044	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 16876w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04211 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19198	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC (JP)  
2, Kita, 3-Jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 060-0003 Japan

---

Thông báo số: 16877w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04212 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16932	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 16878w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04213 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16927	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555  
Japan

---

Thông báo số: 16879w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04214 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24172	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 16880w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04216 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12747	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB PHARMA S.A. (BE)  
60 Allée de la Recherche, B-1070 Brussels, Belgium

---

Thông báo số: 16881w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04217 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12752	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 16882w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04218 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28656	19/05/2021	2	19/05/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16883w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04219 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24177	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16884w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04220 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24194	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM TOYAMA CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
14-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan

---

Thông báo số: 16885w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04221 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5655	19/05/2006	17	19/05/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)  
20-11, Otowa 1- Chome, Bunkyo-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 16886w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04222 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24179	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 16887w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04223 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28666	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 16888w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04224 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28664	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 16889w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04225 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28658	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5500002, JP

---

Thông báo số: 16890w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04226 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24178	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555  
Japan

---

Thông báo số: 16891w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04227 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12746	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD (JP)  
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo, 6750145, JP

---

Thông báo số: 16892w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04228 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12748	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)  
33-8, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, 108-0014, Japan

---

Thông báo số: 16893w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04229 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28678	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

---

Thông báo số: 16894w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04230 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28673	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16895w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04231 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24213	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16896w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04232 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24210	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 16897w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04234 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11347	02/05/2013	10	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAIER GROUP CORPORATION (CN)  
No.1, Haier Road, Hi-tech zone, Qingdao, Shandong  
266101, China  
QINGDAO HAIER WASHING MACHINE CO., LTD.  
(CN)  
No.1, Haier Road, Hi-tech zone, Qingdao, Shandong  
266101, China

---

Thông báo số: 16898w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04235 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19189	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

---

Thông báo số: 16899w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04236 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21067	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

Thông báo số: 16900w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04237 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21065	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

---

Thông báo số: 16901w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04239 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11357	02/05/2013	10	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 16902w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04240 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19158	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan

---

Thông báo số: 16903w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04241 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19171	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

---

Thông báo số: 16904w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04242 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19149	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

---

Thông báo số: 16905w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04243 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14041	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 16906w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04244 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23955	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16907w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04245 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14021	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United  
States of America

---

Thông báo số: 16908w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04247 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23944	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United  
States of America

---

Thông báo số: 16909w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04248 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23957	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CURATORS OF THE UNIVERSITY OF MISSOURI (US)  
316 University Hall Columbia, Missouri 65211, United States of America

---

Thông báo số: 16910w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04249 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23938	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16911w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04250 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16887	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLICHEM SA (LU)  
50, Val Fleuri, L-1526 Luxembourg, Luxembourg

---

Thông báo số: 16912w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04252 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16888	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)  
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California  
94080, United State of America

---

Thông báo số: 16913w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04253 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19106	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)  
2141 NW 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United  
States of America

---

Thông báo số: 16914w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04255 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8412	27/04/2010	13	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
125 South Franklin Street, Chicago, Illinois 60606-4678,  
United States of America

---

Thông báo số: 16915w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04256 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12701	28/04/2014	9	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)  
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

---

Thông báo số: 16916w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04257 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17008	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16917w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04258 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15497	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16918w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04259 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24230	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16919w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04260 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10299	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16920w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04261 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16906	03/05/2017	6	03/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16921w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04262 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19167	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16922w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04263 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19337	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16923w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04264 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19336	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16924w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04265 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19335	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16925w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04266 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19334	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16926w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04277 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28586	11/05/2021	2	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16927w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04278 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28584	11/05/2021	2	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16928w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04279 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28578	11/05/2021	2	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16929w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04280 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28585	11/05/2021	2	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 16930w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04281 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28592	12/05/2021	2	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16931w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04282 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14066	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)  
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

---

Thông báo số: 16932w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04283 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28593	12/05/2021	2	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

---

Thông báo số: 16933w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04284 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24069	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16934w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04285 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28605	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 16935w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04286 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24054	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong, 518129, China

---

Thông báo số: 16936w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04287 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28604	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)  
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16937w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04288 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24050	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD. (JP)  
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo,  
6750145, JP  
JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

Thông báo số: 16938w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04289 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21115	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, the Netherlands

Thông báo số: 16939w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04290 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24089	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United  
States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16940w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04291 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21114	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 16941w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04292 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28616	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16942w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04293 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24087	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16943w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04294 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21154	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16944w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04295 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21143	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16945w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04296 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24084	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho, 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 650-8670, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16946w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04267 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17002	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 16947w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04268 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16920	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
17-33, Kitago 2-chome, Echizen-shi, Fukui-ken, Japan  
SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 16948w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04269 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16921	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
17-33, Kitago 2-chome, Echizen-shi, Fukui-ken, Japan  
SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16949w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04270 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15465	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
2-11-1 Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo 206-8551, Japan

---

Thông báo số: 16950w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04271 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19218	10/05/2018	5	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRONES AG (DE)  
Bohmerwaldstrasse 5, 93073 Neutraubling, Germany

---

Thông báo số: 16951w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04272 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8444	10/05/2010	13	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16952w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04273 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28577	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16953w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04274 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28573	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYODO PRINTING CO., LTD. (JP)  
14-12, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1128501 Japan

---

Thông báo số: 16954w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04275 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28571	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16955w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04276 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8456	11/05/2010	13	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 16956w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04297 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21119	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
4-1-28 Toranomom, Minato-ku, Tokyo, Japan.

---

Thông báo số: 16957w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04298 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21137	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELOBIX AB (SE)  
Arvid Wallgrens Backe 20, S-413 46 Goteborg, Sweden

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16958w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04299 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24097	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651, Japan

---

Thông báo số: 16959w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04300 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24108	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)  
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan

---

Thông báo số: 16960w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04301 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21139	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16961w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04303 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21138	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 16962w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04305 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24136	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16963w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04306 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16962	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street Wilmington, Delaware 19898, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16964w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04307 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24118	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

---

Thông báo số: 16965w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04308 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19258	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 16966w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04309 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19256	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
1-2-10, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo, 1360075, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16967w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04310 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14077	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)  
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United States of America

---

Thông báo số: 16968w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04311 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28641	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 16969w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04312 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24156	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16970w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04313 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24152	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 16971w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04314 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24162	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 16972w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04315 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24161	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16973w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04316 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14096	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CASIO COMPUTER CO., LTD. (JP)  
6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8543  
Japan

---

Thông báo số: 16974w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04317 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28638	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 16975w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04318 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28651	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)  
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-8642 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16976w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04319 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14093	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 16977w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04320 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24160	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSURUMI MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
16-40, Tsurumi 4-chome, Tsurumi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5388585, Japan

---

Thông báo số: 16978w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04321 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28645	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)  
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-  
8504 Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16979w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04302 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6336	14/05/2007	16	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsu Higashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka, Japan

---

Thông báo số: 16980w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04322 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24155	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

Thông báo số: 16981w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04323 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28649	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16982w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04324 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24165	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

---

Thông báo số: 16983w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04325 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24143	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

---

Thông báo số: 16984w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04326 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24122	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1038666, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16985w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04327 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16952	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMRON HEALTHCARE CO., LTD. (JP)  
24 Yamanouchi Yamanoshita-cho, Ukyo-ku, Kyoto-shi,  
Kyoto 615-0084, Japan

---

Thông báo số: 16986w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04329 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16961	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan  
MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma, 376-8555, Japan

---

Thông báo số: 16987w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04330 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16959	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16988w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04331 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24123	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan  
KAO CORPORATION, S.A. (ES)  
Puig dels Tudons 10, Centre Industrial Santiga, E-08210  
Barbera del Valles - Barcelona (ES)

Thông báo số: 16989w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04332 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24133	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,  
Japan

Thông báo số: 16990w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04333 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15493	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16991w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04334 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19235	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)  
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585,  
Japan

---

Thông báo số: 16992w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04335 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15490	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 532-8524, Japan

---

Thông báo số: 16993w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04336 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19232	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka  
432-8611 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16994w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04337 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19242	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,  
Japan

---

Thông báo số: 16995w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04338 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19249	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

---

Thông báo số: 16996w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04339 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10296	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOF CORPORATION (JP)  
20-3, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-6019, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16997w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04340 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19252	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 16998w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04341 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19276	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey  
08543-4000, United States of America

---

Thông báo số: 16999w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04342 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28635	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17000w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04344 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19272	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,  
Japan

---

Thông báo số: 17001w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04345 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28631	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 17002w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04328 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16970	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 544-8666, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17003w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04343 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19254	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAVARIAN NORDIC A/S (DK)  
Boegeskovvej 9, 3490 Kvistgaard, Denmark

---

Thông báo số: 17004w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04346 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7719	18/05/2009	14	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)  
9, Ottiliavej, DK-2500 Valby-Copenhagen, Denmark

---

Thông báo số: 17005w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04348 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23968	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17006w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04349 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23973	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 17007w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04350 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24012	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17008w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04351 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24003	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17009w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04352 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23998	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17010w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04353 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28547	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 17011w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04354 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24011	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17012w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04355 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24004	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17013w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04357 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24002	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 17014w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04358 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23994	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17015w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04359 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24016	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 17016w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04360 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28564	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17017w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04361 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28556	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)  
Karaportti 3, Espoo FI-02610, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17018w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04362 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24019	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)  
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA  
92121, United States of America

Thông báo số: 17019w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04363 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21077	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABRAXIS BIOSCIENCE, LLC (US)  
11755 Wilshire Boulevard, Suite 2100, Los Angeles,  
California 90025, United States of America

Thông báo số: 17020w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04356 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23993	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 556-8601, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17021w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04365 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21105	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17022w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04366 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21104	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17023w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04367 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19202	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)  
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388, Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17024w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04369 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19137	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUTHERN COMPANY (US)  
600 North 18th Street, Birmingham, AL 35203, The United States of America

---

Thông báo số: 17025w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04370 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28595	12/05/2021	2	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JJ TRADING CO., LTD. (KR)  
10 Nonhyeon-ro 28-gil, Gangnam-gu, Seoul 06302, Korea

---

Thông báo số: 17026w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04372 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8466	18/05/2010	13	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMHO TIRE CO., INC. (KR)  
555, Sochon-dong, Gwangsan-gu, Gwanju-si, Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17027w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04375 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23813	23/04/2020	4	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)  
248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 17028w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04347 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23989	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANEKA CORPORATION (JP)  
3-18, Nakanoshima 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308288, Japan

Thông báo số: 17029w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04371 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24851	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TESCOM ENGINEERING CO., LTD. (KR)  
2F, 1, Dangsang-ro 50-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07223, Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17031w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04376 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24274	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-6150  
Japan

---

Thông báo số: 17032w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04377 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24275	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 17033w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04378 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24263	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17034w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04379 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28716	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 17035w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04380 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24284	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 17036w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04381 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12780	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17037w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04382 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24278	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17038w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04383 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24287	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17039w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04384 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12781	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17040w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04385 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12760	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17041w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04386 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28728	26/05/2021	2	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)  
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA  
92121, United States of America

---

Thông báo số: 17042w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04387 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24289	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17043w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04388 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14112	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)  
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

---

Thông báo số: 17044w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04389 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24291	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)  
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012, Japan

---

Thông báo số: 17045w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04390 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24292	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)  
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17046w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04391 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24279	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,  
Japan

---

Thông báo số: 17047w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04392 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24303	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANUC CORPORATION (JP)  
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura,  
Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597 Japan

---

Thông báo số: 17048w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04393 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12765	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17049w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04394 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12769	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 17050w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04395 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24283	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 17051w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04396 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28737	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17052w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04397 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28742	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

---

Thông báo số: 17053w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04398 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28740	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17054w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04399 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28736	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17055w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04400 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24317	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17056w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04401 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28743	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17057w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04402 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24316	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17058w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04403 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24315	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 17059w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04404 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24318	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 17060w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04405 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24304	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17061w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04406 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24313	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

Thông báo số: 17062w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04407 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28745	27/05/2021	2	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)  
Gate City Osaki, East Tower 8F, 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, Japan

Thông báo số: 17063w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04408 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21225	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17064w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04409 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21215	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP (US)  
300 Delaware Avenue Wilmington, Delaware 19801,  
United States of America

---

Thông báo số: 17065w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04410 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21216	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17066w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04411 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24327	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17067w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04412 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24321	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17068w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04413 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21235	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17069w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04415 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21210	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda Tsukasa-machi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-  
8535, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17070w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04416 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21170	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)  
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka 434-0046 Japan  
YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501 Japan

---

Thông báo số: 17071w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04417 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21174	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUHO CO., LTD. (JP)  
5-22, Nakatsu 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-  
0071 Japan

---

Thông báo số: 17072w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04418 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21197	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17073w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04419 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28688	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 17074w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04420 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21182	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 17075w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04421 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21184	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17076w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04422 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28683	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOWA COMPANY, LTD. (JP)  
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4608625, Japan  
DMCHAIN COOPERATIVE (JP)  
321, 5-aza, Oosaki, Kahoku-shi, Ishikawa 9291127 (JP)  
ADVANCING INC. (JP)  
7-31, Ootemae 1-chome, Chuo-ku, Osakai-shi, Osaka  
5406591 (JP)

Thông báo số: 17077w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04423 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24248	22/05/2020	3	22/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17078w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04424 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10324	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 17079w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04425 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19307	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503,  
Japan

---

Thông báo số: 17080w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04426 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10331	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)  
1 Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto 623-8511, Japan  
NISSHINBO TEXTILE INC. (JP)  
31-11, Nihonbashi Ningyocho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8650, Japan

---

Thông báo số: 17081w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04427 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19281	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

---

Thông báo số: 17082w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04428 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19282	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORISHITA JINTAN CO., LTD. (JP)  
2-40, Tamatsukuri 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
540-8566, Japan

---

Thông báo số: 17083w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04429 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9290	23/05/2011	12	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France  
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

---

Thông báo số: 17084w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04430 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16992	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 17085w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04431 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15535	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17086w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04432 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15531	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilaladentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 17087w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04433 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19318	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)  
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA  
92121, United States of Amrica

---

Thông báo số: 17088w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04434 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21034	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTALGENOMICS, INC. (KR)  
700, Daewangpangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si,  
Gyeonggi-do 463-400, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17089w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04437 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21217	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
1018535, Japan

---

Thông báo số: 17090w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04438 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28763	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTELLAS PHARMA INC. (JP)  
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8411, Japan

---

Thông báo số: 17091w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04439 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24337	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 17092w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04440 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28756	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 17093w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04441 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21230	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)  
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333, Japan

---

Thông báo số: 17094w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04414 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6371	28/05/2007	16	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAVARIAN NORDIC A/S (DK)  
Boegeskovvej 9, DK - 3490 Kvistgaard, Denmark

---

Thông báo số: 17095w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04435 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10321	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO INTERNATIONAL, S.A. (BE)  
Boulevard Général Wahis 16D 1030 Brussels

---

Thông báo số: 17096w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04436 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10319	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIONEER CORPORATION (JP)  
1-1, Shin-ogura, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0031 Japan

---

Thông báo số: 17097w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02848 Ngày nộp: 21/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19032	09/04/2018	5	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT MASTERBATCHES (ITALIA) SPA (IT)  
Via Lainate, 26, I-20010 Pogliano Milanese, Italy

---

Thông báo số: 17098w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12217 Ngày nộp: 25/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17895	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan

---

Thông báo số: 17099w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04442 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24326	28/05/2020	3	28/05/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan  
GOTALIO CO., LTD. (JP)  
17-13, Fujigaoka 2-chome, Aoba-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 227-0043, Japan

---

Thông báo số: 17100w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04443 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21222	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan

---

Thông báo số: 17101w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04444 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21245	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)  
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 060-0003, Japan

---

Thông báo số: 17102w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04445 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24320	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 17103w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04446 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21211	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

---

Thông báo số: 17104w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04447 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21223	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

Thông báo số: 17105w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04448 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21219	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANKEI GIKEN CO., LTD. (JP)  
6-11-34 Higashi-Kawaguchi, Kawaguchi-Shi, Saitama 333-0801, Japan

---

Thông báo số: 17106w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04449 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6376	28/05/2007	16	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawacho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma, Japan  
376-8555

---

Thông báo số: 17107w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04450 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6377	28/05/2007	16	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawacho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma, Japan  
376-8555

---

Thông báo số: 17108w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04451 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24322	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

---

Thông báo số: 17109w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04452 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24323	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

---

Thông báo số: 17110w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04453 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24325	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 17111w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04454 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24319	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 17112w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04455 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24331	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 17113w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04456 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24338	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 17114w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04457 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12785	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

Thông báo số: 17115w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04458 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28805	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 17116w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04459 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21265	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 17117w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04460 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24409	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 17118w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04461 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10357	06/06/2012	11	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 17119w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04462 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19397	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

---

Thông báo số: 17120w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04463 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19436	07/06/2018	5	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
United States of America

---

Thông báo số: 17121w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04465 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28928	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)  
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015,  
China

---

Thông báo số: 17122w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04466 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24571	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
USA

---

Thông báo số: 17123w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04468 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24619	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

---

Thông báo số: 17124w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04469 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19483	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

---

Thông báo số: 17125w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04470 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19484	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, USA

---

Thông báo số: 17126w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04471 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19491	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

---

Thông báo số: 17127w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04472 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28978	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, NY 10022 USA

---

Thông báo số: 17128w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04473 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28983	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501, Japan

---

Thông báo số: 17129w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04474 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14236	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 17130w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04475 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24746	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

---

Thông báo số: 17131w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04476 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29005	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

---

Thông báo số: 17132w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04477 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21206	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)  
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,  
Japan

---

Thông báo số: 17133w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04478 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24340	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, 4-chome, Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 532-8524, Japan

---

Thông báo số: 17134w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04479 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24347	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan  
NISSHIN SEIFUN GROUP INC. (JP)  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17135w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04480 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24355	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOKOWO CO., LTD. (JP)  
5-11, Takinogawa 7-chome, Kita-ku, Tokyo 114-8515  
Japan

---

Thông báo số: 17136w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04481 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24358	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)  
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi  
Osaka 5550012, Japan

---

Thông báo số: 17137w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04482 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24345	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17138w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04483 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24349	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,  
Japan

---

Thông báo số: 17139w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04464 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24543	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPOERTY  
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-  
6207, Japan

---

Thông báo số: 17140w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04484 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24346	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17141w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04485 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19339	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)  
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585,  
Japan

Thông báo số: 17142w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04486 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17014	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEI OPTIFRONTIER CO., LTD. (JP)  
1, Taya-cho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 244-  
8589 Japan  
SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-  
0041 Japan

Thông báo số: 17143w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04487 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17019	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17144w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04488 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17020	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 17145w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04489 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28773	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17146w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04490 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28769	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17147w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04491 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28768	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17148w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04492 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28766	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17149w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04493 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28770	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
10-26, Wakinojima-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17150w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04494 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28767	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 17151w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04495 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19369	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan

---

Thông báo số: 17152w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04496 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19359	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17153w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04497 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24793	25/06/2020	3	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 17154w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04498 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17135	27/06/2017	6	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
United States of America

---

Thông báo số: 17155w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04499 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14246	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17156w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04500 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24860	30/06/2020	3	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)  
9 Ottiliavej, DK-2500 Valby, Denmark

---

Thông báo số: 17157w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04501 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25681	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIBOSCIENCE LLC (US)  
3901 Laguna Avenue, Palo Alto, California 94306, USA

---

Thông báo số: 17158w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04502 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15532	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17159w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04503 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19320	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

Thông báo số: 17160w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04504 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19309	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

Thông báo số: 17161w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04505 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19310	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

Thông báo số: 17162w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04506 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19311	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

---

Thông báo số: 17163w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04507 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8478	24/05/2010	13	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MABUCHI MOTOR CO., LTD. (JP)  
430, Matsuhidai, Matsudo-shi, CHIBA 270-2280 Japan

---

Thông báo số: 17164w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04508 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15528	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17165w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04509 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19314	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 17166w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04510 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19324	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323 Japan

---

Thông báo số: 17167w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04511 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28705	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17168w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04512 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28718	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

---

Thông báo số: 17169w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04513 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28726	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR  
97005, United States of America

---

Thông báo số: 17170w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04514 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28725	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR  
97005, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17171w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04515 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24267	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 17172w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04516 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24250	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 17173w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04517 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28724	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken 799-0111 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17174w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04518 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24268	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,  
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

---

Thông báo số: 17175w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04519 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24269	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)  
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-  
0122 Japan

---

Thông báo số: 17176w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04520 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24273	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17177w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04521 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24270	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CHUGOKU ELECTRIC POWER CO., INC. (JP)  
4-33, Komachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-8701, Japan

---

Thông báo số: 17183w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04526 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10246	25/04/2012	11	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 17184w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04527 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10246	25/04/2012	12	25/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17185w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04528 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10246	25/04/2012	13	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 17186w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04529 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10246	25/04/2012	14	25/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 17187w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04530 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19154	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 17188w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04531 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19155	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17189w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04532 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19155	02/05/2018	6	02/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17190w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04533 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23987	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CVP CLEAN VALUE PLASTICS GMBH (DE)  
Karnapp 25, 21079 Hamburg, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17191w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04534 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11353	02/05/2013	10	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COUNCIL OF SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH (IN)  
Rafi Marg, New Delhi 110 001, India

Thông báo số: 17192w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04535 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14082	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
130, Jibu-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8374  
Japan

Thông báo số: 17193w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04536 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12832	09/06/2014	9	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOM CO., LTD. (JP)  
2-33-20-201, Honmachi, Shibuya-ku, Tokyo 151-0071  
Japan  
KATO CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
19-1, Aza Shimoichiba, Oaza Kanieshinden, Kanie-cho,  
Ama-gun, Aichi 497-8501 Japan

MIKI ENVIRONMENTAL GEO-TECHNOLOGY  
RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (JP)  
3-35-14, Takezono, Tsukuba-shi, Ibaraki 305-0032 Japan

---

Thông báo số: 17194w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04538 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2307	29/04/2020	3	29/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ THU (VN)  
A12 làng Lan Anh, khu phố 1, phường Bình An, quận 2,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17195w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04539 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10346	31/05/2012	11	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANBON INDUSTRIES CO., LTD. (KR)  
#853-23, 3rd Floor, Seungin Bldg., Bangbae-Dong,  
Seocho-gu, Seoul, Korea  
BAE, JANG-HO (KR)  
Daepyeongwon-villa 301, #848-19, Bangbae-dong, Seocho-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 17196w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04540 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24956	06/07/2020	3	06/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON ELECTRIC CO., LTD. (KR)  
28, Namsan-gil, Jincheon-eup, Jincheon-gun,  
Chungcheongbuk-do 365-803, Republic of Korea  
WOONJANG ELECTRIC POWER CORP. (KR)  
(1F)4, Bantan-gil, Jeungpyeong-eup, Jeungpyeong-gun,  
Chungcheongbuk-do 368-906, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17199w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04543 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26222	02/10/2020	3	02/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17204w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04548 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19783	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SENA TECH (VN)  
Lô H3-1C, KCN Quê Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17205w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04549 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28504	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ODIN ENERGY CO., LTD. (KR)  
(Daeseo Building, Bongcheon-dong), 3F 109 Gwanak-ro,  
Gwanak-gu, Seoul 08833, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17206w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04550 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21057	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF FUSION ENERGY (KR)  
169-148, Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 34133,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 17207w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04551 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21093	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721 Republic  
of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17208w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04552 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5648	15/05/2006	17	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)  
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong, Youngdungpo-ku, Seoul 150-010, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17209w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04553 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28629	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)  
B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17210w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04554 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28630	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)  
B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17211w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04555 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28945	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 17212w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04556 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28972	18/06/2021	2	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 17213w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04558 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21533	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREST GROUP NEDERLAND B.V (NL)  
Arnsbergstraat 4 NL-7418 EZ Deventer, Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17214w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04559 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23895	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAFARM PRODUCTS AS (NO)  
Krekane 12, N-5725 Vaksdal, Norway

---

Thông báo số: 17215w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04560 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17010	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J. URIACH Y COMPANIA, S.A. (ES)  
Av. Camí Reial, 51-57, Palau-Solità i Plegamans, ES-08184  
Barcelona, Spain

---

Thông báo số: 17216w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04563 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24311	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)  
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17217w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04564 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21123	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOX CO., LTD. (JP)  
4371, Maezawa, Kurobe-shi, Toyama 9388585 Japan

---

Thông báo số: 17218w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04565 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23980	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOX CO., LTD. (JP)  
4371, Maezawa, Kurobe-shi, Toyama 9388585 Japan

---

Thông báo số: 17219w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04566 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28662	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIAS CORPORATION (JP)  
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17220w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04557 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29029	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 17221w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04567 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28447	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL  
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District,  
Beijing, 100093 P. R. China

---

Thông báo số: 17222w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04568 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19180	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17223w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04569 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21172	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan  
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604 Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 17224w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04570 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15494	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 17226w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04573 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8455	11/05/2010	13	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)  
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

Thông báo số: 17227w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04574 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14098	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSTAL SHIPS PTY LTD. (AU)  
100 Clarence Beach Road, Henderson, Western Australia  
6166, Australia

Thông báo số: 17228w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04575 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23764	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 17229w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04576 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23765	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTOKU CORPORATION (JP)  
14-34, Fukae-Kitamachi 4-chome, Higashinada-ku, Kobe-shi, Hyogo 685-0013 JAPAN

---

Thông báo số: 17230w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04577 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28448	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTS CO., LTD. (KR)  
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17231w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04578 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28491	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)  
1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0021, Japan

---

Thông báo số: 17232w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04579 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23768	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)  
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001, Japan

---

Thông báo số: 17233w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04580 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21268	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 17234w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04581 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23770	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 17235w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04582 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24385	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, ohtemachi 2-chome, chiyoda-ku, tokyo-to, japan

---

Thông báo số: 17236w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04583 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23788	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Qianshan Jinji West Road, Zhuhai City, Guangdong  
519070, China

---

Thông báo số: 17237w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04584 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7016	21/04/2008	15	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 17238w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04585 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23790	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTS CO., LTD. (KR)  
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,  
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 17239w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04586 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23792	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)  
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo  
1418627, Japan  
TOKAN KOGYO CO., LTD. (JP)  
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo  
1410022, Japan

Thông báo số: 17240w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04587 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7017	21/04/2008	15	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17241w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04588 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23800	21/04/2020	3	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEIWA DENKO CO., LTD. (JP)  
3-2, 1-chome, 1-jo, Kogyodanchi, Asahikawa, Hokkaido  
078-8271 Japan

---

Thông báo số: 17242w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04589 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12666	21/04/2014	9	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 17243w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04590 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28437	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTOKU CORPORATION (JP)  
14-34, Fukae-Kitamachi 4-chome, Higashinada-ku, Kobe-  
shi, Hyogo 658-0013 JAPAN

---

Thông báo số: 17244w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04591 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12668	21/04/2014	9	21/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 17245w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04592 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23849	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YS CO., LTD. (KR)  
(Yongjam-dong) 419, Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan 680-070, Republic of Korea

---

Thông báo số: 17248w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01013 Ngày nộp: 07/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16534	07/02/2017	6	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

***b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Thông báo số: 15467w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04014 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2570	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TK CÔNG (VN)  
Tầng 12, tháp A, tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15510w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03725 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2646	26/05/2021	2	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)  
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 15533w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03756 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2034	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THÁI (VN)  
190/109 đường Xóm Đất, phường 10, quận 11, thành phố  
Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15534w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03757 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2055	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ MINH XUÂN (VN)  
41 An Điền, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15537w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03760 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1696	09/04/2018	5	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)  
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh  
Bình Dương

---

Thông báo số: 15538w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03761 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1697	09/04/2018	5	09/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)**  
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 15567w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03794 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2031	02/04/2019	4	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)**  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15568w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03796 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2330	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)**  
87-89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15569w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03797 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2331	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15570w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03798 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2320	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15571w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03799 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2655	03/06/2021	2	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 15572w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03800 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2676	01/07/2021	2	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15573w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03801 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1453	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15576w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03793 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1428	12/09/2016	7	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15577w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03795 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1881	08/10/2018	5	08/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15588w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03812 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2047	14/05/2019	5	14/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Nhà số 5, ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15589w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03815 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2047	14/05/2019	8	14/05/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Nhà số 5, ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 15590w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03813 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2047	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Nhà số 5, ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15591w/TB-SHTT, ngày 06/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03814 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2047	14/05/2019	7	14/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Nhà số 5, ngõ 158/43 Nguyễn Khánh Toàn, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15978w/TB-SHTT, ngày 11/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03792 Ngày nộp: 08/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1429	12/09/2016	7	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)  
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16065w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03872 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	3	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)  
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16070w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03878 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2292	27/02/2020	3	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẠ THỊ TUYẾT MAI (VN)  
47/31 Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16071w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03877 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2718	13/09/2021	2	13/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM (VN)  
163/48 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

---

Thông báo số: 16074w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03881 Ngày nộp: 12/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1916	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KÈM NGHĨA (VN)  
700/15 đường Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 16107w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03919 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2062	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREVERTRUST INTERNATIONAL (S) PTE. LTD.  
(SG)  
51 Changi Business Park Central 2, #09-09 The Signature,  
Singapore 486066

---

Thông báo số: 16202w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04012 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2626	01/04/2021	2	01/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)  
Căn hộ số 1602 tòa nhà chung cư thương mại Phú Gia  
Residence số 3 Nguyễn Huy Tường, phường Thanh Xuân  
Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16228w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04038 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2739	22/10/2021	2	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯƠNG HOÀNG XANH A&A (VN)  
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16287w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04094 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1820	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP VẬT LIỆU VÀ CÔNG NGHỆ (MATECH) (VN)  
P311 nhà 2B Trung tâm Phát triển công nghệ cao - Viện Hàn lâm KH & CNVN.

Thông báo số: 16293w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04098 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2642	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAAN CHYI GREEN POWER CO., LTD. (TW)  
No. 74, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City  
43445, Taiwan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 16302w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04102 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1805	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN ĐÔNG (VN)  
FA2 Hưng Vương 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯỢNG SÁP VIỆT (VN)  
Số 197/17 Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiến, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 16311w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04117 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2418	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)  
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 16331w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04135 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2382	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 16332w/TB-SHTT, ngày 13/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04136 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2315	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 16716w/TB-SHTT, ngày 20/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03921 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2136	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM (VN)  
79 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 16717w/TB-SHTT, ngày 20/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04143 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2148	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ CHÚC QUỲNH (VN)  
Viện Bảo vệ thực vật, xã Đông Ngạc, huyện Từ Liêm,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17030w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04374 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2202	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN  
YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)  
248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha  
Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 17179w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04522 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2375	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17180w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04523 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2375	18/06/2020	4	18/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17181w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04524 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2376	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17182w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04525 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2376	18/06/2020	4	18/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 17197w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04541 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2471	02/10/2020	3	02/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17198w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04542 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2485	06/10/2020	3	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17200w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04544 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2173	07/10/2019	4	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)**

Thông báo số: 17201w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04545 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2065	20/06/2019	4	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17202w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04546 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2427	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17203w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04547 Ngày nộp: 20/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2101	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 17225w/TB-SHTT, ngày 21/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04572 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2588	02/02/2021	2	02/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHIỆP GIẤY VÀ XENLUYLÔ (VN)  
59 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

**3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a - Cấp lại Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 11002w/QĐ-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02173 Ngày nộp: 24/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
10810	05/11/2012	01

---

Quyết định số: 11239w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00707 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15729	18/7/2016	01

---

Quyết định số: 11243w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02574 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
12030	11/11/2013	01

---

Quyết định số: 11244w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02575 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
7412	08/12/2008	02

---

Quyết định số: 11064w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00449 Ngày nộp: 16/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
26861	24/11/2020	01

---

Quyết định số: 11063w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00450 Ngày nộp: 16/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22473	04/11/2019	01

---

Quyết định số: 11000w/QĐ-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02181 Ngày nộp: 25/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14768	02/11/2015	01

---

Quyết định số: 11062w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01609 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
26699	09/11/2020	01

---

Quyết định số: 11045w/QĐ-SHTT, ngày 01/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02172 Ngày nộp: 24/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14993	29/12/2015	01

---

Quyết định số: 11250w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01124 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23118	13/01/2020	01

---

Quyết định số: 11247w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01129 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15091	18/01/2016	01

---

Quyết định số: 11251w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01123 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15166	16/02/2016	01

---

Quyết định số: 11238w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00706 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
13373	03/11/2014	01

---

Quyết định số: 11241w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00437 Ngày nộp: 15/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
25808	07/9/2020	01

---

Quyết định số: 11249w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01127 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15779	01/8/2016	01

---

Quyết định số: 11248w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01128 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14856	23/11/2015	01

---

Quyết định số: 11246w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01130 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23262	27/02/2020	01

---

Quyết định số: 11245w/QĐ-SHTT, ngày 05/07/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01131 Ngày nộp: 11/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17589	10/10/2017	01

---

Quyết định số: 10998w/QĐ-SHTT, ngày 30/06/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00266 Ngày nộp: 18/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21872	03/9/2019	01

---

***b- Cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Quyết định số: 10779w/QĐ-SHTT, ngày 29/06/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2022-00805 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11)Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2713	20/8/2021	01

---

PHẦN IV

**CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

**1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

Quyết định 11211w/QĐ-SHTT, ngày 04/07/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01076

Ngày nộp: 03/11/2021

Chủ đơn: EXELIXIS, INC. (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

**Ngày ký:** 10/8/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **EXELIXIS PATENT COMPANY LLC. (US)**  
1851 Harbor Bay Parkway, Alameda, CA 94502, United States of America

**Bên được chuyển nhượng:** **EXELIXIS, INC. (US)**  
1851 Harbor Bay Parkway, Alameda, CA 94502, USA

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất có tác dụng điều biến hoạt tính của thụ thể X ở gan và chế phẩm chứa hợp chất này	25392	31/07/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

---

Quyết định 11212w/QĐ-SHTT, ngày 04/07/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00258

Ngày nộp: 19/03/2021

Chủ đơn: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT (VN)

Nội dung ghi nhận:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỂN 1 (08.2022)

---

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 15/3/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Việt.

**Bên chuyển nhượng:** **VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT (VN)**  
Khu Giáo dục và Đào tạo, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29 Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội

**Bên được chuyển nhượng:** **CÔNG TY TNHH FPT SMART CLOUD (VN)**  
Số 17, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình xác định biển số xe	26459	21/10/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1.000.000 VNĐ.

---

PHẦN V

**THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	3078/QĐ-SHTT	06/07/2022	SĐĐD-2022-00023
2	3079/QĐ-SHTT	06/07/2022	SĐĐD-2022-00022
3	3080/QĐ-SHTT	06/07/2022	SĐĐD-2022-00020
4	3081/QĐ-SHTT	06/07/2022	SĐĐD-2022-00021



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3078/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00023

Ngày nộp đơn: 16/6/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ KENFOX

Địa chỉ: Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ KENFOX (mã số tổ chức: 125):

Ông: Nguyễn Ngọc Thanh, số Chứng chỉ 12-2017/CCĐD (kể từ ngày 15/6/2022).


**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ KENFOX (để thông báo);
- Ông Nguyễn Ngọc Thanh (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
*[Signature]*  
**Nguyễn Văn Bảy**



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3079/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐĐD-2022-00022

Ngày nộp đơn: 14/6/2022

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT

Địa chỉ: N7-3 khu đô thị Sóng Hoàng, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (mã số tổ chức: 258):

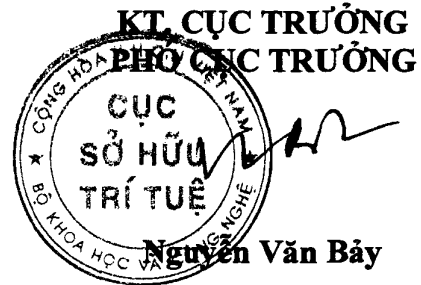
**Địa chỉ trụ sở mới:** Số 28 ngõ 191 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *fr*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3080/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00020

Ngày nộp đơn: 01/6/2022

Bổ sung ngày: 09/6/2022

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Lê và Liên danh

Địa chỉ: Tầng 4, khu A2, tòa nhà The Sun, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật TNHH Lê và Liên danh (mã số tổ chức: 188):

**Địa chỉ trụ sở mới:** A2 - tầng 4, tòa nhà The Sun, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Lê và Liên danh (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3081/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp**

#### **CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;*

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:*

Số đơn: SĐDD-2022-00021

Ngày nộp đơn: 01/6/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Khang Luật

Địa chỉ: A412OT01, tầng 12, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Khang Luật (mã số tổ chức: 267):

**Địa chỉ trụ sở mới:** A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Khang Luật (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).





PHẦN VI

**ĐÍNH CHÍNH**

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 25562, cấp ngày 20/08/2020

Nội dung đính chính: Bản mô tả của bằng độc quyền sáng chế

<b>Trang, dòng</b>	<b>Nội dung cần sửa</b>	<b>Sửa thành</b>
Trang bìa văn bằng	Số điểm yêu cầu bảo hộ: 10	Số điểm yêu cầu bảo hộ: 9
Trang 15, dòng 5	10. Sản phẩm bê tông	9. Sản phẩm bê tông

(Theo công văn số 60/ĐC-SC, ngày 31/08/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 26901, cấp ngày 26/11/2020

Nội dung đính chính: Bổ sung điểm 3 yêu cầu bảo hộ của bằng độc quyền sáng chế

<b>Trang, dòng</b>	<b>Nội dung cần sửa</b>	<b>Sửa thành</b>
Trang 20	thiếu điểm 3 yêu cầu bảo hộ	bổ sung điểm 3 yêu cầu bảo hộ vào cuối trang 20 như sau:  3. Quy trình theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, khác biệt ở chỗ, oxy mà được đưa vào trong (các) đường ống thẳng đứng (12, 14, 22) được nạp vào trong trạng thái hóa lỏng hoặc thể khí.

(Theo công văn số 30/ĐC-SC, ngày 22/03/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 27311, cấp ngày 30/12/2020

Nội dung đính chính: Bản mô tả của bằng độc quyền sáng chế

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)

Trang, dòng	Nội dung cần sửa	Sửa thành
Trang 11, dòng 9	...bằng, 4mg/kg hoặc cao hơn 0 và bằng 6,5mg/kg hoặc thấp hơn;	...bằng 0,4mg/kg hoặc cao hơn và bằng 6,5 mg/kg hoặc thấp hơn;

(Theo công văn số 72/SC ngày 08/11/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 27668, cấp ngày 03/02/2021

Nội dung đính chính: Bản mô tả của bằng độc quyền sáng chế

Trang, dòng	Nội dung cần sửa	Sửa thành
Trang 12, dòng 9	bổ sung hai cửa	bổ sung ba cửa
Trang 12, dòng 13	bổ sung hai cửa	bổ sung bốn cửa

(Theo công văn số 59/ĐC-SC ngày 20/08/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 28027, cấp ngày 16/03/2021

Nội dung đính chính: Lỗi chính tả trong yêu cầu bảo hộ của bằng độc quyền sáng chế

Trang, dòng	Nội dung cần sửa	Sửa thành
Trang 61, dòng 20	CDDO-metyl este hemibenzenat kết tinh theo điểm 8	CDDO-metyl este hemibenzenat kết tinh theo điểm 7

(Theo công văn số 57/ĐC-SC ngày 21/07/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 29356, cấp ngày 27/07/2021

Nội dung đính chính: Số công bố quốc tế trong Bản mô tả của bằng độc quyền sáng chế

Trang, dòng	Nội dung cần sửa	Sửa thành
Mục (87): số công bố quốc tế	WO/2012/147887	WO/2012/147886

(Theo công văn số 84/ĐC-SC ngày 31/12/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 413 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2022)

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 29677, cấp ngày 06/09/2021

Nội dung đính chính: Bản mô tả của bằng độc quyền sáng chế

Trang, dòng	Nội dung cần sửa	Sửa thành
Trang 27, điểm 5 của yêu cầu bảo hộ	Điểm 5: Thiết bị theo điểm 1, trong đó vật liệu dùng cho lớp dung dịch định hình thứ nhất và lớp dung dịch định hình thứ hai bao gồm các dung dịch dùng để lưu hóa và định hình duy nhất hoặc kết hợp dung dịch dùng để lưu hóa và định hình với các thành phần đặc biệt để tạo ra các chức năng riêng cho các màng ảm.	Điểm 5: Thiết bị theo điểm 1 hoặc 2, trong đó vật liệu dùng cho lớp dung dịch định hình thứ nhất và lớp dung dịch định hình thứ hai bao gồm các dung dịch dùng để lưu hóa và định hình duy nhất hoặc kết hợp dung dịch dùng để lưu hóa và định hình với các thành phần đặc biệt để tạo ra các chức năng riêng cho các màng ảm.

(Theo công văn số 80/ĐC-SC ngày 29/11/2021 của Trung tâm Thẩm định Sáng chế).

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449